



PHƯƠNG CA

4

CƠN LUÂN

Phá Thành



NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ



Phụng Ca, tên thật là Hương Kỳ Cương, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1977 tại Phụng Tiết (Trùng Khánh), tốt nghiệp chuyên ngành Quản lý hành chính Đại học Tứ Xuyên năm 2001.

Năm 2003, Phụng Ca là biên tập viên tạp chí Kim cổ Truyền kỳ Võ hiệp, và năm 2007 là Tổng Biên tập của tạp chí này.

Giải thưởng đã giành được: Giải Nhất Kim cổ Truyền kỳ Võ hiệp năm 2006 (cho Côn Luân), Giải nhất Võ hiệp Văn học Hoàng Di năm 2005 (cho Côn Luân), Giải Thần Châu kỳ hiệp Ôn Thụy An năm 2004, 2005 và 2006 (về hoạt động sáng tác và ảnh hưởng trên văn đàn võ hiệp).

Tác phẩm tiêu biểu:

- *Tiểu thuyết*: *Côn Luân tiền truyện* (tên ban đầu Thiên kiều thiết huyết), *Côn Luân*, *Thương Hải*, *Mạn dục Vương triều*.
- *Truyện vừa*: *Tẩy lễ*, *Dạ phỏng*, *X*, *Phóng lãng thiên niên*, *Phiêu lưu*, *Hoa sĩ biệt truyện*, *Thần ngộ*.

PHƯƠNG CA



Phá Thành



Người dịch: Đào Bạch Liên

NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ



*Nhà xuất bản Phụ nữ trân trọng cảm ơn dịch giả
Đào Bạch Liên đã hỗ trợ để xuất bản cuốn sách này.*

*Cuốn sách này được xuất bản theo hợp đồng chuyển
giao bản quyền giữa Beijing Chinese World Books,
INC và Nhà xuất bản Phụ nữ.*

Dịch từ nguyên bản tiếng Trung:

CÔN LUÂN, Đoàn kết Xuất bản xã

Bản quyền tiếng Việt © Nhà xuất bản Phụ nữ, 2009.

Nhân vật



Lương Tiêu (thiếu niên)

Lương Tiêu gặp được cao nhân rèn cặp, võ công dần dần tăng tiến. Ngoài ra, thiên tài về toán học cũng giúp gã nắm bắt được yếu quyết "một người địch muôn người" trong binh pháp.

Võ công: Tam tài quy nguyên chương, Quy Tàng kiếm, Thập phương bộ

Binh pháp: Lục hoa kỳ trận

Phát minh: Tương Dương pháo

Công Dương Vũ

Kỳ tài võ học, thường ăn vận như một nho sinh rách rưới chán đời, phiêu lãng tùy hứng, phong độ tiêu sái bất phàm.

Võ công: Tam tài quy nguyên chương, Quy Tàng kiếm

Ngoại hiệu: Cùng Nho, lão đồ gàn, Phượng Tường tiên sinh

A Tuyết

Nghĩa muội của Lương Tiêu. Vốn là thị tỳ của Hàn Ngưng Tử phái Tuyết Sơn. Tính tình chất phác hiền lành.

Võ công: Phiêu tuyết thần chương

Sở trường: Nấu ăn

Bá Nhan

Nguyên soái cao cấp nhất của quân đội Đại Nguyên. Võ công cao cường, mưu lược thâm sâu. Đồng thời cũng là sư huynh của mẹ Lương Tiêu.

Võ công: Võ công phái Hắc Thủy

Binh khí: Thiên quân vạn mã



Hai người vừa đi vừa đấu khẩu, một lát sau đã khuất dạng ở hướng đông nam. Lương Tiêu đợi cho bốn bề lặng hẳn mới chui ra khỏi đám cỏ lau, tim vẫn đập thon thót. Gã rón rén trở vào sơn cốc, gặp đúng lúc A Tuyết vừa chụm củi nhóm lửa xong, liền hấp tấp nhào đến giẫm tắt. Cô gái ngơ ngác hỏi:

- Ca ca làm gì vậy?

Lương Tiêu thờ dốc, kể lại chuyện mới rồi, A Tuyết sợ tái mặt. Lương Tiêu nói:

- Đây, nếu đốt lửa, khói đùn lên chẳng phải sẽ làm lộ hình tích hay sao?

A Tuyết rầu rĩ than:

- Biết làm thế nào bây giờ?

Lương Tiêu lườm:

- Còn biết làm thế nào! Ba mươi sáu chước, chuẩn là hơn cả. Không thể đi hướng đông nam được nữa, chỉ còn hướng tây bắc là đường sống thôi.



A Tuyết chẳng nghĩ ra được cách gì, đành thuận theo Lương Tiêu.

Hai người thu vén qua loa rồi lặng lẽ rời khỏi sơn cốc, bước ra đường cái. Đi được chừng mười dặm, xa xa về phía tây hiện ra sừng sững một ngọn núi, thể cao chót vót, chìm lấp chân mây như nổi liền với trời, đằng sau nó là đồi dốc trập trùng uốn lượn. Vách núi phía trước trắng toát, điểm phơn phớt sắc xanh, nổi bật trên nền đồi.

Lương Tiêu cau mày:

- Hùng vĩ thật!

A Tuyết nói:

- Dãy núi này có năm ngọn, hình dáng như hoa sen nên gọi là Hoa Sơn.

- Ngày trước muội đã đến đây rồi ư?

A Tuyết lắc đầu:

- Muội chỉ nghe các thư thư kể thôi.

Cô vừa đáp vừa bước thoăn thoắt, không hề tụt lại sau. Lương Tiêu xuất xoa khen ngợi:

- Nội công muội dồi dào lắm mới đi được nhanh thế này. Cứ như ý ta thì A Băng và A Lăng đều không sánh kịp muội.

A Tuyết đỏ mặt:

- Đâu có! Muội... muội vốn gốc nghềch từ xưa. Cùng một thứ công phu, các chị em luyện một ngày đã xong, muội thì dăm bữa nửa tháng vẫn lồm bồm chệch choạc nên hay bị chủ nhân quở mắng!

Lương Tiêu cười:

- Là nhĩ, thế muội luyện cách nào mà đạt tới trình độ nội công hiện nay?

A Tuyết ngượng ngịu, sắc đỏ trên mặt lan đến tận tai, cô nói nhỏ:

- Muội tối dạ, nhưng sợ chủ nhân quở nên ra công luyện tập. Người khác luyện một lượt thì muội luyện năm lượt, họ luyện năm lượt thì muội luyện mười lượt. Sớm cũng luyện muộn cũng luyện, luyện mãi, luyện mãi là được mà. Khổ nổi so với Băng thư thư và Lăng thư thư thì muội còn kém xa, vì vậy mới trúng một chương của tên họ Vân đó. Ôi, A Tuyết thực vô dụng quá!

Lương Tiêu bồng nín bật, không tỏ vẻ mạn mà với câu chuyện nữa. A Tuyết liếc mắt nhìn, nhận ra mặt gã nặng như đeo đá. Mấy ngày qua, cô đã trông thấy bộ dạng ấy nhiều lần, biết câu chuyện gọi Lương Tiêu

nhớ tới Liễu Oanh Oanh, cô bông chưa xốt trong lòng, cúi đầu vò vò chéo áo, không nói năng gì nữa.

Họ lẳng lặng đi, tầm giữa trưa thì đến một sơn trấn. Thị trấn này nằm sát chân núi, nhà cửa cùng một dạng ngói thăm tường xanh, trông có vẻ khiêm nhường kín đáo. Lúc ấy đương buổi chợ, trong ngoài trấn ngựa xe qua lại như mắc cửi, quang cảnh náo nhiệt vô cùng.

Hai người định tiến vào thị trấn, chợt nghe có tiếng hò dô, nhìn theo hướng tiếng hò thì thấy bốn thiếu niên áo quần lam lũ đang gồng mình kéo một con lừa. Con lừa toàn thân trắng muốt, cao chừng bảy thước, thân dài sáu thước, bốn chân thon mảnh ghì chặt xuống đất, mấy thiếu niên giằng kéo thế nào nó cũng không mảy may nhúc nhích.

Lương Tiêu thăm kinh ngạc, sức bốn người chỉ ít phải lay chuyển được đến hai ba trăm cân, có lý nào lại không kéo nổi một con lừa. Thình lình, một thiếu niên mặt tròn sốt ruột chửi: "Đồ súc vật chết tiệt!", rồi vo nắm tay đâm vào mang tai lừa trắng. Con lừa đang cúi sấn, bị ấn đâm thì bùng phát tính hung, liền nguẩy đầu hất thiếu niên mặt tròn văng ra xa hơn một trượng, đoạn tung chân đá ngã hai người nữa rồi cất vó phi ào đi. Người cuối cùng còn bám được là một thiếu niên mặt mũi trắng trẻo, chưa kịp định thần thì đã bị lôi theo đà phóng của con lừa, mất thăng bằng ngã nhào ra đất. Lừa trắng chạy bước nhỏ nhưng nhanh như gió, chỉ phi chừng dăm sáu bước là đã kéo thiếu niên bay tung lên, nó hí vang, lựa đúng tầm hất vó sau đá văng gã đi rõ xa. Thiếu niên rơi bịch xuống giữa bao nhiêu đất bụi mù mịt.

Con lừa được tự do lập tức chạy quàng vào chợ. Bất chợt, một bóng người nhanh như cắt từ mé bên lướt tới lưng nó, tấm áo vàng tỏa rộng, chính là Lương Tiêu. Gã thấy con lừa tấn công người rồi bỏ chạy nên nảy ý muốn giúp đỡ mấy thiếu niên. Con lừa trắng nổi điên chạy ào ào, liên tục đá hậu, nhưng Lương Tiêu thi triển công phu khinh thân, trôi lên sục xuống theo nhịp chạy. Con lừa không hất được gã, liền ngoắt đầu lại định cắn.

Lần đầu tiên gặp phải con vật bất kham như vậy, Lương Tiêu không nhịn được, vận nội kinh quát vào đầu nó:

- Đồ súc sinh!

Con lừa trắng bị quát đến chóng cả mặt, bỏ tấn công chuyển sang trốn chạy, không ngờ lại lĩnh ngay một cái bạt tai nữa, mạnh đến nỗi có là sư tử hổ báo cũng phải ngoan ngoãn khuất phục; quả nhiên nó cụp tai đầu hàng, đôi mắt to long lanh đầy ánh van lơn.





Lương Tiêu tụt khỏi lưng lừa, vẫy tay gọi bốn thiếu niên:

- Lại đây!

Bốn người mặt mày thâm tím sưng vù, nem nếp không dám lại gần. Lương Tiêu toan hỏi cho rõ ràng, chợt cả bốn cùng biến sắc rồi co cẳng chạy. Lương Tiêu chưa hiểu nguyên cớ ra sao, bỗng nghe kinh phong rít lên sau lưng, gã bèn xoay tít người tránh đi, nhìn lại thì ra kẻ tấn công mình là một tiểu đạo cô vóc dáng thanh tú, đôi mắt đẹp chứa đầy sắc giận.

Lương Tiêu ngạc nhiên hỏi:

- Nữ đạo trưởng, cớ sao đánh ta?

Tiểu đạo cô không đáp lời, lại bật chương tới, chương pháp kỳ diệu chứa đựng nội lực dồi dào. Lương Tiêu càng ngạc nhiên, lập tức gậy hai tay như chơi đàn, theo đúng chiêu thể *Tương Như cổ tỳ*. Chiêu này bắt nguồn từ điển cổ *Tư Mã Tương Như* cảm mến *Trác Văn Quân*, dùng dao cầm tấu khúc *Phượng cầu hoàng* hầu chinh phục trái tim giai nhân. Lương Tiêu xuất thủ rất ung dung đẹp mắt, động tác ngậm ẩn nhiều biến hóa sâu xa. Tiểu đạo cô không chần chừ, lập tức bước theo một bộ vị quái lạ, đồng thời phát kinh đẩy ra hai chương. Nội lực đạo cô mạnh hơn, chương pháp lại tinh diệu, sau hai chiêu, Lương Tiêu dần dần yếu thế. Vô duyên vô cớ phải đối đầu với người khác, lại bị đẩy vào thế hạ phong, gã đâm bực, liền sử chiêu *Môn sát luận đạo*, mô phỏng dáng điệu bắt rận luận việc thiên hạ của *Vương Mãnh* đời xưa, tay phải trở bốn phương, tay trái lặn vào trong ngực để lấy *Âm Dương cầu*. Tiểu đạo cô thấy Lương Tiêu đột nhiên đổi thế thủ thì bằng mình tới nhanh như gió, phát chương tấn công, đúng lúc Lương Tiêu biến chiêu thành *Thái Bạch túy tửu*, nhân lúc ngả người tránh chương thì giờ tay trái làm động tác nâng chén uống tràn, kín đáo đưa *Âm Dương cầu* vào miệng, sau đó tả chương chém xéo, hữu chương chặt thẳng, đổi sang chiêu *Đại tượng vận cân*³. Tiểu đạo cô vẫn nghĩ nội lực Lương Tiêu không đủ mạnh nên vùng chương đón đỡ trực diện, chẳng ngờ Lương Tiêu được *Âm Dương cầu* hỗ trợ, nội lực tăng vọt, hai chương vừa chạm nhau, tiểu đạo cô đã giật lui đến hơn một trượng. Mặt đỏ lựng lên, ngực tung tức, cô ta bực bội với tay ra sau lưng tuốt xuống một thanh đoản kiếm.

Lương Tiêu định sẵn lại, đúng lúc một người rẽ đám đông bước ra, lách mình tới kẹp hai ngón tay đoạt lấy bảo kiếm của tiểu đạo cô. Lương

Tiêu định thần nhìn kỹ, thấy người này cũng là nữ đạo sĩ, mình vận bộ áo xám rộng thùng thình, tóc mai đã bạc, tuy không phải là quốc sắc thiên hương nhưng da dẻ trắng trẻo, mắt phượng biết cười, đáng vẻ gần gũi dễ mến.

Tiểu đạo cô khua tay ú ớ một hồi, đạo cô áo xám chau mày nín lặng. Lương Tiêu sực hiểu: "Hóa ra tiểu đạo cô bị câm, hèn gì không trả lời ta". Nghĩ tới đây, những ám ức bức bối trong lòng đều tan biến.

Đạo cô áo xám nhìn tiểu đạo cô khua khoắc mô tả xong thì đặt một tay trước ngực thì lễ với Lương Tiêu, thái độ rất điềm tĩnh, giọng nói hiền hòa:

- Vì sao thí chủ dắt lừa của bản đạo đi?
- Đạo trưởng nói được à? - Lương Tiêu ngạc nhiên hỏi.

Đạo cô áo xám bật cười:

- Đồ đệ không nói được đâu có nghĩa sư phụ phải là người câm!

Lương Tiêu tự biết lỡ lời, ngượng nghịu đáp:

- Đạo trưởng nói phải lắm.

Tiểu đạo cô vừa tức vừa buồn cười, lườm Lương Tiêu một cái. Lương Tiêu đưa mắt về phía con lừa:

- Đạo trưởng nói con lừa này là của người, có gì làm bằng chứng không?

Đạo cô đáp:

- Bản đạo vào thị trấn hóa duyên, dừng lừa trước cửa nhà một vị thí chủ, nào ngờ xong việc ra khỏi cửa thì không thấy lừa đâu nữa! - đoạn vỗ tay, dịu dàng gọi. - Khoái Tuyết, lại đây!

Con lừa nghe gọi khịt khịt mũi, lắc lư đi đến trước mặt đạo cô, bộ điệu ngoan ngoãn.

Lương Tiêu chưa biết nói sao, lại liếc mắt tìm mà không thấy A Tuyết, trong dạ băn khoăn: "Con bé ngốc ấy đi đâu rồi nhỉ?". Gã ngo quanh, bắt gặp A Tuyết đang lúi một thiếu niên mặt trắng ra khỏi đám đông. Lương Tiêu nhận ra chính là một trong những người đuổi lừa vừa rồi, bèn hỏi A Tuyết:

- Muội làm gì thế?

A Tuyết đáp:

- Muội thấy mấy tên này trốn chạy, tiểu đạo trưởng lại động thủ với huynh, đoán chắc có chuyện khác thường bèn đuổi theo. Đáng tiếc chỉ





bắt được một tên. Ca ca, thì ra bọn chúng đều là quân trộm cắp! Huynh bị tiểu đạo trưởng hiểu lầm rồi!

Lương Tiêu dờ khóc dờ cười, kéo thiếu niên mặt trắng lại hỏi:

- Người ăn trộm lừa phải không?

Thiếu niên này da rất trắng, mày rậm mắt to, thân hình gầy gò, lúc này gã bị thương khá nặng sau cú đá hậu của con lừa, rớt lại đằng sau nên bị A Tuyết tóm được, nay nghe Lương Tiêu hỏi thì gân cổ đáp:

- Ừ, ta ăn trộm đấy!

Lương Tiêu cau mày, vung tay nhắc bóng hấn lên:

- Muốn làm hảo hán hả? Đồng bọn của ngươi đâu hết rồi?

Thiếu niên bị áo giăng vào cổ, nghệt thở nhưng vẫn giữ giọng ương ngạnh:

- Đàng nào... cũng ăn trộm rồi, ngươi... muốn đánh đập ra sao thì tùy, đừng hòng ép ta bán rẻ bạn bè, ta...

Lương Tiêu sa sầm nét mặt, vịn thêm kinh vào tay, mặt thiếu niên đỏ bầm như máu, hấn không thốt nên lời, chỉ lắc lắc đầu. Đạo cô không đành lòng nhìn tiếp, định nói đỡ hộ, chợt Lương Tiêu cười phá lên:

- Tiểu tử khá lắm, kể như có bản lĩnh! - rồi thu kinh lực lại.

Thiếu niên lắp bắp:

- Ta... ta có chết cũng không khai!

Lương Tiêu hạ hấn xuống, hừ mũi bảo:

- Không khai thì thôi, cút đi cho rảnh!

A Tuyết không ngờ Lương Tiêu lại thả người dễ dàng như thế, vội xen vào:

- Khoan đã, ngươi không khai ra đồng bọn thì cũng nên nói ngọn ngành việc trộm lừa cho đạo trưởng nghe! Đừng để thiên hạ hiểu lầm huynh muội ta.

Thiếu niên mặt trắng ngượng ngùng, miễn cưỡng kể:

- Lúc đầu chúng ta nghe mấy người khách Sơn Tây bàn tán rằng con lừa trắng này là giống Truy phong bạch, dị chủng trăm năm mới gặp một lần, thò được tới hai trăm cân, mỗi ngày đi được đến bảy trăm dặm, cả bọn sinh lòng tham, muốn ăn trộm đem bán lấy tiền. Lại nghe nói con lừa tuy khỏe nhưng rất phàm ăn, nhân lúc đạo trưởng vắng mặt, chúng ta bèn lấy mì xào dụ nó ra khỏi trấn. Nào ngờ toan dắt thì

con súc sinh ấy nổi tính ương, hết đồ đến dọa vẫn không bắt nó đi chuyển được. Đang khi loay hoay, thời may có người... - Gã liếc Lương Tiêu, sợ sệt tiếp. - ... người này đến giúp hàng phục.

Đạo cô mỉm cười, gật đầu với Lương Tiêu:

- Vậy là công tử đây cũng có ý tốt. Á nhi¹, con đã trách lầm người ta, còn không mau tạ lỗi đi?

Tiểu đạo cô vội vàng múa tay ra hiệu, đạo cô áo xám lắc đầu:

- Thiếu niên này nói rất có căn cứ, tại sao ta lại không tin? Con lúc nào cũng hấp tấp gây gổ với người khác, hôm nay còn tuốt kiếm ra nữa, nếu ta không đến kịp hẳn đã lỗi thời to rồi.

Lương Tiêu bất bình trong bụng: "Giọng điệu huênh hoang quá, người không đến thì à cảm này cũng chẳng thể làm khó ta được".

Á nhi ầm ức vì bị trách mắng nhưng không dám cãi lời sư phụ, đành chỉ trừng mắt nhìn Lương Tiêu, cúi đầu qua quýt ra ý tạ lỗi rồi phất tay áo quay đi, hằm hằm tức giận, đúng lúc có ba người vội vàng rẽ đám đông đi ra, chính là ba thiếu niên ăn trộm lừa ban nãy, người mặt tròn dẫn đầu, hai tay chống nạnh, lớn tiếng hỏi:

- Tam Cầu Nhi, ngươi không sao chứ?

Thiếu niên mặt trắng ngần người kêu lên:

- Ôi chà, các ngươi quay lại làm gì?

Thiếu niên mặt tròn nói:

- Chúng ta đi được một quãng thì phát hiện ra người không đi theo, đoán chắc người bị bắt rồi nên quay lại. - Gã ưỡn ngực nói với đạo cô.
- Lừa là do bốn chúng ta cùng đánh cắp, Tam Cầu Nhi bị thương, đạo trưởng muốn đánh thì cứ đánh ba người bọn ta, đừng hành hạ hắn.

Lương Tiêu nghĩ bụng: "Mấy tên lưu manh này không ngờ cũng có nghĩa khí quá!". Gã đang định nói đỡ hộ, đạo cô áo xám đã cười hỏi A Tuyết:

- Chân tướng sự việc rõ ràng rồi, tiểu thí chủ có thể giao người cho bản đạo được không?

A Tuyết tươi cười:

- Đạo trưởng khách sáo quá! - Rồi đẩy thiếu niên mặt trắng về phía đạo cô.



¹ Á có nghĩa là cảm.



Đạo cô áo xám mỉm cười hiền từ, moi trong tay áo ra mấy chục đồng tiền dúi vào tay thiếu niên mặt trắng làm tên này cứ ngẩn người ra, đoạn bà thờ dài bảo:

- Nhìn quần áo thí chủ lam lũ, chắc cũng là con cái nhà nghèo. Ăn cắp vặt không tốt đâu. Bần đạo hóa duyên chẳng được bao nhiêu, chỉ có ngân này. Mong thí chủ từ nay đừng nảy lòng tà, hãy chặm chỉ mưu sinh cho ngay thật.

Thiếu niên nọ nắm mấy đồng tiền, mặt đỏ lựng. Ba người kia cũng ra chiều hổ thẹn. Đạo cô quay sang bảo học trò:

- Đi thôi! - đoạn dắt lừa cùng tiểu đạo cô đi xuyên qua đám đông, tiến vào trong trấn.

Lương Tiêu liếc bốn thiếu niên, rồi cũng cùng A Tuyết lững thững đi vào thị trấn. Họ mua mấy bộ y phục mới, tìm một quán trọ đặt hai phòng, tắm rửa thay quần áo. Lương Tiêu tắm xong trước, đang đứng định bước ra khỏi phòng, chợt nghe dưới lầu có người nói:

- Tên nhãi ranh đi về hướng này thật. Chắc hẳn chạy chưa xa. Ta không cần vội, hẵng uống hớp trà cho đỡ khô cổ đã!

Lương Tiêu nhận ra giọng Minh Quy thì phát hoảng, liền ngồi thụp xuống, ẩn mặt sau dãy lan can. Hàn Ngưng Tử lạnh lùng nói:

- Thử hỏi bọn tiểu nhị ở đây xem, chưa biết chừng thằng ranh trọ ngay quán này.

Lương Tiêu càng hoảng, chợt nghe có tiếng kẹt cửa, gã ngoái lại nhìn thì thấy A Tuyết quần áo xộc xệch đang thò đầu ra. Lương Tiêu ra dấu cho cô gái rồi lập tức lách vào phòng, hai người nhìn nhau, mặt xanh như chàm đồ. Đúng lúc có tiếng chân đi cót két lên thang, Lương Tiêu giật thót, vội ôm choàng lấy eo A Tuyết, nhảy tót ra khỏi cửa sổ. Gã không dám xuống đường lớn, đành đu giọt gianh lật mình lên mái nhà, giằng chân chạy.

Sắp ra khỏi trấn thì nghe tiếng Minh Quy hú dài sau lưng, Lương Tiêu biết hành tung đã bại lộ, càng cố sức chạy, tiếng hú vang lên u u dai dẳng. Trong lúc bối rối, chợt thấy phía trước có mấy người đang đánh một cỗ xe bò chở đầy củ tranh chặm chạp lẫn bánh, Lương Tiêu tới gần thì nhận ra chính là ba thiếu niên ăn trộm lừa, còn thiếu niên mặt trắng tên Tam Cầu Nhi do bị thương nên ôm bụng nằm co tròn trên lớp cỏ. Bộ dạng hoảng hốt của Lương Tiêu khiến họ thắc mắc, một

người trong nhóm mặt xương xương, trán rộng, lông mày chữ bát, cao giọng hỏi:

- Người sao thế?

Lương Tiêu vẫn chạy tít mù, đáp nhanh:

- Sắp có một lão già và một mục đàn bà đuổi tới, đừng nói là đã gặp ta nhé.

Thiếu niên nọ ra dáng suy nghĩ:

- Nếu không trốn thoát được, chỉ bằng nấp vào đồng cỏ này.

Lương Tiêu thấy đồng cỏ lùm lùm xem chừng đủ để náu kín, bụng đã xuôi xuôi, lại nhìn về bình tĩnh của bốn thiếu niên, nghĩ thầm: "Kể hay đây, chạy tiếp có thể không thoát được thật, tốt nhất là thử cách này xem sao". Gã gật đầu, dắt A Tuyết chạy tới. Bốn thiếu niên nhanh tay kéo cỏ đẩy lên che cho họ. Hai huynh muội chen vào nằm kiểu bát úp. A Tuyết run lấy bầy, Lương Tiêu sợ đồng cỏ rung theo làm lộ dấu vết, vội vòng tay ôm chặt lấy cô. A Tuyết bớt run, người dần dần nóng bừng lên.

Lớp cỏ bên trên trĩu xuống, chắc Tam Cấu Nhi đã nằm trở lại. Một lát sau, chiếc xe bò ịch lạch bánh, tiếp tục tiến lên. Tiếng hú xẹt đến gần rồi tắt lịm, thay vào đó là tiếng cười ha hả của Minh Quy:

- Bốn thằng kia, có nhìn thấy một đôi thiếu niên nam nữ không?

Tim Lương Tiêu đổ như trống dồn. Thiếu niên mày chữ bát tươi cười đáp:

- Có, có phải gã con trai mặc áo vàng sẫm, còn cô gái mặt tròn mắt to không?

Lương Tiêu tái người than khổ, tự nhủ mình và bốn tên này không họ hàng bè bạn, can chi lại đi tin lời chúng nó. A Tuyết bỗng vòng tay quàng chặt lấy hông Lương Tiêu, vùi đầu vào ngực gã, chẳng biết mồ hôi hay nước mắt nàng thấm ướt ngực Lương Tiêu.

Minh Quy cười đáp:

- Đúng đấy, chính là hai tên đó. Chúng chạy đằng nào rồi? Mau nói đi, đinh bạc này sẽ là của người.

Lương Tiêu càng hoảng hồn, thiếu niên cười hà hà:

- À, tới ngã rẽ phía trước kia thì chúng chạy về hướng bắc.

Minh Quy ra chiều suy nghĩ, cuối cùng bảo:

- Được, ta tạm tin người. Nếu không thấy ai, ta sẽ lột về lột da người đấy.





Hàn Ngưng Tứ hừ mũi, lạnh lùng giục:

- Minh lão quý, việc gì phải hao hơi với bọn nhà quê này, còn không mau đuổi theo thằng giặc con ấy!

- Phải lắm! - Minh Quy cười.

Thiếu niên mặt tròn chợt kêu lên:

- Ê, khoan hẵng đi! Mua bán phải sòng phẳng, tiền trao cháo múc, chúng ta đưa tin, sao người còn chưa trả bạc?

Minh Quy nói giọng đe dọa:

- Đinh bạc này đắt lắm, trị giá bốn cái đầu cơ!

Thiếu niên mặt tròn lộ vẻ sợ hãi, lẩm bẩm mấy tiếng. Minh Quy cười lớn, nghênh ngang bỏ đi.

Lương Tiêu nghe tiếng Minh Quy cười xa dần, mới bình tĩnh lại được. Bất thần ánh sáng ủa vào, cò phủ bên trên đã được bới ra. A Tuyết giật thót, vội vàng buông tay nép sang một bên, mặt đỏ bừng như gấc chín. Lương Tiêu nhảy xuống xe, vòng tay nói:

- Bốn vị trượng nghĩa tương cứu, Lương Tiêu suốt đời không quên.

Thiếu niên mặt tròn nói:

- Đáng kể gì đầu mà nghĩa với hiệp. Vừa rồi người niệm tình bỏ qua cho Tam Cấu Nhi, bọn ta đều hàm ơn, bất luận thế nào cũng phải giúp người chứ.

Lương Tiêu gật đầu mỉm cười, thẳm nhủ không ngờ ở vùng hẻo lánh thôn dã này cũng có người hào hiệp như vậy. Thiếu niên mày chữ bát nói:

- Cước lực của hai người đó nhanh khủng khiếp, khi phát hiện mắc lừa họ sẽ quay trở lại. Lúc đó thì thật không hay. Bây giờ huynh đài định đi đâu?

Lương Tiêu đáp:

- Họ đi về hướng bắc, tất nhiên là chúng ta sẽ quay hướng nam, nói theo kiểu của lão già đó thì là đánh động một đằng chạy một nẻo.

Chưa dứt lời, chợt có tiếng cười ha hả:

- Chạy một nẻo cái gì? Lương Tiêu ơi Lương Tiêu, mày đánh giá người khác quá thấp rồi!

Lương Tiêu tái mặt, đưa mắt nhìn, thấy Minh Quy từ bên đường nhô lên, vừa cười chế giễu vừa ngoái đầu trao đổi một cái nhìn đồng lõa với Hàn Ngưng Tứ đang cười rúc rích phía sau. Nguyên là hai

người bấm tính xảo trá, Minh Quy lại già đời lão luyện, thấy ánh mắt bốn thiếu niên sáng rực, thái độ lạ lùng, lại thêm đồng cỏ bị xáo rối thì sinh nghi, giả vờ cùng Hàn Ngưng Tử bỏ đi rồi theo đường vòng quanh lại, quả nhiên bắt gặp Lương Tiêu.

Bốn thiếu niên cả kinh, cùng rút gậy gộc trên xe bò xuống, siết chặt trong tay. Lương Tiêu thăm thở dài, nói to:

- Minh Quy, Hàn Ngưng Tử, ai làm nấy chịu. Muốn bắt muốn giết thì cứ nhằm vào Lương Tiêu ta đây, đừng trút giận xuống người qua đường.

Hàn Ngưng Tử cười:

- Đồ súc sinh, đã đến nước này mà còn ngây ngô thế ư? Giết ai bắt ai mà quyết được đây à?

Minh Quy cũng vuốt râu:

- Đúng vậy, ban nãy lão phu nói gì ấy nhỉ? "Nếu không tìm thấy người thì sẽ lộn lại lột da kẻ đưa tin", nhưng bây giờ nghĩ bần tay đâm ngại. Dầu vậy vẫn không thể tha cho bốn cái đầu kia được.

Lão cười nham hiểm, tiến lên trước. Hàn Ngưng Tử theo sau, cùng đi lại gần sáu người.

Lương Tiêu liếc A Tuyết, cô gái cũng đang nhìn gã, ánh mắt thê lương. Bốn thiếu niên cầm gậy, người run lập cập. Lương Tiêu nghĩ bụng: "Ta mất mạng không đáng tiếc, nhưng để liên lụy đến A Tuyết và những người này thì có chết cũng không yên lòng". Nghĩ mà hồi hận, gã tuốt kiếm, ngăm bắt kiếm quyết. Hàn Ngưng Tử theo dõi, cười nhạt:

- Chớ cùng dứt giận, việc gì phải thế?

Thị đưa mắt cho Minh Quy ngăm bảo lão giết sạch những kẻ khác, còn mình sẽ đối phó Lương Tiêu. Minh Quy hiểu ý, cười ha hả, đẩy khí chạy suốt mười đầu ngón tay, chuẩn bị xuất thủ. Thành linh trên đường cái có tiếng móng gỗ cộp cộp, cả bọn ngoảnh trông thì thấy hai nữ đạo sĩ dắt một con lừa trắng đang thông thả đi tới.

Minh Quy liếc Hàn Ngưng Tử, thấy thị khoát tay xuống dưới, tức thì hiểu ý, bụng bảo dạ: "Con bé họ Hàn này thật tàn độc, không tha cả hai đạo sĩ vô can kia". Hai người nọ và con lừa đi rất nhanh, chớp mắt đã tới gần. Đạo cô áo xám nhìn cả bọn, lộ vẻ kinh ngạc. Minh Quy cười nói:

- Thưa hai vị đạo trưởng, chúng ta đang có chút việc riêng, các vị nên mau mau tránh đi là hơn.





Đạo cô áo xám vui vẻ đáp:

- Thì ra là vậy, bản đạo xin đi ngay...

A Tuyết từ lúc mới gặp đạo cô áo xám đã thấy thân thiết, bấy giờ sức nghĩ có thể nhờ cậy được, buột kêu lên:

- Đạo trưởng đừng đi, họ... họ định giết chúng tôi...

Đạo cô áo xám nhú mày, ngạc nhiên hỏi:

- Cô nương nói thật ư?

A Tuyết gật gật đầu, hai mắt đỏ hoe.

Đạo cô áo xám cau mày:

- Giết người là không tốt, - đoạn quay sang Minh Quy và Hàn Ngưng Tử, dựng đơn chương lên trước ngực. - Nếu họ có tội gì, bản đạo mạo muội đứng ra xin hộ. Hai vị là người lớn bao dung độ lượng, nên đừng tay ở đây thôi.

Hàn Ngưng Tử bấu môi:

- Đáng tiếc, bản tòa bẩm sinh không độ lượng chút nào hết, tội nhỏ như hạt cát cũng không thể bỏ qua.

Đạo cô biến sắc mặt, đôi mày cau rúm, thỉnh linh có bóng vàng chớp lên bên cạnh, Minh Quy đã vung song trảo tới. Đạo cô không xoay mình, chỉ phất tay áo, lướt xéo đi mấy thước.

Minh Quy bị đạo cô phất áo trúng ngón tay, cảm thấy tê hằn đi, lão thầm giật mình, đưa mắt ra hiệu cho Hàn Ngưng Tử, hai bên hợp thành thế giác đấu, một trái một phải xáp vào đạo cô. Lương Tiêu kêu lên:

- Lấy đông đánh ít à? - rồi tuốt kiếm toan xông vào trợ chiến.

Thỉnh linh đạo cô rút từ bên hông ra một cây sáo bằng trúc tám dài hai thước, đứng thế tấn công, cười buồn:

- Bản đạo bản lĩnh non kém, mong hai vị chỉ giáo.

Minh Quy trừng trừng nhìn cây sáo, từ ngạc nhiên chuyển sang kinh hãi, lại xoáy mắt vào khuôn mặt đạo cô, rít giọng:

- Người... là người?

Đạo cô nhìn từ đầu xuống chân lão, khuôn mặt âm đạm:

- Minh tiên sinh tinh mắt thật, thoáng một cái đã nhận ra bản đạo rồi ư?

Về mặt Minh Quy rất quái lạ, vừa như cáu kính, vừa như ngại ngần, lão lầm bầm:

- Người, người là Lâm... - nói tới đây, lão nhướng mày nhìn quanh.

Đạo cô áo xám lắc đầu:

- Túc hạ yên tâm, người không ở gần đây đâu.

Minh Quy nghĩ bụng: "Ta đâu phải trẻ lên ba, còn lâu mới mắc lừa người. Hừ, người nói hần không ở đây thì dứt khoát là hần ở đây. Lão phu chưa đủ vẫy cánh, tạm thời không nên đối địch trực tiếp với kẻ đó". Lão quyết định rút lui, bèn nhìn cây cối đằng xa, cao giọng nói:

- Túc hạ đã không chịu ra mặt, Minh mỗ cũng không tiện ở lại lâu nữa. Non nước còn đây, sau này thế nào cũng có ngày tái ngộ.

Hàn Ngưng Tử nghe lời lẽ kỳ quặc, ngơ ngác hỏi:

- Minh lão quý, người đang nói với ai vậy?

Minh Quy không đáp, vội vàng quay mình bỏ đi. Hàn Ngưng Tử thắc mắc nhìn theo bộ dạng hấp tấp ấy cho đến khi bóng lão khuất hẳn mới quay lại đạo cô áo xám, cười nhạt:

- Minh lão quý non gan, thật đáng hổ thẹn! Chỉ còn tiểu nữ đây không biết tốt xấu, xin được lĩnh giáo cao chiêu của đạo trưởng. - Dứt lời, Hàn Ngưng Tử lập tức thi triển *Tuyệt hoa lục xuất*, thân hình nhanh như gió cuốn chạy tít mù quanh đạo cô, thị chưa biết rõ bản lĩnh của đối phương, định tâm thăm dò nông sâu nên chạy liên hai vòng mới nhẹ nhàng vỗ ra một chương.

Đạo cô cầm cây sáo trúc đứng im, đợi Hàn Ngưng Tử phóng chương tới nơi mới nhẹ nhàng giơ cây sáo đâm thẳng vào huyết Lao cung giữa lòng bàn tay thị. Hàn Ngưng Tử thầm run sợ, vội vàng rút tay lại, chạy thật nhanh mấy bước nữa thì vỗ tiếp một chương. Đạo cô ung dung xoay người, cây sáo trúc vẫn trở thẳng vào huyết Lao cung. Hàn Ngưng Tử phát hoảng, hú lên một tiếng, chạy quanh càng lúc càng nhanh, vỗ liên sáu chương vào đối thủ. Đạo cô không hề bối rối, xoay mình theo khua cây sáo sáu lần, mũi sáo trước sau vẫn ngấm đúng lòng bàn tay đối thủ. Được một lúc, Hàn Ngưng Tử đột ngột lộn mình lướt ra ngoài, tà tà đáp xuống đất, nhìn đạo cô trừng trừng, mặt mày xanh tái.

Đạo cô đặt tay lên trước ngực, cúi đầu hỏi:

- Tôn giá là cao thủ của phái Đại Tuyết Sơn phải không?

Hàn Ngưng Tử thoáng sùng sốt, rồi cười giòn, cúi mình đáp lễ:

- Đạo trưởng biết nhiều hiểu rộng, tiểu nữ thật bội phục!





Hàn Ngưng Tử là hạng bề ngoài thơn thớt nói cười, mà trong nham hiểm giết người không dao, Lương Tiêu biết thế nên ngấm ngấm lưu tâm, quả nhiên lúc thị vòng tay cúi đầu, có ánh xanh lam lóe lên giữa các ngón tay, gã vội nhắc:

- Đạo trưởng cẩn thận!

Trong lúc ấy ánh sáng xanh đã rời kẽ tay Hàn thị lướt ra, bắn véo đến cổ họng đạo cô áo xám. Đạo cô nghe Lương Tiêu cảnh báo đã cẩn thận phòng bị, lập tức khua cây sáo đón, một mũi kim xanh rờn rợn đâm ngay vào lỗ sáo. Đạo cô kinh ngạc:

- Sao các hạ ra tay tàn độc thế?

Đã làm thì phải làm cho chót, Hàn Ngưng Tử liền hét lên, giơ thẳng chương võ một chiêu trên cao theo đúng thế thức *Thiên tuyết cái đỉnh*. Đạo cô nhẹ nhàng lùi ra mấy bước, thân sáo lệch theo, nhưng mũi sáo vẫn chĩa thẳng vào lòng bàn tay Hàn Ngưng Tử. Hàn thị vội vàng rút tay về, trở chương chém xuống vai đạo cô.

Tốc độ giao đấu rất nhanh, chỉ trong khoảnh khắc hai bên đã trao đổi đến mười chiêu, thình lình Hàn Ngưng Tử hự lên một tiếng, bật ra xa đến hơn một trượng, cúi đầu nhìn xuống, mũi kim xanh rờn ban nãy đã cắm đúng vào huyết Lao cung của thị, nửa cánh tay bắt đầu tê dại. Mặt xám như tro tàn, Hàn Ngưng Tử vội rút ra một bình ngọc, dốc lấy một viên thuốc tròn nhét vào miệng, vừa dợm chân đi vừa hần học nói:

- Những gì đạo trưởng ban cho ta hôm nay, có ngày Hàn mỗ sẽ bồi hoàn lại gấp đôi.

- Khoan đã! - Lương Tiêu chợt gọi.

Hàn Ngưng Tử thảm khiếp sợ, song không muốn tỏ ra hèn yếu, cười nhạt hỏi:

- Sao? Hàn mỗ dù bị thương cũng không sợ người đâu.

Lương Tiêu vốn định tận dụng thế yếu của Hàn Ngưng Tử, nay bị thị nói trúng tim đen thì cảm thấy sượng sùng, đành đành giọng đáp:

- Lương mỗ rất khinh bỉ những kẻ lợi dụng cái khó của người khác. Ta chỉ muốn nói với người một câu thôi, việc người giam cầm đánh đập ta trong Thiên Viên Địa Phương, ngày sau gặp lại ta sẽ bồi hoàn gấp đôi.

Hàn Ngưng Tử cất được gánh nặng trong lòng, cười khẩy:

- Hay lắm! Mong rằng người đủ bản lĩnh làm điều ấy.

Chợt nhận ra cảm giác tê dại từ lòng bàn tay bắt đầu theo cánh tay





lan dần lên, Hàn Ngưng Tử lạnh toát người, thâm hiểu chất độc rất mạnh, nếu để dư độc tấn công vào tim thì hậu quả khó lường, thị vội quay ngoắt đi, chạy ào vào vạt rừng bên vệ đường.

Lương Tiêu nhìn theo hút bóng Hàn Ngưng Tử, nghĩ bụng vì một chút thể diện nhất thời mà bỏ qua cho người này, e rằng sẽ để lại hậu họa khôn lường, gã đâm hối hận. Nhưng lời đã nói ra, đành trừng mắt nhìn theo mà thôi. Chợt nghe có tiếng bánh xe lộc cộc, gã liếc trông thì thấy bốn thiếu niên đã lẳng lặng đánh xe đi xa rồi, hiểu rằng họ gặp lại đạo cô, hổ thẹn vì việc trộm lừa lúc trước nên bỏ đi mà không giã từ gì cả.

Lương Tiêu liền vòng tay nói với đạo cô áo xám:

- Đa tạ đạo trưởng tương trợ.

Đạo cô cũng thờ dài:

- Vô lượng thọ Phật!¹ Bần đạo tu tính đã lâu, rốt cục vẫn không dứt được sân si, vừa mới xuất thủ đã ra tay quá nặng rồi.

Lương Tiêu cười:

- Đạo trưởng đừng bận tâm điều đó, mục đàn bà ấy là kẻ đại gian đại ác, một mũi kim độc không làm gì được mục ấy đâu.

Đạo cô nhú mày:

- Có thể có hạng đại gian đại ác thật, nhưng không có hạng người nào bắt buộc phải giết.

Lời nói ý tứ thâm sâu, Lương Tiêu chưa hiểu hết được, chỉ im lặng dăm chiêu. Đạo cô lại bảo:

- Người đó võ công cao cường mà tâm tính quá tàn độc, thí chủ gây thù chuốc oán với y thị ắt sẽ có điều chẳng lành. E rằng sau khi bình phục, thị lại đến gây khó dễ cho thí chủ đấy. Chi bằng quá bộ tới tiểu quán nghỉ đỗi vài bữa đợi cho tình hình dịu đi.

Lương Tiêu biết đạo cô có thiện ý muốn bảo vệ mình, chưa kể bản lĩnh bà lợi hại như thế, được bà che chở thì tốt không gì bằng, liền cười đáp:

- Ân nghĩa của đạo trưởng, Lương Tiêu cung kính không bằng tuân mệnh.

Tiểu đạo cô lập tức chống nạnh, trợn mắt nhướn mày, làm một loạt động tác về phía Lương Tiêu. Đạo cô thờ dài:

¹ Câu niệm của các đạo sĩ.

- Á nhi, con đừng cả nghĩ. Nam nữ thụ thụ bất thân chỉ là lễ tiết khuôn sáo, không quan trọng bằng mạng người. - Rồi tạ lỗi với Lương Tiêu. - Nó chỉ nói năng tầm phào thôi, thí chủ chớ để bụng!

Lương Tiêu hỏi:

- Cô ta mắng chửi tại hạ à? Kệ đi, đằng nào tại hạ cũng không hiểu!

Đạo cô cười lấp:

- Không phải mắng chửi gì đâu, chỉ vì con bé này tính hay để bụng, thí chủ đừng trách nó.

Lương Tiêu cười toét. Á nhi nghe sư phụ nói, mặt đỏ lựng, giậm chân một cái rồi quay đi. Lương Tiêu nói:

- Xin hỏi pháp hiệu của đạo trưởng!

Đạo cô đáp:

- Bản đạo là Liễu Tình¹.

Lương Tiêu trầm trở:

- Liễu Tình đạo trưởng một mình đánh đuổi được hai kẻ đại ác nhân, bản lĩnh thực đáng nể.

Liễu Tình thờ dài, khuôn mặt dàu dàu:

- Hai người đó đều lợi hại, thậm chí chỉ một trong hai cũng khó đối phó rồi, nếu họ liên thủ, bản đạo chắc chắn sẽ thua. Lão già áo vàng rút lui vì kiêng nể uy danh của một người khác, bản đạo nhờ phúc núp bóng thôi.

Lương Tiêu lấy làm lạ:

- Ai mà có uy danh đến nhường ấy?

Liễu Tình máy môi, chực nói lại ngừng, cuối cùng lắc lắc đầu. Lương Tiêu thấy bà không vui, cũng không hỏi nữa.

Bốn người vừa đi vừa trò chuyện, dần dà tiến lên đường núi. Liễu Tình ở Hoa Sơn đã lâu, thông thuộc mọi danh thắng di tích, tiện thể làm người hướng dẫn cho Lương Tiêu và A Tuyết luôn. Bà còn là người có sở học uyên thâm, xuất khẩu thành chương, thành ra từ gốc cây ngọn cỏ cho chí tấm bia hòn đá đều được bà miêu tả với những ý nghĩa sâu xa, chỉ nói về một dãy Hoa Sơn thôi mà người nghe như được tung hoành bốn phương tám hướng, trải nghiệm vạn kiếp ngàn đời, biết rung động trước non sông gấm vóc, biết cảm khái trước được mất hưng



¹ Dứt tình.



vong. A Tuyết nhìn đạo cô không chớp mắt, Lương Tiêu nghe như nuốt từng lời.

Đi qua một cột chàng¹ cao đến nghìn thước, mọi người cùng ngồi xuống nghỉ, riêng Á nhi đi tách ra xa. Lương Tiêu hỏi đạo cô:

- Liễu Tình đạo trưởng, tiểu tử xin hỏi thăm một người.

Liễu Tình cười đáp:

- Mời thí chủ.

Lương Tiêu nói:

- Hồi còn tại thế, cha tôi đã từng kể với tôi rằng, thuở thiếu thời người sống ở Hoa Sơn có quen một bậc trưởng bối cũng là đạo sĩ, pháp hiệu Huyền Âm. Đạo trưởng nghe đến tên bao giờ chưa?

Liễu Tình ồ lên một tiếng, nhìn Lương Tiêu từ đầu xuống chân, vẻ mặt khác lạ, một lúc lâu sau mới gật đầu:

- Trùng hợp tình cờ, ta có quen!

- Bây giờ ông ấy ở đâu ạ? - Lương Tiêu mừng rỡ hỏi.

Liễu Tình trầm ngâm một lúc rồi thở dài đứng dậy:

- Theo ta lại đằng này!

Lương Tiêu đi theo, lòng thảm ngạc nhiên trước thái độ của bà. Đi được chừng mấy dặm, phía trước hiện ra một vách đá thẳng đứng, gồ ghề, vươn lên sừng sững. Liễu Tình bám lấy đám dây leo nhằng nhịt, tung mình bay lên, bà leo rất nhanh, tay áo rộng phấp phới như cánh chim ưng, sau mấy lượt nhấp nhô trên cao thì lên tới đỉnh. Á nhi buộc lừa xong cũng trèo lên theo.

Lương Tiêu rất lấy làm lạ, tò mò cùng A Tuyết leo lên. Thì ra trên đỉnh là một khoảng đất trống rộng đến trăm trượng, tùng xanh mọc thành rừng ôm quanh một cái am nhỏ. Liễu Tình đến trước một nắm mộ ngay bên am, buồn rầu nói:

- Đây này!

Lương Tiêu dừng bước, nhìn nắm mộ, bên trên có mọc xanh rì, đằng trước dựng một tấm bia đá, trên viết bốn chữ "Huyền Âm di trùng²".

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Chuyện này là thật ư?

¹ Cột đá có khắc kinh văn.

² Mộ phần của Huyền Âm.

Liễu Tình gật đầu:

- Ngôi mộ này là do bản đạo chính tay đắp, đã lâu lắm rồi.

Lương Tiêu bàng hoàng:

- Vì... vì sao ông ấy mất?

Liễu Tình chậm rãi kể:

- Mười lăm năm trước, lúc ấy ta còn chưa tu hành, vì muốn tránh mặt một cô nhân nên bỏ đi. Trên đường qua chân núi Hoa Sơn, ta gặp một toán kỵ binh Mông Cổ đang đuổi giết một đạo sĩ già và một đạo đồng. Ta đánh lui bọn Thát, giải vây cho hai người, đạo đồng trúng liên mấy mũi tên, lại còn bị ngựa xéo, lúc ấy đã chết. Đạo nhân già bị thương nặng, cũng không còn sống được bao lâu nữa. Ông sợ truy binh đuổi đến nên nhờ ta đưa lên chỗ này, kể rằng pháp hiệu của ông là Huyền Âm, vốn phẫn uất vì quân Mông Cổ tiến xuống nam, nghe nói có một viên tướng Mông Cổ muốn đi ngang qua đỉnh núi, ông bèn dắt đồ đệ xuống hành thích. Ôi, tướng là thành công, nào ngờ đến lúc lâm trận, đúng thời khắc trọng yếu nhất, tiểu đồ đệ Vũ Linh lại bỏ trốn, tệ hơn là còn cáo giác ông, kết quả là ông và đồ đệ Vũ Thanh bị người Mông Cổ truy sát... - Nói tới đây, bà thở dài.

- Vũ Linh à? - Lương Tiêu nhướng mày hồ nghi, ngoảnh sang nhìn A Tuyết. - Có phải cái tên bị Hàn Ngưng Tử chém đứt người không?

A Tuyết ngập ngừng:

- Muội chỉ nghe Bạng thư thư kể, thuở thiếu thời Vũ tổng quản quả có ở Hoa Sơn.

- Ừ, chắc chắn là hấn rồi! Quân gian tặc, từ nhỏ đã chẳng ra gì! - Gã nhìn nắm mộ lẻ loi, sinh dạ buồn rầu: "Cha đã mất, Huyền Âm đạo trưởng cũng qua đời, hóa ra trời già chẳng thương ai, chẳng muốn phù hộ cho người tốt hay sao?", càng nghĩ càng thần thờ.

Liễu Tình thấy gã ủ rũ, bèn nói:

- Hồi mới đến đây, ta buồn bã lắm. Huyền Âm đạo trưởng tuy đã cận kề cái chết nhưng vẫn quan tâm an ủi ta. Người gần như là sư phụ ta, răn bảo dẫn dắt ta vào con đường tu hành, đáng tiếc cuối cùng không cứu được người. Ôi, sống chết vô thường, ai có phận nấy rồi, thí chủ cũng đừng đau thương quá.

Lương Tiêu tư lự vái ba vái trước nắm mộ. A Tuyết trông thấy, cũng bắt chước quỳ xuống, lạy ba lạy. Lương Tiêu ngạc nhiên:





- Muội vái gì vậy?

A Tuyết chung hứng:

- Huynh là ca ca của muội mà!

Lương Tiêu nghĩ bụng: "À phải, trưởng bối của ta cũng là trưởng bối của cô ấy".

Tế bái xong xuôi, bốn người đi vào trong am. Am Huyền Âm có hai gian rộng vừa phải, mái lợp gianh. Gian đằng trước treo bức vẽ Lão Quân cưỡi trâu đã phai màu, chắc đã lâu đời. Bên trái bên phải có hai chái, đằng sau là thư trai. A Tuyết và Á nhi ở chung một chái, Lương Tiêu nghỉ ở thư trai.

Ăn xong cơm chay, Lương Tiêu buồn tẻ quá giờ sách xem thì ngớ ngàng nhận ra rất nhiều bút tích của phụ thân. Nguyên Lương Văn Tĩnh dạo còn bé thường đến am đọc sách, trong lúc đọc còn thích viết vẽ thêm vào những suy nghĩ của mình. Lương Tiêu cứ thế xem mãi, toàn những lời lẽ có phần ngây ngô vụng về, ví như đến câu "Chàng ấy dáng hiền hòa, mang tiền đến mua tơ"¹, thấy Văn Tĩnh bình: "Đừng mắc lừa, tóm lấy tên gian tặc này đánh cho một trận như đòn đi"; đọc đến "Bụng dạ rộng rãi"² thì lại chua: "Bụng phệ như thế, thật giống Lục thẩm nhà họ Phùng"; đọc đến "Cha hiền từ, con hiếu thảo", lại viết: "Giữa buổi trưa, cha quật vào mông con đau quá!". Lương Tiêu hết cười rũ lại xót xa, lúc khóc lúc cười không sao bình tâm được.

Lương Tiêu đọc đến nửa đêm, tâm trạng bồi hồi thành ra khó ngủ, bèn dậy đi đi lại lại. Đi một lát, chợt nghe phía xa có tiếng sáo đứt đoạn vắng đến, giai điệu thê lương gây xúc động can tràng.

Lương Tiêu bị tiếng sáo khơi gợi tâm tư, liền khoác áo đi ra cửa. Đúng lúc bước chân ra ngoài thì tiếng sáo vụt tắt, chỉ còn gió thổi hiu hiu bên tai. Lương Tiêu đi xuyên rừng tùng, bốn bề vắng ngắt không một bóng người. Gã đến trước mộ Huyền Âm, hồi tưởng lời vĩnh biệt thảm thiết của mẹ, cái chết thảm khốc của cha, bỗng thấy bi phần khó tả, lại nhớ tới Liễu Oanh Oanh, lòng càng thêm buồn rầu oán hận. Từ Liễu Oanh Oanh liền tưởng đến *Xuyên tâm thất thức*, Lương Tiêu liền

¹ Trích trong bài *Manh I* của *Kinh Thi*. Bài này kể chuyện người đàn bà bị ruồng bỏ, tự giải bày nỗi lòng mình để biểu lộ sự hối hận ăn năn.

² Trích trong bài *Khảo bản I* của *Kinh Thi*. Bài này kể chuyện hiền sĩ dựng nhà ẩn dật nơi non xanh nước biếc.

tuốt phất kiếm ra, nhưng chưa kịp đâm nhát nào thì bên tai vang lên lời giao ước với Sở Tiên Lưu, gã ỉu xiu buông tay, ngửa mặt nhìn trời. Vòm không trong trẻo, ngàn sao nhấp nháy.

Lương Tiêu ngấm màn sao, sực nghĩ: "Vô công trên thế gian là do con người sáng tạo, Sở Tiên Lưu không cho ta dùng bảy thức kiếm ấy thì ta tự mình sáng chế ra một lộ kiếm pháp mới vậy!". Ngay lập tức, trí não được kích thích, một ý nghĩa mới mẻ chưa từng có nảy ra, Lương Tiêu choáng ngợp vì dòng tư tưởng ấy, bỗng phá lên cười ha hả, cảm thấy kiếm ý bất tận trào dâng trong lòng. Tức thì, gã múa kiếm như gió bay tuyết cuốn, càng múa càng dẻo dai, kiếm quang loe loe, cùng đua sáng với tinh tú trên trời, múa đến lúc say sưa cao độ, bao nhiêu hồn oán uất ức tích tụ trong lòng hòa nhập vào kiếm, ánh kiếm biến ảo khôn lường, từng chiêu từng thức đều hòa hợp với lẽ thiên văn.

Lương Tiêu thỏa sức thi triển lộ kiếm pháp ấy đến nửa canh giờ mới xả hết những phần nộ và buồn đau trong lòng, bèn thu kiếm lại, nghỉ ngơi đôi chút. Lúc ấy, chợt có người vỗ tay khen ngợi:

- Kiếm pháp tuyệt lắm!

Lương Tiêu đưa mắt nhìn, thấy Liễu Tình tay cầm cây sáo trúc tằm đang đứng trước mặt mình. Lương Tiêu tra kiếm vào vỏ, vòng tay cười nói:

- Thì ra là tiếng sáo của đạo trưởng! Người thổi sáo mà râu rí thế thiết, nghe thật buồn quá!

Liễu Tình cười nói:

- Bần đạo thổi cho khuây, không ngờ lại quấy nhiễu giấc mộng của thí chủ.

Lương Tiêu cười nói:

- Không sao, đằng nào tại hạ cũng không ngủ được. À, tại hạ họ Lương, tên chỉ có một chữ Tiêu, đạo trưởng gọi là Tiểu Lương hay tiểu tử cũng được, đừng gọi thí chủ này nọ, nghe khách sáo quá!

Liễu Tình mỉm cười:

- Được! Bần đạo mạn phép gọi ngươi là Lương Tiêu vậy! - Ngừng một lát, bà tiếp. - Lộ kiếm pháp vừa rồi của ngươi mới lạ quá, dường như hàm chứa thiên văn.

Lương Tiêu kinh ngạc:

- Đạo trưởng thật tinh tường!





Liễu Tinh cười nói:

- Thoáng nhìn thì không nhận ra đâu, nhưng bản đạo có hiểu sơ sơ về kiếm đạo, cũng biết đại khái về thiên văn, xem một lúc lâu thì mang máng nhận ra. Chỉ không rõ ai là người truyền cho người lộ kiếm pháp đó?

Lương Tiêu hãnh diện đáp:

- Không ai dạy cả, tại hạ cao hứng nhất thời, tự nhiên nghĩ ra rồi múa vung múa vít vậy thôi.

Liễu Tinh kinh ngạc:

- Người tự sáng tạo ra lộ kiếm pháp đó à?

Lương Tiêu đáp:

- Mấy hôm trước tại hạ bị giam cầm, ở không cũng buồn, đành nghiên cứu thiên văn cho qua thù giờ, vừa rồi nhìn màn sao trên trời, bỗng nhiên liên tưởng vỡ vạc được đôi điều, bèn sử dụng ra mấy chiêu kiếm.

Liễu Tinh cười nói:

- Người còn ít tuổi mà đã hiểu được cả thiên tượng, sáng tạo ra kiếm pháp mới, quả tình không đơn giản. Lộ kiếm pháp này mô phỏng hành trình của sao Tham lang trên trời, có thể gọi là *Thiên Hành kiếm pháp* được chăng?

Lương Tiêu cười:

- Đạo trường đề cao tại hạ quá. Chẳng qua mới phác vài đường kiếm vụng vè, làm sao xứng với hai chữ "Thiên Hành"?

Liễu Tinh tủm tủm:

- Đừng khiêm nhường quá. Hiểu biết của người về nguyên lý kiếm pháp còn hạn chế, vì vậy lực bất tòng tâm, không chuyển tải được hết sự huyền diệu của thiên văn vào đường kiếm. Một mai nắm được nguyên lý tuyệt đỉnh về kiếm pháp, có thể người sẽ thấy vạn vật trên thế gian đều dung hợp được vào kiếm, chẳng phải chỉ riêng thiên văn thôi đâu!

Lương Tiêu nôn nóng hỏi:

- A, nhắc đến tuyệt đỉnh, nhân tiện tại hạ muốn hỏi, kiếm pháp của Sở Tiên Lưu đã được coi là tuyệt đỉnh chưa?

Liễu Tinh mỉm cười:

- Người quen ông ấy ư? Chà, về kiếm pháp thì Sở Tiên Lưu cũng có thể coi là một nhân vật đỉnh cao đấy.

- Nếu đầu kiếm, đạo trưởng hay ông ấy mạnh hơn?

Liễu Tinh phì cười:

- Bản đạo chỉ là đom đóm lập lòe, đâu dám tranh hơn thua với mặt trăng vàng vạc?

Lương Tiêu rất không đồng ý, liền phản đối:

- Việc gì đạo trưởng phải khiêm tốn như vậy!

Liễu Tinh lắc đầu:

- Khiêm tốn gì đâu, kiếm thuật của Sở Tiên Lưu siêu việt, tự nhiên phóng khoáng. Kiếm pháp và nhân phẩm đều xứng với bốn chữ *trắng sáng vòm không*. - Bà ngừng lời, ra chiều ngẫm nghĩ, rồi tiếp tục bằng giọng ngậm ngùi. - Chỉ tiếc sa đà trăng gió quá nên không bao giờ đạt được ngưỡng *mặt trời rực rỡ*.

Lương Tiêu cười:

- Phải rồi, Sở Tiên Lưu có ngoại hiệu là thiên hạ đệ nhị kiếm, vẫn còn nhân vật lợi hại hơn ông ta.

Liễu Tinh dàu dàu không đáp, dỗi mắt ra xa, Lương Tiêu nhìn theo ánh mắt bà, trông thấy mây trắng phiêu diêu, trăng cong lưỡi liềm, soi trắng mờ cả vùng rừng núi.

Một lúc lâu sau, Liễu Tinh mới thông thả nói:

- Luận về kiếm, chỉ có hai người đáng mặt tông sư. Một là Âu Long Tử, bậc thầy rèn kiếm, người này tính tình quái gở lắm, cứ rèn được một kiếm lại phải hủy một thanh kiếm khác trước đó.

- Rèn thì đã rèn rồi, can gì phải hủy? - Lương Tiêu tò mò.

- Âu Long Tử từng tuyên bố: chỉ đúc thứ vũ khí nào lợi hại bậc nhất thiên hạ. Quả đúng, ba thanh kiếm hàng đầu trong thiên hạ gần đây đều là tác phẩm của họ Âu. Vì vậy một khi chưa thể tạo ra được những tuyệt tác hơn hẳn chúng, ông ta sẽ không bao giờ rèn nữa. Thanh kiếm nào xuất xưởng từ lò Âu Long Tử, nhất định sẽ là thiên hạ vô địch kiếm, những thanh trước đó sẽ bị ông ta trăm phương ngàn kế tìm cách hủy đi. - Liễu Tinh điểm một nụ cười vào lời nói. - Thế đấy, Âu tiên sinh tự hào mình là nhất đại tông sư, không bao giờ để một thanh thiên hạ đệ nhị kiếm có cơ hội chào đời!

Lương Tiêu cười nói:

- Nghe thú vị quá. Nếu được gặp, tại hạ sẽ nhờ ông ấy rèn hộ một thanh kiếm.





Liễu Tinh lắc đầu:

- Đáng tiếc Âu Long Tử đã tuyệt tích giang hồ nhiều năm rồi.

Lương Tiêu chưng hửng:

- Thế ư, đáng tiếc thật!

Liễu Tinh cười nói:

- Đừng nản lòng, vạn sự trên đời đều có duyên pháp, nếu đã có duyên thì nhất định sẽ gặp. Vị tông sư thứ hai là đại tông sư về dụng kiếm. Người này văn võ song toàn, uyên bác như người nhà trời, chỉ tiếc cuộc đời lận đận, làm văn bài thường thẳng thừng, không kiêng kỵ gì cả, thành thử thi nhiều lần mà không đỗ, đành lĩnh một chức vụ nhỏ nhoi. Tuy thất vọng chán chường về bản thân nhưng ông rất nhiệt tâm với thời cuộc, thường dâng sớ lên triều đình, vạch rõ những điều thối nát. Kết quả là giới quyền quý nổi giận, dùng hình phạt khốc liệt khảo đả ông, xong lưu đầy ba ngàn dặm, tịch thu sạch gia tư. Cha mẹ ông ta gặp phải điều ô nhục ấy nên theo nhau lâm bệnh qua đời.

Liễu Tinh kể xong, buồn bã thờ dài, nín lặng một lúc lâu. Lương Tiêu rất đồng cảm, gật đầu nói:

- Người này toàn làm chuyện bao đồng, nhưng kể cũng có gan. Có trách thì trách triều đình khốn kiếp chẳng ra làm sao.

Liễu Tinh lắc đầu:

- Có gan hay không chẳng phải yếu tố quyết định những suy nghĩ hay hành động của vị đại tông sư này đâu. Ông ấy bẩm sinh cực đoan, hễ đã tin chắc vào điều gì rồi thì dẫu mười ngựa kéo cũng không làm ông lay chuyển được. Trước năm mười bảy tuổi, ông rất tôn sùng lời dạy của thánh hiền, của Nho gia, hễ mở miệng là bàn chuyện Khổng Mạnh, hành sự luôn mực thước đúng đắn, chỉ mong hoàng đế được như Nghiêu, Thuấn, đại thần được như Tắc, Khê¹. Vì vậy mới sốt sắng lo việc nước nhà. Nào ngờ lòng nhiệt tình ấy lại bị dội một gáo nước lạnh. Tính đã cực đoan sẵn, trong cơn giận dữ ông bỏ phương nam chuyển lên miền bắc này, đứng giữa trời đất cắt tóc mà thề rằng: đời này kiếp này, cho dù trời sụp đất nghiêng cũng không thêm bận tâm đến chuyện xã tắc giang sơn nữa. Từ đó xa rời miếu đường, nhác văn biếng võ. Vị tiên sinh ấy đúng là bậc kỳ tài, là cao thủ lấy lòng trong vòng sáu, bảy mươi năm nay.

¹ Các hiền thần dưới thời vua Thuấn.

Lương Tiêu nghe đến đây, buột miệng khen:

- Thống khoái, thống khoái! Đại trượng phu chính nên như thế. Chẳng hay về sau ông có trả thù không? Phải tay tại hạ, nhất định sẽ tóm cổ hết bọn quyền quý hoàng đế kia, cho mỗi đứa một nhát dao, giết bằng sạch chúng nó.

Liễu Tinh là người an phận khoan hòa, nghe vậy cau mày nói:

- Hải tử này, không ngờ người lại quá khích hơn cả ông ta!

Lương Tiêu cãi:

- Đây mà là quá khích à? Mẹ tôi thường dạy, làm người không được để mình bị thiệt. Đó là lẽ thường tình của con người thôi. À, Liễu Tinh đạo trưởng, người đó đã là đại tông sư về dụng kiếm thì kiếm pháp của ông chắc hẳn có chỗ độc đáo lắm?

Liễu Tinh tủm tỉm cười:

- Ủ, nhưng độc đáo thế nào thì khó mà diễn tả trọn vẹn trong một vài lời. Người đã ngộ ra được kiếm pháp từ thiên văn thì ắt hẳn tinh thông Dịch lý, chắc biết nhà Hạ có *Liên Sơn*, nhà Thương có *Quy Tàng*, nhà Chu có *Chu Dịch*¹. Ba cuốn sách này đều là kỳ thư nghiên cứu những sự vi diệu của vũ trụ. *Liên Sơn* còn sơ sài, không đáng kể. *Chu Dịch* tuy được các thánh nhân nhuận sắc nhiều lần, lưu truyền rộng nhất, nhưng cao siêu đến đâu mà chẳng có sai sót, vô tình đã đánh mất bản sắc tự nhiên... - Nói đến đây, như sực nhớ ra, bà nhíu mày hỏi. - Chà, ta cao hứng nên nói xa xôi quá rồi! Lương Tiêu, người biết lai lịch ba cuốn này chứ?

Lương Tiêu đáp:

- Tôi có nghe qua. Thời thượng cổ, Đại Vũ trị thủy được trời giúp đỡ, có con rồng công bực hình nhô lên khỏi Hoàng Hà, có con ba ba ngậm cuốn sách trôi lên từ Lạc Thủy.

¹ Ba sách *Liên Sơn*, *Quy Tàng* và *Chu Dịch* đều là sách viết về *Dịch số*, được gọi chung là *Tam Dịch*. *Liên Sơn* là sách Dịch của đời nhà Hạ (2205 - 1767 Tr.CN), cho rằng Dịch như mây núi bốc ra không ngừng, nên lấy quẻ Cấn làm đầu vì quẻ Cấn tượng trưng cho núi. *Quy Tàng* là sách Dịch nhà Ân Thương (1766 - 1122 Tr.CN), quan niệm vạn vật cuối cùng cũng quay về đất, nên lấy quẻ Khôn làm đầu, vì quẻ Khôn tượng trưng cho đất. *Chu Dịch* là sách Dịch đời nhà Chu (1122 - 250 Tr.CN), cho rằng đạo Dịch luôn luôn biến hóa đầy đủ, nên lấy quẻ Càn làm đầu. Hiện nay hai bộ sách *Liên Sơn Dịch* và *Quy Tàng Dịch* đã thất truyền, chỉ còn lại *Chu Dịch*.





Liễu Tinh cau mày:

- Ba ba đâu mà ba ba, đó gọi là linh thú Huyền ngoan!

Lương Tiêu cười:

- Ba ba hay Huyền ngoan cũng vậy thôi, cùng một dạng cá mà!

Chẳng lẽ là Huyền ngoan thì có thêm một cái mai nữa hay sao?

Liễu Tinh nghĩ bụng: "Đứa bé này nghịch ngợm quá, kể chuyện mà cũng thêm thắt nói nhăng". Bà hỏi:

- Sau đó thế nào?

Nhận ra Liễu Tinh có ý muốn khảo hạch mình, Lương Tiêu bèn nghiêm chỉnh đáp:

- Sau đó, người đời gọi bức hình là Hà đồ, gọi cuốn sách là Lạc thư. Đại Vũ dựa vào Hà đồ và Lạc thư để vạch rõ giang sơn, nắn sửa các dòng chảy, chế ngự lũ lụt khắp chín châu, làm cho thiên hạ thái bình. Cuối đời rảnh rỗi, người bèn đem hiểu biết về công việc trị thủy thêm vào Hà đồ, viết ra một cuốn sách gọi là *Liên Sơn*. *Liên Sơn* có nghĩa là nước non liên tiếp, để không quên việc trị thủy. - Nói đến đây, nhận ra mình hơi rông dài, gã liền ngừng bật.

Liễu Tinh cười hỏi:

- Nói hay lắm, sao lại ngừng thế?

Lương Tiêu cười đáp:

- Thật hổ thẹn, đạo trưởng bắt tại hạ múa rìu qua mắt thợ, tại hạ cũng đành làm mặt dày mà phô diễn vài ba câu nữa vậy. Lại nói trái qua mấy năm nữa, Đại Vũ tuy rất giỏi nhưng cuối cùng cũng phải ngồi lên bàn thờ...

Liễu Tinh ngạc nhiên cất ngang:

- Thế nào là ngồi lên bàn thờ?

Lương Tiêu cười đáp:

- Đó là kiểu nói nơi quê nhà tại hạ, có nghĩa là nhắm mắt tắt nghỉ.

Liễu Tinh nghiêm mặt nhắc nhở:

- Đại Vũ tạo phúc cho dân, khắc phục được tình trạng lũ lụt, là một đại anh hùng tài ba, ta nên tôn trọng người.

Lương Tiêu không tiện đùa nghịch nữa, đành cười giả là:

- Vâng, vâng. Lại nói đại anh hùng Đại Vũ qua đời rồi, con trai ông là tiểu anh hùng Hạ Khởi lên làm Hoàng đế nhà Hạ, dùng ngay cuốn

Liên Sơn vào mục đích bói toán để suy luận họa phúc. Sau Hạ Khởi rất nhiều năm bỗng nháy ra một đại anh hùng khác là Thương Thang, diệt nhà Hạ, lập ra nhà Thương. *Liên Sơn* rơi vào tay tể tướng Y Doãn nhà Thương. Y Doãn cũng là bậc trí giả, ông ta bỏ rất nhiều công sức viết thêm và chỉnh lý *Liên Sơn*, cuối cùng tạo thành cuốn *Quy Tàng*. Ý nghĩa của *quy tàng* là "vạn vật trong trời đất đều được gói gọn trong cuốn sách này", đủ thấy Y Doãn tự hào ghê gớm về tác phẩm của mình. Các vua Thương đời sau cũng dùng nó để tiên lượng họa phúc.

Nói tới đây, bất giác cảm khái trước thế sự vô thường, hưng vong khó đoán, Lương Tiêu ngậm ngùi than:

- Đáng tiếc, họa hay phúc đều bởi trời, con người không quyết định được. Bất luận *Quy Tàng* hay ho đến đâu, mấy năm sau triều Thương cũng chấm dứt. Lúc ấy thiên hạ li loạn, Thang Trụ Vương nháp nhóm như ngồi trên đồng lửa, lòng sục khắp nơi tróc nã những người chống đối. Y sợ chư hầu nước Chu là Cơ Xương mưu phản, bèn đem giam ông ta ở Dữu Lý, ai ngờ Cơ Xương là người thông minh tuyệt đỉnh, trong thời gian nằm nhà lao, nhàn rỗi quá đâm buồn tẻ, ông nghiên cứu cuốn *Quy Tàng* đến nát nước nát cái, cuối cùng chợt nghĩ ra một ý tưởng tuyệt vời, soạn ra bộ sách *Chu Dịch* nổi tiếng thiên hạ. Đến nay, lý luận về Dịch số đã tương đối hoàn chỉnh, ánh sáng trí tuệ trong nó soi rọi suốt ngàn vạn năm. Vì vậy mới nói, ba cuốn sách này tuy tên gọi khác nhau nhưng thực chất chủ đề thống nhất, có tính xuyên suốt và liên tục. - Nói tới đây, Lương Tiêu gõ trán, cau mày. - Liễu Tinh đạo trưởng, tại hạ có mấy điểm không được minh bạch lắm. Trong ba bộ sách này, nếu xét riêng sự uyên áo và hoàn chỉnh thì công nhận *Chu Dịch* là số một, nhưng nghe ý tứ của đạo trưởng thì hình như *Chu Dịch* không bằng *Quy Tàng*.

Liễu Tinh cười:

- Nếu xét toàn diện thì đương nhiên phải kể đến đỉnh cao là *Chu Dịch*. Từ xưa tới nay, người nghiên cứu Dịch số rất đông, sách chú giải cũng chất hàng đống. Chỉ hiếm những chú giải đó phần nhiều là khiên cưỡng gượng ép, học giả chỉ căn cứ theo sự yêu ghét riêng mình mà bẻ cong Dịch lý, không biết rằng Dịch lý vốn là nguyên lý của trời đất, thuận theo tự nhiên. Ôi, bao năm tháng qua, quyển *Chu Dịch* nguyên vẹn ấy bị đám hủ nho cày xới lung tung đến nát bấy ra rồi.

Lương Tiêu hiểu ra, vỗ tay khen:





- Đạo trưởng nói thật đích đáng.

Liễu Tinh lắc đầu:

- Không phải bản đạo nói đâu, lời của vị đại tông sư kia đây. Người nói *Quy Tàng* giản dị, không màu mè mà kể thừa được tư tưởng của tiền nhân, mở ra những chân trời chưa ai biết, xây dựng được đến quải tượng tam muội, vì vậy ông tinh nghiên rút tía những tinh túy của nó, đem dung hợp với chỗ cao diệu của võ công, đến tuổi ba mươi là đã sáng tạo ra một môn kiếm pháp tên là *Quy Tàng kiếm*.

Lương Tiêu thốt lên:

- *Quy Tàng kiếm*? Thiên địa vạn vật đều gói gọn bên trong nó?

Liễu Tinh nghe Lương Tiêu chỉ nói một câu mà đã chạm tới tận cốt lõi ý nghĩa của lộ kiếm pháp thì vui mừng đáp:

- Đúng thế. *Quy Tàng kiếm* có tám đường kiếm, lần lượt là Càn, Khôn, Tốn, Khảm, Ly, Cấn, Đoài, Chấn, hỗ trợ nhau phát triển lên theo nguyên lý của *Quy Tàng Dịch*, biến hóa ra vạn tượng trong trời đất. Người xem nhé, đầu tiên là *Càn kiếm đạo* này!

Liễu Tinh nói xong liền rút cây sáo trúc, diễn tập từng chiêu từng thức của đường kiếm Càn cho Lương Tiêu xem. Càn tức là trời, thế kiếm hướng lên cao xa, như hướng về vũ trụ thời viễn cổ, về bản nguyên bất khả nắm bắt của vạn vật.

Lương Tiêu theo dõi được mấy chiêu thì sực hiểu: "Liễu Tinh đạo trưởng mất bao nhiêu hơi sức giảng giải, hóa ra là để chỉ điểm kiếm thuật cho ta, nhưng tại sao bà không nói thẳng mà phải đi lòng vòng xa xôi như vậy?". *Quy Tàng kiếm* quả thực diệu kỳ khôn tả, trong lúc Liễu Tinh thị phạm, hai mắt Lương Tiêu hút chặt lấy từng chiêu từng thức của *Càn kiếm đạo*, không tài nào rời ra được.

Càn kiếm đạo chứa đựng cả thiên tượng, rất gần gũi với *Thiên Hành kiếm pháp* nhưng biến hóa phức tạp hơn nhiều, trước sau có chín thế kiếm lớn, mỗi thế kiếm lớn lại chứa chín thế kiếm vừa, mỗi thế kiếm vừa lại chứa chín thế kiếm nhỏ, xâu chuỗi với nhau, phát triển ra vô tận vô cùng.

Liễu Tinh vừa thuyết minh vừa thi triển, đến một canh giờ mới diễn giải xong *Càn kiếm đạo*, bèn hỏi:

- Người nhìn rõ chứ?

Lương Tiêu gật đầu:

- Đại khái là nhìn rõ.

Liễu Tinh nghe giọng gã chủ quan như vậy thì ngán người, bởi vì *Càn kiếm đạo* biến hóa rắc rối vào hạng nhất trong tám đường kiếm, bà nhất thời không tin được, định bụng để xem Lương Tiêu còn chỗ nào chưa rõ thì sẽ tận tình chỉ bảo thêm, nên giục:

- Được, vậy ngươi diễn lại ta xem!

Lương Tiêu lặng lẽ hồi tưởng rồi vụt tuốt trường kiếm, thi triển một mạch từ đầu tới cuối toàn bộ chiêu thức của *Càn kiếm đạo*. Liễu Tinh càng quan sát càng kinh ngạc, động tác của Lương Tiêu còn chậm nhưng tiến thoái rất ung dung trầm ổn, thế kiếm liên lạc nhịp nhàng, không hề vấp vấp chỗ nào. Lương Tiêu diễn hết một lượt, dừng lại hỏi:

- Tiểu tử diễn có đúng không?

Liễu Tinh sững sốt:

- Thật như mơ! Nếu vị đại tông sư ấy mà gặp ngươi thì chắc sẽ mừng vui lắm.

Lương Tiêu khoái chí cười hì hì:

- Đạo trường quá khen, có rất nhiều chỗ biến hóa tại hạ còn chưa nhớ rõ!

Liễu Tinh phì cười:

- Nếu ngươi thuộc lâu lâu cả thì thành thần tiên mất rồi. Ta tự phụ là mình cũng không phải dạng tối dạ, thế mà mất nguyên sáu ngày mới học xong *Càn kiếm đạo* đấy.

Bà vô cùng xúc động, nhất thời quên bẵng tự xưng là "bản đạo", đổi ra ta ta ngươi ngươi với Lương Tiêu, nghe thân mật hẳn lên. Thực ra, *Càn kiếm đạo* tuy rườm rà rối rắm nhưng gắn liền với các khái niệm của toán thuật cổ đại. Lương Tiêu thông hiểu toán học, những chỗ cốt yếu trong lộ kiếm pháp hoàn toàn không phải là học vẹt mà đều suy ra từ lý luận toán. Liễu Tinh vẫn chưa nguôi mừng rỡ, Lương Tiêu liền vòng tay thưa:

- Đạo trường vừa gặp tiểu tử đã tận tâm truyền thụ kiếm pháp, tiểu tử chẳng có công lao gì mà được hưởng lộc, thật áy náy quá!

Liễu Tinh cười đáp:

- Ngươi ngờ vực cũng có lý của ngươi. Nguyên là thế này, năm xưa, khi truyền thụ kiếm pháp cho ta, vị đại tông sư ấy đã nói, *Quy Tàng kiếm* sâu xa khôn lường, trong vạn người mới có một người lĩnh hội được. Nếu





bản đạo có đủ phẩm chất tài năng thì nên truyền thụ lại cho người khác, đừng giấu giếm, tránh để kiếm pháp thất truyền. Án thì có học một chút nhưng tư chất hạn chế, không lĩnh hội hết những chỗ ảo diệu, học mười phần chỉ ứng dụng được ba. Vừa rồi ta thấy người sáng tạo ra kiếm pháp, thật thông minh đỉnh ngộ hiếm thấy, muốn sát hạch người xem thế nào, bây giờ nghĩ lại, quả thực bản đạo không nhìn lầm.

Lương Tiêu thấy mình được tôn trọng như vậy, nhiệt huyết bùng bùng, đồng đặc nói:

- Thế thì đạo trưởng là sư phụ của Lương Tiêu này rồi, xin nhận của Lương Tiêu một lạy.

Gã vốn kiêu ngạo, nhưng biết Liễu Tinh truyền thụ kiếm pháp là rất có lợi cho mình nên cảm kích vô cùng, trong lúc cao hứng liền nảy ra ý muốn bái sư. Gã định quỳ xuống thì Liễu Tinh đã chìa tay ngăn lại, Lương Tiêu cảm thấy một luồng nhu kinh từ phía bà tràn sang, trong luồng nhu kinh chứa đựng một thứ uy lực không đánh mà khuất phục được người khác, bất giác phải đứng nguyên, trong lòng vô cùng kinh ngạc.

Liễu Tinh ngăn gã vái lạy xong vẫn không thu hai tay về, nửa cười nửa trách:

- Thật chẳng ra sao, ta là một nữ đạo sĩ, làm sao có thể thu nạp nam đồ đệ! Chẳng may lọt tới tai kẻ rồi chuyện ư đàm tiếu thì khó coi lắm!

Lương Tiêu chẳng tần phiến gì chuyện nữ sư phụ nam đồ đệ, nhưng thấy Liễu Tinh xem trọng chuyện đó như vậy, cũng đành thôi. Liễu Tinh cười bảo:

- Kiếm pháp là của vị đại tông sư kia, bản đạo chẳng qua chỉ là người truyền đạt hộ. Nếu người có lòng, sau này hội ngộ hãy bái người làm thầy, thế là được rồi.

Lương Tiêu nghe vậy mới biết bà không chịu thu gã làm học trò là cố ý chừa đường cho gã dùng *Quy Tàng kiếm* làm vật dẫn đến bái sư trực tiếp ở vị đại kiếm khách kia. Gã cảm động vô cùng, vái lạy sát đất:

- Đạo trưởng không thu đồ đệ, nhưng ơn truyền nghề này, Lương Tiêu cả đời không quên.

Liễu Tinh mỉm cười, hỏi cặn kẽ những chỗ gã chưa thật hiểu rồi lần lượt giải thích, cuối cùng giảng đến tâm pháp. Tâm pháp của *Càn kiếm đạo* không hoàn toàn là số thuật mà nghiêng mạnh về võ học. Hai

người một giảng, một nghe cho đến khi sao dạt về tây, trời tang tảng sáng, Lương Tiêu đã lĩnh hội được ba bốn tầng tâm pháp, muốn học tiếp nữa, nhưng Liễu Tình thấy già cả đêm chưa chợp mắt, sợ hôm sau già mệt, bèn giục về phòng nghỉ ngơi.

Lương Tiêu xúc động trở về giường, nhưng trần trọc khó ngủ, khó khăn lắm mới chợp mắt được hai canh giờ là thức dậy, cảm kiếm ra cửa. Lúc này trời đã sáng bạch, bên ngoài có tiếng kiếm rít vun vút, già ngược mắt nhìn ra, thấy Á nhi đang luyện kiếm trong rừng tùng, tiến thoái lên xuống nhanh như chớp, đoàn kiếm trên tay phát muôn hào quang, kiếm khí rờn rợn cắt lia những chẻ lá nhỏ khiến chúng bay ào ào như bão. A Tuyết đứng bên quan sát, thấy Lương Tiêu ra, liền gọi:

- Ca ca mau lại xem, kiếm pháp của Á nhi tuyệt lắm!

Lương Tiêu cau mày:

- A Tuyết, muội chẳng ý tứ gì cả, xem trộm người khác luyện kiếm là điều đại kỵ. Chẳng may cô ta đâm muội một nhát thì làm thế nào?

A Tuyết tủi thân, cúi đầu nói:

- Nhưng Á nhi cho phép muội xem mà.

Lương Tiêu đang ngăn người, Á nhi chợt xăm xăm chạy lại, vênh mặt lên, chia kiếm về phía già. A Tuyết vội can:

- Đừng động thủ, ca ca ta không nói gì muội đâu!

Á nhi liếc cô, lại bĩu môi nhìn Lương Tiêu rồi mới hạ đoàn kiếm xuống. Lương Tiêu cười:

- Ái chà, muội kéo bè kéo cánh với cô ta từ lúc nào mà biết bênh nhau rồi thế?

A Tuyết nín tay Á nhi:

- Ca ca không biết đâu, Á nhi là người ngoài lạnh trong nóng...

Á nhi chợt véo A Tuyết một cái làm cô đau điếng rồi vụt vùng ra, chạy đi múa kiếm. A Tuyết nhìn theo cười hì hì. Lương Tiêu thắc mắc:

- Rốt cục đã xảy ra chuyện gì thế?

A Tuyết kể:

- Đêm qua muội ngủ cùng phòng với Á nhi, vì không biết ngôn ngữ động tác nên chẳng chuyện trò gì được. Á nhi sáng ý lấy giấy viết chữ hỏi tên muội. Cứ thế, bọn muội viết lách tâm sự với nhau suốt một tối, viết hết sạch cả giấy, Á nhi viết luôn vào lòng bàn tay muội, viết xong





lại xóa. Ca ca không ngờ đâu, Á nhi trông thì lạnh lùng thể thôi, thật ra rất tốt bụng đấy.

Lương Tiêu cười:

- Ta không ngờ thật, cứ tưởng cô ta chỉ biết đánh lộn.

Gã liếc mắt ra, thấy kiếm pháp của Á nhi biến ảo khôn lường, ngẫu nhiên lại sử một chiêu *Càn kiếm đạo* thì ngửa ngáy cả người, lao vù lên gọi:

- Xem chiêu đây! - rồi khua một nhát kiếm ra, chính là một chiêu trong *Càn kiếm đạo*.

Á nhi không ngờ Lương Tiêu đột nhiên vận dụng lộ kiếm pháp đó, trở mắt buông kiếm xuống quên cả chống đỡ, trường kiếm của Lương Tiêu chạm đến ngực, cô mới sực tỉnh, cả kinh thất sắc. A Tuyết la lên:

- Ca ca...

A Tuyết chưa dứt lời, Lương Tiêu đã thu kiếm về:

- Bị đâm mà không hoàn thủ à?

Á nhi xịu mặt, vung kiếm đâm ra, Lương Tiêu định tâm luyện chiêu, bèn dùng *Càn kiếm đạo* đối phó. Hiềm nỗi gã mới học, luyện tập chưa tinh, còn hơi bỡ ngỡ, được vài chiêu đã bị sóng kiếm của Á nhi đập lên cổ tay, đau điếng người, gã rít lên:

- Đồ mũi trâu ranh...

Gã chưa dứt lời đã bị vạ một cái, đau đến méo cả miệng.

Hai người trao đổi đến hơn hai mươi chiêu, Lương Tiêu nhất quyết luyện kiếm nên trước sau chỉ vận dụng *Càn kiếm đạo* công thủ, kết quả là những tiếng tát đen đét liên tiếp vang lên. Á nhi sử dụng bảo kiếm như một mũi gai, chặt ngang chém dọc, tay kia chống nạnh, điệu bộ đánh đá, càng đấu càng vui thích. A Tuyết biết cô bé không đời nào làm Lương Tiêu bị thương, nhưng xem mà cũng giật mình thon thót, cứ luôn miệng kêu: "Thôi đi, thôi đi!". Liễu Tình nghe ồn ã cũng ra xem, thấy cảnh đó, bà cau mặt lại.

Lương Tiêu lĩnh liền mười mấy cái tát, nóng bừng cả người, mắt hết kiên nhẫn bèn mắng:

- Đồ mũi trâu ranh, ngươi thử đánh nữa xem! - rồi quẳng kiếm đi, nhảy xổ tới định vật lộn.

Liễu Tình bèn quát:

- Gượm đã!

Lương Tiêu bối rối nghĩ bụng: "Chết toi, mãi mắng nó là mũi trâu, không ngờ vô ý mắng vốn sang cả Liễu Tình đạo trưởng". Gã ngượng chín người. Liễu Tình thở dài:

- Á nhi, ta dạy y mấy chiêu kiếm pháp, con cùng luyện với y thì tới điểm là dừng, không được thừa cơ đánh người.

Á nhi lắc đầu quầy quậy. Liễu Tình cau mày bảo:

- Con bé này, lại cãi cự gì nữa đây!

Á nhi liếc Lương Tiêu, đột ngột vạch mũi kiếm xuống đất: "Thằng quái này đáng ghét lắm, con không luyện kiếm với hắn đâu". Lương Tiêu tái mặt, tức giận gằn giọng:

- Được, ngươi không thích thì thôi, ta cũng thêm vào! - rồi rũ tay áo bỏ đi.

A Tuyết tắt tả chạy theo, nhưng Lương Tiêu đang tức giận bùng bùng, guồng chân chạy như gió, chỉ thoáng chốc đã không thấy tăm dạng đâu nữa. A Tuyết gọi với, mắt đỏ hoe lên.

Liễu Tình buồn bực trong lòng, định trách mắng Á nhi thêm mấy câu nữa, nhưng vốn nhân từ, lại biết đồ đệ bị cầm bấm sinh, tâm tính không giống với người thường, nói nặng quá chỉ e sẽ làm chuyện thêm rắc rối. Vì vậy bà chực nói ra cuối cùng lại nén lòng, nghĩ ngợi một hồi đành thở dài, tự nhủ: "Nó với Lương Tiêu sao cứ hục hặc suốt, phải nghĩ cách để hai đứa hòa thuận mới được".





BẠCH MAI HÀM HƯƠNG¹

Lương Tiêu cau có chạy rõ xa, lúc mỗi chân mới ngồi phịch xuống một tảng đá, nghĩ thầm: "Rõ ràng là con bé căm ghen ghét với ta, sợ ta học được kiếm pháp thì sẽ đánh cho nó tơi bời khói lửa đây mà. Không muốn luyện tập cùng ư, hừ, ta thêm vào! Đại trưởng phu quý ở chỗ tự lập, Lương Tiêu này đường đường một trang nam tử, làm gì không rèn luyện được một mình!". Nghĩ tới đây, tâm trạng thư thái đôi chút, Lương Tiêu vợ vẫn nhìn lên phía trước, dõi mắt theo con đường khúc khuỷu âm u dẫn thẳng tới đỉnh núi, gã sức nghĩ ra: "Chắc trên kia chẳng có ai, trước tiên ta hăng luyện kiếm pháp đâu vào đấy rồi sẽ tìm con bé căm so kiếm, nện cho nó sạch không kinh ngạc tan tác tro bay!". Gã lập tức thi triển khinh công, chừng hai canh giờ thì tới gần ngọn phía đông, ở đây có một ngôi đình bát giác dựng trên triền đá, mái đình chìa ra miệng vực trông như chim ưng chớp cánh bay, mé ngoài

¹ Mai trắng ngậm hương.

đỉnh chôn một tấm bia, trên đề ba chữ lớn: "Dịch Kỳ Đình", và chú thích "Nơi Tổng Thái Tổ thua mất Hoa Sơn".

Nhìn bia đá, Lương Tiêu nhớ lại một câu chuyện hồi nhỏ nghe cha kể. Thời chưa lên ngôi hoàng đế, Triệu Khuông Dẫn từng gặp đạo sĩ Trần Đoàn ở núi này. Trần Đoàn gieo quẻ đoán số, thăm biết tương lai tên tiểu tử mặt đỏ họ Triệu phú quý không sao kể xiết, bèn rủ hấn đánh cờ, dùng Hoa Sơn làm vật cược, thỏa thuận rằng nếu Triệu Khuông Dẫn thua thì mai sau dâng cơ phải miễn thuế cho Hoa Sơn. Triệu Khuông Dẫn bị áp đảo liền mấy ván, cuối cùng mất đứt Hoa Sơn.

Lương Tiêu hình dung mà tức cười cho bộ dạng đen đui của Triệu Khuông Dẫn lúc thất bại. Gã bước vào đình, bên trong có một cái bàn đá, mặt bàn chạm bàn cờ với các đường ngang dọc, hai bên đặt hai chiếc cối để đựng quân cờ, trên bàn đã bày sẵn các quân trắng đen tuồng như một ván cờ chưa tàn cục. Lương Tiêu tự nhủ: "Xem chừng vẫn có người lui tới đây, nhưng sao chơi xong không thu dọn cho gọn gàng nhỉ?". Gã không hiểu gì về cờ vây, song trông tương quan hai lực lượng đen trắng bao vây xâm lấn lẫn nhau cũng đủ nhận ra cuộc cờ rất kịch liệt, chỉ chưa rõ kịch liệt tới mức nào mà thôi.

Đúng lúc ấy, Lương Tiêu bỗng cảm thấy có người đang nhìn mình, gã ngoái đầu lại thét:

- Ai đó?

Sau lưng vắng ngắt không một bóng người, Lương Tiêu tự hỏi: "Ta cả nghĩ quá nên thần hồn nát thần tính rồi chăng? À, lên đỉnh núi mất thời gian lắm, chỗ này tương đối bằng phẳng lại không ai dòm ngó, thích hợp để luyện kiếm đây".

Gã không buồn thắc mắc về cảm giác bị nhìn lén nữa, liền tuốt bào kiếm nhảy nhót đâm lên đâm xuống theo chương pháp của *Càn kiếm đạo*. Luyện được một hồi, vừa quay đi thì cảm thấy gáy nhom nhóp nóng hổi như thể có người hay thú phà hơi vào đó, Lương Tiêu sồn gai ốc, vụt thò tay ra sau quờ bắt, nhưng chẳng chụp được gì hết.

Lương Tiêu rợn người, ngập ngừng một thoáng rồi xoay phắt lại, lưng quay về hướng đông, lúc này chưa tới giờ Ngọ, ánh nắng hắt chéo từ đông sang tây, in bóng gã xuống mặt đất. Lương Tiêu cúi đầu nhìn kỹ, thấy dưới đất ngoài bóng mình ra thì còn có một bóng người





nữa, đầu đội mũ nhà nho, mình vận áo dài, thân hình dong dỏng. Lương Tiêu hoảng hồn kêu toáng:

- Ai đó?

Thấy gã đã nhận ra sự có mặt của mình, người nọ cười hể hể:

- Ta là vồng lưỡng.

"Vồng lưỡng" có nghĩa là bóng của bóng, ảo ảnh của ảo ảnh, được nhắc đến lần đầu trong thiên *Tề vật luận* ở sách Trang Tử. Lương Tiêu không biết nghĩa của hai chữ này, tự nhiên nghe chệch sang hai chữ khác, tức tối vì bị đùa bỡn, gã liền xẵng giọng bốp chát:

- Vương nương cái con khỉ! Ta là Lý đà¹ đây!

Người kia bực quá mắng xơi xơi:

- Thất học còn nói năng bậy bạ! - rồi giơ tay phát đen đét vào mông gã.

Mông Lương Tiêu tức thì bồng rất như bị lửa đốt, gã nhảy chồm chồm, liếc nhanh vị trí của cái bóng rồi lật tay ra sau đâm một nhát kiếm. Người kia cười hì hì, lừa lừa chạy tránh thanh kiếm, thủy chung vẫn đứng sau lưng Lương Tiêu. Lương Tiêu huy động cả hai tay, vừa đâm vừa tóm, nhưng chỉ loanh quanh như con chó tự cắn cái đuôi của mình, không thể nào tóm được đối phương. Gã kinh ngạc vô cùng, giở đủ mọi cách, hết xoay vòng đâm ra sau đến bật cao chém xả xuống mà không chop được gì cả, hể đứng yên lại là thấy người đó đang cười chế giễu rồi.

Loay hoay một lúc, cơn tức giận của Lương Tiêu bị át dần bởi nổi nghi ngại: "Thân pháp hần quá đản quá, sức người không thể thực hiện được. Hay hần là ma rừng quỷ núi chứ chẳng phải người ngợm gì sất?". Mỗi ngờ vực khiến Lương Tiêu ớn lạnh, chỉ muốn vắt chân lên cổ mà chạy, nhưng nghĩ kỹ, đến đối thủ mặt ngang mũi dọc ra sao cũng không trông thấy thì còn làm được trò trống gì, gã lại ngập ngừng, đảo mắt tính toán. Thình lình gã nhảy bật lên mấy trượng, đáp xuống gờ đá sau Dịch Kỳ đình, lưng quay ra miêng vực, đặc ý tự nhủ: "Đằng sau là vực sâu muôn trượng, xem

¹ Lương Tiêu ít đọc sách, không biết từ "Vồng lưỡng", nên nghe nhầm thành "Vương nương" là từ mình biết. Vương nương có nghĩa là mẹ Vương. Vì nghe nhầm, tưởng người ta nói giễu mình nên Lương Tiêu đổi lại bằng từ "Lý đà", có nghĩa là cha Lý, cũng có nghĩa là "cha người" (do trong tiếng Trung, Lý phát âm gần với Nhị - đại từ nhân xưng ngôi thứ hai).

người đặt chân vào đâu đây?". Chưa nghĩ xong, đã nghe thấy người kia cười khì khì sát gáy:

- Trò này cũng vô dụng!

Lương Tiêu hãi hùng: "Trời đất, chẳng lẽ hần là ma thật? Ban ngày ban mặt mà gặp ma được hay sao? Không, đừng cuống, chắc ta chưa lụi hết, vẫn để chờ chỗ dấy thôi". Thầm hiểu nếu quay hần lại xác mình phỏng đoán thì nhất định người đó sẽ di chuyển ra mé lưng mình, nên Lương Tiêu cứ giữ nguyên tư thế, chỉ trở tay đâm ngược kiếm để đánh lạc hướng đối phương, đoạn thành linh xoạc cẳng thật rộng ra sau. Như thế, đối phương mất chỗ đặt chân, nếu là người thì phải vòng lại trước mặt gã, tất nhiên sẽ để lộ chân tướng, còn khăng khăng không tránh thì sẽ bị đẩy rơi xuống vực sâu thăm thẳm.

Nào ngờ vừa choãi lùi chân phải thì đạp ngay vào khoảng không, Lương Tiêu giật thót, định trụ chân trái để ghì đà thì rui ro thay, chỗ đặt chân trái lại mọc rêu dày, trơn nhớt dị thường. Thế là gã trượt chân, lộn nhào xuống vực, trong bụng vẫn kịp hồi hận: "Mãi tranh đua với cái đồ quý kia, tự nhiên uống mạng...". Bất chợt có người chộp mạnh cổ tay Lương Tiêu ghì lại, chuyển gã từ trạng thái rơi tự do sang treo lủng lẳng giữa khoảng không. Lương Tiêu ngược mắt nhìn thì thấy một nho sinh đang mỉm cười với mình. Người này tuổi ước tam tuần, râu tóc bù xù, mặt mũi hốc hác xanh xao nhưng đôi mắt sáng quắc có thần, tay trái nắm cánh tay Lương Tiêu, tay phải bám mỏm đá trên đầu, năm ngón tay như sắt đúc bám sâu vào rêu.

Trông thấy địch thủ của mình là người sống hần hoi, Lương Tiêu yên yên dạ, nhớ lại y trên ghẹo mình thì tức lắm, đang định ngoạc miệng ra rửa xả thì bên dưới bỗng có luồng gió đùn lên, núi cao gió lớn, Lương Tiêu bắt đầu đung đưa đung đưa như cái đu. Gã phát hoảng, không còn hơi sức đâu mà mở miệng nữa. Nhà nho cười vang, hất cánh tay ngược lên theo chiều gió, hô to:

- Lên này!

Chỉ nghe gió rít vang bên tai, Lương Tiêu đã thấy mình được quăng lên bờ đá. Gã còn chưa tiếp đất, lại một luồng gió rít sát trên đỉnh đầu, nho sinh nhếch nhác nhảy sau mà tới trước, đang tà tà đáp xuống. Lương Tiêu vừa cau vừa khâm phục: "Người này lợi hại thật, chẳng biết là thần thánh phương nào?".





Nhà nho nhìn Lương Tiêu từ đầu đến chân, cười bảo:

- Ranh con, muốn ăn thua đến đâu cũng không nên chọn cách liều lĩnh như thế. Rơi xuống đây là tan xác, thậm chí cả vông lưỡng... à ha ha, cả cái bóng cũng không còn nữa đâu!

Lương Tiêu phần nộ ra mặt:

- Người còn trơ tráo nói giỡn ta ư? Chính người giả quý giả ma nhát ta, ta không hề chọc ghẹo gì người, tại sao người lại đem ta ra làm trò đùa?

Nhà nho cười:

- Ta đang đánh cờ ở đây, tại sao người đến quấy nhiễu?

Lương Tiêu kêu lên:

- Một thân một mình thì đánh cờ thế nào? Huống hồ lúc mới lên núi, ta đâu có nhìn thấy người.

Nho sinh trợn mắt:

- Ta thích chơi cờ một mình đây, có sao không? Người chạy rầm rầm, khuấy đảo sự yên tĩnh của ta, khiến ta quên băng nước kế tiếp, không trị người một mẻ thì còn trời đất nào nữa?

Văn Tĩnh không biết đánh cờ, nghe nho sinh nói rất nghiêm túc thì cũng chột dạ, nghĩ bụng: "Đang yên đang lành lại phá ngang hứng đánh cờ của người ta, kể cũng sai quấy". Gã bèn nói:

- Được, ta không làm phiền người nữa, ta lên đỉnh núi vậy.

Nho sinh xẵng giọng:

- Không được, Hoa Sơn chỉ có một lối này, lát nữa người trở xuống, lỡ đúng lúc ta đánh đến chỗ then chốt thì chẳng phải lại bị người phá đám nữa sao?

Lương Tiêu cúi thực sự, nhưng suy đi tính lại cũng tại bản thân mình sơ suất, đành nén giận đầu dụi:

- Vậy ta xuống núi.

Nhà nho cười mát:

- Hay nhỉ! Người làm ta quên bém đường đi nước bước rồi định phủ tay chuẩn đây hả?

Lương Tiêu ngó người nghĩ bụng: "Không cho lên, cũng không cho xuống, lão nho sinh quái đản này muốn hành ta đến mức nào mới bằng lòng đây?".

Như đọc được tâm tư của gã, nhà nho cười bảo:

- Thế này vậy, người ngoan ngoãn ở lại đây, không được nhúc nhích, đợi ta nghĩ ra nước cờ rồi mới được đi. Nhớ, cấm ngó ngoáy, dù một tiếng động khê khàng cũng sẽ làm rối loạn luồng suy nghĩ của ta, buộc ta phải nghiền ngẫm lại từ đầu.

Lương Tiêu giãy nảy:

- Điều kiện quái gì vậy? Ngộ nhỡ mười ngày người không nghĩ ra thì ta phải đợi người mười ngày hả? Cả đời người không nghĩ ra ta phải đợi người cả đời luôn ư?

- Ấy, chính thế! - Nhà nho dùng đĩnh nói. - Người không bằng lòng à?

- Cố nhiên là không. - Lương Tiêu tức khí đáp.

Nhà nho bèn bảo:

- Nếu vậy ta đành dùng vũ lực thôi.

Y phác một cử chỉ như muốn ra tay. Lương Tiêu chỉ sợ bị ép đứng bất động ba ngày ba đêm thì khốn, lập tức thụt lui mấy bước, bắt kiếm quyết, ngưng thần chờ đợi. Nhà nho nhìn Lương Tiêu không chớp mắt, một lúc lâu sau bỗng chống nạnh cười sằng sặc, râu bay lất phất. Lương Tiêu ngạc nhiên hỏi:

- Vì sao người cười?

Nhà nho không trả lời, cứ cười nghiêng ngả, cười đến lúc gằn đứt hơi thì một tay ôm bụng, một tay vỗ vào mặt Lương Tiêu:

- Ha ha, ngốc quá! Ha ha, ngốc quá! Ha ha...

Lương Tiêu sừng sộ:

- Ngốc thế nào mà ngốc?

Nhà nho cười:

- Ta nói nhăng nói nhút mà người tin lấy tin để, trên đời làm gì có chuyện hoang đường thế? Ha ha, ngốc quá! Ha ha, ngốc quá! Ha ha, vui thật! Ha ha, thật là vui...

Lương Tiêu bối rối gãi đầu: "Quả tình ta cũng tối dạ, lẽ ra nghe một cái phải biết là lừa gạt rồi, vậy mà ta cứ tin sái cổ! Hừ, lão nhà nho xấu xa, hóa ra từ đầu đến cuối toàn bốn chữ người ta!". Nhà nho cứ cười ngật nghê, cười như chưa bao giờ được cười. Thành linh, y nhặt vài quân cờ vẩy trên bàn đá, vừa cười vừa vung tay ném, mấy quân cờ bắn





lích kích lên tường rồi găm sâu vào đó chừng một tắc, Lương Tiêu tròn hai mắt, ngạc nhiên vô kể.

Nhà nho ném cờ xong, chợt nổi giận, hầm hầm mắng Lương Tiêu:

- Người tướng ta muốn chơi cờ một mình đấy à? Người tướng ta muốn chơi cờ một mình đấy à...

Mắt y bắn ra những tia sáng quắc, sắc nhọn như muốn xuyên thấu người đối diện. Lương Tiêu siết chặt bảo kiếm, bắt giắc thụt lui, có cái gì chẹn tắc ở ngực khiến gã ngạt thở. Thành linh ánh mắt nhà nho tối đi, vẻ mặt trở lại hiền hòa, y thở dài vẫy Lương Tiêu:

- Nhóc con, lại đây!

Lương Tiêu vẫn bưng bực trong người, bĩu môi đáp:

- Người lớn bằng chừng nào mà gọi ta là nhóc?

Nhà nho cười:

- Đừng nhìn suông mặt ta mà lắm! Hừ, kể về tuổi tác thì ta làm cụ nội người được rồi đó.

Lương Tiêu làu bàu:

- Người lại đùa cợt ta chứ gì?

Nhà nho bấm tính lười biếng, không muốn giải thích dài dòng, mím cười bảo:

- Chẳng tin thì đừng. Nghe ta hỏi đây, thứ kiếm pháp người vừa luyện là ai dạy cho?

- Liễu Tình đạo trưởng. - Lương Tiêu đáp.

Nhà nho ngẩn người, rồi cười ngay:

- Liễu Tình à? Ha ha, Liễu Tình!

Sắc mặt y rất kỳ lạ. Lương Tiêu hỏi:

- Người quen đạo trưởng à?

Nhà nho lắc đầu:

- Không, nhưng ta quen lộ kiếm pháp.

Lương Tiêu còn đương thắc mắc, nhà nho lại tiếp:

- Thằng ranh kia, người diễn lại từ đầu chí cuối cho ta xem!

Lương Tiêu cười mát:

- Nói mới để nghe sao. *Quy Tàng kiếm* là kiếm pháp đệ nhất trong thiên hạ, muốn xem là xem được đấy à? Hừ, thì ra người nấp nom thập thò là muốn học lỏm kiếm pháp của ta hả? May mà ta phát hiện sớm, bằng không trúng kế người rồi.

Nhà nho cau mày mắng:

- Hư thân, khuếch khoác bậy bạ!

Dứt lời, y lắc mình trôi đi xa hơn hai trượng, điểm nhẹ mũi chân lên một mỏm đá lồi trên vách núi, lấy đà bật cao ba trượng, giơ tay ngắt một nhành mai trắng, phất mạnh ống tay áo rồi tà tà đáp xuống đất. Lương Tiêu há hốc mồm trước màn biểu diễn khinh công ấy. Nhà nho cười nhạt:

- Người bảo *Quy Tàng kiếm* là thiên hạ đệ nhất hả? Ta giao thủ với người bằng nhành mai này, nếu người đánh rụng được một cánh hoa thì kể như người thắng.

Trời mới độ cuối thu nhưng trên núi cao gió bắc đã tràn về, hoa mai đơm nụ xinh xinh. Nụ hoa ngậm sương, trông long lanh tươi tắn vô ngần.

Nổi giận vì bị xem thường, Lương Tiêu hậm hực đáp:

- Được, tự người mua việc vào thân đây nhé.

Gã vẩy kiếm, hào quang hắt ra lạnh buốt. Nhành mai trắng trên tay nhà nho cũng cùng lúc quắt tới. Kiếm mai giao nhau, nụ hoa bị gió từ lưỡi kiếm thổi rung bần bật, nhà nho vội xoay cổ tay, đánh phốt nhành mai lên cổ tay Lương Tiêu. Nụ hoa mềm mại tiếp được nội kinh hùng hậu của nhà nho, đẩy mạnh vào mạch môn Lương Tiêu khiến huyết đạo gã tê dại hẳn đi. Gã vội quành tay về đánh đuổi, nhưng nhành mai đã chuyển lên cao hơn, phốt từ bên trái sang, để lại một đốm nước sương trên má Lương Tiêu. Cũng may là cánh hoa, chứ là lưỡi kiếm thì chắc đầu Lương Tiêu không còn trên cổ nữa. Gã khiếp đảm quá mức, vội vàng chấn kiếm hộ thân.

Hai bên tiến sang lùi lại chừng năm mươi chiêu, Lương Tiêu đã vận toàn lực mà không đánh rụng nổi cánh hoa nào, ngược lại còn bị nhà nho tận dụng các sơ hở giỡn cợt hết lần này đến lần khác. Đấu thêm mấy chiêu nữa, nhành mai trắng bỗng chốc rung lên, vòng lại sau lưng Lương Tiêu, gài lên hõm gáy gã. Lương Tiêu vừa tê vừa ngứa, bật cười khanh khách. Vừa cười, gã vừa nghĩ rất nhanh: "Chà, ban nãy nếu ta chuyển thể *Thu cao vân đạm* vờ đỡ bên trái, xong múa kiếm trở về hướng bắc theo thể *Thượng cùng bích lạc* thì lão nhà nho rách rưới này nhất định không thể di chuyển ra mé lưng ta được. Kể đó ta hộ thân theo thể *Bát diện chuyển đầu*, rồi phản kích bằng thể *Vạn*





*cổ nhất vũ*¹ thì làm gì mà không thắng? Lương Tiêu ơi người ngu ngốc quá, vì sao không nghĩ ra?".

Gã điểm lại những chiêu số vừa dùng, đột ngột tư tưởng khai thông, hiểu ra chỗ mấu nhiệm của *Càn kiếm đạo*, tức thì hứng khởi hẳn lên, phiền não giảm bớt, tập trung toàn bộ tinh thần vào bông mai trắng biến hóa kỳ lạ kia, chăm chăm tính cách ra hư chiêu dụ địch rồi dùng thực chiêu tấn công, cách chuyển hóa giữa công kích trực diện và giảng bẫy cho đối thủ tự sa lưới, cách kết hợp hư thực, cách giao đấu kết hợp công thủ để phòng đối phương đánh lén. Gã vừa nghĩ vừa hành động, từ cơ sở đã học suy luận ra một vài biến hóa khác.

Tiếp tục được mấy chiêu, nhà nho chợt dừng chân, xuôi tay lùi lại sau hai trượng. Lương Tiêu đâm hụt, sắp sửa truy kích thì nhà nho phá lên cười:

- *Quy Tàng kiếm* kiểu quái gì thế? Dốt đặc cán mai! Ta đói mềm rồi, đi ăn cơm đây! Nếu người không phục thì mai lại đến!

Y cười ha hả, ném cành mai, xỏ chân vào đôi giày nát rồi chạy sà sạt sang bên kia sườn núi, biến mất.

Lương Tiêu đang đấu đến lúc hào hứng, ngờ đâu đối thủ bảo ngừng là ngừng, cấp dứt đi luôn. Gã chưng hửng cầm kiếm nhìn theo, vừa giận vừa thẹn: "Liễu Tinh đạo trưởng truyền thụ cho ta kiếm pháp tuyệt thế, chỉ tiếc ta luyện chưa thành thực để tên nhà nho kia được nước khinh thường *Quy Tàng kiếm*, nhất định ta phải đánh bại hắn bằng chính lộ kiếm pháp này". Gã ngồi trong đình, ôn lại một lượt những điều mới vỡ vạc trong lúc giao đấu, sau đó diễn tập hồi lâu, đến khi bụng réo ùng ục mới học tốc chạy về am Huyền Âm ăn cơm.

Ánh nhĩ đang ngồi đọc sách ngoài am. Gặp Lương Tiêu, cô bấu môi một cái rồi không thèm để ý đến nữa. Lương Tiêu cúi lẩm nhẩm tàng lời như không bận tâm, đi thẳng vào trong. A Tuyết đã xuống núi mua rau cỏ trở về, đang dọn cơm chay, trông thấy Lương Tiêu cô vui vẻ ra mặt, nhanh tay bày biện xong gõ keng gọi mọi người ăn cơm. Liễu

¹ Đây là bốn chiêu thức thuộc *Càn kiếm đạo*: *Thu cao vân đạm* (khí thu trong trẻo, gợn mây lơ lửng), *Thượng cùng bích lạc* (trời cao vòi vọi, vòm không biêng biếc), *Bát diện chuyển đầu* (tám hướng bao la mặt tình xoay chuyển), *Vạn cổ nhất vũ* (một chiếc lông vũ xuyên suốt thời gian).

Tĩnh chỉ ưa giản tiện, nhìn một mâm ngon ngon đồ ăn thức uống, bà phàn nàn:

- Tuyệt à, nhiều thế này ăn sao cho hết?

Lương Tiêu cười:

- Nhiều nhận gì, đạo trưởng đợi đấy, tiểu tử ăn cho người xem.

Gã quần thảo với nhà nho suốt nửa ngày trời, sức lực tiêu hao, ngồi vào bàn là ăn như rồng cuốn, chỉ nháy mắt đã lùa gọn nửa mâm. A Tuyệt thấy Lương Tiêu ăn uống ngon miệng như vậy thì âm áp trong lòng, luôn tay gấp thêm cho gã. Ánhi không nói năng gì được, nhưng liên tục rửa thắm Lương Tiêu là đồ tham ăn giữ nét chết không ai thương.

Cơm nước xong thì trời đã nhá nhem, Lương Tiêu đi ra bờ vực, ngẩng nhìn đèn đuốc le lói dưới chân núi, hồi tưởng cảnh huống ban ngày với nhà nho, trong lòng rạo rức, lại tuốt kiếm ra luyện tiếp. Diễn được mấy chục chiêu, chợt nghe Liễu Tĩnh cười vui vẻ:

- Người võ vạc ra nhiều đấy!

Lương Tiêu tươi mặt quay lại:

- Đạo trưởng ạ!

Liễu Tĩnh lắc đầu thờ dãi:

- Không thể dùng lý thường mà xét đoán người được. Thế này thì bản đạo cũng không nên thông thả nữa. Nào, ngồi đây.

Bà ngồi xuống một tảng đá to, Lương Tiêu cũng tìm chỗ ngồi theo.

Liễu Tĩnh tiếp tục truyền thụ tâm pháp khẩu quyết, vừa giảng giải vừa dùng tay diễn tả trong làn gió núi lạnh rân rân. Lương Tiêu chăm chú lắng nghe, đối chiếu với cảnh đấu kiếm lúc ban ngày thì thấy lĩnh ngộ thêm lên. Gã hân hoan vô cùng. Hai người ngồi trên miệng vực, người giảng người nghe, mãi cho đến khi trăng lên giữa trời, Liễu Tĩnh mới giục Lương Tiêu về nghỉ.

Sau bài học, Lương Tiêu ngủ rất ngon. Dừng bữa sáng xong, gã hăm hở chạy tới Dịch Kỳ đình. Nhà nho đã đợi ở đó từ lâu, trông thấy gã đến không nói một lời, cười hi hi bẻ một nhánh mai tiếp tục chiết chiêu với gã. Lương Tiêu được Liễu Tĩnh chỉ bảo về nguyên lý dụng kiếm, tâm pháp đã có chút tấn tới, hiềm nỗi nhà nho quá sức lợi hại, chiết được mấy trăm chiêu, Lương Tiêu vẫn không chém rụng được cánh hoa nào, nhà nho lại mượn cơ cơm nước phải tay bỏ đi.





Lương Tiêu tức mình, tự nhủ nếu đấu thêm vài chiêu nữa có khi đã chém rơi bông hoa rồi. Nhưng nhà nho cứ cầm cúi bỏ đi, gã chẳng biết làm thế nào. Ngẫm nghĩ một hồi, tự an ủi rằng hôm nay đã hiểu thêm được khá nhiều điều sâu xa, Lương Tiêu lại đổi ra vui mừng, vung kiếm lên ôn tập cẩn thận từng chiêu từng thức.

Tối mịt, Lương Tiêu quay về am, Liễu Tinh thấy gã tiến bộ quá nhanh, vừa mừng rỡ vừa nghi ngờ, bèn hỏi ban ngày gã đi đâu. Lương Tiêu hồ thẹn nghĩ: "Ta không thắng được tên nho sinh nọ, thực làm vấy bẩn uy danh của *Quy Tàng kiếm*, không nên để cho đạo trưởng biết". Vì vậy gã chỉ nói là đi tìm chỗ vắng luyện tập. Liễu Tinh không ngờ tới thói hiếu thắng bẩm sinh của Lương Tiêu nên thôi gặng hỏi, tiếp tục truyền thụ tâm pháp cho gã.

Hôm sau, Lương Tiêu và nho sinh đấu kiếm, hễ gã tỏ ra tinh tiến ở chỗ nào thì nhà nho lại ra tay dữ dội hơn ở chỗ ấy, không cho gã cơ hội gạt rơi bông hoa. Đấu đến chính Ngọ, Lương Tiêu ảm ức ra về. Tính gã rất cứng rắn, từ nhỏ đã kiên gan bền chí, bây giờ đặt hết tâm tư vào *Quy Tàng kiếm* nên đêm ngày nằm mộng đấu kiếm với lão nhà nho, trong mơ gã cũng hò hét khua tay đập chân, vài lần dùng sức quá độ nên lăn tòm xuống đất, dụi mắt ra thì thấy vẫn nửa đêm, trăng soi vằng vặc trên cao.

Thấy Lương Tiêu đĩnh ngộ hơn người, Liễu Tinh rất mừng, truyền thụ không ngại, giảng hết tâm pháp *Càn kiếm đạo* thì lần lượt chuyển sang bày thức Khôn, Cấn, Đoài, Khảm, Ly, Tốn và Chấn.

Trong bát quái, quẻ Khôn tượng đất, vì vậy *Khôn kiếm đạo* trầm hùng nặng nề, là thứ kiếm thuật thiên về phòng thủ. Cấn tượng trưng núi non, vì vậy thế kiếm trang nghiêm hùng vĩ, đặc biệt là chẳng mấy khi dùng một mình mà thường kết hợp với *Đoài kiếm đạo*. Đoài tượng trưng cho đầm lầy, núi và đầm dung hợp nhau, một sừng sừng lộ thiên, một thăm thăm ẩn mình, kiếm hãm địch nhân nhờ sự vô hình. Khảm tượng cho nước trong trời đất, *Khảm kiếm đạo* vì vậy cũng sâu xa như sông như bể, như hồ như ao. Tương tự câu nói "Thiên hạ chẳng có gì mềm mại hơn nước, nhưng không có gì tấn công dẻo dai bằng nước", lộ kiếm pháp này huyền diệu ở chỗ "yếu mà thắng mạnh, mềm mà thắng cứng", thậm chí có thể nói là thế thức lợi hại nhất trong *Quy Tàng kiếm*. *Ly kiếm đạo* tượng trưng cho lửa, dữ dằn hung bạo, không gì ngăn cản nổi, hễ thi triển ra là như lửa cháy lan cánh rừng, thiêu rụi mọi chướng

ngại vật. Liễu Tình bản tính ôn hòa, chỉ giảng sơ sài thức kiếm này, nhưng Lương Tiêu tỏ ra thích thú, học nhập tâm nhất.

Xong *Ly kiếm đạo* thì đến *Tồn kiếm đạo*. Tồn tượng gió, gió là khí của vũ trụ, bắt đầu yếu ớt, dần dần lớn lên mạnh mẽ vô song. *Tồn kiếm đạo* biến hóa đa đoan vượt xa các thể thức khác của *Quy Tàng kiếm*, khi nhẹ nhàng thì duyên dáng như liễu rủ hoa bay, nhưng khi nổi lên cuồng bạo thì uy lực của nó dễ dàng khiến cây nghiêng núi đổ.

Cuối cùng là *Chấn kiếm đạo*. Chấn trở sấm sét, sấm sét nặng ngàn cân nhưng chỉ trong thoáng chốc. Thức kiếm này chỉ có một chiêu, không dùng thì thôi, hễ dùng thì không có gì không xô ngã được. Kiếm thể thần tốc và tàn độc vào hạng nhất trong *Quy Tàng kiếm*.

Hôm ấy, Liễu Tình truyền thụ xong *Chấn kiếm đạo* thì bảo Lương Tiêu diễn tập một lượt từ đầu đến cuối cả tám thức kiếm. Lương Tiêu vâng lời làm theo. Liễu Tình đứng bên quan sát, mặt mày thần thờ. Lương Tiêu rất lầy lăm lẹ, bèn rụt rè hỏi:

- Tại hạ đánh sai hả đạo trường?

Liễu Tình sực tỉnh, lắc đầu thở dài:

- Không sai chút nào hết. Ôi, hệt như được kiếm tiên nhập vào người, lạ quá, vì sao người tấn tới nhanh như vậy? Những chỗ ta giảng rành mạch thì người học được cặn kẽ hết thấy đã đành, nhưng những chỗ ta chưa đề cập tới, người không có ai chỉ điểm mà cũng tự lĩnh hội được nữa mới lạ!

Bà cau mày, không hiểu ra sao hết.

Lương Tiêu thăm hỏi: "May nhờ tên nhỏ sinh kia, nếu không cùng hần luyện kiếm hằng ngày thì ta chẳng nắm bắt được nhiều chỗ lắt léo như thế này đâu. Bây giờ mai sắp tàn rồi, ta vẫn chưa gạt được cánh hoa nào. Ôi, bản lĩnh của hần như thế mới đáng gọi là kiếm tiên...".

Tiếng Liễu Tình chợt cắt ngang dòng suy tưởng vẩn vơ của gã:

- Lương Tiêu ạ, nếu người cho rằng tám đường kiếm này là toàn bộ *Quy Tàng kiếm* thì lầm to rồi.

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Lễ nào *Quy Tàng kiếm* không chỉ có thế?

Liễu Tình lắc đầu cười:

- Tám đường kiếm trông đều lợi hại, nhưng thực chất chỉ là nền tảng cơ sở thôi. Người vốn thông minh, hẳn hiểu được lý lẽ ấy chứ?





Lương Tiêu ngơ ngác, không biết đáp lại thế nào, Liễu Tình xoa xoa cây sáo trúc trong tay:

- Cây sáo này dễ bẻ gãy lắm, nhưng nếu buộc tám cây sáo tương tự vào thành một bó, người có bẻ gãy được ngay không?

- Nếu dùng hết sức thì có thể. - Lương Tiêu đáp.

Liễu Tình mỉm cười:

- Còn sáu mươi tư cây sáo thì sao?

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Không thể nào bẻ nhiều như vậy được.

- Đúng vậy, - Liễu Tình mỉm cười. - Tám đường kiếm cũng không phải là những cây sáo trúc riêng lẻ, ta có thể dùng tiên thiên dịch lý trong sách *Quy Tàng* làm dây thừng buộc chúng vào với nhau. Ví von theo cách khác là tám đường kiếm lớn giống như năm âm luật Cung, Thương, Giốc, Chủy, Vũ, nghe độc trội một âm luật thì nhạt nhẽo vô cùng, nhưng nếu được nhạc sư phối thành bản đàn thì bổng trầm du dương, khiến người ta say sưa.

Lương Tiêu trầm ngâm một thoáng, chợt vỗ tay reo:

- Tiểu tử hiểu rồi, chẳng hạn bây giờ ta cho quẻ Càn kết hợp với quẻ Khôn. Trong trời đất, Càn trên Khôn dưới là quẻ Bĩ, Khôn trên Càn dưới là quẻ Thái. Cứ thế suy ra ta có biến thể là *Bĩ kiếm đạo* và *Thái kiếm đạo*, nếu hai quẻ Thái và Bĩ tương giao thì lại thành một quẻ mới, tuần hoàn diễn tiến liên tục sẽ đưa ta đến vô tận vô cùng.

Liễu Tình lặng người, thở dài:

- Lương Tiêu, nói chuyện với người thật nhàn hạ. Rất nhiều điều vừa mào đầu, người đã thông suốt đến tận cốt lõi rồi.

Lương Tiêu lém lỉnh:

- Nhờ đạo trưởng chỉ dạy cả thôi!

Liễu Tình lườm gã:

- Thằng bé này, người biến thành quân nịnh hót từ bao giờ đấy?

Vừa dứt lời, bà bỗng cảm thấy câu nói của mình hình như không ổn lắm. Có lẽ tiếp xúc hằng ngày với Lương Tiêu, nhiễm giọng điệu gã nên cách nói năng của bà tự do thoải mái ra nhiều, bà vội làm mặt nghiêm, khôi phục thái độ điềm đạm.

Lương Tiêu lộ vẻ tự lự:

- Suy cho cùng kiếm pháp vẫn rắc rối hơn toán thuật. Tại hạ chẳng

mấy khi gặp khó khăn trong việc suy luận khai triển bài toán, nhưng bây giờ nhìn thử xem, phương hướng của *Cần kiếm đạo* và *Khôn kiếm đạo* hoàn toàn trái ngược, hai đường Khâm, Ly cũng có thái cực riêng, làm sao để chúng phối hợp và liên thông với nhau đây?

Liễu Tình cười:

- Lửa thử vàng, gian nan thử sức đây! Có thể ví người là đại tướng thống lĩnh thiên binh vạn mã, tám đường kiếm là quân sĩ, nguyên lý trong *Quy Tạng* là binh pháp của người. Có lính rồi, có cầm nang chiến lược rồi, điều kiện cần khi ra sa trường là phải thực hành theo binh pháp, không được lẩn xả vào đánh đấm lung tung. Nhưng nếu chỉ trông cậy mỗi binh thư thôi thì sẽ thất bại, vì binh thư là bàn việc quân trên giấy, thiếu tính linh hoạt. Nói tóm lại, vận dụng binh pháp ra sao để dẫn dắt tướng sĩ, phát huy sở trường của họ... không phải là một việc dễ dàng. Từ xưa tới nay, giữa tướng tài và tướng thường có khoảng cách xa lắm.

Lương Tiêu nghe đến đây thì đã hiểu ra được đôi chút, bèn cáo từ Liễu Tình trở về phòng nghỉ.

Đêm khuya, gió lạnh gào rú, sấm nổ ù ùng liên hồi ngoài am, Lương Tiêu mấy lần giật mình tỉnh dậy vì tiếng gió tiếng sấm, giấc ngủ chập chờn. Sáng hôm sau, vừa mở cửa, một luồng gió cắt da cắt thịt cuốn tuyết thốc vào, Lương Tiêu đưa mắt nhìn bên ngoài, thấy núi sông cây cối đều như dát bạc, không gian trắng xóa một màu, gã sực nghĩ: "Tuyết lớn thế này, chẳng biết tên thư sinh rách rưới ấy có đi không?".

Gã mặc áo đội mũ ngay ngắn, lột tuyết thổi gió mà đi, trèo lên tới Dịch Kỳ đình thì thấy vắng tanh không một bóng người, gã tự nhủ: "Hôm nay tuyết lớn, chắc hẳn không đến?". Vừa lúc ấy có tiếng rào rào, Lương Tiêu bèn đảo mắt nhìn, nhận ra nho sinh lột thôi lếch thếch đang lác lác chạy vòng lên sông núi rồi chạy xuống, trên đầu lấp lánh bông tuyết, quần áo vẫn mỏng manh tã nát như cũ, nhiều chỗ rách tươm lộ cả da thịt.

Nho sinh cầm một bầu rượu sơn đỏ, trông thấy Lương Tiêu từ xa, uống ực một ngụm rồi cười khả khả:

- Nhóc con, vẫn chưa nản lòng hả? Hôm nay có chiêu gì mới không? - Y ngược mắt nhìn, sau một đêm gió tuyết giày xéo, hoa mai đã giập nát rất nhiều, y buột miệng than. - Đến mai thì cây mai trắng này cũng tàn. Thôi, hôm nay ta chơi lần cuối với người.





Lương Tiêu thắc mắc:

- Vì sao thế?

Nho sinh cười:

- Không còn hoa mai thì chơi cái quái gì?

Lương Tiêu quyết dồn sức vào cơ hội cuối cùng, bèn nói chắc nịch:

- Hôm nay ta nhất định sẽ thắng ngươi.

Nhà nho vỗ tay cười:

- Ý chí ngươi kiên cường lắm, ha ha, đáng tiếc bản lĩnh kém quá!

Y giắt bầu rượu vào thắt lưng, ngắt một nhành mai, trên cành còn dính ba bông mai trắng, y bèn rung nhẹ trước gió cho rơi bớt hai bông, chỉ để lại một. Lương Tiêu liếc thấy, thầm chửi rủa. Hai người giao đấu với nhau, nhà nho luôn phải trông chừng bảo vệ bông hoa, hoa mai càng nhiều thì y càng hao tâm tốn sức, vì chỉ cần bị Lương Tiêu quệt khẽ một cánh là y thua, ngược lại hoa mai càng ít, tinh thần y càng chuyên nhất, đỡ mệt trí. Lương Tiêu đấu với nho sinh bấy lâu, hiểu rất rõ lý lẽ này. Sắp hết mùa mai trắng, mỗi ngày trên cành một thưa hoa, ý trời không cho kéo dài thời gian tập dượt của họ, Lương Tiêu khó lòng cưỡng lại, thế mà nhà nho còn công nhiên lay cho rụng bớt hoa thì thật quá đáng.

Nho sinh cười hể hể nhìn Lương Tiêu, vung tay trỏ chếch lên:

- Nhóc con, lại đây nào!

Y dồn nội lực xuống, đóa hoa mai e ấp xoay nhẹ nhẹ. Đúng lúc đóa hoa sắp nở bùng, một luồng sáng bắn ra từ tay Lương Tiêu. Trường kiếm đã tới nơi. Gió tuyết bỗng càng thêm riết róng.



Lần này hai người giao thủ theo một đường lối khác hẳn những ngày qua. Lương Tiêu một lòng một dạ muốn giành chiến thắng, nhà nho cũng hết sức giữ gìn thành quả. Mặc cho gió tuyết gào rú, hai người vẫn bay nhảy lửa miêng, quay đi lộn lại, xuất thủ hùng dũng với mức độ căng thẳng và dữ dội vượt xa trước đây.

Thoạt tiên Lương Tiêu thi triển *Càn kiếm đạo*, vẩy một chiêu, kinh khí dàn dạt tỏa lan bốn phía. Nho sinh kẹp nhánh hoa giữa hai ngón tay, thoát đây thoát kia, luôn rạp rờn trước mũi kiếm của Lương Tiêu, thư thái nhàn nhã như chơi đùa. Đấu được hơn hai mươi hiệp, Lương Tiêu chuyển sang *Ly kiếm đạo*, chém đâm cuồng loạn, nho sinh thì dịch chuyển khắp nơi, nhánh mai vẫn như bám dính vào thân kiếm Áo Nguyên, phó mặc nó đưa đi. Lương Tiêu kinh ngạc và thán phục vô chừng.

Sau mấy chiêu, gã vẫn giữ nguyên đường kiếm Ly cuồng bạo,

¹ Tình sao khổ sở.



nhưng động tác có phần chênh mảng, tay cầm kiếm lỏng lẻo, thậm chí suýt để rơi. Nho sinh giễu:

- Không đánh được nữa rồi, muốn buông khí giới nhận thua chưa?

Lương Tiêu bĩu môi:

- Đừng huênh hoang kéo gió nó cuốn mất lưỡi đấy!

Trong lúc gã đối đáp, thế kiếm bỗng trở nên biến ảo, dần dần hòa hợp với lối tấn công dữ dội của *Ly kiếm đạo*. Đột ngột, mũi kiếm vươn dài, hốt dứt một đoạn nhành mai chừng hai tấc, đoạn gãy bay bật lên, vụn một cái trong gió tuyết rồi rơi xuống khe sâu trăm trượng, đánh dấu kết quả của *Đồng Nhân kiếm*¹, thế kiếm mà Lương Tiêu vừa ngộ ra.

Dịch lý có câu: "Trời và lửa cũng như người, muốn mọi vật sống chung được với nhau thì phải phân biệt từng chủng loại, xét kỹ mỗi sự vật. Hễ cùng loại thì đặt chung với nhau và cho mỗi vật được phát triển sở năng, thỏa được sở nguyện, có vậy thì dấu khác biệt vẫn làm cho hòa đồng được". Trời và lửa vốn cùng một khí nên dễ dàng hòa hợp, Càn trên Ly dưới tượng trưng cho thiên hòa giáng phạm, vì thế *Đồng Nhân kiếm* có ba phần hùng hổ dữ dội, bảy phần nhẹ nhàng phiêu du, đáng tiếc Lương Tiêu chưa tinh thực nên phát chiêu còn sai lạc chút ít, thay vì chém rụng bông hoa thì chỉ chặt gãy được một đoạn cành, gã thảm than rùi ro mãi.

Nho sinh kêu lên: "Hay lắm!". Tránh xong *Đồng Nhân kiếm*, y lại phóng nhành hoa đến. Lương Tiêu biết rõ nhành hoa trông mảnh mai yếu ớt nhưng đông đầy nội lực vô song của nho sinh, đủ sức xuyên da đục thịt người ta. Nhưng gã không lùi tránh để khỏi rơi vào thế bị động, thay vào đó gã đảo hướng kiếm thành Ly trên Càn dưới, khai triển ra *Đại Hữu kiếm* tượng trưng cho lửa trên trời. Dịch tượng viết: "Lửa trên trời chiếu sáng mọi vật nên gọi là *đại hữu* (có nhiều), người quân tử cần ngăn đón ngay điều dữ khi nó chưa lộ diện và phát dương điều hay khi nó còn mập mờ để thuận mệnh tốt của trời". Chiêu



¹ Như Liễu Tinh đã giải thích cho Lương Tiêu trong đoạn trước, *Quy Tàng kiếm* có tám đường căn bản mô phỏng bát quái là Càn, Đoài, Ly, Chấn, Tốn, Khảm, Cấn, Khôn. Tám đường kiếm này có thể kết hợp lần lượt để khai triển thêm các đường khác theo Dịch lý. Chẳng hạn *Đồng Nhân kiếm* (kết hợp Càn trên - Ly dưới), *Đại Hữu kiếm* (Càn dưới - Ly trên), *Minh Di kiếm* (Khôn trên - Ly dưới), *Tấn kiếm* (Ly trên - Khôn dưới), *Phục kiếm* (Khôn trên - Chấn dưới), ...



thường thiện phật ác này vốn cứng rắn, dùng tấn công đầu tấn công, Lương Tiêu không hề rơi vào thế yếu khi vận dụng nó.

Nhà nho cười lớn, di động thân hình nhanh như chớp, bóng y ken dày khắp bốn hướng tám hướng. Không rõ y dịch chuyển mấy lượt, phát tay mấy cái, chỉ thấy hoa mai cuộn lên trùng trùng, dập dồn tràn về phía Lương Tiêu như sóng cồn. Lương Tiêu chưa gặp thân thủ phi phàm như thế bao giờ, bỗng chốc đầu hoa mắt váng, không biết nên chống đỡ ra sao. Giữa lúc bối rối, gã chuyển Càn sang Khôn. Khôn kiếm đạo tượng cho đất, là kiếm thuật thiên về phòng thủ, trường kiếm xoay chuyển hết bên này đến bên kia, rít lên ong ong, bao bọc kín bung quanh mình gã, tuy vậy kiếm ý của *Ly kiếm đạo* vẫn chưa tan hết, vô hình trung hợp thành *Minh Di kiếm* gồm Khôn trên Ly dưới, tức đất trên lửa dưới, như dung nham sôi sùng sục, ẩn sâu trong địa tầng ngầm.

Nho sinh hiểu rõ nếu để vị trí dịch lý Khôn - Ly đảo thành lửa trên đất dưới, tạo ra *Tấn kiếm đạo* thì thế tấn công của Lương Tiêu sẽ như lửa cháy lan cánh rừng, không tài nào dập tắt được nữa, y bèn giật cổ tay xuống, nhành mai la đà phớt qua sông kiếm Ảo Nguyên, dai dẳng như con tầm nhả tơ. Tơ tầm tuy mềm nhưng dẹt được kén bền, chưa đến mười chiêu, Lương Tiêu đã bị ràng tay chân, không thể tiếp tục thi triển *Ly kiếm đạo*, gã đành quay lại *Khôn kiếm đạo* để chặt vật chống đỡ. Nho sinh chiếm thế thượng phong, cười hì hì:

- Hôm nay cũng không khả quan mấy nhì! Nhận thua đi thôi!

- Chưa chắc. - Lương Tiêu găm gừ, đột nhiên thay đổi chiêu thức, trường kiếm như sấm rung chớp giật vạch ngang không trung, huy động công phu *Chấn kiếm đạo*.

Nho sinh ung dung tránh khỏi đường kiếm chí mạng, đợi đà đuổi đi, đột ngột nhào lại gần, phẩy cành hoa mai vào huyết Kỳ môn của Lương Tiêu. Nhưng Lương Tiêu trở tay rất nhanh, xoay kiếm về che chắn chỗ yếu hại theo đúng tư thế *Côn kiếm đạo*. Nho sinh thấy gã biến chiêu linh hoạt như vậy thì mỉm cười, định phá giải, chợt Lương Tiêu giơ tay lên, tái hiện hình ảnh sấm sét của *Chấn kiếm đạo*. Trước đường kiếm hung hãn ấy, nho sinh dù rất bản lĩnh cũng phải tạm thời né tránh kiếm quang để bảo toàn cho bông mai.

Lương Tiêu thoát thủ thoát công, phòng thủ năm lần liền, rồi cũng tung ra liên tục năm đường kiếm công kích, tốc độ phát chiêu mỗi lúc

một nhanh, chỉ thoáng chốc đã ép nho sinh thụt lùi năm bước. Lộ kiếm chiêu này gồm bốn phần tấn công, sáu phần phòng thủ, Khôn trên mà Chấn dưới, ứng vào *Phục kiếm đạo* trong *Quy Tàng kiếm*. Dịch lý viết về quẻ Phục như sau: "Vận trời phản phục, cứ bảy ngày thì hồi chuyển một lần". Công và thủ trong *Phục kiếm đạo* tráo đi trở lại, tổng cộng có bảy biến hóa.

Lương Tiêu thi triển đến biến thứ bảy thì bỗng trợn mắt hét lớn, người và kiếm hợp nhất lao vọt lên trước. Gã dồn toàn lực mạo hiểm vào đòn sau cuối này, hoàn toàn không dành chiêu thức hộ thân dự bị. Nho sinh trở tay không kịp, cả cành lãn hoa đều bị kiếm phong của Lương Tiêu quét trúng, tan thành mạt bụi. Nhà nho kêu khê, không đợi Lương Tiêu thu thế, gác luôn đoạn nhàn còn lại lên sống kiếm gĩa, mượn sức đầu sức, vừa kéo giữ vừa giăng về phía mình. Hồ khẩu Lương Tiêu giật mạnh, trường kiếm tuột tay lao đi như tia chớp, đâm bổ vào vách núi.

Đường kiếm kéo theo toàn bộ sức lực của Lương Tiêu cộng thêm thần công vô đối của nhà nho. Hai luồng lực đạo kết hợp với nhau, đẩy Áo Nguyên kiếm đâm xuyên vào đá, lút tới tận cán cùng một tiếng "keng" đánh gọn. Lương Tiêu chưa kịp nghĩ ngợi gì, nho sinh chọt thu nhàn mai lại, nhảy về sau ba thước, cười ha hả:

- Nhóc con, người giỏi lắm, ta thua rồi!

Lương Tiêu vốn đã khâm phục nhà nho hết sức, nay thấy y thắng thua đều quang minh lỗi lạc như vậy thì càng thêm kính quý, vòng tay nói:

- Không thể coi tiên sinh là thua được. Nếu tiên sinh dùng kiếm thì tiểu tử đã chết mấy nghìn lần rồi.

Lương Tiêu vốn không hay tôn trọng người khác, chẳng mấy khi dùng đến những lời khiêm nhường, nhưng đã nói ra thì lời nào lời nấy đều chân tình, đều xuất phát từ tận đáy lòng.

Nho sinh gỡ nậm rượu, hớp một hớp, cười bảo:

- Người chả phải khiêm tốn, bây giờ ta chỉ tài hơn người có một đốt thôi, mấy năm nữa thì càng khó đoán định.

Lương Tiêu hỏi:

- Võ công tiên bối cao cường như vậy, nhất định tiếng tăm hiển hách lắm, dám hỏi quý tính đại danh?





Nhà nho cười nhạt, uống cạn rượu rồi buộc lại cái nậm vào thắt lưng, chợt hát to:

*Danh tựa bèo trôi,
Lợi như bọt bể,
Chỉ toàn hư ảo của đời.
Số trời đã định,
Ai khóc hoặc ai cười.
Nhân lúc chưa già vùng vẫy,
Chân rong ruổi,
Ngất ngưỡng muôn nơi.
Trăm năm tuổi,
Ngày ba bữa rượu,
Hơi men quyện đầy vơi.¹*

Hát tới đây, y cười vang ba tiếng rồi lạng người đi, vượt ngay sang bên kia sườn núi, thoáng một cái không thấy bóng dáng đâu nữa.

Lương Tiêu biết nhà nho ẩn hiện tài tình, tự xét khinh công của mình có tăng tiến gấp mười cũng không thể nào đuổi kịp. Gã đành thở dài, đi đến gần vách đá để rút thanh kiếm ra, nhưng thanh kiếm như đã ăn liền với lòng núi, mặc gã vận hết khí lực, nó vẫn trơ trơ thi gan. Vừa rồi thanh kiếm đâm vào vách đá mang theo sức lực của cả hai người, tuy rút ra dễ hơn đâm vào, nhưng Lương Tiêu vẫn chưa đủ khả năng rút được. Gã loay hoay thử nghiệm bốn lần, bảo kiếm cắm chắc trong đá. Lương Tiêu sợ dùng sức không khéo lại làm hỏng lưỡi kiếm, đành tạm bỏ đấy, định bụng mang rìu hay đục tới rồi tính sau.

Khi gã về đến am Huyền Âm thì gió tuyết đã ngừng. Liễu Tình, Á nhi và A Tuyết đang quét tuyết đọng trên mái xuống, để phòng nặng quá lún mái tranh. A Tuyết đứng trên thang, trông thấy Lương Tiêu từ rất xa, liền gọi:

- Ca ca!

Liễu Tình ngoảnh đầu nhìn ra:

- Tuyết dữ dội thế mà người đi đâu đấy?

Lương Tiêu đáp:

¹ Nửa đầu bài từ *Mãn đình phương* của Tô Đông Pha.

- Tại hạ đi luyện kiếm!

Liễu Tinh cau mày:

- Cần cù là tốt. Nhưng muốn luyện thì luyện ở đây là được, tuyệt xuống đường núi trơn trượt, ngày mai đừng đi nữa.

Giọng bà ân cần khiến Lương Tiêu rất cảm động. Gã cười nói:

- Để tôi giúp đạo trưởng quét nhé.

Mắt Liễu Tinh lấp lánh ánh cười, bà đưa chổi cho Lương Tiêu rồi tiện tay phẩy tuyết bám trên vai gã, chợt nhận ra không còn thanh kiếm nữa. Vốn biết đó là vật bất ly thân của Lương Tiêu, bà ngạc nhiên hỏi:

- Kiếm đâu rồi?

Lương Tiêu nghĩ bụng: "Ta đã thắng được nhà nho, kể thật với đạo trưởng cũng không hề gì. Tiện thể hỏi người về thân thể hần luôn". Gã bèn nói:

- Tại hạ đang định hỏi, người có biết nhân vật hạng nhất nào trong thiên hạ như thế này không?

Đoạn gã miêu tả tướng mạo nhà nho, lại thuật kỹ chuyện đấu kiếm, cuối cùng kết luận:

- Tiểu tử không chủ định giấu giếm, nhưng vì chưa quét rơi được bông hoa trên tay y, sợ làm tổn hại uy danh của *Quy Tông kiếm* nên xấu hổ không nhắc đến. Hôm nay cuối cùng cũng đã thắng được y nửa chiêu. Ôi, võ công người ấy cao cường lắm!

Gã kể xong, chăm chú nhìn Liễu Tinh, thấy mặt bà thần thờ, gã thấp thòm hỏi:

- Đạo trưởng có trách tại hạ không?

Liễu Tinh sực tỉnh, mỉm cười đáp:

- Ta trách người làm gì? Chỉ tại đột nhiên nhớ ra một chuyện.

- Chuyện gì ạ? - Lương Tiêu hỏi.

Liễu Tinh cười đáp:

- Ánhi lớn rồi, suốt ngày ở lì trên Hoa Sơn cũng không phải là việc hay. Ta muốn dẫn nó đi ngao du giang hồ cho dày dặn.

Ánhi đang đứng trên thang, nghe thấy thì vui ra mặt.

Lương Tiêu phì cười:

- Đạo trưởng tính quạ nên muốn động dây mà. Với bản lĩnh của mình, người thừa sức đương oai lập thế, tạo dựng tên tuổi chốn võ





lâm. Chỉ khổ khối kẻ hợm hĩnh đang yên đang lành phải ngậm ngùi nhìn nhận lại bản thân.

Gã cố ý móc máy Á nhi, cô bé nhận ra ngay, hằm hằm trợn mắt lườm trả. Rồi nghĩ tới việc phải chia tay A Tuyết, cô lại dàu dàu nét mặt. A Tuyết cũng hiểu, bèn mỉm cười nắm tay cô như an ủi.

Liều Tình cau mày:

- Người chỉ giỏi nói nhăng. Người xuất gia không màng danh lợi đâu. - Bà ngoảnh nhìn Á nhi. - Con thu dọn hành lí nhé, chúng ta sẽ đi ngay.

Ba người đều kinh ngạc, Lương Tiêu trố mắt:

- Làm gì mà gấp thế? Chỉ ít cũng đợi cho qua mùa gió tuyết này chứ đạo trường.

Liều Tình cười:

- Tính bản đạo vậy đó, quyết định là phải làm ngay. Á nhi, sao còn đứng ngây ra đấy?

Á nhi đành gạt đầu, vào am thu dọn. A Tuyết cũng đi theo giúp một tay.

Lương Tiêu rất thắc mắc về cử chỉ bất thường của Liều Tình: "Đang vui vẻ thế tự nhiên lại khăng khăng đòi đi là sao?". Ý nghĩ xoay chuyển nhanh như chớp, Lương Tiêu sực nảy ra một phỏng đoán đáng sợ, bất giác mở hờ rợn ướn người, gã buột miệng hỏi:

- Nho sinh đó là kẻ thù của đạo trường phải không?

Liều Tình ngạc nhiên:

- Sao lại nói thế?

Lương Tiêu giậm chân:

- Chắc chắn là thế, tôi nhớ ra rồi. Khi tôi nhắc đến pháp hiệu của người, hẳn ta vừa cười vừa khóc, vẻ mặt rất kỳ quặc. Sau đó hẳn còn chê *Quy Tông kiếm* là thứ vứt đi, nhất định là rất oán hận đạo trường. Ôi, chỉ tại tôi cố chấp, không chịu kể sớm. Đạo trường hấp tấp ra đi, chẳng phải muốn tránh mặt hẳn thì là gì?



Liễu Tình chực nói lại thôi, cuối cùng thở dài, nhíu mày nhìn xuống. Lương Tiêu càng thêm chắc chắn về phỏng đoán của mình, chỉ hơi thắc mắc:

- Kể cũng lạ quá, nếu người ấy có oán cừu với đạo trưởng thì sao không ra mặt trả thù từ trước? Bản lĩnh hẳn ghê gớm như thế thì còn biết ngại ai? Ủ, rốt cục hẳn định làm gì đây?

Gã nhăn nhó suy nghĩ. Liễu Tình nghe thấy, ánh mắt thần thờ, bà lẩm bẩm:

- Đúng thế, sao người ấy không ra mặt?

Hai người im bật, theo đuổi dòng suy tư riêng. Không gian lặng đi, chỉ còn tiếng gió bay tuyết rụng rì rào. Bỗng nhiên, dưới chân núi có giọng nói là lạ vang lên khuấy động sự yên tĩnh của họ:

¹ Chỉ Công Dương Vũ



- Quái nhỉ, tìm khắp Hoa Sơn mà vẫn chẳng thấy tăm hơi. Hay tin tức sai, lão Cùng Nho vốn không ở đây chẳng?

Một giọng the thé đáp lời:

- Sai là sai thế nào? Lão tử dò hỏi rất rõ ràng kỹ càng minh bạch mà. Bọn đạo sĩ ấy đều khẳng định đã gặp một nhà nho lời thối lố thốc. Người cứ động não một chút là biết liền, dưới gầm trời này lấy đâu ra một nho sinh rách rưới thứ hai nữa?

Người ban đầu mắng:

- Hồ Lão Thiên, người leo mép vừa chứ, lão tử bị quăng quật trong gió suốt đêm, suýt tắc thở vì tuyết nhồi đầy mồm, cố sao không nhìn thấy dấu vết lão Cùng Nho ở đâu cả?

Người thứ hai tru tréo:

- Đồ đểu, người nghi ngờ lão tử, lão tử liều mạng với người!

Kế đó là tiếng đấm đá bình bình. Chợt một giọng ồm ồm giận dữ xen vào:

- Hai tên khốn, cầm hết cho ta nhờ! Gay go rồi đây, nếu không tìm được Cùng Nho, Tiêu đại gia sẽ moi óc chúng ta ra làm tương chấm cho mà xem.

Một giọng khàn đặc tiếp lời:

- Phải đấy, chắc Tiêu đại gia sắp đến rồi. Nếu không tìm thấy Cùng Nho, mười phần chắc chín là chúng ta sẽ bị quy tội phao tin giả gây hại cho đại cục, linh án xử giảo hoặc rút ruột moi gan! Điều tại tin tức của Hồ Lão Thiên thiếu cơ sở quá.

Cái giọng the thé lại tai lại gào lên:

- Tổ sư Hồ Lão Vạn! Lúc lão tử mới hé tin, người đã vội vàng thả chim câu hỏi báo, bây giờ lại trút hết trách nhiệm sang lão tử, rõ ràng là đổ vấy đổ vá, lão tử sẽ liều mạng với người. Ặc...

Nghe như tiếng người bị bóp cổ. Hồ Lão Vạn cười ha hả:

- Hồ Lão Thập đánh hay lắm, đánh khéo lắm! Hừ, Hồ Lão Thiên, tổ tiên ta cũng chính là tổ tiên người đấy, rìa rói có lợi gì đâu? Ta thắng thần với nhau nhé, lão tử thả bỏ câu thật, nhưng là do Hồ Lão Nhất bảo lão tử thả, người đừng hòng trút tội xuống đầu lão tử.

Hắn vừa dứt lời, một giọng nhẹ nhàng chen vào hòa giải:

- Cứ như ý ta thì tin tức của Hồ Lão Thiên không sai đâu, chắc chắn

lão Cùng Nho vẫn ở trên núi. Hồ Lão Thập không được đánh Hồ Lão Thiên nữa, mọi người cùng lên đó xem.

Hồ Lão Thập kêu to:

- Hồ Lão Thiên, lão tử nể mặt Hồ Lão Nhất tha cho người đường sống... Ái chà, Hồ Lão Thiên người dám đánh lên à...

Tiếng cãi cọ chưa nguôi đi, đã có năm người lố nhố hiện thân trước mặt Liễu Tình và Lương Tiêu. Cả năm đều cao, gầy, mắt lươn, mũi sư tử, mồm cá ngạo, đều mặc quần áo kẻ ô đen trắng giống hệt năm vai hề trong gánh hát. Có hai người đang ghìm nắm khí giới của nhau, gồm một bàn tay sắt và một thanh gươm sắt, mắt thì gườm gườm, ánh chừng là Hồ Lão Thiên và Hồ Lão Thập.

Lương Tiêu và Liễu Tình trao đổi nhanh một ánh nhìn kinh ngạc: "Mấy người này ăn không nên đợi nói chẳng nên lời mà thân pháp nhanh nhẹn quá!". Một người trong bọn, chắc là Hồ Lão Nhất, cất tiếng nhẹ nhàng:

- Thì ra trên này còn có nhà cửa. Hồ Lão Bách, người đi hỏi thăm hai kẻ kia đi.

Một tên lưng đeo loa đồng tuân lời khệnh khạng bước tới, hừ một tiếng vào mặt Liễu Tình, hai mắt trợn trắng dã:

- Lão tử không nói chuyện với đàn bà, - rồi điểm mũi Lương Tiêu. - Mà, có trông thấy một nhà nho râu đen, quần áo rách rưới không?

Lương Tiêu nghĩ: "Không chừng chính là nho sinh kia đây!". Gã cười:

- Trên đời thiếu gì nhà nho râu đen mặc quần áo rách rưới. Người hỏi người nào?

Hồ Lão Bách hừ mũi:

- À quên bég, trong hốc mắt lão ta có một nốt ruồi đen.

Lương Tiêu phì cười:

- Nốt ruồi đen trong hốc mắt? Lão tử làm sao nhìn kỹ thế được.

Hồ Lão Bách ồ lên, trợn mắt tức giận bảo Lương Tiêu:

- Người dám xưng là lão tử với lão tử à?

Lương Tiêu bốp chát:

- Người dám xưng là lão tử trước mặt lão tử, tại sao lão tử lại không dám xưng là lão tử trước mặt người? Người cấm lão tử tự xưng là lão tử thì lão tử sẽ thôi tự xưng là lão tử chắc? Lão tử cứ tự xưng là lão tử đây, lão tử tự xưng là lão tử thì người làm quái gì được lão tử nào?





Gã liền thoáng tuôn ra một lèo, Hồ Lão Bách sững sờ cả người, đứng đực hồi lâu mới hoàn hồn, liền kêu lên chơ chớ:

- Phản rồi phản rồi! Tiểu tử khốn kiếp, lão tử phải trị ngươi một trận nên thân.

Bảo sao làm vậy, hấn vung chưởng đánh bốp vào mặt Lương Tiêu.

Lương Tiêu giơ tay ngăn, nhưng cảm thấy lực đạo trầm nặng, khó lòng đón đỡ trực tiếp, gã chợt dạ xoay gót chân theo chiêu thể *Trịnh Huyền chuyển Hồn thiên*, một chiêu thể thuộc *Huyền Dịch cảnh* trong *Lưỡng nghi ảo trần trận*. Chiêu này huyền bí lạ thường, Lương Tiêu những tưởng có thể xuất kỳ bất ý xô đối thủ ngã chổng gọng, nào ngờ Hồ Lão Bách phản ứng rất nhanh, chỉ loạng choạng một nhịp là nhảy phắt sang phải, lập tức nương đà bước rộng chân chuyển thể xuống tấn. Đứng chắc rồi, hấn trừng mắt ngó Lương Tiêu, không giấu được vẻ sững sốt. Lương Tiêu cũng ngạc nhiên không kém, bắt đầu tính toán xem nên ứng phó tiếp thể nào. Chợt Liễu Tình lên tiếng:

- Các ngươi tìm vị thư sinh ấy có việc gì ư?

Hồ Lão Bách lại trợn trắng mắt:

- Lão tử không nói chuyện với đàn bà!

Liễu Tình cau mày nín lặng. Hồ Lão Bách soi mói nhìn Lương Tiêu từ đầu đến chân:

- Tiểu tử, không ngờ ngươi cũng nguệch ngoạc dăm ba miếng võ mèo quào!

Lương Tiêu cười:

- Nhà lão tử bán mèo mà, và không chỉ có dăm ba miếng thôi đâu, ngươi muốn mua không?

Hồ Lão Bách tưởng thật, cười nhạt:

- Lão tử không mua mèo. À, không phải, ý lão tử là ngươi có mèo, nhưng lão tử không mua mèo của ngươi. Ờ nhưng mà tại sao lão tử chưa nghe nói có cao thủ bán mèo nào trên giang hồ nhỉ? - Hấn gãi đầu dăm chiêu.

Lương Tiêu gắng giữ bộ mặt tỉnh khô, Liễu Tình không nén được, phải tùm tùm cười.

Trong lúc ấy, Hồ Lão Thiên và Hồ Lão Thập tiếp tục trận đấu đả châm ngồi từ dưới chân núi, Hồ Lão Nhất và Hồ Lão Vạn lo can ngăn hòa

giải. Xong xuôi vẫn không thấy Hồ Lão Bách về báo tin, Hồ Lão Nhất sốt ruột gọi:

- Hồ Lão Bách, người hỏi xong chưa?

Hồ Lão Bách đáp:

- Ở đây có một thằng nhóc, lão tử gần như bị nó vật ngã...

Bốn người kia lập tức xẹt tới nhanh như chớp, đứng chen chúc trước mặt hắn, cùng hỏi dồn:

- Thật ư thật ư? Nhất định là có liên quan đến lão Cùng Nho rồi!

Hồ Lão Bách xua tay rối rít:

- Không phải không phải. Nó nói nó bán mèo, mà lão Cùng Nho là dân đọc sách, chắc không dây mơ rễ má gì hết.

Hồ Lão Vạn gườm gườm nhìn Lương Tiêu, nhép nhép môi, vụt vung tay ra tóm:

- Người bán mèo gì?

Lời vừa dứt, năm ngón tay đã sẵn tới sát ngực Lương Tiêu, kinh phong dày đặc sắc như dao. Lương Tiêu khom mình xuống, tay chum hình hoa lan, gẩy nhẹ ngón trỏ và ngón giữa vào bắp tay hắn. Hồ Lão Vạn choáng váng, vội vàng rút tay về:

- Không phải không phải! Hồ Lão Bách ơi, hắn có bán mèo đâu! Hắn biết *Như ý áo ma thủ*, rõ ràng là hậu bối của Tiêu đại gia.

Lời Hồ Lão Vạn khiến mấy kẻ kia tái mặt, Liễu Tình cũng sững sốt nhìn Lương Tiêu. Lúc này A Tuyết và Á nhi nghe động đã chạy ra hậu cửa, Á nhi công một tay nải lớn, dắt theo con lừa trắng Khoái Tuyết.

Hồ Lão Bách mặt mũi trắng bệch, lí nhí thanh minh:

- Lão... lão tử đâu có biết. Vừa rồi hắn không dùng chiêu ấy... và chẳng, tự hắn nói là hắn bán cái đó mà.

Hồ Lão Vạn nhảy phắt ra xa ba thước, trở Hồ Lão Bách phân trần với Lương Tiêu:

- Ta vô can, ta vô can. Chính Hồ Lão Bách nói người bán mèo.

Hồ Lão Nhất chế nhạo:

- Hồ Lão Bách, cố sao người hồ đồ thế? Người nói hậu duệ của Tiêu đại gia bán mèo, khác nào nói chính Tiêu đại gia bán mèo. Người nói Tiêu đại gia bán mèo khác nào bôi gio trát trấu vào mặt lão nhân gia? Người bôi gio trát trấu vào mặt lão nhân gia, liệu lão nhân gia có tha thứ cho người không?





Những lời trăng giang đại hải ấy khiến Liễu Tình, Á nhi và A Tuyết chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao, nhưng Hồ Lão Bách thì bậm môi, đấm ngực giậm chân, khóc văng lên.

Lương Tiêu đoán ra sự tình, nói về trăm ngăm:

- Hồ Lão Bách, người đừng khóc vội. Hãy trả lời ta cho tử tế, ta sẽ không mách tội người đâu.

Như kẻ chết đuối vớ được cọc, Hồ Lão Bách quệt vội nước mắt:

- Hồ Lão Bách trả lời, xưa nay đều như đinh đóng cột, thật thà chân thành, không dối trên lừa dưới...

Lương Tiêu nóng nảy cất ngang:

- Đừng dông dài nữa. Ta hỏi người, Tiêu đại gia đến Hoa Sơn làm gì?

Hồ Lão Bách đáp:

- Chỉ tại lão Cùng Nho không tự lượng sức...

Hồ Lão Nhất phụ họa:

- ...mua vạ vào thân...

Hồ Lão Thập nổi lời:

- ...ác không thể tha...

Hồ Lão Thiên cao giọng:

- ... tội đáng muôn chết...

Hồ Lão Vạn nhất thời không nặn ra được cụm từ nào, bèn kết luận:

- Tất cả những điều trên ta đều đã nghĩ đến, nhưng bị các người nói tranh hết mất rồi.

Bốn người kia tức giận phun nước bọt phì phì, Hồ Lão Vạn hấp tấp nhay tránh.

Lương Tiêu nôn nóng muốn biết tin tức của Tiêu Thiên Tuyết, liền nhượng mảy quát:

- Đừng tào lao nữa!

Hồ Lão Bách hừ một tiếng, len lén liếc gã, miễn cưỡng kể:

- Năm năm trước, Tiêu đại gia đột nhiên gửi Hắc Thủy lệnh đến, bắt chúng ta phải tìm được lão Cùng Nho ác không thể tha, tội đáng muôn chết nọ. Thế là chúng ta rời khỏi Trung Điều sơn, lăn lộn lòng tìm khắp nơi cùng chốn, gần đây nghe nói lão ở Hoa Sơn, cả bọn bèn tìm đến.

Liễu Tình ngắt lời:

- Trung Điều sơn à? Năm người các người có phải là Trung Điều

Ngũ Bảo với danh hiệu "Nhất Thập Bách Thiên Vạn, Trung Điều sơn Ngũ Bảo" không?

Năm huynh đệ cùng trợn trắng mắt, vươn cổ đồng thanh:

- Lão tử không nói chuyện với đàn bà.

Liễu Tinh chắc mẩm mình đoán không sai, bụng bảo dạ: "Hồi chưa tu hành ta đã nghe đồn về năm quái nhân tính tình ngớ ngẩn nhưng bản lĩnh cao cường này. Tiêu đại gia mà bọn họ luôn miệng nhắc nhóm chắc chính là Tiêu Thiên Tuyệt. Vì sao Lương Tiêu lại biết võ công của ông ta nhỉ?".

Lương Tiêu hỏi:

- Hồ Lão Bách, Cùng Nho là ai? Tiêu Thiên Tuyệt muốn tìm người đó làm gì?

Hồ Lão Bách xòe hai tay, vể mặt khổ sở:

- Tiêu đại gia không nói, chúng ta cũng chịu. Chỉ biết không tìm được lão ta thì Tiêu đại gia sẽ nổi giận, mà nổi giận là vung đao, đung ai giết nấy, gặp ma quỷ cũng chém bay luôn...

Hồ Lão Vạn cười nhạt:

- Chết nhé, lúc trước người nói Tiêu đại gia bán mèo, giờ lại rửa lão nhân gia gặp ma quỷ.

Hồ Lão Bách sợ sệt lắp liếm:

- Hồ... Hồ Lão Vạn, người vu vạ lão tử, lão tử liều mạng với người...

Dứt lời, hắn nhào lên đâm đá, nhưng ba Bảo kia vội kéo tách hai người ra. Lương Tiêu cau tiết hỏi:

- Trung Điều Ngũ Bảo, các người tầm phào ba láp đủ chưa, rốt cục lão Cùng Nho là ai?

Trung Điều Ngũ Bảo ngơ ngác nhìn nhau, bỗng năm cái đầu cùng chum vào, lảo xào một hồi. Hồ Lão Nhất nói:

- Tiểu tử kia, người học võ công của Tiêu đại gia mà không nghe tên Cùng Nho bao giờ à?

Hồ Lão Thập gật đầu:

- Ừ, chúng ta phải xem xem có đúng người là hậu duệ của Tiêu đại gia thật không?

Ngay lập tức, hắn nhào tới trước, chưởng trái vỗ ngang, chưởng phải chém dọc theo chiêu thể *Nhị Lang đâm sơn*. Lương Tiêu định chiết giải, chợt một cây sáo trúc từ bên cạnh thò sang, điểm lên huyệt Thần





khuyết ở hông Hồ Lão Thập. Tên này đang tập trung toàn bộ tinh thần để sát hạch Lương Tiêu, đột nhiên bị đánh lén thì giật mình thụt lui thật nhanh, nào ngờ cây sáo trúc còn tới điểm nhanh hơn, chọc đúng vào huyết Thần khuyết của hắn. Hồ Lão Thập đau nhói nơi bụng dưới, mặt đỏ bầm ngã khuỵu xuống. Lương Tiêu kêu lên:

- Liễu Tinh đạo trưởng...

Gần như cùng lúc, Hồ Lão Thiên và Hồ Lão Vạn găm gờ chí chóc bỏ nhào về phía Liễu Tinh. Liễu Tinh gậy chân đá hất Hồ Lão Thập đi, lắc sáo trúc lần lượt đâm hai người mới tới. Hồ Lão Thiên múa chương chống đỡ, tức thì lòng bàn tay bị sáo trúc đâm trúng. Hắn đau điếng rút tay phải về, vô tình để lộ sơ hở phần thượng đoạn, Liễu Tinh chọc ngay cây sáo vào, một chiêu hai nhịp, điểm liên tiếp lên huyết Kiên tinh và Nghênh hương của Hồ Lão Thiên. Tên này trúng đòn kêu "hự" một tiếng, lảo đảo ra đất, la lối:

- Không tính không tính, lão tử khinh địch...

Qua khoeo mắt, nhận ra Hồ Lão Vạn cũng đã ngã nhào, Hồ Lão Thiên liền nhách miệng cười, cơn giận tiêu tan:

- Ha ha, Hồ Lão Vạn, lão tử khinh địch, người cũng bắt chước khinh địch hả?

Hồ Lão Vạn bị đâm vào huyết Kỳ môn, đang tê nặng khó chịu nơi ngực, nghe vậy cau có vạch lại:

- Tổ sư người, lão tử không khinh địch. Đây là hảo nam nhân không chấp nữ nhi, lão tử nhường cô ta một chiêu.

Hồ Lão Thiên tìm ngay ra chỗ để bắt bẻ, phần hứng cười sảng sặc:

- Tổ sư ta cũng chính là tổ sư người, người chửi thế có được lợi lộc gì đâu! Ha ha ha!

Nghe trọn đoạn đối thoại đó, A Tuyết cười rũ rượi, Á nhi cũng khó gò mình theo khuôn phép được nữa, bung miệng cười rinh rích. Hồ Lão Vạn đang tên tò, thấy thế trừng mắt quát:

- Tuy lão tử không nói chuyện với mấy mụ đàn bà, nhưng hai đứa ranh con các người mà còn cười nữa là lão tử sẽ chửi mắng đó.

A Tuyết bấu môi:

- Người xem thường nữ nhân, vậy tại sao bị nữ nhân đánh ngã thế?

Hồ Lão Thập, Hồ Lão Vạn, Hồ Lão Thiên sáu mắt nhìn nhau, cùng rống lên:

- Không phải lão tử bị nữ nhân đánh ngã, lão tử nhường cô ta một chiêu thôi.

A Tuyết lêu lêu:

- Thua mà còn chối, ba cái mặt dày.

Hồ Lão Thập đảo mắt suy tính, chợt hỏi:

- Nha đầu khôn kiếp, ngươi dám dọi chân vào bụng ta không? Ngươi mà làm được, lão tử sẽ nhận thua.

- Có gì mà không dám?

A Tuyết nói đoạn, chực giơ chân, Lương Tiêu bèn bảo:

- Muội đừng mắc lừa, hấn muốn lợi dụng cước lực của muội để giải huyết đó! Hừ, trông người ngợm ngây ngô mà cũng mưu mẹo thế!

A Tuyết tỉnh ngộ:

- Ôi trời, may có ca ca tỉnh ý, bằng không muội trúng kế hấn rồi.

Hồ Lão Vạn sừng sộ nhìn Lương Tiêu:

- Ngươi là hậu duệ của Tiêu đại gia, tại sao lại đi bênh người ngoài?

Lương Tiêu cười nhạt:

- Nói Tiêu Thiên Tuyết là hậu duệ của ta nghe còn tạm tạm.

Huynh đệ họ Hồ bùng bùng tức giận, nhao nhao chửi Lương Tiêu là đồ lừa đảo. Lương Tiêu chán không buồn chấp, tự nhủ: "Vì sao Liễu Tinh đạo trưởng lại ra tay thế nhỉ? Ờ, nhưng mà khả năng vận dụng *Quy Tàng kiếm* của bà rõ ràng cao minh hơn hấn ta".

Trong lúc Hồ Lão Thập, Hồ Lão Thiên và Hồ Lão Vạn đang gân cổ lên cãi cự thì Liễu Tinh và Hồ Lão Nhất, Hồ Lão Bách đã đấu đến hơn hai mươi hiệp. Hai người đánh mãi không thắng, liền tuốt khí giới ra. Hồ Lão Bách sử một chiếc loa đồng, thì thoảng dùng miệng loa để khóa cây sáo trúc của Liễu Tinh, kinh phong tràn vào loa phát ra tiếng tu tu nhúc ọc. Hồ Lão Nhất thì sử một chiếc chong chóng làm bằng thép mỏng, trông như đồ chơi của trẻ con, mỗi khi gió thổi lại quay tít, chờn vờn quanh Liễu Tinh, phát ra những âm thanh xè xè inh tai.

Vì Hồ Lão Nhất và Hồ Lão Bách đều dốc sức chiến đấu nên Liễu Tinh khó lòng đánh nhanh thắng nhanh. Đấu được hơn năm mươi chiêu, Hồ Lão Nhất tự nhiên dụng lực quá độ, chong chóng kêu lách cách, long khỏi cán văng đi mất. Thừa cơ đối thủ đánh mất binh khí, Liễu Tinh khua cây sáo trúc nện thẳng xuống, Hồ Lão Nhất dịch chân xệt tránh, Hồ Lão Bách đẩy loa đồng vào giải cứu. Liễu Tinh mượn lực





đả lực, hắt loa ra, sáo trúc rít vang át cả tiếng loa, áp sát ngực Hồ Lão Nhất. Hồ Lão Nhất vội giơ cán chong chóng lên đỡ. Thành linh Lương Tiêu kêu toáng:

- Cẩn thận!

Theo liền lời cảnh báo, có tiếng gió rộ lên sau lưng Liễu Tình, chính là chiếc chong chóng xuôi gió quay về. Cánh kim loại sáng lấp lánh của nó sắp sửa rạch vào gáy bà. Nguyên chong chóng sắt của Hồ Lão Nhất hoạt động bằng cơ quan, văng đi rồi quay lại được. Hấn quăng chong chóng ra, giả vờ né tránh, lừa Liễu Tình đến cung đường mà chong chóng sẽ bay qua khi trở về, Hồ Lão Bách thì cố ý công kích đánh lạc hướng trong lúc chờ đợi đến khoảnh khắc ấy.

Liễu Tình ứng biến rất nhanh, tiếng gió vừa rít lên, bà đã gập mình hụp đầu xuống, nhưng vẫn trể một tích tắc, tuy giữ được cổ nhưng đầu khó tránh khỏi bị thương. Mọi người chưa kịp kêu lên lo lắng thì đã thấy cái chong chóng như bị ai đó hắt ngược, nó bay chéch lên trên, lướt là là qua đỉnh đầu Liễu Tình.

Bao công dân xếp tuyệt chiêu cuối cùng đổ xuống sông xuống bể, Hồ Lão Nhất ngạc nhiên quá đổi, vươn tay đón chiếc chong chóng lấp về cán. Hấn sửa soạn tung đòn lần nữa, chợt cảm thấy dưới nách tê dại, thân trên bỗng cứng đờ. Lúc này Liễu Tình đã trở cây sáo trúc điểm tới, Hồ Lão Nhất không cửa quây được, trúng chiêu ngã nhào. Hồ Lão Bách còn lại một mình, vừa kêu oai oái vừa khua khoắng chiếc loa loạn xạ ngẫu yểm hộ toàn thân.

Nhưng Liễu Tình không tấn công nữa, bà sững sờ hạ cây sáo xuống, từ từ quay mình về phía rừng tùng thờ dài:

- Vậy là người đã đến?

Ai nghe cũng ngạc nhiên. Hồ Lão Bách thấy Liễu Tình ngơ ngơ ngẩn ngẩn, cho rằng cơ hội đã tới, liền múa chiếc loa quét vào lưng bà. Lương Tiêu nhào tới, vờ một vốc tuyết ném vào cẳng chân hấn. Đúng lúc ấy, trong không trung vang một tiếng "xì", rồi một tia xanh lục xẹt qua, nhanh gấp đôi hòn tuyết của Lương Tiêu.

Hồ Lão Bách đang vòng cánh tay lên, lưng bỗng tê dại, chiếc loa đồng tuột khỏi tay hấn văng đi xa tít. Lúc này hòn tuyết của Lương Tiêu cũng vừa tới nơi, trong tuyết chứa đầy nội kinh, lực đạo trầm hùng, Hồ Lão Bách trúng đòn lao đảo, bất bình mắng:

- Tên thổ phỉ đáng băm vằm mổ xẻ nào dám lấp ló ló đánh lên lão tử? Có giỏi thì đường hoàng bước ra... Ồi chà...

Không trụ vững được nữa, hần ngã ngựa xuống, bốn vó chống lên trời.

Mặc những tiếng chửi bới ồn ào phía sau, Liễu Tình thủy chung vẫn không quay đầu, cứ dăm dăm đôi mắt về hướng rừng tùng, dáng vẻ thõng khổ:

- Đã đến rồi thì còn kiêng kị gì nữa, người... xuống đây đi!

Lương Tiêu rất thắc mắc về tình trạng của Hồ Lão Bách, bèn chạy tới nhìn xem thì thấy trên lưng hần nhô lên một sợi xanh lục. Lương Tiêu nhìn kỹ, nhận ra là một chẻ lá tùng, bất giác lạnh toát người. Khu rừng cách chỗ họ đang đứng khoảng bảy trượng, cao thủ nào đưa chiếc lá vừa nhẹ vừa mảnh vượt qua ngàn ấy khoảng cách trong gió tuyết, lại còn đâm một cao thủ như Hồ Lão Bách bị thương thì thật đúng là người trời!

Cánh rừng im phăng phắc, chợt có tiếng thở dài lan đi, trên cành tùng băng tuyết đổ xuống rào rào, một người từ từ trôi ra. Lương Tiêu liếc mắt nhìn, kêu to:

- Á, là người sao?

Trung Điều Ngũ Bảo đang lăn chiêng dưới đất đồng thanh thốt lên kinh ngạc:

- Lão Cùng Nho!

Người nọ vận bộ áo học trò rách mướp, râu dài đen nhánh, chính là nho sinh vẫn đấu kiếm với Lương Tiêu hằng ngày.

Lương Tiêu buột miệng la lên xong thì tuốt kiếm nhảy tới trước che chắn cho Liễu Tình, đoạn giục già:

- Đạo trưởng, A Tuyết, Á nhi! Mọi người mau mau chạy đi, để ta cản đường hần.

Á nhi chưa hiểu ắt giáp gì, vẫn đứng im ngơ ngác. A Tuyết ngập ngừng bảo:

- Ca ca, trông ông ta không giống kẻ xấu đâu!

Tình huống quá nguy cấp, lại được hai người một ngăn ngờ một ngốc nghếch, Lương Tiêu dăm lo cuống, ngoái sang Liễu Tình cầu cứu, nào ngờ nữ đạo sĩ vẫn đứng nguyên chỗ cũ, dăm dăm nhìn nho sinh, gã càng sốt ruột:





- Đạo trưởng chạy mau lên!

Liễu Tình không nhúc nhích, thờ dài hỏi nhà nho:

- Trung Điều Ngũ Bảo nói gì người nghe thấy cả rồi chứ?

- Nghe thấy cả rồi. - Nhà nho đáp.

- Thế người có gặp Tiêu Thiên Tuyết không?

Nhà nho dăm dăm nhìn trả, lăm bắm:

- Năm xưa ta đã hứa với nàng, nếu Tiêu lão quái không chủ động gây sự, ta sẽ không đi tìm hắn. Bây giờ chính hắn đến tìm ta, thôi cũng nên giải quyết cho xong món ân oán mấy chục năm này đi.

Nghe hai người đối đáp không có vẻ gì là thù hận mà giống như bằng hữu xa cách lâu năm, Lương Tiêu không hiểu ra sao cả.

Liễu Tình lại hỏi:

- Vì... vì sao người biết ta ở đây?

Mắt nhà nho ánh lên vẻ đau đớn, y chậm rãi đáp:

- Hôm nọ ở bên Dịch Kỳ đình, thấy thiếu niên này thi triển *Quy Tàng kiếm* là ta đoán ra rồi. Ôi, suốt hai mươi tư năm khổ công tìm kiếm, cuối cùng cũng dò ra được tung tích nàng, nhưng ngoài vui mừng thì chẳng biết làm sao hơn. Vì nếu gặp mặt, nàng lại bỏ ta mà đi thôi...

Nghe những lời ấy, mắt Liễu Tình đỏ hoe, lệ tràn mi, bà ghen ngào hỏi:

- Vì thế mà người không đến gặp ta?

Nhà nho sinh giờ tay ra như muốn lau nước mắt cho Liễu Tình, nhưng cuối cùng lại thông tay xuống:

- Ừ, giấu nàng từ xa là ta thỏa nguyện rồi, miễn là nàng không biết, và vì thế không bỏ đi. Thấy nàng truyền *Quy Tàng kiếm* cho thiếu niên này, ta bèn tìm đủ mọi cách dạy dỗ hắn mà không để hắn phát hiện ra sơ hở, cốt cho hắn học vừa nhanh vừa giỏi để nàng được vui. Mỗi lần nhìn nàng cười, ta hạnh phúc biết mấy!

Lương Tiêu bàng hoàng sức hiểu: "Hóa ra vị đại tông sư dùng kiếm ấy đây, thì ra người có ý chỉ bảo ta, chớ trách ta học nhanh đến thế".

Liễu Tình lắc đầu:

- Hành xử như vậy đâu có phải là tác phong của Công Dương Vũ tuyệt luân năm nào?

Lương Tiêu cảm thấy cái tên quen tai quá, nghĩ ngợi một chốc, sức nhớ năm xưa ở Bách Trọng Bình, cha mẹ mình đã từng nhắc đến cái tên này, gã càng lấy làm lạ.

Công Dương Vũ thở dài sườn sượt, nhìn lên vòm trời nặng mây, buồn bã nói:

- Lâm Tuệ Tâm đã trở thành Liễu Tình, làm gì có chuyện Công Dương Vũ vẫn là Công Dương Vũ năm xưa. Ha ha, Liễu Tình, Liễu Tình, ân oán tình thù đều kết liễu!

Ông ngửa mặt lên trời cười thảm thiết, khiến băng tuyết trên các tán thông trút xuống rào rào.

Liễu Tình lắc đầu:

- Ta biết khuyên nhủ chỉ là vô ích. Nhưng ta vẫn mong người đi cho xa, đừng giao thủ với Tiêu Thiên Tuyệt làm gì.

Công Dương Vũ cười nhạt:

- Trách ai được đây? Năm xưa khi ta và Tiêu lão quái đấu với nhau đến mức hai bên cùng kiệt quệ, không còn cả sức mà nhúc nhích thì nàng đang ở đó, chỉ cần nàng khẽ cất tay là giết được hần rồi, nhưng nàng mềm lòng, cứu ta xong lại cứu luôn cả hần, còn khuyên hai người chúng ta đừng tái đấu. Tiêu lão quái bình sinh ân oán rất rạch ròi, tuy ngoài miệng không hứa hẹn gì nhưng hai mươi năm nay quả thực không hề quấy nhiễu ta. Hần để ta yên, ta cũng theo lời nàng, không đi tìm hần. Nhưng bây giờ hần đã tới ngưỡng cửa rồi kia, ta mà bỏ chạy họa chẳng là giống hèn!

Liễu Tình cau mày:

- Người chắc thắng chứ?

Công Dương Vũ lắc đầu:

- Ta và hần giao thủ không dưới trăm lần. Thời ta chưa sáng tạo ra *Tam tài quy nguyên* chương thì hai bên không phân cao thấp. Sáu khi luyện thành ta thắng hần thua. Ha, lần ấy Tiêu lão quái chạy còn nhanh hơn thỏ! Sau này võ công hần tấn tới vượt bậc, tìm đến Thiên Cơ cung, đá thương Hoa Vô Tướng, ta dùng *Thái Ất phân quang kiếm* đẩy lui hần thật, nhưng là hợp công với người khác, tính chi li ra ta thua. Sau này ta hoàn thiện *Quy Tàng kiếm*, tái đấu với hần trước sau mười mấy lần, chẳng ai thắng ai cả. Thấm thoát hai mươi năm đã qua, ta cũng đang muốn biết lão quái vật ấy và lão Cùng Nho, ai lợi hại hơn ai đây!





Hồ Lão Nhất nằm dưới đất bỗng xen vào:

- Cổ nhiên là Tiêu đại gia lợi hại hơn, lão Cùng Nho mà dám nghênh chiến thì sẽ bị đánh cho tan tác.

Hồ Lão Thập tiếp lời:

- ... cấp đít trốn chạy.

Hồ Lão Bách:

- ... chết không toàn thân.

Hồ Lão Thập:

- ... xương phơi ngoài nội.

Hồ Lão Vạn rút lại sau cùng, nhất thời không nghĩ được câu từ gì hay ho, đành vuốt đuôi:

- Những điều các người nói ta đã nghĩ đến cả, nhưng bị các người nói tranh tiet.

Tứ Bảo nổi điên, nhao nhao nhieéc móc phỉ nhổ, nhưng đều nằm bẹp dí dưới đất nên nước bọt không bắn xa được.

Công Dương Vũ điềm đạm hỏi Liễu Tinh:

- Tuệ Tâm, vừa rồi nàng đấu với năm người này cốt để khổng chế bọn chúng, ngăn chúng chuyển chiến thư của Tiêu Thiên Tuyết cho ta phải không? - Ông quay sang Hồ gia huynh đệ, cười lạnh. - Đứa nào giữ Hắc Thủy lệnh?

- Trên người Hồ Lão Nhất đó. - Hồ Lão Vạn đáp.

Công Dương Vũ tiến lại, lục lạo ngực áo Hồ Lão Nhất lấy ra một tấm thiết bài màu đen sẫm, mặt phải khắc bốn chữ "Vô Pháp Vô Thiên"¹, mặt trái khắc bốn chữ "Đạo Hành Nghịch Thi"².

Công Dương Vũ kiểm tra thấy đúng rồi, bèn bảo Hồ Lão Nhất:

- Về báo với Tiêu Thiên Tuyết, ta ở đây đợi hần. Nếu tiện thì báo hần vác cả quan tài đến.

Lương Tiêu sùng sốt: "Công Dương Vũ gặp Tiêu Thiên Tuyết đúng là một trận đấu lý thú, nhưng chẳng may Tiêu Thiên Tuyết bị đâm chết thì làm sao ta trả được mối thù lớn nhất trong đời?". Nghĩ tới đây, gã đâm hoang mang. Công Dương Vũ xẵng giọng:

- Nghe rõ chưa?

¹ Không tuân theo phép tắc lễ trời nào hết.

² Bất chấp lễ thường, không từ thủ đoạn.

Hồ Lão Nhất thành thực đáp:

- Nghe rõ rồi.

- Tốt! - Công Dương Vũ nói và phát tay. Hồ Lão Nhất ngã bịch xuống, cảm thấy toàn thân ê ẩm, gân cốt như muốn nứt, hần đau đớn rên rầm. Tự nhiên nhận ra huyết đạo đã được giải khai cả, hần nhảy căng lên, lần lượt đi giải huyết cho bốn anh em.

Năm người nem nép dất dúi nhau lùi xuống núi. Công Dương Vũ bỗng ngước mắt nhìn trời, hừ mũi:

- Các ngươi coi đây là vườn rau, thích đến thì đến thích đi thì đi à?

Trung Điều Ngũ Bảo bủn rủn tay chân, đứng chết sững. Hồ Lão Thập hỏi to:

- Không đi thì làm sao bây giờ? Lão Cùng Nho muốn mời lão tử ăn cơm à?

Công Dương Vũ phì mũi:

- Cái đồ có mắt không trông, dám vô lễ với Tuệ Tâm. Hừ, hạn cho mỗi đứa phải dập đầu mười cái thật kêu trước nàng. Nếu không thì bỏ mất lại!

Hồ Lão Nhất phản nộ phản đối:

- Lão tử có chết cũng không lạy bọn đàn bà!

Bốn người kia nhao nhao phụ họa. Công Dương Vũ, mắt ánh lên sắc lạnh, trầm giọng hỏi:

- Được, các ngươi tự móc mắt hay để Cùng Nho làm thay?

Trung Điều Ngũ Bảo nhìn nhau ngơ ngác. Hồ Lão Nhất chột nói:

- Đã vậy mình dùng ngón đó đi!

- Đúng đấy! - Hồ Lão Thập gật đầu.

Công Dương Vũ nóng nảy:

- Ngón đó ngón nọ cái gì, dùng hết các ngón mà móc!

Hồ Lão Bách cười hi hi:

- Lão Cùng Nho, người ta thường nói người học nhiều hiểu rộng, lão tử vẫn không phục, hôm nay muốn thử xem thế nào.

Công Dương Vũ nhìn đối phương từ đầu xuống chân:

- Thử bằng sức của năm cái bị thịt các ngươi hả?

Lương Tiêu không nhịn được cười. Hồ Lão Thiên trừng mắt với gã:

- Quân súc sinh, cười cái con khỉ! Lão Cùng Nho, ngươi có dám





đánh cuộc không? Người thua thì phải thả lão tử đi, lão tử thua thì tùy người xử trí ra sao cũng đành!

Công Dương Vũ vừa cau tiết vừa buồn cười, bụng bảo dạ: "Để xem năm đứa người giỏi trò gì cho biết". Ông gật đầu:

- Được, thỏa thuận thế!

Hồ Lão Vạn cười khà khà:

- Lão tử hăng ra một vé đối, người khá đối thử xem, không đối được coi như thua nhé!

Công Dương Vũ nhíu mày, nhưng vẫn gật đầu ưng thuận. Hồ Lão Vạn lắc lư đầu, đồng dạc đọc:

- Ta ra về trên là "Nhất Thập Bách Thiên Vạn, Trung Điều Sơn Ngũ Bảo".

Công Dương Vũ cau mặt:

- Vé đối kiểu quái gì vậy?

Hồ Lão Nhất to tiếng:

- Không đối được là không đối được, đừng có viện cớ này nọ!

Công Dương Vũ ngoài mặt cười khẩy, nhưng trong bụng suy tính rất lung: "Vé đối vớ va vớ vẩn mà cũng ngoắt ngoéo ghê. Thông thường, câu đối dùng đến số là tương đối khó rồi. Vé này có sáu số liền. Trước hết là *nhất, thập, bách, thiên, vạn*, mỗi số sau lại lớn hơn số trước, nếu dùng số đối số thì tầm thường quá, không chứng tỏ được tài năng, phải đối lại bằng năm sự vật khác, cứ vật sau lớn hơn vật trước mới tương xứng. Kể cũng không khó khăn gì, trong môn đo lường đầy rẫy các chủ thể ấy; nào hào, hoa, lạng, cân; nào phân, tấc, thước, trượng. Còn Trung Điều sơn thì sao? Có thể đối bằng Bắc Minh hải chẳng hạn, không rắc rối lắm, nhưng Ngũ Bảo thì thấu tóm năm con số phía trước, ta không thể đối lại bằng Ngũ được, phải dùng một số khác, ví dụ như *Tam Quang Nhật Nguyệt Tinh* thì phải đối lại bằng *Tứ Thi Phong Nhã Tụng*¹. Nhưng

¹ Cặp đối này gắn với câu chuyện vua Tống Thần Tông sai Tô Đông Pha đón tiếp sứ Liêu. Nghe tiếng họ Tô là bậc lỗi lạc, sứ Liêu mới xuất đối mời họ Tô đối lại: *Tam Quang: Nhật, Nguyệt, Tinh* (ba luồng sáng: mặt trời, mặt trăng và sao). Thoạt nhìn, vé đối này không lấy gì làm khó, nhưng kỳ thực rất lắt léo, vì không những có số 3 mà còn có ba sự vật liên quan với nhau. Vé đối không thể dùng tiếp số 3 nữa nhưng vẫn phải liệt kê số sự vật liên quan với nhau chỉ trong giới hạn ba chữ mà thôi. Tô học sĩ ngẫm nghĩ chốc lát rồi đối: *Tứ Thi: Phong, Nhã, Tụng*. Vé này tài tình ở chỗ ba chữ mà thấu tóm được bốn quyển sách: *Quốc Phong* (thuộc Kinh Thi), *Tiểu Nhã*, *Đại Nhã* (gọi tắt bằng *Nhã*) và *Tụng*.

nếu dùng số khác để đổi thì lại lệch với năm sự vật đang trước. Bỏ khi, về đổi kiểu quá gì thể này, trúc trắc quá, thật là trúc trắc!"

Công Dương Vũ tự phụ tài học, biết rõ đề bài không nghiêm chỉnh, nhưng nếu mình bỏ qua không đổi, chuyện đồn ra thì sẽ mất mặt vô cùng, mà nhận đổi thì lại không đổi được. Đắn đo một hồi, ông tặc lưỡi khoát tay:

- Thôi, năm đứa các người cút đi cho khuất mắt ta!

Trung Điều Ngũ Bảo mừng rỡ quá sức, Hồ Lão Nhất uốn ngực hóp bụng, cười ha ha:

- Tiêu đại gia nói như thánh phán, quả nhiên lão Cùng Nho không đổi được thật!

Hồ Lão Vạn cũng cười:

- Phải rồi, thì ra học vấn của lão Cùng Nho không bằng lão tứ, sau này các người không được gọi ta là Hồ Lão Vạn nữa, phải gọi lão tứ là Hồ Cùng Nho nhé, ha ha ha!

Năm tên chống nạnh cười ha ha. Công Dương Vũ giận dữ quắc mắt, hừ một tiếng. Trung Điều Ngũ Bảo cụt hứng, im thin thít rút lui. Vừa rời móm núi, năm anh em bạo dạn trở lại, liền ngoác mồm luân phiên chửi bới.

Công Dương Vũ sa sầm nét mặt, chống nạnh hú dài, âm thanh vang xa đến mấy chục dặm, tiếng vọng ngân dài bất tuyệt, hết như cả dãy Hoa Sơn hùng vĩ hợp xướng theo. Công Dương Vũ hú xong, nói sang sảng:

- Ta đếm từ một đến năm, nếu chúng mày không bước cho mau thì năm cái đầu chó sẽ rụng lại đây...

Dưới vách đá bỗng im bật. Lương Tiêu chạy ra ngó xuống. Năm người đang chạy bán sống bán chết, chỉ hận cha mẹ không sinh thêm cho đôi chân nữa mà tẩu thoát cho nhanh.

Liễu Tinh đứng sững nhìn Công Dương Vũ, mãi cho đến khi Trung Điều Ngũ Bảo khuất dạng mới thở dài nói:

- Á nhì, chúng ta cũng đi thôi!

Công Dương Vũ giật bản mình, ngoảnh lại nhìn. Á nhì dất lửa trắng, lưng thưng bước sau sư phụ. Công Dương Vũ đưa mắt dõi theo, buồn bã nói:

- Được lắm, Tuệ Tâm, nàng thậm chí không thèm thu nhận xác ta nữa phải không?





Liều Tình phát run, thần thờ đáp:

- Người không nghe ta khuyên, lại tuôn ra những lời ấy làm gì? Con người ta ở trên đời, có ai tránh được cái chết? Trang Chu mất vợ còn gõ vại ca, một đạo sĩ Huyền môn như ta thì vương vấn gì nữa?

Mặt Công Dương Vũ tái nhợt:

- Cái lão họ Trang vô tình vô nghĩa đó là đồ khôn kiếp! Được lắm, nàng đi rồi đời ta cũng mất hết ý nghĩa. Cứ thua Tiêu lão quái mà chết cho xong.

Liều Tình bình thản nói:

- Cũng được, ta là đồ khôn kiếp.

Công Dương Vũ sững sờ, ngựa mặt thét lên, tiếng thét đau thương vô vàn, thét xong thì ngã sấp xuống tuyết, khóc rung rức như trẻ con. Một đại tông sư mà hành động như vậy thật khiến người ta ngạc nhiên và buồn cười, nhưng nghe một lúc thì không ai không mũi lòng thương xót. Liều Tình như bị dao cứa tim gan, ngậm ngùi bảo:

- Người biết rõ ta không thay đổi quyết định, khóc cũng chẳng tác dụng gì đâu!

Công Dương Vũ ngẩng phắt đầu lên:

- Làm thế nào nàng mới thay đổi suy nghĩ đây? Ta chỉ không hái được trời trăng sao trên cao kia thôi, còn lại dù là nước sôi lửa bỏng ta cũng sẵn sàng nhảy vào. Tuệ Tâm, chỉ cần một câu bằng lòng của nàng, ta sẽ từ bỏ tất cả, dẫn nàng đi tới cùng trời cuối đất. So với nàng, thành bại võ công hay danh tiếng giang hồ đều chỉ là rác rưởi.

Lương Tiêu nghe mà nhiệt huyết bùng bùng, bụng bảo dạ: "Chỉ có ông ta mới nói được những lời này! Sao Liều Tình đạo trưởng còn khăng khăng không chịu?". Án nhi và A Tuyết nhìn Công Dương Vũ dăm dăm, Lương Tiêu bất giác nhủ thầm: "Chắc họ cũng nghĩ như ta".

Liều Tình ngơ ngẩn nhìn ra xa, mắt long lanh lệ:

- A Vũ, người vợ con đề huề rồi, lẽ ra phải hạnh phúc vui vẻ lắm mới phải. Ta chẳng qua chỉ là một người đàn bà tầm thường, luận về dung mạo, võ công hay tài học, Hoa Vô Xuy đều hơn ta đến trăm lần! Huống hồ bà ấy còn sinh cho người hai mặt con, đủ cả trai lẫn gái! Dầu trong lòng người không còn chỗ cho Hoa Vô Xuy nữa, cũng không lý gì người nhả tâm chối bỏ cả con cái mình.

Bà cười buồn, quay lại đỡ Công Dương Vũ dậy, lau nước mắt trên má ông, dịu dàng nói:

- A Vũ chồng ngoan, về Thiên Cơ cung đi! Lâm Tuệ Tâm đã chết, chỉ còn đạo sĩ Liễu Tình, ân oán tình thù chấm dứt cả rồi. Người đã biết thế, còn níu kéo làm gì cho ta thêm khổ?

Lương Tiêu nghe mà choáng váng: "Hóa ra Công Dương Vũ là cha Hoa đại thúc, ông nội Hiếu Sương, chồng Hoa Vô Xuy. Ồi, ta cũng dốt quá thật, ban nãy nhắc đến chuyện Tiêu Thiên Tuyệt đại náo Thiên Cơ cung, ta phải đoán ra ngay mới đúng. Chẳng trách ai được, Công Dương Vũ đùm bọc vợ con, Liễu Tình lại là người tốt, không muốn gây li tán gia đình người ta. Xem ra, Công Dương tiên sinh cuối cùng cũng tồn công vô ích thôi". Càng nghĩ đến hoàn cảnh éo le này, Lương Tiêu càng buồn tiếc cho hai người.

Công Dương Vũ đỡ nhìn Liễu Tình, chợt cười lớn:

- Nàng gọi ta là A Vũ? Ha ha, nàng lại gọi ta là A Vũ rồi? Ha ha!

Cười một lúc, ông bỗng ủ ê như cũ, vừa theo đuổi dòng hồi ức vừa kể lể:

- Nàng nói phải lắm, Hoa Vô Xuy tên cũng như người¹, dung mạo đẹp đẽ, tài trí trác tuyệt, toàn là ưu điểm. Nhưng nàng biết không? Cô ta lấy việc hành hạ người khác làm vui, chỉ muốn ràng buộc ta cả đời, không muốn ta rời đi đâu một bước, bản tính ta tự do bất cần, thà say sưa lăn lóc ngoài đồng ngắm mây xanh bay còn hơn bị cầm chân trong đền đài lầu các. Nàng còn nói là vui vẻ hạnh phúc ư? Từ khi Thanh Uyên ra đời, ta chưa hề vui được một lúc nào...

Công Dương Vũ ngừng lời, thở dài u uất, ngơ ngẩn nhìn về hướng đông. Tư lự hồi lâu, ông lại nói:

- Năm ấy, Hoa Vô Tương đấu với Tiêu lão quái, cuối cùng bị thương nặng qua đời, Hoa Vô Xuy chỉ chiết đay nghiến, báo tại ta giả nhân giả nghĩa, chộc giận Tiêu Thiên Tuyệt mà nên. Ta đã rời bỏ Thiên Cơ cung trong nỗi bất bình. Sau này ta nhớ Thanh Uyên và Mộ Dung nên đến thăm con. Hoa Vô Xuy muốn ta nhận lỗi nên cho phép gặp. Hừ, Công Dương Vũ này là hạng người nào, lỗi không ở ta, việc gì ta phải nhận sai. Dù thế, ta vẫn thương tưởng đến cô ấy. Không ngờ Hoa Vô Xuy lại sắp đặt để giết nàng, ta nhớ rất rõ nhất kiếm cô ta đâm nàng bên bờ

¹ Vô Xuy là hoàn mỹ.





Hoài Thủy. Cũng may lúc đó võ công ta đã tựu thành, nàng mới thoát chết... - Nói đến đây, giọng Công Dương Vũ thể lương vô cùng. - Từ đó về sau, ta dứt hẳn tình nghĩa với Vô Xuy. Công Dương Vũ bây giờ là một kẻ lang thang, không tổ quốc không gia đình, không thân thích không bạn bè, bất cần trời đất bất chấp luật pháp. Hừ, ta cũng không giữ tên Cùng Nho nữa, sửa thành Lục Vô cư sĩ cho rồi.

Lương Tiêu nhìn bộ dạng đau thương ấy, thầm nghĩ: "Dù Hoa Vô Xuy không phải là người tốt, nhưng đơn thân chiếc bóng bao nhiêu năm dang dăng, một tay nuôi nấng con cái nên người kẻ cũng đáng thương".

Liễu Tinh cảm lạnh hồi lâu, cuối cùng bùi ngùi bảo:

- Dù huynh có nói thế nào, cùng là chỗ đàn bà với nhau, muội biết Hoa cung chủ vẫn chưa bao giờ quên tình nghĩa với huynh, bà ấy giết muội cũng vì ghen quá sinh hận. Hai mươi năm nay, muội thường nhớ lại ánh mắt Hoa Vô Xuy khi huynh đánh bà ấy bị thương. Cả đời muội chưa từng nhìn thấy ánh mắt nào đau đớn hơn. Vì muội vĩnh viễn không quên nỗi ánh mắt ấy nên không thể nhận lời theo huynh được.

Công Dương Vũ đăm đăm nhìn Liễu Tinh hồi lâu, thống thiết nói:

- Tuệ Tâm, nàng càng lương thiện hiền lành, ta càng quyến luyến nàng. Hôm nay, nếu nàng không ưng thuận, ta sẽ đứng ở đây, dù nàng đi hay ở, ta cũng không nhúc nhích mấy may. Khi Tiêu Thiên Tuyết đến, cứ để hấn vung chưởng đánh ta chết đi.

Liễu Tinh dần vật thốt:

- Huynh... muội đã nói hết nhẽ rồi, tùy huynh vậy!

Công Dương Vũ không đáp, nhắm mắt đứng im, mặc cho cuồng phong gào thét cuốn theo hoa tuyết tấp vào mình. Thấy ông ương ngạnh như vậy, Liễu Tinh bực bội bảo:

- Huynh đứng đấy hử, muội cũng đứng, huynh tìm kiếm muội ngần ấy năm, muội sẽ đứng cùng huynh vài ngày vài đêm để đền đáp.

Công Dương Vũ run run nhìn sang. Liễu Tinh chấp hai tay, nhắm mắt lại. Á nhi và A Tuyết đứng đực ra, không biết làm thế nào. Lương Tiêu cau mày bảo:

- Chúng ta kéo ít gỗ với cỏ gianh lại đây lợp cho họ cái lều, nhóm lấy đồng lửa.

Lương Tiêu toan chạy đi thì nơi đầu gối bỗng tê dại suýt ngã. Gã

bền cúi xuống nhìn, ở huyết Khiêu hoàn có găm một chẻ lá tùng xanh mượt. Công Dương Vũ lạnh lùng ra lệnh:

- Đồ khốn kia, ngươi đừng đa sự! Tuệ Tâm đã bị ta khống chế rồi, các ngươi đỡ nàng vào nhà đi!

Lương Tiêu biết rõ võ công mình còn quá kém, cưỡng lại Công Dương Vũ chỉ vô ích, đành nhổ lá ra, đi lại gần Liễu Tình, quả nhiên thấy mấy đại huyết trước ngực bà đều lấp ló ánh xanh, bất giác ngẫm kinh hãi: "Đạo trưởng bản lĩnh như thế mà cũng bị lá tùng điểm huyết ư?".

Liễu Tình mở bừng mắt, nghiêm khắc bảo:

- Ngươi đừng động vào ta.

Lương Tiêu thở dài:

- Đạo trưởng thứ lỗi, đợi đến khi xong việc, Lương Tiêu sẽ mang roi đến chịu tội.

Rồi mặc Liễu Tình mắng mỏ, gã bảo A Tuyết và Á nhi ẵm bà vào am, còn bản thân mình thì tới gần Công Dương Vũ, ngập ngừng một lát rồi nói:

- Công Dương tiên sinh này, tôi từng đến Thiên Cơ cung rồi đấy.

Công Dương Vũ nhắm mắt, không biểu lộ gì. Lương Tiêu lại nói:

- Tôi đã gặp Hoa Vô Xuy. Bà ấy có thuật trụ nhan, hình như trẻ mãi không già, thường đàn cái khúc nhạc gì khiến người nghe não lòng nát ruột. Tôi cũng quen Hoa Thanh Uyên đại thúc nữa.

Công Dương Vũ khẽ so vai. Lương Tiêu hiểu đã đánh động được tâm tư của ông, bèn tiếp:

- Hoa đại thúc là người lương thiện nhân từ quá mức, làm việc gì cũng ngần ngại. Hoa Mộ Dung thì chua ngoa đánh đá bậc nhất, không chừng sẽ phải ở giá cả đời. - Gã cười khê. - Vợ Hoa đại thúc cũng hiền thực lắm, họ có một con gái tên là Hiểu Thương, một cô bé ngoan thực sự... - Gã phân vân, cuối cùng kiềm chế, không nhắc đến bệnh tình của Hiểu Thương.

Công Dương Vũ vẫn trơ như đá, Lương Tiêu thăm ái ngại, định bỏ đi, đúng lúc nghe thấy ông già thở dài:

- Đa tạ đã cho biết.

- Không cần cảm ơn tôi. - Lương Tiêu ngoái lại. - Ông truyền dạy kiếm pháp cho tôi, chút ít tin tức đó đáng kể gì.

Công Dương Vũ hừ mũi:





- Người họ Lương tên Tiêu?

- Vâng.

- Sao người biết võ công của phái Hắc Thủy? À, phải rồi, họ người theo họ cha, tên người theo họ mẹ. Cha người chắc là Lương Văn Tĩnh, mẹ người chắc là Tiêu Ngọc Linh.

Lương Tiêu rùng mình, quay hẳn lại:

- Sao ông biết?

Công Dương Vũ cau mày:

- Gã ngốc Văn Tĩnh đó chưa nhắc đến tên ta bao giờ à? - Ý chừng buồn rầu, ông thờ dài, lại tiếp. - Hẳn vẫn khỏe chứ?

Lương Tiêu run giọng, mắt đỏ hoe lên:

- Cha tôi... mất rồi, mất lâu lắm rồi.

Công Dương Vũ mở choàng mắt, hỏi giật giọng:

- Người bảo hẳn chết rồi ư?

Ông dậm chân, suýt nữa nhảy dựng lên, nhưng nhớ đến lời hứa nên kìm mình lại.

Thấy bộ dạng ông già như thế, đoán chừng có quan hệ với cha mình, Lương Tiêu cũng không giấu giếm nữa, bèn kể hết cho Công Dương Vũ nghe Văn Tĩnh chết như thế nào. Công Dương Vũ thần thờ một lúc lâu rồi ngửa mặt nhìn lên, cười thê thảm:

- Trời xanh chẳng rõ chuyện đời. Trút thêm mưa gió dập vùi thế nhân.

Lương Tiêu không hiểu ý tứ ra sao, Công Dương Vũ ngậm xong ừ rừ nhắm mắt:

- Người đi đi!

Lương Tiêu đành im lặng quay vào am, vừa bước qua bậc cửa đã bị A Tuyết túm lấy:

- Ca ca, Liễu Tình đạo trưởng giận đấy!

Ánh cũng trừng trừng nhìn gã, Lương Tiêu đi vào sương phòng, thấy Liễu Tình nhìn mình chằm chằm, bèn nói:

- Tuyết giá thế này, võ công cao cường đến đâu cũng sẽ đông cứng thôi, tới lúc Công Dương tiên sinh kiệt sức, tại hạ sẽ ra tay không chế ông ấy.

Liễu Tình lắc đầu:

- Cùng Nho Công Dương Vũ mà dễ đối phó thế à? Người giải huyệt

cho ta đi, ta không tranh cãi hơn thua với ông ấy nữa, ta là một đạo sĩ, vốn không nên để mình vướng vào tục niệm như vậy!

Lương Tiêu nghĩ lại tính cách thường ngày của Liễu Tình, nhận thấy một người như bà không thể không thủ tín, bèn vâng lời giải huyệt. Liễu Tình đứng dậy:

- Lương Tiêu, ta muốn cầu khẩn người một việc.
- Đạo trưởng đừng khách sáo, xin cứ nói đi.

Liễu Tình thở dài:

- Đầu tiên ta buông thả bản thân, không kịp cảnh tỉnh mình nên bị Công Dương Vũ gây nhiễu loạn tâm tư. Ông ấy xử sự gàn bướng như thế vì đã nắm thóp được ta, biết ta không sao quên nổi tình xưa nghĩa cũ. Với người này chỉ có một cách là lấy vô tình chống trả hữu tình. Nếu ta tạo được thái độ đứng vững, dứt khoát bỏ đi thì ông ấy phải tự thương thức trở về một mình, nhất định sẽ cụt hứng chán nản, vứt quách mọi lời thề nguyện phù chú, mọi sự tỵ vô tranh giành để quất ngựa đuổi theo. Bây giờ ông ấy mua dây buộc mình ngoài kia chính là một cơ hội tốt, ta và Á Nhi sẽ nhân lúc tuyết rơi dày đặc cản trở tầm nhìn mà rời khỏi am bằng cửa sau. Ước chừng ta đi xa rồi, người hãy bảo A Tuyết báo cho ông ấy biết. Ừ, nhớ này, phải để A Tuyết nói, người đừng can thiệp vào.

- Vì sao? - Lương Tiêu ngạc nhiên hỏi.

Liễu Tình nhăn mặt:

- Tính ông ấy bồng bột lắm, không biết kiềm chế nộ hỏa, thường giận cá chém thớt. Nhưng A Tuyết chân yếu tay mềm, dẫu ông ấy tức bực đến đâu cũng sẽ không gây khó dễ với con bé. Người mà xen vào, khác nào hai ngọn lửa chạm một cháy bùng bùng, đến lúc động thủ thì người chịu thiệt lại là người thôi.

Lương Tiêu trầm ngâm: "Ta cứ tưởng Liễu Tình đạo trưởng xa lánh thế tục, thờ ơ với nhân tình thế thái, không ngờ phân tích lý lẽ tinh tế quá. Tên bà trước đây là Lâm Tuệ Tâm, quả thực tâm tư rất mẫn tuệ. Thế này thì Công Dương tiên sinh khó tránh khỏi cảnh thất vọng rồi".

Cuối giờ thân đầu giờ dậu, gió tuyết càng thêm dữ dội. Gió bắc gầm thét, những vạt tuyết lấp xấp to bằng lòng ngỗng dần dần thay thế đám tuyết hoa li ti, rắc mù mịt khắp trời đất, rơi mãi không ngừng.





Đến sáng sớm ngày hôm sau, băng tuyết đã chất dày đến hai thước trên núi, khắp người Công Dương Vũ trát đầy băng tuyết, nhưng ông vẫn không nhúc nhích, trông y hệt một người tuyết to, chỉ có làn hơi trắng thì thoảng thở ra cho thấy đó là người sống.

Liễu Tình đứng từ xa nhìn lại hồi lâu, cuối cùng gắng gượng cứng rắn, ngoảnh đầu nhìn ra cửa hậu đã mở, bà dặn Lương Tiêu:

- Lúc này gió tuyết rất lớn, đủ để che lấp mọi động tĩnh, nếu không đi thì không còn cơ hội nào nữa. Lương Tiêu, trông cậy cả vào người!

Lương Tiêu vòng tay đáp:

- Đạo trưởng cứ yên tâm, xin bảo trọng.

Liễu Tình gật gật đầu, đi được mấy bước, cảm lòng không đậu bèn ngoái lại, nước mắt giàn giụa, nhưng sợ bị nhìn thấy, bà lắc đầu thật mạnh rồi bước ra khỏi am. Con lừa trắng đã được bịt vải vào móng để đi cho êm. Hai thầy trò và con vật bước thấp bước cao trong tuyết gió ngợp trời, vượt qua sông núi đen kịt rồi biến mất giữa đêm mịt mù.

Lương Tiêu đưa mắt tiễn, lòng buồn rầu vô hạn. A Tuyết than khẽ:

- Nếu là muối, muối sẽ không đi đâu.

Lương Tiêu thở dài:

- Tình và nghĩa khó vẹn cả đôi đường. Và chẳng, lòng nhân từ của Liễu Tình đạo trưởng hình như đã át hẳn ái tình.

A Tuyết cúi đầu:

- Từ khi bắt đầu biết ý thức, muối chưa gặp ai đối xử với muối tốt như Công Dương tiên sinh đối với Liễu Tình đạo trưởng. Nếu có ai dành cho muối ân tình thấm thiết đến vậy, muối sẽ bất chấp luân thường để được ở bên người ấy.

Lương Tiêu cười to:

- Muối tốt tính lại xinh đẹp, nhất định sẽ có người đàn ông tử tế thương yêu, đừng cả nghĩ mà nhúc nhích.

A Tuyết liếc gã, nghĩ bụng: "Đàn ông tử tế hơn nữa muối cũng không thèm". Sực nhớ ra một chuyện, cô hỏi:

- Nếu huynh là Công Dương tiên sinh thì huynh sẽ xử sự thế nào?

Lương Tiêu thoáng ngẫm nghĩ, lắc đầu:

- Ta chẳng biết.

A Tuyết thở dài đánh sụt. Hai người ngồi lặng không nói năng gì. Mãi cho đến khi trời chuyển sắc trắng sáng, A Tuyết mới nhắc:

- Ca ca, chắc Liễu Tình đạo trưởng đi xa rồi đấy, muối ra báo với Công Dương tiên sinh nhé!

Lương Tiêu dăm chiêu nhìn gió tuyết đầy trời:

- Giờ này hai thầy trò hẳn đã xuống núi rồi. Nhưng để đề phòng bất trắc, cứ đợi thêm chút nữa...

Gã chưa dứt lời, chợt nghe một giọng khàn đặc gào lên:

- Lão Cùng Nho! Lão Cùng Nho!





BĂNG THẦN GIA THÂN¹

Nhận ra giọng Hồ Lão Vạn, Lương Tiêu kinh ngạc dòm ra ngoài, thấy Trung Điều Ngũ Bảo đang thập thò bên vạt rừng tùng. Họ mãi nghiêng ngó nhìn vào am, không phát giác ra Công Dương Vũ dưới lớp băng tuyết phủ kín.

Một lúc lâu sau, Hồ Lão Thiên cần nhân:

- Chẳng ai ỏe hoe! Lão nhà nho khổ rách áo ôm biến đi đằng nào thật rồi!

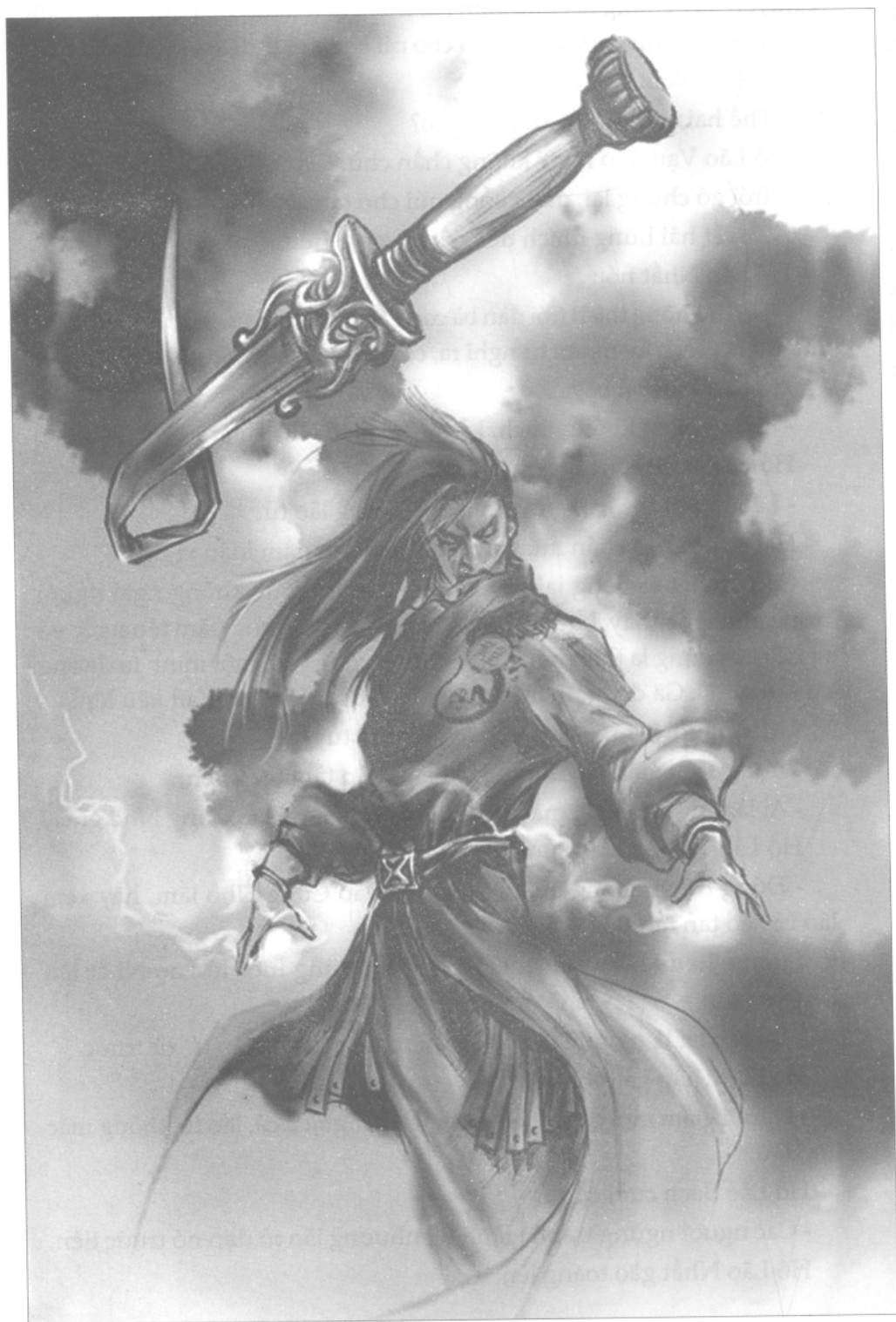
Hồ Lão Bách lâu bầu:

- Túc chết đi được, túc chết đi được mất! Tên nhãi nhép dám lừa lão tử, lão tử phải băm vằm hẳn ra từng mảnh mới được.

Hồ Lão Thập hưởng ứng:

- Đúng đấy, cả con mụ bận đồ đạo sĩ cũng đáng ghét quá sức.

¹ Bị cái nóng và cái lạnh cùng hành hạ.





Chuyến này chúng ta cùng xúm lại, trước tiên đánh ngã mụ ấy, sau đổi phó với tên ranh con, sau nữa là cho cái lều bán thịt kia một mẻ lửa...

Hồ Lão Nhất xen vào:

- Thế hai con oắt thì xử trí ra sao?

Hồ Lão Vạn đáp ngay không chần chừ:

- Trói gô chúng lại, đẩy xuống núi cho tan xác.

A Tuyết hời hững nhích đến gần Lương Tiêu.

Hồ Lão Nhất nói:

- Lão tử không thích trói đàn bà con gái. Hồ Lão Vạn, ta thắng thần với nhau nhé, cách ấy người tự nghĩ ra, có muốn trói thì người đi mà trói.

Hồ Lão Vạn cãi bầy:

- Lão tử cũng không thích, kẻ thích là Hồ Lão Thiên.

Hồ Lão Thiên bực bội quát:

- Lão tử nói thế bao giờ, người vu khống lão tử.

Hai người hoa chân múa tay lao vào đánh đấm loạn xạ.

Cả bọn hét to tiếng lại gây lộn, vô tâm tới mức không ngại người trong am nghe thấy. Lương Tiêu ngán ngấm tự nhủ: "Năm tên gốc vô nghệ cao cường là thế, chẳng may chúng xông vào, một mình ta đương cự sao nổi?". Gã đang nhăn nhó nghĩ kế, chợt Hồ Lão Vạn kêu lên:

- Mọi người xem, ở đây có một bù nhìn tuyết.

Lương Tiêu giật bắn mình. Hồ Lão Thập tấm tắc khen:

- Ai làm người tuyết mà khéo thế, trông giống lão Cùng Nho ghê.

Hồ Lão Thập vỗ tay cười:

- Đúng đúng, giống quá. Lão tử hận lão Cùng Nho lắm, hãy xem lão tử xéo tan tành nó đây!

Lương Tiêu khiếp vía chực lao ra sân, đúng lúc Hồ Lão Nhất lên tiếng cự nự:

- Tại sao lại là người? Lão tử là đại ca ca, phải để lão tử xử trước.

Hồ Lão Thập gạt phăng:

- Người giẫm một cái là chẳng còn gì để nghịch cả, lão tử không mắc lừa đâu.

Hồ Lão Bách cười cười:

- Các người ngừng tranh giành đi, nhường lão tử đạp nó trước tiên.

Hồ Lão Nhất gào toáng lên:

- Còn lâu!

Hồ Lão Bách chột rú lên đau đớn, rồi gằm gừ:

- Người dám đá vào chân lão tử à?

Hai người hùng hổ cãi cộ một hồi lại lao vào đánh lộn. Hồ Lão Thập vội can:

- Đừng đánh nữa, đừng đánh nữa, toàn anh em ruột cả, gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau... Ái chà, Hồ Lão Nhất, người là con chó rồ! - Dứt lời, hắn cũng lao vào vòng chiến, ba huynh đệ vật lộn đấm đá, cắn cào cấu xé làm bụi tuyết bốc tung.

Lương Tiêu buồn cười quá độ, lại bức tức vì năm tên dờ hơi chẳng thèm để ý đến ai cả.

Ấu đã một hồi, ba người vục buông nhau ra, ngồi phệt xuống đất thở hồng hộc. Hồ Lão Thập gợi ý:

- Lão tử có cách đây. Bù nhìn có một mà chúng ta lại đến ba, hay là đắp thêm ba con nữa, mỗi đứa một con khỏi phải giành giật lẫn nhau?

Lương Tiêu nghĩ bụng: "Toàn nói linh tinh, đắp thêm hai là được, cần gì đến ba?". Vừa lúc Hồ Lão Nhất cũng cười sảng sặc:

- Người tính sai rồi.

Lương Tiêu hài lòng: "Huynh trưởng có khác, chí ít cũng đỡ dốt hơn!". Hồ Lão Nhất ung dung nói:

- Đắp thêm một bù nhìn nữa thôi.

Lương Tiêu lặng người. Hồ Lão Bách mỉa mai:

- Lão Nhất có khác, lúc nào cũng chỉ biết một mà thôi! Lê mua một quả, lợn giết một con, cơm xơi một bát... Đúng là cái quân vô dụng. Cứ như ý lão tử thì phải đắp thêm bốn bù nhìn tuyết nữa.

Ba người tranh cãi dai dẳng, Hồ Lão Thiên và Hồ Lão Vạn rất lấy làm tò mò, bèn ngừng đánh nhau, xông vào hỏi cho rõ cơ sự. Nghe thùng câu chuyện, Hồ Lão Thiên lập tức vỗ đùi nói to:

- Nên đắp thêm năm con nữa, vì chúng ta là Trung Điều Ngũ Bảo.

Hồ Lão Vạn bác đi:

- Sai lè lè ra, cứ như ý ta, đắp hai con nữa là đúng nhất.

Lương Tiêu ngán ngấm: "Ban này đắp hai con là vừa, nhưng bây giờ đắp hai thì còn lâu mới đủ, năm tên này thiếu năng hay sao?".

Lương Tiêu đoán vậy kể cũng không sai. Nhà Trung Điều Ngũ Bảo có mã dẫn độn. Năm xưa cha đẻ họ vốn là dạng khờ khạo dốt toán,





không muốn con như mình nên đặt tên cho chúng là "nhất, thập, bách, thiên, vạn" để cầu may, nào ngờ vẫn không giúp đám con sáng dạ ra chút nào. Lúc này, Ngũ Bảo ngồi phệt trong tuyết, xòe cụp các ngón tay, lông mày cau rúm, cố sức tính bài toán đơn giản nhất trần đời. A Tuyết không nhin nổi, bật cười khúc khích.

Trung Điều Ngũ Bảo nghe tiếng cùng quay đầu nhìn về phía am, cúi kính hỏi:

- Kê nào cười đó? Đồ khốn, kê nào cười đó?

Lương Tiêu thấy có mùi bất lợi, vội dặn A Tuyết:

- Muội ngồi đây, đừng nhúc nhích, để ta ra ngoài trước.

A Tuyết lo lắng:

- Muội đi với huynh.

Lương Tiêu trấn an:

- Bọn chúng đâu không lại ta đâu, muội cứ theo dõi đã, nếu thấy ta yếu thế thì hãy ra giúp.

A Tuyết bán tín bán nghi, khẽ gật đầu.

Trung Điều Ngũ Bảo đương sốt ruột định xộc vào am thì Lương Tiêu đi ra. Năm anh em lập tức đứng tản thành nửa vòng tròn, quát tháo:

- Góm thực, góp thực! Tên nhãi ranh đến nạp mạng hả?

Chúng vừa nói vừa lăm lét nhìn ra phía sau gã. Vốn đều kiêng sợ Liễu Tình, cả bọn đã bàn bạc với nhau từ trước, nếu gặp bà thì cùng xông vào, không cho bà cơ hội tấn công riêng lẻ từng người.

Lương Tiêu cười cười:

- Ai nạp mạng chứ? Ta có lòng tốt muốn dạy toán cho các ngươi đây.

Hồ Lão Thiên hằm hè:

- Ngươi mà có lòng tốt? Hừ, lão tử cứ trị ngươi cái đã!

Lương Tiêu lắc đầu:

- Đừng trị lão tử vội, các ngươi đang định trị bù nhìn tuyết cơ mà!

Hồ Lão Vạn thừa nhận:

- Đúng, nhưng dính dáng gì đến ngươi?

Lương Tiêu cười đáp:

- Có đây, lão tử biết là nên đắp thêm mấy con.

Trung Điều Ngũ Bảo đưa mắt nhìn nhau, cùng hỏi dồn:

- Đắp thêm mấy con? Đắp thêm mấy con?

Lương Tiêu trả lời:

- Các người có năm anh em, vốn dĩ nên đắp năm bù nhìn tuyết.

Hồ Lão Thiên cười rú:

- Lão tử tính đúng rồi!

Bốn Bảo kia nhìn Lương Tiêu bằng con mắt rất chi tức tối. Lương Tiêu cất ngang:

- Ai bảo là người tính đúng nào?

Hồ Lão Thiên hăm hăm:

- Rõ ràng người nói là năm mà.

Lương Tiêu kiên nhẫn giải thích:

- Ý lão tử là, nếu mỗi người đắp một bù nhìn...

Hồ Lão Nhất mừng quýnh, vội vã nói leo:

- Đắp một, vậy là lão tử đúng.

Lương Tiêu nổi bực:

- Lão tử nói năm người, mỗi người đắp một bù nhìn tuyết, vị chi là năm bù nhìn tuyết.

Hồ Lão Thiên dương dương tự đắc:

- Quanh đi quẩn lại lão tử vẫn đúng.

Lương Tiêu cau mày bỏ phiến, không buồn để ý đến hấn ta nữa, trở tay ra xa:

- Nhưng ở đằng kia đã có sẵn một người tuyết rồi, vì vậy phải lấy năm trừ đi một, theo các người thì còn lại mấy nào?

Trung Điều Ngũ Bảo nhăn trán, bấm ngón tay tính toán, nhưng càng bấm càng loạn. Đối với người bình thường thì phép trừ này đơn giản quá mức, nhưng với huynh đệ họ Hồ thì rắc rối không ngờ. Lương Tiêu trông bộ dạng năm người, biết rõ mình đoán không sai, bèn cười bảo:

- Các người cứ thông thả giải, ai tính ra trước thì thông minh nhất.

Năm người nghe nói cuống cả lên, vội vàng vàng tính, chỉ sợ bị người khác ra đáp số trước mắt. Lương Tiêu đoán chừng Liễu Tinh đi đã xa, bèn trở vào am bảo A Tuyết:

- Muội đến báo với Công Dương tiên sinh đi.

A Tuyết trở năm tên ngồi chắn ngang cửa am, sợ sệt hỏi:

- Họ không động thủ chứ?

- Không đâu. - Lương Tiêu cười. - Họ lành lắm cơ!





A Tuyết len lét đi qua giữa năm người. Quả nhiên họ đều bất động, mải cau mày nghĩ ngợi, vẻ mặt khổ sở. A Tuyết thích thú cười với Lương Tiêu rồi tiến lại chỗ Công Dương Vũ, mới đi được mấy bước, chợt nghe từ nơi rất xa có tiếng sáo sậy văng vẳng vọng tới, bồi hồi u oán, tuy ngược chiều gió nhưng hết như thuyền nhỏ vượt sóng cả, lúc chìm lúc nổi dưới cuồng phong mà không hề bị đắm.

Tiếng sáo sậy vừa lọt vào tai, Trung Điều Ngũ Bảo cùng chồm dậy kêu oang oang:

- Tiêu đại gia tới! Tiêu đại gia tới!

Lương Tiêu chợt dạ: "Sao mà nhanh thế nhỉ?". Công Dương Vũ cũng nghĩ: "Chắc nhận được tin là hấn đi ngay, hừ, dụng binh quý ở chỗ thần tốc, lẹ tay lẹ chân lắm!". Nghĩ ngợi như vậy nhưng ông vẫn không nhúc nhích. Trung Điều Ngũ Bảo gân cổ hú vang, tiếng hú bay đi xa theo chiều gió, nhịp thứ hai chưa dứt, tiếng vọng của nhịp đầu tiên đã quay về, nhịp nối nhịp đập dồn, hùng hậu vô song. A Tuyết hoảng hồn, quên bẵng cả điều định nói.

Lương Tiêu cả quyết: "Được lắm, cứ để lão đến, ta giải quyết cho xong mối thù sâu nặng này luôn!". Máu trong người sôi sục, Lương Tiêu rảo chân chạy ra. Đoán chừng Tiêu Thiên Tuyết nghe thấy tiếng hú của Ngũ Bảo thì chẳng mấy chốc sẽ tới nơi, sợ lúc giao đấu ngộ nhỡ làm A Tuyết bị thương, gã bèn giục:

- Muội về trước đi.

Hồ Lão Thiên đứng sau lưng Lương Tiêu, thấy gã bước nhanh như thể thì la lên:

- Về đâu? Người sợ Tiêu đại gia nên muốn chạy trốn phải không tên kia?

Hấn vung trào chụp lấy Lương Tiêu, Lương Tiêu không quay lại, chỉ khẽ liếc mắt như thể nhìn ra đằng sau, đồng thời xòe chương trong ống tay áo khẽ phất một cái theo chiêu *Chu lang hồi cổ*. Nghe nói danh tướng Chu Du thời Tam Quốc rất giỏi âm luật, nhạc sư chơi lẫn một nốt là y ngoái đầu nhìn ra ý nhắc nhở, vì vậy người đương thời thường khen ngợi "nốt nhạc sai, Chu lang ngoái lại". Chiêu này xuất phát từ *Tướng tướng cánh* trong thạch trận ở Thiên Cơ cung, trông thì nhẹ nhàng nhưng uy lực rất mạnh mẽ. Sau một tiếng "rẹt", Hồ Lão Thiên vừa chụp rách tay áo Lương Tiêu thì huyết Khúc trì của hấn cũng bị Lương Tiêu chặt trúng, khiến cả cánh tay tê dại hấn đi.

Hồ Lão Thiên găm lên, tuốt luôn thanh thiết giản trên lưng, thi triển chiêu thức *Cự Linh khai sơn* chém Lương Tiêu. Gã thiếu niên xoay mình, khép song chưởng kẹp cứng thanh thiết giản, vận kinh vận một cái. Hồ Lão Thiên tưởng nội lực Lương Tiêu không đủ, đang định ấn mạnh giản tới trước, trong óc bỗng thoáng qua một ý nghĩ, hấn kinh hãi kêu lên:

- Không xong! - Rồi buông giản nhảy vọt lại sau, miệng la bài hãi. - *Như ý ảo ma thủ, khôn thật, Như ý ảo ma thủ!*

Lương Tiêu nắm thiết giản trong tay, cảm thấy nặng nề. Hồ Lão Nhất chửi:

- Đồ vô dụng, *Như ý ảo ma thủ* thì sao kia chứ? Lão tử cho rằng nó học lỏm công phu của Tiêu đại gia. Cứ bắt lấy nó, Tiêu đại gia nhất định sẽ trọng thưởng.

Hồ Lão Thiên nghe bùi tai, rút nốt thanh còn lại trong cặp giản của mình ra, sợ huynh đệ cướp công nên hấp tấp nhảy ào tới, khua giản quát:

- Tiểu tử học trộm võ công, còn không mau buông tay chịu tội?

Lương Tiêu mỉm cười, vung giản chém ra theo lối sử đao. Sau một tiếng "keng", song giản chém nhau tóe lửa, Hồ Lão Thiên kêu ối chà, nhảy dựng lên ba thước, la oai oái:

- *Tu La diệt thế đao!*

Hấn trùng cặp mắt ti hí nhìn Lương Tiêu, tức giận mắng:

- Người học lỏm được nhiều đấy nhỉ!

Lương Tiêu cười cười:

- Người hiểu biết cũng không ít đâu, xem thử chiêu này!

Thiết giản bay xoay tới, Hồ Lão Thiên rú rít:

- *Chuyển luân kiếm!*

Hấn giờ giản đỡ, Lương Tiêu vận mình vẩy ra một chưởng, gió quét qua mặt Hồ Lão Thiên. Hấn nhảy vút đi, la bai bai:

- *Kinh tước chưởng! Kinh tước chưởng!*

Lương Tiêu thần tốc thi triển một loạt chiêu thức Hắc Thủy. Võ công của Tiêu Thiên Tuyệt hồi trẻ lẫn lộn pha tạp, về sau lão trau chuốt dần cho tinh thuần, sáng tạo ra bộ công phu lợi hại hơn, nhưng đồng thời cũng rất khó luyện. Ngọc Linh là phụ nữ, bẩm sinh sức yếu hơn nam nhân, không tiếp thu được công phu tuyệt đỉnh của sư phụ. Tiêu Thiên Tuyệt đành dạy nàng võ công hạng hai để phòng thân mà thôi. Về sau Ngọc Linh nóng lòng muốn con trai trở





thành cao thủ nên không nề hà phức tạp, biết được bao nhiêu năng dạy thăng bé hết bấy nhiêu.

Trung Điều Ngũ Bảo phò trợ Tiêu Thiên Tuyết đã lâu, đôi lúc lập công cũng được Tiêu Thiên Tuyết hứng chí truyền cho dăm ba chiêu thức, nhưng càng xem càng gặp phải những đường quyền cước lạ, mặc dù theo hình thái thì đích xác là tuyệt học của Hắc Thủy chứ không sai. Đôi bên trao đổi chưa đến hai mươi chiêu, Hồ Lão Thiên đã mỏi dừ cả tay, giọng lạc đi:

- Hồ Lão Nhất, ngươi khẳng định tên nhóc này học lõm võ công không?

Đến lúc này, Hồ Lão Nhất cũng không dám chắc chắn về nhận xét của mình nữa, lúng túng làm thinh.

Tương Hồ Lão Nhất rắp tâm dồn đẩy trách nhiệm, Hồ Lão Thiên tức quá gào lên âm ỉ, chợt thấy Lương Tiêu hoa chân múa tay lao bổ lên trước. Hồ Lão Thiên nhận ra thức này, bèn kêu: "*Thiên ma vũ!*", rồi múa giản chiết giải, nào ngờ Lương Tiêu đâm thẳng giản vào ngực hắn. Hồ Lão Thiên hoảng hồn, không kịp thu binh khí về nữa, lập tức nín hơi, vận kinh lên ngực, định dùng ngạnh công chống đỡ. Lương Tiêu liền thi triển *Tồn kiếm đạo* thuộc *Quy tàng kiếm*, quẻ Tồn tượng gió, thần tốc và hay thay đổi, tương chừng đâm vào ngực Hồ Lão Thiên, nhưng thoát một cái lại đâm trúng huyết Khí hải của hắn. Bao nhiêu khí lực bỗng tiêu tan, Hồ Lão Thiên ngã bịch xuống đất.

Nguyên là Lương Tiêu thi triển lập đi lập lại mãi các chiêu thức của phái Hắc Thủy, Hồ Lão Thiên nhìn quen mắt, nghĩ vanh vách: "Chiêu tiếp theo của hắn là..., chiêu tiếp tiếp theo của hắn là..., chiêu tiếp tiếp tiếp theo của hắn là...". Bỗng đâu Lương Tiêu lại tung ra một đường *Quy tàng kiếm*, Hồ Lão Thiên trở tay không kịp nên thất bại. Trung Điều Ngũ Bảo bình thường hay cãi cộ ẩu đả nhưng khi gặp ngoại địch thì lại đồng lòng nhất chí đối kháng. Hồ Lão Thiên vừa ngã, Hồ Lão Thập, Hồ Lão Vạn cùng hét vang, lần lượt tuốt khí giới ra tấn công Lương Tiêu. Hồ Lão Nhất và Hồ Lão Bách thì chờn vờn đón lõng.

Binh khí của Hồ Lão Thập là một bàn tay bằng sắt đúc. Hồ Lão Vạn dùng một cánh buồm sắt dài ba thước. Lương Tiêu lăng thiết giản một vòng, chuyển sang *Sư kiếm đạo*, ứng với Khôn trên Khảm dưới, trong đất có nước, tức là tượng trẩy quân, theo Dịch lý thì "trong hiểm, ngoài thuận, đi đường hiểm bằng cách xuôi theo thuận". Bàn tay sắt của Hồ

Lão Thập vừa linh hoạt vừa cương mãnh, quất đánh được mà điểm huyết cũng khéo. *Sư kiếm đạo* thì hợp với binh pháp, gồm đủ cương nhu, chuyển hóa liên tục giữa tấn công trực diện và mai phục chờ thời, hạn chế hữu hiệu tầm sử dụng của bàn tay sắt. Chỉ qua vài chiêu, Hồ Lão Thập đã lú lú tay chân, không thi triển được sở trường, nhờ Hồ Lão Vạn thi thoảng hỗ trợ mới không rơi vào thế bại.

Lại thêm mấy chiêu nữa, Lương Tiêu đi đường hiểm bằng cách xuôi thuận, quét thiết giản sang Hồ Lão Vạn. Hồ Lão Vạn chần chạch cánh buồm lên, khóa mũi thiết giản của gã, nào ngờ chần hệt, chưa kịp than khổ, Lương Tiêu đã né mình khỏi cánh buồm, tung ra đòn tấn công gài sẵn nãy giờ, đâm thẳng thiết giản vào bả vai Hồ Lão Thập.

Hồ Lão Thập đánh rơi binh khí, la hoảng nhảy lui. Trong lúc đó, Hồ Lão Vạn quét cánh buồm tới phần lưng sơ hở của Lương Tiêu. Lương Tiêu đẩy lui Hồ Lão Thập xong thì nhân đà tiến lên, quay tít một vòng tại chỗ, đảo vị trí của Khôn và Khảm, chuyển *Sư kiếm đạo* thành *Tý kiếm đạo*. Tý tức là các dòng nước trên đất, kiếm chiêu tượng trưng mọi sông hồ suối khe, thiết giản gác lên cánh buồm sắt, vạch xoáy quanh cánh buồm nửa vòng, đẩy nó bật ra, sau đó đâm ba nhát vào thẳng ngực Hồ Lão Vạn.

Hồ Lão Vạn bị gạt binh khí ra khỏi môn hộ, không kịp thu về, đành vung trảo tóm thiết giản. Nhưng chiêu thức của Lương Tiêu biến hóa rất quỷ quái. Hồ Lão Vạn chụp hệt, lại bị trúng giản vào bắp đùi, kêu văng lên rồi ngã khuỵu xuống. Sợ Lương Tiêu thừa cơ hạ thủ, hắn vội vàng lăn tròn ra xa, vừa lăn vừa gào:

- Lại đây lại đây, tên nhóc kia tàn bạo quá!

Hồ gia huynh đệ kinh hãi vô cùng. Xưa nay anh em nhà họ vốn không tuân theo quy củ võ lâm gì hết, tức thì hú hét xông ào vào Lương Tiêu. Lương Tiêu giao đấu với hai người đã đủ chật vật, vụt một cái năm người cùng xông tới, không rảnh tay nào để hoàn thủ, đành gắng sức tự vệ bằng *Khôn kiếm đạo*.

A Tuyết thấy tình hình gay go quá, cái khó ló cái khôn, cô sức nghĩ: "Phải rồi, để ta gọi Công Dương tiên sinh ra giúp ca ca". Cô vừa dậm bước, chợt một vệt đen sì nháng lên, rồi một con hổ khổng lồ đen tuyền lù lù xuất hiện, cặp mắt to như đôi chén tổng uống nước hắt ra những tia xanh lè. A Tuyết khiếp vía, nhìn kỹ thì thấy một người áo đen chễm chệ trên lưng con vật, sắc mặt trắng nhợt, râu ba chòm lất phất. Tim đập thành thịch, A Tuyết run giọng:





- Ông... là ai?

Người đó hừ một tiếng, không buồn nhìn cô gái.

A Tuyết đang lo lắng cho Lương Tiêu nên không màng hỏi nhiều, lại gọi:

- Công Dương tiên sinh...

Chưa dứt lời, cũng chưa thấy người áo đen nhúc nhích gì mà đã xuống khỏi lưng hổ, túm nghiêng lấy vai mình, A Tuyết đau đớn rên rì. Người nọ hỏi cô bằng giọng như sấm rền:

- Công Dương Vũ đâu?

A Tuyết không giỏi quanh co, nhẹn đau đáp:

- Ông ấy ở trước mặt đây này, ông không trông thấy ư?

Người áo đen ngoảnh sang phía người tuyết, ngẩn ra một lúc, cặp lông mày lười mắt nhíu chặt:

- Hừ, lão Cùg Nho, người lại giờ trò bí hiểm gì thế?

Công Dương Vũ lặng thinh. Người áo đen rung tay áo, con hổ đen ngồi tựa xuống chân sau. Chủ nó ngửa mặt hú dài, tiếng hú âm âm vắng đi, vang vọng khắp đồi khắp khe khiến muông thú hãi hùng.

Trung Điều Ngũ Bảo nghe tiếng hú, nhất tề bật lui lại sau, nhón nháo gọi:

- Tiêu đại gia! Tiêu đại gia!

Rồi bỏ mặc Lương Tiêu, họ chạy ào lại quỳ lạy Tiêu Thiên Tuyết. Lão già lừ lừ nhìn mấy anh em, cười khẩy:

- Năm đánh một, thích nhỉ?

Trung Điều Ngũ Bảo cùng sồn gai ốc, Hồ Lão Nhất run run hỏi:

- Lê nào hần là hậu..., hậu bối của Tiêu đại gia?

- Ai bảo là hậu bối! Nhưng năm đứa các người dấu sao cũng đã có chút ít tiếng tăm, nay liên thủ đối phó một kẻ vô danh tiểu tốt thì còn ra cái thể thống gì?

Nghe nói Lương Tiêu không phải con cháu hay học trò Tiêu Thiên Tuyết, Trung Điều Ngũ Bảo cùng thờ phào nhẹ nhõm. Hồ Lão Nhất vội ton hót:

- Thằng mặt hạng này biết võ công của Tiêu đại gia, nhất định là do học lỏm...

Hần chưa dứt câu, đã bị Tiêu Thiên Tuyết túm gáy áo lẳng đi. Hồ Lão Nhất lao phập đầu vào đồng tuyết, cắm sâu xuống đến hai thước,

đụng phải đá rần, la oai oái. Bốn Bảo kia không hiểu nguyên nhân gì khiến họ Tiêu xử sự như thế, cứ lặng người đập đầu như già gạo, Tiêu Thiên Tuyết đành giọng:

- Cuốn gói hết đi cho ta!

Trung Điều Ngũ Bảo vâng dạ, lẩn lồng lốc qua lại như năm cái hồ lô. A Tuyết bật cười.

Tiêu Thiên Tuyết hừ một tiếng, vận kinh vào lòng bàn tay, A Tuyết đau quá nghiêng môi nhăn mặt, không cười được nữa. Tiêu Thiên Tuyết quát:

- Ai bảo các ngươi lẩn?

Trung Điều Ngũ Bảo sững sờ nằm im, nhất tể hỏi:

- Không lẩn thì cuốn gói kiểu gì?

Tiêu Thiên Tuyết hầm hầm mắng:

- Cuốn gói tức là cút! Đến từ đâu thì cút về đấy!

Trung Điều Ngũ Bảo sức hiểu, vội vất chân lên cổ chạy biến đi, chỉ thoáng chốc đã không thấy đâu nữa.

Thấy A Tuyết nhăn nhó mặt mày, Lương Tiêu không nhịn được bèn bảo:

- Tiêu Thiên Tuyết, thể diện của ngươi bị chó gặm hết rồi hay sao mà đi bắt nạt một đứa con gái?

Mắt Tiêu Thiên Tuyết lóe lên sắc lém:

- Được, trả ngươi!

Lão giờ A Tuyết lên quá đầu, ném vù đi. A Tuyết nghe gió rít bên tai, cảnh vật trước mắt xẹt một cái tan biến cả, không thể nào tự điều khiển được bản thân, cô la lên thất thanh:

- A Tuyết chết mất thôi!

Lương Tiêu biết rõ Tiêu Thiên Tuyết đang muốn thử bản lĩnh của mình, bèn giắt thiết giản vào thắt lưng, giơ hai tay ra, nhưng đúng lúc đón được A Tuyết vào lòng, gã cảm thấy một luồng lực đạo nặng như núi cũng theo cô đổ thẳng xuống người mình, bất giác thụt lui liền ba bước, hét lên một tiếng, xuống tẩn thật vững, đang định thu thế thì ngực đau nhói phải ngã phệt ra, gã bàng hoàng không sao tả xiết. Tiêu Thiên Tuyết cười nhạt:

- Ngươi chỉ có chút khả năng đó thôi à? Hừ, ngươi cũng cuốn xéo cho lão phu nhờ!





Lương Tiêu nghiêng rặng, mắt ánh lên quyết liệt, gã buông A Tuyết, trầm giọng bảo:

- Muội mau trở vào am, bất luận xảy ra chuyện gì cũng không được phép ra đây. Muội mà trái lời, từ giờ trở đi ta mặc kệ muội hết.

Chưa bao giờ lời lẽ gã sắt đá như vậy, A Tuyết căng thẳng gật đầu, bước trở vào am, đứng tựa cửa nhìn ra.

Lương Tiêu giờ thiết giản lên, đồng đạc hỏi:

- Tiêu Thiên Tuyết, mẹ ta đang ở đâu?

Chuyện này Tiêu Thiên Tuyết cốt đến gây sự với Công Dương Vũ mà thôi, nghe vậy cau mày sốt ruột:

- Lão phu bảo ngươi cút đi!

Lương Tiêu biết rõ trận chiến hôm nay hung hiểm muôn vàn, bèn thò tay vào ngực áo lấy Âm Dương cầu đặt vào trong miệng. Nhớ tới cái chết thảm thương của cha, máu nóng dâng ngùn ngụt trong người, gã hươu thiết giản lên theo Khôn trên Chấn dưới, thi triển *Phục kiếm đạo*, lộ kiếm chiêu này thủ nhiều công ít, nhưng yểm hộ hết sức chặt chẽ mà tấn công thì sắc bén vô cùng, gã đã từng ứng dụng nó để đánh bay bông hoa mai của Công Dương Vũ. Có thể nói, *Phục kiếm đạo* là chiêu thức mạnh nhất mà gã sử dụng được lúc này.

Tiêu Thiên Tuyết nhác thấy, cau mày kinh ngạc. Chỉ trong khoảnh khắc, ngọn thiết giản lướt qua khoảng không lao đến như một tia chớp. Tiêu Thiên Tuyết cười nhạt, thò tay phải ra khỏi tay áo lách một cái, túm nắm đầu ngón tay gầy xóc vào mũi thiết giản, món binh khí to bằng cánh tay người tức thì oằn lại.

Hồ khẩu Lương Tiêu nứt toác, máu chảy xối xả, gã lập tức xòe tay, phát động *Tam tài quy nguyên chương*, chạy như bay quanh Tiêu Thiên Tuyết rồi thành linh áp chặt song chương đẩy vào lưng lão. Tiêu Thiên Tuyết không buồn quay lại, trở thiết giản ra chắn, "keng" một tiếng to, song chương của Lương Tiêu bắn vào thân giản. Chiêu *Tam tài quy nguyên* này chứa đựng toàn bộ sức lực của gã, thiết giản không chịu được, oằn sang mặt bên kia. Sắt cong nhiều là mất đàn hồi, thiết giản bị bẻ hai lần về hai phía, tức thì rạn gãy. Lương Tiêu bị lực chấn hùng hậu đẩy lui hơn một trượng, nặng nề ngã xuống, ộc máu miệng. A Tuyết khiếp đảm, nhưng Lương Tiêu đã dặn dò kỹ rồi, cô đành chỉ đứng từ xa mà kêu lên:

- Ca ca, ca ca!

Tiêu Thiên Tuyết không truy kích, thu tay vào trong áo, cười nhạt:

- Đồ tạp chủng, mày chịu thua chưa?

Lương Tiêu nuốt ực máu vào miệng, mặt trắng nhợt, bỗng mang máng nhận ra có một viên tròn lăn theo máu chui vào bụng mình. Gã sức vỡ lẽ, trong lúc nuốt máu đã bất cẩn nuốt luôn cả Âm Dương cầu, nhưng lúc này đến tính mạng còn chẳng buồn để tâm, sá gì một hạt châu, gã không băn khoăn nhiều, lồm cồm bò dậy. A Tuyết thấy huynh trưởng vẫn gượng được thì mừng vui khôn xiết. Lương Tiêu lại tung mình bỏ nhào đến Tiêu Thiên Tuyết, A Tuyết thấp thỏm tự nhủ: "Võ công của lão già áo đen này còn đáng sợ hơn ma quỷ, ca ca đánh không lại mà sao còn khăng khăng đánh mãi?".

Lương Tiêu vung tay vung chân đến, Tiêu Thiên Tuyết bắt đầu chớm sát ý, bèn gần giọng bảo:

- Muốn chết thì có gì khó? Được, lão phu tiễn một đoạn, cho mày đi gặp cha mày!

Lão ngoéo tay phóng trào sang phải, nửa chừng lại tống sang trái, Lương Tiêu không kịp tránh, bị Tiêu Thiên Tuyết túm lấy cổ tay phải, gã gồng kinh giật ra, nhưng gọng tay Tiêu Thiên Tuyết như kim kẹp, lại nghiêng vào chặt hơn, Lương Tiêu hãi hùng nghĩ: "Công phu quý gì thế này, rõ ràng sang phải mà lúc tới điểm lại thành bên trái". Tiêu Thiên Tuyết chém chưởng phải xuống nhanh như chớp, tai Lương Tiêu còn kịp bắt được tiếng gào khùng khiếp của A Tuyết.

Nào ngờ Tiêu Thiên Tuyết mới vận chưởng đi nửa chừng đã đột ngột đổi hướng, vỗ ra mé lưng. Sau một tiếng "bập", lão nhích sang bên, người vừa tham chiến cũng lùi một bước, Tiêu Thiên Tuyết cười khùng khục:

- Lão đồ gàn, cuối cùng không chịu đựng nổi nữa phải không?

Công Dương Vũ chẳng nói chẳng rằng, người vẫn đầy tuyết bám, tiếp tục tung chưởng. Tiêu Thiên Tuyết không đón trực tiếp, xoay mình túm lấy Lương Tiêu giơ lên, khua về phía Công Dương Vũ. Công Dương Vũ ngửa cổ tay, biến đẩy thành tóm, chụp lấy cổ tay trái Lương Tiêu nhanh như chớp, một tia xanh lóe lên trong tay áo ông rồi nhảy vọt ra, hiện thành hình một thanh nhuyễn kiếm mỏng tang, nó vẩy lên trong không trung, đâm thẳng vào các yếu huyệt trên ngực Tiêu Thiên Tuyết.





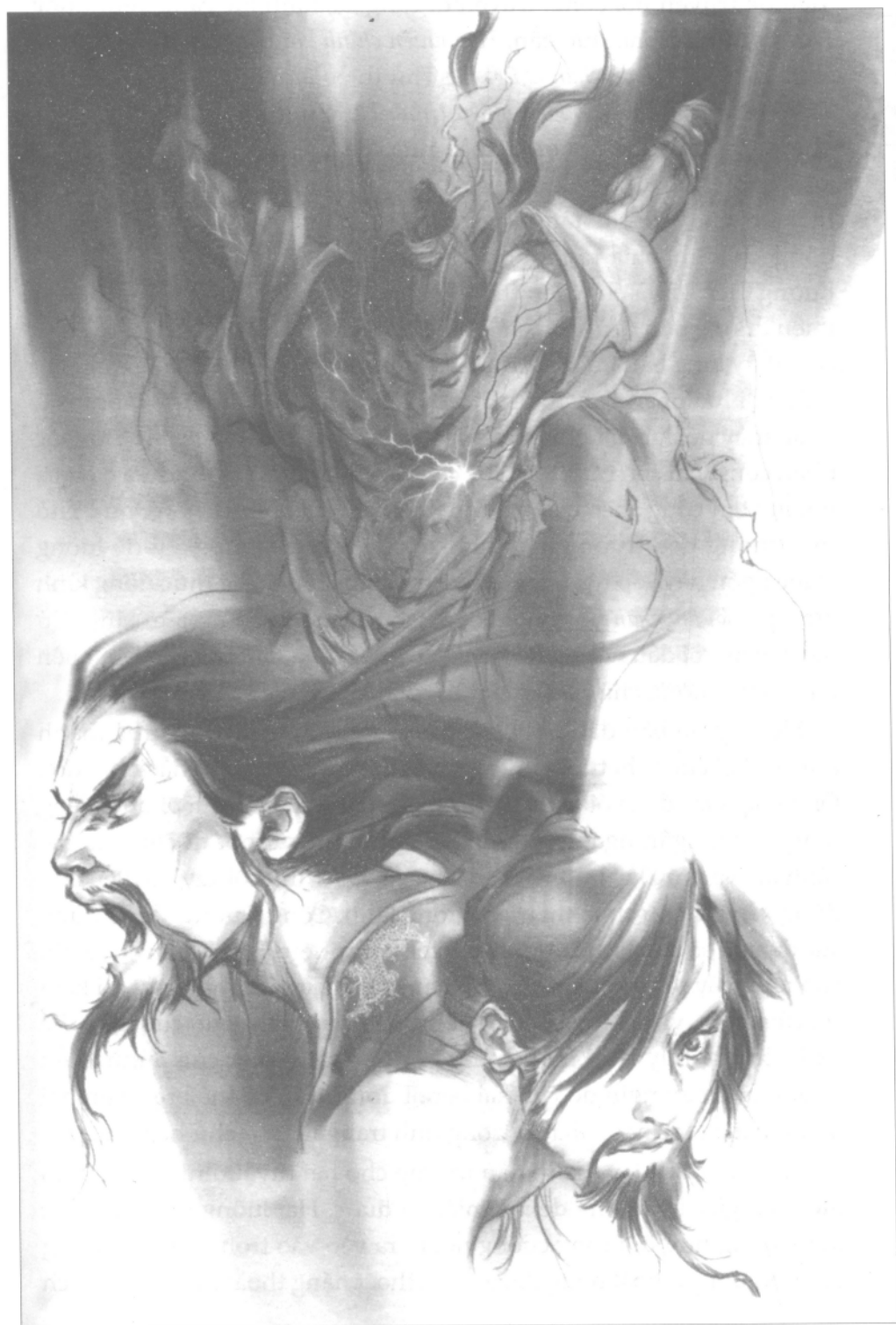
Đường kiếm này chứa đựng đỉnh điểm màu nhiệm của *Quy tàng*. Tiêu Thiên Tuyết biết là lợi hại, lập tức khua tay phải ra, năm ngón co duỗi liên tục, chỉ trong khoảnh khắc ngăn ngừa biến đổi không biết bao nhiêu loại thủ pháp, cứ "keng keng" liên hồi, lộ kiếm chiêu thần diệu của Công Dương Vũ bị lão dùng tay không hóa giải hết.

Công Dương Vũ trầm hải hùng: "*Thiên vật nhận* của hãn tinh tiền quá nhỉ? Hừ, người tấn tới có nhẽ đâu ta lại không?". Ông định giờ kiếm lên đâm lần nữa, chợt cảm thấy một luồng khí âm hàn từ cổ tay Lương Tiêu đổ sang ào ạt, mau chóng thấm vào lòng bàn tay mình. Công Dương Vũ kinh sợ hiểu ra: "Chết thật, Tiêu lão quái bất chấp tính mệnh thằng bé, định dùng thân thể nó để đấu nội lực với ta!". Vừa lúc ấy, Tiêu Thiên Tuyết nhẹ nhàng chém chương tới. Công Dương Vũ trở mình tuốt kiếm ra tay phải nghênh địch, tay trái đẩy *Hạo nhiên chính khí* vào người Lương Tiêu, đối kháng với *Thái âm chân khí* của Tiêu Thiên Tuyết, ông biết rõ nếu không làm như thế, *Thái âm chân khí* sẽ ăn mòn sức sống trong cơ thể gã. Năm xưa trên đường Tương Phàn, Văn Tĩnh đã chết vì trúng chính thứ chân khí chí âm chí độc này.

Công Dương Vũ bình sinh chỉ truyền võ công cho ba người, trong đó Lương Văn Tĩnh là người ông mến thích nhất, nhưng Văn Tĩnh chưa từng bá sư, Công Dương Vũ bấm tính lại tự phụ, y không lay thầy, ông cũng không muốn nhắc nhở, lại thêm hồi đó đang truy tìm tung tích Liễu Tĩnh, không lòng dạ nào mà nấn ná lại lâu. Về sau nghe nói Văn Tĩnh đẩy lui đại quân Mông Cổ rồi lặng lẽ bỏ đi, ông thích thú vô cùng, định tìm lại Văn Tĩnh để truyền y bát, nhưng giang sơn rộng lớn, cuối cùng tìm không thấy, đành bất lực buông xuôi.

Nào ngờ đến nay nghe tin dữ, Văn Tĩnh đã mất, Công Dương Vũ choáng váng vô cùng, lại thêm Liễu Tĩnh khăng khăng cự tuyệt, ông bỗng thấy lòng nguội lạnh, chỉ muốn liễu thân cho xong. Khi Tiêu Thiên Tuyết đến, ông cũng không hề nhúc nhích, định mặc lão ta băm vằm mổ xé. Mãi cho đến khi Lương Tiêu và Tiêu Thiên Tuyết động thủ, Lương Tiêu thà chết không khuất phục khiến Tiêu Thiên Tuyết nảy sát cơ, Công Dương Vũ không muốn để Văn Tĩnh phải tuyệt hậu, mới bấm bụng phá bỏ ý định, ra tay trợ giúp, khổ nỗi Tiêu Thiên Tuyết dùng ngay cách đấu một sống hai chết này khiến ông chưa biết phải đối phó ra sao.

Nội lực hai người vốn tương đương, Tiêu Thiên Tuyết dùng Lương





Tiêu đế truyền nội công, truyền đi càng xa, kinh lực càng yếu. Công Dương Vũ thì phát lực gần, *Hạo nhiên chính khí* càng cuộn cuộn như sóng cả, ép *Thái âm chân khí* ra rìa Thủ thiếu âm tâm kinh của Lương Tiêu, nhưng đến đây, *Hạo nhiên chính khí* cũng như tên hết đà bay, không thể tiến thêm một tấc nào nữa. Tiêu Thiên Tuyết lập tức đẩy kinh phản kích. Công Dương Vũ thu bớt lực lại, trấn vững tại kinh Thủ thái âm phế, đợi thể tấn công của Tiêu Thiên Tuyết yếu đi thì phát động kỳ binh, chia ra một đường chân khí vòng qua đối mạch của Lương Tiêu, tà tà chạy lên theo Túc quyết âm can kinh rồi theo Thủ thiếu dương tam tiêu kinh tấn công Tiêu Thiên Tuyết. Tiêu Thiên Tuyết cảm thấy lòng bàn tay nóng ran lên, vội vàng vận kinh trấn giữ nó lại, thúc nội lực phản công qua Thủ thái âm phế kinh. Công Dương Vũ nhận thấy nội lực đối phương tăng lên gấp mấy lần, không kịp chia sức phản công, chỉ còn cách toàn lực cố thủ. Tiêu Thiên Tuyết thừa cơ tách nội lực tấn công theo đường Túc thiếu âm thận kinh, vòng qua Thủ thái dương tiểu trường kinh tập kích lại. Công Dương Vũ đã lường trước ngón này, lập tức thu kinh về trấn giữ, liền đó lại thúc động kinh lực, ép *Thái âm chân khí* chảy một mạch ra Thủ thiếu âm tâm kinh. Cứ thế, hai người đấu nội lực như hai đạo quân, tiến lui công thủ liên miên mà chiến trường chính là các kinh mạch lớn nhỏ của Lương Tiêu.

Một tay họ bận đấu nội kinh, tay còn lại cũng chẳng được thành thoi, cả hai cùng thi triển những tuyệt học lợi hại và tâm đắc nhất đời. *Quy Tàng kiếm* đấu với *Thiên vật nhận*, ngón tay chạm kiếm phát ra tiếng uông uông ngân nga, trong lúc hai người nhảy nhót di chuyển, hai cánh tay vẫn níu lấy Lương Tiêu, lằng gã quay như cối xay, có điều đều dùng xảo lực chứ chưa thi triển cương kinh. Công Dương Vũ sợ dùng sức quá độ sẽ làm lệch lạc kinh mạch Lương Tiêu. Tiêu Thiên Tuyết thì cho rằng gây tổn hại đến gân cốt thành bé là hạ sách, phô bày cái kém cỏi của mình, vì vậy tuy không buông tay nhưng phải giữ cho thân thể gã không bị hủy hoại mới chứng tỏ được công phu của mình. Nếu không nhờ suy nghĩ đó của hai bên, Lương Tiêu có thể bị xé làm hai mảnh bất cứ lúc nào, nhất là trong tình trạng mất tự chủ hiện tại.

Tuy thế, gã lại trở thành đấu trường cho hai tuyệt đỉnh cao thủ độ lực, cảm giác ấy không dễ mà miêu tả được. Hai luồng chân khí độc môn giống như đôi rồng cuồng nộ, ra ra vào vào trong cơ thể Lương Tiêu. Người gã thoát nóng thoát lạnh, thoát nặng thoát nhẹ, kinh mạch

lần lượt trải qua các trạng thái tê dại rồi đau đớn, tắc nghẽn rồi thông suốt. Khi kịch liệt nhất, gã cảm thấy trong trăm ngàn kinh mạch của cơ thể như có rần rết kiến bò lổm ngổm, lại như dao sắc cắt cửa mình. Lương Tiêu chỉ hận không chết ngay đi được, mạch ở cổ tay bị khổng chế, bải hoải mất sức vận lực, chỉ trong thoáng chốc, gã ngất tới hai lần, và hai lần đều tỉnh dậy rất khó khăn.

A Tuyết đứng dựa cửa theo dõi, mắt hết hồn vía, vô công của hai đấu thủ kia vượt xa hình dung của cô. Lúc này, Công Dương Vũ vẫn chuyển nội lực đã lâu, băng tuyết toàn thân bốc sạch thành hơi nước, khí trắng ngùn ngụt quanh mình trông hết như bị trùm trong sương mù, lại thêm tay áo phơ phất trông chẳng khác nào thần tiên. Bộ dạng Lương Tiêu thì hết sức kỳ quái, một nửa người nóng rẫy như lửa, đỏ rực như rắng tà, nửa bên kia thì xanh như băng hà, màu xanh và màu đỏ liên tục tìm cách xâm lấn lẫn nhau, trông kì dị vô cùng, A Tuyết há hốc miệng theo dõi, vừa lo lắng vừa lạ lùng.

Công Dương Vũ và Tiêu Thiên Tuyết gắng sức lấn át nhau về nội lực thông qua thân thể Lương Tiêu, nội lực của hai người tràn khắp mọi chỗ, khi chuyển đến Túc dương minh vị kinh, Công Dương Vũ bỗng cảm thấy nội lực của Tiêu Thiên Tuyết tăng vọt lên, ông phát hoảng, vội vàng thúc kinh ngăn đỡ. Đồng thời, Tiêu Thiên Tuyết cũng cảm thấy nội lực của Công Dương Vũ mạnh lên đột ngột thì rất lấy làm khiếp đảm: "Lão Cùng Nho quen đợi đối thủ ra tay mới trả đũa, sau đây sẽ còn ngón nào nữa?".

Hai người vốn đang thăm dò nông sâu của nhau, sớm đã chuẩn bị sẵn sàng, có cách ứng phó cả rồi, nào ngờ lúc này nội lực của hai bên đều tăng mạnh, họ kinh ngạc và bối rối vô cùng, đều thúc đẩy nội lực, giằng co lẫn nhau, nhất thời không ai nhượng ai, nội lực đều cùng đẩy lên cao vọt.

Vì chuyên chú vào nội lực nên chiêu thức của hai người dần dần chậm đi, lúc đầu còn có công thủ, rồi tốc độ trận đấu ngưng trệ hẳn, cứ một lúc lâu mới trao đổi một vài chiêu gọi là, sau cùng thì từ động chuyển sang tĩnh hẳn, chỉ có đỉnh đầu khói trắng đặc quánh bốc nghi ngút. Đôi bên đều kinh hoàng, thầm nghĩ nội lực đối phương vượt mình xa quá, chỉ cần hấn tấn công thì mình bại chắc không nghi ngờ gì nữa, nhưng không hiểu sao mãi không thấy hẳn có động tĩnh gì, cứ ngoan cố duy trì cục diện hiện tại.





Hai đại cao thủ đầu gối, Lương Tiêu vô ý nuốt nhầm Âm Dương cầu, khi nội lực của họ chuyển đến Túc dương minh vị kinh thì dồn cả vào quả cầu. Âm Dương cầu có khả năng hấp hút vô hạn, mà tung ra thì ào ạt vô cùng. Hai người nhận thấy nội lực đối phương thành linh mạnh hơn, đều lo lắng dốc hết nội lực ra, thành thử hai luồng nội lực vô địch thiên hạ đều cuốn vào quả cầu Âm Dương rồi lại từ trong cầu ùn ùn đổ ra, tán khắp kinh mạch toàn thân và tứ chi bách hải của Lương Tiêu. Có điều, nếu không phải luồng nội lực của hai đại cao thủ là tương đương, tạo ra thế quân bình trong Âm Dương cầu thì Lương Tiêu đã vỡ kinh mạch và tiêu dao về miền cực lạc từ lâu rồi.

Giảng co một lúc, Công Dương Vũ lơ mờ nhận ra chỗ tương giao của hai luồng nội lực bỗng rung nhẹ tựa hồ có vật gì nứt vỡ, nội lực của Tiêu Thiên Tuyết cũng theo đó yếu đi, Công Dương Vũ yên dạ, thở hộc ra:

- Tiêu lão quái! Thành bẻ này xấu tốt gì cũng là đồ tôn của ngươi, ngươi giãy vò thế này, chỉ e nó thành phế nhân mất. Thôi đi, coi như Cùng Nho thua ngươi! Hai ta cùng buông tay để giữ mạng sống cho nó!

Tiêu Thiên Tuyết cũng cảm thấy nội lực Công Dương Vũ yếu đi, trong lòng nghi hoặc lắm: "Vừa rồi nội lực của lão Cùng Nho rõ ràng là mạnh hơn ta, vì sao lại buông xuôi bỏ dở trận đấu? Hừ, có gì bất thường đây". Lão cúi xuống quan sát, thấy mặt mũi Lương Tiêu rúm rỏ, toàn thân co giật, da dẻ nhiều chỗ như sắp nứt. Tuy lòng lim dạ đá, nhưng lúc này lão cũng phải bùi ngùi: "Thôi, đằng nào nó cũng là con của Linh nhi!". Lão bèn cười nhạt:

- Cái đồ miệng nói một đằng bụng nghĩ một nẻo kia, lão phu có thắng cũng phải thắng một cách đường hoàng đĩnh đạc, đâu có cái kiểu "coi như Cùng Nho thua" được, tầm phào quá!

Lão vừa nói vừa giảm bớt hai thành công lực, Công Dương Vũ cũng làm theo, khi Tiêu Thiên Tuyết ngừng lời thì cả hai cùng buông tay. Lương Tiêu ngã bộp xuống, mắt nhắm nghiền, không nhúc nhích. A Tuyết không nén nổi nữa, chạy ào ra khỏi am, ôm lấy Lương Tiêu khóc lạt cả giọng, nhưng thăm mũi gã vẫn thấy thở, cô cũng yên dạ phần nào, bèn gạt nước mắt lay gọi. Lương Tiêu nhắm nghiền mắt, không đáp một lời.

Cảnh tượng quanh am lộn xộn ồn ào này giờ, nay Lương Tiêu lại ngất lịm đi mà chỉ có mình A Tuyết chạy ra, còn am Huyền Âm thì

không một động tĩnh, Công Dương Vũ bắt đầu ngờ vực có điều bất ổn. Tiêu Thiên Tuyết cao giọng hỏi:

- Này lão Cùnh Nho, ta nể mặt Lâm Tuệ Tâm nên nhún nhường với ngươi lâu lắm rồi. Trong khi đó thì ngươi tác tệ, dung túng cho đồ đệ đả thương đại đệ tử Tiêu Lãnh, mỗi chài quyền rũ nữ đệ tử của ta. Lão phu lòng tìm ngươi đã năm năm, hôm nay hoặc là Tiêu Thiên Tuyết này nằm lại Hoa Sơn, hoặc là Công Dương Vũ bị gạch tên khỏi giang hồ.

Công Dương Vũ như không nghe thấy, nhìn sững về cửa am Huyền Âm. Tiêu Thiên Tuyết bùng lửa giận, phất tay áo, tung chưởng phong sắc như đao, vù vù lướt tới, Công Dương Vũ lắc mình né tránh, chém trả một nhát kiếm rồi hỏi A Tuyết:

- Tiểu đạo cô đâu? Sao không ra?

A Tuyết ngăn người:

- Ông hỏi Á nhi phải không ạ? Muội ấy theo Liễu Tình đạo trưởng xuống núi rồi!

Công Dương Vũ tê tái kêu lên:

- Hà, con bé kia, sao ngươi không nói sớm?

Đang cơn hoảng loạn cùng cực, kiếm pháp không khỏi có chỗ sơ hở nên bị Tiêu Thiên Tuyết quét chưởng trúng vai suýt ngã nhào, Công Dương Vũ vội vàng xoay mạnh mũi kiếm đẩy lui Tiêu Thiên Tuyết, sau đó thu bảo kiếm vắt chân lên cổ chạy. Tiêu Thiên Tuyết vừa chiếm được thế thượng phong, thấy Công Dương Vũ mới đánh đã chạy, lão trợn mắt quát:

- Đâu không lại thì trốn hà?

Rồi rượt theo sát gót. Thân pháp họ đều nhanh tựa cuồng phong, nhô lên hụp xuống một lượt đã mất tầm mắt tích, con hổ đen cũng rống lên lót tốt chạy theo chủ.

A Tuyết ôm Lương Tiêu vào lòng. Người gã lúc nóng lúc lạnh. Lạnh thì như hàn băng, nóng thì như than hồng. Cô kinh hãi ẩm gã trở vào am, đặt lên giường rồi ngồi xuội lơ, không biết nên làm gì nữa.

Lương Tiêu nửa mê nửa tỉnh, lúc thì mơ thấy mình cầm hòn than cháy đỏ, người ngâm trong lò nóng, lúc thì mơ thấy mình ôm tảng băng to, ngồi trong đầm lạnh, lúc thì rồng lửa bay lượn, lúc thì cóc đá nổi trên mặt biển, mọi ảo ảnh xô đẩy xung quanh. Bỗng gã buột miệng kêu thành tiếng, mở choàng mắt ra, A Tuyết cúi nhìn, reo lên mừng rỡ:





- Ca ca tỉnh rồi ư?

Lương Tiêu lúng búng trong miệng, hơi thở gấp gấp, mắt đảo sòng sọc.

A Tuyết cuống cuống lay lắc gã:

- Ca ca nói gì đi!

Lúc này trong người Lương Tiêu, hai luồng khí âm dương đang xung đột dữ dội, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân thể và ý thức đều đờ trệ, nhìn mà không thấy, nói mà không ra lời, có tai nhưng không nghe được, chỉ biết luồng chân khí trong người vẫn luân chuyển đảo điên mà gã không sao can thiệp nổi. A Tuyết khiếp đảm trước bộ dạng cổ quái ấy, cứ vuốt mặt gãi, nước mắt ròng ròng:

- Ca ca nói gì đi!

Lương Tiêu lúc nóng lúc lạnh, xúc giác mất cảm ứng, không biết có người chạm vào, thính giác cũng tê liệt, không nghe thấy lời nói, chỉ có tiếng động dồn như sấm cú gõ lưng bùng từng hồi vào màng tang. Trong lúc hỗn loạn, gã chợt giơ tay đẩy vào vai A Tuyết, cú đẩy rất mạnh, A Tuyết ngã văng ra xa hơn một trượng, húc mạnh vào tường, lập tức nằm bệt ra đấy, giương mắt nhìn. Lương Tiêu nháy mắt lên, không phân biệt được vật gì với vật gì, chúi đầu vào tường, tường am làm bằng đất nện, vốn đã không mấy kiên cố, bị gã húc phải thì lập tức vỡ ra một lỗ hổng hình người. Lương Tiêu loạng choạng ngã chúi xuống nền tuyết, mặt đỏ như máu.

A Tuyết giãy giụa hồi lâu mới lồm cồm bò dậy được, miệng ứa máu. Cô bò qua lỗ hổng trên tường ra ngoài, thấy Lương Tiêu nằm dán bụng xuống đất, tứ chi co quắp. A Tuyết không đứng dậy nổi, bèn quơ quào cả chân lẫn tay lết đến gần gã, nhưng không dám tới quá gần, đành vừa khóc vừa gọi với:

- Ca ca làm sao thế?

Lương Tiêu như không hay biết gì hết, đầu vẫn vục trong tuyết, tuyết trên trời bay lấp xấp từng vạt lớn, chỉ một lát sau đã vùi kín gã. A Tuyết vươn tay đến kéo, vừa chạm phải da Lương Tiêu thì đầu ngón tay bỗng tê đi như bị kim chích, tức thì rút tay lại, kinh ngạc nghĩ mãi không hiểu tại sao.

Cô đâu ngờ chỉ một trong hai đại cao thủ như Công Dương Vũ hoặc Tiêu Thiên Tuyết dùng nội lực đối phó với Lương Tiêu là đủ để khiến

kinh mạch gã vỡ hết mà chết, nói gì đến hai người thi triển nội lực cùng lúc, đẩy qua đẩy lại mấy lượt như thế trong người gã. Về lý mà nói, Lương Tiêu đã phải chết đi hàng trăm lần rồi. Được cái nội lực của Công Dương Vũ và Tiêu Thiên Tuyết lại thuộc về hai thái cực hoàn toàn khác nhau, một âm một dương, tương sinh tương khắc, tiêu trừ phân nửa sức mạnh của nhau, vô hình trung tạo ra tình huống như "trai cò tranh nhau, ngư ông đắc lợi", sau khi chuyển hóa qua Âm Dương cầu thì hùng hậu hơn hẳn bình thường, như thế đồng thời có hai Công Dương Vũ đấu với hai Tiêu Thiên Tuyết, giúp thay tình tấy cốt cho Lương Tiêu. Chỉ hiềm chân khí đổ vào mạnh và xiết quá, khí huyết kinh mạch Lương Tiêu khó lòng chịu đựng nổi, giống như một kẻ ăn mỳ tưng bần từ bé, đột nhiên được gia sản bạc vạn, bối rối không biết làm thế nào. Lại thêm đang tâm mê ý loạn, không có chủ định dẫn hướng đưa đường, gã cứ mặc chân khí chạy lộn xộn, đến khi tình tảo lại thì hai luồng khí âm dương nọ đã xung phá hết tứ chi bách hài, không tài nào thu tóm lại được nữa. Điều đó chính hợp với lẽ âm dương vừa tương sinh vừa tương khắc, đấu tranh với nhau thì ghê gớm không biết đến bậc nào mà kể.

Đến lúc này, khí cơ trong thân thể Lương Tiêu đã dồi dào kinh khủng, cũng hỗn loạn ghê gớm, phải dùng phương pháp thổ nạp đặc biệt để dẫn hướng, luyện tinh hóa khí thì mới điều hòa được âm dương; nhưng nội công Lương Tiêu từng luyện lại không phải là cách đó, hít vào thở ra vài lần mà như đổ thêm dầu vào lửa, hai luồng khí âm dương càng lúc càng hùng hực, giao đấu với nhau càng lúc càng kịch liệt, khiến khứu giác, thị giác, thính giác, xúc giác, vị giác và ý thức của Lương Tiêu đều bị bùng bít hết, thần trí mê man, chỉ cách trạng thái tẩu hỏa nhập ma một bước nữa mà thôi.

Nhờ trời số gã khá may mắn, trong lúc mê man lại va vấp đâm thủng tường, bị thương vào mũi, hơi thở vì thế mà tắc lại, chân khí trong người mất sự hỗ trợ từ bên ngoài, dần dần lắng lại, Lương Tiêu vì thế cũng tỉnh táo ra. Gã vốn thông minh, ý thức ngay được tính chất sự việc, liền rúc mặt vào tuyết gắng nín thở. Hô hấp thổ nạp là căn bản của việc luyện nội công, hai khí âm dương mất đi sự tương thông với bên ngoài nên hung hăng xông trái húc phải, tìm chỗ tiết ra hầu liên thông trở lại với khí trời đất, vô hình trung bị gò ép về đường lối lưu chuyển bình thường, thần trí Lương Tiêu tỉnh táo hơn, gã nghĩ bụng: "Thì ra nín thở lại còn có lợi hơn".





Nhưng cái gì cũng có hai mặt của nó, nín thở cả đằng mũi và miệng một lúc lâu tuy có lợi cho chân khí trong người, nhưng Lương Tiêu bắt đầu bứt rứt. Trước mắt gã chỉ có hai đường, hoặc nín thở mà chết hoặc rút đầu lên, không còn cách nào khác. Nhưng Lương Tiêu vừa chịu bao hành hạ khốn khổ còn khó chịu hơn so với cảm giác bí thở này gấp trăm lần, gã cương quyết vục hai tay vào sâu trong tuyết, xuống tới tận nền đất đá, mặc kệ móng tay nứt toác, máu chảy nhuộm tuyết, cũng không chịu thò đầu lên để bị trận đầu giữa hai khí âm dương hành hạ.

Cứ thế, cứ thời gian chừng bảy tám mươi nhịp thở trôi đi, Lương Tiêu thoi thóp sắp đứt khí mà chết thì đúng lúc đó, người gã bỗng giật mạnh, một luồng tri giác quái lạ tràn lên óc. Ngay tức khắc, ba vạn sáu ngàn lỗ chân lông khắp người cùng nở rộng, cảm giác bí thở tức thì tiêu tan, Đan điền dềnh lên hạ xuống, trước mắt bỗng sáng bừng, hết như vén mây nhìn thấy mặt trời, lục phủ ngũ tạng phơi rành rành trước mắt. Lương Tiêu kinh ngạc vô cùng, không hiểu thế là thế nào.

A Tuyết đang vô kể khả thi, ngồi khóc thút thít, bỗng thấy bông tuyết trên người Lương Tiêu vỡ là tả như bị một luồng sức mạnh vô hình xung phá, cô kinh ngạc thốt lên. Đúng lúc đó, các giác quan của Lương Tiêu khai mở, chân khí như sông hồ tuôn chảy, lưu thông mọi bề. Gã ngẩng đầu lên nói:

- Ổn rồi!

Nhưng vừa thốt thành lời lại cảm thấy kinh mạch đảo chiều, khí huyết chạy loạn, Lương Tiêu nghĩ bụng: "Gay rồi!", đoạn chống vịn hai tay xuống đất, rúc đầu vào tuyết như cũ.

A Tuyết vừa nghe Lương Tiêu nói "Ổn rồi!", chưa kịp mừng lại đã thấy gã vục mặt xuống đất, không hiểu ra sao bèn ríu rít gọi:

- Ca ca, trong tuyết có gì thế?

Lương Tiêu dờ khóc dờ cười, ngẫm nghĩ tìm nguyên do. Gã đâu biết vừa rồi khi gồng mình nín thở, luồng khí cuộn cuộn trong người không thoát ra được nên chạy húc lung tung, đúng khoảnh khắc sinh tử đã xung khai toàn bộ lỗ chân lông của gã, đưa gã tới cảnh giới Quy tức¹, vốn là trạng thái mà người luyện khí trong giang hồ đều mơ ước đạt được, ở trạng thái ấy người ta không cần thở bằng đường mũi nữa mà thở nạp qua đường chân lông. Đây vốn là cảnh giới cao minh vô cùng, người bình thường chỉ dựa vào sự tu luyện tự thân thì có lẽ cả đời cũng

không đạt tới được. Những cao nhân đạt tới cảnh giới này phải có cách thức riêng của họ, nhưng đều tuân tự nhi tiền, dần dần hóa giải được sự tương tranh giữa hai luồng khí âm dương. Trong khi đó Lương Tiêu có được Quy tức thuật hoàn toàn tình cờ và hú họa, vì vậy vừa dùng mũi miệng thở một cái là chân khí trong cơ thể lại tán loạn, mạnh đâu đi nấy, trở lại tình trạng rối tung lúc nãy.

Lương Tiêu nghĩ mãi không thông, nhất thời chẳng còn cách nào khác, đành vục đầu vào tuyết lần nữa, không dám thò đầu lên. A Tuyết chẳng hiểu ra sao, ngồi sững nhìn gã một lúc lâu, vụt nghĩ ra: "Bí thờ lâu như vậy thì đâu còn sống được? Lẽ nào, lẽ nào ca ca đã chết rồi...". Cô hoảng vía, nhẹ nhàng lay Lương Tiêu mấy cái, Lương Tiêu chỉ những nghiền ngẫm phân tích hiện tượng kỳ lạ vừa xảy ra, không để ý đến, A Tuyết tức thì cảm thấy suy đoán của mình không sai, ôm choàng lấy Lương Tiêu đau đớn khóc rưng rức.

Lương Tiêu ngạc nhiên tự hỏi: "Con bé ngốc ôm ta khóc gì đây?". Nghĩ vậy nhưng không dám thò đầu lên hỏi. A Tuyết khóc vật khóc vã một hồi, nghĩ bụng: "Chắc chắn ca ca chết rồi! Hai huynh muội quen biết bấy nay, nói gì thì nói, ta không thể để ca ca vùi thân trong tuyết được". Cô bèn gạt nước mắt, định xốc Lương Tiêu lên, chợt nhận ra da thịt gã mềm mại, sờ tay vào thấy ấm nóng thì rất ngạc nhiên: "Thân thể mềm ấm thế này cơ mà. Lẽ thường người chết phải cứng đờ mới đúng. À phải rồi... ca ca mới tắt thở chưa bao lâu nên xác chưa kịp lạnh...". Nghĩ tới đây, cô gái lại hối hận khóc lóc:

- Đều tại ta ngốc quá, A Tuyết dốt nát không thể tả, nếu nhớ ra sớm, gắng sức lôi huynh lên thì làm gì huynh phải chết...

Cô càng nghĩ càng rầu rĩ, càng nghĩ càng ăn năn, cứ khóc ồ ồ, chỉ muốn chết theo Lương Tiêu cho rảnh.

Lương Tiêu vừa tức vừa buồn cười: "Con bé tệ thật, còn trù ta chết nữa chứ!".

A Tuyết khóc lóc hồi lâu rồi đứng dậy, định bế Lương Tiêu đi chỗ khác. Lương Tiêu giật mình: "Ồi, nó định chôn ta đây hử? Có nhẽ đâu thế!".

A Tuyết bỗng lại buông tay, ghen ngào than:

- Ta chôn ca ca rồi, vĩnh viễn không còn được gặp ca ca nữa, phải giữ lại một vật gì của huynh để thường xuyên hồi tưởng mới được.





Nói đoạn đau lòng quá đỗi, cô rầm rút than khóc, Lương Tiêu xúc động nghĩ: "Muội ấy tốt với ta thật, hôm nay nếu thoát hiểm, sau này nhất định ta sẽ đổi đãi tử tế để đáp lại, không bao giờ ruồng rẫy".

A Tuyết khóc sút sùi một lúc nữa rồi mò tay vào ngực Lương Tiêu xem có vật gì trong đó không. Lăn sờ một hồi thì chạm phải cái hộp mực bằng đồng đỏ, bên trong có một túi giấy dầu phồng căng, cô ngạc nhiên nghĩ: "Gì thế này?". Rồi giờ ra xem, đó là một tờ giấy hoa tiên ngọc bản chỉ chít chữ. A Tuyết vốn tối dạ, không lướt mắt đọc nhanh được, đành vừa xem vừa đánh vần, ê a từng chữ:

- *Tử phủ nguyên tông*. Đề tựa: Thuở mới hình thành, vũ trụ vốn không có trời đất, mãi về sau từ cái không ấy mới xuất hiện cái có. Cái có thoát tiên hỗn độn, hỗn độn tách riêng thì tạo âm dương. Dần dần trời nảy nhật nguyệt, đất sinh thực hư, người chia gái trai, thú phân đực cái. Âm dương luân chuyển vĩnh viễn không ngơi, dẫn đến bốn mùa nóng lạnh, nhật nguyệt khi khuyết khi tròn. Thánh nhân làm *Chu Dịch*, dương quá sinh âm, Lão, Trang làm *Đạo Đức*, âm quá thành dương. Âm dương hòa hợp tạo nên khí, khí là bản thể của hỗn độn, là căn nguyên của đạo đức. Ta tu luyện nửa đời người, có chút tự thành nên làm ra mười hai thiên *Tử Phủ* tặng cho người hữu duyên...

A Tuyết đọc đến đây càng ghen ngào:

- Ôi, quái gở thế, chẳng hiểu là ý gì? Vật này không thích hợp làm lưu niệm...

Thình lình băng tuyết vỡ òa, Lương Tiêu nhảy vọt lên, A Tuyết giật bắn mình. Lương Tiêu giục:

- Đọc tiếp đi! Đọc tiếp đi!

Kêu được hai tiếng, khí cơ chạy loạn, gã lại rúc đầu xuống tuyết. A Tuyết trở mắt, ngắc ngứ hồi lâu mới hỏi:

- Ca... ca ca còn sống ư?

Lương Tiêu không thể nói được, chỉ khua tay khua chân loạn xạ. A Tuyết ngẩn người, vui mừng cuống quýt:

- Ca ca làm muội rồi tung cả đầu óc lên đây!

Biết Lương Tiêu vẫn còn sống, cô không nhịn được hoa chân múa tay, cười ha ha sung sướng, cười một lúc lại nghi hoặc hỏi:

- Ca ca cứ vui đầu mãi trong tuyết thế có ngộp thở không? Vừa rồi muội sợ gần chết đấy...

Lương Tiêu khua khoắng hai tay, ra ý bảo A Tuyết đừng nói tầm phào nữa, tiếp tục đọc mau. Số là ban nãy gã nghe qua đoạn đề tựa, đoán rằng *Tứ phủ nguyên tông* là một bộ bí kíp ghi chép cách luyện khí, không chừng có thể hóa giải được luồng chân khí bất kham trong cơ thể mình nên nôn nóng muốn nghe tiếp.

A Tuyết đành đọc:

- Thiên *Nhập định*. Trí gạt trời đất không buồn biết, thân ở trong hũ chẳng ai hay, cây già ăn rễ sâu vào đất, cành to đâm chĩa chẳng vương mây. Hướng mắt xuống mũi, mũi xuống tâm, tâm có huyền châu ánh sáng lòe, huyền châu lặn lặn Nê hoàn huyết, Cô lộc chuyển vận dẫn tinh hoa...

A Tuyết đọc dứt, Lương Tiêu nhảy phốc lên, theo lời sách xếp gối ngồi kiết già, hai tay đan chéo dưới cổ, mắt khép hờ, dồn tinh thần về Đan trung, khí chạy tới huyết Nê hoàn trên đỉnh đầu, chuyển vận xuống đốt Cô lộc ở sau lưng. A Tuyết thấy gã không rúc đầu vào tuyết nữa, đoán chắc có liên quan đến điều mình đọc, không chần chừ nữa, tiếp tục đọc xuống dưới, đọc hết thiên thứ nhất *Nhập định* thì bắt đầu sang thiên thứ hai *Tất tâm*.

Tâm pháp trong *Tứ phủ nguyên tông* toàn bộ đều viết bằng các câu thơ. Hai thiên *Nhập định*, *Tất tâm* giảng về cách dả tọa, khu trừ tạp niệm, vận chuyển khí cơ trong các mạch, điều hòa âm dương, ngôn từ tuy trúc trắc nhưng Lương Tiêu ngộ tính cao nên hiểu được khá nhiều. Chẳng hạn "Trí gạt trời đất không buồn biết, thân ở trong hũ chẳng ai hay" là nhắc đến cách "hình dung trong lòng", hũ tức là trái tim, "thân ở trong hũ" tức là tự hình dung về tư thế của mình; "không buồn biết", "chẳng ai hay" ý nói không bận tâm đến những chuyện ở bên ngoài, quên bẵng cả trời đất đi. "Cây già ăn rễ sâu vào đất, cành to đâm chĩa chẳng vương mây" chỉ cách tọa thiền, hai chân đan khóa vào nhau như bộ rễ cây, ngồi theo lối kiết già, hai tay thì bắt chéo vào nhau theo hình cành cây, nhưng phải áp sát phần dưới cằm, không được để bóng nó in xuống đất, những nội dung tiếp theo cũng tương tự như vậy.

Lương Tiêu vừa nghe vừa luận giải, vừa luận giải vừa luyện tập, luyện xong thiên *Tất tâm* thì chân khí toàn thân đã viên tròn như những hạt châu lăn đi khắp các kinh mạch và huyết đạo, lần lần tiến vào Đan điền, khiến tâm định khí nhàn, hơi thở rất dài, không còn cảm giác nghẹn tắc nữa. Người thường mà luyện hai chương này, ít





cũng cần mất bảy tám tháng, nhiều thì phải hơn mười năm mà còn chưa chắc tựu thành. Lương Tiêu ngẫu nhiên đạt được tới cảnh giới Quy tức, coi như đi từ cao xuống thấp, xuôi xẻ không trở ngại gì, bước nhập môn bỗng dễ dàng đi nhiều, chỉ hai canh giờ ngắn ngủi đã thành công hoàn toàn.

A Tuyết thấy Lương Tiêu cúi mặt tọa thiền, thần sắc thư thái thì mừng rỡ vô cùng, bèn hỏi:

- Ca ca. Phần tiếp theo là thiên *Sơ cứu*, huynh nghe nhé. Thiên này nói: chín chín đào hoa có động huyết, tám tám rỗng xanh được một cân, bảy bảy hổ trắng cùng nuôi dưỡng, kim mộc trống mái vốn tính ôn. Trong mười hai cung mặt trăng hiện, thì thoảng địa phách xuống thiên hồn, rút lấy gốc trời và tủy đất, tuyết trắng ngà vàng tự trưởng thành...

Lương Tiêu mở bừng hai mắt, ngạc nhiên hỏi:

- Muội đọc lằng nhằng gì thế?

A Tuyết xem kỹ lại rồi nói:

- Muội đọc theo trong này viết, không sai chút nào cả!

Lương Tiêu đón lấy tờ giấy, soát xét kỹ càng, quả nhiên A Tuyết đọc không sai một chữ. Gã nhú mày ngẫm nghĩ hồi lâu, A Tuyết ngạc nhiên hỏi:

- Ca ca, những lời ấy nghĩa là gì?

Lương Tiêu lắc đầu:

- Ta không hiểu nổi một câu thơ nào trong số này.

A Tuyết tròn mắt ngạc nhiên:

- Đến huynh cũng không hiểu thì còn ai mới hiểu được đây?

Lương Tiêu phì cười:

- Đồ ngốc, muội đánh giá cao ta quá! Vị tiền bối này đã viết thế thì chắc chắn sẽ có người hiểu được. Hai thiên trên phần lớn là dùng lối ví von, dễ suy ra lắm. Nhưng từ chương này trở đi lại xuất hiện nhiều câu chữ quái lạ, ta đoán chắc là một thứ thuật ngữ nào đây, tương tự những từ cộng, trừ, nhân, chia, chu vi, diện tích... trong toán học. Nếu không hiểu được những thuật ngữ ấy thì không tài nào nắm bắt được ý nghĩa thực sự mà vị tiền bối này đề cập đến.

- Vậy phải làm sao? - A Tuyết nhú mày băn khoăn, lo lắng thay cho Lương Tiêu.

Lương Tiêu xem tiếp xuống dưới, thấy sau thiên *Sơ cứu* còn có chín

thiên *Huyền dụng*, *Thần vi*, *Đỉnh thủy*, *Hoạt đắc*, *Xán lận*, *Thai tức*, *Tiên du*, *Quy chân*. Cứ thiên sau lại thâm sâu bí hiểm hơn thiên trước, lời lẽ cũng quái đản khác thường, gã tự nhủ: "Vị tiền bối này lập dị thật, toàn nặn ra những câu đồ quái gở để sát hạch người ta, trước tiên là Thuần Dương thiết hạp, sau đó đến Âm Dương cầu, bây giờ lại *Tử phủ nguyên tông*". Gã đọc kỹ một lượt từ đầu chí cuối, hoàn toàn không tìm thấy tên tuổi tác giả, thậm chí không có cả hai chữ "Thuần Dương" hay một tự hiệu gì liên quan đến Lã Động Tân. Xem chừng cái thuyết Lã Động Tân đức hạp chỉ do người đời lầm lẫn rồi phao tin đồn nhảm mà thôi.

Lương Tiêu nghĩ mãi không ra, cuối cùng thở dài bảo:

- Ta không hiểu gì hết. Nhưng cuốn *Tử phủ nguyên tông* này ghê gớm lắm đấy. Nguyên hai thiên *Nhập định* và *Tẩy tâm* mà đã giúp hóa giải được chân khí nhộn nhạo trong người ta rồi. Trước đây Vũ Linh nói, nếu luyện đến đâu đến đâu thì còn sánh ngang quỷ thần, phi thăng thành tiên, chẳng biết có phải không?

A Tuyết nghĩ bụng: "Nếu ca ca phi thăng thành tiên để một mình A Tuyết ở lại dương gian thì còn gì lẻ loi cho bằng. Cũng may ca ca không hiểu được những đoạn viết sau". Cô liền mừng rỡ nhìn Lương Tiêu mỉm cười. Lương Tiêu thấy điệu cười quái lạ hết sức, bèn hỏi:

- Muội ngốc, tự nhiên cười cái gì vậy? Ái chà, muội bị thương ư?

A Tuyết sực tỉnh, ngực và vai dội lên đau nhói, mới nhớ ra vừa rồi trúng một chương của Lương Tiêu nên bị thương khá nặng, về sau liên tiếp gặp những sự biến đổi lạ lùng nên quên băng vết thương. Sợ Lương Tiêu lo lắng, cô khỏa lấp:

- Không sao mà!

Lương Tiêu tỏ vẻ không bằng lòng:

- Mỗi khi nói dối muội đều lấm la lấm lét, ta nhìn thoáng cái là biết ngay.

A Tuyết sượng sùng, cúi đầu vò vò chéo áo. Lương Tiêu lườm cô gái rồi cẩn thận gói *Tử phủ nguyên tông* lại, chợt nhớ vừa nãy mình nuốt chừng Âm Dương cầu, không biết mai sau có ảnh hưởng gì chẳng. Gã tập trung tinh thần dò xét trong người nhưng không nhận ra một chút tằm dạng nào của Âm Dương cầu hết, trầm ngâm hồi lâu, lảng máng nhớ lại khi Công Dương Vũ và Tiêu Thiên Tuyết giao đấu, trong người gã hình như có một thứ gì đó vỡ ra, bây giờ nghĩ lại, có khi nội công của hai đại





cao thủ quá dữ dội làm Âm Dương cầu không chịu nổi sức nặng nên vỡ tan thành muôn mảnh, mà cũng có thể bị đốt cháy rồi chưa biết chừng.

Lương Tiêu buồn bã thờ dài, ẵm A Tuyết vào am trị thương. Sau một ngày một đêm va chạm với bao biến cố, A Tuyết đã mệt lử cả người, trị thương chưa xong đã thiêm thiếp chìm vào giấc ngủ. Lương Tiêu ngả cô xuống gối, cẩn thận đắp chăn rồi ngồi thừ ra bên cạnh. Chuyện này thoát chết trong gang tấc, gã mừng thầm may mắn, nhưng nhớ tới thù cha chưa rửa, lòng lại dằn vặt vô cùng.

Buồn vui lẫn lộn khiến tâm trạng Lương Tiêu xáo động. Gã cúi xuống nhìn, vừa ngắm dáng ngủ khả ái của A Tuyết vừa nhẹ nhàng vuốt mái tóc đen mượt của cô, bỗng đâu hình ảnh Hiếu Sương hiện lên. Thoạt tiên gã tham gia tranh đoạt Thuần Dương thiết hạ chỉ với mong muốn chữa trị căn bệnh dai dẳng của cô bạn nhỏ, nhưng bây giờ Âm Dương cầu đã bị hủy, không biết giúp đỡ Hiếu Sương bằng cách nào nữa đây. Lương Tiêu u ám tự nhủ: "Chẳng lẽ ý trời ghẹo người, bắt Hiếu Sương bị thứ độc âm hàn ấy giày vò suốt đời hay sao?". Gã miên man suy nghĩ, chợt thấy A Tuyết nhoén cười, hàng mi dày rung khe khẽ, chắc đang mơ điều gì vui lắm. Lương Tiêu tủm tỉm, sức nhớ cái đêm trên thuyền hôm nào, dáng ngủ của Liễu Oanh Oanh cũng tựa tựa thế này. Tình vẫn nặng lòng mà bóng người đã xa. Ngực bỗng đau nhói như bị muôn vạn mũi kim châm chích, nước mắt thi nhau tuôn xuống, gã tự nhủ: "Chẳng biết Oanh Oanh theo Vân Thù có được vui vẻ không? Có cười trong khi ngủ thế này không?".

Gió tuyết vẫn điên cuồng gào rú ngoài am, cuồng phong kéo theo bông tuyết hất vùn vụt vào song cửa. Có tiếng sấm động ù ùng từ phương bắc rền đến. Lương Tiêu bị kéo ra khỏi dòng hồi tưởng, thờ dài thườn thượt, ngồi xếp bằng tĩnh tọa theo phương pháp hướng dẫn trong *Nhập định và Tẩy tâm*. Dần dần, tiếng sấm tiếng gió cuốn đi xa, chỉ còn lại tiếng tuyết rơi êm ái.

Khi A Tuyết thức dậy, trong lòng tràn ngập niềm vui. Cô vừa mơ thấy mình ngồi trên một con thuyền cùng Lương Tiêu câu cá, hái ấu, hái sen. Đang ngẩn ngơ hồi tưởng cảnh ấy, chợt nghe ngoài am có tiếng u u, A Tuyết tự hỏi: "Tuyết vẫn rơi ư?". Cô tung chăn đi ra, trên cao mặt trời đỏ rực, tuyết đã ngừng rơi. Lương Tiêu đang di chuyển dọc ngang, tiến lui nhanh như chớp, mỗi khi hai tay cất lên hạ xuống đều kéo theo tiếng rít quái dị, mà lạ hơn nữa là chân tay gã múa may vun

vút, nhưng tuyết băng xung quanh thì vẫn im lìm không hề ảnh hưởng, tựa hồ kinh lực của gã đều gói gọn trong cơ thể chứ không phát lộ ra ngoài.

Lương Tiêu biến đổi tư thế và động tác mỗi lúc một nhanh, lúc đầu A Tuyết còn nhìn rõ, nhưng một lát sau thấy gã như biến thành hai cái bóng, rồi lắt một cái lại biến thành bốn cái bóng, ảo ảnh mỗi lúc một nhiều, cuối cùng, dưới ánh tuyết trắng phản quang có bảy, tám Lương Tiêu đang chạy vù vù. A Tuyết hoa cả mắt, la lên thất thanh:

- Ca ca đừng đi nữa, muội chóng mặt quá!

Lương Tiêu hét vang, song chương cùng đẩy ra, lịch kịch một tiếng rất to, một cây tùng thân to cỡ vòng tay người ôm gãy gập, cành lá đổ lòa xòa xuống đất khiến bụi tuyết tung mùt mù.

A Tuyết xua xua những vụn tuyết nhỏ mông lung trước mặt, thấy Lương Tiêu đứng im trong tuyết, hai mắt nhìn trời, đáng dăm chiêu. Cô chạy ào tới xem, nhận ra vết gãy trên cây tùng sắc ngọt như chặt bằng rìu hay rựa thì mừng rỡ kêu lên:

- Huynh trở nên lợi hại thế này rồi cơ à?

Lương Tiêu gật đầu mỉm cười:

- Ừ, ta vừa đi xong *Cửu cửu quy nguyên bộ*. *Tam tài quy nguyên* chương coi như tự thành rồi.

A Tuyết cười rạng rỡ:

- Chúc mừng ca ca!

Lương Tiêu xót xa nhìn cô, nhẹ nhàng hỏi:

- Vết thương của muội thế nào? Ngoài này gió to, cẩn thận kéo cảm lạnh đấy.

A Tuyết đỏ bừng hai má, tim đập rộn ràng trước ánh mắt ấm áp của gã, cô bối rối cúi mặt:

- Ca ca đói không? Muội đi nấu cơm đây. - Miệng nói, chân bước như bay trở vào am.

Lương Tiêu phì cười nhìn theo, đoạn ngồi xuống xếp bằng, nhặt một cành cây gãy tẩn mẩn vạch Cửu cung đồ ra đất: "*Dịch lý* có nói, chín là số cực hạn, bước đến cảnh giới *Cửu cửu quy nguyên* là đã đạt được mức hoàn hảo của lộ chương pháp này, nhưng vì sao ta vẫn thấy trong lòng có gì cản cá, phải chăng ta cả nghĩ quá?". Băn khoăn một hồi, gã lại tự nhủ: "À, chín là số cực hạn chỉ là cách nói của người xưa





thôi, chứ lý đầu ngoài chín chín không còn số khác?". Vừa chạm đến toán học, trí óc Lương Tiêu lập tức ben nhảy hẫng lên, suy luận không ngừng. Gã liền khai triển thử, thật bất ngờ, nhùng nhằng đến nửa canh giờ lại ra được Thập thập đồ, theo các chiều ngang dọc chéo thẳng, mười số cộng lại đều là năm trăm linh năm, Lương Tiêu suy luận đến đây, vừa kinh ngạc vừa hoang mang.

Lúc này A Tuyết gọi đi ăn cơm. Lương Tiêu đành tạm thời bỏ dở. Ăn xong cơm lại chạy ra sân khai triển tiếp. A Tuyết ngồi bên theo dõi hồi lâu, hoàn toàn không hiểu gì, đến khi phát chán bèn đi đun băng tuyết lấy nước cho Lương Tiêu tắm rửa thay quần áo.

Lương Tiêu bóp đầu bóp trán hồi lâu, lại suy ra được một hình rất kỳ quái là Tứ tứ đồ. Chiếu theo luận nghĩa của Cửu cung đồ thì Tứ tứ đồ chỉ có thể có một hàng và một cột số, tổng của hai cặp góc đối bằng nhau, đồng thời dù dọc hay ngang, chéo hay thẳng, tổng bốn số bất kỳ đều bằng ba mươi tư, khác rất xa với nguyên tắc Cửu cung. Lương Tiêu gọi nó là *Vô sở bất năng đồ*¹, sau đó lại dần dần khai triển ra Vô sở bất năng đồ của ngũ ngũ và lục lục. Đến lúc này, Lương Tiêu đã thoát khỏi giới hạn của Cửu cung đồ, đạt tới một tầng suy nghĩ cao hơn, quả thực không có gì không làm được².

Hóa giải được điều thắc mắc trong lòng, Lương Tiêu bắt giác cảm thán:

- Ngoài vòm trời này còn có vòm trời khác, người tài đến đâu cũng có người tài hơn, toán học cũng thế vậy! Toán học vô tận vô cùng, có lẽ đúng như người ta thường nói đạo học là không bờ bến đấy chăng?

Gã sức nhớ những lời Cửu Như nói hôm nào ở ngoại thành Tô Châu, bụng bảo dạ: "Nhà sư già ấy từng bảo có một cái vòng to ràng buộc ta, nếu ta biết rõ nó là gì thì có thể cởi sấm lên trời, nếu không

¹ Vô sở bất năng: chẳng có gì là không thể.

² Ô vương thần kỳ với tập hợp các số theo dạng thức Cửu cung đồ này có tên gọi Ma phương (tên khai sinh từ thời Á Rập cổ đại và được dùng phổ biến cho tới nay). Toán cổ Trung Quốc thì gọi nó là Thiên địa tung hoành đồ. Nhà toán học Dương Huy thời Tống từng khai triển Ma phương đến Bách tứ đồ (tức Toàn ma phương 10-10), nhưng không thoát li được mô hình Cửu cung đồ, trong khi đó các nhà toán học Á Rập tiến xa hơn rất nhiều. *Vô sở bất năng đồ* trong truyện được các nhà toán học Á Rập khai triển ra cùng thời với Lương Tiêu, tương ứng với Toàn ma phương 4-4 ngày nay (chú thích của tác giả).

rõ thì dù có luyện tập cả đời cũng không cách nào đưa kỹ năng tiến gần đến đạo được, chỉ loay hoay trong cái vòng đó mà thôi. Cái vòng ấy phải chăng chính là Cửu cung đồ? Hừm, không phải, võ học thạch trận hàm chứa cả toán học nhưng không giới hạn ở Cửu cung. Huống hồ võ công của lão hòa thượng ghê gớm hơn ta bao nhiêu lần nhưng lại bỏ ngỡ với toán học, không lý nào lão biết tới Vô sở bất năng đồ".

Cứ thế, Lương Tiêu thoát nhãn nhó, thoát vui mừng, lúc bần thần lạng lẽ, lúc lại lăm bắm những gì không rõ, A Tuyết tò mò hỏi:

- Ca ca nghĩ gì vậy?

Lương Tiêu đáp:

- Ta đang nghĩ một thứ rất cao siêu, nghĩ mãi không thông suốt.

A Tuyết cười:

- Ca ca không thông thì A Tuyết càng tắc tị!

Lương Tiêu liếc cô gái, mỉm cười hỏi:

- Ta dạy võ công cho muội nhé?

A Tuyết hưởng ứng:

- Vâng!

Lương Tiêu nói:

- Công phu lợi hại nhất của ta gắn liền với toán học, vì vậy muốn học võ công của ta thì phải học toán trước tiên.

- Huynh dạy đi, muội học. - A Tuyết hân hoan đáp.

Lương Tiêu dùng cành tùng vạch ra mấy đề toán, bắt đầu dạy từ các khái niệm cơ bản nhất như "cộng", "trừ", giảng xong thì ra mười đề toán để A Tuyết làm. A Tuyết tính liền bốn lần, đều sai bét. Lương Tiêu kiên nhẫn giảng thêm hai lần, cô gái vẫn không giải được. Lương Tiêu bắt đầu bực, bèn hỏi:

- Muội có nghe ta nói không đấy?

A Tuyết nhìn sắc mặt gã, hoảng hồn gật đầu thật mạnh:

- Muội nghe chứ, chỉ nhầm... không hiểu gì hết.

Lương Tiêu ngờ vực nhìn cô gái từ đầu đến chân, lại giảng thêm lần nữa, sợ cô vẫn còn chưa hiểu, giảng xong liền hỏi:

- Lần này rõ ràng chứ?

A Tuyết hoang mang lắc đầu. Lương Tiêu cau mặt bảo:

- Sao tối dạ thế nhỉ?





A Tuyết cúi thân cúi đầu, mắt đỏ hoe:

- Muội vốn ngọc ngà mà!

Lương Tiêu tự thấy hơi nặng lời, bèn vỗ về A Tuyết rồi giảng lại thật chậm. Giảng rất nhiều lần, A Tuyết cũng lơ mờ vỡ vạc được đôi chút, mười đề cũng làm đúng được hai, dù sai đến tám.

Lương Tiêu cầm bài giải xem, mặt mày u ám. A Tuyết cúi gằm mặt, trông ngực đỏ đờn. Lương Tiêu thở hộc ra:

- Chà, thôi vậy, muội lại đây, ta sẽ chỉ cho muội biết sai ở đâu.

A Tuyết nghe vậy mới bớt căng thẳng, sẽ sàng nhích lại gần, chăm chú nghe gã giảng giải.

Người dạy, người học như thế, vật vã cũng được ba ngày. Ngày thứ ba giảng đến phép trừ, Lương Tiêu phải lặp lại bài giảng đến bảy tám lượt, A Tuyết tính xong, đưa bài giải lên, Lương Tiêu liếc qua thấy sai be bét cả, không sao nhìn nổi nữa, đứng bật dậy, sắp sửa nổi cơn lôi đình, nhưng thấy bộ dạng khiếp đảm của A Tuyết lại khó mở lời, đành ném bài giải xuống, quay ngoắt đầu đi ra cửa.

A Tuyết nhặt bài lên đi theo ra, nhưng không thấy bóng dáng Lương Tiêu đâu cả. Cô khổ sở trở vào thư phòng, gục mặt xuống bàn khóc hu hu. Khóc chán khóc chê lại cầm bài lên tiếp tục tính toán. Tuy đầu óc không được sáng sủa cho mấy nhưng tính A Tuyết rất kiên nhẫn bền bỉ, tuy cứ làm là sai nhưng sai rồi làm lại.

Đến tối mịt Lương Tiêu mới quay về, mặt mày đã thư thái hơn nhiều, nhưng A Tuyết vẫn nhận ra gã thất vọng lắm. Cô đành khép nép đi nấu cơm, xong dè dặt đưa bài giải cho gã xem. Lương Tiêu liếc mắt, thấy chín bài đúng được hai, tính toán cũng có chút tiến bộ nhưng vẫn còn xa mới đạt được mức mong muốn của mình. Gã không khen ngợi gì cả, và được mấy miếng thì buông đũa, thở dài bảo:

- Tuyết à, giá tài bếp núc của muội san bớt một nửa cho môn toán thì tốt biết mấy!

A Tuyết sợ sệt ra mặt, Lương Tiêu bèn bảo:

- Muội ngớ ra làm gì thế, ăn cơm đi!

A Tuyết khấp khểnh hỏi:

- Muội... tính đúng cả rồi phải không?

Lương Tiêu không nỡ để cô thất vọng, đành cười gượng:

- Đúng cả rồi!

A Tuyết hơn hờ ngồi xuống, cầm bát đũa lên vui vẻ ăn cơm. Lương Tiêu nhìn bộ dạng hào hứng ấy, nghĩ bụng: "Toán học thiên biến vạn hóa, tư chất A Tuyết không hợp để đi con đường này. Mẹ thường dạy: Trâu bò không ăn thịt, ung cắt không ăn rau. Ta gắng gượng gò muội ấy thì chỉ tổ chuốc phiền phức vào người". Từ đó, gã không ép A Tuyết học toán nữa, xoay sang truyền thụ võ công Hắc Thủy. A Tuyết thấy không phải học toán thì rất lấy làm lạ, nhưng tính tình vốn đơn giản, Lương Tiêu đã quyết định như vậy, cô cũng không trái ý. Huống hồ đối với cô, toán học khó gấp trăm lần võ công, luyện quyền cước dù cực vất vả còn hơn. May mà võ công của A Tuyết khá căn bản, không đến nỗi khiến Lương Tiêu phải bực mình.

Mấy hôm sau, rau củ gạo thịt trong am đã cạn, hai anh em cùng xuống núi đi chợ. Vừa ra đến sơn đạo, Lương Tiêu sực nhớ một chuyện, bèn bảo:

- Áo Nguyên kiếm vẫn găm trên vách đá chỗ Dịch Kỳ đình, lát nữa xuống núi phải mua dùi với đục về khoét nó ra.

A Tuyết ngạc nhiên:

- Không nhớ được à?

- Ta thử mấy lần đều không được. - Lương Tiêu ngán ngẩm nói. - Mà chẳng muốn dùng sức quá, nhỡ hỏng lưỡi kiếm thì phí. mấy hôm nay nhiều việc nên quên hẳn cả chuyện ấy.

A Tuyết cười:

- Đến cây to huynh còn đánh gãy dễ dàng, lẽ nào không tuốt được kiếm ra.

Lương Tiêu nghe cô nói, cũng sực nghĩ: "Độ này võ công ta tấn tới mau chóng, hay là đi thử lần nữa xem, không được hẵng dùng đục". Nghĩ đoạn gã cùng A Tuyết trở lên Dịch Kỳ đình. Lúc sắp vượt qua sống núi, họ chợt nghe thấy một giọng khàn khàn:

- Lão tử không tin ma quỷ! Lần này nhất định sẽ thành công, cho các người mất mặt một mẻ.

Kẻ khác nói:

- Phì, lão tử vẫn chưa nhổ xong, người xê ra!

Lương Tiêu kinh ngạc nhủ bụng: "Lại Hồ Lão Vạn và Hồ Lão Thiên hản thôi? Năm cái tên bảo bối này vẫn chưa rời Hoa Sơn à?". Hồ Lão Nhất can thiệp:





- Hồ Lão Thiên! Người đã nhỡ hai canh giờ rồi đấy, chưa đủ à? Để Hồ Lão Vạn thử đi! Mẹ nó chứ, năm sáu ngày không nhỡ được một thanh kiếm, chẳng biết lúc trước quân khốn kiếp nào đã cắm nó vào kia?

Lương Tiêu cau mày khế bảo A Tuyết:

- Muội ở yên đây, ta đi xem sao!

A Tuyết thấp thỏm hỏi:

- Bọn họ đông thế, lỡ huynh đánh không lại thì làm sao?

Lương Tiêu cười đáp:

- Đánh không lại thì chạy chứ!

Nói rồi gã đi quanh qua sơn đạo, thấy Hồ Lão Thiên đang đứng trụ chân trái, chân phải đạp lên vách đá, hai tay nắm chắc chuỗi kiếm cổ sức rút ra. Bốn Bảo kia nằm khểnh bên Dịch Kỳ đình. Trông thấy Lương Tiêu vào tới, mấy anh em nhảy dựng dậy, lau bầu rửa xà đứng quây lấy gã.

Lương Tiêu cười hì hì:

- Trung Điều Ngũ Bảo! Tiêu Thiên Tuyết ra lệnh cho các người về núi Trung Điều cơ mà, sao lại nghịch ngợm ở đây? Không sợ lão ấy rút gân lột da à?

Năm tên thộn sờn gai ốc ngó nghiêng xung quanh, không thấy Tiêu Thiên Tuyết đâu mới yên tâm. Hồ Lão Nhất hằm hè bảo:

- Bọn lão tử đang bùng bực trong lòng, người đến đúng lúc lắm, để lão tử tấn người một trận cho hạ hỏa. - Nói đoạn hấn xông tới, Lương Tiêu quay nghiêng mình tránh, Hồ Lão Nhất vỗ huyệt thì rất ngạc nhiên, quay phắt ngay lại. - Cấm chạy!

Lương Tiêu nhún vai:

- Ừ thì không chạy! À, vì sao các người lại bùng bực? Nói thử xem nào!

Hồ Lão Bách mau miệng lại bộc tuệch, bèn kể lể:

- Chẳng mấy khi bọn lão tử ra ngoài chơi nên muốn nhân dịp này dạo bước Hoa Sơn cho thoải mái mới về. Đang yên đang lành thì Hồ Lão Vạn phát hiện ra ở đây có thanh kiếm. Hấn nhỡ không được, lão tử cũng nhỡ không được, mọi người bèn đánh cuộc, ai nhỡ được kẻ ấy làm đại ca, mai sau tất cả những người còn lại phải nghe hấn. Thế là cả bọn xúm nhau vào nhỡ kiếm.

Lương Tiêu tò mò hỏi:

- Thế Hồ Lão Nhất không phải đại ca à?

Trừ Hồ Lão Nhất, bốn Bảo kia xua tay rồi rít, đồng thanh nói:

- Không phải đâu, hấn chả là cái cóc khô gì!

Hồ Lão Nhất tức tối vặn:

- Vì sao lão tử không phải là đại ca kia chứ?

Hồ Lão Vạn vênh mặt:

- Người dựa vào cái gì mà đòi làm đại ca? Lão tử hỏi người, một bàn tay và hai bàn tay, bên nào nhiều ngón hơn?

Hồ Lão Nhất xòe hai bàn tay ra so, ngẫm nghĩ một chốc rồi đáp:

- Hai thì phải.

Hồ Lão Vạn cười nhạt:

- Đúng thế đấy, cha nói, hai to hơn một, mười to hơn hai, một trăm to hơn mười, một nghìn to hơn một trăm, một vạn to hơn một nghìn. Ha ha, lão tử mới thực sự là đại ca này!

Hồ Lão Nhất mắng:

- Tầm bậy, mọi người đều nói võ công của Tiêu đại gia là đệ nhất thiên hạ, người dám nói võ công của lão nhân gia là đệ vạn thiên hạ không?

Hồ Lão Vạn cứng họng, hồi lâu mới yếu ớt thanh minh:

- Cha bảo vạn nhiều hơn một mà.

Hồ Lão Thiên quát:

- Các ngươi tranh cãi cái con khi! Sau khi cha qua đời, Trung Điều Ngũ Bảo ăn ở đều bình đẳng, có phân biệt lớn nhỏ gì đâu!

Hồ Lão Nhất gân cổ:

- Mẹ nói rõ ràng mà, mẹ bảo lão tử lọt lòng trước nhất.

Hồ Lão Thập lâu bầu:

- Tào lao, mẹ bảo đứa đầu tiên ra đời là lão tử.

Hồ Lão Bách không chịu kém miệng:

- Sai hết, mẹ nói sinh lão tử đầu tiên!

Hồ Lão Vạn tỏ rõ bất bình:

- Mẹ xưa nay có bao giờ nhớ đứa nào vào đứa nào, mẹ toàn gọi lão tử là Hồ Lão Thiên.

Năm người cãi cọ inh ỏi, cuối cùng từng đôi một lại đánh nhau.

Lương Tiêu tức cười quá đỗi, lưng thưng bước lại gần vách đá, nắm lấy chuỗi kiếm vạn kinh lay khẽ. "Rẹt", Áo Nguyên kiếm nhích ra





chừng một đốt. Lương Tiêu mừng rỡ, lại dồn thêm sức, Áo Nguyên kiếm liền thoát khỏi vách đá, thân kiếm sáng loáng như dòng nước.

Trung Điều Ngũ Bảo dừng tay ngoái nhìn, thấy Lương Tiêu đã cầm được kiếm, họ há hốc miệng, hai mắt tròn lố. Lương Tiêu quay kiếm đâm trở vào, Áo Nguyên lút vào đá chừng hơn một thước. Lương Tiêu thở dài: "Tuy tấn tới thật nhưng công lực vẫn thua xa Công Dương tiên sinh". Gã từ từ rút kiếm ra, cười hỏi:

- Trung Điều Ngũ Bảo, lời các người đánh cuộc còn hiệu lực không?

Hồ Lão Nhất lắc đầu quày quặt:

- Lão tử đang nằm mơ. - Hấn dụi mắt. - Tỉnh mau! Tỉnh mau! Tiểu tử khốn kiếp hãy biến đi, đi nào!

Bốn tên kia cũng dụi mắt rống lên:

- Tỉnh mau! Tỉnh mau! Tiểu tử khốn kiếp hãy biến đi, đi nào!

Hồ Lão Vạn buông tay xuống trước tiên:

- Không phải, không phải! Tiểu tử khốn kiếp vẫn đây!

Năm người nhìn nhau, Hồ Lão Bách mếu máo:

- Hồ Lão Nhất, không phải nằm mơ đâu, lần này là thật rồi!

Miệng bốn người kia méo xệch, xem chừng sắp òa khóc đến nơi!

Lương Tiêu vốn ghét họ làm tay sai cho Tiêu Thiên Tuyết bèn rắp tâm chọc phá:

- Không muốn nhận thua thì thôi, ta đây không trách. Đời thiếu gì kẻ nói lời rồi lại nuốt lời. Ha, lão tử đành coi lời Trung Điều Ngũ Bảo như rầm rít vậy! - Đoạn gã cười lớn quay đi.

Trung Điều Ngũ Bảo trợn mắt nghiêng rằng, mặt đỏ bạnh lên, cả bọn nhìn nhau rất nhanh rồi bỗng quỳ sụp xuống, vái lạy sát đất, chưa chát gọi:

- Đại ca!

Tiếng vo ve như muỗi kêu, hiển nhiên âm ục tột cùng.

Lương Tiêu thấy vậy ngạc nhiên: "Mấy tên này thủ tín thế cơ à? Rủi thật!". Gã đang nghĩ ngợi tìm kế sách, chợt Hồ Lão Nhất nói:

- Lời Trung Điều Ngũ Bảo không bao giờ là rầm rít. Nhưng lão tử phải thẳng thắn giao hẹn, sau này người là đại ca của chúng ta, muốn yêu cầu chúng ta làm gì cũng được, trừ việc bắt bọn lão tử phải nhảy vực hay treo cổ.

Bốn người kia gạt đầu tán thành:

- May ghê, Hồ Lão Nhất tính toán chu đáo thật!

Lương Tiêu bối rối: "Khéo quá hóa vụng đây mà! Năm tên dở hơi này là thủ hạ của Tiêu Thiên Tuyết, ta kết bè kết đảng với chúng sao được?".

Gã im lìm bỏ đi. Trung Điều Ngũ Bảo lập tức đeo sát, Hồ Lão Bách than van:

- Đại ca, lão tử đói rồi! Kiếm chút gì ăn mau!

Lương Tiêu lạnh lùng đáp:

- Thế thì liên quan gì đến ta? Người tự đi mà kiếm!

Hồ Lão Nhất phản đối:

- Người là đại ca của bọn lão tử, người phải có trách nhiệm lo đồ ăn thức uống cho chúng ta.

Lương Tiêu nhỏ toét:

- Có khối đấy mà mơ! Muốn ta hầu các người ư, đừng hòng!

Nhác thấy A Tuyết đã đứng ngay phía trước, gã bèn co giò chạy tới. Trung Điều Ngũ Bảo la lối:

- Đại ca!

Cả bọn dốc lòng nhập bọn với Lương Tiêu nên nhón nháo chạy theo. A Tuyết ngạc nhiên hỏi:

- Chuyện gì vậy ca ca?

Lương Tiêu không kịp đáp, ôm ngang lưng cô gái chạy vù xuống núi. Trung Điều Ngũ Bảo vừa rượt đuổi vừa la gọi, nằng nặc bám sát không rời. Sáu bóng người lướt đi vùn vụt, kéo thành một dòng mờ mờ dọc sơn đạo. Nội lực Lương Tiêu đã tăng tiến rất nhiều, nhưng phải vác theo A Tuyết nên lúc chạy tới chân núi thì cũng bị Hồ gia huynh đệ bắt kịp. Gã đành đặt A Tuyết xuống, trừng mắt hỏi họ:

- Đuổi theo ta làm gì?

Hồ Lão Thập mở lời:

- Đại ca...

Lương Tiêu thẳng thừng cắt ngang:

- Cấm gọi ta là đại ca!

Trung Điều Ngũ Bảo cùng gã đầu bối rối:

- Vì sao vậy đại ca?

Lương Tiêu đành giọng:





- Cút về Trung Điều sơn đi, không được làm phiền lão tử nữa, ta không đời nào làm đại ca các người đâu!

Trung Điều Ngũ Bảo đưa mắt nhìn nhau thắc mắc, thầm nghĩ làm đại ca là một việc quá sức tốt, vì sao có kẻ không muốn nhận chứ! Lương Tiêu kéo A Tuyết đi vào thị trấn. Năm anh em liền đeo sát, quyết hỏi cho ra nhẽ.

Nghe Lương Tiêu thuật lại đầu đuôi, A Tuyết cười lăn lộn, Lương Tiêu cau có:

- Còn cười được à, muối muốn làm ta tức chết hả?

A Tuyết cố nén cho gã khỏi giận, nhưng trong bụng vẫn cười thầm. Đúng lúc ấy sau lưng họ rộ lên những tiếng huyền oán, A Tuyết ngoái nhìn, bất giác nhú mày.

Số là năm anh em núi Trung Điều không đoán ra được nguyên nhân cự tuyệt của Lương Tiêu nên vẫn đi lẳng nhăng đằng sau, chợt trông thấy quầy bánh nướng, sẵn cơn đói họ liền xô đến, mỗi người nhắc hai chiếc rồi quầy quả bỏ đi. Hai vợ chồng nhà hàng kinh ngạc, người thì kéo Hồ Lão Bách, người thì túm Hồ Lão Thập.

Năm tên bữa bãi hung hãn đã quen, nhưng luôn tuân thủ một nguyên tắc là không chấp nhận phụ nữ. Hồ Lão Thập thấy người đàn bà lao đến mình liền nhẹ nhàng lách tránh. Chồng thì thì rui ro hơn, bị Hồ Lão Bách xô một cái khá mạnh. Hồ Lão Bách chẳng gì cũng là một cao thủ, cú xô của hắn hất người đàn ông bay vù đi, húc vào lò bánh làm nó lăn chiêng, bản thân y thì ứa máu mồm.

Hồ Lão Bách không buồn để ý, quay đi nhai bánh, bỗng thấy lưng đau tê, thì ra bị ai đó nắm huyết Chí dương nhắc bổng lên. Hắn kinh ngạc, định ngoác mồm chửi rủa thì nghe các huynh đệ la:

- Đại ca, đại ca!

Hắn bèn ngoái cổ nhìn, nhận ra Lương Tiêu trừng mắt nhìn mình, hắn vội hỏi:

- Đại ca cũng muốn ăn bánh nướng phải không?

Lương Tiêu lạnh lùng đáp:

- Vì một cái bánh mà định đánh chết người ta hả?

Hồ Lão Bách ngơ ngác gặng hỏi:

- Đánh chết người thì có vấn đề gì không?

Người đàn bà đang ôm chồng khóc rung rức, người đàn ông thì

nhều máu mồm, hiển nhiên đã bị thương vào phổi, xem chừng sẽ nguy hiểm đến tính mạng. Lương Tiêu tức điên, bèn lẳng Hồ Lão Bách đi thật xa, tên này lộn một vòng trên không rồi nhẹ nhàng đáp xuống đất, chộp lấy cái bánh ngoạm những miếng thật to.

Lương Tiêu không xô ngã được hắn, trong lòng hơi thất vọng: "Công phu của ta vẫn chưa đủ, nếu vừa rồi là Công Dương tiên sinh hay Tiêu Thiên Tuyết thì tên khốn kia sức đâu còn đứng lừng lững được". Gã vừa nghĩ vừa đi lại đỡ người đàn ông dậy, vỗ ản mấy cái vào ngực y, người đàn ông tức thì nín ho. Lương Tiêu vẫn chuyển nội công, xoa nắn ản miết một hồi, dần dần người đàn ông bớt đau, thậm chí đã đủ sức khuyên nhủ bà vợ đang thút thít không nguôi:

- Nương tử đừng khóc, chỉ tại chúng ta rủi ro, không dung đi trêu vào sát tinh đấy thôi!

Người đàn bà mừng rỡ nín khóc, đập đầu lạy Lương Tiêu. Lương Tiêu vội vàng chìa tay nâng dậy.

Trung Điền Ngũ Bảo thấy Lương Tiêu trị thương cho người nọ, đều cho rằng đây là cơ hội để làm lành. Ai nấy cùng lấy đan dược ra, người thì bảo:

- Đại ca, lão tử có Bát bảo kim đan...

Kẻ thì khoe:

- Lão tử có Tiên chi ngọc linh hoàn...

- Phi yển thanh phế đan...

Họ chia đủ lọ với hộp các màu vào mặt Lương Tiêu, thậm chí kẻ vừa gây tai vạ là Hồ Lão Bách còn đưa ra hắc ba bình. Lương Tiêu chọn mấy loại dưỡng phế cho người đàn ông uống, lại dùng nội lực làm tan thuốc. Một lát sau, người đàn ông đã có thể đứng dậy được.

Thấy y không có gì đáng ngại nữa, Lương Tiêu bèn bảo:

- Tuyết muội trả tiền mấy cái bánh cho họ đi!

A Tuyết thường mua hàng nên Lương Tiêu đưa hết vàng bạc cho cô giữ. Nào ngờ cô kêu lên:

- Làm gì còn, muội nhét cả vào khăn gói cho Á nhi rồi! Ca ca trả hộ đi!

Lương Tiêu nhú mày:

- Cho hết à?

A Tuyết cười khê:





- Vàng, muối nghĩ Á nhi sắp phải đi rất xa, chắc cần chi tiêu nhiều nên đã lén nhét toàn bộ vàng bạc vào hành lý của cô ấy, nhưng Á nhi không biết!

Lương Tiêu cau mặt ngẫm nghĩ rồi vẫy Trung Điều Ngũ Bảo:

- Theo ta lại đây!

Ngũ Bảo theo Lương Tiêu ra khỏi chợ, Lương Tiêu nghiêm mặt hỏi:

- Các người muốn ta làm đại ca thật phải không?

Năm người cùng đáp:

- Trung Điều Ngũ Bảo nói lời luôn giữ lấy lời!

- Được, vậy các người phải tuân theo hai điều kiện. Thứ nhất, từ nay về sau chỉ được phép đối phó với cao thủ võ học, không được động thủ với dân thường.

Trung Điều Ngũ Bảo trầm nghĩ: "Điều ấy dễ thôi", và đáp ngay:

- Nhất trí!

Lương Tiêu gật đầu:

- Thứ hai, ta chưa cho phép thì các người đừng có liến láu cái miệng.

Trung Điều Ngũ Bảo liền làm ồn cả lên. Hồ Lão Nhất lâu bầu:

- Nhịn ăn còn được chứ nhịn nói thì không.

Hồ Lão Thập nhân mạnh:

- Cất lưỡi thì cất chứ đừng hòng bịt miệng lão tử!

Hồ Lão Bách cũng hòa theo:

- Lão tử chỉ im lặng khi chết hoặc ngủ mà thôi!

Hồ Lão Thiên lập tức sửa:

- Hồ Lão Bách nói sai rồi, khi ngủ còn cần nói mê nữa chứ!

Hồ Lão Vạn không biết học được ở đâu một câu sách vở, bèn rống lên ông ổng:

- Bịt miệng dân đen khác nào ngăn sông cấm chợ! Bịt miệng dân đen khác nào ngăn sông cấm chợ!

Cứ thế, năm cái miệng kêu rên inh ỏi. Mỗi người một ý, la lối ồm tỏi, Lương Tiêu bảo sao cũng không ngưng lại được. Gã chán nản xua tay:

- Thôi được, tùy các người vậy! Nhưng nếu nói sai, chọc giận ta thì đừng trách ta không khách sáo!

Trung Điều Ngũ Bảo mừng rơn. Lương Tiêu lại nói:

- Bây giờ ta là đại ca, có vàng bạc tiền nong gì, các người cũng nên kính biểu ta mới phải!

Trung Điều Ngũ Bảo ngơ ngác nhìn nhau, Hồ Lão Vạn nói:

- Xưa nay lão tử chẳng bao giờ mang theo vàng bạc tiền nong, muốn ăn thì cướp, muốn ngủ thì nằm, chẳng tính đếm tiền bạc bao giờ.

Lương Tiêu hiểu ra: "Ta lẫn thần mất rồi, năm tên bị thịt này không biết tính toán, bắt chúng đếm tiền tính sổ chẳng phải còn khó hơn lên trời nữa sao". Liền đó gã ỉu xiu: "Thế này thì phải đi tìm một nhà giàu, ăn cắp chút đỉnh...". Tiếng Hồ Lão Nhất cắt đứt dòng suy nghĩ của gã:

- Muốn có vàng bạc thì dễ không ấy mà, chúng ta đến một nhà giàu nào đó, ăn cắp hoặc cướp giật một ít. Nếu đại ca thích gái đẹp, bọn lão tử cũng có thể lòng được. Nhưng năm huynh đệ nhà này không thích trò đó lắm, đại ca tự làm là tốt nhất.

Lương Tiêu mới chớm nghĩ, Hồ Lão Nhất đã đón ý trước cả, nào là phá nhà, cướp cửa, cưỡng đoạt gian dân khiến gã vừa cáu vừa buồn cười. Họ đang định trở vào trong chợ, chợt có bốn thiếu niên lăm lăm gây gộc xộc đến. Giáp mặt nhau, hai bên cùng ngẩn ra, Lương Tiêu cười chào:

- Các người lại định làm việc xấu gì nữa đây?

Bốn thiếu niên ấy chính là những người dắt trộm Khoái Tuyết dạo trước, nghe hỏi đưa mắt nhìn nhau, rồi thiếu niên mặt tròn đáp:

- Chúng ta không quấy quả đến người, người cũng đừng nhúng mũi vào việc chúng ta.

- Được thôi! - Lương Tiêu gật đầu.

Thiếu niên mặt tròn chìa gậy vào Trung Điều Ngũ Bảo, mắng rằng:

- Các người đánh cha ta rồi định bỏ chạy phải không?

Lương Tiêu đoán ra: "Chắc cha mẹ hắn là đôi vợ chồng bán bánh nướng kia".

Trung Điều Ngũ Bảo trở mặt, đồng thanh hỏi:

- Cha người là ai?

Thiếu niên mặt tròn không biết bọn họ vốn bọc tuệch, việc đã qua là quên ngay, nên tức giận quát:

- Gớm thật, đánh người rồi muốn chối tội hả?

Gã vung gậy trở Hồ Lão Bách, nhướn mày nói:





- Ta nghe kể, kẻ động thủ chính là cái tên đeo loa này. - Đoạn múa gậy xông vào nện thẳng xuống đầu Hồ Lão Bách.

Hồ Lão Bách nổi giận thò tay ra túm luôn đầu gậy. Thiếu niên mặt tròn như chạm phải thành đồng vách sắt, kéo giật đến đỏ cả mặt. Hồ Lão Bách đang dương dương tự đắc thì Hồ Lão Thiên nhắc:

- Đại ca bảo không được động thủ với dân thường cơ mà.

Hồ Lão Bách giật mình, vội lỏng tay ra. Thiếu niên mặt tròn thừa cơ đập cốp cây gậy vào đỉnh đầu hắn. Hồ Lão Bách chọc trời khuấy nước bấy nay, chém chết không biết bao nhiêu nhân vật lợi hại, hôm nay không ngờ bị lờn mặt, ăn gậy của một tên nhóc con chưa ráo máu đầu, hắn phần nộ cực điểm, nhưng đã trót hứa hẹn lúc nãy, không thể động thủ được, đành trợn mắt giận dữ:

- Đồ mất dạy, có giỏi đánh lão tử lần nữa xem!

Thiếu niên mặt tròn vừa ra tay đã đánh trúng thì tự tin hẳn lên, quát hỏi:

- Đánh nữa thì ngươi làm sao đây?

Rồi đánh bộp bộp hai gậy nữa vào đỉnh đầu và bả vai đối phương. Hồ Lão Bách nhảy chồm chồm:

- Tiên sư mày, đánh lão tử cái nữa xem?

Thiếu niên mặt tròn tức giận mắng:

- Được lắm, lão tử quật vỡ mồm ngươi ra! - Rồi quật lia lịa vào mặt Hồ Lão Bách.

Hồ Lão Bách nội công đầy mình, mấy nhát quật chỉ như gãi ngứa cho hắn. Nhưng đau hay không là chuyện nhỏ, thể diện mới là chuyện lớn, hắn tức tối chống nạnh rửa xả, lời lẽ càng lúc càng tục tĩu chối tai, thiếu niên mặt tròn càng đánh mạnh, ba thiếu niên kia cũng hươ gậy chạy lên, hè nhau dồn sức quật tới tấp lên mình Hồ Lão Bách. Chỉ trong chớp mắt, Hồ Lão Bách đã trúng đến hai ba chục gậy. Hắn nguyên rửa thóa mạ rất thậm tệ, nhưng trước sau vẫn giữ đúng lời hứa với Lương Tiêu, không hề động tay động chân.

Bốn Bảo kia càng xem càng khoái chí, hí hửng nhìn huynh đệ mình bị ăn đòn, lại còn vỗ tay cười lớn nữa. Hồ Lão Bách giận không để đâu cho hết, bèn chuyển hướng sang chửi rửa các anh em. Lương Tiêu thấy Hồ Lão Bách bị đòn mà không hề phản kích thì gật đầu nghĩ thầm: "Kẻ này tuy chẳng phải giống thiện lương nhưng lời nói đáng giá ngàn

vàng, kẻ cũng có cá tính, có tự trọng". Gã bèn bước tới quơ tay tóm gọn bốn cây gậy. Thiếu niên mặt tròn kinh ngạc hỏi:

- Người... người định dây máu ăn phần hả?

Lương Tiêu ôn tồn bảo:

- Đánh thế đủ rồi! Nếu hấn đánh trả, đừng nói bốn, mà đến bốn mươi người như anh em các người cũng bị đập cho tã đấy!

Mấy thiếu niên lộ rõ vẻ ngờ vực, Lương Tiêu bèn ném bỏ gậy cho Hồ Lão Bách:

- Phô diễn một vài ngón đi!

Hồ Lão Bách đang tức đầy một bụng, được lời như cời tấm lòng, cùng múa song chương chặt chém hắt tát, bốn cây gậy chưa rơi xuống đất đã bị hấn chặt ra hai chục đoạn. Hồ Lão Bách bắt lấy một đoạn xát khê trên tay, biến nó thành mặt vụn. Xả xong cục giận, hấn cười ha hả:

- Coi như bốn đứa oắt các người có phúc lớn đấy!

Bốn thiếu niên cùng há hốc mồm, thô lỗ mắt, run lên bần bật. Lương Tiêu xua tay bảo:

- Thôi các người đi mau đi!

Bốn anh em vất chân lên cổ mà chạy, Lương Tiêu gọi với theo:

- Khoan đã!

Bốn người dừng chân, phập phồng lo sợ. Lương Tiêu nói:

- Cho ta hỏi thăm một chút, phú hộ nào lắm tiền của nhất vùng này?

Bốn người ngơ ngác nhìn nhau, thiếu niên mặt trắng trả lời:

- Nhà họ Sừ ở Tây Hoa uyển.

Lương Tiêu gật đầu:

- Nhờ các người dẫn ta đến đấy.

Bốn người nhận lời, đi trước dẫn đường. Lương Tiêu vừa đi vừa hỏi han tên tuổi, mới biết thiếu niên mặt tròn tên là Dương Tiểu Tước, thiếu niên có cặp lông mày lười mác tên là Lý Đình Nhi, người da dẻ ngăm ngăm, hai mắt dài ti hí họ Vương tên Khả, khi hỏi đến thiếu niên mặt trắng, gã đáp:

- Ta tên Triệu Tam Cầu, huynh cứ gọi Tam Cầu Nhi là được rồi.

Lương Tiêu mỉm cười:

- Ta tên Lương Tiêu, đây là A Tuyết, muội tử của ta. Đa tạ các người hết lòng tương cứu lần trước.





Lý Đình Nhi ngượng ngịu nói:

- Tiếc rằng đối thủ quá giỏi hoạt, suýt chút nữa là chúng ta thua cả rồi.

Lương Tiêu xua tay:

- Bất luận thắng bại, Lương Tiêu còn sống ngày nào còn mang nặng ơn cứu mạng của các vị ngày đó.

Đang nói chuyện, nhác thấy xa xa hiện lên đường nét của một tòa nhà lớn, Tam Cẩu Nhi chỉ trỏ:

- Tây Hoa uyển của Sứ gia kia kia! Lương đại ca, huynh có việc gì với họ thế?

Lương Tiêu rập tâm trộm cắp, chuyến này đến vốn để dò xét địa thế tình hình, nghe hỏi chỉ mỉm cười. Gã định thần nhìn kỹ, thấy ngôi nhà đó tọa lạc trên một vùng rộng hơn mười dặm, trên cao có ụ bắn tên, bên trong san sát đình đài lầu các, trông rất rộng rãi, sáng sủa khí thế. Trước nhà có một máng nước, một cái rập và hơn hai mươi lò rèn. Chừng một trăm người thợ đang quai búa, mỏ hôi rồ tong tong, trên đe là cung, tên, giáo, mác, khôi đồng, giáp sắt. Còn rất nhiều người khác vận chuyển hoa màu trong vườn ra, đặt lên xe lớn, liên tục như thế. Lương Tiêu cau mày hỏi:

- Nhà này bận rộn nhỉ, họ đang làm gì vậy?

Lý Đình Nhi đáp:

- Nhà họ Sứ là thế gia võ học, mỗi lần rập rập thế kia là sắp có đánh nhau rồi.

Lương Tiêu chỉ muốn ăn cắp vàng bạc, không mấy may để tâm đến thân thể chủ nhân, nên không hỏi han thêm nữa. Hồ Lão Nhất rên rì:

- Đói chết mất!

Lương Tiêu cười nhạt:

- Người chẳng đã ăn bánh nướng rồi thôi?

Hồ Lão Nhất cãi ngay:

- Có hai cái bánh thì nhằm nhò gì, vịt quay gà rán thì họa may!

Lương Tiêu nhú mày định mắng, Dương Tiểu Tước bèn bảo:

- Nếu Lương đại ca đói, chúng ta đi mót chút thức ăn về vậy. - Nói rồi trừng mắt nhìn Trung Điều Ngũ Bảo, hừ mũi. - Ta nể mặt Lương đại ca chứ không phải vì năm tên chết bầm các người đâu nhé.

Nói đoạn lại hừ cái nữa rồi dắt ba người bạn đi, để lại Trung Điều Ngũ Bảo trở mắt thờ phỉ tức giận.

Lương Tiêu thấy mé bên trang viện có một dòng suối nhỏ, bèn tìm một tảng đá ngồi xuống quan sát địa thế Tây Hoa uyển. Một lát sau, bọn Tam Cầu Nhi lễ mễ ôm thịt thà cơm rượu về, còn có cả mấy chiếc bánh bao nhân thịt nóng hổi nữa. Trung Điều Ngũ Bảo xuyết xoa reo mừng, không khách sáo gì nhào vào bốc ăn nhồm nhoàm.

Lương Tiêu cảm ơn xong, cả bọn ngồi quây tròn bên suối, vừa ăn vừa vui vẻ chuyện gẫu. Chợt một toán nhân mã từ mé sau phi ào tới. Người dẫn đầu có khuôn mặt vuông vức, để ria mép nhọn, vận bộ giáp da lấp lánh sáng, một con chim cất đậu trên cánh tay hấn. Những người khác đều đeo cung tên, trên ngựa treo lúc liu cáo thỏ gà rừng, cuốn thóc bụi tuyết vào mặt đám Lương Tiêu. Tam Cầu Nhi và mấy anh em vội vã dạt tránh, Lương Tiêu nhướng mày định động thủ, nhưng đoàn người đó không chạy qua chỗ họ mà giật cương ngựa, rẽ chệch xuống nước để lội qua suối. Vó ngựa gõ bắn nước tung tóe, Lương Tiêu và mọi người không kịp tránh, quần áo bị hắt ướt sũng cả.

Toán kỵ sĩ vượt sang đến gần bờ bên kia thì ngoảnh đầu lại, cười sằng sặc trước bộ dạng ướt lướt thướt của họ. Lương Tiêu giận tái mặt, đợi các kỵ sĩ ngoảnh mặt đi xa, gâ cúi mình nhặt một viên đá trơn trơn, ném vút một cái, trúng ngay vó trước con chiến mã của kỵ sĩ đi đầu. Con ngựa hí lên đau đớn khuyu chân xuống, hất kỵ sĩ ngã nhào, đập đầu chảy cả máu. Con chim cất kinh hoàng bay lên, xoay vòng vòng trên cao.

Những người đồng hành cùng kinh ngạc, nhao nhao nhảy xuống ngựa đỡ thủ lĩnh. Người đó mặt mày đầm đìa máu, gằm gừ quát tháo thuộc hạ, các kỵ sĩ bèn xem xét chiến mã, thấy con ngựa Ba Tư đã què, vó trước mềm oặt. Thủ lĩnh sinh nghi, ngoái đầu nhìn lại, thấy Lương Tiêu và Trung Điều Ngũ Bảo đang chấp tay sau lưng, dáng điệu tỉnh bơ như không có gì xảy ra. Nghĩ rằng hai bên cách nhau đến hơn trăm bộ, họ có muốn cũng chẳng giở trò gì được, chưa kể ngựa khuyu vó trước là chuyện quá bình thường, hấn đành cầu nhàu đổ cho rui ro, để thủ hạ đỡ về.

Đội toán người đi vào Tây Hoa uyển, bốn thiếu niên mới vây cả lại, Lý Đình Nhi tươi rói mặt mày:

- Tên Sử Phú Thông ấy ngày thường hồng hách lắm, hôm nay thấy hấn bị một vó đau tức thế kia, thực là thống khoái!





Ba thiếu niên còn lại cũng hi hả tán đồng. Lương Tiêu ngồi xuống, lựa lấy một chiếc bánh bao:

- Hẳn là chủ nhân Tây Hoa uyển à?

Lý Đình Nhi bấu môi:

- Chủ nhân quái gì đâu, cao lắm thì được cái danh quân sự nhỏ nhoi thôi.

Lương Tiêu thắc mắc:

- Quân sự mà oai thế hả?

Lý Đình Nhi đáp:

- Thế đã thăm vào đâu? Tây Hoa uyển chẳng qua chỉ là biệt viện của Sứ gia, ngày thường người nhà họ không bao giờ đến đây, chỗ này chỉ dùng để tích trữ lương thảo và nạp đinh thu thuế thôi.

Lương Tiêu càng ngạc nhiên:

- Xây một tòa nhà to lớn như thế mà không ở à?

Lý Đình Nhi đáp:

- Nhà họ Sứ đất Chân Định là đương kim thế hầu, chủ nhân Sứ Thiên Trạch nam chinh bắc chiến, lập nhiều công lao hãn mã nên được triều đình thưởng cho mảnh đất trải dài từ đông sang tây do mãi không hết này. Tây Hoa uyển là của Sứ Cách, con trai ông ta. Sứ Cách ngày thường ở Đại Đô với cha, nhưng tập tước Vạn hộ hầu quản hạt hơn một vạn hộ dân ở đây. Ta và Vương Khả thuộc khối binh hộ của nhà y, ngày thường lo canh tác, đến lúc đánh trận thì phải theo y xuất chinh. Triệu Tam Cầu thuộc khối nông hộ, chỉ chăm lo việc trồng trọt cây càc thôi. Nhà Dương Tước Nhi bán bánh nướng, nhưng năm nào cũng phải nộp tiền và lương cho gia đình Sứ thế hầu. Vì vậy Sứ Cách mới xây ngôi nhà này để tiện việc dồn trữ lương thảo, thu thuế và lợi tức trong thời bình, đến thời chiến thì huấn luyện binh mã, rèn giũa binh khí. Còn sợ dân đen ương bướng nên nuôi thêm rất nhiều tay sai nô lệ trong nhà, ai không nghe lời thì sai bọn chúng giết người đó, hung tàn lắm! - Gã kết thúc với giọng oán hận.

Vương Khả cũng than thở:

- Đúng là giận thật! Có sao chúng ta hết đánh trận rồi càc ruộng cho họ mà còn bị mắng chửi đánh đập nữa?

Triệu Tam Cầu nói:

- Thì họ có đao gươm tên nỏ, có lính có ngựa! Nếu đủ bản lĩnh,

chúng ta cũng nên bắt chước Sử Thiên Trạch, cầm gươm giáo ra sa trường chém giết lập công, giành lấy chức Thiên hộ Vạn hộ, hoặc chí ít là Bách hộ, xem còn ai dám ức hiếp chúng ta nào?

Vương Khả cười nhạt:

- Cha ngươi là một nông phu chân đất mắt toét thật thà như đêm tỉnh tình dút đất, ngoài trồng trọt cấy hái ra thì chỉ biết đan sọt tre; đánh trận là việc của khối binh hộ, chẳng tới lượt gia đình ngươi đâu.

Bị chạm đúng chỗ đau, Triệu Tam Cầu nhảy dựng lên, tức giận thách:

- Được lắm, có giỏi ngươi đánh với ta xem ai lợi hại hơn?

Vương Khả đập lại:

- Đánh thì đánh, ai ngăn ai chứ?

Trung Điều Ngũ Bảo nghe sắp có đánh nhau cũng hòa vào cổ vũ:

- Đánh đi, không đánh là đồ nhát chết.

Hai người bị nói khích, không còn đường lui nữa, tức thì xông vào vật lộn.

- Đừng xô sát nữa!

A Tuyết kêu lên, định lao vào can hai người, nhưng Trung Điều Ngũ Bảo đứng ngang đường:

- Đánh nhau là việc của nam nhi, đàn bà con gái dẹp ra!

Năm người vừa can A Tuyết vừa cổ vũ:

- Đám hay lắm!

- Đá vào mắt cá chân hắn đi...

- Ôi chà, đám chéch sang trái một chút, sang trái một chút...

Có năm kẻ hò la trợ uy, hai người đánh càng lúc càng hăng, Dương Tiểu Tước và Lý Đình Nhi can ngăn thế nào cũng không tách họ ra được. Vừa lúc ấy, từ đằng xa có một bà lão và một phụ nữ trung niên bụng chậu gồ ra suối giặt giũ. Bà lão tinh mắt, trông thấy nhón nháo bên suối liền kêu lên:

- Ái chà, vợ Triệu Tứ, nhìn kìa!

Người phụ nữ ngoảnh nhìn, vừa giận dữ vừa kinh ngạc. Lý Đình Nhi nghe tiếng liếc mắt sang, giật mình bảo:

- Tam Cầu Nhi, chết rồi, mẹ ngươi đến đây. Vương Khả, bà ngươi cũng đến kìa!

Hai người tức thì dừng đám đá, nhưng quần áo đã rách bươm, mặt





mũi tay chân cũng xước sát rướm máu cả. Bà lão và người phụ nữ xách chày đập quần áo tất tả đi sang, Vương Khả bèn co cẳng chạy, Triệu Tam Cẩu ngấp ngừng một thoáng rồi cũng dợm chân, người đàn bà bèn gọi:

- Tam Cẩu Nhi? Mày dám chạy ư?

Triệu Tam Cẩu sợ sệt đứng lại. Người đàn bà nhào tới túm chặt lấy con, quất mấy chày vào chân gã, mắng:

- Tội nợ, tội nợ, lần trước đi ăn trộm lừa đã bị đá cho thừa sống thiếu chết, lần này lại đánh lộn với người ta, mày... mày muốn làm tao tức chết mới vừa lòng phải không... Con tội con nợ, đồ súc sinh! - Thị vừa đánh liền tay vừa mếu máo khóc.

Triệu Tam Cẩu bị mẹ túm chặt lấy, đành loay hoay né tránh tại chỗ, không để bị đánh vào những chỗ hiểm, nhưng không dám giãy giụa chút nào. Trung Điều Ngũ Bảo nhao nhao chửi mắng:

- Đồ vô dụng, sao lại để đàn bà dạy dỗ thế kia? Có bọn lão tử chống lưng đây, người chớ sợ!

Lương Tiêu cau mày mắng:

- Câm miệng hết cho ta nhờ!

Năm người cùng hừ một tiếng, nhưng cũng không dám cự cãi, đành tạm thời im lặng.

Người đàn bà đánh đến khi kiệt sức, động tác chậm lại. Bà lão đuổi theo tới nơi, thấy Vương Khả đã chạy mất tăm mất tích, đành hậm hực quay sang khuyên giải:

- Vợ Triệu Tứ ơi, thôi, thôi mà!

Người đàn bà ngồi phệt xuống bờ suối, khóc rưng rức, Triệu Tam Cẩu mặt mày bầm tím, đứng đờ ra hồi lâu, bỗng quỳ thụp xuống van vài:

- Mẹ, xin mẹ đừng khóc, bận sau Tam Cẩu Nhi không dám thế nữa.

Vợ Triệu Tứ ghen ngào mắng:

- Lần nào con cũng nói ngon nói ngọt, nhưng rồi chứng nào vắn tắt nấy. - Nhắc thấy rượu thịt trên tảng đá, thị lại thét lên. - Gớm thật, mày ăn cắp những thứ kia đấy hả? Ta phải đánh chết cái đồ nghiệt chủng này mới cam!

Thị vung chày nện Triệu Tam Cẩu, chợt cây chày bị ghì lại. Thị ngoảnh mặt nhìn, trông thấy một thiếu niên lưng đeo bảo kiếm, tay đang nắm chặt cái chày của mình.

Vợ Triệu Tứ ngăn người:

- Người...

Lương Tiêu ôn tồn nói:

- Thăm thăm, xin nể mặt tôi, tha cho Tam Cẩu Nhi đi!

Vợ Triệu Tứ sững người nhìn Lương Tiêu, bắt giắc thống chày xuống. Lương Tiêu liếc Triệu Tam Cẩu, thở dài:

- Người nói lời phải giữ lời, nhất định sẽ không trộm cắp nữa chứ?

Triệu Tam Cẩu nhìn sang Lý Đình Nhi và Dương Tiểu Tước, tần ngần ra mặt. Lương Tiêu vụt quay sang bảo Trung Điều Ngũ Bảo:

- Bắt Vương Khả về đây!

Trung Điều Ngũ Bảo nhún chân phóng đi, băng tuyết dưới chân bốc lên cuộn cuộn, giống hệt như năm con rồng trườn nhanh đi xa. Chỉ thoáng chốc đã khuất dạng. Vương bà và vợ Triệu Tứ chưa thấy ai chạy nhanh thế bao giờ, cứ trở mắt đứng đực ra. Chỉ thoáng chốc bụi tuyết đằng xa lại cuộn lên, Trung Điều Ngũ Bảo đạp gió quay về, xách theo một người, chính là Vương Khả.

Chỉ chớp mắt, sáu người đã đến cách bờ suối chỉ vài trượng, Trung Điều Ngũ Bảo cùng gọi:

- Đại ca! Xem bản lĩnh người thế nào nào!

Họ bắt thần tuột tay, Vương Khả tức thì bay vọt đến chỗ Lương Tiêu như mũi tên, Vương Khả hết hồn la hét lạc cả giọng, Vương bà thấy cháu gặp cảnh nguy nan cũng kinh sợ kêu khóc. Lương Tiêu rửa thắm tới tả, vùng tay phải lên chụp lấy vai Vương Khả, đoạn vạch một hình tròn để khử kinh lực, tay trái đỡ hông gã khéo léo đặt xuống đất. Vương bà lúc đó mới bình tâm, nhặt chày lên quát:

- Đồ khốn, mày chạy giỏi lắm!

Bà ta chực đánh Vương Khả, Lương Tiêu bèn giơ tay ngăn:

- Thôi mà thôi mà!

Vương bà thấy gã khí khái bất phàm thì cũng hơi kiêng dè, trừng mắt nhìn cháu, mắng vuốt:

- Nể công tử đây, tao tha cho mày một lần.

Vương Khả đỏ bừng mặt, lúng búng trong miệng một hồi rồi im bật.

Lương Tiêu ngoảnh sang Triệu Tam Cẩu:

- Ta biết người đã nhiều lần thất hứa với mẹ vì bốn người các người là bạn bè, nếu họ muốn trộm cắp, người cũng không thể tỏ ra mình kém bẻ nghĩa khí, đúng không nào?





Triệu Tam Cầu bị nói trúng tim đen, gật gật đầu. Lương Tiêu bỗng sầm mặt, nói rành mạch:

- Cả bốn quỳ xuống!

Bốn người bị ánh mắt gã dồn ép, đều khiếp hãi khụy chân xuống. Lương Tiêu nghiêm mặt bảo:

- Bốn người hãy quỳ đây và thề độc, từ nay trở đi, không bao giờ được trộm cắp cướp giết nữa...

Hồ Lão Bách nghe vậy cười nói:

- Đại ca, người bảo chúng nó không được trộm cắp cướp giết, nhưng chính người thì sắp đi trộm cướp kia kìa!

Lương Tiêu cau mày:

- Người nói gì?

Hồ Lão Nhất cười:

- Ta biết tổng đi rồi, lão đại đến Tây Hoa uyển thăm dò đường đi lối lại, đêm nay nhất định sẽ động thủ...

Tam Cầu Nhi và ba đứa kia cùng ngược mắt ngớ ngàng. Lương Tiêu nóng mặt, giơ chân hất một hòn đá to nặng cỡ bốn năm chục cân, quất vù ra một chưởng, hòn đá xanh bị chấn vỡ thành tám mảnh ngay trên không, lẫn lộn rơi bình bịch xuống tuyết.

Mọi người sững sờ. Lương Tiêu hít một hơi, cao giọng nói:

- Từ nay về sau, nếu Lương Tiêu ăn cắp ăn trộm cái gì của ai thì sẽ tan thân như hòn đá này.

Gã đảo mắt trừng trừng nhìn Trung Điều Ngũ Bảo:

- Năm người các người cũng vậy, nếu tắt mắt hay cướp bóc thì cũng chịu chung số phận.

Trung Điều Ngũ Bảo la om sòm:

- Lý lẽ gì vậy?

- Người tè bậy lại bắt lão tử uống là sao?

- Đúng thế, người đánh rắm cũng ép lão tử phải ngửi chặc?

- Không trộm cắp thì lão tử ăn gió uống không khí à?

Lương Tiêu quát to cho át đi những lời ồn ào ấy:

- Vậy rốt cục các người có nhận lão tử làm đại ca không? Nếu không nhận thì ai đi đường nấy.

Trung Điều Ngũ Bảo nín bật, mặt sa sầm.

Bốn thiếu niên cúi đầu bàn bạc một hồi, Dương Tiểu Tước nói:

- Lương đại ca, chúng ta có một ý này, nếu đại ca nhận lời thì từ nay trở đi chúng ta không trộm cắp nữa. Nếu huynh không nhận lời thì cứ thẳng tay đập chết chúng ta đi!

Lương Tiêu tỏ vẻ chăm chú:

- Đâu nói thử nghe!

Dương Tiểu Tước chực nói lại thôi, ngoảnh nhìn Lý Đình Nhi, kẻ lanh lợi và mau mồm mau miệng nhất trong bọn, gã này nói ngay:

- Lúc mua rượu thịt, chúng ta đã bàn bạc rồi. Lương đại ca võ nghệ cao cường, chúng ta chưa gặp ai như thế bao giờ nên muốn bái đại ca làm sư phụ để học võ nghệ, sau này giúp nước giúp dân lập chút công danh cho cha mẹ thoát cảnh cùng quẫn. Nếu đại ca đồng ý, từ nay chúng ta sẽ chuyên cần rèn luyện, không trộm cướp, quấy phá bà con chòm xóm nữa.

Lương Tiêu nhần nhớ nghĩ: "Ta không thân thích bạn bè gì với họ, lại cùng lứa tuổi, đâu thể làm sư phụ họ được?". Nhưng nhìn vợ Triệu Tú vẫn chưa khô dấu lệ, ánh mắt đầy hi vọng, gã lại mềm lòng, bèn gọi:

- Trung Điều Ngũ Bảo!

Cả năm đồng thanh:

- Gì?

Lương Tiêu nhìn họ với nụ cười bí hiểm:

- Ta là đại ca của các người phải không?

Năm người không buồn nghĩ, đáp ngay:

- Trung Điều Ngũ Bảo, nói lời giữ lời.

- Vậy ta yêu cầu gì các người đều thuận ý chứ?

Năm người cùng đáp:

- Trừ việc cấm nói năng và nhảy vực tự sát.

Lương Tiêu cười:

- Được, vậy ta ra lệnh năm người các người làm sư phụ của bốn tiểu tử này.

Trung Điều Ngũ Bảo tưởng chừng nghe thấy một điều vô lý nhất đời, cứ há hốc miệng nhìn Lương Tiêu trân trối. Một lúc lâu sau, Hồ Lão Bách là người sức tỉnh đầu tiên, hần nháy chồm chồm:

- Không được, năm tên khốn này nện lão tử tới tời, nếu không có





đại ca, ta đã bị chúng nó lột da rút xương, lọc thịt làm bánh bao rồi. Làm sư phụ chúng nó ư? Hừ, người giết lão tử đi còn hơn!

Lương Tiêu gạt đầu:

- Hồ Lão Bách thì thôi. Nhưng bốn người kia, mỗi thầy vừa đúng một trò, ai mà còn thoái thác thì đừng nhận ta làm đại ca nữa.

Bốn Bảo tròn tròn mắt, máy môi mà không nói lại được câu nào. Lương Tiêu nhìn sang bốn thiếu niên:

- Bái sư mau! Còn đợi ta ấn cổ xuống nữa à?

Bốn người nhìn nhau, đành đập đầu lạy bốn Bảo, cùng hô:

- Sư phụ ở trên, xin nhận của đồ đệ một vái.

Trung Điều Tứ Bảo nhìn nhau, ai cũng trào nước mắt. Hồ Lão Bách trông thấy, mừng rỡ nhảy lò cò cười ha hả. A Tuyết thờ dài nghĩ bụng: "Chà, ca ca chỉ giỏi ghẹo người, thế này thì cả tám thầy trò đều khổ sở rồi!".



Trung Điều Tứ Bảo khóc rưng rức, bọn Lý Đình Nhi thì phủ phục dưới đất không dám nhúc nhích. Mãi tới khi Lương Tiêu giục: "Các người đừng quỳ nữa", bốn người mới đứng dậy, so vai rút cổ về khép nép. Lương Tiêu lại quay sang Hồ gia huynh đệ:

- Các người khóc trước mặt đàn bà mà không xấu hổ à?

Trung Điều Tứ Bảo lập tức nín khóc, gân cổ cãi:

- Khóc đâu mà khóc, tại bụi bay vào mắt lão tử.

Lương Tiêu cười:

- Thôi không rườm lời nữa, mỗi người chọn lấy một đồ đệ mà dạy dỗ cho tử tế, sau này ta sẽ bình xét, ai luyện được học trò tốt nhất thì người đó thông minh nhất.

Trung Điều Tứ Bảo nghe vậy hào hứng hẳn lên, quên ngay nỗi buồn đau này giờ, cả bọn xông xáo hứng chí:

¹ Hổ lông đỏ.



- Được được, thỏa thuận thế nhé, đồ đệ của ai xuất sắc nhất thì người đó thông minh nhất nhé!

Hồ gia huynh đệ bấm tính thích so bì lẫn nhau, Tứ Bảo đổi ngay giận làm vui, cùng hạ quyết tâm dạy đồ đệ thật nghiêm túc để chiếm hạng đầu. Ngược lại Hồ Lão Bách đang hí hửng lại thành buồn xo vì không được dự phần trong cuộc tranh đấu thú vị ấy, hần hậm hực kéo riêng Lương Tiêu ra căn dặn:

- Lão tử không có đồ đệ, đồ đấu với họ kiểu gì bây giờ?

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Chẳng phải ngươi không muốn nạp đồ đệ đấy ư?

Hồ Lão Bách cứng họng, lăm lăm nhìn Tứ Bảo chọn đệ tử. Hồ Lão Nhất dạy Dương Tiểu Tước, Hồ Lão Thập dạy Triệu Tam Cấu, Hồ Lão Thiên dạy Lý Đình Nhi, Hồ Lão Vạn dạy Vương Khả. Hồ Lão Bách càng theo dõi càng cay mắt, thỉnh linh nằm vật ra đất lẫn lộn giấy giũa, bút râu khóc oai oái. Bốn Bảo kia cười hể hả, luôn mồm trêu: "Bảo ứng, bảo ứng đấy!". Vương bà và vợ Triệu Tứ phát hoảng, không hiểu năm quái nhân sẽ giãy vò con cháu mình ra sao.

Chọn xong đồ đệ, Trung Điều Tứ Bảo sốt sắng truyền thụ công phu ngay lập tức. Sự cay cú thắng thua khiến họ trở nên kiên nhẫn cao độ, sẵn sàng đánh cùng một đường quyền đến năm mươi bận mà không biết chán. Hồ Lão Bách một mình một bóng quá tẻ nhạt, không nhịn được bèn nhảy phốc lại, hết chỉ trở chỗ này đến đâm thọc chỗ kia, nào chê chiêu nọ diễn sai, chiêu kia lệch lạc, nào chê cước đó quá thấp, chương ấy quá cao, cứ thế vạch lá tìm sâu không ngừng. Được cái hần quan sát và nhận định rất tinh, tuy cố ý chống phá mấy huynh đệ nhưng chỉ đâu đúng đấy, vô hình trung lại giúp bổ khuyết cho các bài huấn luyện.

Thấy cháu mình không bị đối xử nghiệt ngã, Vương bà thở phào nhẹ nhõm. Lại nghĩ từ giờ nếu chúng chăm tập tành, chấm dứt lối sống buông tuồng lêu lổng thì đúng là một việc tốt, bà cảm kích Lương Tiêu vô cùng, vốn định tạ ơn, nhưng trông Lương Tiêu có vẻ lãnh đạm tự cao, bà đâm ngại, bao lời hàm ơn lại nuốt ngược trở vào, chỉ nói:

- Vợ Triệu Tứ ơi, về thôi! - Rồi quay mình bỏ đi, nhưng thấy thiếu phụ cứ sững sờ đứng nhìn Lương Tiêu, bộ dạng ngây ngây dại dại tựa trúng tà, bà cau mày hỏi. - Cô làm sao thế?

Vợ Triệu Tứ nghe hỏi giật thót, sức tỉnh đáp khẽ:

- Giống quá, nhất là vàng trán và đôi mắt, giống quá!

Vương bà ngạc nhiên:

- Cô nói giống cái gì?

Vợ Triệu Tứ thì thào:

- Vương thẩm thẩm nhìn vàng trán, hàng mày và cặp mắt công tử đây, có phải là giống người đó lắm không?

Vương bà cau mày:

- Rốt cục cô đang ám chỉ ai?

Vợ Triệu Tứ ngậm ngùi lắc đầu:

- Thôi, không nói nữa!

Vương bà chăm chú nhìn kỹ Lương Tiêu, chợt kêu lên:

- A, ý cô nhắc đến cái tên một sách Lương...

Vợ Triệu Tứ vội bịt miệng bà:

- Thẩm thẩm đừng hét to thế!

Vương bà bứt tay thị ra, cười nói:

- Cuống cái gì, tưởng mình còn con gái đôi mươi hay sao? - Bà bỗng nghiêm mặt. - Già chịu không hiểu cô nghĩ thế nào nữa, chẳng lẽ cô vẫn còn nhung nhớ hần? Ngay từ năm ấy, già đã biết cô cậu không thể thành đôi rồi. Người ta là dân đọc sách viết chữ, học nhiều hiểu rộng hơn hẳn thầy đồ ở các nhà giàu, chữ viết còn đẹp hơn viên quản lý tiền nong của Sử Vạn hộ. Cô là con gái nhà nông, một chữ bẻ đôi không biết. Kiến thức đã vậy, bề ngoài thì sao? Hần tuần tú hơn thái tử, cô đứng bên hần như vịt trời đứng bên phượng hoàng, chẳng hề xứng lứa vừa đôi. Chưa kể cha hần là hạng ngạo mạn, mắt luôn cao quá đỉnh đầu, xưa nay có coi ai vào đâu, đời nào chấp nhận một người con dâu như cô, và chẳng...

Vợ Triệu Tứ ngắt lời:

- Con biết, con vừa xấu vừa dốt, không xứng với người ta, nên chỉ mong được ngấm từ xa là thỏa nguyện rồi. Cha chàng tự đặt mình cao hơn người khác, nhưng chàng đối xử với mọi người rất tử tế, và nhất là chưa bao giờ coi thường con... - Thị bậm bậm môi, hai mắt đỏ hoe, lệ ứa ra. - Phải cái chàng ham sách quá, lúc nào cũng như trên gió trên mây ...

Vương bà im bật, quan sát Lương Tiêu hồi lâu rồi thở dài:





- Hơi giống thôi, chứ không hoàn toàn! Cô nhìn sông mũi kìa, cao thẳng hệt cái đòn dông, đôi đồng tử thì có ánh xanh rờn rợn y như mắt mấy tên man di tóc vàng trong thị trấn ấy. - Bà xoa xoa vai vợ Triệu Tứ. - Trên đời người giống người là chuyện thường, huống hồ lại chỉ nhang nhác, dáng mạo khác hẳn dân thôn ta, cô đừng đau lòng quá, đi thôi!

Bà dắt vợ Triệu Tứ quay về. Vợ Triệu Tứ đi được mấy bước, thốt nhiên vùng khỏi tay bà lão, rảo bước đến gần Lương Tiêu, nồn nóng hỏi:

- Công tử họ gì?

Lương Tiêu hơi bất ngờ, liền buột miệng đáp:

- Tôi họ Lương.

Vợ Triệu Tứ giật mình, giọng lạc đi:

- Cậu cũng họ Lương?

Vẻ thần thờ của người đàn bà khiến Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Đại thẩm có gì chỉ giáo?

Vợ Triệu Tứ cứ sững sờ nhìn gã, chẳng nói chẳng rằng.

Bầu không khí bỗng ngưng đọng gượng gạo, Vương bà tiến lại gần cười xòa:

- Cô ấy thấy công tử giống một người quen cũ tên là Lương Văn Tĩnh nên tiện miệng hỏi vậy thôi, công tử đừng để bụng.

Lương Tiêu bàng hoàng nhìn kỹ hai người:

- Các vị quen cha tôi?

Vợ Triệu Tứ choáng váng đưa tay ra, nhưng vừa chạm vào Lương Tiêu thì rút ngay lại như phải bỏng, run run hỏi:

- Cậu, cậu là con trai người ấy?

Lương Tiêu đã đoán được ba bốn phần, đứng dậy nói:

- Đúng, Lương Văn Tĩnh là cha tôi, chắc hai vị là xóm giềng trước đây của người?

Vương bà mừng rỡ:

- Ôi chà, sao lại trùng hợp thế này! Cái tên một sách Văn Tĩnh đã có con trai rồi cơ à? Thật không ngờ, thế cha cậu đâu? Hẳn vẫn khỏe chứ?

Bà lão nhanh mồm nhanh miệng hỏi han dồn dập, vợ Triệu Tứ nhìn Lương Tiêu với vẻ mặt rất lạ, vừa như hoan hỉ vừa như ưu sầu. Lương Tiêu u ám đáp:

- Cha tôi qua đời đã mấy năm rồi!

Nụ cười đông cứng trên mặt Vương bà, vợ Triệu Tứ bủn rủn cả người. Lương Tiêu vội đỡ lấy thị, người đàn bà sức tình, túm chặt cánh tay gã, rân rân nước mắt:

- Cậu... cậu bảo người ấy đã qua đời?

Lương Tiêu gật đầu:

- Vâng, cha tôi mất cũng được gần bảy năm rồi, trước đây thăm thăm thân với cha tôi lắm ư?

Vương bà thở dài:

- Cha cậu và cô ấy là bạn thuở ấu thơ, từng trèo cây nghịch cát cùng nhau từ lúc còn thò lò mũi xanh đấy.

Lương Tiêu không ngờ gặp người quen, xúc động đỡ họ ngồi xuống bên suối, kể lại chuyện cha gặp nạn. Nghe xong, Vương bà than thở:

- Văn Tinh vẫn còn trẻ mà, chà... đúng là ông trời không có mắt!

Vợ Triệu Tứ cúi đầu trầm ngâm hồi lâu, chợt kéo Lương Tiêu bảo:

- Công tử đi với ta lại đằng này!

Lương Tiêu ngơ ngác để thiếu phụ dắt đi, A Tuyết cũng vội vàng theo sau. Ba người đi khá lâu thì đến một ngọn núi, xa xa trên sườn núi có một vạt rừng tre, trong rừng có một căn nhà xanh cất bằng tre rất chắc chắn.

Vợ Triệu Tứ mở then, đẩy cửa ra, trong nhà ngan ngát hương tre. Lương Tiêu ngần ngừ một thoáng rồi theo vào. Nhà rộng chừng bốn trượng vuông, chia làm hai gian, giường tủ ngay ngắn, bừa và cày dựng nghiêng ở góc tường, lưới bảm đất vàng khô kết đã lâu. Gần cửa sổ đặt một đĩa đồng sáng loáng vẫn còn lỏng bong dầu, tre trúc mọc dày bên ngoài hắt vào nhà màu xanh rợp mắt.

Lương Tiêu thắc mắc:

- Đây là đâu vậy thăm thăm?

Vợ Triệu Tứ vuốt ve góc bàn, mắt ầng ậng nước, khuôn mặt sầu thương:

- Đây là nơi ông nội và cha cậu đã sống đấy.

Lương Tiêu sững sờ. Vợ Triệu Tứ nhìn ra vạt rừng bên ngoài, thở dài:

- Mùa thu năm ấy, lúa mạch mới vàng ngoài đồng thì Đại hãn Mông Cổ đến chiêu binh, cha cậu bị trưng làm phu phen. Tỉnh mơ hôm sau ta sang thì không thấy cha con họ đâu nữa! Chẳng một lời nhắn gửi, cứ thế vội vã bỏ đi. Từ đó ta cũng thường tới thu dọn, cứ nghỉ một ngày





kia người ấy quay về là đã sẵn chỗ để ngủ, để cất quần áo và đọc sách. Ôi, cha cậu thích đọc sách lắm, ông cậu cấm, cha cậu toàn trốn ra vạt rừng sau nhà ta để xem trộm thôi, có lúc còn quên cả ăn uống, ta phải lén mang cơm nước ra cho khỏi bỏ bữa...

Vợ Triệu Tứ chìm trong chuyện quá khứ, cảm thấy cảnh tượng còn sống động như mới hôm qua. Kể xong, khoe miệng vương nụ cười chua xót, thị quay sang mở tủ, chỉ cho Lương Tiêu xem mấy bộ quần áo rách rưới, buồn buồn nói:

- Một năm sau ngày cha cậu bỏ đi, ta cũng xuất giá! Đạo nằm nghi sinh con ta không thể sang được, thành thử mấy cái áo này bị nhậ cấn hỏng cả. Đành vậy, đã làm vợ làm mẹ rồi thì lo toan bọn bề, hết cây cày lại cho con bú, vì vậy ta tới thừa hơn, nhưng không hiểu sao, ta vẫn nghĩ người ấy sẽ quay về...

Chợt nghe tiếng Lương Tiêu nức lên khe khẽ, vợ Triệu Tứ đưa mắt nhìn. Gã thiếu niên đang tựa vào nệm giường, lệ tuôn giàn giụa, thỉnh linh gã quỳ sụp xuống chân người đàn bà, nín lấy áo thị.

Vợ Triệu Tứ xót xa trong dạ, vội an ủi:

- Con ngoan, con ngoan, đừng khóc nào...

Nói được mấy tiếng, giọng thị lại lạc cả đi, nước mắt thánh thót tuôn rơi. A Tuyết lây xúc động, quỳ xuống nín áo Lương Tiêu thốn thức:

- Ca ca đừng khóc, hu hu... Đừng khóc...

Vợ Triệu Tứ nén buồn đau kìm nước mắt, đỡ A Tuyết dậy hỏi:

- Con là con gái Văn Tĩnh à? ~

A Tuyết lắc đầu:

- Con là nghĩa muội của ca ca.

Lương Tiêu lau nước mắt đứng lên nhìn quanh, có cảm giác như vừa ở cõi nào về. Vợ Triệu Tứ nói:

- Nếu con không chê thì dọn về đây mà ở, đằng nào đây cũng là nhà con.

Lương Tiêu ngấm nghĩ một lúc rồi nói:

- Thế cũng được, để năm tên bảo bối kia ở trên am vậy! Con dọn xuống làng ở, đỡ bị bọn họ quẩn chân làm phiền.

Vợ Triệu Tứ gật đầu:

- Bây giờ sang chào Triệu Tứ thúc nhé!

Lương Tiêu lúc này nhất nhất nghe lời vợ Triệu Tứ, lập tức đồng ý, theo thị sang một căn nhà mái tranh vách đất, trước cửa có một người đàn ông trung niên đang đan sọt. Vợ Triệu Tứ gọi y, kể rõ lai lịch Lương Tiêu. Triệu Tứ thoát tiên mừng rỡ, nhưng nghe nói Văn Tĩnh đã qua đời thì buồn bã vô cùng. Được một lát, người đàn bà quảy quả đi làm cơm, để chồng ngồi lại tiếp chuyện Lương Tiêu.

Triệu Tứ vụng đường ăn nói, cứ xoa tay lấp bắp, chẳng biết nên an ủi thế nào. Lương Tiêu đành hỏi cho có chuyện:

- Tứ thúc đang đan sọt à?

Triệu Tứ vớ ngay lấy câu ấy:

- Đúng... đúng..., kể ra... nghề này là do ông con dạy ta.

Lương Tiêu mỉm cười:

- Cha con cũng biết đan sọt đấy, vậy mà con chưa học bao giờ đâu.

Triệu Tứ thở dài:

- Vạt rừng tre kia cũng do ông con đem giống dưới nam lên trồng, lúc đầu chỉ có mấy cây, sau vài cơn mưa thì đơm lên thành bụi, rồi thành rừng! Chà, ông con thích tre lắm, thường răn Tĩnh ca và ta rằng, làm người nên giống như tre, mỗi đốt mỗi dài, mỗi dài mỗi thẳng, phải biết tự vấn hành động và lời lẽ của mình. Chà, nói theo kiểu Tĩnh ca thì là: "Mỗi ngày ta gọt đó bản thân...". Gọt đó là gọt nhĩ, chà, sao ta không nhớ ra được...

Lương Tiêu nghĩ một lúc rồi ngập ngừng nhắc:

- Phải chăng là "Mỗi ngày ta tự đánh giá bản thân theo ba điều"?

Triệu Tứ vỗ đùi cười to:

- Đúng đúng, con trai Tĩnh ca có khác, hiểu biết quá! Con nhà tông chẳng giống lông cũng giống cánh, còn nhà ta là hạng giá áo túi cơm, chà, cha làm sao để con bào hao làm vậy... - Nói đoạn y gãi đầu cười thật thà.

Lương Tiêu rất không bằng lòng, cau mày bảo:

- Chưa chắc đâu, nếu Tam Cầu Nhi muốn học, con sẽ dạy hẳn đọc sách.

Triệu Tứ giật mình xua tay:

- Ôi, con đừng hi vọng, thằng khốn ấy chẳng làm ruộng, chẳng tập đan sọt, cũng chưa học hành tử tế bao giờ, chỉ kéo bè kéo đảng với





những quân đầu trộm đuôi cướp mà cứ đòi làm quan quách tướng tá gì kia... Con xem, có phải nó lú lẫn rồi không?

Lương Tiêu thông thả đáp:

- Cổ nhân dạy: "Khanh tướng vương hầu, há cứ phải con dòng cháu giống?"¹. Cậu ấy có chí tiến thủ như vậy thì tốt quá đi chứ!

Triệu Tứ sừng sốt lắc đầu quây quây:

- Chúng ta chỉ muốn nó cam phận sống yên lành thôi. - Nói đoạn y cầm một khúc tre, chẻ thành mấy thanh.

Hai người không nói lời nào, Lương Tiêu xem Triệu Tứ đan một lúc lâu, chợt hỏi:

- Quanh đây ngoài Tứ thúc ra còn ai biết đan tre không?

Triệu Tứ lắc đầu:

- Không đâu, ở miền bắc này ít tre trúc, mọi người dùng gỗ là chính, sọt tre chẳng bán được bao nhiêu tiền, chưa kể còn phải nộp thuế nữa. Hai ba ngày kiếm được một đồng là khá lắm rồi!

Lương Tiêu đề nghị:

- Cho con đan thử xem nào!

Triệu Tứ tùm tùm:

- Được, để ta hướng dẫn con cách đan nhé!

Lương Tiêu cười:

- Con đã quan sát mấy lượt rồi, chắc là đan được thôi.

- Thật ư? - Triệu Tứ ngạc nhiên.

Lương Tiêu nhặt dao liếc lên đá mài cho sắc rồi rung tay, khúc tre kêu lách cách, tách thành những đoạn lát mỏng như sợi tóc, Triệu Tứ nhìn hoa cả mắt, vội can:

- Ái chà, sai rồi, sai rồi, mảnh quá con ơi! Dể mà gãy mất!

Lương Tiêu lắc đầu:

- Con còn sợ là dày quá ấy.

Triệu Tứ chẳng hiểu ra sao, thuồn mặt theo dõi.

Lương Tiêu nghĩ một lát rồi sục hai tay vào bó lát, mấy chục sợi lát mỏng manh bắt đầu lật nhao nhao giữa các ngón tay gầy. Đan một lúc, gầy dờ ra yếu lĩnh, mười ngón tay múa càng lúc càng mau. Triệu Tứ nhìn mà hoa cả mắt. Chưa đến nửa canh giờ sau, Lương Tiêu đã đan

¹ Câu trích trong *Trần Thiệp thế gia* (thuộc Sử ký Tư Mã Thiên).

xong một chiếc giỏ tre tinh xảo, bề mặt mịn như vỏ trứng. Lương Tiêu thất nốt nút cuối, cười bảo:

- Xong rồi! - Và quăng cho A Tuyết. - Tặng muối đây!

A Tuyết nâng trên tay, thích thú hỏi:

- Ca ca, giỏ này đựng hoa được không?

- Sao không được? - Lương Tiêu cười. - Mỏng thì mỏng thể nhưng chắc phết đấy!

Triệu Tứ ngồi ngẩn ra hồi lâu, chừng thời gian cạn một tuần trà y mới sực tỉnh, kéo tay Lương Tiêu sờ nắn, xong lại nhìn hai tay mình, lẩm bẩm:

- Bề ngoài giống nhau mà, vì sao trông tay con như làm phép ma ấy thế?

A Tuyết cười:

- Vì ca ca áp dụng công phu *Như ý do ma thủ*, Tứ thúc ạ!

Triệu Tứ vẫn không hiểu, nhưng bấm tính đơn giản chất phác nên không bận lòng hỏi nhiều, lại đón lấy cái giỏ tre, tấm tắc khen:

- Đẹp quá, tiếc nỗi dân trong vùng chẳng dùng gì đến loại này đâu. Nhưng các tiểu thư nhà giàu có thể sẽ thích lắm đấy, dùng đựng hoa quả chẳng hạn...

Lương Tiêu nói:

- Con chủ định thế mà, nếu làm những đồ đựng bằng tre tinh xảo hơn cái giỏ này rồi bán cho bọn phú hào, chắc chắn sẽ kiếm được kha khá tiền. Triệu Tứ thúc, chúng ta cùng kinh doanh được đấy.

Triệu Tứ nhìn cái giỏ, lắc đầu:

- Xem chừng ta không đan được đâu.

Lương Tiêu cười:

- Để con đan, Tứ thúc giúp con đem đi bán là được rồi.

Triệu Tứ ngơ ngác mãi không hiểu Lương Tiêu nói gì.

Nhập nhạng tối, vợ Triệu Tứ đã làm thịt con gà mái ghe, nấu xong nồi lẩu, liền gọi cả nhà xuống ăn cơm. Lương Tiêu họp mọi người lại, nói rõ về ý định làm giỏ tre, phân công bọn Triệu Tam Cầu ngoài những lúc luyện công thì đi bán giỏ, tiền kiếm được năm nhà chia đều, đắp điểm thêm chi dụng cho gia đình. Bốn thiếu niên đều rất thích giỏ





Lương Tiêu đan, khen ngợi không tiếc lời. Sau bữa cơm, họ lại bàn bạc đến một canh giờ mới vui vẻ chia tay, ai về nhà nấy.

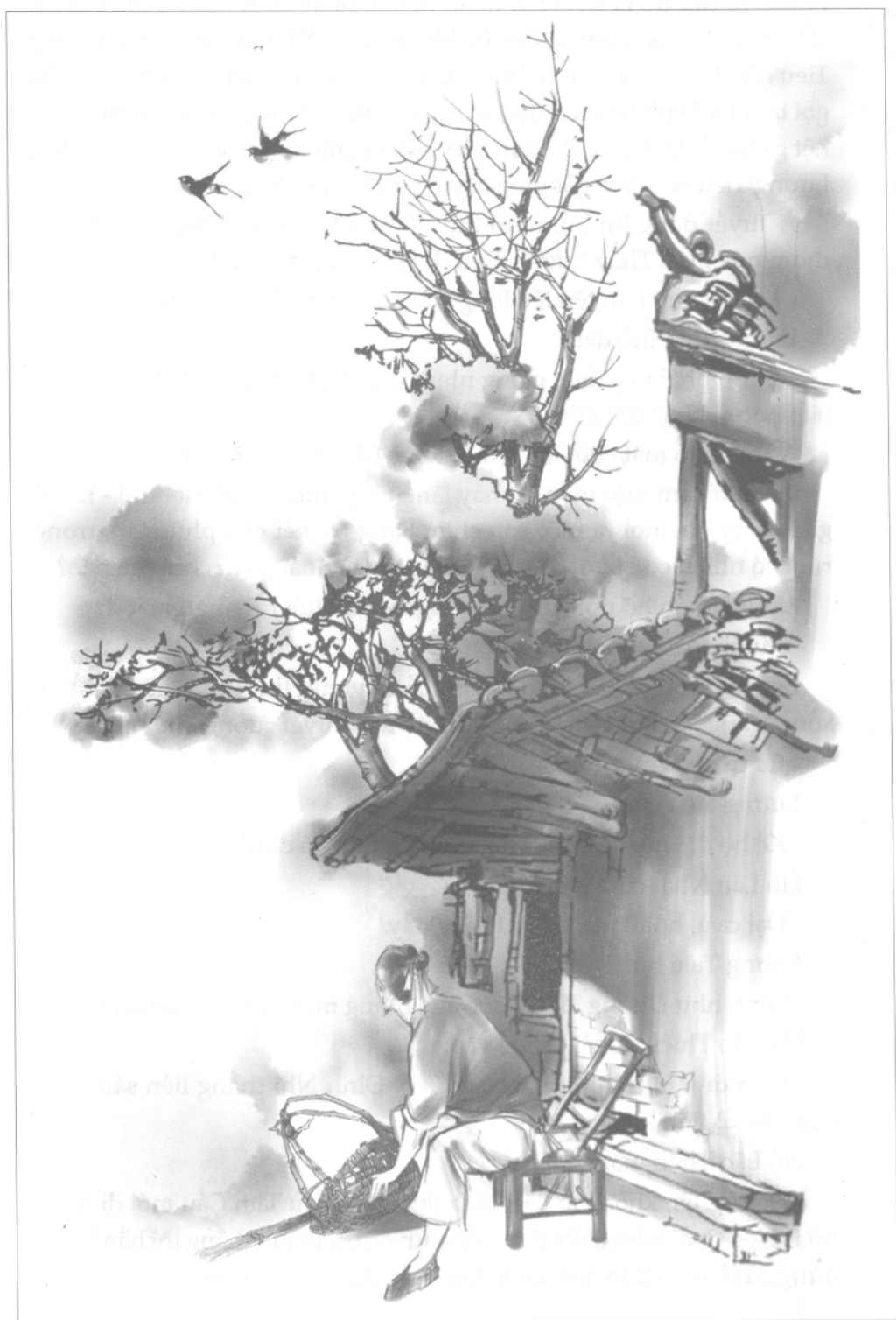
Mùa đông lạnh giá dần trôi, tuyết hết ngưng lại rơi, hết rơi lại ngưng. Lương Tiêu ứng dụng *Như ý ảo ma thủ* vào nghề đan giỏ, kết hợp với trí óc khéo léo nhạy bén, gã liên tục nảy ra các ý tưởng mới, kỹ thuật dần dần đạt tới đỉnh cao, lát tre càng ngày càng mảnh, đan ra các loại quạt, giỏ, lọ hoa, bình phong, sản phẩm nào cũng xinh xắn khéo léo, tinh xảo tuyệt vời, không chỉ phú hộ xa gần tranh nhau mua mà đến đám thương gia Sắc Mục cũng tìm đến tận cửa cất hàng.

Người Nguyên quản lý hộ tịch rất nghiêm ngặt nên Lương Tiêu không tiện đi lại bên ngoài, mỗi ngày đan xong chừng mười sản phẩm, gã giao cho bọn Lý Đình Nhi đi trả mối. Bốn thiếu tử này lăn lộn đầu đường xó chợ đã quen nên rất láu lỉnh nhanh nhẹn, gặp việc buôn bán khác nào cá gặp nước, mặc sức vẫy vùng. Cha mẹ thấy họ quay về đường ngay thì mừng vui khôn xiết.

Cứ thế ngày qua tháng lại, Lương Tiêu cùng đôi bàn tay khéo léo đã gắn kết cuộc sống mọi người với nhau, nhất là giúp họ và cả mình ý thức được tay làm hàm nhai sàng khoải thanh thản hơn nhiều so với trộm cắp cướp giết. Trung Điều Ngũ Bảo vẫn cứ ngây ngô như thường, ngoài việc truyền thụ võ công, ăn uống và đánh lộn ra, họ chẳng quan tâm đến bất cứ một điều gì khác. A Tuyết vừa thu vén nhà cửa vừa dốc sức luyện *Như ý ảo ma thủ*, chỉ muốn chóng chóng học xong để giúp Lương Tiêu đan giỏ, kiếm thêm tiền cho gia đình, nhưng cô vốn vụng về nên đan chẳng ra hình thù gì, trong lòng rất buồn bực.

Chớp mắt đã sang vụ xuân năm thứ hai. Sau vài trận mưa đầu mùa, mạ đã nảy mầm, đọt tre cũng tí tách đội đất nhô lên. Sáng sớm hôm ấy, Lương Tiêu bước ra cửa, đứng nhìn xuống trắng đất trống dưới đồi, nơi Trung Điều Ngũ Bảo đang hò hét liên hồi dạy đồ đệ luyện võ.

Mấy tháng trôi qua, nội công quyền cước của bốn thiếu niên đều đã tấn tới, tiến thoái di chuyển bắt đầu có dáng con nhà võ. Trong các cuộc tỉ thí hằng ngày, Hồ Lão Bách đứng chân trọng tài, thiếu niên nào cũng có lần thắng lẫn thua. Mỗi lần đồ đệ của mình thắng, Trung Điều Tứ Bảo đắc ý bao nhiêu thì mỗi lần thua, họ lại nhếch mồm đồ đệ thậm tệ bấy





nhiều và sau đó là siết chặt huấn luyện, nhất định lần tới phải chiến thắng. Vì vậy bốn người tiến bộ khá nhanh. Những lúc rỗi rãi, Lương Tiêu nhớ tới tâm sự của Triệu Tứ, bèn đuổi Trung Điều Ngũ Bảo về núi, gọi bọn Lý Đình Nhi lên đọc sách với mình, nào ngờ bốn tiểu tử giống hệt gã thuở thiếu thời, hễ cầm đến sách là thiu thiu ngáp vặt, chỉ vì ngại Lương Tiêu nên mới gắng phần chân tinh thần ề a đọc cho qua.

A Tuyết đang lúi húi ninh thịt dê trên lò, nước dùng sủi lên mùi thơm nức mũi. Thấy Lương Tiêu đi ra cửa, cô bèn bước ra theo:

- Không ngờ bốn tên lêu lổng cũng có ngày chín chu thể nhỉ!

Lương Tiêu thờ dài:

- Đành phải vậy thôi, giống như muối ấy, không thích đọc sách thì biết học gì khác bây giờ!

A Tuyết đỏ mặt cười lớn lên. Lương Tiêu ngồi xuống bảo:

- Ta mới làm một món đồ hay lắm, tặng muối chơi cho vui! - Đoạn gã lục tay áo, moi ra một con chim bằng tre kết cấu phức tạp, trong ruột có nhiều cơ quan, cười nói. - Muội thử đoán xem chơi thể nào?

A Tuyết hớn hờ đón lấy, ngắm nghía một hồi rồi nhăn mặt đáp:

- Muội đoán không ra.

Lúc ấy, Trung Điều Ngũ Bảo ngửi thấy mùi thịt thơm đã bỏ đồ đệ xồng xộc lao lên nhà, mở chỗ xúc thịt ăn, A Tuyết cuống quýt giăng lại:

- Ca ca còn chưa ăn mà!

Lương Tiêu cười:

- Kệ họ đi, dạy võ cũng chẳng nhẹ nhàng gì đâu!

Hồ Lão Nhất cười khà khà:

- Đại ca à, hôm qua lão tử thắng đấy.

Lương Tiêu hỏi:

- Hình như Dương Tiểu Tước mới thắng một trận thôi phải không?

Hồ Lão Thiên khoái chí để vào:

- Ờ, mới một trận thôi, trước đó Lý Đình Nhi thắng liền sáu trận, đúng là vô tiền khoáng hậu.

Hồ Lão Thập mắng:

- Đều tại tên khốn Hồ Lão Bách thiên vị, Triệu Tam Cầu mới đi được nửa chiều *Quái mãng phiến thân*, sắp chuyển bại thành thắng thì hấn lại hồ dừng, khiến cho trần quái biến thành rắn chết, tức thật thôi, tức thật mà!

Hồ Lão Bách giận dữ:

- Hồ Lão Thập, người chọc giận lão tử nhé, sau này lão tử sẽ chuyển xứ Triệu Tam Cấu thua cho mà biết!

Hồ Lão Thập gục đầu, chẳng nói chẳng rằng. Hồ Lão Vạn vẫn giữ bộ mặt ghen ghét từ đầu tới giờ, hừ mũi tức tối:

- Các người cứ đợi đấy, ngày mai Vương Khả nhất định thắng.

Hồ Lão Nhất lườm hắc, cười khà:

- Người nằm mơ giữa ban ngày hả? Vương Khả đã thua liền sáu trận rồi, thật cũng là một chuyện vô tiền khoáng hậu.

Hồ Lão Vạn nổi giận, bỗng tung ra một quyền, thoi thẳng vào be sườn Hồ Lão Nhất đúng lúc tên này đang húp canh. Bị bát canh nóng hắt hết vào mặt, vừa bỏng vừa uất, Hồ Lão Nhất lập tức phản kích. Hai người ôm ghì lấy nhau, lăn lộn dưới đất. Vương Khả và Dương Tước Nhi thấy sư phụ ẩu đả, vội vàng chạy lại khuyên can, nhưng chưa tới gần đã bị hắt ngả trở về. Vương Khả vội nài:

- Lương đại ca, mau can sư phụ đi.

Lương Tiêu lắc đầu, đứng dậy gọi:

- Hồ Lão Vạn, Hồ Lão Nhất, các người xem cái này này.

Gã chìa tay, giơ con chim tre ra. Hai người kia vừa tranh thủ liếc nhanh vừa phì nhố:

- Chim tre thì có gì hay ho đâu!

Thình lình con chim nhảy bật lên khỏi tay Lương Tiêu rồi bay về về một lúc. Hồ Lão Vạn và Hồ Lão Nhất trở mắt nhìn, nước dãi ròng ròng, quên cả ẩu đả. Những người khác cũng kinh ngạc không kém, chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra. Qua cơn sửng sốt, Hồ Lão Nhất kêu lên ngạc nhiên:

- Người luyện nội công tới mức điều khiển từ xa được mọi vật đấy à? Lợi hại quá, lợi hại quá!

Lương Tiêu lắc đầu cười:

- Không phải do nội công đâu, chỉ là cơ quan thôi. Sách xưa từng viết Lỗ Ban làm chim gỗ bay ba ngày không rơi xuống đất. Nhưng con chim tre của ta chỉ bay được thời gian chừng tàn một cây nhang thôi, chẳng biết cổ nhân khoa trương hay là bản lĩnh của ta còn quá kém.

A Tuyệt bữu môi:

- Tất nhiên là cổ nhân bốc phét rồi!





Lương Tiêu lườm cô:

- Muội chỉ giỏi vượt đuôi! - Giọng tuy trách móc nhưng trong lòng gã đắc ý vô cùng.

Quả nhiên, con chim tre bay được thời gian chừng tàn một cây nhang thì từ từ hạ xuống. Lương Tiêu giơ tay đón, giải thích cho A Tuyết cách điều khiển:

- Đôi cánh này bay được nhờ sức của một cơ chế răng cưa, trước hết phải đặt xuống đất, vặn dây cốt cho chặt. Khi nó bay lên rồi thì dây cốt sẽ lỏng dần ra, càng lỏng thì thời gian bay càng rút ngắn. Nếu làm được con chim lớn hơn, đủ cho một lực sĩ khỏe mạnh cưỡi lên trên, thường xuyên xiết chặt dây cốt thì nó sẽ bay mãi không rơi xuống đất. Có điều, dây cốt bằng tre chẳng bền đến nỗi vặn vào nhả ra được mãi, chưa kể trên đời này làm gì có lực sĩ nào vĩnh viễn không mệt mỏi.

Gã đang than thở, đằng xa chợt có mấy thiếu niên đi đến. Chưa tới gần, một thiếu niên nở nang da ngăm đã gọi rồi rít:

- Dương Tước Nhi, Lý Đình Nhi, Tam Cấu Nhi, Vương Khả! Các người ở đây mà làm ta tìm suýt chết!

Bốn người nghe gọi ngoảnh ra nhìn, Lý Đình Nhi kêu lên:

- Thiết Ngưu đây ư?

- Ai vậy? - Lương Tiêu hỏi.

- Người làng bên. - Dương Tiểu Tước đáp. - Trước đây bọn đệ thường đi kiếm ăn với nhau...

Lương Tiêu cau mày:

- Lại cái đám tụ bạ bán giờ không văn tự chứ gì?

Bốn người thấy gã có vẻ khó chịu, dậm ra ngần ngại. Triệu Tam Cấu nói:

- Lương đại ca, để đệ ra đuổi khéo chúng nó về, quyết không từng đảng theo chúng nó làm chuyện xấu nữa.

Lương Tiêu gật đầu:

- Người đi đi!

Triệu Tam Cấu chạy ào xuống. Mấy thiếu niên liền quây lấy gã, vừa nói vừa hoa tay múa chân, bộ điệu kích động. Triệu Tam Cấu thoát tiên có vẻ do dự, nhưng sau đó lắc đầu quây quây. Mấy thiếu niên lộ vẻ phần nộ, Thiết Ngưu giơ tay đẩy mạnh vào ngực Tam Cấu. Triệu Tam Cấu vô nghệ tinh tiến khác xa ngày trước, thấy vậy nắm luôn tay gã,

trên kéo dưới đập, xô Thiết Ngưu ngã dúm. Đám đồng bọn sừng sốt định ủa lên đánh, Lý Đình Nhi, Vương Khả và Dương Tiểu Tước bèn lao ra trợ lực. Đối phương thấy khó giải quyết êm thấm đành đỡ Thiết Ngưu dậy, mồm môi mồm lợi hậm hực bỏ đi.

Bốn người quay về, Lương Tiêu hỏi:

- Xảy ra chuyện gì thế?

Triệu Tam Cấu không dám dối trá, bèn kể:

- Chúng nó muốn bọn đệ góp một tay đánh con hổ lông đỏ.

A Tuyết ngạc nhiên:

- Đi săn hà?

Bốn người bật cười, Lý Đình Nhi giải thích:

- Tuyết thư thư à, không phải hổ thật đâu. Hổn tên là Thổ Thổ Cáp, người Mông Cổ, tóc đỏ rực, hung hãn còn hơn hổ trên rừng ấy.

Lương Tiêu hỏi:

- Chà, thế vì sao mà đánh người ta?

Lý Đình Nhi thở dài:

- Để cho rõ ràng, có lẽ nên kể từ gốc gác lai lịch nhà hổn. Thổ Thổ Cáp vốn không phải người vùng này, cha hổn là lính Khâm Sát¹, không may mắn trên đường binh nghiệp, cả đời làm binh sĩ quèn, chẳng được thăng thưởng gì cả. Về sau có tuổi, lão rời quân đội, cưới một mục tóc vàng, lúc già hơn nữa thì sang trung nguyên làm ăn buôn bán. Lão già đó thật thà lắm, gặp phải mấy tên gian thương người Hán, nghe ngọt nhạt vài câu là bị lừa mất trắng tiền nong com cốp cả đời, lão giận quá đổ bệnh, xuôi tay về Tây Thiên, để lại bà vợ tóc vàng và Thổ Thổ Cáp. Lúc cha chết, Thổ Thổ Cáp mới lên sáu. Tiểu tử này từ nhỏ đã có sức vóc kinh người. Năm mười tuổi chẵn ngựa trên núi, gặp phải hai con sói đói, mỗi tay hổn bóp chết một con, vác lên vai đem về; năm mười hai tuổi vật ngã được trâu tơ.



¹Phiên âm từ Kipchaks, một dân tộc du mục ở miền đông nước Nga thế kỷ XI, sau này di cư đến nhiều nơi khác trên thế giới. Khâm Sát, hay Qibaq Ulus (1219 - 1502), còn là tên của một trong tứ đại hãn quốc của đế chế Mông Cổ, ban đầu là đất phong của Truật Xích (con trưởng của Thành Cát Tư Hãn), sau này được xây dựng và mở rộng nhờ công Bạt Đô (thứ nam của Truật Xích). Khâm Sát hãn quốc bao gồm lãnh thổ của Nga, Ba Lan, Kazakhstan, Armenia và Bulgary ngày nay.



Lương Tiêu tỏ vẻ đặc biệt chăm chú:

- Đúng là sức mạnh trời sinh!

- Quả vậy. - Lý Đình Nhi kể tiếp. - Nhưng vì cha hấn bị người Hán lừa nên Thổ Thổ Cáp ghét người Hán lắm, từ nhỏ đã học hắc với bọn đệ rồi. Lão già chết đi để lại mấy con ngựa Khâm Sát đẹp đẽ rần ròi, hai mẹ con hấn lần hồi qua ngày cũng nhờ bầy ngựa. Về sau ngựa mẹ sinh ngựa con, bọn trẻ người Hán trong làng rất thích, bèn đến cướp trộm, kết quả là bị Thổ Thổ Cáp đâm đá túi bụi, nện cho thừa sống thiếu chết, nhưng vì hấn là dân Mông Cổ, vẻ giai tăng là cao hơn Hán nhân nên người lớn không dám ho hắng mắng mỏ gì. Cứ thế mãi, oán kết mỗi ngày một sâu. Người lớn không trêu vào hấn nhưng trẻ con thì xích mích với hấn suốt. Hấn khỏe quá, lại luyện võ nghệ từ nhỏ, chẳng ai địch nổi, song một người địch không lại thì hai người, hai người địch không lại thì bốn người, trẻ con khắp vùng lần lượt kéo tới động thủ với hấn, ai nấy đều bị nện te tua. Tuy vậy bọn đệ không chịu thua, một lần không được thì hai lần, hai lần không được thì ba lần, năm Thổ Thổ Cáp mười ba tuổi, bọn đệ vật ngã được hấn lần đầu tiên, trận đó gần như đã đánh chết hấn rồi. Thế mà chưa đến mười ngày sau, hấn đã bình phục như thường, lại đến để gây sự. Lần này quá khủng khiếp, hấn xô một hơi, hai mươi mấy thiếu niên người Hán ngã rạp. - Gã nhìn sang Vương Khả. - Khả Nhi cũng bị hấn đẩy gãy một chân, nằm liệt giường hơn hai tháng ròng.

Tự nhiên bị nhắc đến chuyện nhục nhã nhất trong đời, Vương Khả cau kinh hỏi:

- Khốn thật, sao bao nhiêu chuyện người không nhớ lại đi nhớ chuyện ấy?

Triệu Tam Cầu cười nhạt:

- Đáng gì mà cau? Đến Sứ Phú Thông còn bị ngã gãy chân, huống chi người! Trước đây Sứ Phú Thông thấy bán lĩnh của Thổ Thổ Cáp ghê gớm quá, bèn bảo hấn đến làm quản lý trang đình cho Tây Hoa uyển, hấn không chịu đi, còn mắng họ Sứ là Hán cầu khiến tên này bê mặt, kết quả không thể tránh khỏi là hai bên động thủ. Lúc đó Thổ Thổ Cáp mới mười sáu tuổi mà đã nắm được Sứ Phú Thông giờ lên quá đình đầu, ném văng đi xa. Hấn là người Mông Cổ, Sứ Phú Thông bị ăn đòn cũng đành cắn răng mà chịu, chẳng làm gì nổi.

Lương Tiêu lộ vẻ dăm chiêu:

- Hắn đơn thân đấu với các người chứ không gọi viện thủ à?

Bốn người đều đỏ mặt, Lý Đình Nhi cụp mắt nhìn xuống:

- Kể ra cũng thật xấu hổ. Vùng này nhiều mọi Mông Cổ, đều khá thân tình với Thổ Thổ Cáp, nhưng Thổ Thổ Cáp không hề nhờ vả chúng. Bọn đệ đi mười người, hắn chỉ đi một mình, bọn đệ đi hai mươi người hắn chỉ đi một mình, bọn đệ đi ba bốn mươi người hắn vẫn đi một mình. Mà xưa nay hắn cũng chưa từng giở đến đao thương giáo mác gì, chỉ dùng mỗi hai nắm tay không. Hôm nay bọn Thiết Ngưu rắp tâm khiêu chiến nên cố ý đánh cắp ngựa nghèo của Thổ Thổ Cáp, làm hắn nổi khùng lên. Hai bên đã hẹn nhau, lát nữa đây sẽ giao thủ chỗ dốc Lý Tử.

Lương Tiêu nghiêm trang nhận xét:

- Một hảo hán hiếm có đấy! Trông bộ dạng các người, xem chừng muốn choảng nhau với hắn lắm hả?

Bốn người nhìn nhau, rồi cùng buột miệng:

- Đúng!

Dứt lời, họ lại nơm nớp ngó Lương Tiêu dò ý. Lương Tiêu cười bảo:

- Các người đi cũng không sao. Nhưng ta phải giao hẹn trước, chỉ được phép một đấu một, cầm ngắn xúm lại đánh ẩu! Lấy đông hiếp ít không phải là hành động của nam nhi đại trượng phu đâu.

Bốn người phấn khởi ra mặt. Trung Điều Ngũ Bảo nghe nói cũng hứng chí:

- Hay ghê! Ha ha, có trò vui xem rồi! - Đoạn chia nhau dặn đồ đệ. - Chỉ được phép thắng, không được phép thua, thua là lão tử sẽ quất nát mông người đó!

Lương Tiêu cười nhạt:

- Bất kể thắng thua, năm người các người đều không được phép ra mặt, càng không được phép trợ giúp. Bằng không thì cứ ở nhà, đừng đi đâu hết!

Trung Điều Ngũ Bảo rồi rít hứa hẹn rồi ỉ ới gọi nhau theo bốn đồ đệ đi mất hút.

Lương Tiêu dặn A Tuyết:

- Sợ năm tên khốn không giữ quy củ, ta cũng phải đi trông chừng xem thế nào, muội ở lại trông nhà.

Gã theo chín người ra khỏi thôn. Đi về hướng nam chừng hai dặm,





đằng trước hiện ra một đôi cô, chừng ba mươi người đã nằm ngã ngổn ngang, rên la ầm ĩ, ngoài ra còn bốn thiếu niên to khỏe, hai người ôm đùi, hai người ôm sườn, đang giao thủ với một thanh niên cao lớn vạm vỡ.

Thanh niên ấy cao hơn bảy thước, mình vận áo nịt da dê đã rách bươm vì đấu đá, mái tóc đỏ sẫm thả xõa trên vai, mày rậm, râu quai nón, cặp mắt tròn xoe sáng quắc, mặt chỉ chút những vết cào rướm máu. Hắn đẩy một phát, nhưng không hất được bốn người kia đi, liền trợn tròn mắt, gầm vang như sấm nổ, dồn sức xuống đôi cánh tay, túm lấy hai thiếu niên ôm be sườn giơ lên cao, đoạn tung chân đá lẳng thật mạnh, đập hai người ôm đùi bắn văng đi xa hơn một trượng, ngã bẹp xuống không ngóc dậy được, sau đó đập hai cánh tay trên cao, hai thiếu niên bị va vào nhau, tức thì hôn mê bất tỉnh. Người thanh niên ném bừa họ xuống đất, dùng tiếng Mông Cổ hỏi rất to:

- Chịu thua chưa?

Giọng ồm ồm, bộ điệu oai phong lẫm liệt. Lương Tiêu thảm tán thưởng: "Chắc là Thổ Thổ Cáp đây, có khí phách lắm!".

Bọn Lý Đình Nhi không ngờ chỉ trong thời gian họ chạy từ bên nhà Lương Tiêu sang mà bạn bè đã bị đánh lãn chiêng cả thể kia, bốn người vừa giận vừa kinh ngạc, bèn phóng ngay lại. Họ sống với dân Mông Cổ đã lâu, cũng hiểu được đôi chút ngôn ngữ của dân tộc này, Dương Tiểu Tước lao tới trước tiên, đáp lời:

- Chúng ta chưa đánh nên chưa thua!

Thổ Thổ Cáp quay ra nhìn, cau mày bảo:

- Các người đến muộn thế! Được, cùng lên một lượt đi!

Thiệt Ngưu rên rí:

- Thôi Tước Nhi ạ, đánh không lại đâu, tên man di ấy càng ngày càng vạm vạp... Ôi chà...

Dương Tiểu Tước lắc đầu:

- Lần này chúng ta không quân đấu, một đánh một thôi.

Mấy thiếu niên người Hán đang nằm la liệt chung quanh đều ngạc nhiên, nhao nhao la hét:

- Người chán sống rồi ư?

Thổ Thổ Cáp nhìn Dương Tiểu Tước từ đầu đến chân với vẻ lạ lùng:

- Người nói thật đấy à?

- Đúng vậy, ta đấu với ngươi trước! - Dương Tiểu Tước đáp.

Thổ Thổ Cáp gật đầu:

- Được lắm. Ngươi là người đầu tiên trong bao nhiêu năm nay nói với ta như thế, bất kể thắng hay thua, ngươi cũng đều xứng mặt hảo hán.

Dương Tiểu Tước học hặc với Thổ Thổ Cáp đã nhiều năm, tuy hai bên ghét nhau nhưng gã vẫn luôn thầm phục khả năng của tên Mông Cổ gốc Khâm Sát này, hôm nay nghe đối thủ tán dương mình thì rất hả dạ, lập tức xoạc chân xuống đỉnh tấn, cung tay chắn mặt, hô:

- Lại đây!

Thổ Thổ Cáp lắc đầu:

- Ta nhường ngươi đâm trước!

Dương Tiểu Tước không dám tròng trình, lập tức tổng thắng quyền trái vào mặt đối phương. Thổ Thổ Cáp thấy gã xuất quyền rất tốc độ thì lấy làm kinh ngạc, bèn ngửa trào móc lên cổ tay gã. Dương Tiểu Tước liền đẩy chương phải qua dưới bắp tay đối thủ, vỗ bốp ngay ngực hán. Đòn chương chứa nặng nội kinh, Thổ Thổ Cáp trắng kiện là thể mà cũng thấy ngâm ngấm đau. Dương Tiểu Tước ra chiêu trúng đích làm Hồ Lão Nhất đắc ý cười ré lên:

- Chiêu *Ám độ Trần Thương* đó hay lắm, chúc tiếp theo sẽ là *Thôi đoạn sơn căn*.

Thổ Thổ Cáp tính khí quật cường, trúng chương xong không ngửa ra sau cho tiêu bớt lực, ngược lại vận kinh bổ nhào lên trước, thuận thế thoi một quyền rít gió vào mặt Dương Tiểu Tước. Vừa hay dạo gần đây Dương Tiểu Tước học khá nhiều về cách hóa giải chiêu thể nên ứng phó rất nhanh, quyền của Thổ Thổ Cáp mới nhích động, gã đã rùn mình xuống sử chiêu *Thôi đoạn sơn căn*, chân như giao long quẩy đuôi, tận dụng thể đâm bổ của Thổ Thổ Cáp để dùng xảo kinh móc hán ra sau. Thổ Thổ Cáp hụt chân, sắp ngã nhào tới nơi, đúng lúc nguy cấp hán vùng chân thật mạnh, xoạc thành đỉnh tấn ghìm đà ngã, thân thủ quả thực linh hoạt! Thổ Thổ Cáp vừa trụ lại được, bỗng có tiếng gió rít đằng lưng, Dương Tiểu Tước đã vòng ra mé sau, xuất chiêu *Song long thường châu* đẩy song chương lên lưng hán. Chiêu này uy lực rất cao, Dương Tiểu Tước dự định hất tung Thổ Thổ Cáp lên để hán ngã chống vó cho xấu mặt.





Thổ Thổ Cáp quả thực bị hất lên không, mắt điểm tựa vắng đi theo đà chương. Dương Tiểu Tước mừng quýnh, nào ngờ chưa kịp thu chương về, cổ tay bỗng bị Thổ Thổ Cáp nắm chặt. Gã đang thảm than khổ thì một luồng đại lực đã ào ào đổ sang, rồi không tự chủ được, bị Thổ Thổ Cáp lăng lún lên cao, ném văng ra xa ba bốn trượng, ngã đánh "thình" làm bụi đất bốc mịt mù. Diễn biến nhanh như chớp, Hồ Lão Nhất trông thấy rõ ràng mà chỉ biết phỏng mang trợn mắt tức tối, không kịp nhắc nhở đồ đệ.

Thổ Thổ Cáp cũng bắn đi xa hơn một trượng, lúc sắp ngã, hấn chống hai tay xuống đất để lấy đà bật người lên, bộ điệu hoàn toàn sung sức. Dương Tiểu Tước tuy gãy giữa nhóm dậy được nhưng mép ứa máu, hiển nhiên đã bị thương vào nội phủ. Gã quệt máu miệng, khào khào nói:

- Hai ta mỗi người ngã một lần, coi như hòa, đánh tiếp nào.

Thổ Thổ Cáp lắc đầu:

- Người bị thương rồi, không đánh thì hơn. À, quyền cước của người tốc độ lắm, lợi hại gấp hàng chục lần bọn thổ tả đang nằm la liệt đằng kia.

Dương Tiểu Tước toan nói nữa, Lý Đình Nhi đã lời gã ra:

- Người lui lại đi, để ta.

Triệu Tam Cầu tranh:

- Để ta cho!

Hồ Lão Nhất phát bực:

- Hai tên tiểu tạp chủng kia cút mau! Ngã một cái có hề hấn gì, đến rơi đầu cũng chỉ như bị một vết sẹo to nữa là...

Hồ Lão Thập kêu lên:

- Lý lẽ gì vậy, thua rồi còn đòi đánh, không ăn được mà cứ giữ khu khu là sao?

Hồ Lão Thiên vào hòa:

- Đúng rồi, để Đình Nhi ra đi, nhất định Đình Nhi sẽ thắng được hẳn!

Hồ Lão Vạn cũng bon chen:

- Cho Vương Khả nhập trận là hơn hết, hôm qua lão tử mới dạy hẳn mấy tuyệt chiêu, thử luôn lên con quý tộc đỏ này là vừa khéo.

Vì đã hứa hẹn trước, năm huynh đệ tuy rất nôn nóng nhưng chỉ

đứng xa hò hét chứ không dám nhập trận, chột nghe tiếng Lương Tiêu cười nhạo phía sau:

- Hồ Lão Nhất, bốn người các ngươi chỉ được cái mồm thể thôi. Thiên hạ thường nói một người khỏe bằng mười kẻ có võ, Thổ Thổ Cáp sức lực kinh người, các ngươi đánh hấn mười quyền, hấn vẫn bình yên vô sự, nhưng hễ hấn tranh thủ đánh trả một quyền thì các ngươi sẽ no bụng đòn.

Trung Điều Ngũ Bảo nhất tề rống lên:

- Cho lão tử đánh với hấn đi, chỉ một quyền là đẩy hấn ngã dúi, quyết không dám đến cú thứ hai.

Lương Tiêu sầm mặt:

- Các ngươi đã hứa với ta thế nào?

Trung Điều Ngũ Bảo tức thì tiu nghỉu. Lương Tiêu nghĩ bụng: "Năm tên khốn này không biết cân lượng nặng nhẹ, nếu xuất thủ thật, chắc chúng sẽ lấy mạng hán tử kia mất". Gã vừa nghĩ vừa đi lên đòi, bọn Lý Đình Nhi vòng tay chào:

- Lương đại ca!

Lương Tiêu gật gật đầu bảo Dương Tiểu Tước:

- Ngươi lại đây, ta xem vết thương ra sao!

Dương Tiểu Tước vâng lời lại gần, Lương Tiêu nắn bóp ngực bụng gã một lúc, Dương Tiểu Tước dần dần bớt tức ngực.

Thổ Thổ Cáp trông ra thấy một người lạ mặt, liền cao giọng hỏi, vẫn bằng tiếng Mông Cổ:

- Ngươi đến để đánh nhau với ta phải không?

Lương Tiêu lắc đầu, cũng dùng tiếng Mông Cổ trả lời:

- Ngươi đấu không lại ta, ta đánh với ngươi làm gì?

Thổ Thổ Cáp nhượng mày thét lớn:

- Nói tiếng Mông Cổ thạo lắm! Ngươi cũng là người Mông Cổ ư? Được, hai ta đánh một chập, một đổi một.

Lương Tiêu ngăn người, phì cười:

- Ngươi khiêu chiến ta đấy à? Hừm, ngươi sở trường môn gì?

- Nói thế là sao? - Thổ Thổ Cáp hỏi.

Lương Tiêu trả lời:

- Nếu đấu quyền cước, ta sẽ thắng ngươi dễ như điều hâu quắp gà.





Nhưng thắng kiếu ấy chẳng hóa ra bắt nạt người hay sao? Trừ quyền cước ra, người còn biết môn gì nữa?

Thổ Thổ Cáp bực mình xẵng giọng:

- Người to gan bốc phét! Ta cứ đấu quyền cước đây, có giỏi thì người lại đây giao thủ. - Nói đoạn hấn quắc mắt, tiến tới một bước.

Lương Tiêu mỉm cười, đứng choãi hai chân:

- Ta cho người đâm ba cú, nếu người làm ta chao đảo, ta sẽ đấu quyền cước với người.

Thổ Thổ Cáp sức khỏe trời sinh, có thể xé xác cả hổ báo, đâm chết cả trâu bò, không ngờ bị Lương Tiêu xem thường như vậy, hấn vừa ngạc nhiên vừa uất hận, chỉ muốn lao vào nện cho tên lạ mặt này một trận. Tuy nhiên quan sát đôi hồi, nhận thấy Lương Tiêu tuy cao xấp xỉ mình nhưng thân thể thì không vạm vỡ bằng, và nhất là sức lực chưa chắc sung mãn bằng mình, hấn cân nhắc rồi lắc đầu:

- Người đừng ba hoa trộ người. Ta ra tay nặng lắm, ba cú đâm đủ đánh gục mười kẻ ốm o như người. Thôi, hai bên đấu đều thì hơn.

Lương Tiêu nghe xong, vô cùng thích thú trước khí độ đường hoàng của đối thủ, bèn gật đầu cười:

- Cứ đánh gục đi, hể người buộc ta phải thoái lui nửa bước thì coi như ta thua.

Thổ Thổ Cáp phát cẩu, soạn sửa ra tay, nhắc thấy bọn Lý Đình Nhi mặt mày tỉnh bơ, chẳng mảy may lộ ý khuyên giải, Thổ Thổ Cáp vốn không phải hạng thô lỗ nông cạn, biết rõ chắc chắn có nguyên do, bèn tự nhủ: "Ta thử đâm nhẹ một cú xem sao". Định bụng xong đâu đấy, hấn bảo:

- Được, nếu sợ thì nói ngay, ta sẽ thu quyền về.

Lương Tiêu cười:

- Xông vào đi!

Thổ Thổ Cáp sầm mặt, đâm thẳng vào vai Lương Tiêu. Hấn chú ý ra đòn gượng nhẹ, nhưng cú đâm cũng phải nặng đến ba bốn mươi cân sức mạnh. Không ngờ vừa chạm tay vào mình Lương Tiêu thì thấy như trúng phải phiến thép, Thổ Thổ Cáp đau nhói, rụt nắm đâm về:

- Xương tên này cứng quá!

Lương Tiêu cười:

- Người ta gọi người là hổ lông đỏ cơ mà, sức mạnh dữ dội của hổ đâu rồi? Sờ soạn khê khằng thế giống thỏ lắm.

Theo ngôn ngữ Mông Cổ thì cách nói của Lương Tiêu hàm ý xúc phạm ghê gớm, Thổ Thổ Cáp nhướng đôi mày rậm, không đáp lời, vận chín thành công lực đâm thẳng vào ngực trái gã. Bọn Lý Đình Nhi vẫn thường khâm phục khả năng của Lương Tiêu mà cũng phải kinh rợn: "Dù Lương đại ca võ công tuyệt thế, nhưng gặp đường quyền này chắc chỉ còn nước thoái lui!".

Lương Tiêu nhìn cú đâm lao tới, không mảy may nhúc nhích, đợi đến khi quyền kinh sắp chạm vào mình mới hơi ngửa ra sau, chân sục xuống đất ba tấc, rồi sục mãi cho đến khi lút cả bắp chân. Trung Điều Ngũ Bảo cùng sáng mắt lên, nhất tề la to:

- *Lập địa sinh căn* của Tiêu đại gia!

Lập địa sinh căn là công phu mật truyền của phái Hắc Thủy. Năm xưa ở Quần Anh minh, Tiêu Thiên Tuyết đã dùng chính chiêu thức này để đỡ họa kích của Cơ Lạc Hồng, một trong Nam thiên Tam kỳ. Yếu lĩnh của nó là ở chỗ nội lực sẽ biến hóa đúng lúc đầu thủ ngửa người ra sau, dẫn kinh lực của đối phương xuống gót chân. Độ nông sâu khi sục chân vào đất được quyết định bởi tầm kinh lực của đối phương. *Lập địa sinh căn* vốn là công phu thượng thừa, chỉ chế ngự được khi có công phu nội gia thâm hậu, nhược bằng khinh suất sẽ hại đến thân. Năm xưa Ngọc Linh truyền thụ cho Lương Tiêu cũng chỉ giới hạn ở mức mô tả cách thức chứ không đủ sức thị phạm. Gần đây nội lực Lương Tiêu tăng tiến vượt bậc nên mới luyện thành công phu này.

Thấy cú đâm không đẩy ngã được Lương Tiêu, Thổ Thổ Cáp sùng sốt vô cùng, lập tức đâm ra quyền thứ hai, tốc độ nhanh khủng khiếp, nhưng chưa chạm tới điểm, chợt nghe Trung Điều Ngũ Bảo đồng loạt thét:

- *Cung huyền kinh!*

Tiếng thét cất lên cũng là lúc Lương Tiêu chuyển thể ngựa thành sấp, người bắn nghiêng ra trước như dây cung bật ngược sau khi kéo căng rồi buông tay. Sức căng cung thường rất lớn, hễ sơ sẩy để dây cung bật về thì sẽ gây hại cho chính người bắn. Chiêu *Lập địa sinh căn* giống như cây sinh trưởng trên đất, đẩy một cái thì thân lá dao động qua lại, nếu vận đủ lực đẩy, sức đàn hồi của nó có thể làm người ta bị thương, tương tự nguyên lý kéo thả dây cung.





Nhưng khác với cây, Lương Tiêu không chỉ dao động tuần hoàn mà đúng vào lúc thân hình bật trở về, gã chớp luôn quyền kinh của đối phương, cộng thêm nội lực bản thân húc cả vào đối thủ. Hai luồng sức mạnh kết hợp trở nên dữ dội gấp đôi. Dứt tiếng thét của Trung Điều Ngũ Bảo, gã tóc đỏ bay vù ra ngoài hai trượng, ngã rầm xuống đất. Được cái gân cốt hắn rất mạnh mẽ, gãy giữa đôi chút là lại chồm dậy. Cảm thấy cánh tay tê rần, khí huyết nhộn nhạo trong ngực, Thổ Thổ Cáp ngạc nhiên hết sức, trừng mắt nhìn Lương Tiêu. Hắn đâu biết đối thủ đã nương nhẹ lắm, đâu biết năm xưa Cơ Lạc Hồng cũng vì hứng một chiêu *Cung huyền kinh* của Tiêu Thiên Tuyệt mà đứt gân gãy xương, lục phủ ngũ tạng vỡ nát ngay tại trận.

Bọn Lý Đình Nhi đồng thanh reo hò, đám thiếu niên người Hán cũng cựa quậy bỏ dậy hoan hô vang lừng. Lương Tiêu trúng hai cú đấm, ngực đau ê ẩm, lòng không khỏi kinh ngạc: "Sức mạnh hoang dã của tên này thật đáng sợ". Gã thở hộc một tiếng rồi cười ha hả:

- Thổ Thổ Cáp, nhận thua chưa?

Thổ Thổ Cáp sớm mồ côi cha, phải độc lực gồng gánh gia đình từ nhỏ nên tính cách đã được tôi luyện cho cứng rắn quật cường. Dù biết cao nhân trước mặt mà vẫn không muốn thừa nhận thế yếu, nghe Lương Tiêu hỏi, hắn lập tức nuống đôi mày rậm, cao giọng hỏi lại:

- Hào hán tử, ngươi dám thi vật với ta không?

Lương Tiêu cười:

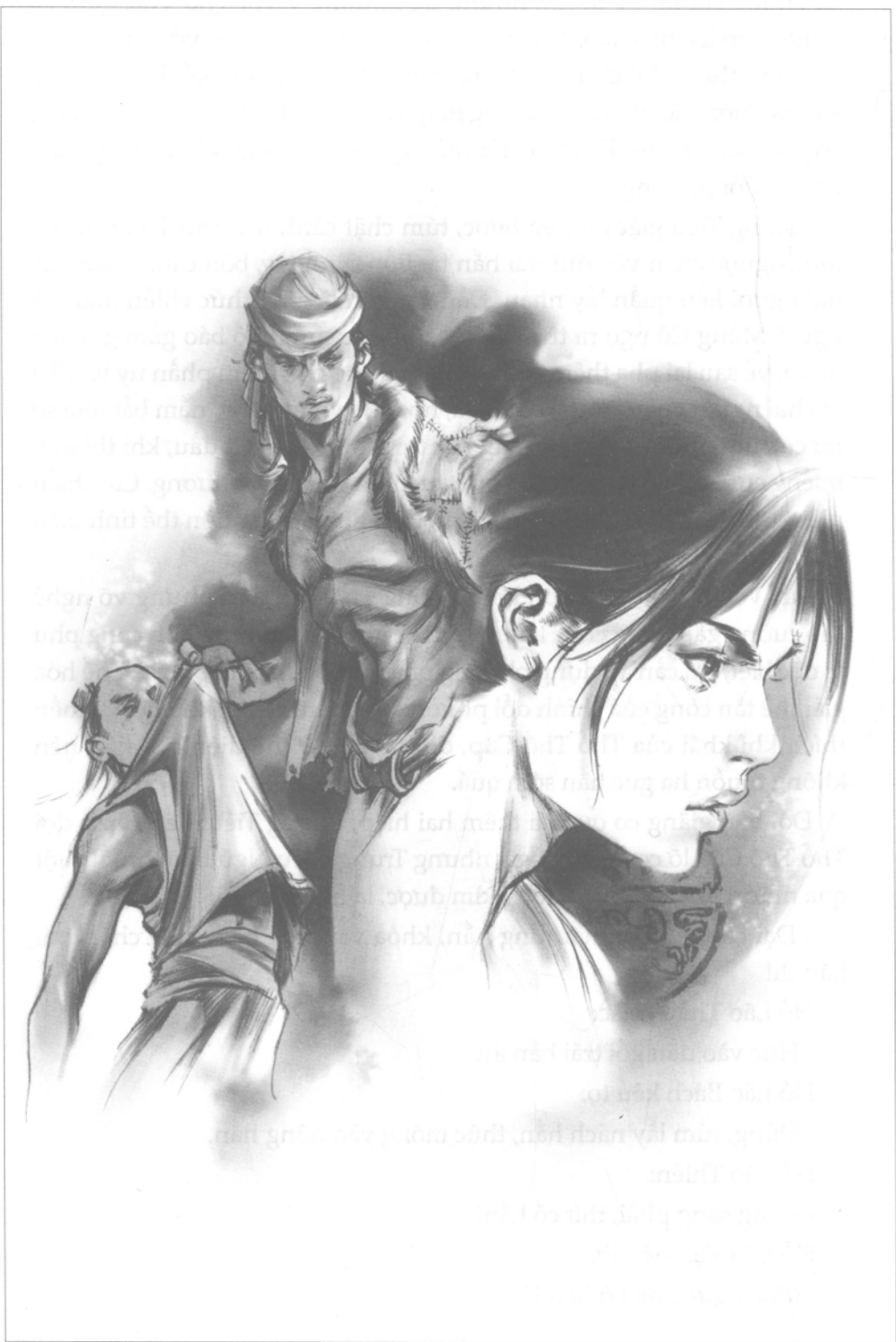
- Đây là sở trường của ngươi phải không? Thế mà dè dứ mãi mới thêm nói! Được, vật thì vật.

Thổ Thổ Cáp hít một hơi, lột phăng tấm áo da để trần thân trên, hai chân hơi khom, đôi cánh tay dang rộng theo đúng tư thế thượng sới của người Mông Cổ.

Lương Tiêu cởi áo khoác ném cho Triệu Tam Cầu. Lý Đình Nhi nhào tới gần thì thào:

- Lương đại ca cẩn thận nhé, tên này đấu vật giỏi lắm, chưa thua trận nào bao giờ đâu.

Lương Tiêu gật gật đầu. Cao thủ khi giao phong thường gắng sức kiềm chế địch ở tầm xa chứ không muốn để ai xấp đến gần mình, cứ thế mà suy thì đấu vật là một môn hạ sách, nhiều nhược điểm. Lương Tiêu chấp nhận cách thức giáp lá cà này để phân thắng phụ là kể như





tự chuốc bất lợi về mình, nhưng đã lỡ đồng ý với Thổ Thổ Cáp, gã đành đâm lao theo lao. Tuy chưa từng luyện vật, nhưng với căn cơ hiện tại cộng thêm đôi chút hình dung do từng nghe mẹ kể, Lương Tiêu suy ra đường lối động tác không mấy khó khăn. Gã lập tức nhích chân, cố ý tạo sơ hở, Thổ Thổ Cáp liếc thấy, quả nhiên nhảy xổ lại, chộp luôn eo ếch đối phương.

Lương Tiêu giật lui nửa bước, túm chặt cánh tay Thổ Thổ Cáp rồi móc ngược chân vào đùi trái hắn ta. Bốn cánh tay, bốn cẳng chân của hai người liền quấn lấy nhau. Đấu vật vốn là cách thức chiến đấu mà người Mông Cổ ngộ ra từ cánh dê cừu húc sừng, hổ báo gầm ghè lẫn nhau, về sau lại pha thêm cách làm thịt dê bò cho thêm phần uy lực. Tứ chi hai người quấn cứng vào nhau, họ xoay vòng vòng, nắm bắt mọi sơ hở của đối phương để tấn công, lúc thì một miếng vít đầu, khi thì một miếng cưỡi cổ, nọ lại thò chân quét mạnh hạ bàn đối phương. Các thiếu niên đứng xem đã từng luyện võ, mỗi khi nhận ra các đòn thế tinh diệu lại xôn xao khen ngợi.

Sức vóc Lương Tiêu vốn không bằng Thổ Thổ Cáp nhưng võ nghệ cao cường gấp hàng chục lần, vốn dĩ gã chẳng cần dùng đến công phu gì đặc biệt, chỉ cần áp dụng phương pháp mượn lực đối phương để hóa giải thế tấn công của chính đối phương là chiến thắng, khổ nỗi gã miễn thích khí khái của Thổ Thổ Cáp, định tâm giữ thể diện cho hắn nên không muốn hạ gục hắn sớm quá.

Đôi bên giằng co qua lại thêm hai hiệp, Lương Tiêu kiên nhẫn đợi Thổ Thổ Cáp lỡ cơ để đẩy ngã, nhưng Trung Điều Ngũ Bảo thì sốt ruột quá mức, Hồ Lão Nhất không kìm được, la hét liên hồi:

- Đại ca, tóm lấy thắt lưng hắn, khóa vai phải hắn, móc chân trái hắn đi!

Hồ Lão Thập nhắc:

- Húc vào đầu gối trái hắn ấy.

Hồ Lão Bách kêu to:

- Đứng, túm lấy nách hắn, thúc hông vào hông hắn.

Hồ Lão Thiên:

- Vòng sang phải, thít cổ hắn!

Hồ Lão Vạn tiếp lời:

- Móc ngược hạ bộ hắn lên.

Vương Khả kính hải can:

- Sư phụ, không thể sử dụng chiêu ấy được!

Hồ Lão Vạn lườm gã:

- Lão tử dương đông kích tây trở hấn thôi mà, nhân lúc hấn lắc mình tránh thì đập vào ống quyển...

Vương Khả phản đối:

- Đập ống quyển cũng không được.

Hồ Lão Vạn tát đồ đệ một cái nảy lửa, giận dữ bảo:

- Đây không được, kia không được, thế thì đánh đấm khi gì nữa!

Vương Khả ứa lệ, ẩm ức đầy một bụng.

Năm người mài cái cọ lâu bầu nhưng rất tinh mắt, vạch ra toàn những sai lầm chí mạng của Thổ Thổ Cáp. Lương Tiêu bực mình nghĩ: "Không đời nào ta xuất thủ theo lời các người". Khổ nỗi năm anh em đứng bên chòng chọc theo dõi, mười con mắt soi mói sục sạo, hể Thổ Thổ Cáp sơ hở chỗ nào, năm cái miệng lại lanh chanh đọc ra, thành thử Lương Tiêu thân đã kẹt trong vòng chiến, đầu lại rối bòng bong vì bị Hồ gia huynh đệ khuấy đảo, suy tính không sao theo kịp miệng lưỡi họ. Trong khi đó Thổ Thổ Cáp rất thạo đầu vật, nếu Lương Tiêu kháng kháng tránh né chỉ vẽ của năm anh em họ Hồ thì khó lòng giành thắng lợi, chưa kể tên tóc đỏ còn biết che chắn điểm yếu mỗi khi nghe Ngũ Bảo xưng lên. Cứ thế mãi, cục diện chẳng khác nào Thổ Thổ Cáp và Hồ gia huynh đệ hợp sức đối phó một mình Lương Tiêu, hai bên giằng co chừng thời gian tàn bốn cây nhang vẫn không phân thắng bại.

Thấy Lương Tiêu không dứt điểm được, Hồ Lão Bách sốt ruột lâu bầu:

- Đại ca, người rắp tâm làm lão tử mất mặt theo nên cố ý thua hấn chứ gì?

Lương Tiêu cúi kính mắng:

- Chỉ nói nhăng!

Gã vừa thoáng phân tâm đối đáp, Thổ Thổ Cáp đã thừa cơ sấn vào, nằm bật ngựa người ra, kéo Lương Tiêu giơ lên cao. Mọi người hét vang kính hải. Trung Điều Ngũ Bảo đồng thanh hô:

- Tóm lấy cổ! Thúc vào ngực!

Đó là chiêu hóa giải hết sức đặc địa, là sát chúc chuyển bại thành thắng. Nếu sử dụng nó, Lương Tiêu có thể mượn lực dà lực, lật ngựa





mình khi tiếp đất, vật ngược lại Thổ Thổ Cáp. Gã vốn đã nghĩ đến, nhưng vì Ngũ Bảo mách nước nên gã nhất quyết không dùng.

Thổ Thổ Cáp nghe vậy, vội rút đầu bảo vệ phần cổ, không đợi Lương Tiêu rơi xuống đất đã rướn mình lên, giơ hai tay vịn cánh tay gã, tung chân trái quét ngang hạ bàn gã, vươn cao đầu húc vào cổ gã, ba chiêu thì triển một lượt, nhanh như sét đánh không kịp bưng tai. Đúng lúc nguy nan ấy, Lương Tiêu bỗng nhún hai chân bật lên không, cuộn mình lại như chong chóng lặn tròn theo thể vận của Thổ Thổ Cáp. Lối ứng biến lạ lùng khiến tên tóc đỏ bất ngờ, chân quét trượt, đầu không kịp rút về, chẳng húc được cổ lại húc vào đầu gối Lương Tiêu, hấn đau quá rú lên inh ỏi.

Vừa rồi vì tình thế bất buộc mà phải dùng khinh công, Lương Tiêu thâm than trong bụng: "Đáng thẹn!", đoạn mượn lực húc đầu của Thổ Thổ Cáp mà duỗi người đáp xuống bên cạnh hắn. Gã định ra tay phản kích, Trung Điều Tứ Bảo đã nhanh nhẩu mách nước:

- Móc chân trái hắn, xô vào hông hắn!

Lương Tiêu không muốn làm theo, bèn nắm chặt cánh tay Thổ Thổ Cáp, thi triển *Cửu cửu quy nguyên bộ* ung dung lướt ra một bước, bộ pháp kỳ ảo dị thường. Thổ Thổ Cáp bị kéo suýt ngã, không tự chủ được đành bước theo. Hắn chưa kịp đứng vững, Lương Tiêu đã xoay đi bước tiếp một bước, Thổ Thổ Cáp mất đà đành xoạc mạnh chân lên, nhân thế gạt ngang hạ bàn Lương Tiêu, nào ngờ gạt hụt, Lương Tiêu đã tránh đi đâu mất. Thổ Thổ Cáp vịn hông khua tay để hất hai tay Lương Tiêu ra, nhưng hông hắn xoay đi đâu thì Lương Tiêu tránh theo về hướng ấy. Hắn toan lùi ra sau, Lương Tiêu đã kéo hắn về đằng sau, hắn chực xông lên trước, Lương Tiêu đã lôi hắn lên đằng trước. Định qua trái, Lương Tiêu đã ở sẵn bên trái, định sang phải, Lương Tiêu đã ở sẵn bên phải, tiên liệu nhất cử nhất động của hắn để kéo hắn theo. Thổ Thổ Cáp bị kéo dắt chừng mười mấy bước thì bộ pháp bắt đầu rối loạn.

Đầu vật cần nhất là hạ bàn phải vững, Thổ Thổ Cáp vừa hụt chân là lộ ra đủ mọi sơ hở. Trung Điều Ngũ Bảo chỉ vẽ luôn mồm, nhưng Lương Tiêu toàn bỏ ngoài tai, cứ thi triển *Quy nguyên bộ* lúi cúi phương theo. Gã bước nhanh chừng nào, Thổ Thổ Cáp buộc phải xoay nhanh chừng ấy. Được một lúc, bóng Lương Tiêu bỗng biến thành ba, rồi thành sáu, chớp qua nháng lại nhìn đến hoa cả mắt, Thổ Thổ Cáp bị kéo đi liên tục hết chỗ này đến chỗ kia như bò bị dắt mũi.

Xoay thêm một lúc, Lương Tiêu bỗng rũ tay, mỉm cười đứng né sang một bên. Thổ Thổ Cáp đã được tự do mà vẫn quay lông lốc như ma gió, không sao dừng lại được. Hắn hiểu rõ lực xoay đang dẫn mình đi là tổng hòa của tất cả những lực giãy, lực ghì của chính bản thân mình lúc trước bị Lương Tiêu dùng *Quy nguyên bộ* thu gom hết rồi đẩy trả lại, dù cho sức hắn có mạnh mẽ hơn gấp mười lần cũng khó bề chống đỡ. Mọi người xung quanh đang không hiểu ra sao, chợt thấy Thổ Thổ Cáp bắt chéo hai chân vào nhau, ngồi phệt xuống đất, nhưng vẫn xoay vù vù như con vù. Tất cả ngẩn ra rồi phá lên cười. Thổ Thổ Cáp dùng cả tay lẫn chân trụ lại, cuối cùng cũng ghìm được đà xoay, nhưng đầu vầng mắt hoa, nôn nao lạ thường, lúc trước hắn vừa kinh ngạc vừa giận dữ, đến giờ cơn giận đã tiêu tan, chỉ còn sự khiếp đảm.

Hồ Lão Nhất gãi đầu:

- Không vằn bốt, không ngáng chân, lại dùng sức đối thủ để buộc hắn tự ngã. Chiêu này của lão đại cao minh thật, nhưng không phải đấu vật.

Hồ Lão Thập cũng nói:

- Đúng, công phu đại ca dùng chính là của Cùng Nho, mà lão tử thì ghét cay ghét đắng võ công của tên đồ gàn khổ rách áo ôm đó!

Lương Tiêu cau mày mắng:

- Tầm bậy, trong đấu vật cũng có miếng mượn lực đối phương quật đối phương đó chứ. Ta không đánh mà buộc người khuất phục, chẳng cao cường hơn hùng hục dùng sức à!

Thổ Thổ Cáp nhồm đứng lên, oang oang nói:

- Tay đâm chân đá ta không bằng người, nhưng ta vẫn không nhận thua đâu.

Đám lâu lóng la ó rầm rĩ, kẻ thì nhiech:

- Thổ Thổ Cáp, người thua sạch bách, mất cả khổ lộ cả mộng rồi còn không chịu thừa nhận ư?

Kẻ thì mĩa:

- Đại ca đây pháp thuật cao cường, Thổ Thổ Cáp người trần mắt thịt mà dám đấu đá với đại ca ư?

- Đúng, khác nào thiêu thân lao mình vào lửa tự chuốc diệt vong, cút xéo đi cho rảnh mắt người ta!

Cứ thế cả bọn mồm loa mép giải rìa rồi kẻ bại trận. Thổ Thổ Cáp





trừng mắt im lặng, mặt hết đỏ lại tái. Lương Tiêu thích thú nhận ra hình ảnh chính mình trong con người đó, bèn xua tay can:

- Mọi người yên cả đi!

Ai nấy im bặt. Lương Tiêu cười bảo:

- Muốn thi cái gì nữa, tùy người chọn. Dù là nấu nướng, đan lát hay may vá, ta cũng bồi tiếp người tận tình. - Vừa nói gã vừa nghi bưng: "Cứ suy từ tài đan sọt tre ra là đủ biết đan lát may vá ta cũng chẳng kém cạnh ai trên đời này".

Đám thiếu niên và Hồ gia huynh đệ phá lên cười ha hả. Phải như người khác chắc sẽ coi đó là những lời nhục mạ đến điều, nhưng Thổ Thổ Cáp lại hồn nhiên đáp:

- Ta không biết các môn ấy, chắc chắn đâu không lại người. Người đợi một lát nhé, ta đi đằng này rồi về ngay.

- Được! - Lương Tiêu gật đầu.

Thổ Thổ Cáp bèn rào chân chạy về hướng bắc. Mọi người xì xào bàn tán rồi đoán già đoán non xem hắn đi đâu làm gì. Chỉ chốc lát, từ hướng bắc có tiếng vó ngựa, hai kỵ mã phóng tới như bay, mọi người chú mục nhìn thì thấy Thổ Thổ Cáp cưỡi một con ngựa to cao màu nâu, lưng đeo cung tên phi đằng trước, theo sau là một thiếu niên Mông Cổ da trắng bóc tóc chải ba búp, cũng đeo cung tên, cưỡi một con ngựa bạch. Đám lâu lổng bèn nhao nhao quát mắng:

- Thổ Thổ Cáp, người đi tìm viện thù hã?

- Đánh không lại thì gọi Nang Cổ Ngạt đến giúp, người không biết ngựa ư?

Lương Tiêu đã đoán ra nguyên do, hơi cau mày.

Thổ Thổ Cáp nhảy phắt xuống ngựa, không buồn để ý đến những lời la lối om sòm, bảo Lương Tiêu:

- Bọn nó ăn cắp hết ngựa của ta rồi, con này ta mượn của Nang Cổ Ngạt. Hắn nghe kể nên cũng muốn đến xem thể nào.

Lương Tiêu đáp:

- Không sao, người định thi cưỡi ngựa bắn tên phải không?

- Đúng vậy. - Thổ Thổ Cáp gật đầu.

Mọi người ngẩn ra. Thổ Thổ Cáp gọi:

- Nang Cổ Ngạt, người đưa cung tên cho hắn.

Thiếu niên Mông Cổ tháo cung tên xuống đưa cho Lương Tiêu. Thổ Thổ Cáp trở tay ra cây dương liễu là lướt đằng xa:

- Chúng ta bắn nhanh liễu! Mỗi người bắn ba mũi, ai bắn xa hơn, trúng nhiều nhanh liễu hơn thì người đó thắng.

Lúc này trời đã sang xuân, nhanh liễu nhỏ và mềm, lá liễu còn chưa nhú, rất khó bắn trúng. Lương Tiêu cau mày:

- Được, người bắn trước đi!

Gã chưa từng bắn tên, nhưng tin rằng với cặp mắt tinh tường và đôi tay khéo léo mạnh mẽ của mình thì chẳng có gì khó ứng phó. Sở dĩ bảo Thổ Thổ Cáp ra tay trước cũng là hợp với cái kẻ "biết mình biết ta", với đạo lý "học đi đôi với hành".

Thổ Thổ Cáp cũng không thoái thác, bèn tung mình lên yên, té ngựa chạy như bay, cách cây liễu càng lúc càng xa, thoáng chốc đã đến ba trăm bộ. Mọi người đều kinh hãi: "Hắn bắn được xa thế ư?". Lương Tiêu cũng nhăn mặt. Thổ Thổ Cáp đang phi rất nhanh, bỗng ngoặt mình giương cung đặt tên, bắt "sự" một tiếng, mũi tên lao đi như tia chớp, cắt nhanh liễu nhỏ thành hai đoạn, không dừng ở đó, nó còn xuyên ngập thân cây, đuôi rung vút vút. Nang Cổ Ngạt vừa cất tiếng hoan hô, Thổ Thổ Cáp đã bắn ra phát tên thứ hai, ngựa vẫn phi không ngừng. Thổ Thổ Cáp cố ý hiển lộ tài nghệ nên khi phát tên vừa rời cung, hắn đã gác mũi tên thứ ba lên bắn tức thì, nó bám theo đuôi mũi tên thứ hai, hết như sao đuổi trăng bay, "rẹt" một tiếng xé dọc mũi tên thứ hai làm đôi, đà tên không dừng, cả ba lao đi ngang hàng, thoáng cái ba nhanh liễu cùng đứt lìa. Lúc này tiếng hoan hô ban nãy của Nang Cổ Ngạt mới dứt. Đám thiếu niên người Hán tái mặt nghĩ: "Nếu hắn dùng xạ tiễn từ xưa thì bọn mình đi châu Diêm Vương không biết đã bao lần rồi".

Thổ Thổ Cáp giục ngựa quay về, nhảy phóc xuống, giao cương ngựa cho Lương Tiêu:

- Tới lượt người!

Đám lêu lổng đổ dồn mắt vào Lương Tiêu, mong mỏi gã lại thi triển pháp thuật, hiển lộ thần lực đánh bại Thổ Thổ Cáp. Nào ngờ Lương Tiêu trầm ngâm một lúc rồi lắc đầu:

- Ta thua rồi, ta không làm được!

Cử tọa choáng váng, Hồ Lão Nhất rên rầm:





- Không được, đại ca không thể nhận thua.

Hồ Lão Thập:

- Phải rồi, ngươi là đại ca, ngươi là lái chúng ta là thuyền, ngươi mà nhận thua thì coi như chúng ta thua theo ngươi.

Ba huynh đệ còn lại cũng than thở phụ họa. Lương Tiêu sắt mặt lại, ném trả cung tên cho Nang Cổ Ngạt, không nói một lời, quay mình bỏ đi. Trung Điều Ngũ Bảo chặn đường nài nỉ:

- Ngươi mà bỏ cuộc, uy danh của bọn lão tử chẳng phải sẽ vụt hết đi hay sao?

Lương Tiêu cười nhạt:

- Các ngươi có giỏi thì đi mà thi!

Trung Điều Ngũ Bảo tự biết không làm được, đành nín lặng. Thổ Thố Cáp trao cung tên cho Nang Cổ Ngạt, tiến lên áp hai tay trước ngực, khom mình hỏi Lương Tiêu:

- Xin được biết quý tính đại danh!

Lương Tiêu ngạc nhiên trước cung cách trang trọng theo đúng lễ tiết Mông Cổ ấy:

- Ta tên Lương Tiêu.

Thổ Thố Cáp lấy làm lạ:

- Ngươi là người Hán à? Hiếm có người Hán nào nói tiếng Mông Cổ lưu loát đến vậy. - Ngừng một lát, hấn tiếp. - Ta là người tộc Khâm Sát Mông Cổ, tên là Thổ Thố Cáp.

Lương Tiêu tủm tỉm:

- Ta biết rồi.

Thổ Thố Cáp cười ha ha, đoạn nghiêm trang nói:

- Ngươi có hào khí, võ nghệ lại cao cường, ta thích lắm, muốn mời ngươi uống rượu.

Lương Tiêu cũng cười:

- Ngươi bắn tên lợi hại như vậy, chắc phải đứng hạng nhất ở Mông Cổ đấy nhỉ?

Nang Cổ Ngạt nói khẽ bằng tiếng Hán:

- Không đâu, đệ nhất thần tiễn thủ hiện nay là Bá Nhan tộc Bát Lạt!

Lương Tiêu nghĩ bụng: "Thì ra là ông ta, Thần Tiễn tướng quân, danh bất hư truyền". Gã đưa mắt nhìn Nang Cổ Ngạt, cười bảo:

- Người nói tiếng Hán thạo quá!

Thổ Thổ Cáp cười to:

- Trong số dân Mông Cổ ở đây, Nang Cổ Ngạt kể vào loại có học nhất đấy, hẳn còn sáng tác được khúc¹ của người Hán nữa kia.

Lương Tiêu gật gật đầu, quay sang bảo bọn Lý Đình Nhi:

- Nghe thấy chưa? Người Mông Cổ còn thích đọc sách, sao các người không chịu học hành cho tử tế?

Bốn người đỏ mặt tía tai, cúi đầu nín thinh. Nang Cổ Ngạt lộ vẻ tự đắc, bèn oang oang:

- Trong *Trắc tất*², Thành Cát Tư Hãn đã từng dạy: "Người tầm thường chịu học vẫn hơn hẳn người thông minh tính trời mà lười đọc sách, phải nắm bắt được học vấn của người Hán thì mới thống trị được bọn họ".

Thổ Thổ Cáp nghe nói là lời Thành Cát Tư Hãn thì lập tức nghiêm mặt kính cẩn phụ họa:

- Dạy phải lắm.

Lương Tiêu chợt hỏi:

- Chính Thành Cát Tư Hãn lại mù chữ và không đọc sách, vì sao thế nhỉ?

Nang Cổ Ngạt ngớ người, không biết nên trả lời cách nào cho xuôi. Lương Tiêu cười lớn:

- Đánh trận giết giặc, có đọc sách hay không cũng chẳng quan trọng, nhưng tính toán làm ăn, thiếu học vẫn là không được.

Nang Cổ Ngạt tựa như vỡ vạc ra điều gì, gật đầu lia lịa.

Lương Tiêu quay lại bảo Lý Đình Nhi:

- Người, Triệu Tam Cầu và Vương Khả đi mua rượu thịt, Dương Tiểu Tước bị thương thì theo ta về trước.

Thổ Thổ Cáp vội can:

- Ta mời người uống rượu, khỏi mua.

Lương Tiêu đáp:

- Lần này ta mời người, lần sau người mời ta cũng được mà.

Dứt lời, gã nắm luôn lấy cánh tay hắn. Thổ Thổ Cáp bị bóp vào yếu



¹ Khúc, hay Nguyên khúc, là một thể loại văn học thịnh hành dưới thời nhà Nguyên.

² Tiếng Mông Cổ, có nghĩa là pháp lệnh, pháp điển.



huyết, không cục cựa được nữa, bụng bảo dạ: "Tay hần như có phép ma ấy, quái lạ thật!". Lương Tiêu lại rú:

- Nang Cổ Ngạt, người đi cùng bọn ta luôn.

Nang Cổ Ngạt mỉm cười đồng ý. Thổ Thổ Cáp nói:

- Chúng nó ăn cắp hết ngựa của ta rồi, phải đòi về mới được.

Lương Tiêu bảo:

- Cứ để Triệu Tam Cầu lo.

Triệu Tam Cầu vâng lời, ra nói chuyện với bọn thiếu niên. Họ đã thua liếng xiếng nên không dám cãi cự, đành dẫn Triệu Tam Cầu đi dắt ngựa về.

Lương Tiêu và mấy người bạn mới vừa đi vừa nói chuyện. A Tuyết đang bồn chồn trước căn nhà trúc, trông thấy huynh trưởng từ xa liền mừng rỡ reo:

- Ca ca về rồi đấy à!

Lương Tiêu giới thiệu với Thổ Thổ Cáp:

- Đây là muội tử của ta.

Thổ Thổ Cáp cười:

- Muội tử của người xinh thế!

Hần nói tiếng Mông Cổ, A Tuyết không hiểu, nhìn sang Lương Tiêu.

Lương Tiêu cười:

- Đây là Thổ Thổ Cáp, hần khen muội xinh!

A Tuyết đỏ bừng đôi má, cúi đầu cười quay vào nhà. Lương Tiêu hỏi Thổ Thổ Cáp:

- Người nói được tiếng Hán không?

- Nghe thì ta hiểu, nhưng nói không thạo lắm!

- Muội tử ta không biết tiếng Mông Cổ, người đến chỗ ta nên nói tiếng Hán, ta đến chỗ các người sẽ nói tiếng Mông Cổ.

Thổ Thổ Cáp cười to, đáp lại bằng tiếng Hán:

- Được!

A Tuyết bưng thịt dê ra, ngồi xuống cạnh Lương Tiêu. Nghe gã thuật lại chuyện tí thỉ, cô tỏ vẻ hứng thú:

- Thổ Thổ Cáp giỏi thật, đến ca ca mà cũng phải thành bại tướng dưới tay người!

Thổ Thổ Cáp vội xua tay:

- Không đâu, kể về quyền cước thì ta thua mất cả khổ lộ cả mông đầy!

Trong lúc bối rối hẳn không tìm được từ ngữ nào thích hợp, vô tình lặp lại kiểu nói thô tục mà đám thiếu niên lêu lổng nọ đã dùng. A Tuyết then quá đỏ bừng cả mặt.

Một lúc lâu sau, bọn Lý Đình Nhi mua rượu thịt về, dẫn theo cả mấy con ngựa đã bị đánh cắp. Rượu được vài tuần, Lương Tiêu hỏi:

- Thổ Thổ Cáp, ngươi là người Khâm Sát nhì. Khâm Sát cách đây bao xa?

Thổ Thổ Cáp đáp:

- Xa títt mù tấp ấy, ta rời Khâm Sát lúc mới bốn tuổi, vào tới trung nguyên thì đã sáu tuổi, đi mất hai năm còn gì. Ta cũng chẳng nhớ Khâm Sát thế nào nữa, chỉ nhớ có một dòng sông rất lớn, tên là Diệc Đắc Lặc¹, bên bờ sông có rất nhiều người Sắc Mục, tóc đỏ tóc vàng đủ cả.

Lương Tiêu nghe kể với đôi chút mơ màng:

- Thiên hạ rộng lớn thật!

Gã quay sang bảo A Tuyết:

- Báo thù cho cha xong, chúng ta đi Khâm Sát một chuyến cho mở rộng tầm mắt.

A Tuyết mừng rỡ:

- Ca ca nói thật chứ?

Lương Tiêu mỉm cười:

- Sao không thật, đến lúc đó nếu muối đã xuất giá thì rủ cả trượng phu của muối cùng đi.

A Tuyết nghiêm mặt nhìn xuống:

- A Tuyết không lấy ai đâu!

Lương Tiêu cau mày:

- Không lấy chồng để thành bà cô à?

A Tuyết nín lặng. Thổ Thổ Cáp vẫn nhìn A Tuyết không rời mắt từ đầu tới giờ, đến lúc này chợt nói:

- Lương Tiêu, ta rất thích muối tử của ngươi, ta còn chưa thành gia thất, ngươi gả nàng cho ta được không?

Thổ Thổ Cáp là người Mông Cổ nên nói năng hành sự rất thẳng thắn, chuyện đại sự như hôn nhân mà hẳn cũng nghĩ đâu nói đó,



¹ Tức sông Volga ở nước Nga (chú thích của tác giả).



không hề ngần ngừ quanh co. Không khí lặng đi một lúc, rồi Trung
Điền Ngũ Bảo phá lên cười ha hả, Hồ Lão Nhất nói:

- Nha đầu ngọc sắp cưới chồng, vui quá vui quá!

A Tuyết đỏ bừng mặt, mắng:

- Các người nói thôi như đánh... đánh...

Nhưng dầu sao cũng là con gái hiền lành, cô ngắc ngứ mãi mà không
bật ra nổi từ "rắm", Hồ Lão Nhất chộp ngay lấy câu nói:

- Người đánh đi, đánh đi mà, sao mãi mà không đánh được thế...

Hắn đang khoái chí trêu chọc, chợt bị Lương Tiêu đập một cái vào
mông giật nảy người. Năm anh em cùng cười ha hả, bốc rượu thịt nhồm
nhoàm ăn uống.

Thổ Thổ Cáp nói:

- Ta chưa thành thân, mẹ thường giục ta, nhưng ta không thích ai
trong số con gái Mông Cổ ở đây cả. Muội tử của người cư xử rất vồn vã
hồn hậu, không cần nhắc dè chừng như đám con gái người Hán khác,
ta vừa gặp đã mến rồi. Nếu người bằng lòng, ta sẽ dặt chín con ngựa
Khâm Sát đến làm sính lễ.

Lương Tiêu đáp:

- Chả cần sính lễ đâu, chỉ cần xem ý em ta thế nào thôi. - Gã nhìn A
Tuyết. - Muội nghĩ sao?

Mặt A Tuyết trắng nhợt, cô bậm bậm môi:

- Nếu ca ca muốn A Tuyết xuất giá, A Tuyết sẽ vâng lời.

Thổ Thổ Cáp nghe vậy, cho rằng việc lớn đã xong liền mừng rỡ
reo lên:

- Hay quá, ta sẽ thưa chuyện với mẹ để xin rước nàng về.

Lương Tiêu nhìn A Tuyết một lúc, lắc đầu thờ dài:

- Muội muốn lấy chồng thì lấy, không muốn thì ta tuyệt đối không
ép buộc, ta chỉ muốn muội vui vẻ thôi.

Mắt A Tuyết đỏ hoe, chợt sa lệ, cô lắc đầu thật mạnh:

- Muội nói rồi, muội không lấy chồng, cứ làm bà cô cho xong... - Rồi
cô chạy ào vào buồng, khóc òa lên.

Thổ Thổ Cáp ngơ ngẩn nhìn theo. Lương Tiêu trầm ngâm thờ dài:

- Em gái ta không bằng lòng, đành thôi vậy!

Thổ Thổ Cáp thần thờ:

- Đành thôi vậy!

Nang Cổ Ngạt lấy làm lạ, hỏi:

- Người Hán các người có câu tam tông tứ đức, quyền huynh thế phụ gì đó cơ mà. Người đồng ý là được rồi.

Lương Tiêu cười nhạt:

- Tam tông tứ đức, hừ, chả có nghĩa lý quái gì!

Nang Cổ Ngạt ngờ ngàng nhận xét:

- Tính cách người giống người Mông Cổ hơn là người Hán.

Lương Tiêu mỉm cười:

- Mẹ ta là người Mông Cổ mà, nên ta có nửa dòng máu Mông Cổ trong huyết quản. - Gã nâng chén lên cười. - Dẫu không thành người nhà, chúng ta vẫn là bạn bè nhỉ!

Thổ Thổ Cáp cũng nâng chén lên:

- Đúng, là bạn bè!

Nang Cổ Ngạt vui vẻ:

- Chúng ta đã có duyên với nhau như vậy, hay là trao đổi tín vật, kết nghĩa an đáp¹ đi.

Lương Tiêu cười nhạt:

- Cần gì nghi thức sáo rỗng thế, trong lòng coi nhau như an đáp là đủ rồi.

Thổ Thổ Cáp và Nang Cổ Ngạt nhiệt huyết trào dâng, đồng thanh hô:

- Đúng, trong lòng coi nhau như an đáp là đủ rồi.

Bảy người cười lớn, cùng uống cạn rượu, sau đó lại sướng ầm ca hát hoan hỉ hồi lâu mới tan cuộc.

Từ đó trở đi, Thổ Thổ Cáp và Nang Cổ Ngạt thường xuyên mang rượu thịt đến quây quần ở nhà Lương Tiêu. Mỗi dịp như thế hai người đều thích thú ngồi xem bọn Triệu Tam Cấu luyện võ hàng giờ. Thấy Hồ Lão Bách nhàn rồi buồn tẻ, Lương Tiêu bèn bảo hắn dạy võ nghệ cho họ, bản thân gã thì thoảng cũng hướng dẫn chút ít công phu nội gia. Để đáp lễ, Thổ Thổ Cáp và Nang Cổ Ngạt truyền lại thuật cưỡi ngựa bắn tên cho mọi người.

Hôm ti thí, Lương Tiêu ngoài miệng nhận thua nhưng trong lòng vẫn không được thoải mái. Nay có dịp học, gã rất phấn chấn, cộng thêm

¹ Tiếng Mông Cổ, nghĩa là anh em kết nghĩa.





khả năng lĩnh ngộ cao, mắt tinh, tay khỏe nên tấn tới rất nhanh, thường lấy việc đua ngựa bắn liểu với Thổ Thổ Cáp làm vui. Thoạt tiên, hễ đua mười bận thì gã thắng ba, thua bảy, nhưng sau một tháng đã ngang ngựa với Thổ Thổ Cáp. Còn Thổ Thổ Cáp, bẩm sinh là kỳ tài luyện võ, nay được cao thủ chỉ vẽ cho quyền cước binh khí thì dũng mãnh như hổ thêm cánh, bọn Lý Đình Nhi liên thủ cũng chẳng địch nổi hẳn.

Hai tháng thấm thoát trôi đi, trời đã vào vụ cuối xuân. Hôm ấy, Lương Tiêu đang ngồi đan quạt tre thì Thổ Thổ Cáp, Nang Cổ Ngạt và nhóm Lý Đình Nhi cười nói râm ran cưỡi ngựa đến. Sáu người xưa kia ghét nhau như hắt nước đổ đi mà bây giờ lại trở thành bạn bè thân thiết, gần bó như keo sơn.

Cả bọn xuống ngựa thả bộ lên núi, mặt mày tươi hơn hớn. Lương Tiêu buông dụng cụ đứng dậy:

- Chuyện gì mà phớn phở thế?

Thổ Thổ Cáp nhe răng cười:

- Cuối cùng hoàng thượng cũng hạ thánh chỉ rồi! Triều đình đang chiêu mộ hai mươi vạn quân, chuẩn bị tiến xuống nam!

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Xuống nam? Đánh lấy đất nào?

Nang Cổ Ngạt cười:

- Đánh nhà Tống đấy! Lần này chiêu binh mãi mã với quy mô lớn hơn nhiều so với hai đợt thất bại trước đây, chắc hẳn thánh thượng đã hạ quyết tâm diệt bằng được nhà Tống rồi.

Lương Tiêu vốn dĩ thờ ơ với việc nước nhà, không hiểu lắm về cuộc giao tranh giữa Hồ và Hán mà cũng chẳng bận lòng tìm biết cho rõ, chỉ nhíu mày tự nhủ: "Đang yên đang lành lại đi đánh nhau, bao nhiêu người sẽ mất mạng đây?". Nghe Nang Cổ Ngạt kể xong, gã ậm ờ lấy lệ, lại hỏi:

- Các người có dự tuyển sung quân không?

Thổ Thổ Cáp trả lời:

- Có chứ, thư báo ta và Nang Cổ Ngạt trúng tuyển vừa đến hôm nay. Trong vòng một trăm dặm quanh đây cũng chẳng có mấy người Mông Cổ, tính ra không quá một trăm hộ, cha Nang Cổ Ngạt lại là Bách hộ vùng này, chúng ta tòng chinh theo ông ấy đấy. Lương Tiêu, ta đến nhờ người chăm lo cho mẹ ta.

Lương Tiêu nhận lời, nhìn sang Lý Đình Nhi và Vương Khả:

- Các người thì sao?

Lý Đình Nhi đáp:

- Lẽ ra cha đệ xuất chinh, nhưng ông ấy không được khỏe nên đệ đi thay. Cha Vương Khả chết trận từ lâu, ngoài hấn ra nhà vẫn còn một đứa em trai, vì vậy hấn cũng dự tuyển. Dương Tiểu Tước và Triệu Tam Cầu tuy không thuộc khối binh hộ, nhưng vì lần này mộ binh đông, động viên tất cả đàn ông con trai tinh thông võ nghệ từ mười sáu tuổi trở lên. Hai đứa ấy luyện võ đã lâu nên thi qua dễ dàng thôi mà.

A Tuyết cười nói:

- Mọi người đều trúng tuyển, tự nhiên lại có cơ để làm một bữa rượu thịt ra trò rồi!

Thổ Thổ Cáp hưởng ứng:

- Đúng đúng! Ta thích quá đi mất, sớm biết thế này thì đã sẵn mấy con sói beo heo cây gì đó để A Tuyết làm cơm, Thổ Thổ Cáp ưng các món ăn A Tuyết nấu lắm.

Hấn vừa nói vừa nhìn thiếu nữ với ánh mắt rực sáng khiến cô thẹn thùng cụp mắt xuống. Lần này xuất trận, nghe mẹ giục lấy vợ rồi hãy đi, Thổ Thổ Cáp đã gạt phắt, nhưng nay nhìn thấy A Tuyết, niềm quyến luyến ban đầu lại gọn lên, hấn bắt giắc thờ dài, một mối sầu khe khe len vào húng khởi chiến chinh, nhất thời không xua tan đi được.

Mọi người ngồi xuống, Lương Tiêu dặn:

- Sa trường là nơi đầu đạn mũi tên, các người phải giữ gìn cẩn thận.

Ai nấy ồn ào hứa hẹn, sau đó bàn đến việc khởi hành, tất cả cùng tỏ ra nôn nóng, mong lập nhiều chiến công, tạo dựng được danh vọng. Lương Tiêu hoàn toàn hồ hững với những đề tài ấy, chỉ nghe rồi đưa đà cho qua.

Vừa lúc Trung Điều Ngũ Bảo trên am Huyền Âm cũng xuống chơi, chuyện càng nở như ngô rang. Đang âm ỉ như chợ vỡ thì trên trời bỗng có tiếng chim kêu choang choác, Hồ Lão Nhất giật mình ngẩng đầu nhìn, thấy một con kên kên bay lòng vòng trên cao, hấn bỗng biến sắc, vội nói át mọi người:

- Đừng làm ồn nữa, trông kia!

Bốn huynh đệ còn lại ngược nhìn, cũng lộ vẻ kinh sợ, Hồ Lão Nhất chạy ào ra sân, chúm môi huyết dài, con kên kên hạ xuống đậu lên vai





hắn. Hồ Lão Nhất gỡ lấy một ống trúc nhỏ dưới chân nó, sau đó gánh con chim chạy trở vào, giơ cuộn giấy lên hô:

- Đại ca, đại ca! Lão tử không biết chữ, người đọc hộ cái!

Lương Tiêu nhận mẩu giấy, Trung Điều Ngũ Bảo xúm lại, mặt mày căng thẳng. Lương Tiêu lấy làm lạ: "Năm tên phá phách này lo lắng gì đây?". Gã định thần nhìn kỹ rồi đọc:

- Tương Đàm vắng bóng.

Bốn chữ viết nguệch ngoạc nhưng nét bút cứng cáp, rắn rỏi. Lương Tiêu gãi đầu thắc mắc, Trung Điều Ngũ Bảo thì nháy dựng lên, đồng thanh nói:

- Cáo từ đại ca!

Lương Tiêu ngạc nhiên hỏi:

- Sao phải cáo từ? Ai viết mảnh giấy này thế? Nghĩa là gì vậy?

Hồ Lão Nhất đáp:

- Tiêu đại gia viết đây, ý nói đuổi đến Tương Đàm thì mất dấu lão Cùng Nho, gọi chúng ta tới giúp ông ấy tìm.

Lương Tiêu hiểu ra: "Tiêu lão quái vốn tự phụ, cho rằng truy tung mất dấu là điều mất mặt, thay vì viết "Mất hút Cùng Nho ở Tương Đàm, các người mau đến giúp ta" thì giản lược thành thế này, bỏ sạch những chữ như "mất dấu" hay "giúp ta", vậy mà năm tên ngốc hiểu được, kể cũng lạ!".

Trung Điều Ngũ Bảo giải thích xong thì bảo đám đồ đệ:

- Lão tử đi đây, các người gắng tự lo nhé.

Mọi người không hiểu ra sao, đang định hỏi han, năm người đã vội vàng chạy đi, chợt Lương Tiêu lạng mình lao ra chắn đường họ, quát:

- Không được đi!

- Vì sao? - Hồ Lão Nhất hỏi.

Lương Tiêu đành giọng:

- Ta là đại ca, không cho phép các người đi giúp Tiêu Thiên Tuyệt.

Hồ Lão Nhất lắc đầu:

- Người là đại ca, nhưng Tiêu đại gia là cụ là kỵ, đại ca làm sao sánh được với cụ kỵ.

Lương Tiêu nổi giận, định dùng vũ lực ép năm người ở lại, nhưng giao tình suốt mấy tháng sớm chiều bên nhau khiến gã không nỡ lòng nào xuống tay, đành bảo:

- Thôi được, nói cho ta biết vì cớ gì khăng khăng muốn giúp Tiêu Thiên Tuyết? Nếu không khiến ta tâm phục khẩu phục thì các người đừng nghĩ đến chuyện đi.

Năm người nhìn nhau, Hồ Lão Vạn bối rối nói:

- Người là đại ca, lão tử mới kể thật cho người biết, nhưng không được hé ra với ai khác nhé.

Bốn người kia trừng mắt nhìn đám còn lại:

- Cút hết cho lão tử nhờ! - rồi đẩy tuốt họ ra xa, đồng thời đứng canh để không ai mon men tới gần được.

Lương Tiêu ngạc nhiên hết sức. Hồ Lão Vạn dặng hắng một hồi mới thì thào:

- Năm anh em ta lìa nơi chôn rau cắt rốn từ rất sớm. Thời niên thiếu có trú chân một dạo ở Hà Nam. Tết Nguyên tiêu năm ấy, chúng ta đến phủ Khai Phong xem hội hoa đăng. Đang đi đường thì phát hiện ra một bóng đen chạy ào ào trên các mái nhà, khinh công thần sầu lắm, chúng ta nổi hứng len lén bám theo xem kẻ ấy đi đâu. Đến một nơi khuất nẻo, hắt hạp bao gói trên lưng xuống, lôi ra một mụ đàn bà ăn vận hoa hòe hoa sói. Kẻ nọ giải huyết đạo cho thị rồi lột quần thị ra, mặc thị khóc than vật vã.

Lương Tiêu cười nhạt, khinh bỉ hỏi:

- Tiêu Thiên Tuyết đẩy chứ gì? Quá nhiên là hạng bỉ ổi!

Hồ Lão Vạn xua tay rồi rít:

- Lắm to, lắm to! Tiêu đại gia quang minh lỗi lạc, dám làm dám chịu, cho dù có lột quần đàn bà con gái cũng ra giữa đường giữa chợ mà lột, đời nào lén lút thập thò như thế.

Lương Tiêu nhỏ toẹt một cái:

- Cũng giống nhau cả thôi!

Hồ Lão Vạn trợn trắng con mắt:

- Giống là giống thế nào? Người mà còn dám so tên thối thây đó với Tiêu đại gia thì lão tử không khách khí gì với người nữa đâu.

Lương Tiêu kìm giận:

- Thôi vậy, tiếp tục đi.

Hồ Lão Vạn gườm gườm kể tiếp:

- Lão tử nhớ lại, cha thường dạy: đàn bà con gái là tai họa, nen tránh mặt chúng thì hơn. Thuở xưa cha bắt cần rơi vào bẫy của mẹ, sinh ra năm anh em lão tử, sau này cha hối hận kinh khủng.





Bây giờ Lương Tiêu mới hiểu sở dĩ Hồ gia huynh đệ luôn tỏ vẻ xa lánh nữ nhân là vì sợ tai họa chứ không phải vì khinh thường ai cả. Gã thấy tức cười, nhưng cố nén lại dưới bộ mặt nghiêm túc.

Hồ Lão Vạn kể:

- Do vậy lão tử sinh lòng từ bi hi xả lo lắng thay cho tên đó, nhảy ra bảo hấn đừng đụng vào mộ đàn bà kia kéo hồi hận suốt đời giống như cha già kính yêu nhà này. Thế mà gã điên ấy cấm cầu quát rằng liên quan quái gì đến bọn lão tử...

Lương Tiêu tuy không thật hiểu hành động của tên kia, nhưng cũng đoán được hấn đang rắp tâm làm chuyện xấu, tự nhiên bị năm tên ắt ở ngang đường nhảy ra cản trở, trách nào chẳng tức giận. Hồ Lão Vạn nói:

- Thấy lòng tốt của mình được đền đáp phũ phàng đến thế, lão tử nổi giận, thoát tiên là chửi mắng, sau đó lao vào đánh nhau với hấn. Vô công tên khốn ấy cố quái dị thường, thân hình cứ nghiêng ngả dẹo dẹo, vặn vẹo liên tục về các phía, giống hệt một con rắn săn chuột.

Lương Tiêu giật mình sức nghĩ: "Nghe mô tả thì giống tên chó săn Cáp Lý Tư của Thoát Hoan quá".

Hồ Lão Vạn tiếp:

- Trong một thoáng sơ sẩy, lão tử bị hấn đẩy ngã. Bốn huynh đệ còn lại liền xô cả vào, nhưng vô công tên đó quái dị lạ lùng, chừng thời gian tàn một cây hương, cả bốn đều bị đánh ngã.

Lương Tiêu nghĩ bụng: "Không phải rồi, nếu là Cáp Lý Tư thì làm sao chống đỡ được màn hợp kích của Tứ Bảo!".

Hồ Lão Vạn tiếp:

- Tên đó khoằm mặt, đồ chừng muốn giết tất cả bọn ta. Đúng lúc ấy, chợt có tiếng cười nhạt trên đỉnh đầu. Lão tử nhin đau nhìn lên thì thấy một bóng đen nổi bồng bềnh trong khoảng không trên mái nhà. Lão tử tưởng ma, sợ quá suýt hét toáng lên, vừa may cái bóng cất tiếng nói rành mạch: "Có ba loại người lão phu chúa ghét: thứ nhất là kẻ mạo phạm lão phu, thứ hai là hạng vong ân phụ nghĩa, thứ ba là hạng hoang dâm cưỡng đoạt đàn bà. Được cái vô công ngươi không tệ, ta giữ cho toàn thân, ngươi tự xử đi...".

Lương Tiêu hừ mũi:

- Tiêu Thiên Tuyệt đây rồi!

Hồ Lão Vạn ngạc nhiên ra mặt:

- Đại ca thông minh thật, lão tử vốn định lấp lửng cho hấp dẫn mà người đã đoán trúng ngay!

Lương Tiêu mĩa mai:

- Ngoài Tiêu Thiên Tuyết thì còn ai thờ ra được cái giọng khâm lăm như thế nữa?

Hồ Lão Vạn gật gù:

- Quả có vậy, khi ấy lão tử cũng cảm thấy là lão già ba hoa bốc phét hơi nhiều... Ồi cha! - Hắn tự và một cái rồ kêu vào mặt mình. - Nhầm nhầm, Tiêu đại gia chứ, lão tử nói nhầm!

Lương Tiêu vừa cau vừa buồn cười:

- Tiêu Thiên Tuyết đang ở tí tặn Tương Đàm, người sợ nổi gì?

Hồ Lão Vạn nghiêm trang đáp:

- Bất kể đại gia ở đâu, lão tử cũng không được phép nói xấu.

Lương Tiêu ngán ngẩm hỏi:

- Sau đó thì sao?

Hồ Lão Vạn đáp:

- Sau đó thì cái gì phải đến đã đến! Tên kia không biết thân biết phận, động thủ với Tiêu đại gia. Võ công hắn lạ mắt lắm, nhưng cuối cùng vẫn thua toi bởi hoa lá, hốt hải cấp đít chạy! Tiêu đại gia đánh hắn bị thương, nhưng không giết, thế là hắn thừa cơ lùi mất.

Lương Tiêu cau mày nghĩ: "Chạy thoát khỏi tuyệt chiêu sát thủ của Tiêu Thiên Tuyết thì kẻ cũng không phải dạng tầm thường đâu". Gã hỏi:

- Người biết tên kẻ đó không?

Hồ Lão Vạn gãi gãi đầu:

- Tiêu đại gia có nói đấy, hình như là... Hoạt Lạc Đà.

Lương Tiêu nhăn mặt:

- Cứ làm như còn Tứ Lạc Đà nữa ấy? Đến tên tuổi của đại cừu nhân mà người cũng không nhớ được là sao?

Hồ Lão Vạn cười:

- Đẳng nào cũng là lạc đà cả, sống chết có gì khác nhau đâu. Chết càng tốt! - Ngừng một lát, hắn tiếp tục. - Lúc ấy lão tử không bỏ đây nổi, Hồ Lão Nhất và Hồ Lão Thập bị thương nặng, đang nằm thoi thóp. Trung Điều Ngũ Bảo sắp biến thành Trung Điều Ngũ Quỷ,





bồng Tiêu đại gia thở dài, lại gần cứu chữa cho năm huynh đệ chúng ta chứ không đuổi theo con lạc đà khổng kiếp kia. Lão tử cảm kích khôn cùng, nghĩ bụng đại cao nhân như Tiêu đại gia mà để sống địch thủ thì đúng là một việc mất mặt trong đời. Phải như lão tử, nhất định sẽ đuổi đánh đến tận hang ổ, ai sống chết ra sao cũng mặc. Mấy hôm sau, chúng ta bình phục sơ sơ, một lòng một dạ xin bái Tiêu đại gia làm sư phụ.

Nói đến đây, Hồ Lão Vạn bỗng nhếch miệng khóc òa. Ai nấy đều kinh ngạc, Hồ Lão Nhất mắng:

- Sao lại chảy nước dãi rất ra thế? Ruộng đồng chẳng cần tí nước ấy của người đâu!

Ba Bảo kia hùa theo mắng mỏ, nhưng sợ mọi người nghe lén được chuyện xấu nhà mình nên không dám nhích về, đành đứng xa xa chồm mồm nói vọng lại, Hồ Lão Vạn thì một mực khóc lóc, bất chấp anh em la ó.

Lương Tiêu ngấm nghĩ rồi hỏi:

- Lão già chê năm huynh đệ ngươi thộn quá, không bằng lòng thu nạp chứ gì?

Hồ Lão Vạn lập tức nín khóc, trở cặp mắt rưng rưng nhìn Lương Tiêu:

- Ôi sao ngươi biết?

Lương Tiêu thủng thẳng đáp:

- Đến đâu gỏi nó cũng đoán ra nữa là.

Hồ Lão Vạn ù rũ xác nhận:

- Đúng vậy, Tiêu đại gia chê chúng ta ngốc nghếch, đuổi chúng ta quây quây, lại nói người có đồ đệ rồi, chẳng muốn thu nạp thêm nữa. Chúng ta không nản chí, cứ đeo bám không rời, cuối cùng Tiêu đại gia đã bị lay chuyển trước lòng thành của chúng ta.

Lương Tiêu cười nhạt:

- Lòng thành quái gì, rõ là mặt dày như thớt.

Hồ Lão Vạn phản đối:

- Mặt dày thì sao? Tiêu đại gia vẫn không đồng ý nạp đồ đệ, nhưng hứa sẽ chỉ điểm võ nghệ cho bọn lão tử. - Hấn nhìn Lương Tiêu. - Tiêu đại gia đã cứu mạng, lại dạy công phu cho huynh đệ ta. Ngươi thử nói xem, ông ấy có việc cần nhờ, chúng ta nỡ từ chối ư?

Lương Tiêu trầm ngâm hồi lâu rồi xua tay thờ dài:

- Thôi vậy, các người đi đi, và đừng bao giờ quay lại nữa.

Năm người cùng reo mừng, Hồ Lão Bách nói:

- Đại ca, người đừng buồn đau quá. Lão tử tìm được Cùng Nho xong sẽ trở về với người mà.

Lương Tiêu cay cay khóe mắt, nhưng vẫn xẵng giọng:

- Buồn đau khi gì! Các người cuốn xéo đi là điều may, ta mừng còn không hết ấy chứ. Cút đi cho mau, trông thấy các người là đủ bực mình rồi.

Năm người hi há chạy ào đi như cơn gió. Bọn Dương Tiểu Tước vừa gọi vừa chạy theo, nhưng không kịp, nhớ ơn thầy dạy dỗ mà chưa đáp đền, ai nấy ngậm ngùi rơi nước mắt.

Lương Tiêu lầu bầu:

- Có gì đáng khóc đâu? Các người là đồ đệ của họ, sớm muộn gì họ chẳng quay về với các người.

Triệu Tứ bồng đầu hốt hải lao lên núi, vẻ mặt hốt hoảng. Chưa tới nơi, y đã la rầm rĩ:

- Không ổn rồi, không ổn rồi!

Triệu Tam Cầu chạy lại đón:

- Xảy ra chuyện gì thế cha?

Triệu Tứ thở hồng hộc, gạt con trai sang một bên, chộp tay Lương Tiêu hào hển bảo:

- Hiền đệ, Tứ thúc biết con rất tháo vát, rất giỏi giang, nhất... nhất định con sẽ có cách!

Lương Tiêu ôn tồn nói:

- Tứ thúc kể thông thả thôi!

Triệu Tứ thở không kịp lấy hơi, sợ sệt kể:

- Ban nãy có người bên Tây Hoa uyển đến báo tin triều đình chiêu binh, sức cả Tam Cầu Nhi đi. Chẳng biết đã xảy ra chuyện gì? - đoạn trở Dương Tiểu Tước. - Tiểu Tước Nhi cũng vậy đấy, làm thế nào bây giờ đây? Rõ ràng chúng ta không thuộc khối nhà binh, tại sao lại bị triệu tập? - Y giậm giậm chân, suýt sa nước mắt.

Lương Tiêu liếc Dương Tiểu Tước và Tam Cầu Nhi, hai người nem nép cúi đầu. Triệu Tứ lại tiếp:





- Hiền diệt gắng nghĩ cách thoái thác nghĩa vụ này giúp chúng nó.

Lương Tiêu cau mày:

- Con hiểu rồi, Tứ thúc hẵng về nhà đi đã!

Triệu Tứ nghe vậy yên tâm hẳn, liếc Triệu Tam Cầu rồi lách thếch đi về nhà.

Tối đến, vợ chồng Triệu Tứ dẫn Tam Cầu Nhi và con gái là Tiểu Hồ Lô sang tìm Lương Tiêu, mong gã nghĩ ra cách nào đó để con trai thoát tòng quân. Triệu Tam Cầu sợ Lương Tiêu chen ngang làm hỏng mọi sự nên cứ bồn chồn nhìn quanh, bụng dạ thấp thòm.

Lương Tiêu nín lặng hồi lâu mới nói:

- Con không can thiệp được việc này đâu Tứ thúc ạ!

Triệu Tứ lo cuống:

- Diệt tử thông minh như vậy, nhất định phải có cách chứ?

Lương Tiêu lắc đầu:

- Con không thu xếp được, không phải vì không có cách, mà vì không muốn can thiệp vào.

Triệu Tứ nghe mà không hiểu ra sao. Lương Tiêu quay sang hỏi Triệu Tam Cầu:

- Đệ nghĩ kỹ chưa? Đệ muốn tòng chinh thật chứ?

Triệu Tam Cầu nhìn cha mẹ, đỏ mặt gật đầu. Triệu Tứ nổi giận, túm lấy gã và một cái thực mạnh, mắng:

- Sao mày ngu thế? Có biết Vương Đại Sơn, cha Vương Khả không? Năm xưa hắn hoạt bát, dồi dào sinh lực biết nhường nào, một bữa ăn hết bay nửa con lợn là chuyện thường, ấy thế mà một đi đánh trận rồi hết đường trở lại. Tao có mong mày làm ông to bà lớn gì đâu, chỉ mong mày nói dối tông đường, phụng dưỡng cha mẹ đến khi trăm tuổi là đủ... Đồ súc sinh, mày còn gật đầu nữa à?

Mồm mắng, tay chân y dẫm đá con túi bụi. Triệu Tam Cầu không dám né tránh, vừa căng mình hứng đòn vừa gắng sức gật đầu. Hai cha con đều khăng khăng ý riêng, chẳng ai nhượng ai. Cuối cùng, Lương Tiêu thờ dài giữ Triệu Tứ lại khuyên:

- Con nghĩ Tam Cầu Nhi đã trưởng thành, đã đủ ý thức, chẳng thể chịu đựng mãi cảnh sống tù túng nơi làng quê. Chim non cứng cáp sẽ bay lên trời, cá con đã lớn không thể vùng vẫy trong đầm ao nhỏ hẹp.

Triệu Tứ nghe xong, thần thờ hồi lâu, đột nhiên bật khóc rung rức:
- Ta... ta không muốn nó đâm đầu vào chỗ chết, lỡ trúng gươm giáo là uổng mạng rồi.

Lương Tiêu xếp bằng trên giường, nhắm mắt lại, mặc Triệu Tứ nước mắt vòng quanh:

- Mỗi người một chí, đừng nên cưỡng cầu!

Thấy Lương Tiêu không chịu giúp, Triệu Tứ ủ rũ thở dài, vịn cửa chệnh choạng đi ra. Lương Tiêu bảo:

- Tam Cầu Nhi, đưa cha về đi!

Triệu Tam Cầu gật đầu bước ra. Tiểu Hồ Lô ngạc nhiên hỏi:

- Cha khóc gì vậy?

Vợ Triệu Tứ chỉ buồn bã lắc đầu. A Tuyết dúm cho Tiểu Hồ Lô mấy cái kẹo mạch nha, cười bảo:

- Muội ăn đi!

- Cảm ơn Tuyết thư thư. - Tiểu Hồ Lô háo hức đáp.

A Tuyết bế cô bé lên:

- Tỷ muội mình ra ngoài chơi nhé. - Đoạn liếc nhanh Lương Tiêu rồi đi ra cửa.

Vợ Triệu Tứ nín lặng, ngồi gục đầu bên bàn một lúc lâu. Lương Tiêu chậm rãi mở mắt:

- Thăm thăm có gì cần bảo con không?

Vợ Triệu Tứ giật mình cười gượng:

- Không không, ta ngồi suông thôi!

Lương Tiêu nói:

- À vâng, thăm cứ ngồi. - Rồi gã lại nhắm mắt.

Vợ Triệu Tứ ngồi rất lâu, mấy lần máy môi, cuối cùng thị thờ dài đứng lên đi ra cửa.

Trời tối mịt, A Tuyết mới rón rén đi vào, khẽ khàng bảo:

- Muội đưa Triệu Tứ thăm về nhà rồi!

Lương Tiêu mở mắt:

- Muội lại đây!

A Tuyết ngồi ghé xuống bên mép giường. Lương Tiêu trầm ngâm chốc lát, đoạn thông thả bảo:

- Ba ngày nữa ta cũng sẽ tòng quân!





A Tuyết giật bản mình, he hé miệng, đôi mắt bàng hoàng sợ hãi. Lương Tiêu cười buồn:

- Kể ra thù cha chưa trả thì nên chuyên chú luyện võ, nhưng...

Nói tới đây, gã lộ vẻ do dự, ánh mắt thoáng xao động, hồi lâu mới tiếp:

- Nhưng ta không yên tâm về sáu người đó, nhất là Tam Cầu Nhi. Hắn là con trai Triệu Tứ thắm. Tứ thắm vốn cảm mến cha ta, nhưng cha không đáp lại... Ban nãy bắt luận Tứ thúc nài nỉ ta thế nào, ta cũng không động lòng, nhưng đáng vẻ lạng thình rầu rĩ của Tứ thắm gọi ta nhớ tới mẹ, ta buồn lắm. - Gã thử dài đánh sượt. - Ta cân nhắc mãi, cuối cùng quyết định là nên đi với đám Thổ Thổ Cáp và Triệu Tam Cầu. Sau khi ta đi, muội nhớ đối xử tốt với Tứ thúc Tứ thắm, nói với họ bất kể thế nào ta cũng sẽ đưa Tam Cầu Nhi bình an trở về.

A Tuyết thần thờ ngồi lặng hồi lâu mới liêu xiêu đi vào phòng trong, lên giường ngủ. Lương Tiêu thì lòng đầy mâu thuẫn, trần trọc suốt đêm không sao chợp mắt. Lúc thì nghĩ quân kỷ gò bó, trái hẳn với bản tính mình; lúc thì buồn nổi chinh chiến sẽ làm trì hoãn việc báo thù, chưa biết bao giờ mới an ủi được vong linh người cha quá cố; lúc thì lo A Tuyết thân cô thế cô ở lại đây không hiểu sẽ ra sao....

Trong ba ngày kế tiếp, Thổ Thổ Cáp, Nang Cổ Ngạt và bọn Lý Đình Nhi bận bịu việc xuất chinh nên không đến. Lương Tiêu lấy tre gọt một cây thương, cưỡi con ngựa mượn của Thổ Thổ Cáp, luyện múa thương theo tâm pháp mà Trung Điều Ngũ Bảo truyền thụ cho sáu người kia. Trong các ban binh khí loại ngắn thì gã ưa nhất là kiếm, loại dài thì ưa nhất là thương. Gã vốn khá kiếm pháp, nhưng kiếm quá ngắn, không tiện tấn công tầm xa. Ngoài ra võ học có câu: "Gậy dùng một tháng, đao dùng một năm, thương dùng cả đời", thương pháp phóng khoáng huyền ảo, tuy khó luyện thành nhưng đã thành rồi thì lợi hại vô song. Người bình thường cố nhiên gặp rất nhiều khó khăn khi tập thương, nhưng Lương Tiêu thông minh đỉnh ngộ, căn cơ vững chắc, học một biết trăm, chỉ hai hôm đã nắm vững mọi chỗ ảo diệu của thương thuật, sẵn sàng cho ngày ra chiến trường đánh giặc. Mỗi lúc gã luyện thương, A Tuyết đều đứng xem, nhưng tâm trạng nặng trĩu, về mặt lúc mừng lúc sợ, lúc sợ lúc mừng, không rõ là nghĩ ngợi gì.

Chập tối ngày thứ ba, sáu người kia lần lượt đến, ai cũng mang theo rượu ngon thức nhắm, ánh chừng quyết chí không say không về. Mọi

người rôm rả cười nói, hào hứng nâng chung. Thổ Thổ Cáp uống được mấy bát thì hơi men bốc lên, bỗng cao giọng bảo:

- Lương Tiêu, chuyện này đi chẳng biết bao giờ mới được tái ngộ. Mấy hôm nay ta cứ nghĩ, nếu được cưỡi ngựa sát cánh chiến đấu bên người thì coi như sống một đời không uống.

Nang Cổ Ngạt cũng ngậm ngùi:

- Phải đó, tài nghệ võ công của Lương huynh cao cường gấp hàng chục lần hai chúng ta, chôn vùi ở đây thì thật đáng tiếc.

Lương Tiêu cười trừ:

- Người học được dăm ba chữ Hán đã giờ giọng văn hoa nửa mùa ra rồi! Tối nay các người người tung kẻ hứng, xem chừng định rủ rê ta tông chinh chứ gì?

Hai người đưa mắt nhìn nhau, Thổ Thổ Cáp nhăn mặt:

- Chẳng có gì giấu được người!

Lương Tiêu cười đáp:

- Cho các người toại nguyện vậy!

Thổ Thổ Cáp sững sờ, những người kia vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ. Triệu Tam Cầu kêu lên:

- Đại ca đi với bọn đệ thật à?

Lương Tiêu cười nhạt:

- Rồi lão tử thì bốn đứa các người lơ nga lơ ngơ có khi mất mạng ấy chứ.

Mất bốn người bắt đầu đỏ hoe, Lương Tiêu cau mày bảo:

- Không được khóc, không được ủy mị thế!

A Tuyết cũng cười:

- Đúng đấy, các người mà khóc thì ca ca cũng chẳng tránh khỏi ủy mị đâu.

Lương Tiêu bị nói trúng tim đen, đỏ mặt ngoảnh lại lườm A Tuyết. Thổ Thổ Cáp lúc này mới bình tĩnh lại được, túm chặt lấy Lương Tiêu:

- Người nói thật đấy chứ?

Lương Tiêu làm mặt giận:

- Nói thế là có ý gì? Người tưởng ta đùa chác?

Thổ Thổ Cáp gãi đầu cười, bảo Nang Cổ Ngạt:

- Người báo giúp với cha người là ta đi cùng nhóm Lương Tiêu, không sung quân ông ấy nữa!





Nang Cổ Ngạt tỏ vẻ bức:

- Người bảo ta nói thế nào được? Mà thôi, ta cũng không vào quân của cha nữa, người đi đâu ta theo đó!

Lý Đình Nhi cười to:

- Có Thổ Thổ Cáp và Lương đại ca thì bảy người chúng ta thừa sức đương cự thiên quân vạn mã.

Lương Tiêu nghiêm chỉnh nói:

- Khi tòng quân, bốn người các người nên bỏ tiểu danh đi, Lý Đình Nhi thành Lý Đình, Dương Tiểu Tước thành Dương Giác, Triệu Tam Cầu thành Triệu San, Vương Khả thì thôi không cần đổi.

Gã vừa nói vừa dùng tay chấm rượu viết tên ba người lên bàn, họ đều thuận theo. Thổ Thổ Cáp ao ước:

- Giá bây giờ có thêm ba người nữa thì được một đội mười quân sĩ rồi, ta suy cử Lương Tiêu làm Thập phu trưởng.

Mọi người đều nhất trí đồng lòng, Lương Tiêu cũng không tiện chối từ. Thổ Thổ Cáp lại nói:

- Nhà ta có chín con ngựa, mới bán ba con, để lại nhà cho mẹ ba con, còn ba con, vốn định đem cả làm ngựa công ích, nhưng Lương Tiêu là Thập phu trưởng thì không nên thiếu ngựa, ta tặng người một con, ta và Nang Cổ Ngạt sẽ luân phiên sử dụng con còn lại.

Nang Cổ Ngạt lắc đầu:

- Không cần thế, nhà ta nhiều ngựa lắm, ta sẽ dắt mười bốn con đến đây để ai cũng được cưỡi¹. Thổ Thổ Cáp, cấm người đem cái giọng tự lực cánh sinh không nhận ơn huệ ra mà từ chối ta nhé.

Thổ Thổ Cáp cảm động nắm lấy vai bạn, cười bảo:

- Được, lần này ta không chối từ. Lương Tiêu đã tòng quân rồi, chắc phải gửi gắm mẹ ta cho mẹ người thôi.

Nang Cổ Ngạt đáp:

- Người yên tâm đi.

Thổ Thổ Cáp sực nhớ một chuyện, bèn hỏi:

- Còn A Tuyết thì sao?

Lương Tiêu đáp:

¹ Chế độ dùng ngựa của dân du mục trong thời chiến là ngựa cưỡi được luân phiên sử dụng để giữ sức (chú thích của tác giả).

- Mọii ấy ở chung với gia đình Tứ thúc Tứ mẫu.

Thổ Thổ Cáp gật đầu:

- Vậy cũng tốt, chúng ta gắng đánh nhanh thắng nhanh rồi quay về sớm để người thân khỏi lo.

Lương Tiêu gật đầu cười. Tất cả đều hân hoan với tin Lương Tiêu tòng quân, họ vừa bàn chuyện chiến sự vừa thỏa sức ăn uống thâu đêm. Sáng tinh mơ, sấm rền ì ầm một lúc trên trời rồi lộp độp lộp độp, cơn mưa cuối cùng của mùa xuân rây rắc đổ xuống. Lúc ấy mọi người mới tàn cuộc rượu, hát hò bá vai bá cổ dìu nhau về nhà.

Lương Tiêu và A Tuyết đội mưa thu dọn chén bát thức ăn thừa. A Tuyết uống thêm mấy chén rượu, đầu óc văng vát, tắm rửa xong thì đi ngủ. Đợi cô ngủ say, Lương Tiêu đứng dậy đẩy cửa lớn, nhìn mưa thánh thót từ mái gianh chảy xuống, trông hệt như chuỗi rèm pha lê treo lạnh canh trước mắt. Sấm vẫn rền vang phía trời tây, vang mãi không ngừng, dai dẳng như tiếng thiên quân vạn mã từ phương xa kéo tới. Lương Tiêu chăm chú nhìn vòm trời nặng mây đen ở hướng nam hồi lâu, cuối cùng thở dài, khép phên cửa liếp lại.





Hôm sau, Thổ Thổ Cáp, Nang Cổ Ngạt và bọn Tam Cầu Nhi đến tụ tập ở nhà Lương Tiêu từ sớm tinh mơ. Biết Lương Tiêu cũng tòng quân để trông nom bạn bè, Triệu Tứ liền đổi buồn làm vui, rồi rít dạn dò nhờ vả gã đủ mọi chuyện.

Kể đó, tất cả cùng lên thao trường Tây Hoa uyển điểm danh. Khi họ tới nơi, sân bãi đã chật ních binh sĩ và người thân theo tiễn chân, kẻ qua người lại đông nườm nượp, cha mẹ vợ con cầm tay nhau thổn thức, tiếng khóc thương nhộn nhạo hết góc nọ tới góc kia. Tổng số quân chiêu mộ đợt này vào khoảng ba nghìn hai trăm người, trong đó một phần tư là dân đất Hoa Âm, số còn lại động viên từ các đất phong khác của Vạn hộ Sử Cách, nhất loạt về tề tựu ở Tây Hoa uyển.

Bọn Tam Cầu Nhi từ biệt gia đình, Lương Tiêu cũng quay sang A Tuyết, muôn vạn lời chứa chan muốn nói mà không biết bắt đầu từ đâu, đành vắn tắt bảo:

¹ Ngựa xe rầm rập.

- Muội đừng tiến nữa! Ta đánh trận xong sẽ về ngay.

A Tuyết gật gật đầu, quay mình bỏ đi, sắc mặt điềm tĩnh lạ lùng. Nỗi lo âu bỗng chớm dậy trong lòng Lương Tiêu: "Con bé ngốc nghếch, lại định gây ra chuyện ngớ ngẩn gì nữa đây?".

Vừa lúc chiêm trống khuya vang, Lương Tiêu cùng bạn bè lên ngựa, gia quyến mọi nhà đành rút khỏi thao trường, dùng dằng đứng ngoài xa nhìn vào. Dứt ba hồi trống, quân sĩ về hàng. Sử Phú Thông mình vận giáp sắt, bộ điệu vênh vác cưỡi chiến mã phóng ào ra khỏi uyển, tiến hành điểm quân số. Hốt Tất Liệt vẫn duy trì cơ cấu binh sĩ được thiết định từ thời Thành Cát Tư Hãn, theo đó đơn vị nhỏ nhất là đội mười người, thành viên tự nguyện kết hợp với nhau, cuối cùng thống nhất bầu ra một Thập phu trưởng. Không ai được tự tiện thay đổi viên đội trưởng này trừ phi có lệnh của đại tướng, mười người phải đồng cam cộng khổ, sát cánh chiến đấu bên nhau, kẻ nào rút bỏ đồng đội thì sẽ phải chịu cực hình. Nang Cổ Ngạt đã xin cha cho mình và Thổ Thổ Cáp chuyển sang biên chế nhà họ Sử, cộng với Lương Tiêu và nhóm Tam Cầu Nhi là bảy người, Vương Khả lại mời thêm ba đồng đội trước đây của cha về cho đủ một toán mười người.

Khi thủ tục điểm binh kết thúc, một tướng quân cưỡi ngựa lao vút ra khỏi cổng Tây Hoa uyển. Người này tuổi ước tứ tuần, mặt ngọc râu đen, mày dài mắt to, tấm áo choàng trắng muốt gắn cổ lông chồn đập phản phật theo nhịp gió. Lý Đình thúc ngựa tiến lên, ghé tai Lương Tiêu thì thào:

- Sử Cách đấy!

Lướt cặp mắt sáng quắc nhìn khắp mọi người, Sử Cách cất giọng sang sảng:

- Quân ngũ là môi trường thuận lợi để tôi rèn con người, phần đông danh tướng xưa nay đều trưởng thành trong quân ngũ cả. Trên sa trường, tôn ti mạnh yếu được phân hạng theo chiến công, điều đó hẳn chẳng phải bàn. Họ Sử nhà ta có truyền thống hậu đãi nhân sĩ, ai lập đại công, Sử mỗ sẽ giúp người đó giàu sang phú quý, nhưng hễ vi phạm quân lệnh thì giết chết không tha. Ta không rườm lời nữa, mong chư vị tự cân nhắc!

Nói đoạn, y ra lệnh dựng lều trại khắp bốn xung quanh Tây Hoa uyển, phát khí giới và giáp sắt cho binh sĩ, cuối cùng chia toàn quân





thành hai lực lượng bộ và kỵ binh, chỉ huy diễn tập, định bụng hôm sau sẽ lên đường đến sáp nhập với đại quân của phụ thân.

Cuối ngày trở về lều, Thổ Thổ Cáp ngồi phệt ngay xuống, vừa thở vừa than:

- Tức cái tên Sử Cách này quá! Vì Hốt Tất Liệt hoàng đế, vì con cháu Thành Cát Tư Hãn mà ta mới tòng quân đánh giặc chứ Sử gia nhà hãn là cái thá gì, xứng để ta đổ máu hay sao?

Lương Tiêu xoa dịu:

- Thôi đừng tức, tập trung đánh trận lập công còn hơn. Người bản lĩnh như thế, tương lai chỉ có đứng trên chứ không dưới hãn đâu.

Thổ Thổ Cáp nói:

- Người cũng vậy!

Lương Tiêu lắc đầu:

- Ta chỉ muốn chong chóng đánh giặc xong rồi trở về luyện võ, giải quyết rốt ráo ân oán, đưa mẹ và A Tuyết đi phiêu du khắp thiên hạ, sống một đời rong ruổi tự do.

Sau một lúc nín lặng, Thổ Thổ Cáp thở dài:

- Nghe người nói, tự nhiên ta khao khát cuộc sống ấy quá! Đáng tiếc A Tuyết không ưng Thổ Thổ Cáp này. Và chẳng ta là người Mông Cổ, máu chảy trong huyết quản còn nóng bỏng hơn mặt trời trên cao, đời mà không chiến đấu hay cưỡi ngựa bắn cung thì khó chịu lắm!

Nhớ tới A Tuyết, mặt hãn u ám hẳn đi. Lương Tiêu vốn định an ủi, nhưng nghĩ A Tuyết đã không bằng lòng thì mọi lời vỗ về cũng chỉ vô ích, gã đành lặng lẽ nằm xuống ngủ.

Đêm yên tĩnh trôi qua, hôm sau đại quân nhổ trại khởi hành. Trước lúc xuất phát, theo đúng lệ thường trong quân ngũ, Lương Tiêu yêu cầu đồng đội báo số điểm danh. Sau khi gã hô "Một", từ người thứ hai đến thứ mười đều lần lượt đọc to số của mình.

Khi Tam Cấu Nhi dứt tiếng: "Mười", Lương Tiêu toan đi sang chỗ Bách phu trưởng để báo cáo, chợt một giọng êm nhẹ cất lên:

- Mười một!

Cả đội đều ngạc nhiên. Lương Tiêu định thần nhìn kỹ, thấy một tiểu binh đứng khấp nép sau lưng Tam Cấu Nhi, mình vận bộ y giáp thùng thình, mặt đẹp như ngọc, hàng mày thanh tú. Tưởng hãn đứng nhầm hàng, mọi người đang định nhắc nhở thì Lương Tiêu đã nhận rõ mặt,

gã im lìm túm lấy "hắn", bắt chắp mọi chống đối giãy giụa, đẩy ra một góc riêng, hạ giọng hỏi:

- Muội làm trò quỷ gì vậy?

A Tuyết đáp với đôi mắt đỏ hoe:

- Muội muốn đi theo ca ca.

Lương Tiêu nổi giận:

- Muội tưởng đánh giặc giống việc thổi nấu cơm nước chắt? Cởi giáp ra, về nhà mau!

Dứt lời, gã lập tức quay mình bỏ đi. A Tuyết ngồi thụp xuống thút thút khóc. Lương Tiêu hạ quyết tâm: "Bất kể muội ừ ê suốt mướt thế nào, ta cũng không mềm lòng đâu!". A Tuyết dần dỗi:

- Ca ca là kẻ thất hứa.

Lương Tiêu ngẩn người, ngoái đầu lại hỏi:

- Ta thất hứa khi nào?

A Tuyết nức nở:

- Ca ca từng bảo chỉ mong A Tuyết được sống vui vẻ...

Lương Tiêu nghĩ bụng: "Câu ta nói hôm từ khước lời cầu hôn của Thổ Thổ Cáp đây mà". Gã gặng:

- Ừ, có nói, thế thì sao?

A Tuyết khóc òa:

- Nhưng huynh lại bỏ đi. Mà huynh đi thì A Tuyết không vui, A Tuyết buồn muốn chết, A Tuyết chỉ mong được ở bên huynh. Hu hu, A Tuyết... không thích ở lại đây... A Tuyết muốn theo huynh...

Lời lẽ thiết tha dồn dập của cô gái khiến Lương Tiêu sững sờ. Vừa bực tức vừa thương xót, gã đành ngồi xuống ngọt ngào khuyên nhủ:

- A Tuyết, chiến trận không phải chuyện chơi. Muội là con gái, tòng quân sao được?

A Tuyết gạt lệ, giương đôi mắt to nhìn Lương Tiêu trừng trừng:

- Muội mặc kệ, huynh đã bảo chỉ mong muội được sống vui vẻ kia mà! Nay muội muốn theo huynh tòng quân, huynh lại không bằng lòng, làm muội buồn, tức là nói mà không giữ lời, nói không giữ lời thì không phải nam tử hán đại trượng phu!

Lương Tiêu trở mặt sừng sốt, lòng miên man tự hỏi: "Con bé vốn ngốc nghếch mà sao nghĩ ra được những lời ấy. Gay thật, lần này ta há





miệng mắc quai rồi!". Gã nào biết, A Tuyết tuy ngốc nhưng suốt ba ngày nay chỉ nung nấu tìm cách để không phải xa gã. Thường có câu người ngốc nghĩ mãi cũng ra kế, cứ lật đi lật lại mãi một vấn đề nhất định sẽ có lúc khai thông. Lương Tiêu vẫn coi nghĩa muối là kẻ khờ khạo, nhưng không ngờ người khờ lại có cách riêng của họ, uống cho gã ngày thường thông minh nhanh nhẹn, lúc này chỉ biết thuồn mặt ra không thốt được lời nào. A Tuyết đã hạ quyết tâm, cứ nhìn Lương Tiêu với ánh mắt chằm chằm thúc ép.

Hai người đấu mắt một lúc lâu, tiếng tù và báo hiệu tập hợp từ đằng xa vọng đến, Lương Tiêu giậm chân, kéo A Tuyết dậy, nghiêng răng bảo:

- Nếu muối là đàn ông, ta sẽ quất bét đít!

Thái độ xui lơ của gã khiến A Tuyết biết mưu kế của mình đã thành, khuôn mặt tươi tỉnh hẳn lên. Lương Tiêu trợn mắt lôi xềnh xệch cô gái về hàng. Cả đội thấy hai người đi rồi lại cùng trở về thì đều kinh ngạc. Lý Đình Nhi chú mục nhìn kỹ, nhận ra A Tuyết bèn la toáng:

- Ái chà, đây chẳng phải...

Câu nói bị ngắt ngang vì một cú đập bất thần của Lương Tiêu. Vừa thu chân về, gã vừa hầm hầm dọa:

- Im mồm cho lão tử nhờ, ai dám bàn ra tán vào nữa thì xử theo quân pháp.

Gã đang bực sẵn nên thừa dịp trút hết xuống mọi người. Thổ Thổ Cáp, Nang Cổ Ngạt và bọn Tam Cấu Nhi đều đã nhận ra A Tuyết, nhưng thấy Lương Tiêu giận quá, biết chắc có ẩn tình, không dám chọc giận gã thêm nên giữ yên lặng. Ba binh sĩ kia thì rất kinh ngạc: "Rõ là đội mười người, cứ gì lại tòi ra thêm một người nữa, mà còn éo là như con gái, đánh trận sao đây?". Nhưng thấy Thập phu trưởng đằng đằng sát khí, không ai dám hé răng.

Ba hồi tù và vừa rúc, pháo hiệu trừ tà nổ vang. Hai ngàn binh mã xuất phát, dân phu rục rịch theo sau, cùng nhằm hướng đông thẳng tiến. Dọc đường chật ních người ra đưa tiễn, mẹ khóc con, vợ khóc chồng, con khóc cha, kẻ nắm áo kẻ níu ngựa, nước mắt dâng nghẹn lời, tiếng nức nở nhộn nhạo khắp nơi. Quân sĩ đều lay xúc động, những gã yếu lòng còn rung rung rơi lệ.

Đoàn quân đi mỗi lúc một xa, tiếng khóc nhỏ dần rồi tắt hẳn, nhưng dư âm của nó vẫn vẫn vít trong tai từng người. Lương Tiêu ngoái đầu

trông, chỉ thấy núi non nhấp nhô trùng điệp, nào đâu một bóng người thân, bất giác buồn sầu trong dạ. Chợt nhớ một bài thơ đã học hồi nhỏ, gã thơ dài ngâm:

*Ngựa hí vang, xe lăn lọc cọc,
Người đi cung nỏ bọc bên hông,
Vợ con cha mẹ tiễn trông,
Hàm Dương mờ mịt bụi xông ngập trời.
Chặn đường khóc sùi sụt níu áo,
Tiếng ai thương vang thấu tầng mây...¹*

Nang Cổ Ngạt cau mày nhắc:

- Bài thơ đó dở lắm...

Lương Tiêu cười buồn, không đọc tiếp nữa, Triệu Tam Cầu thắc mắc:

- Gở chỗ nào?

Nang Cổ Ngạt muốn khoe kiến thức, liền giải thích:

- Đó là một danh tác của thi thánh Đỗ Phủ, mấy câu cuối cùng thế này: *Sinh con trai phải đâu là phúc, Con gái kia mới thực cát tường, Gả chồng cứ chọn tiện đường, Con trai đành đoạn sa trường vui thay. Người có thấy ở miền Thanh Hải, Xương chất chồng hỏi mấy ai gom, Hồn ma cũ mới khóc om, Trời sâu đất thăm âm âm tiếng hờ.*



Ý tứ mấy câu thơ thực quá hiển nhiên, bọn Thổ Thổ Cáp, Lý Đình Nhi đều hiểu rõ, liền thi nhau trách móc:

- Biết là dở mà còn đọc ra nữa à? Tưởng nằm lòng vài bài thơ con cóc là ghê gớm lắm hay sao?

Nang Cổ Ngạt nín thít như bị tạt nước lạnh vào mặt, vừa chưng hửng vừa tên tò.

Binh mã khởi hành từ Hoa Âm, cùng ngày vượt qua Đồng Quan, đêm dừng chân nghỉ ở Mẫn Hương, hôm sau sang bờ bên kia Hoàng Hà, hành quân hai ngày thì tiến vào địa phận Hà Nam. Tại Lạc Dương, Sử Cách hội quân với anh trai là Sử Nhược, tổng lực lượng lên tới sáu ngàn, chuyển hướng tiến xuống nam. Hơn mười ngày sau họ đến Sái Châu, vừa lúc Sử Thiên Trạch cũng dẫn tinh nhuệ bản bộ tới. Hai huynh đệ vào yết kiến cha, giờ ngọ Sử Cách về doanh trại, ra lệnh triệu tập toàn quân.

¹ Đoạn đầu bài *Binh xa hành* của Đỗ Phủ.



Binh sĩ dàn hàng xong trước khu lều trưởng, Sử Cách vẫn đứng chấp tay sau lưng, chẳng nói chẳng rằng, mặt mày u ám, ai nấy cùng cảm thấy không hay, trong bụng nơm nớp e sợ. Một lúc lâu sau, Sử Cách mới lên tiếng:

- Bản soái đã gặp gia phụ, người cho rằng quân đoàn ta còn quá mới và quá yếu, chưa đến lúc trọng dụng. Người yêu cầu chúng ta tạm hạ trại tại đây mà thao luyện thêm, đồng thời đợi đội vận lương hậu phương đang trên đường tới, hiệp đồng với họ để áp tải lương thảo.

Thông báo của Sử Cách gây nên cảm giác mừng giận khác nhau ở mỗi người. Những kẻ hững hờ không ham đấu đá như Lương Tiêu thì hớn hờ, những kẻ náo nức chiến trận như Thổ Thổ Cáp hay Nang Cổ Ngạt thì bức tức cáu kỉnh. Khi cả bọn cùng nhau trở về doanh trại, Thổ Thổ Cáp không vào lều ngay, hần ném bộp cái khôi xuống đất, hăm hăm bảo:

- Vốn chỉ mong đánh thắng đến Tương Dương, đại chiến một trận trời long đất lở cùng quân Tống, ngờ đâu lại bị xếp xuống chân tải lương?

Hần ngoảnh nhìn, thấy Lương Tiêu xếp bằng ngồi ngay đấy, tay cầm một cây dưa vạch vạch vẽ vẽ trên mặt đất, liền vắn vẹo:

- Sao ngươi im lặng thế?

Lương Tiêu cười:

- Ta không phải Sử Thiên Trạch, nói cũng bằng thừa.

Nang Cổ Ngạt theo dõi các ký hiệu ào ạt chạy ra từ đầu dưa, tò mò hỏi:

- Ngươi đang giải toán à?

Lương Tiêu ngược lên:

- Ngươi cũng biết làm toán ư?

Nang Cổ Ngạt đáp:

- Biết một chút thôi, nhưng ta không hiểu bài toán ngươi đang làm.

Lương Tiêu nói:

- Rảnh rỗi quá đâm buồn, ta bèn nảy ý tính số lương thảo nhập vào xuất ra trong quân, tiện thể đặt thêm giả thiết trong trường hợp chiến đấu, mỗi binh sĩ sẽ phải cống bao nhiêu quân lương một ngày, mỗi ngày sẽ tiêu dùng bao nhiêu lương thảo. Cần xét đủ lượng lương thảo thường nhật dành cho bộ binh cũng như kỵ binh, nếu tác chiến ba ngày thì phải phân chia lương thảo thế nào, khác gì so với việc tác chiến bảy ngày.

Thổ Thổ Cáp ngạc nhiên:

- Tính được cả cái đó cơ à?

Lương Tiêu cười:

- Được chứ. Người xem đề bài này đây: giả sử một dân phu công năm đấu gạo đi cùng một binh sĩ vác lương khô đủ dùng năm ngày, cứ cho là mỗi ngày một người ăn hết hai thăng thì với số lượng ấy, hai người sẽ ăn được mười tám ngày; tuy nhiên nếu tính thêm lượt về, bù qua đắp lại thì họ chỉ ăn được chín ngày thôi. Đặt giả thiết khác, cứ một binh sĩ đi kèm với hai dân phu chẳng hạn, thì cả đi cả về họ chỉ đủ thức ăn cho mười ba ngày, vì tuy khối lượng mang vác lớn hơn nhưng miệng ăn cũng đông hơn. Nếu tăng thêm thành ba dân phu đi cùng một binh sĩ thì chỉ đủ ăn mười sáu ngày.

Thổ Thổ Cáp gãi gãi đầu:

- Ba người công cũng chưa đủ cho mình ta ăn!

Lương Tiêu nói:

- Chuyến này phạt Tổng, số quân động viên ở các địa phương là hai mươi vạn, cộng với lực lượng sẵn có ngoài tiền tuyến là hơn ba mươi vạn. Chiến tranh chắc chắn không chỉ kéo dài một hai tháng, ngần ấy con người sẽ ăn trụi vô khối lương thực. Chẳng hạn Thổ Thổ Cáp, một đấu lương mỗi ngày chả bỏ dính răng người, phải hai con lợn, à không, hai con trâu mới đủ lượng. Người ăn chừng dăm ba tháng thì đến một hai chục dân phu cũng không sống nổi mà phục vụ.

Mọi người cười vang, Lương Tiêu cũng tủm tỉm:

- Nếu tận dụng trâu ngựa thì vận chuyển được nhiều hơn một chút, lạc đà có thể tải ba thạch, ngựa một thạch rưỡi, lừa một thạch... Nhưng súc vật cũng cần cỏ ăn, chưa kể ngộ nhỡ xảy ra bệnh dịch lây lan rồi ốm chết hết thì biết chất lương thực vào đâu? Huống hồ, muốn vận lương cách ấy thì cần có đường sá thông thuận, chẳng may gặp đúng lối đi hiểm trở thì phải xoay ra mở đường đắp cầu. Chưa hết, người Mông Cổ vốn ưa ăn thịt nên sẽ ngốn mất kha khá bò ngựa. Căn cứ vào các dữ kiện trên, ta tính ra rằng, dù dùng xe ngựa vận chuyển thì ba mươi vạn quân cũng cần ít nhất một trăm vạn dân công dắt theo bò ngựa tải lương không ngừng nghỉ đêm ngày mới cung đốn đủ.

Lý Đình thở dài:

- Chúng ta thường chỉ say sưa với cảnh hào hùng oanh liệt của chiến





trận, hôm nay nghe Lương đại ca phân tích mới biết nuôi sống một sĩ tốt phức tạp đến nhường nào!

Thổ Thổ Cáp tỏ vẻ đồng cảm:

- Chả trách Hốt Tất Liệt hoàng đế cứ trù trừ mãi không muốn chiêu thêm quân, thì ra là vì nguyên nhân này.

Lương Tiêu nói:

- Tấn công thường gây tổn kém hơn phòng thủ. Chinh thảo càng xa càng bất lợi, tuy vậy bên phòng thủ cũng có điểm yếu của họ. Nhìn chung, gài lương đánh trận là một chính sách cù lẩn, phương pháp thực tế và xác đáng nhất là cướp của địch mà dùng, tức là lấy lương thảo đối phương để nuôi sống mình. Đánh hạ được thành trì nào thì phải trưng thu hết thực phẩm ở đó, cứ thế mãi, bên cố thủ nhất định sẽ suy yếu còn kẻ chinh phục nhất định sẽ mạnh lên.

Thổ Thổ Cáp sực hiểu:

- Đúng rồi! Lý lẽ đơn giản vậy mà sao ta không nghĩ đến?

Lý Đình tỏ vẻ dăm chiêu:

- Nhưng nếu người phòng thủ kiên cường giữ vững cứ điểm, đồng thời giờ kẻ chuồng không ruộng trống, cắt trước nguồn lương thực thì sao?

Lương Tiêu không trả lời thẳng, liếc sang Thổ Thổ Cáp:

- Người nghĩ thế nào?

- Ta cho rằng cách đó không hay bằng chặn đường vận lương của kẻ chinh phạt, buộc chúng phải lui binh.

Lương Tiêu tán thưởng:

- Thổ Thổ Cáp nói rất đúng. Tử thủ chẳng tày xuất kích, một mặt dùng quân tinh nhuệ đẩy lùi địch nhân, một mặt làm gián đoạn nguồn cung lương của chúng thì mới là thượng sách.

Thổ Thổ Cáp cười to:

- Người vòng vo tam quốc rốt cục là để nhấn mạnh rằng việc vận lương rất khẩn yếu, nhắc nhở ta đừng xem thường chứ gì?

Lương Tiêu không phủ nhận:

- Còn một cách khác nữa, chưa biết người Tống có dùng hay không, đó là tập hậu kiểu du kích, quấy nhiễu đội hình đối phương và phá hủy lương thảo. Binh pháp có câu "Hơn địch mười lần mới bao vây, hơn địch năm lần mới tiến đánh", ngụ ý nhấn mạnh lối tác chiến chắc

chấn. Người ta có thể dùng quân thường để giữ thành, nhưng muốn đẩy lui địch nhân thì phải huy động quân tinh nhuệ. Nếu là ta, ta sẽ đem quân yếu ra đối phó với quân mạnh của địch, và đem quân mạnh ra dẹp tan quân yếu của chúng, mà quân yếu thì thường được trưng dụng cho việc vận lương. Ta vừa mới tính sơ qua, giả sử mỗi ngày phá hủy một nghìn thạch lương và cả cánh quân áp tải thì trong vòng hai năm, nhất định đại quân Nguyên triều sẽ phơi thây ngoài nội, thất bại chua cay.

Nghe đến đây, Thổ Thổ Cáp bức xúc kêu lên:

- Khoan đã Lương Tiêu, rốt cục là người đi đánh giặc cho ai vậy? Tại sao lại toàn lo tính họ người Tống thế?

Lương Tiêu cười đáp:

- Đừng nóng, chẳng qua ta nhân rồi quá mức, tính chơi thôi mà.

Thổ Thổ Cáp nắm cánh tay gã, giọng đầy kích động:

- Người mà là đại tướng, đối thủ sẽ no bụng đòn.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Chiêu này vô dụng với Thành Cát Tư Hãn.

Thổ Thổ Cáp rùng mình:

- Đúng, thời Thái Tổ, chỉ có trâu ngựa theo quân đi, chẳng lấy đâu ra lương mà cất.

Lương Tiêu nói:

- Mẹ ta kể, đàn ông Mông Cổ vừa là binh sĩ vừa là dân du mục, thành thạo cả đánh trận và chăn nuôi. Họ đã dùng cách thức ấy để làm cỏ phương tây, thống nhất phương bắc, nhưng rất khó áp dụng cho sự nghiệp chinh phục phương nam. Vì phương nam là vùng nhiều sông hồ đầm ao, không có chỗ nào tiện chăn thả, nhất định phải mang lương thảo theo, chưa kể còn phải dùng đến thuyền chèo.

Trong lều lặng đi một lúc, Thổ Thổ Cáp thở dài:

- Người thông minh quá Lương Tiêu ạ, đầu óc ta chẳng bao giờ nghĩ ra những điều ấy.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Một lão già họ Minh từng nói, đại tướng quân không địch một người mà địch vạn người, không tác chiến bằng sức lực mà bằng tâm tư. Các người muốn làm đại tướng thì phải hiểu biết binh pháp. Binh pháp của Thành Cát Tư Hãn tuy lợi hại, nhưng binh pháp của người Hán





cũng không đơn giản đâu, ta từng nghe lão họ Minh giảng sơ sơ, bây giờ đang rảnh rồi, ta thuật lại cho các người cùng nghiền ngẫm.

Mọi người mừng rỡ ngồi thẳng dậy, chăm chú theo dõi những lời Lương Tiêu nói. A Tuyết chẳng hứng thú gì với đề tài đó, bèn đi ướp muối hai tảng thịt bò khấu phần mới linh, dùng sắt xiên quay trên lửa hồng, đợi mọi người nói chuyện xong sẽ chia ra ăn.

Quân Sử Cách đóng tại Sái Châu. Bọn Lương Tiêu ban ngày tập võ luyện cung, tối tối bình giảng binh pháp. Trước kia trên đường trốn chạy, Minh Quy đã từng đàm đạo nhiều về đề tài này với Lương Tiêu, gã bèn đem hết những hiểu biết ấy ra truyền đạt cho sáu người bạn, nhưng vốn mẫn tiệp và ưa tư duy, không bao giờ gã tường thuật y xì như điều đã nghe mà đa phần đều đan cài thêm những kiến giải của bản thân. Trong sáu người, Thổ Thổ Cáp và Lý Đình tỏ ra trội hơn hẳn về khả năng nắm bắt. Thổ Thổ Cáp chuộng chiến đấu tự do trên đồng rộng, còn Lý Đình thiên về bài binh bố trận, ham thích bày mưu tính kế.

Sử Cách không được ra chiến trường thì rất buồn chán, ngày ngày ngụp lặn vui đùa với tì thiếp ca kỹ. Thổ Thổ Cáp và Nang Cổ Ngạt trông thấy, khinh y không để đâu cho hết. Hai mươi mấy ngày sau, đoàn quân vận lương chở ba mươi vạn thạch đến nơi, Sử Cách chia nhân mã thành ba mươi đội áp tải, mỗi đội một trăm người, rục rịch tiến lên theo hàng dọc, bản thân y dẫn quân đi đoạn hậu. Nhóm Lương Tiêu bị xếp đi hàng đầu, gần như cánh quân tiên phong. Thổ Thổ Cáp đang hân hoan, tự dưng đến tối nghe tin Bách phu trưởng của đội mình chính là Sử Phú Thông thì tức uất. Những người khác cũng thi nhau nguyên rủa.

Quả nhiên hôm sau, Sử Phú Thông đến nhận nhiệm vụ. Vừa khởi hành, hắn đã soi mói xét nét, tìm đủ mọi cơ đánh đập chửi bới nhóm của họ. Lương Tiêu đáp lại bằng vẻ mặt bình thường và thái độ nhún nhường, thậm chí còn tươi cười đỡ hắn lên ngựa xuống ngựa. Nhưng hống hách chưa được bao lâu, qua giờ cơm trưa, Sử Phú Thông bỗng nhiên thay đổi hẳn thái độ, xun xoe khúm núm theo sau Lương Tiêu, gọi dạ bảo vâng, như thể Lương Tiêu mới là Bách phu trưởng còn hắn là Thập phu trưởng vậy.

Thổ Thổ Cáp, Nang Cổ Ngạt và bọn Lý Đình đều lấy làm lạ, không hiểu Lương Tiêu giờ phép gì mà Sử Phú Thông đang ngạo mạn bỗng đổi ra khiêm cung như vậy. Tuy thế họ không có lúc nào tiện để hỏi han cho ngọn ngành vì tên quân sự kè kè bám riết Lương Tiêu, đêm xuống cũng đến ngủ cùng. Hôm sau, khó khăn lắm mới rình được một lúc thoát khỏi hắc, ai nấy xúm lại hỏi nhỏ Lương Tiêu thì gã cười đáp:

- Đơn giản thôi. Hắc bảo ta đỡ lên ngựa, ta tuân theo ngay, chỉ khác là thừa cơ ấn vào Túc dương minh vị kinh của hắc, khiến hắc tức ngực biếng ăn, cơm nuốt không trôi. Sau đó ta bảo rằng ta thông hiểu y thuật, rằng xem chừng hắc không còn sống được bao lâu nữa, đồng thời kể ra đủ thứ tật chứng nan y. Tên khốn nghe xong thì hồn xiêu phách lạc, ta lại gợi ý, chỉ cần hắc vâng lời, ta sẽ nghĩ cách cứu mạng, bằng không hắc cứ tự chạy chữa lấy cho đỡ mang ơn mắc nợ.

Mọi người cười bò, Thổ Thổ Cáp nói:

- Cách đó tuy hay, nhưng sợ rằng về lâu về dài hắc sẽ phát hiện ra là bị lừa thôi.

Lương Tiêu thùng thẳng:

- Ta có cách biến báo chứ. Đêm qua ta vẽ tạm hai viên thuốc cho hắc uống, mượn lúc bắt mạch xem bệnh thì giải khai Vị kinh, nhưng lại phù phép chỗ Tiểu tràng kinh của hắc. Bây giờ hắc không chán ăn nữa, nhưng bắt đầu mắc chứng tiêu chảy. Ta quyết rồi, hôm nay chữa khỏi bệnh ấy, mai đến Đốc mạch, ngày kia đến Nhâm mạch, ngày kia là Bát mạch kỳ kinh. Chà, không vội, các kinh mạch sẽ lần lượt có phần... Lát hắc đi rửa vệ, cảm các người cười cợt làm hỏng việc tốt của ta.

Gã mới dứt lời, Sử Phú Thông đã ló ra khỏi mé sau đồi, mặt mày xanh tái, tay xốc quần dật dẹo tiến vào. Mọi người từ từ tản đi, mặt mũi nhẵn nhúm khổ sở vì cổ bụng miệng nín cười.

Sử Phú Thông nhăn nhó kéo Lương Tiêu lại kể lễ bệnh tình, vừa mới nói được mấy câu đã đỏ bầm mặt, ôm bụng chạy ào ra sau đồi. Ai nấy phá lên cười lớn, Lương Tiêu trừng mắt nhìn, họ mới gắng gượng nín lại, lỉnh vào chỗ vắng cười cho thỏa.

Bảy tám ngày trôi qua, lúc đi lúc nghỉ, Sử Phú Thông không mắc bệnh gì nặng, nhưng bệnh lật vật thì dầm dề, nay đau lưng mai nhức hông, khỏi chỗ này lại nảy tật kia. Lúc đầu hắc cũng nghi ngờ Lương Tiêu giờ trò ma, dọc đường tìm mấy đại phu kiểm nghiệm, họ đều phán mạch tượng rối loạn nhưng chẳng ai dò nổi gốc bệnh ở đâu, uống thuốc





châm cứu đều vô hiệu, phải nhờ đến tay Lương Tiêu khám chữa mới thuyên giảm đôi chút. Khổ nỗi một con khó chịu tiêu tan thì con khó chịu khác lại xuất hiện. Sứ Phú Thông tham luyến phú quý nên vốn sợ chết, nay mắc bệnh lạ triền miên thì trong người nồn nóng bứt rứt, tức thì phơi gan phơi ruột đem tính mệnh đặt cả vào tay Lương Tiêu, nghe sao làm vậy, không dám chống đối mảy may.

Hôm ấy, đoàn quân vận lương tiến vào vùng núi Phục Ngưu, cách Tương Phần không còn xa nữa, chợt thấy lẻ phải đường có một dây xa trương chừng hai trăm người. Lương Tiêu bèn hỏi:

- Sứ đại nhân, đằng trước có người! Chắc cũng cần thông báo một tiếng chứ hả?

Sứ Phú Thông đang nằm bẹp trên đồng lương thảo, nghe nói mà lòng trĩu nặng: "Sứ và Tử đồng âm, đúng lúc này hẳn lại gọi ta là Sứ đại nhân, thực gở quá!". Nghĩ rồi bi thương dâng trào, mắt đỏ hoe, hấn nghẹn giọng bảo:

- Hào huynh đệ, người xem nên làm sao cho phải thì làm! Sợ rằng ta không đến được Tương Dương đâu. Ôi, cổ nhân có câu: "Con chim thoi thóp, tiếng hót bị ai. Người ta hấp hối, lời nói thực lòng"¹. Người bấm giúp với Vạn hộ hầu, Sứ Phú Thông xuất sư chưa chiến thắng đã uống mạng, nhưng đến tận thời khắc cuối cùng vẫn cúc cung tận tụy với Sứ gia, chết cũng không có gì ân hận, chỉ mong ngài lưu tâm chiếu cố cho bốn nương tử nhà ta. Hào huynh đệ ạ, ngoài bốn thê thiếp danh chính ngôn thuận, Sứ mỗ còn sáu nhị phòng bên ngoài và hai mươi khoảnh đất đều đứng tên chúng, ta mà lìa đời, sáu con tiện nhân ấy sẽ thừa cơ cuỗm sạch đất đai. Người bấm với Vạn hộ gia, phải... phải đòi về bằng được cho hai đứa con cô khổ của ta...

Cứ nghĩ đang yên đang lành phải từ bỏ cuộc sống xa hoa, Sứ Phú Thông đau đớn quá khóc rống lên. Binh sĩ thấy người sắp chết mà tiếng khóc còn to và vang như thế thì đều lấy làm kinh ngạc.

Đúng lúc ấy, từ phía trước có một người phi ngựa tới gần, đánh tiếng:

- A Lý Hải Nha đại nhân phái ta đến hỏi xem có phải các người là quân tài lương không?

Sứ Phú Thông giật mình, buông Lương Tiêu ra lấp bấp:

¹Câu trong *Luận Ngữ*, thiên *Thái Bá*.

- A Lý Hải Nha đại nhân ư? Ồi chà, hảo huynh đệ, mau dìu ta xuống, dìu ta xuống!

Được hai dân phu đỡ hai bên, Sứ Phú Thông lấy bẫy tịt xuống xe, rồi rít nói:

- Đại nhân đâu ạ? Tiểu tướng là Sứ Phú Thông, thuộc hạ của Vạn hộ Sứ Cách.

Người truyền lệnh tỏ ra ngạc nhiên trước bộ dạng lạ lùng của hắn:

- Người là đầu lĩnh ở đây phải không?

Sứ Phú Thông vội đáp:

- Vâng, tại hạ là Bách phu trưởng.

Người nọ bán tín bán nghi:

- Được, để ta về báo với Hải Nha đại nhân.

Đoạn hắn thúc ngựa quay đi, một lát sau toán nhân mã nọ phi lại gần. Người đi đầu mặc thường phục bằng đoạn tím, đầu đội mũ da chồn đen, sống mũi cao thẳng, đôi mắt màu hổ phách sáng quắc, nhân dạng không giống người Mông Cổ bình thường, có phần gần với Thổ Thổ Cáp hơn. Nghe thủ hạ báo cáo, người đó đưa mắt nhìn Sứ Phú Thông từ đầu đến chân:

- Người là Bách phu trưởng à?

Sứ Phú Thông thều thào thưa lên:

- Tiểu tướng Sứ Phú Thông xin tham kiến Hữu thừa đại nhân. Tiểu tướng đang lâm bệnh nặng nên khó bề trọn lễ, mong đại nhân lượng thứ.

A Lý Hải Nha bất bình bảo:

- Người cầm quân mắc bệnh thì phải thay chứ, còn cố giữ trọng trách là thế nào? Việc sinh tử của cá nhân người là nhỏ, nhưng lâm mất lương thảo thì sẽ thành chuyện lớn đấy!

Sứ Phú Thông nín bật. A Lý Hải Nha hừ mũi ngó khắp toàn quân, thấy Lương Tiêu và Thổ Thổ Cáp hiên ngang đứng mãnh, tướng mạo bất phàm thì tỏ vẻ chú ý, vung roi ngựa trò:

- Hai đứa kia, lại đây xem nào!

Lương Tiêu và Thổ Thổ Cáp đưa mắt nhìn nhau rồi cùng tiến tới. A Lý Hải Nha hỏi:

- Các người đảm nhiệm chức vụ gì?

Thổ Thổ Cáp đáp:





- Thuộc hạ là binh sĩ thường, còn vị này là Thập phu trưởng của thuộc hạ.

A Lý Hải Nha gật đầu bảo Lương Tiêu:

- Ta truyền lệnh, người tạm thời thay họ Sử làm Bách phu trưởng, - đoạn nhìn Thổ Thổ Cấp, - còn người làm Thập phu trưởng.

Hai người đành vâng mệnh. A Lý Hải Nha hỏi tiếp Sử Phú Thông:

- Vì sao Sử Cách lại chia lẻ quân ra áp tải lương thảo thế?

Số là Sử Cách tin tưởng theo binh thư, nghĩ rằng "Quân ngu thì dễ sai khiến" nên không giải thích cận kề cho thuộc hạ biết phép dùng binh, vì vậy Sử Phú Thông làm sao nắm được ngụ ý của y. Nghe A Lý Hải Nha hỏi, hắn đứng đực ra, trân trối một lúc rồi đưa mắt cầu cứu Lương Tiêu. Gã này mỉm cười, điềm đạm trả lời:

- Vì sắp sang mùa nóng bức, đoàn lương lại nhiều súc vật, binh sĩ mà túm tụm vào với nhau, chẳng may dịch bệnh phát sinh thì sẽ lây lan khắp cả. Nếu chia thành hai ba mươi đội hiệp đồng hỗ trợ và thay thế lẫn nhau, ngộ nhỡ một đội bị bệnh thì cũng không đến nỗi nguy hiểm cho các đội khác.

Sử Phú Thông nghe hợp lý, vội phụ họa:

- Đúng đúng, Vạn hộ gia quả có dạy như thế.

A Lý Hải Nha gật gù:

- Sử Cách không then là hậu sinh của danh tướng, suy nghĩ thấu đáo lắm, nhưng bất kỳ điều gì cũng có hai mặt, đã có ưu thì thế nào cũng có khuyết.

Lương Tiêu cười:

- Chắc đại nhân sợ xé lẻ quân sĩ thì sẽ yếu thế, bị người ta đánh tía chứ gì? Nhưng thiết nghĩ nơi này gần với Tương Dương, chỉ cần báo động là có ngay đại quân cứu viện, người Tổng không đủ gan để cướp lương ngay trước mắt mười mấy vạn quân Nguyên đâu.

A Lý Hải Nha tự nhủ: "Bách phu trưởng tắc tịt trước câu hỏi của ta, nhưng Thập phu trưởng thì trả lời đâu ra đấy. Ta mới bảo có lợi và hại, hắn đã thẳng thắn đem chỗ bất lợi ra nói". Y ngắm kỹ Lương Tiêu, nghĩ bụng: "Trông phục sức thì chẳng qua chỉ là một binh sĩ thường, đâu ngờ lại có kiến thức đến thế!". Mặt không đổi sắc song ánh mắt sáng quắc như muốn soi thấu ruột gan Lương Tiêu, y điềm tĩnh bảo:

- Phân tích hợp lý lắm, nhưng việc gì cũng thế, phòng bệnh luôn tích

cực hơn chữa bệnh, nếu quả thực có kẻ đánh cướp thì nên xử trí cách nào đây?

Lương Tiêu cười nói:

- Tiểu nhân chỉ là một tên lính quèn, biết xử trí kiểu gì được? Nhưng về phần Sử đại nhân thì có thể chia quân thành mười toán, mỗi toán hai trăm người, đừng tách xa nhau quá để tiện bề theo dõi và phối hợp tác chiến. Ra lệnh cho các binh sĩ, hễ gặp tình thế nguy hiểm thì lập ngay trận thế hàng một như con rắn dài mà tương trợ lẫn nhau, hễ phần đầu bị tấn công thì phần đuôi viện thủ, hễ phần đuôi bị tấn công thì phần đầu ứng cứu, còn nếu kẻ địch tấn công đoạn giữa thì coi như chúng gặp vận rủi rồi, vì cả đầu và đuôi sẽ hợp lực phản kích, đập chúng nát nhừ ra.

A Lý Hải Nha nhìn Lương Tiêu hồi lâu, chợt gật đầu:

- Đền Tương Dương, người nhớ vào trướng gặp ta!

Sử Phú Thông choáng váng nhìn Lương Tiêu, ánh mắt nhen lên sự đổ kỵ. Lương Tiêu mỉm cười im lặng, bụng bảo dạ: "Đang yên đang lành ta đi gặp người làm gì?". A Lý Hải Nha lại tiếp:

- Tương Dương là vùng giáp ranh giữa hai nước, cả quân Nguyên và quân Tống đều đang tiến tới gần rồi. Từ lúc này đoàn lương các người hợp nhất với nhóm ta cho tiện bề chiếu ứng lẫn nhau.

Lương Tiêu không trả lời, A Lý Hải Nha đành giọng.

- Bách phu trưởng, người nghe thấy chưa?

Lương Tiêu đáp:

- Tuân lệnh đại nhân, - bụng thầm nghĩ: "Thế cũng tốt, ta càng nhàn".

A Lý Hải Nha hài lòng gật đầu, hạ lệnh cho đoàn lương đi xuyên qua con đường mới khai thông bên mé núi, thẳng tiến đến Tương Dương. Sử Phú Thông sợ tiếp tục bị lép vế Lương Tiêu bèn gắng lấy lại tinh thần, tìm cơ hội cưỡi ngựa chen lên cạnh A Lý Hải Nha, sốt sắng thưa:

- Từ lâu tiểu nhân đã nghe Vạn hộ gia kể, Hải Nha đại nhân và A Truật đại nhân là hai viên ngọc quý trong doanh trướng của Bá Nhan nguyên soái. Bên Tống cũng có vài gương mặt khá khẩm như Lý Đình Chi hay Lữ Đức, bọn này đều đã từng tham gia những trận giao phong với Hiến Tông hoàng đế và thánh thượng¹ ngày trước, tạm coi như



¹ Tức Nguyên Thế Tổ Hốt Tất Liệt.



danh tướng đương thời, nhưng chưa bao giờ gặt hái được điều gì tốt lành khi gặp phải đại nhân và A Truật đại nhân!

A Lý Hải Nha tuy không ưa bộ đồ, nhưng cũng cảm thấy dễ chịu khi nghe những lời ấy, bèn mỉm cười bảo:

- Ta làm sao sánh được với A Truật đại nhân? Ông ấy dụng binh như thần khiến quân Tống nghe tên là khiếp sợ. Cục diện Tương Dương hiện nay phần lớn nhờ một tay A Truật đại nhân đẩy chừ, công lao của ta nào có đáng gì? Còn bọn Lý Đình Chi và Lữ Đức, thực chất chỉ dựa vào thành cao hào sâu để gắng gượng cầm cự cho qua nguy nan thôi. Thánh thượng anh minh đã mấy lần tấn công người Tống mà đành tay không quay về chỉ vì chưa thạo thủy chiến chứ chẳng phải vì hai kẻ ấy bản lĩnh cao cường gì hết. Lâu nay thánh thượng nỗ lực khắc phục nhược điểm, dốc sức rèn luyện chiến chinh thủy sư, lần này nam chinh sẽ thành công dễ dàng, hai kẻ ấy chẳng chống đỡ nổi đâu! - Nói tới đây, khuôn mặt y lộ vẻ khinh thường.

Sử Phú Thông than:

- Sống lâu nơi quê mùa hẻo lánh, tiểu nhân thành kẻ cô lậu quả văn mất rồi! Chà, chúa thượng thần minh chí dũng, thánh ý sâu sắc cao vời, hạng thấp hèn như bọn tiểu nhân thực không đoán được, sau này có chỗ nào không hiểu, mong đại nhân thương tình chỉ bảo.

A Lý Hải Nha là người Duy Ngô Nhĩ¹ vùng Tây Vực, vốn xuất thân nông dân hèn kém nhưng nhờ khổ luyện mà thành tài, dần dà đoạt được công danh rõ ràng như ngày nay, vì thế y luôn miễn thích những người cầu tiến ham học hỏi, nghe vậy bèn gật đầu bảo:

- Biết được chỗ còn khuyết thiếu của mình chính là dấu hiệu cho thấy sự tiến bộ. Chỉ cần gắng sức học hỏi, đào sâu suy nghĩ, có tinh thần tự cường thì nhất định sẽ có ngày khởi sắc. - Y chợt lộ vẻ quan tâm. - Chà, lúc trước ngươi bị bệnh đúng không, bây giờ có vẻ khá lên nhiều đấy!

Sử Phú Thông ngậm ngùi:

- Bệnh tình của tiểu nhân thất thường lắm, khỏi nhanh mà tái phát cũng nhanh chẳng kém, chỉ e không bao giờ bình phục hoàn toàn. Gã Lương Tiêu kia là kẻ biết rõ việc này nhất.

A Lý Hải Nha cau mày:

¹ Túc Uyghur, một dân tộc Trung Á.

- Thế ư, ta có quen vài viên đại phu trong doanh, y thuật cũng khá lắm, về đến trại ta sẽ nhờ bọn họ đến khám cho người xem sao.

Sử Phú Thông cảm kích rơi lệ, chực nhảy xuống ngựa bái lạy tạ ơn. A Lý Hải Nha ngăn hấn lại, an ủi đôi câu rồi ngoái đầu nhìn, thấy Lương Tiêu đứng đĩnh đi mãi đằng xa, y cười hỏi:

- Tên hấn là Lương Tiêu hả? Tuổi còn trẻ mà tài đã cao...

Sử Phú Thông không nén nổi lòng ghen tức, nhưng miệng vẫn tươi như hoa:

- Hấn có chút tài cán nhưng tính tình khó chịu, chẳng mấy hòa đồng với xung quanh.

A Lý Hải Nha lộ vẻ suy nghĩ:

- Cứ như lời người thì gã này kiêu ngạo quá mức, chỉ e hạng tướng lĩnh tầm thường không chế ngự nổi hấn.

Sử Phú Thông ra chiều nuôi tiếc:

- Cũng tại cái thói vênh váo ấy mà hấn không được Vạn hộ gia trọng dụng...

A Lý Hải Nha mỉm cười, không nói năng gì.

Lương Tiêu rất thính tai nên tuy đi đằng xa nhưng từng lời từng chữ của Sử Phú Thông gã nghe không sót một từ, bụng bảo dạ: "Tên này đơn đặt những cuội đối trắng thay đen! Hừ, ngày mai tới lượt Túc thiếu âm thân kinh của người rồi đấy, người chuẩn bị hai ang nước vừa uống vừa vác theo rửa là vừa".

Phía trước, Sử Phú Thông tiếp tục câu chuyện:

- À, vì sao Hải Nha đại nhân dời gót tới đây chứ không ở Tương Dương giao chiến với quân Tống?

A Lý Hải Nha đáp:

- Ta mới từ Đại Đô quay lại, không phải từ Tương Dương đâu. Số là trước khi đăng cơ, thánh thượng đã tiến quân đánh Tống hai lần, đều không gặt hái được kết quả gì nên vẫn ngần ngại ý định nam chinh. Đại thần trong triều thì mỗi người một phách, tối ngày tranh cãi kịch liệt. Bá Nhan Nguyên soái và A Truật đại nhân bận chiến trận nên ra lệnh cho ta hồi triều bẩm báo binh tình Tương Dương và tâu với thánh thượng phải giữ vững quyết sách thảo phạt miền nam. Chà, lộn đi lộn lại mấy lần, thật may đã làm tròn sứ mệnh.

Sử Phú Thông là hạng quen nịnh hót, giỏi trò chót lưỡi đầu môi nên





lập tức giờ hết khả năng ra tán tụng. A Lý Hải Nha càng nghe càng khoái chí, cứ cười phá lên từng hồi.

Hai người vừa đi vừa chuyện trò, đoàn quân từ từ vòng qua chân núi, tiến theo con đường mà người Mông Cổ mới khai mở cho chuyến hành quân lần này. Được một quãng, chợt thấy phía trước có một tảng đá choán gần hết đường, khó lòng lách qua, A Lý Hải Nha cau mày:

- Chắc tại mưa nên nó lăn trên núi xuống đây mà. - Ý ngoái đầu bảo Lương Tiêu. - Người phái mấy người ra đẩy nó đi.

Lương Tiêu nhú mày, gọi mọi người ra vãn tảng đá. Tảng đá nặng chí ít mấy vạn cân lại ăn sâu xuống đất, Lương Tiêu và Thổ Thổ Cáp hợp lực cũng không sao lay chuyển nổi. Các binh sĩ người Hán khác nhào cả vào giúp sức, theo hiệu hô của Lương Tiêu, họ vãn tảng đá nhích từng tí một lên triền núi.

Đúng lúc ấy, chợt có tiếng roi quát rít vang, hơn hai mươi con trâu xếp hàng dọc tiến ngược về phía họ, theo sau đàn trâu là một thôn nữ dắt đứa trẻ con. Thôn nữ da trắng mịn, mặt đẹp như vẽ, tuy áo thô thâm cò nhưng vóc dáng hết sức yêu kiều. Đứa trẻ cũng rất thanh tú, tóc để trái đào. Nó vừa vung roi đuổi trâu đến gần đoàn quân vừa cất cao tiếng hát, giọng trong và non:

*Giương cung lựa thứ cứng,
Lấp tên chọn thứ dài,
Hạ địch bắn ngựa trước,
Bắt giặc kèm tướng ngay.
Giết người nên hạn chế,
Hai nước đã chia đôi,
Cốt chống giặc xâm lấn,
Hà cớ chiếm đất đai?¹*

A Lý Hải Nha thông hiểu tiếng Hán, bắt giặc tự nhủ: "Không ngờ một đứa bé con mà cũng thuộc thi ca". Người Duy Ngô Nhĩ vốn chuộng âm nhạc, A Lý Hải Nha không chỉ kế thừa niềm yêu thích ấy của dân tộc mà còn dày công nghiên cứu âm giai nhạc khí, thấy đứa bé hát rõ ràng đúng điệu, y gật gù lắng nghe. Thôn nữ cười nói:

¹ Bài thơ *Tiền xuất tái* 6 của Đỗ Phủ.

- Đệ đệ hát hay lắm, ta cũng hòa theo một bài! - đoạn hé đôi môi hồng, uyển chuyển cất lời ca:

*Dắt ngựa trời mưa tuyết,
Hành quân lên núi cao,
Chân trèo tay vác đá,
Ngón lạnh rụng hết teo.
Đã xa trăng trời Hán,
Khi nào thành xây xong?
Đường chiều mây cuộn nổi,
Khuất lối về chờ mong.¹*

Cô gái đã điểm lệ, giọng ca lại ngọt ngào, khiến đoàn quân cứ ngẩn ra mà ngắm và nghe. Đàn trâu đã tới trước mặt, sự xuất hiện của họ kể có phần khác thường, nhưng chỉ là đàn bà trẻ con nên binh tướng không ai chú ý đề phòng.

Vân tảng đá lên triển núi xong xuôi, Lương Tiêu bèn tìm một viên nhỏ hơn kê ở dưới rồi thở phào quay xuống, nhận thấy người con gái và đứa bé rất quen mặt, gã cau mày nhìn kỹ rồi hét lên:

- Hai đứa kia, định làm gì thế?

Thôn nữ và đứa bé cũng nhận ra gã, đều lộ vẻ kinh ngạc. Họ nào phải ai xa, người con gái là Sở Uyển, còn đứa trẻ là Phong Miên, thư đồng của Vân Thù. Nghe Lương Tiêu to tiếng với họ, tướng sĩ đều thắc mắc, A Lý Hải Nha hỏi:

- Lương Tiêu, người nói gì đó?

Lương Tiêu vừa gặp Phong Miên là nghĩ ngay đến Vân Thù, hai mắt đỏ ngầu, không đáp lời A Lý Hải Nha, gã sấn sổ tiến tới quát:

- Thằng khốn kia, người giả trang để làm gì vậy?

Phong Miên đảo mắt cười:

- Cố nhiên là để đi chăn trâu, chỗ này chẳng phải là núi Phục Ngưu hay sao?

Lương Tiêu xẵng giọng:

- Chăn trâu à? Chăn cái con tườu ấy!

Gã vừa dứt lời, chợt nghe sườn núi đối diện có người hát văng lên:



¹ Bài thơ *Tiền xuất tái* 7 của Đỗ Phủ.



*Dan Vu cướp thành lũy,
Bụi mờ trăm dặm đường.
Kiếm báu ta vùng vẫy,
Đuổi giặc chạy muôn phương.*

Lương Tiêu nghe giọng ấy quen tai quá bèn quay phắt sang, thấy một người áo trắng như tuyết, tay phải đặt sau lưng, tay trái cầm cuốn sách, chân bước thoắt chậm thoắt nhanh như nước chảy mây bay, chính là Văn Thù chứ nào ai khác!

Lương Tiêu không hiểu tại sao Văn Thù cũng đến đây, đang mài nghề thì thấy Phong Miên và Sở Uyển lần lượt lấy bụi nhùi ra hơ trên đuôi những con trâu, đuôi trâu có thắt mấy quả pháo, bị lửa châm thì nổ lạch tách, hai mươi mấy con trâu đục bắt đầu lồng lên điên cuồng. Chúng lao sầm sầm vào đoàn quân, binh sĩ trở tay không kịp, người rơi ngựa ngã ngả nghiêng, súc vật trong đội lương cũng bị khuấy đảo nhốn nháo nhảy chồm chồm. Lương Tiêu và Thổ Thổ Cáp vì đi vắn đá nên cung nỏ vẫn gác cả trên yên cương, lúc này bắn trâu thì không được, ghìm chúng lại cũng không xong, nhất thời cứ đứng trố mắt ngó đàn trâu nổi tính hung phá nát đoàn quân.

Lúc Sở Uyển và Phong Miên châm lửa, Văn Thù phá lên cười, tiếng cười vang thấu tầng mây. Lập tức trong cánh rừng hai bên núi lở nhỏ những đầu, rồi mấy trăm người lần lượt xuất hiện. Văn Thù hạ tay phải, trong tay nắm một thanh kiếm cổ lốm đốm, mũi nhọn chúc xuống dưới. Gã sang sảng đọc:

*Giết vương tướng của chúng,
Xâu đầu gửi Viên môn.
Quân ngay hàng thẳng lối,
Thắng trận bình nước non.¹*

Đám người vừa xuất hiện nhất tề gào lên:

- *Quân ngay hàng thẳng lối, Thắng trận bình nước non.*

Vừa gào, họ vừa vung cung tiễn giáo mác, xích chùy đao thương, từ hai mạn núi hò hét lao xuống. Văn Thù múa kiếm đi đầu, xẹt qua xẹt lại vài bước, quanh mình gã đã chấp chới chân gãy tay rụng, máu bắn tóe bởi làm tấm áo trắng của gã lấm tẩm loang đỏ tựa cánh đào. Văn Thù

¹ Hai đoạn Văn Thù đọc hợp thành bài thơ *Tiền xuất tái 8* của Đỗ Phủ.

bay lên hụp xuống mấy lượt là đã lướt tới trước ngựa A Lý Hải Nha. Trông cách phục sức, đoán chừng cũng là thủ lĩnh chi đây, gã nhảy bật lên cao chộp thẳng xuống đầu y.

A Lý Hải Nha dạn dày chinh chiến nên phản ứng rất nhanh, lập tức né mạnh sang một bên rồi thình lình luồn tọt xuống bụng ngựa, chưa kịp định thần thì đã thấy một gương mặt trắng mịn ghé sát mắt mình, chính là tên mục đồng chăn trâu lúc nãy. Nó nắm luôn vào một huyết đạo ngay trên tim y. A Lý Hải Nha không kịp trở tay ngăn đỡ, liếc thấy Sứ Phú Thông đang ba chân bốn cẳng bỏ chạy đằng xa, y thét:

- Mau lại cứu ta!

Nhưng Sứ Phú Thông đã rụng rời hồn vía, chỉ mong tháo thân cho mau, hơi đâu bận tâm đến "Hải Nha đại nhân" nữa. Phong Miên lúi A Lý Hải Nha xuống khỏi bàn đạp, cười hi hi:

- Công tử, đệ tóm được hắc rồi!

Vân Thù nhún hai chân trên yên ngựa, bảo:

- Đệ giữ chặt lấy hắc! - Rồi gã tung mình bay lên, đâm liền ba nhát kiếm, giết chết ba thân binh người Sắc Mục của A Lý Hải Nha.

Phục binh xuất hiện đột ngột, bọn Lương Tiêu lại đang đứng trên dốc núi, ngay tầm lao xuống của địch nhân, không còn cách nào khác đành quay lại chống đỡ. Một tên lực lưỡng giơ quý đầu đao lao vào Lương Tiêu, một hán tử cao gầy thì phóng thương đâm Thổ Thổ Cáp. Bọn Lý Đình đều lần lượt bị các đối thủ khác tấn công.

Lương Tiêu hơi xoay nghiêng mình, tên sử đao bỗng thấy tay nhẹ hẫng, binh khí đã bị đoạt mất. Lương Tiêu xuất đao chém trả, tên nọ không ngờ một quân sĩ bình thường mà võ nghệ cao cường đến nhường ấy, còn bàng hoàng chưa kịp né mình, Lương Tiêu đã đột ngột chuyển ngang mũi đao quét xẹt qua huyết Thái dương của hắn. Trúng đòn hiểm, tên lực lưỡng hự một tiếng rồi ngã vật xuống. Đúng lúc ấy, Thổ Thổ Cáp thét lên đỉnh tai, Lương Tiêu ngoái đầu nhìn, thấy hắn đang kẹp đầu mũi thương của địch dưới nách, thi triển thần lực bẩy đôi phương lên cao. Động tác đột ngột làm tên gầy lỏng tay khỏi cán thương, người bay vụt ra sau. Nhưng hắc tinh thông võ nghệ, lập tức nung đà lộn một vòng trên không rồi đáp xuống, khổ nỗi đứng chưa vững đã thấy Thổ Thổ Cáp nhào tới vùng thương quét ngang qua người mình. Tuy Thổ Thổ Cáp chưa kịp trở đầu thương, nhưng vốn có





sức khỏe trời sinh, hấn dồn vào đòn tấn công tới mấy trăm cân lực đạo, hán tử gầy gò bị chót cán thương vạch qua ống quyển, rú thẳm rồi ngã quỵ xuống.

Thổ Thổ Cáp và Lương Tiêu giành thắng lợi dễ dàng, nhưng Nang Cổ Ngạt và bọn Triệu San vẫn đang chật vật khổ chiến. Toán quân phục kích vốn dĩ là các hảo thủ của võ lâm miền nam, còn năm người bọn họ chẳng qua chỉ mới tập võ được vài tháng, dù có cao nhân dạy dỗ cũng chưa thể luyện thành công phu cao cường ngay được, huống hồ đấu bằng tay không thì khó lòng áp đảo đối phương. Lương Tiêu liền nhảy lại, múa tít thanh quý đầu đao đẩy lui các hào kiệt, gã không oán thù gì với bọn họ nên trước sau vẫn kiểm chế sát chiêu, nhưng đối thủ ý người đông thể mạnh, cứ lùi xuống lại sẵn số lao lên, liều chết giằng co với gã.

Thổ Thổ Cáp thấy vậy chạy ào tới, nhân lúc đám cao thủ tập trung dồn đánh Lương Tiêu, hấn đột ngột tấn công từ phía sau bọn họ, chém ngã hai người rồi gào to:

- Lương Tiêu, trên chiến trường không được phép nương tay với đối thủ.

Lương Tiêu cau mày, đẩy khí xuống đầu mũi đao, "keng keng" mấy tiếng, sáu bảy võ giả của Nam triều đều tuột mất binh khí, hổ khẩu rách toạc. Lương Tiêu chém luôn tay, đẩy bật đối phương rồi nhắc các bạn:

- Nhặt binh khí mau!

Nang Cổ Ngạt và bọn Lý Đình nhặt đao thương lên. Các hào kiệt bây giờ mới thấm thía bản lĩnh lợi hại của mấy tên binh sĩ, liền dốc sức quây vào vây kín cả bọn.

Lương Tiêu thấy đối phương đều là cao thủ, nếu không đả thương vài người thì rất khó thoát thân, bèn cao giọng hét:

- Muốn sống thì rút cho mau!

Quần hào như thể không nghe thấy, một hán tử mặt sẹo múa đôi đoản kích bổ nhào tới trước tiên. Lương Tiêu nghiêng răng, dứt khoát thi triển *Tu La diệt thế đao*, ánh đao vụt lóe lên sáng trắng, bập vào vai hán tử, sát khí áp đảo muôn người. Cánh tay hán tử nọ tưởng chừng sắp đứt lìa, chợt một ngọn trường mâu quét ngang tới cản. Đao mâu chạm nhau đánh "keng", chiêu *Xiết điện truy phong* của Lương Tiêu liền bị chặn đứng. Cảm thấy cánh tay tê chồn, biết có cao nhân tới, gã liền đổi chiêu *Cô thần diếu diếu*, nghiêng đao sang một bên, lia nó dọc thân mâu, ánh

đao cứ lóe rồi tắt, chạy sâu vào mười ngón tay của người kia. Hấn ta sửng sốt nhảy bật ra sau hơn một trượng, ngớ ngàng thốt:

- Khá lắm!

Hấn tử mặt sọc ôm tay lách thếch rút lui.

Người cầm mâu râu tóc bạc trắng, mặt đỏ rực, chính là Tham thiên toan nghề Phương Lan. Lão nhìn Lương Tiêu với ánh mắt kinh ngạc: "Trong hàng ngũ quân Thát lại có một nhân vật tài ba thế này sao?". Đoạn hô vang, rung thanh trường mâu đâm thẳng tới. Lương Tiêu giơ đao lên đỡ, lúc này võ công gã đã trên tầm Phương Lan, chém lia chém lịa một hồi là đủ dồn lão ta giật lui liên tục, chỉ do đao ngắn mâu dài mà chưa áp sát được thôi. Lương Tiêu sốt ruột, vụt thét lên, biến sang chiêu *Phản thiên diệt địa*, đao quang chớp chớp tràn ngập không gian. Phương Lan cuống quýt đỡ được ba đường, chột Lương Tiêu đạp chân qua làn đao, đá chệch thanh mâu đi, đẩy đao lướt sát ngực lão. Đang lúc ngàn cân treo sợi tóc, chột một người lướt tới sau lưng Lương Tiêu, vung đôi vuốt ưng bằng sắt đâm vào lưng gã, kéo theo tiếng gió rít chói tai.

Lương Tiêu đành thu đao về để chặn đôi vuốt sắt. Phương Lan thờ phào báo động:

- Cạn Phi, tên này khó đối phó lắm đó!

Lão múa cây trường mâu, cùng giáp kích với Cạn Phi. Hai người đều là nhân vật hạng nhất của võ lâm miền nam mà phải liên thủ mới kiềm chế được đòn đao của một tên lính Mông Cổ, lòng kinh ngạc không để đâu cho hết. Mặc dù vậy, Lương Tiêu vẫn bị họ ràng chặt lấy không sao thoát đi được.

Ở đằng kia, Vân Thù dẫn hơn một trăm người tả xung hữu đột trong đám quân Nguyên, gã lướt đến đâu binh sĩ tan tác đến đó, chỉ trong khoảnh khắc hơn ba trăm tên lính gục ngã, kẻ thì chết, kẻ thì bị thương. Đang say sưa chém giết, chột nghe giọng Sở Uyển lạnh lạnh: "Không được chạy!", Vân Thù đảo mắt nhìn theo, thấy một tên lính Nguyên thấp bé múa thanh trường kiếm lóng lánh hàn quang vừa đấu với bốn người, trong đó có Sở Uyển, vừa tìm cách rút chạy. Thân thủ hấn không phải tầm thường, đường kiếm rất thần tốc và sắc bén, nhưng tư thế rõ ràng chỉ muốn tháo thân, Sở Uyển không tài nào ngăn cản nổi. Vừa lúc ấy có luồng hàn quang lóe lên trên dốc núi bên đông, Vân Thù trông sang thì càng thêm kinh ngạc, luồng sáng ấy xẹt qua xẹt lại, ép Phương





Lan và Cận Phi giật lui lia lịa, ngoài ra còn sáu tên lính Nguyên khác đang chém giết tới bởi quanh luồng hàn quang đó.

Chuyến này Văn Thù đã quyết ý giết sạch đội vận lương, không cho bất cứ một mạng nào sống sót, gã liền hú dài, tung mình nhảy lên, thấy tên lính Nguyên thấp bé đang chạy hộc tốc trên dốc núi, lập tức bám theo sau hắn. Tên lính này chính là A Tuyết, lúc bọn Lương Tiêu vẫn đá, cô vẫn ở trong hàng quân, đột nhiên thấy hai bên đánh giết tới nơi thì kinh hoàng vô cùng, tìm cách chạy lên mé núi phía đông với Lương Tiêu, ngang đường lại bị mấy tên võ giả miền nam chặn bắt. May thay lúc trước Lương Tiêu đã đưa Áo Nguyên kiếm cho cô phòng thân, lúc này cô rút kiếm chặt gãy binh khí đối phương, sắp phá được vòng vây thì đột nhiên sau lưng có tiếng gió rít, cô rùng mình quay lại đâm một nhát. Văn Thù khum tay trái thành chảo chụp lấy thanh kiếm của A Tuyết, cổ tay phải giật mạnh xuống, định đâm thanh kiếm của mình ra, bỗng A Tuyết thét lên lanh lảnh:

- Ra là người!

Ngày nọ ở núi Ngũ Long, A Tuyết đã từng gặp Văn Thù, nay nhận ra hắn thì bàng hoàng thét lên, quên bẵng việc che giấu giọng thật của mình. Văn Thù sắp đâm kiếm tới cổ cô, nghe tiếng hét thì sững sờ chừng tay. Kiếm thuật của gã đã đạt tới mức thu phát tùy ý, mũi kiếm dừng khựng lại, gã vươn tay túm vai A Tuyết, ngạc nhiên hỏi:

- Người là con gái à? - Không buồn nghĩ thêm, gã liệng A Tuyết ra xa, thét. - Sở cô nương, trông chừng ả ta! - đoạn chạy phăm phăm lên sườn dốc, chân không bèn đất.

A Tuyết bị túm rồi bị ném, mũ da rơi xuống đất làm mái tóc dài xanh mượt xo tung. Sở Uyển nhận ra là nữ nhi, ngạc nhiên tiến lại bắt giữ cô.

Lương Tiêu bị đám cao thủ quây kín, dốc hết chiêu số mà không sao thoát thân ngay được. Triệu San và Vương Khả lần lượt bị đối thủ áp đảo, dồn sang mé khác, chợt nghe tiếng con gái thét lên, họ cùng ngoái đầu lại, nhận ra A Tuyết đang bị bắt thì phát hoảng. Hai người không kịp cầu cứu Lương Tiêu, lập tức quay mình xông đến định cướp lại A Tuyết. Đúng lúc Văn Thù ào ào chạy tới, Triệu San không biết lợi hại, giơ phác đao nhắm mặt họ Văn chém một nhát. Văn Thù giơ cao tay trái, dùng Áo Nguyên kiếm gạt đao của Triệu San sang một bên, tay phải lấp lóe kiếm quang đâm thẳng vào ngực gã. Triệu San rú vang, bật ngựa về phía sau. Vương Khả trợn to mắt đến mức muốn rách cả mí, đâm

cây giữa mạ vàng về phía Vân Thù. Vân Thù giờ kiểm tay trái gạt chệch cây giữa, lướt kiểm tay phải qua bụng dưới Vương Khả, Vương Khả gào lên thảm thiết, loạn choạng lùi lại sau.

Lương Tiêu nghe tiếng gào, liếc mắt nhìn lại thì kinh hoàng khiếp đảm. Lúc này gã đang bị hãm trong trùng vây, vừa xao lãng một thoáng là bị thiết trảo của Cận Phi rạch qua vai, máu thấm ra cả áo giáp. Lương Tiêu hự lên đau đớn, ánh đao nhấp nháy trên tay, tức thì bốn tên võ giả xung quanh đầu một nơi, thân một nẻo. Cận Phi tức giận gào:

- Một sống một chết!

Y hợp lực với Phương Lan cùng xáp vào, Lương Tiêu không còn lòng dạ nào giằng co thêm nữa, lắc mình né họ, cố gắng tấn công những địch thủ yếu hơn, ngay lập tức giết được mấy người, thế hợp vây theo đó vỡ tan.

Vân Thù đang định bồi thêm một nhát kiếm lấy mạng Vương Khả, chợt thấy đồng đội tử thương thê thảm, gã giật mình bỏ Vương Khả đấy, chạy ào về phía Lương Tiêu. Thổ Thổ Cáp nhào ra chặn đường, giờ thương đâm một nhát, Vân Thù không dừng chân, vừa chạy vừa lạng mình né khỏi mũi thương, kiếm như chớp nháy đâm thẳng vào ngực trái Thổ Thổ Cáp.

Thổ Thổ Cáp xoay ngang cây thương chặn lại, Vân Thù liền rung tit mũi kiếm, đâm vù lên yết hầu hần. Thổ Thổ Cáp tưởng sắp tiếp bước Triệu San, chợt có tiếng thét trên cao, Lương Tiêu từ đâu nhảy tới, thi triển *Tu La đoạn nhạc* chém xuống một đao, mũi đao chưa đến nơi, gió đã rít vù vù, bạt ra mấy trượng xung quanh. Chiêu thức này hung hãn mạnh mẽ vào bậc nhất trong các loại đao pháp trên đời. Vân Thù giờ kiểm trái lên chặn, kiếm phải tự nhiên chậm lại. Thổ Thổ Cáp vốn dĩ lanh lẹ, thừa cơ nhảy vọt ra sau, nhưng mũi kiếm cũng kịp rạch rách tấm giáp trước ngực hần, làm máu tươi tủa ra đầm đìa.

Đao kiếm chạm nhau tóe lửa, Lương Tiêu vận hết sức bình sinh vào đòn tấn công. Vân Thù luống cuống chống đỡ, tức thì hổ khẩu nứt toác, Áo Nguyên kiếm tuột tay bay mất. Nhưng gã lâm nguy bất loạn, trường kiếm bên tay phải ngóc lên mổ thẳng vào bụng dưới Lương Tiêu. Lương Tiêu nhận ra đường lối của *Quy Tàng kiếm* thì rất lấy làm kinh ngạc. *Tu La đoạn nhạc* vốn chỉ có công không thủ, cũng không có chiêu dự phòng, Lương Tiêu đành mượn lực chặn của Vân Thù để lướt tránh lại sau. Vân Thù đang được đà, không chịu buông tha, lay trường kiếm bám sát thế





lùi của Lương Tiêu đến hơn hai trượng. Lương Tiêu khó khăn lắm mới điều hòa được hơi thở, giơ thẳng thanh quý đầu đao lên, "keng" một tiếng, cuối cùng đã chặn được kiếm của Vân Thù.

Hai đợt giao phong đều diễn ra chóng vánh, mãi tới lúc này, Vân Thù mới nhìn rõ mặt Lương Tiêu, liền sững sốt kêu lên:

- Người đây ư?

Lương Tiêu không đáp lời, trở đao chém tiếp hai nhát, Vân Thù đỡ bằng hai đường kiếm, lại nồn nóng thốt:

- Liễu cô nương...

Lương Tiêu vốn căm hận họ Vân đến cực điểm, ba chữ "Liễu cô nương" càng như châm dầu vào lửa, gã vừa múa đao chém veo veo vừa nhỏ vào mặt kinh địch. Vân Thù nghiêng đầu tránh, nhưng má vẫn dính vài giọt nước bọt, vừa giận vừa thẹn, gã hét lên:

- Thằng khốn, chết này! - lập tức kiếm quang lay láy, lóe xuất thủ càng thêm nhanh mạnh và tàn độc.

Hai người trao đổi mười chiêu chỉ trong nháy mắt. *Tu La diệt thế đao* vốn không phải là công phu đặc ý nhất của Tiêu Thiên Tuyệt, trong khi *Quy Tàng kiếm* lại là tuyệt học bình sinh của Công Dương Vũ. Chưa đến hai mươi chiêu, Lương Tiêu đã có dấu hiệu thua sút, lại thấy Phương Lan và Cận Phi đang dẫn mọi người bao vây Thổ Thổ Cáp cùng bốn người kia, ruột gan gã càng như lửa đốt. Bỗng gã đảo chân. Vân Thù khoa kiếm đâm hụt thì đứng ngẩn ra ngạc nhiên, Lương Tiêu thừa cơ thi triển *Quy nguyên bộ* lướt thật nhanh về phía Thổ Thổ Cáp. Vân Thù hoàn toàn không hiểu tại sao thiếu niên này đã bị mình phế mất nội lực mà còn hồi phục được võ công, thậm chí bản lĩnh cao cường vượt xa lúc trước, hiềm nỗi tình thế đang cấp bách, gã không đủ thời gian nghĩ kỹ, lập tức thi triển *Quy nguyên bộ* chạy theo Lương Tiêu. Hai người lao nhanh như chim sổ lồng, lướt trơn như cá lặn dưới đầm. Lương Tiêu tiện đường chạy còn xuất sát chiêu, mỗi đao rút ra, máu bắn toé bời, không một đường đao nào trật đích. Vân Thù vừa giận vừa cuống, biết rõ rằng nếu cứ để Lương Tiêu tự tung tự tác thì chỉ cần hai vòng xoay của gã, bên mình sẽ không còn người nào sống sót, lập tức thúc mạnh nội lực, giậm hai chân bốc mình lên không, thi triển *Chấn kiếm đạo* chém một nhát sấm sét xuống lưng Lương Tiêu.

Lương Tiêu trở tay múa đao chắn kín sau lưng. Hiềm nỗi thanh Viêm Long của Vân Thù vốn là bảo kiếm còn quý đầu đao gã dùng chỉ là loại

thường, đao kiếm quán lấy nhau, quý đầu đao liền gãy làm đôi, mũi kiếm Văn Thù không dừng lại, đâm thẳng tới lưng Lương Tiêu. Lương Tiêu không xoay mình, vận người bước xéo đi. Bộ pháp hai bên cùng một góc, Văn Thù vốn tính trước đường đi nước bước, định dùng nhất kiếm này bịt kín mọi nẻo lối của đối thủ, không ngờ Lương Tiêu đột ngột sử dụng một bộ pháp hết sức quái lạ, chẳng tương tự bất kỳ bước nào trong *Tam tài quy nguyên chương*, hậu chước mà Văn Thù dày công chuẩn bị thế là đi tong cả.

Sở là bước này xuất phát từ *Thập phương bộ* mà Lương Tiêu ngộ ra từ Vô sở bất năng đồ. Nhớ rằng Cửu Như hòa thượng từng nói: "Vùng gậy đánh mười phương thế giới", Lương Tiêu bèn dùng chữ "Thập phương" để đặt tên cho lộ thân pháp của mình, ngụ ý "Đặt chân khắp mười phương thế giới". Nếu nói *Quy nguyên bộ* nghiêng về nhập thần, tận dụng mọi tinh túy của Cửu cung đồ thì *Thập phương bộ* đã vượt ra ngoài giới hạn Cửu cung đồ, tiến tới mức xuất thần nhập hóa.

Lương Tiêu thoát được Văn Thù, liền lắt người đánh chát một chương vào sườn Phương Lan. Họ Phương vừa gạt được trường thương của Thổ Thổ Cáp, đang định đâm cho hấn một mâu chết tốt, nào ngờ bị Lương Tiêu tập kích sau lưng, lão trúng đòn, ộc máu mồm đổ nhào về phía Văn Thù. Họ Văn đành bỏ Lương Tiêu để đỡ lấy lão già.

Lương Tiêu thấy Thổ Thổ Cáp toàn thân bê bết máu mà vẫn múa tít trường thương quật đánh lung tung thì biết đầu óc hấn đã mê man, không trụ được lâu nữa. Gã liền túm lấy bạn, hét to:

- Chạy!

Vương Khả phóng thốc lại, một tay ôm bụng, một tay cầm Áo Nguyên kiếm, cắn răng nhịn đau bảo:

- Lương đại ca, trả huynh này!

Lúc này gã nằm dưới đất, Áo Nguyên kiếm tuột tay Văn Thù lại vừa khéo rơi ngay bên cạnh nên gã nhặt lấy chém giết một trận.

Lương Tiêu đón trường kiếm, thấy Vương Khả mặt mày nhợt nhạt, người lão đảo, gã lo thất ruột, nói to:

- Nang Cổ Ngạt, người đỡ lấy Khả Nhi! - đồng thời vũ động kiếm quang đâm ngà hai kẻ địch để bạn bè nhảy xuống đường cái.

Lý Đình ẩm Triệu San, vừa chạy vừa khóc:

- Lương đại ca, Tam Cầu Nhi sắp chết rồi... sắp chết rồi...





Lương Tiêu choáng váng chìa tay đón Triệu San, lại bảo Lý Đình:

- Đi cướp ngựa mau! - Đoạn cúi đầu nhìn, thấy ngực Triệu San loang rộng máu, hơi thở thoi thóp, gã hết hồn lay gọi:

- Tam Cầu Nhi, Tam Cầu Nhi...

Đang gọi thì nghe gió rít mạnh sau lưng, biết Văn Thù khua kiếm đâm tới, Lương Tiêu vội công Triệu San lên lưng, xoay mình lại đỡ đòn tấn công. Lúc này hai người đều dùng bảo kiếm như nhau, kiếm pháp như nhau, Văn Thù không chiếm được chút ưu thế nào. Chưa kể Lương Tiêu lại vận dụng *Quy Tàng kiếm* khiến gã không hiểu ra sao, cứ luôn mồm la hét hạch hỏi nguyên do. Nhưng Lương Tiêu nín lặng, thi triển *Thập phương bộ* di chuyển khắp nơi, khiến Văn Thù đuổi theo mệt lử.

Triệu San loáng thoáng nghe tiếng Lương Tiêu gọi bèn gắng gượng mở mắt, thấy trước mặt ánh trắng chớp lòa, bên tai ầm ầm tiếng leng keng đao kiếm, tức thì cảm thấy hồn phách chơi vơi lia bỏ thân thể, chợt nghe hai thanh kiếm giao nhau vang rền một hồi dài, Triệu San lơ mơ tỉnh lại, thều thào bảo:

- Lương... đại ca.. đệ sắp chết rồi...

Gã bị kiếm đâm vào phổi, hơi hít vào đều xì ra hết, nói không thành tiếng. Lương Tiêu lòng đau như cắt, vừa chống đỡ chiêu kiếm của Văn Thù vừa mắng:

- Ngươi đừng nói linh tinh nữa...

Triệu San thở hộc lên, sau mỗi hơi thở, máu lại trào ra miệng vết thương, thấm lên lưng Lương Tiêu, gã rên rì:

- Đệ... tông quân, chỉ mong làm mẹ... vui... để mẹ được sống những ngày... - Gã ho sù sụ, máu ứa đầy miệng, rỏ xuống cổ Lương Tiêu nóng bỏng.

Nhân lúc Lương Tiêu chặn đường đám võ giả nhà Tống, Thổ Thổ Cáp dẫn năm người kia chạy đến chỗ dừng ngựa, nhảy lên yên. Bốn hào kiệt đuổi theo chặn đường, Thổ Thổ Cáp gắng gượng giương cung, phát tiễn liên châu, bốn người bèn khua binh khí gạt đỡ, không ngờ Lương Tiêu từ đằng sau lao tới, gắng sức đâm ngã bọn họ. Văn Thù bám sát Lương Tiêu, hò hét luôn mồm, vung kiếm chém xoèn xoẹt. Võ công hai người tàm lạng nửa cân, Lương Tiêu kém Văn Thù đôi chút về kiếm thuật nhưng bộ pháp lại nhanh hơn, khổ nổi phải ôm Triệu San, cứ động vương bận kênh càng, gắng gượng trụ được đến lúc này đã chật vật

lầm rồi. Gã đỡ vội hai nhát kiếm rồi lao đảo ngã ngựa ra sau. Vân Thù được đà không buông tha, múa kiếm đâm nhanh tới. Thổ Thổ Cáp thấy vậy, vụt giương cung lấp tiến, chuối mũi tên bật ra như con rắn dài, ngoằn ngoèo lao tới. Vân Thù bắt đắc dĩ phải vòng kiếm về gạt tên, Lương Tiêu thừa cơ lom khom lao xuống chân núi. Lý Đình dắt ngựa chạy tới đón, Lương Tiêu đảo mấy bước là đã đến nơi, tung mình lên ngựa, sáu người nhất tề hô vang, cùng thúc ngựa phóng đi.

Vân Thù cầm hận Lương Tiêu thấu xương, liền nhặt thanh trường mâu dưới đất ném mạnh theo. Lương Tiêu ngựa người vung kiếm gạt, đánh bật thanh trường mâu đi. Chỉ một thoáng trùng trùng ấy, Vân Thù đã rút ngắn khoảng cách, nhặt lên một thanh trường mâu khác, nhưng gã chưa kịp ném thì mọi người đã cùng ngoảnh lại bắn tên. Vân Thù tuy không coi bọn Lý Đình vào đâu, nhưng có phần kiêng nể tài xạ tiễn của Thổ Thổ Cáp, vì vậy kìm bước lại, Lương Tiêu thừa cơ ra roi phi tuốt đi xa.

Sáu người tể ngựa chạy một thôi một hồi. Không thấy bóng truy binh đâu nữa, Lương Tiêu mới ghìm ngựa lại, cúi đầu nhìn. Triệu San mặt trắng nhợt, thân thể lạnh cứng, hai mắt trống rỗng vẫn nhìn trùng trùng. Lương Tiêu thần thờ đưa tay vuốt mắt cho gã. Lý Đình, Dương Giác và Vương Khả lúc này mới tin rằng Triệu San đã chết thật rồi, cùng khóc òa lên. Vương Khả bị thương nặng, lại thêm đau lòng quá độ, hai mắt tối sầm, ngã nhào xuống ngựa. Lương Tiêu nhào tới ẵm gã lên, thấy phần bụng có một vết rạch sâu cỡ bốn tấc, máu chảy như suối. Biết rằng nếu không được cứu chữa ngay thì nhất định gã sẽ mất mạng, Lương Tiêu bèn bịt chặt mạch máu, lại bứt một ít cỏ mảnh khâu tạm vết thương lại.

Lương Tiêu sơ cứu vết thương cho Vương Khả xong, đứng lên ngoảnh đầu nhìn quanh. Ai cũng chỉ chút thương tích. Thổ Thổ Cáp bị thương tương đối nặng, nhưng thể chất vốn rắn rỏi hơn người nên vẫn gắng gượng trụ được. Lương Tiêu tuốt chiếc đê bạch ngọc trên tay, giao cho người bị thương nhẹ nhất là Nang Cổ Ngạt, dặn:

- Các người chạy mau đến đại doanh, dùng chiếc đê này cầu kiến Bá Nhan, báo với y tình hình ở đây, xin y cứu chữa cho các người.

Mọi người ngơ ngác nhìn nhau, Thổ Thổ Cáp hỏi:

- Người không cùng đi với chúng ta ư?

Lương Tiêu nhú mày, lơ đãng đáp:





- Mỗi ân oán này chỉ có thể giải quyết được bằng mạng bọn kia, hoặc mạng ta.

Lời lẽ u ám cùng cực, ai nghe cũng ớn lạnh. Nang Cổ Ngạt nói:

- Nhất định bọn chúng là kỳ binh do người Tổng phái đến cắt đường vận lương, bây giờ thành công rồi thì chắc sẽ rút về bên kia biên giới. Sức một mình ngươi làm sao mà kháng cự với cả một nước được, chỉ bằng mọi người cùng đến đại doanh rồi tính sau.

Ai nấy đều góp lời thuyết phục. Lương Tiêu nhảy lên ngựa, nhìn lại con đường sau lưng, sắc mặt xám xanh, trầm lặng một lúc rồi thở hộc ra:

- Ta, Bách phu trưởng Lương Tiêu, hạ lệnh cho các người mau đến đại doanh, kẻ nào chống đối thì xử theo quân pháp!

Năm người sững sờ, không dám kháng cự, bèn quay ngựa phóng về phía Tương Dương.

Lương Tiêu khoác cung tên lên vai, giắt chéo thanh kiếm vào thắt lưng, đưa mắt nhìn vàng thái dương tàn úa nơi chân trời đỏ như nhuộm máu một lúc rồi ngửa đầu hú dài, giật ngựa quay lại con đường vừa đi qua.

Phóng về gần chỗ lương thảo bị cướp, chỉ thấy phía trước lửa cháy rần rật, hàng vạn thạch lương thảo đã chìm lìm trong biển lửa, Lương Tiêu đau đớn nhảy xuống ngựa chạy ào vào đám cháy sức tìm thi thể A Tuyết, nhưng không thấy đâu. Đang lúc hốt hoảng, chợt thấy một cái xác nhảy dựng lên, lao đảo bổ nhào về phía mình, Lương Tiêu bắt giắc giật lùi, nhìn kỹ thì nhận ra Sứ Phú Thông, gã sức hiểu tên này giả vờ chết để thoát nạn.

Sứ Phú Thông đang tay ôm chầm Lương Tiêu, khóc rống lên:

- Hào huynh đệ, ta cứ tưởng không còn được gặp lại ngươi nữa.

Lương Tiêu vốn định đẩy hắn ra, nhưng nghe điệu khóc lóc thê thảm quá, sống mũi gã bỗng cay cay, bèn gắng kìm nước mắt lạnh lùng bảo:

- Ngươi cũng thông minh lanh lợi đấy nhỉ?

Sứ Phú Thông biết gã mịa mai, lúng túng lau nước mắt nhìn đám lửa rừng rực, giậm chân than:

- Hổng rồi, lần này biết ăn nói thế nào với Vạn hộ hầu đây. - Hắn quay sang bảo Lương Tiêu. - Chạy thôi, bằng không đám người đó quay lại thì mình nguy mất.

Lương Tiêu hỏi:

- Chúng đi đâu rồi?

Sử Phú Thông trở về dốc núi phía đông:

- Chúng vừa giải tù binh vào trong ấy.

Lương Tiêu nghe nói còn có tù binh thì thờ phào:

- Đa tạ Sử huynh cho biết. Huynh cưới con ngựa của ta về đại doanh đi. - Nói đoạn gã rào chân phóng lên núi.

Sử Phú Thông kinh ngạc hỏi:

- Người làm gì đấy?

Lương Tiêu không màng bận tâm, cứ chạy ào ào. Sử Phú Thông đoán được tâm tư của gã, ngạc nhiên thét bảo:

- Hào huynh đệ, người đừng làm việc ngu xuẩn, ta đang mắc bệnh nan y, nếu người có mệnh hệ gì thì ta cũng không sống nổi nữa đâu.

Lương Tiêu vốn đầy phiền não trong người, còn hơi đâu để ý đến những lời lải nhải của Sử Phú Thông, cứ cầm đầu lao đi trên triền núi. Họ Sử trần trời nhìn theo hồi lâu, nghiêng rặng lâu bầu:

- Thôi thôi, đằng nào cũng chết, chúng ta cùng chết cả. - Hấn nhát một đoạn giáo gãy, hấp tấp chạy theo Lương Tiêu.

Lương Tiêu ngạc nhiên tự nhủ: "Tên vô lại này tự nhiên sao trở nên can đảm thế?". Gã cũng không nói gì, vừa chạy vù vù theo sơn đạo vừa đưa mắt lần tìm tung tích. Đám anh hùng võ lâm xem chừng khá đông, lại mang theo cả người bị thương nên dọc đường chỉ chút vết chân vết máu, Lương Tiêu cứ theo thế mà lần, ngược dốc đi lên.





Đi được một đoạn, họ tiến vào rừng. Bóng chiều sẫm dần, tà dương rơi rớt đỏ lòm pha mờ sắc cỏ, cảnh quan ảm đạm thê lương. Những dấu vết trên mặt đất từ từ nhạt đi trong không gian tăm tối, đường núi thấp thoáng như có như không. Lương Tiêu thấp đuốc, bước trên sơn đạo nhỏ hẹp, nghĩ A Tuyết sống chết chưa biết thể nào, ngực gã nặng trĩu, khoe mắt cay cay, nếu không có người khác ở đây, hắn gã đã gục xuống đường mà khóc. Sử Phú Thông đang dò dẫm bước, không dừng chân kịp, đâm nhào vào lưng Lương Tiêu, vội hỏi:

- Đằng trước cùng đường rồi sao...

Lương Tiêu thình lình bịt miệng hắn rồi dập tắt đuốc. Gần như cùng lúc, xa xa có tiếng bước chân dồn dập. Tiếng chân dừng lại cách họ mấy trượng, một giọng miền nam vang lên:

- Hoàng lão ngũ, vừa nãy rõ ràng ta trông thấy ánh lửa, cố sao bỗng tắt lịm rồi?

¹ Bè cung thể độc.

Hoàng lão ngũ bản khoăn:

- Ta cũng trông thấy, khôn thật, chẳng lẽ là ma đốt đèn?

Người lúc đầu phì mũi:

- Phì phui cái mồm, ma đốt đèn ở đâu ra? Đang núi hoang rừng thẳm tự nhiên viện ma kêu quý, nhớ nó xuất hiện thật, lão tử xem người ứng phó cách nào?

Hoàng lão ngũ cười đáp:

- Nếu có nữ quý đêm đẹp thì Hoàng mỗ cũng vui vẻ mà thu nhận. - Cười ha hả một lúc, hần bỗng than thở. - Dương Hồ này, thực không ngờ chuyển tấn công hôm nay lại tử thương nặng nề đến thế, nhỉ?

Dương Hồ bùi ngùi:

- Những tướng có Văn công tử tính toán như thần thì việc tiêu diệt cánh quân tải lương sẽ chẳng mất tí sức lực nào. Ai dè đến lúc giáp kích lại đụng độ toàn dạng khó xử.

- Ủ, kiếm thuật của Văn công tử kể vào hạng nhất, nào ngờ mới gặp một đội vận lương nhỏ nhoi đã vấp ngay kỳ phùng địch thủ. Bây giờ nghĩ lại, nếu không có Văn Thiên Trương chắn hộ nhất đao thì Hoàng lão ngũ ta mười phần chắc chín là toi mạng rồi. Theo người, nếu cánh quân nào cũng có cao nhân như vậy thì phải làm sao đây?

Dương Hồ cười nhạt:

- Cao nhân đâu ra mà lắm thế? Tên đó là trường hợp đặc biệt, gốc gác không phải tầm thường. Hình như Sở cô nương và Văn công tử đều quen hần.

Hai người vừa bàn tán vừa quay trở vào con đường vừa đi qua. Lương Tiêu và Sử Phú Thông nín thở rón rén bám theo. Mặt đất gập ghềnh, sương mù ẩm ướt bỗng bình yên đây đó. Đi được mấy chục bước, Hoàng lão ngũ lại lên tiếng:

- Tuy tử thương khá nhiều huynh đệ nhưng thu hoạch cũng đáng giá. Lần này chỉ định phá lương mà tóm ngay được một viên quan to của bọn Thát. Theo người thì tên A Nha A Nhiếp đó giữ chức gì?

Dương Hồ làu bàu:

- Ai mà nắm được quy củ thứ bậc của lũ man di ấy! Nhưng Văn công tử nói ngoài Bá Nhan, Sử Thiên Trạch và A Truật ra thì A Lý Hải Nha là to nhất. Ban nãy còn lục được thánh chỉ của Hoàng đế Mông Cổ trên người hần cơ đấy. Văn công tử bảo, bắt được kẻ này còn hữu ích hơn





phá một trăm đội lương, bây giờ chắc đang hỏi cung, nếu có thể ép hẳn khai ra sách lược tấn công của bọn Thát thì hay quá.

Hoàng lão ngũ rửa:

- Mẹ kiếp, đánh chết hẳn đi mới gọi là hay! Cả đứa con gái cái dạng nam trang kia nữa, nhất định cũng cùng một giuộc với đám cẩu Thát, phải moi gan rút ruột nó tể vong hồn của các huynh đệ tử trận mới hả hận này.

Lương Tiêu nghe đến đây, bất giác siết chặt nắm tay, người run lên bần bật. Dương Hồ tiếp:

- Thế mà Văn công tử lại mềm lòng, can rằng không nên đối xử với nữ lưu như vậy. Nhưng bất kể ra sao, các huynh đệ đều đang giận dữ, chắc chắn nha đầu đó khó tránh khỏi bị hành hạ. Khi ta ra đây, Thẩm nhị gia đang treo nó lên trong đại sảnh. Hai huynh đệ của hắn đều táng mạng dưới lưới kiếm bọn Thát, ba trại chủ Hồ Nguyệt lĩnh vậy là đã mất hai, Thẩm nhị gia cố nhiên không tránh khỏi lửa giận, cứ rú rít đòi dùng cực hình với con bé. Hắn là thổ địa vùng này, phép vua còn thua lệ làng, Văn công tử mới đến cố nhiên chẳng làm gì nổi hắn. Hà, hắn moi đầu ra một ngọn roi tết bằng liễu còn to hơn bắp tay này, tẩm nước vào đầm và nặng vô cùng, con bé đó chân yếu tay mềm, chẳng biết chịu được mấy roi. Chỉ e lần này bị lột da lóc thịt, rút gân bóp cốt thôi, ha ha...

Hoàng lão ngũ cũng khoái trá cười theo ha ha. Toàn thân Lương Tiêu căng cứng, răng nghiến chặt đến phát đau. Họ đi tiếp mấy bước, xa xa bập bùng ánh lửa, bỗng ai đó hỏi to:

- Hoàng lão ngũ, Dương Hồ, có động tĩnh gì không?

Hoàng lão ngũ cười đáp:

- Có cái khi gió, lão tử nói là ma đốt đèn, tên họ Dương lại không tin!

Người nọ bảo:

- Hôm nay bị tập kích, nhất định bọn Thát sẽ tỏa đi khắp nơi lùng tìm, chúng ta cũng nên cẩn thận đôi chút.

Dương Hồ cười:

- Lùng tìm cách nào cũng không thể mò ra chỗ này, chưa kể bốn mặt Hồ Nguyệt lĩnh đều là vách đá cheo leo, chỉ có thể sang được bằng cầu dây sắt trên khe Vãn Tinh mà thôi. Đúng là "Đỉnh Hồ Nguyệt, khe Vãn Tinh, quý thần đến cũng rùng mình. Một người ngồi giữ cửa quan, Quân dù trăm vạn đừng màng vào đây". Ha ha...

Dương Hồ cũng cười to. Tiếng cười đang vang vọng bỗng nín bật. Người đứng đằng kia rất băn khoăn, chực lên tiếng hỏi thì thấy Hoàng lão ngũ và Dương Hồ cùng rùn người đổ nhào sang hai phía, một bóng đen len qua giữa họ lướt đến. Người nọ chưa kịp thốt lên chữ "ngươi", Lương Tiêu đã bóp chặt lấy cổ hắn. Sau một tiếng động giòn nhỏ, kẻ xấu sổ gãy xương cổ, ngã oặt xuống.

Lương Tiêu hạ thủ không chút lưu tình, chỉ trong chớp mắt giết chết liền ba mạng. Sứ Phú Thông thấy gã thành công mới lao ra, chột hắng chân rơi tọt xuống, hắn sắp rú lên kinh hãi thì Lương Tiêu đã xuất thủ nhanh như chớp, lôi hắn lên. Sứ Phú Thông run rẩy cúi nhìn, bên dưới là một vùng đen thăm thẳm không thấy đáy, hắn hết hồn la:

- Mẹ ơi! - đoạn chú mục nhìn kỹ, nhận ra bên cạnh mình có một chiếc cầu treo bằng sắt dài hơn hai mươi trượng làm từ tám sợi dây bện, trong đó hai dây trái phải làm tay vịn, sáu dây làm mặt cầu, ngoài ra không có một tấm ván lát nào.

Lương Tiêu lạnh lùng hỏi:

- Còn muốn đi sang bờ bên kia không?

Sứ Phú Thông cảm thấy khó xử, bắt đầu tính toán: "Tên này võ công cao cường, chưa chắc đã thua, bệnh tật ta chẳng biết lúc nào tái phát, cứ đi theo hắn may ra còn một tia hi vọng sống". Chủ ý đã định, hắn thờ dãi:

- Thôi, số mệnh ta đành nào cũng ở trong tay ngươi, đành chết theo ngươi vậy!

Lương Tiêu nghe mà dờ khóc dờ cười, thấy Sứ Phú Thông dò dẫm nhắc chân lên cầu bèn ngăn:

- Khoan đã!

- Gì? - Họ Sứ hỏi.

Lương Tiêu bảo:

- Ngươi nhìn cho kỹ dưới chân đi!

Sứ Phú Thông giương mắt quan sát. Nhờ ánh sao lơ mờ, hắn nhận ra trên các dây sắt cách vài thước lại treo một cái chuông, căng chân hắn đang giơ lên bèn dừng cứng ngay lại, không dám hạ xuống. Lương Tiêu ôn tồn nói:

- Đầu bên kia nhất định có người canh gác, chúng ta lên cầu chắc sẽ bị hạch hỏi, nếu ứng phó không kín kẽ, để họ chặt đứt dây sắt thì sẽ lộn cổ xuống dưới tan xương nát thịt.





Sứ Phú Thông lau mồ hôi trán:

- Hảo huynh đệ, may phúc là ngươi tinh mắt.

Lương Tiêu trầm ngâm bảo:

- Khổ người người tương đương Hoàng lão ngũ, mau thay quần áo của hần!

Sứ Phú Thông hiểu ra:

- Định cải trang đổi dạng chứ gì?

Lương Tiêu gật đầu:

- Ngươi không đến nổi ngốc nhì! - Đoạn gã lột lấy quần áo Dương Hồ mặc vào mình.

Sứ Phú Thông do dự một thoáng rồi cũng thay y phục. Lương Tiêu đem chôn ba cái xác, dắt Sứ Phú Thông bước vào cầu dây, quả nhiên vừa đạp chân lên tiếng chuông đã reo vang, nhưng đầu bên kia lặng ngắt không một tiếng động. Sứ Phú Thông đi một quãng, thấy đằng trước vẫn im lìm thì rất thắc mắc, đang oán Lương Tiêu suy đoán sai, chợt nghe có người cao giọng hỏi:

- Ai thế?

Sứ Phú Thông bật chửi thảm trong bụng. Lúc này họ đang ở đoạn giữa cầu, chẳng may đối đáp sơ hở thì đối phương sẽ cắt đứt cầu, hai người tiến thoái lưỡng nan, nhất định sẽ rơi xuống khe sâu. Lương Tiêu bắt chước giọng Dương Hồ, nghèn nghệt đáp:

- Hoàng lão ngũ đau bụng quá, lão tử dìu hần về xem sao.

Sứ Phú Thông vốn tính giáo hoạt, lập tức rên hừ hự. Mấy hôm nay lúc nào hần chẳng rên rấm bệnh tật, vì vậy tiếng kêu tuy chỉ tiện miệng bật ra nhưng nghe rất đạt, khiến người đằng kia không sinh dạ nghi ngờ.

Lửa phụt sáng, soi hình một hán tử gầy gò trên cầu, sau lưng hần lỗ nhỏ chừng mười người, đều đang giương cung lắp tên chia vào hai kẻ đột nhập. Lương Tiêu giả vờ ngoái lại dắt bạn, cúi đầu rũ mắt để họ không nhìn rõ mặt mình. Sứ Phú Thông thì co quắp rúm rỏ, y như thể đau bụng quá nên không đứng thẳng dậy được. Hán tử nọ nhận ra đúng quần áo bèn xua tay cho đồng bọn hạ cung tiến xuống, cười mắng:

- Hoàng lão ngũ, ngươi là cái đồ phạm phu, chắc hốc nhiều thịt quá chứ gì?

Trong lúc hần nói, Lương Tiêu đỡ Sử Phú Thông tiến vào đầu cầu. Hần từ nọ lại cười:

- Hoàng lão ngũ, lão tử biết xoa bóp đây, để ta nắn thử ngươi xem, bảo đảm cái đồ phàm phu nhà ngươi sẽ đánh rầm như sấm động, mùi thối xịt thật xa...

Hần bước tới đón, nhờ ánh lửa mà nhận ra diện mạo Lương Tiêu, tức thì biến sắc, định báo động thì Lương Tiêu đã đâm vù một nhát, người nọ trúng kiếm ngã nhào xuống. Đám người theo sau sững sốt, còn chưa kịp kêu réo, Lương Tiêu đã buông Sử Phú Thông, lao phốc sang đầu cầu, đâm ngã hai người hàng trên rồi xoay mình khoa kiếm, ba ngọn đuốc tức thì tắt ngúm, không gian trở nên tối đen như mực. Sử Phú Thông chỉ nghe thấy những tiếng hự, tiếng rên khê và tiếng đổ vật xuống liên miên. Một thoáng sau, chợt có người nắm lấy tay hần, đang hoảng hốt thì nghe giọng Lương Tiêu:

- Lại đây này!

Sử Phú Thông thờ phào đi qua cầu. Lương Tiêu châm đuốc, Sử Phú Thông cúi đầu nhìn, bất giác ớn lạnh, trên đất ngổn ngang xác chết, tất cả đều bị thương vào yết hầu, chẳng trách không ai kịp kêu một tiếng.

Hai người rào bước chạy lên núi. Mé trong có ba vọng gác, nhưng phòng vệ không cần mật bằng ngoài khe Vắn Tinh, lính canh cũng thưa thớt. Lương Tiêu thần tốc tập kích, hạ gục từng người một. Đi được chừng nửa dặm đường, họ trông thấy phía trước có ánh đèn lửa sáng trưng, một căn nhà to lớn cất bằng gỗ sừng sững hiện ra trước mặt. Chưa đến gần đã nghe tiếng roi quất và tiếng con gái la thảm, Lương Tiêu nhận ra giọng A Tuyết, tim đau như nhỏ máu, bèn quay lại đưa cung tiến cho Sử Phú Thông, gần giọng dặn:

- Người tiếp ứng bên ngoài, hể ta hô "Bắn!" thì người hãy bắn tên. Nhưng nhớ là vừa chạy vừa bắn, không được đứng nguyên một chỗ!

Sử Phú Thông vốn đã run cầm cập, chẳng muốn tiến sâu hơn nữa, nghe Lương Tiêu nói đúng ước mong mình bèn cúi đầu lúi vào vạt rừng bên cạnh. Lương Tiêu ấn tay lên bảo kiếm, hít một hơi bước lên nhà. Lúc này trong sảnh đèn đuốc sáng rõ, quần hào hoặc đứng hoặc ngồi, vây thành vòng tròn quanh các mặt tường. Lương Tiêu đi vào mà không một ai lưu tâm. Trên mặt đất giữa sảnh lớn nhón than đá và roi da, A Lý Hải Nha bị trối vào cột nhà, mặt trông ra cửa, toàn thân chỉ chít vết roi





và vết cháy xém, mép ứa máu, cằm đã trể xuống, chỉ còn đôi mắt vẫn rực sáng quật cường. A Tuyết thì bị trói hai tay treo lên giữa sảnh, tóc đổ xuống vai như làn nước, y phục toàn thân rách nát, đầu gục xuống ngực, đã ngất đi từ bao giờ rồi.

Kẻ đang cầm roi là một hán tử béo lùn, hần xách thùng nước lạnh lên định tạt cô gái cho tỉnh để đánh tiếp, Vân Thù bèn cau mày nói to:

- Thẩm Lợi, người tra tấn đủ rồi đấy! À ta chẳng qua chỉ là một người con gái, cho dù giết chết cũng có ích lợi gì đâu? -

Thẩm Lợi hừ mũi:

- Nói gì vậy? Hai người anh em của ta đều bị đồng bọn ả sát hại. Hừ, đánh thế này là nhẹ nhàng cho ả rồi, chính ra phải lột xương lột da mới hả được mối hận trong lòng lão tử.

Nhiều kẻ căm thù Lương Tiêu thấu xương, cũng nhao nhao hưởng ứng:

- Phải đó, mổ bụng moi tim để tế sư đệ của ta!

- Lóc thịt lột da cho mọi người cùng nướng ăn!

Đám này hầu hết đều là hạng thô tục lưu manh trên giang hồ, xuất thân thô phi đối sang hành hiệp, nhưng giết người cướp bóc lừa gạt đã nhiều, quen cho rằng đối xử với ác nhân thì phải tàn bạo, bất kể đàn ông hay đàn bà.

Vân Thù không nhịn nổi đứng bật dậy, quát:

- Có nhẽ đâu thế...

Cận Phi giơ tay lên ấn gã xuống, trầm giọng bảo:

- Đưa con gái kia làm tay sai cho bọn Thát, chết không đáng tiếc. Đệ khỏi phải nhiều lời nữa, nếu đệ thấy không thuận mắt thì về phòng mà nghỉ đi.

Vân Thù nôn nóng:

- Sư huynh, giết người chẳng qua là ...

- Câm mồm! - Cận Phi trợn mắt thét.

Vân Thù hiểu sư huynh đang muốn lấy lòng người nên ra mặt bên Thẩm Lợi, đành tức tối thở hộc lên rồi ngồi phịch xuống. Sở Uyển ngồi bên cạnh gã, khề khàng bảo:

- Vân công tử, nếu họ bầm vằm ả, muội chẳng dám nhìn đâu, công tử đưa muội về nghỉ được không?





Vân Thù ngó người, thấy đôi má Sở Uyển đỏ bừng ra ý thẹn thùng, gã ngơ ngẩn vội quay đầu đi. Sở Uyển vốn đem lòng luyến ái Vân Thù, sau khi được Lương Tiêu phóng thích, cô ta không về Thiên Hương sơn trang ngay mà cứ thẳng đường đến Thần Ưng môn. Vừa khéo lại gặp Vân Thù soạn sửa lên bắc, cô ta quyến luyến không rời nên cũng nằng nặc đòi đi theo. Hiềm nỗi trong lòng Vân Thù đã có hình bóng Liễu Oanh Oanh nên dù hiểu rõ Sở Uyển có tình ý với mình mà cũng giả vờ như không hay biết. Phương Lan bị thương chưa khỏi, đang ngồi trên ghế da hổ, nghe thấy Sở Uyển nói vậy bèn khuyên:

- Thù nhi đưa Sở cô nương về phòng nghỉ đi, cảnh nhục hình tra tấn thường khó coi lắm, chẳng nên xem đâu.

Vân Thù hồi hận vô cùng: "Sớm biết thế này thì chi bằng đâm chết ả ngay ngoài núi, đỡ cho ả phải chịu cảnh đau đớn vì đòn roi!". Nghĩ đoạn, gã thở dài lắc đầu:

- Người đó là do tại hạ bắt, mong các vị huynh đài thương tình phận gái chân yếu tay mềm để ả được chết nhẹ nhàng.

Thẩm Lợi nghe giọng gã mềm mỏng hơn thì rất đắc ý, bèn đáp:

- Được, Thẩm lão nhị này xưa nay vẫn kính phục nhân phẩm võ nghệ của Vân công tử. Hôm nay ta nể lời công tử, cho ả chết một cách gọn gàng, đem đao ra đây.

Một tên lâu la dâng đao lên, Thẩm Lợi đón lấy múa vù vù, sắp sửa xuất thủ thì một vệt tinh quang lóe lên trên cao. Thẩm Lợi chưa nhìn rõ đâu vào với đâu, vệt sáng đã lao xuống, đâm xuyên suốt bả vai hấn. Tên thảo khấu đứng như trời trồng, miệng rú lên the thé. Qua cơn nhón nháo kinh ngạc, đám đông dụi mắt nhìn kỹ thì nhận ra luồng sáng ấy là một thanh bảo kiếm lóng lánh. Họ cùng quay về hướng xuất kiếm, gặp ngay Lương Tiêu đang guồng chân chạy tới, mặt rần đanh, hai tay siết chặt.

Gã xuất hiện quá đột ngột làm tắt cả đều ngớ ngàng. Vân Thù là người định thần lại trước tiên, tuốt kiếm đứng bật dậy. Lương Tiêu không buồn liếc Vân Thù mà nhìn trân trân vào A Tuyết, hai mắt vằn máu, mặt toát lên cơn giận điên cuồng.

Quần hào lần lượt lấy lại bình tĩnh, những tiếng hò hét chửi bới bật ra tới tấp. Lương Tiêu cất bước như bay lại gần đám người, một hán tử cao lớn để tóc xỏa nháy dựng lên thét:

- Vẫn là tên giặc đó, nó ngông cuồng đến thế ư?

Hắn khua tay trái quét vào Lương Tiêu. Gã này họ Đồng tên Lượng, là nhân sĩ Giang Tây, từ nhỏ đã theo dì nhân học được môn công phu luyện cho cánh tay cứng như sắt, vì thế lấy ngoại hiệu là Thiết tam xích hoành tảo thiên quân¹, ngụ ý cánh tay hắn dài ba thước mà rắn như thép luyện, khi xung trận có thể chặt gãy đao kiếm, chém gãy gân cốt đối phương, hung hãn mạnh mẽ không thể chống cự. Bằng hai cánh tay, hắn đã giết chết không biết bao nhiêu hảo thủ. Lúc này hắn định bụng thị uy nên vận sức vào một đòn quạt ngang vừa nhanh vừa độc, uy thế hùng hổ áp đảo địch nhân.

Vân Thù thấy Đồng Lượng hấp tấp ra tay thì biết không ổn, chưa kịp thét bảo dừng thì Lương Tiêu đã giơ tay phải lên. Cánh tay hai người quấn vào nhau, sau một tiếng "rắc" như củi gãy, tay trái Đồng Lượng bị bẻ ngược lên trên, mắt tai mũi miệng hắn bỗng rúm cả lại với nhau. Nhưng họ Đồng cũng là hạng có hào khí, dầu gãy tay vẫn nghiêng rằng không kêu một tiếng, định khua nốt tay phải, chợt nội kinh từ Lương Tiêu như nước triều ầm ầm đổ sang, Đồng Lượng học máu đầy miệng, gân cốt toàn thân gằn như vỡ vụn. Vân Thù vốn định tiến ra, nhưng thấy đồng đội bị kiểm chế thì hơi ngần ngại, chợt Lương Tiêu thét to:

- Tàn sát dân phu là cái loại hào kiệt gì vậy?

Gã vận nội kinh vào tiếng thét, Đồng Lượng bủn rủn hai chân, ngã mọp xuống đất như một đồng bùn.

Lương Tiêu lắng Đồng Lượng đi, tiếp tục tiến bước. Thấy gã vừa xuất chiêu là đã phể bỏ Thiết tam xích hoành tảo thiên quân, quần hào không khỏi khiếp đảm, trong sảnh tức thì lặng ngắt như tờ. Chợt có tiếng động rì rì rất lạ, một đao một thương từ hai bên trái phải Lương Tiêu cấp tập xia tới. Lương Tiêu không buồn né tránh, đợi cho đao thương đến hắn mới vụt bắt chéo hai tay, chẳng ai kịp nhìn rõ gã dùng thủ pháp gì, đã nghe hai tiếng rú đau đớn, người sử thương đâm trúng bụng dưới người sử đao, người sử đao lại chém vào vai người sử thương, máu tươi bắn lên như tưới, trông thật hãi hùng.

Lương Tiêu tách hai tay ra, tay trái rút thanh trường thương, tay phải vung đao lên rồi chém xả ngay xuống. Người sử thương vốn là đệ tử của Thương khiêu đông nam Long Nhập Hải, họ Hồng tên Chiêu, cũng



¹ Ba thước sắt quét sạch ngàn quân.



có khí độ của sư phụ, tuy bị thương nặng vào vai nhưng vẫn khư khư nắm chặt cán thương không rời. Hào kiệt xung quanh la hét, lăm lăm binh khí lao bổ vào Lương Tiêu. Lương Tiêu nhướng mày quát:

- Chặn đường tập kích là cái thứ hảo hán gì?

Gã gồng lực lên tay phải, quăng cả người lẫn thương Hồng Chiếu lên quét ngang. Quần hào ném chuột sợ vỡ đồ, tức thì nhảy bật lại đằng sau.

Vân Thù hú một tràng dài. Lương Tiêu tung mình lướt tới gần đám đông, hai mắt tròn tròn, giọng như sấm nổ:

- Lãng nhục nữ nhân có còn là anh hùng không?

Vân Thù chứng kiến A Tuyết bị đòn roi, vốn đã khó chịu trong lòng, nay nghe Lương Tiêu nói trúng tim đen thì vô cùng hoang mang, tự nhiên mất đi cả khí thế ban đầu. Lương Tiêu giật mạnh cánh tay xuống, ném văng Hồng Chiếu đi. Vân Thù thấy thế ném quả hung mãnh, vội vàng thu kiếm về, chỉ có điều trong một thoáng trùng trùng đó, Lương Tiêu đã kịp vung tay phải phi cương đao chém đứt sợi thừng treo đang thít quanh cổ tay A Tuyết, cô gái từ xà nhà rớt thẳng xuống.

Mọi người ồ lên nhào vào. Lương Tiêu gầm to như sấm nổ giữa trời quang, khiến ai nấy lòng bùng bùng nhĩ rồi thỉnh thoảng cao song chương, kinh khí tỏa ra đánh bật không gian, hai hán tử đứng trước mặt gã lập tức học máu miệng. Mấy người xung quanh giơ tay đón, chạm phải thân thể đồng bọn thì thấy lực đạo tràn trề như sóng cả, tức thì ngã nghiêng lão đảo. Lương Tiêu lạng tới cướp A Tuyết, tay trái đón cô gái, tay phải quờ lên nhổ thanh kiếm khỏi vai Thẩm Lợi.

Từ cửa sảnh đến chỗ A Tuyết bị treo ước chừng mười trượng, giữa khoảng ấy có hơn hai mươi con người mà Lương Tiêu xẹt tới như sấm sét, giết người cứu người giữa trùng vây, quần hào không khỏi hổ thẹn. Lương Tiêu hú dài, lại quay đầu phá vòng vây chạy trở ra. Lúc này gã đã nổi tính hung tợn, xuất kiếm hết sức tàn bạo, tiếng người kêu gào rú rít vang vọng khắp mọi chỗ. Vân Thù đã định tiến lại gần nhưng sảnh quá nhỏ mà người thì đông, vô hình trung đám đông lại trở thành bình phong chắn che cho Lương Tiêu. Vân Thù không thi triển được thân pháp, giậm chân kêu:

- Tránh ra, tất cả tránh ra mau!

Mọi người nghe vậy tán rộ, Lương Tiêu thừa cơ công A Tuyết chạy

ào ra phía cửa. Vân Thù đuổi theo trước tiên, không ngờ Lương Tiêu thi triển *Thập phương bộ*, thoát một cái đã chuyển thân đánh một vòng qua bên mình Vân Thù, lại xuyên vào trong sảnh, xông vào đám đông vừa theo mình chạy ra. Lần này thực như hổ vào đàn dê, Lương Tiêu thả sức chém giết tới bồi, phóng thẳng đến trước mặt A Lý Hải Nha, "keng keng keng keng", chặt đứt hết xiềng xích trên mình y. Thì ra gã dương đông kích tây, dẫn dụ Vân Thù đi chỗ khác là để tiếp cận A Lý Hải Nha, quần hào đều tỏ ra kinh sợ. Vân Thù lại có bụng mừng, đắc chí nghĩ: "Người mang theo hai người thì trốn chạy sao nổi?".

Lương Tiêu đẩy cầm A Lý Hải Nha về đúng vị trí, nhặt thanh đơn đao dưới mình Thẩm Lợi đưa cho y, lớn tiếng hỏi:

- Còn chiến đấu được chứ?

A Lý Hải Nha kiệt sức đến nỗi không nhúc nhích nổi, nhưng uy phong không hề giảm sút, liền kiêu hãnh đáp:

- Sao không được?

Lương Tiêu hét:

- Hay lắm, tôi đột phá phía đông, ông phía tây!

A Lý Hải Nha cũng không phải hạng võ nghệ tầm thường, chẳng qua gặp Vân Thù là bậc nhất lưu cao thủ thì mới thất bại, lúc này nghe vậy liền vũ động thanh đao lao về hướng tây, Lương Tiêu chạy hướng đông.

Mọi người cũng nghe rõ lời Lương Tiêu, không ai dám lại gần gã, đều lao đi bao vây A Lý Hải Nha, chỉ vài ba chiêu là đã dồn viên tướng Mông Cổ vào vòng hiểm nguy, nhưng vì y chưa khai ra nội tình quân Nguyên nên họ chỉ muốn bắt sống chứ không muốn giết, cứ thế khiến y phải chật vật chống cự. Lương Tiêu phóng ra phía đông mấy bước thì đột ngột xoay mình thi triển bộ pháp chạy vòng vào hướng tây, tập kích quần hào từ phía sau, hạ gục thêm hai người. Đám đông hốt hoảng quay lại đối phó Lương Tiêu. A Lý Hải Nha thừa cơ tháo chạy, lúc này Vân Thù đã đuổi đến nơi, Lương Tiêu bèn chạy về hướng đông, quần hào tiếp tục săn đuổi A Lý Hải Nha. Lương Tiêu cắt đuôi Vân Thù xong liền quay lại tập kích đằng sau đám đông.

Đại sảnh trở nên hỗn loạn lạ thường, quần hào nhằm nhằm bắt sống A Lý Hải Nha, Lương Tiêu nhằm nhằm tập kích quần hào, Vân Thù thì cố sống cố chết truy sát Lương Tiêu, tương tự như cảnh bọ ngựa bắt ve, chim sẻ chực sẵn. Chỉ khác là Vân Thù không phá được *Thập phương bộ*





của Lương Tiêu, quần hùng thì điều đứng khốn đốn, bị Lương Tiêu liên tục tấn công, thương vong rất nặng nề.

Lập đi lập lại như thế vài lần, Vân Thù chợt bỏ mặc Lương Tiêu, đuổi theo A Lý Hải Nha, định không chế y để phá mưu kế của Lương Tiêu. Thấy vậy, Lương Tiêu bèn rút trường kiếm đâm theo gã, Cận Phi thừa cơ nhào vào lưng Lương Tiêu, giơ trảo móc một nhát. Lương Tiêu ngừng truy kích Vân Thù, trở mình xuất kiếm, thân kiếm lóe lên muôn vàn hào quang, phủ trùm toàn thân Cận Phi. Chương môn nhân Thần Ứng môn hết sức choáng váng, không ngờ đối thủ đang chạy nhanh thế mà lại thi triển được kiếm chiêu hung bạo nhường này. Nhưng dẫu sao Cận Phi cũng là tông chủ một phái, tuy bối rối nhưng vẫn kịp tránh mũi kiếm khỏi những chỗ yếu hại ở bụng mình, cuối cùng chỉ bị đâm trúng đùi, y thét lên, loạng choạng lùi lại sau.

Lương Tiêu chạy tới gần định đâm chết Cận Phi, đúng lúc Vân Thù nghe tiếng rú đã bỏ lưng A Lý Hải Nha, quay lại cứu sư huynh. Nhưng Lương Tiêu chỉ hư trương thanh thế, đợi gã tới nơi là chuyển bộ pháp lao về phía quần hào, chém giết la liệt. A Lý Hải Nha vốn đã lâm bước đường cùng, lúc này như chết đuối vớ được cọc, thờ hộc một tiếng, phóng vụt ra khỏi đại sảnh.

Vân Thù nhìn máu chảy ròng ròng trên đùi Cận Phi, trong khi đó tiếng la thê thảm ở đằng kia lại vang lên, nhất thời gã không biết nên theo bên nào. Cận Phi nén đau bảo:

- Mau đi đi, để mặc ta!

Vân Thù không còn cách nào khác, đành cầm kiếm đuổi theo Lương Tiêu. Lương Tiêu chạy hết phía đông lại sang phía tây, dần dần đuối sức, lực bắt tòng tâm, biết rõ hôm nay việc báo thù trở nên mong manh, đành chạy theo A Lý Hải Nha về phía cửa ra. Quần hào không chịu buông tha, lập tức bám riết theo.

Chỉ trong thoáng chốc, bên trốn chạy và bên truy đuổi đều đã ra tới sơn đạo. Lương Tiêu ngoái đầu nhìn, thấy Vân Thù đã vượt lên trước mọi người, chạy càng lúc càng gần tới mình, gã thét:

- Bắn!

Đến thời khắc sinh tử này, Sử Phú Thông không dám co rún ẩn náu nữa, bèn bắn tên thia lia. Đường núi tối tăm mờ mịt, có người trúng tên, rú lên thất thanh. Sử Phú Thông thấy thành công thì phần chấn tinh

thần, mừng rỡ chạy loạn trong rừng theo đúng lời Lương Tiêu, vừa chạy vừa bắn, vô tình chó ngáp phải ruồi, hấn lại bắn trúng mấy kẻ địch nữa. Quần hào nhất thời không biết trong rừng có bao nhiêu xạ thủ, lão nháo bảo nhau:

- Trong rừng có mai phục!

Vân Thù cũng nghi hoặc, bước chân chậm lại. Nào ngờ Sứ Phú Thông thấy đối phương đông quá thì sợ mất vía, theo đầu bên kia rừng lao ra, kêu la:

- Không xong, không xong!

Nghe hấn kêu, Lương Tiêu biết kẻ nghi binh thế là hồng bét. Đám hào kiệt sững sờ một thoáng rồi tiếp tục xông lên. Lương Tiêu thả A Tuyết xuống, bảo Sứ Phú Thông:

- Đưa cung tên đây, người công cô ấy chạy trước đi.

Sứ Phú Thông vội giao cánh cung và túi tên, ghé lưng công A Tuyết lúp xúp chạy theo A Lý Hải Nha. Lương Tiêu nhảy vào rừng, giương cung đặt tên bắn bừa bựt, mấy gã anh hùng miễn nam lại ngã nhào, kêu lên oai oái.

Lương Tiêu bắn cung thia lia theo lối liên châu. Sức tấn công trong bóng tối cực lớn, quần hùng đã mấy lần xông tới nhưng đều bị đẩy lui. Hai túi tên của Lương Tiêu mau chóng cạn đây. Đoán chừng ba người đã thoát đi xa, gã bèn lao ra khỏi rừng, guồng chân phóng thật nhanh.

Vân Thù giận đầy một bụng, không phát tiết thì không sao chịu nổi, liền hú dài một tiếng, cầm kiếm ráo riết chạy theo. Quần hùng bám sát đằng sau. Vân Thù ngại Lương Tiêu lắm mưu nhiều kế, ngại đám đông đuổi theo chưa chừng sẽ gây vướng tay vướng chân mình, chỉ tổ tăng thêm số người chết và bị thương, bèn bảo:

- Đừng ai lại đây cả!

Các anh hùng đành dừng bước, một kẻ hỏi:

- Tặc tử dùng tên bắn, chúng ta cũng dùng tên chứ?

Mọi người cảm thấy có lý, bèn sai mấy tên lâu la đi lấy cung tên, những người khác thì đi theo xa xa.

Lương Tiêu và Vân Thù một chạy một đuổi, chỉ trong chớp mắt đã đến đầu cầu dây sắt ở khe Vắn Tĩnh. A Lý Hải Nha, Sứ Phú Thông và A Tuyết vừa sang tới bờ bên kia. Lương Tiêu đặt chân lên dây cầu, Vân Thù cũng dai dẳng đuổi tới nơi, chém mạnh trường kiếm xuống, Viêm





Long kiếm lóe sáng, chặt đứt ngay một dây sắt. Lương Tiêu hăng chân suýt ngã, vội vàng xoay nghiêng mình chuyển thể *Kim kê độc lập* trụ vững. Đúng lúc ấy tiếng gió rít lên, Vân Thù đã đâm trường kiếm tới, Lương Tiêu liền khua kiếm chống đỡ. "Keng keng keng", ba hồi kiếm chạm nhau vừa dứt, Vân Thù tung mình đáp xuống cầu dây, Lương Tiêu nhân thế rạch luôn kiếm xuống dưới, chặt đứt dây sắt chỗ Vân Thù đặt chân.

Vân Thù không ngờ Lương Tiêu lại dùng đúng cách của mình để tấn công mình, ngỡ ngàng một thoáng rồi vung tay trái chụp lấy dây vịn cầu, tay phải khoa kiếm đâm đối phương. Lương Tiêu tức tốc lùi lại, gậy khê trường kiếm, chém đứt luôn đoạn dây vịn. Vân Thù không còn cách nào khác, liền bật ngựa mình luôn xuống gầm cầu, ngoặc mỗi chân vào một dây sắt, tay chụp lấy một dây sắt nữa, đồng thời khua kiếm đâm nhanh ra, từ bên dưới phật lên bấp chân Lương Tiêu. Lúc này năm dây sắt dưới chân Lương Tiêu đều đã bị Vân Thù móc nghiêng lấy, nếu Lương Tiêu chặt đứt thì chính mình cũng không còn chỗ đặt chân. Gã hừ mũi, lùi thật nhanh ra sau, nín lấy tay vịn bên kia, tung mình lộn lên không, chém trường kiếm xuống dưới, sau năm tiếng động liên tiếp, năm dây sắt bên dưới nhất tề bị chém đứt. Vân Thù lại không thể nín vào cầu được nữa, nhưng gã đã sớm đoán được chiêu này của Lương Tiêu, hai chân đã vận sẵn kinh, đúng lúc Lương Tiêu chặt dây thì gã lộn ngược lên như cá nhảy, thò tay bám chặt dây sắt duy nhất còn lại, đồng thời chém bốn nhát kiếm và đá ba cước, khiến Lương Tiêu luống cuống tự vệ, không rảnh đâu mà tấn công. Vân Thù biến hóa cực nhanh khiến Lương Tiêu tuy không muốn mà cũng phải ngấm ngấm thân phục.

Lúc này, chiếc cầu chỉ còn mỗi một dây sắt. Vân Thù và Lương Tiêu không dám chặt đứt nữa, người thì dùng chân móc, người thì dùng tay nín, thi triển chương quyền kiếm cước tấn công những chỗ yếu hại của địch, hai bên tiến thoái nhào lộn như đôi sẻ lanh quanh dây sắt, giao đấu hồi lâu mà vẫn bất phân thắng bại.

Từ đầu cầu bên kia, A Lý Hải Nha và Sử Phú Thông vẫn đứng theo dõi tình hình. A Lý Hải Nha là người nghĩa khí nên không muốn chạy trốn, Sử Phú Thông thì sợ Lương Tiêu mất mạng, chẳng còn ai cứu chữa bệnh tình mình nên cũng không dám khinh suất bỏ đi. Hai người xem đến lúc này đều há hốc miệng, tim đập thình thịch như muốn nảy ra ngoài. Quả vậy, Lương Tiêu và Vân Thù chỉ còn cách cái chết trong gang

tắc, hễ bắt cần là có thể mất mạng. Đám hào kiệt miền nam giờ được chạy đến, thấy đều kinh hãi, có kẻ lấy cung tiễn định bắn, nhưng Vân Thù và Lương Tiêu công thủ quá nhanh và riết, hai bên áp sát nhau, không phân biệt nổi ai với ai cả.

Chiết được hơn ba mươi chiêu, hai người không hện mà cùng thi triển *Tồn kiếm đạo*. Tồn tượng gió, bảo kiếm trở nên khinh linh, hệt như hai chiếc lá rụng chấp chới quanh dây sắt, gió trong khe sâu cuốn lên hút xuống pháp phù. Đến lúc này, tay chân quyền cước đều mất tác dụng, chỉ có thể thắng được nhờ công phu khinh thân, thành thử võ công của ai càng nhẹ nhàng thanh thoát thì càng kiến hiệu. *Tồn kiếm đạo* phiêu hốt bất định, đúng là thứ công phu thích hợp nhất trong hoàn cảnh này.

Trao đổi thêm mấy chiêu nữa, nhận ra đối phương vận dụng chiêu thức giống mình, hai bên đều nảy sinh cảm giác khó tả. Vân Thù thét:

- Người học trộm kiếm pháp chương pháp này ở đâu?

Lương Tiêu hừ mũi, không đáp lời.

Lúc này, A Tuyết đã lơ mơ tỉnh lại. Thảm Lợi xuất thân lục lâm thảo khấu, tâm địa độc ác thủ đoạn tàn độc, tuy bị Vân Thù kiềm chế nhưng tính tí tiện đã ăn vào máu, lại thêm cuồng giận về cái chết của đồng bọn nên xuất thủ rất hung bạo. Cũng may A Tuyết luyện nội ngoại công từ nhỏ, gân cốt rắn rỏi nên mới chịu đựng được lâu như vậy. Trong lúc bị tra tấn cô chết đi sống lại mấy lần, nếu bị Thảm Lợi quất roi thêm một chập nữa thì không cần đao chém cũng sẽ mất mạng. Lúc này cô lơ mơ tỉnh lại, toàn thân đau như lửa đốt, không nén được buột miệng rên rì, gắng gượng mở mắt nhìn qua vai Sử Phú Thông, loáng thoáng trông thấy hai bóng người giao đấu trên một sợi dây sắt. Xem được một lúc, dần dần nhận ra dáng dấp Lương Tiêu, cô bàng hoàng hiểu ra gã đã đến cứu mình và đang chống trả với cường địch. Vừa mừng rỡ vừa lo lắng, A Tuyết vận hết sức lực gọi:

- Ca ca, ca ca... - Được mấy tiếng, đầu vầng mắt hoa, cô lại ngất lịm đi.

Lương Tiêu nghe tiếng thì giật thót: "Đáng chết, ta mãi giằng co với cái thằng dở hơi này mà quên bằng thương thế của A Tuyết". Gã đâm Vân Thù ba nhát thật mạnh, buộc đối thủ phải né lại sau, rồi khua kiếm lướt xuống dưới chặt đứt dây sắt. Người hai phe cùng kinh ngạc. Hai đầu sĩ ứng biến thần tốc, lần lượt nắm lấy đầu dây đứt, đâm nhau một nhát rồi rơi vào xuống lòng khe như hai vệt sao băng, tưởng chừng đều





sắp va vào vách đá, nhưng nhờ vận đủ lực ghìm thể lao, họ tiếp cận vách đá nhẹ nhàng rồi dùng cả chân lẫn tay níu dây sắt leo lên đỉnh.

Quần hùng nhao nhao giương cung ngắm bắn Lương Tiêu, gã vừa vịn dây sắt vừa ngoảnh ra gạt tên, nhưng chỉ có một tay thì rất khó leo, A Lý Hải Nha nhanh trí vội vàng lôi dây sắt, Sử Phú Thông cũng ghé lại giúp. Lương Tiêu được hai người tương trợ liền mặc kệ bờ bên kia, bám luôn hai tay vào dây sắt đu lên, đồng thời dùng đưa dây để tránh tên, tốc độ leo tăng nhanh đáng kể. Khi Vân Thù chạm đỉnh, Lương Tiêu cũng đồng thời cập đích. Vừa lúc ấy một mũi tên bắn tới, Lương Tiêu trở tay đón, lấy cánh cung trên lưng xuống, gác lên bắn, cũng chẳng buồn nhìn kỹ, cứ theo đúng đường lao tới của mũi tên mà bắn trở về. Xạ thủ bối rối không kịp trở tay, bị mũi tên cắm lút mất trái, xuyên ra gáy, găm cứng vào vách đá sau lưng. Quần hùng đều khiếp sợ, cung đang căng mà không dám bắn tiếp nữa.

Lương Tiêu nhảy lên miệng khe, chống nạnh nhìn sang đám người bên kia, mặt sa sầm, cao giọng hỏi:

- Tại sao các ngươi đánh cướp chúng ta? Tại sao giết chết bằng hữu ta? Tại sao dám tra tấn muội tử ta?

Vân Thù nghe tiếng mà lòng trĩu nặng: "Xem chừng mỗi oán thù này không đời nào hóa giải được rồi". Nhưng không muốn tỏ ra yếu thế, gã cũng lớn tiếng đáp:

- Ta là con dân Đại Tống, ngươi là giống man di đến xâm phạm xã tắc ta, ai cũng có thể giết được hết!

Lương Tiêu gật đầu:

- Các ngươi là do nhà Tống phái đến chứ gì?

- Đúng! - Vân Thù đánh giọng.

Lương Tiêu nóng mặt, máu bốc bùng bùng trong người, hét trả:

- Được, Lương Tiêu này thề có trời đất, nếu không giết sạch lũ các ngươi, không tiêu diệt được triều Tống thì sẽ như cánh cung này! - Nói đoạn gã giơ cung lên bẻ gãy làm đôi rồi phóng tay quăng xuống vực, quay lại ẳm A Tuyết, cùng Sử Phú Thông và A Lý Hải Nha sải bước bỏ đi.

Quần hào sau một hồi sững sờ trước những lời ấy thì bắt đầu nhao nhao chửi mắng. Vân Thù nghe Lương Tiêu bẻ cung thề độc, không hiểu sao bỗng ớn lạnh cả người. Gã ngoái đầu nhìn lại, thấy Cận Phi vẫn

đang bị vết thương ở đùi đứng sau lưng mình, nhìn sang đám đông thì hầu như chẳng còn ai lành lặn ra hồn, gãi đầu lòng bảo Cậ Phi:

- Chúng trốn thoát là bọn Thát sẽ kéo đến đây ngay. Kế cướp lương khó mà dùng tiếp, chúng ta cũng không ở lâu trên đất bắc này được nữa. Mau mau thu xếp trở về nam tính cách khác thôi.

Cậ Phi thở dài, cà nhắc đi lên núi. Vân Thù trông theo hút lưng y, thần thờ không nói một lời. Sở Uyển đợi mọi người tản đi hết mới lại gần gọi nhỏ:

- Vân công tử!

Vân Thù nhăn mặt thở dài, phất tay áo, cùng Sở Uyển sóng vai đi vào.

Lương Tiêu chạy một hồi thì dừng lại xem xét tình hình A Tuyết. May thay chỉ bị thương bên ngoài, gãi nắn bóp một hồi, A Tuyết lơ mơ tỉnh lại, nhắm mắt rên đau. Lương Tiêu xót xa ôm cô gái vào lòng, A Tuyết cảm nhận được, run giọng nói:

- Ca ca, A Tuyết đau lắm...

Hai mắt Lương Tiêu đỏ ngầu như rỏ máu.

A Lý Hải Nha thở dài:

- Cô bé bị thương nặng đấy, phải tìm thầy thuốc chữa chạy cho mau. Chà, cô ấy không bị tra tấn bằng lửa như ta, nhưng bị đánh roi rất hơn nhiều.

Lương Tiêu căm hờn nói:

- Chúng nó thù tôi nên mới trút giận vào A Tuyết.

A Lý Hải Nha trầm ngâm hồi lâu, chột bảo:

- Được, mau ra khỏi núi, gọi thêm binh mã đến rút gân lọc xương từng đứa chúng nó ra.

Lương Tiêu gật gật đầu đứng dậy. A Lý Hải Nha chột nắm lấy cánh tay gã, trầm giọng bảo:

- Nếu người bằng lòng theo ta, tương lai người sau này đảm bảo phú quý không sao kể xiết.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Tôi chỉ mong báo thù cho bạn bè và em tôi, không màng giàu sang phú quý gì cả.

A Lý Hải Nha sững người, đoạn cười ha ha:





- Như nhau thôi mà.

Sử Phú Thông vội xun xoe:

- Thuộc hạ cũng theo đại nhân...

A Lý Hải Nha hừ mũi:

- Lúc trước ta gọi người đến cứu, người chỉ lo bỏ chạy, vốn dĩ ta muốn xử người theo quân pháp, nhưng thấy chuyển này người mạo hiểm xông vào đây, coi như lấy công chuộc tội vậy.

Sử Phú Thông ù xù, không dám nhiều lời nữa, đành khúm núm vâng dạ. Lương Tiêu bảo:

- Sử Phú Thông, người cũng chẳng phải loại tử tế gì, nhưng hôm nay người đã giúp ta, sau này ta nhất định sẽ báo đáp. Ừ, nói thẳng ra vậy, người vốn chẳng có bệnh tật gì hết, do ta ngựa tay trâu nghịch mà thôi.

Sử Phú Thông sững sờ:

- Ta... không có bệnh tật gì ư? Tức... tức là sẽ không chết chứ?

Lương Tiêu chẳng nói chẳng rằng, ẵm A Tuyết cùng A Lý Hải Nha đi ra khỏi núi. Sử Phú Thông đứng như trời trồng một lát thì phá lên cười:

- Ta không có bệnh! Ta khỏe mạnh!

Biết rằng tính mạng mình không nguy hiểm nữa, hẳn quên hết bao điều âu lo, tự nhiên vui vẻ như điên cuồng, vừa chạy theo hai người vừa vỗ tay cười.

Ba người sợ đối phương truy cản nên vội vã đi suốt đêm, lúc hưng hứng sáng thì ra đến đường cái quan dưới chân núi Phục Ngưu. Họ đi tiếp hơn một trăm bộ thì nghe thấy đằng sau có tiếng vó ngựa vang rền như sấm, một đội nhân mã đang lao thốc tới, Lương Tiêu hoảng hồn nắm tay vào kiếm. A Lý Hải Nha nheo mắt nhìn rồi bảo:

- Người mình!

Đội nhân mã phóng tới nơi, một kỵ sĩ phi vọt lên trước, hỏi to:

- A Lý Hải Nha đây phải không?

A Lý Hải Nha nghe giọng giật mình gọi:

- A Truật!

Người nọ mừng rỡ nhảy xuống ngựa, ôm chặt lấy A Lý Hải Nha, vui vẻ nói:

- Đúng người! Ôi chà, ta phải gần một vạn nhân mã đi lùng sục suốt một đêm, cuối cùng cũng tìm thấy người rồi! Chắc tin tức lầm lẫn gì đây, người không bị bọn người Tổng bắt đi đấy chứ?

Tâm tình kích động, A Truật nói một hơi không ngưng nghỉ, A Lý Hải Nha lắc đầu, nhăn nhó đáp:

- Xấu hổ lắm! Quả thực ta bị chúng bắt, may nhờ viên Bách phu trưởng là Lương Tiêu đây mạo hiểm xông vào cứu. Suốt nửa đời chinh chiến, hôm qua có thể nói là thời khắc nguy hiểm nhất của A Lý Hải Nha này. Tuy thoát nạn nhưng ta đã đánh mất thánh chỉ, thực là tội đáng muôn chết.

A Truật cười lớn:

- Về được là tốt rồi, thánh thượng anh minh chẳng để ý đến điều vật vãnh ấy đâu! - Nói đoạn y ngoảnh đầu ra, không buồn liếc Sứ Phú Thông mà dõi ngay ánh mắt sáng quắc vào mặt Lương Tiêu. - Người là Lương Tiêu à?

A Lý Hải Nha ngạc nhiên:

- Ái chà, vì sao vừa nhìn thoáng qua là người đã nhận ra rồi?

A Truật mỉm cười:

- Tuy ta chẳng có nhãn lực tinh tường như chim ưng, nhưng làm gì không phân biệt được sài lang và hổ báo? - Y nắm vai Lương Tiêu cười bảo. - Thuộc hạ của người tốt lắm! Ngoài một người bị thương nặng phải bất động thì tất cả đều là hạng có nghĩa khí, xông pha theo đại quân đi tìm người suốt đêm đây.

Lương Tiêu thấy âm áp trong lòng, đáp lại:

- Bây giờ có một người đang bị thương, cần cứu chữa ngay.

A Truật gật đầu gọi to:

- A Lạt Hãn, người đổi hai con ngựa cho A Lý Hải Nha và Lương Tiêu.

Một viên tướng vàng lệnh dắt ngựa đến. A Lý Hải Nha và Lương Tiêu lên yên xong xuôi, A Truật liền truyền lệnh cho A Lạt Hãn vào núi tìm bắt bọn Văn Thù, còn bản thân mình thì cùng A Lý Hải Nha về đại doanh.

Đi được một quãng, A Lý Hải Nha nói:

- A Truật, ta muốn lấy một người của Sứ Cách!

A Truật mỉm cười:

- Lương Tiêu chứ gì?

- Ừ.

- Không được đâu. - A Truật lắc đầu.

A Lý Hải Nha hỏi dồn:





- Sao cơ, lẽ nào Sử Cách không nể mặt ta?

A Truật tủm tỉm:

- Sử Cách thì đồ dám nói gì, vấn đề là ta thấy tên Thổ Thổ Cáp rất vừa mắt, bèn bảo hấn về chỗ ta. Tên ấy đáp, Lương Tiêu ở đâu thì hấn ở đó.

A Lý Hải Nha ngạc nhiên:

- Á à, kẻ tranh giành với ta hóa ra lại là người!

A Truật cười vang:

- Đừng có vu cáo! Ta chẳng qua chỉ cần Thổ Thổ Cáp, hấn đã không chịu rời Lương Tiêu thì ta đành hốt gọn cả đôi thôi!

A Lý Hải Nha phát A Truật một cái, mắng:

- Vớ vẩn! Người hốt được cả đôi, để ta không làm được như thế chắc?

A Truật thùng thảng bảo:

- Nhưng ta đề nghị với Thổ Thổ Cáp trước cơ mà.

A Lý Hải Nha liếc Lương Tiêu, thờ dài:

- Thôi, ta giành không lại người. Có điều gã này là thứ ngựa chứng kiêu dũng hạng nhất, chủ nhân phải bản lĩnh mới thuần hóa nổi. Người lợi hại hơn ta, xứng đáng thu dụng hấn, nhưng phải cẩn thận kéo bị đá hậu đấy nhé.

A Truật mỉm cười, mắt nhấp nháy:

- Ta sẽ gửi hấn sang Khâm Sát doanh.

A Lý Hải Nha lắc đầu:

- Bọn Khâm Sát toàn hạng mục hạ vô nhân, hấn là người Hán, không trụ nổi đâu.

A Truật nói:

- Hấn không phải Hán nhân bình thường, hôm qua Bá Nhan Nguyên soái có nói với ta, trong người hấn có dòng máu Mông Cổ, còn cao quý hơn ta đấy.

A Lý Hải Nha trở mặt, nhớ lại rằng tổ phụ A Truật là danh tướng Túc Bất Đài của Mông Cổ, y không khỏi kinh ngạc, hỏi ngay:

- Cao quý hơn người, thế tức là...

A Truật gật gật đầu xác nhận:

- Bá Nhan bảo, hấn mang huyết thống của Thành Cát Tư Hãn, là hậu duệ của gia tộc hoàng kim!

A Lý Hải Nha biến hẳn sắc mặt.

Trong lúc họ nói chuyện, đại doanh quân Nguyên dần dần hiện ra phía xa. Lương Tiêu gò cương ngựa, phóng mắt nhìn. Dòng Hán Thủy cuộn cuộn chảy suốt từ bắc xuống nam, trên sông san sát tàu thuyền, cờ xí rờm rợp, liễu bạt trắng muốt trải kín đôi bờ như biển lớn trập trùng. Phía hạ du, hai tòa thành khổng lồ cao hơn mười trượng chiếm cứ hai mặt đông tây, lưng lưng nhìn nhau qua dòng Hán Thủy, mây đen kín kín trên cao đè trĩu xuống đầu thành. Tiếng còi hiệu báo sáng từ trong thành u u vọng ra, cùng lúc tiếng tù và bên đại doanh quân Nguyên cũng rúc vang trong gió sớm. Âm thanh hòa vào nhau, lúc gần lúc xa, vang vọng đầy đó trên mặt đất.





Lương Tiêu quan sát xung quanh một lúc thì A Truật và A Lý Hải Nha cũng cười ngửa tới nơi. A Lý Hải Nha vung roi trở:

- Kia là Tương Dương và Phàn Thành.

Lương Tiêu thắc mắc:

- Có hai tòa thành con con mà sao đánh mãi không hạ được?

A Truật xen vào:

- Từ thuở danh tướng Nhạc Phi thu hồi được Tương Dương tới nay, suốt một trăm ba mươi năm qua, người Tống đã dồn rất nhiều tâm

¹ Thuật dùng trận Lục hoa. *Lục hoa* là trận pháp hình hoa tuyết được Lý Dục Sư thời Đường xây dựng trên cơ sở Bát trận đồ của Gia Cát Lượng thời Tam Quốc. Bố cục gồm Tiền quân, Tả quân, Tả ngưu hâu quân, Hậu quân, Hữu quân, Hữu ngưu hâu quân. Theo ghi chép trong *Lý Vệ Công vấn đối*, *Lục hoa trận* có năm dạng tròn, vuông, gấp khúc, hàng dọc và mũi nhọn. Mỗi dạng này có năm biến hình, tổng cộng là hai mươi lăm phép biến hóa, dùng để đối phó với những tình huống khác nhau trên chiến trường.

huyết và lực lượng để giữ vững đất này. Thời Oa Khoát Đài Hân, danh tướng Mạnh Cung từng đem quân đội hùng hậu đến trấn thủ Giang Hán, lại mấy lần tập trung nguồn lực cả nước để mở rộng Tương Dương, không những bồi đắp cho thành trì kiên cố hiểm thấy mà còn xây dựng quân đội tinh nhuệ, đồn trú đầy đủ lương thảo, chế tạo vũ khí tấn công phòng thủ chắc ngập bốn mươi bốn kho. Theo tính toán của Bá Nhan Nguyên soái và Sử Thiên Trạch, nếu chúng ta không nghĩ ra cách nào phá được hai thành này thì Tương Dương còn cầm cự được ít nhất hơn hai mươi năm nữa. Khổ nỗi các phương pháp tấn công thông thường đều vô hiệu trước Tương thành và Phàn thành.

Lương Tiêu hỏi:

- Túc là đôi bên chỉ có thể giằng co làm tiêu hao dần lực lượng của nhau?

A Lý Hải Nha thở dài:

- Gần gần như vậy. Cách duy nhất hiện thời là cắt đứt tiếp viện bên ngoài của hai thành để tía bớt vũ khí lương thảo dự trữ của chúng. Vì vậy ngay từ thời kỳ đầu kéo quân xuống nam, chúng ta đã đắp lũy ở Lộc Môn sơn, lập hàng rào ở Quán Tử sơn; năm ngoái rầm rộ tấn công đánh bại người Tống trên Hán Thủy rồi dựng thạch đài ở giữa dòng, chôn bảy tảng đá khổng lồ dưới nước làm thủy trận; tiếp đó đặt tuyến thành hình chữ Nhất chạy suốt các dãy Vạn Sơn, Bách Trượng sơn, Hồ Đầu sơn và Hiện Sơn, lại xây lô cốt mới ở bờ tây Hán Thủy. Hai thành Tương, Phàn hiện nay đã bị cô lập hoàn toàn cả về đường bộ và đường thủy với bốn mặt đông tây nam bắc xung quanh. - Nói tới đây, y hỏi A Truật. - Trên đường về doanh, ta nghe tin quân Tống vừa kéo vào tiếp viện Tương Phàn, tin ấy đích không?

A Truật gật đầu. A Lý Hải Nha cười:

- Hắn đã bị người nện cho tan tành không còn manh giáp nào rồi!

Sực nhớ ra điều gì, A Truật hỏi:

- Phạm Văn Hồ là con rể của Giả Tự Đạo phải không?

- Phải! - A Lý Hải Nha đáp.

A Truật nhăn mặt:

- Hắn và cái tên Hạ Quý lẫn tài hơn thỏ, chưa lâm trận đã tháo chạy. Sao Nam triều không phái Trương Thế Kiệt và Lý Đình Chi đến nhí? Khiến ta mất công cất quân một trận mà chả được thi thố sở trường.

A Lý Hải Nha cười:





- Nếu chẳng phải toàn hạng giá áo túi cơm thì làm gì chúng ta vầy hăm được Tương Dương dễ dàng đến thế!

A Truật im lặng một lúc rồi nói, giọng chán chường:

- Kể cũng đúng, người Tổng mỗi ngày mỗi hèn đi. Năm xưa ở Hợp Châu ta còn gặp được vài nhân vật có nhiệt huyết, bây giờ toàn dạng ăn hại đánh trận, thực khiến người ta cụt hứng.

Về tới đại doanh, A Lý Hải Nha sắp xếp chỗ nghỉ cho Lương Tiêu trong trướng của mình rồi triệu đại phu giỏi nhất doanh trại đến chữa trị cho A Tuyết. Y còn điều hai người trong số nữ nhân đi theo quân đội đến thay áo đắp thuốc giúp cô gái. Thịt da cô đã bung lở hết, máu và áo dính bết vào với nhau, không cời được, phải lấy dao xén từng mảnh nhỏ rồi dùng nước nóng để gột rửa dần máu đông. Nước xối lên vết thương buốt rất khiến A Tuyết rên rỉ đau đớn. Lương Tiêu xót xa ôm cô vào lòng, khẽ khàng vỗ về. A Tuyết sợ gã lo lắng nên cắn răng nuốt lệ, gồng mình chịu đựng. Hai thiếu nữ Sắc Mục cũng rơi nước mắt trước tấm thân tả tơi thương tích, tay run lấy bầy, càng khiến A Tuyết đau thêm. Lương Tiêu đành tự mình xé áo đắp thuốc cho cô, nghĩ mà cảm hận Vân Thù và đám hào kiệt phương nam.

Một lúc sau, bọn Thổ Thổ Cáp cũng trở về. Trông thấy tình trạng của A Tuyết, ai nấy đều kinh hãi, cùng lớn tiếng thóa mạ kẻ địch. Lương Tiêu muốn giữ yên tĩnh cho muội tử nghỉ ngơi bèn tổng tất cả ra ngoài lều, nghiêm mặt hỏi:

- Ta dặn các người ở lại đại doanh chữa chạy, tại sao dám chống lệnh?

Mọi người nín lặng, Thổ Thổ Cáp chùi nước mắt:

- Bá Nhan Nguyên soái đồng ý mà.

Lương Tiêu nói:

- Lần này bỏ qua, lần sau nếu còn vi phạm... - Gã giơ tay chém mạnh, trầm giọng. - Bất kể là ai, xử trảm không tha.

Tất cả dạ ran. Lương Tiêu gạt đầu bảo:

- Các người đang bị thương, về nghỉ hết đi, cấm ngặt nhảy nhót đánh đấm trước khi bình phục hẳn.

Họ chia tay nhau, Thổ Thổ Cáp quyến luyến không rời, cứ đi mấy bước lại ngoái đầu nhìn căn lều.

Hôm sau, Lương Tiêu nhờ người đưa hài cốt Triệu San về Hoa Âm.

Bản thân gã túc trực đêm ngày bên A Tuyết, trông nom săn sóc vết thương cho cô gái. Đại phu trị bệnh xuất thân ngự y, phục vụ quân đội đã lâu nên rất rành rẽ việc điều trị vết thương, xem bệnh bốc thuốc đều chính xác. Sáu bảy ngày trôi đi, A Tuyết dần dần tỉnh táo, vết thương bắt đầu đóng vẩy và lên da non, hiềm nỗi gân cốt toàn thân đau nhức, không sao dậy được. Lương Tiêu bèn vắt óc nghĩ chuyện tiểu lâm kể cho A Tuyết nghe. Cô gái cười tươi như hoa, dần dần quên hẳn cả đau đớn, đôi khi còn ao ước cứ được như thế này mãi thì dẫu có bị đòn roi dữ dội hơn cũng không ngại ngại gì.

Thấm thoát đã hơn một tháng trôi qua, hôm ấy tên lính chạy hiệu tới báo Bá Nhan triệu kiến, Lương Tiêu bèn theo hấn đến đại trưởng Nguyên soái. Khi gã vén rèm bước vào, Bá Nhan đang chấp tay sau lưng đứng xem một tấm địa đồ trên tường, nghe tiếng Lương Tiêu cũng không buồn ngoảnh đầu nhìn. Lương Tiêu đứng sững hồi lâu đâm sốt ruột, định lùi ra thì Bá Nhan quay lại cười ha hả:

- Lâu lắm không gặp, cậu vẫn giữ cái tính nóng nảy như ngày nào!

Giã biệt đã lâu nay mới tái ngộ, bốn mắt nhìn nhau, tâm trạng Lương Tiêu xốn xang khó tả. Cứ nghĩ người này là đệ tử Tiêu Thiên Tuyết thì gã không khỏi oán hận, nhưng nhớ ra y còn là sư huynh của mẹ mình thì bỗng dưng một cảm giác âm ỉ khôn cảm cứ len khê trong tim.

Nhìn thấu tâm tư gã thiếu niên, Bá Nhan bèn đổi chủ đề, trỏ tấm bản đồ trên tường hỏi:

- Cậu biết đây là gì không?

Lương Tiêu đáp:

- Bản đồ địa lý Đại Tống.

Bá Nhan mỉm cười, trỏ hai thành Tương Phàn:

- Nếu phá được vùng này, đại quân ta sẽ xuôi dòng Hán Thủy tiến vào Trường Giang, vượt qua Giang Nam đánh chiếm Ngạc Châu, sau đó hàng trăm hàng vạn thuyền chiến sẽ xuôi dòng sang đông, càn quét suốt đất đai Đại Tống, tiến thẳng đến tiểu triều đình. - Ngón tay y di chuyển theo các dòng sông rồi dừng lại ở Lâm An, giọng bùi ngùi. - May mà cậu cứu được A Lý Hải Nha. Người đời có câu "Ngàn quân dễ kiếm, một tướng khó tìm". Nếu thiếu y thì coi như ta mất nghiêng một cánh tay, công cuộc tiêu diệt Đại Tống mai sau sẽ gian nan nhiều lắm!





Nói đoạn, y chậm rãi cất bước, tay chấp sau lưng, mắt ngược lên nóc lều vẽ đăm chiêu, tựa hồ gặp phải một chuyện gì khó quyết định. Hồi lâu sau y mới ngoảnh đầu sang, chăm chú nhìn Lương Tiêu:

- A Truật mền sự kiêu dũng của cậu, muốn nhận cậu về bên ấy làm Bách phu trưởng trại Khâm Sát, ta tạm đồng ý rồi. Cậu hãy cân nhắc mà hành xử sao cho phải. Nhớ này, làm một tướng tài còn chật vật hơn luyện võ nhiều! - Dứt lời, y tuốt chiếc đê bạch ngọc đưa trả Lương Tiêu. - Mai sau có việc gì mắc mứu thì đến tìm ta, chỉ cần không vi phạm luật quân phép nước thì ta luôn sẵn sàng giúp cậu.

Lương Tiêu bồi hồi xúc động, đưa hai tay đón lấy. Bá Nhan lại hỏi thăm tình hình dưỡng thương của bạn bè gã một hồi rồi cho lui, không quên nhắc gã phải lập tức dọn vào Khâm Sát doanh. Lương Tiêu về đến chỗ nghỉ, kể lại lệnh của Bá Nhan cho A Tuyết nghe, dặn cô ở lại trưởng A Lý Hải Nha điều trị cho đến khi bình phục. Quân lệnh như sơn, A Tuyết tuy không muốn nhưng chẳng dám nói năng gì. Đêm ấy, Lương Tiêu chuyển sang trại Khâm Sát, nhậm chức Bách phu trưởng.

Khâm Sát doanh là lực lượng kỵ binh tinh nhuệ nhất của quân đội Nguyên triều, được trưng dụng từ Khâm Sát hãn quốc, đất nước do cháu đích tôn của Thành Cát Tư Hãn là Bạt Đô xây dựng. Tướng sĩ trong Khâm Sát doanh đa phần là người Sắc Mục, gồm Khâm Sát, A Tắc, Oát La Tư, Hung Gia Lợi và nhiều tộc khác, ngoài ra còn một số ít là người lai Mông Cổ, ai cũng tóc vàng mắt xanh, thân hình vạm vỡ lạ thường. Lương Tiêu thuộc dạng cao lớn so với người Hán, nhưng vào đến Khâm Sát doanh thì vóc dáng cũng chỉ bình thường.

Trên lãnh thổ Đại Nguyên, dân tộc thượng đẳng là Mông Cổ, thứ đến Sắc Mục, cuối cùng mới là người Hán. Một phần vì sự phân biệt chủng tộc theo luật lệnh ấy, và một phần khác vì muốn bù đắp thể diện do bị đánh giá thấp hơn người thuần Mông Cổ nên dân Sắc Mục nói chung và tướng sĩ trong Khâm Sát doanh nói riêng đều hết sức xem thường người Hán, thậm chí gặp mặt những trọng thần như Sử Thiên Trạch, họ cũng không buồn xuống ngựa hành lễ. Lại thêm khả năng tác chiến kiêu dũng, thành tích nổi trội trong ba quân nên Khâm Sát doanh càng được thể hung hăng ngang ngược, xưa nay chưa từng coi binh lính người Hán vào đâu.

Lương Tiêu là người Hán, tự nhiên được điều đến Khâm Sát doanh,

mà ngay tức khắc bước lên vị trí Bách phu trưởng khiến tướng sĩ trong trại tức tối vô cùng, họ ngấm ngấm bàn nhau sẽ gây khó dễ cho gã.

Sáng đầu tiên, Lương Tiêu ra khỏi lều, đến bãi điểm danh theo lệ quân. Tù và rúc ba lần mà không một ai xuất hiện, Lương Tiêu chưa tường nguyên do nên rất lấy làm kinh ngạc: "Vì sao họ không nghe lệnh ta? Nếu chiếu theo quân pháp, một trăm tên này phải chịu tội chặt đầu hết, nhưng chém lính thì chẳng hóa cái thân Bách phu trưởng ta đây là hữu danh vô thực à?". Lúc đó, tướng sĩ các đội khác đều đã xong lệ thường buổi sáng, bèn đổ xô đến xem trò vui. Họ vây quanh Lương Tiêu chỉ chỉ trỏ trỏ, cười cười nói nói bằng tiếng Phiên. Lương Tiêu đứng lơ lửng ở giữa vòng người, tiến thoái lưỡng nan, chân tay thừa thãi, không hiểu xung quanh người ta nói gì mà cũng không đoán ra vì sao lại đến nong nõi này. Nín lặng hồi lâu, gã tạm nuốt giận, im lìm rút vào trong trướng.

Tướng lĩnh Khâm Sát lập tức bẩm báo mọi chuyện với A Truật, còn thêm mắm dặm muối, kể xấu Lương Tiêu thậm tệ. A Truật đặt Lương Tiêu vào vị trí này cốt để giữa bớt ngạo khí của gã, nghe vậy chỉ cười, tự nhủ: "Đợi xem hấn giải quyết thế nào?". Sáng ngày thứ hai, Lương Tiêu ở lì trong lều, không ra điểm danh, lính tráng đội gã nằm ườn ngủ nướng, không ra thao trường luyện tập. Tướng lĩnh trại Khâm Sát được thể tỏ ra bất bình, lại tới trướng A Truật dè bịu Lương Tiêu vô dụng, không biết bảo ban binh sĩ. A Truật nghe nói Lương Tiêu không lộ diện thì cũng hơi ngạc nhiên, nghĩ ngợi một hồi rồi bảo các tướng về, hứa rằng nếu đến mai mà Lương Tiêu vẫn bất tâm thì y sẽ đích thân can thiệp. Các tướng bèn hoan hỉ lui ra.

Sáng tinh mơ ngày thứ ba, tiếng tù và điểm danh rúc lên trong đại doanh Mông Cổ, tướng sĩ các trại đều lao ra khỏi lều, nhưng phía trại Lương Tiêu vẫn vắng tanh lặng lẽ. Binh sĩ của gã rắp tâm tổng cổ viên Bách phu trưởng bất đắc dĩ, lại biết tin A Truật sẽ can thiệp nên càng ngang tàng, nằm khểnh trên đệm ngủ say sưa. Tướng lĩnh các đội khác tới tập phái quân sang dò xét, rình rình hết ca thao luyện sáng là sẽ lên bẩm với A Truật để đòi y đổi tướng.

Hồi tù và thứ hai vừa dứt, đám do thám đã vui mừng hí hửng, hăm hở đợi hồi tù và thứ ba là học tốc chạy đi báo cấp trên. Thành ỉnh có tiếng vó sắt khua vang, một đàn hai mươi chiến mã sầm sập phóng vào đại doanh. Lương Tiêu cười ngửa đi đầu, tay cầm một bó lưới câu chùm





ba gấn xích sắt, mút cuối các xích sắt quấn vào cổ sáu con ngựa, mỗi con thò hai thùng gỗ đầy nắp kín. Sau lưng gã có năm người, đều mang một bó lưới câu sắt trên tay. Đám do thám còn chưa kịp hiểu ra sao thì Lương Tiêu đã tung lưới câu móc vào một nóc lều, năm người còn lại cũng rào rào quăng xích sắt. Chỉ thoáng chốc, họ đã găm móc vào hai mươi mấy nóc lều trong trại.

Lúc ấy, Lương Tiêu phát roi ngựa, sáu người nhất tề ra roi. Đám chiến mã rít lên đau đớn, tung vó phóng tứ tán, nhổ bật theo hai mươi mấy chiếc lều. Các binh sĩ Khâm Sát đang say ngủ đều phơi mình ra giữa thanh thiên bạch nhật, ai nấy dụi mắt, ngơ ngác ngồi dậy nhìn quanh bốn bề mà không hiểu đầu cua tai nheo ra sao. Chợt Lương Tiêu phóng tới gần, bật nắp thùng gỗ, tức thì mùi thối xộc lên, trong thùng lỏng bong toàn phân người và phân súc vật. Đám binh sĩ ngủ nướng chưa kịp định thần thì đã bị phân tưới xuống đầu xuống mặt, cứt dãi lẫn giòi giun lổm ngổm bắn tung tóe. Năm người kia cũng hành động tương tự, chỉ trong chớp mắt, toàn bộ binh sĩ đều bị dội bẩn. Tất cả còn đang sững sờ, Lương Tiêu đã dẫn bọn bè phóng đi thẳng, bỏ mặc một trăm người chết trân tại chỗ, kẻ đứng kẻ ngồi, mình mẩy hôi rình nhớp nhúa. Binh sĩ trại khác nghe tin bèn tủa đến xem khiến họ càng thêm xấu hổ, chỉ cầu có lỗ nê mà chui xuống, ai nấy càng căm hận Lương Tiêu thấu xương.

Bị dằn mặt, tướng sĩ Khâm Sát đều sùng sốt và phẫn nộ. Họ từ phương xa tới, còn lạ lẫm với xung quanh, lại sợ bị ngoại tộc chà đạp nên rất đoàn kết. Một người bị lãng nhục tức là cái nhục của toàn quân, trong cơn tức giận, ai nấy chộp lấy mâu thương, phóng ngựa đi lùng Lương Tiêu. Họ sục sạo khắp trại mà chẳng thấy bóng dáng gã đâu, lại gây nhốn nháo cả đại doanh Mông Cổ. Bá Nhan hay tin, ra lệnh cho A Truật xử trí ngay tức khắc để khỏi rối loạn lòng quân.

Trong cơn kích động cao độ, tướng lĩnh Khâm Sát xông vào trướng A Truật yêu cầu trừng phạt Lương Tiêu. A Truật cũng không ngờ Lương Tiêu dám dùng cách thức như thế, vừa bực bội vừa hồi hận vì đã không nghe lời khuyên của A Lý Hải Nha, một mực muốn dẹp bớt nhuệ khí của Lương Tiêu nên mới dẫn đến nông nỗi này. Trước thái độ bất bình của tướng lĩnh, y thẳng thắn nhận lỗi là dùng người chưa đúng. Đám tướng lĩnh kính trọng y vô cùng, thấy y thành khẩn như vậy cũng không nhiều lời nữa, chỉ thỉnh cầu tổng cổ Lương Tiêu đi mà thôi.

A Truật ngoài mặt nhận lời, nhưng trong bụng lại nghĩ: "Lương Tiêu đâu phải hạng hèn nhát gây chuyện xong bỏ trốn. Cứ để xem hắn còn cách gì kế tiếp". Vì vậy y gắng kiềm chế, tạm thời không ra bất cứ một mệnh lệnh hay hành động nào. Các tướng thấy A Truật ưng thuận cũng bớt hùng hổ, nhưng trong lòng ai nấy đều đã quyết ý giết chết Lương Tiêu để rửa nỗi nhục này.

Sáng sớm hôm sau, một trăm binh sĩ Khâm Sát trong đội Lương Tiêu đều dậy sớm, nai nịt gọn gàng, cưỡi ngựa đeo cung sắp thành trận thế để phòng gã tái diễn trò cũ. Tới giờ điểm danh, ba hồi tù và rúc lên, Lương Tiêu vẫn chưa xuất hiện, binh lính thở phào, nhao nhao thóa mạ gã là đồ hèn hạ, đồ xú uế. Họ đang rửa xả dữ dội thì có tiếng vó ngựa, sáu kỵ sĩ hiện ra trong sương sớm, chỉ thoáng chốc đã phóng tới gần. Lương Tiêu cầm hoa thương phi hàng đầu, bên cạnh là Thổ Thổ Cáp tay nắm chặt đại đao, Nang Cổ Ngạt và ba người kia theo sau. Nhờ một tháng dưỡng thương, cả bọn đều đã bình phục, ngay Vương Khả cũng gần như lành lặn, các vết thương bắt đầu đóng vảy. Người nào người nấy cấp giáo mác, tư thế oai phong凛冽.

Binh sĩ không ngờ Lương Tiêu còn dám vác mặt đến, thoát tiên đứng sững cả ra, khi bình tĩnh lại thì ý có đám tướng lĩnh Khâm Sát làm hậu thuẫn, liền thi nhau ngoác mồm chửi bới. Lương Tiêu không hiểu tiếng Phiên, bèn hỏi Thổ Thổ Cáp:

- Chúng nói gì vậy?

Thổ Thổ Cáp nghe xong rồi bảo:

- Toàn những lời rửa xả chướng tai.

Lương Tiêu gật đầu:

- Giúp ta truyền đạt rằng: "Hôm nay chúng dậy đúng giờ thế là tốt, nếu không muốn ăn phân uống nước tiểu nữa thì sau này cũng phải dậy sớm".

Thổ Thổ Cáp cau mày:

- Thắng thùng vậy ư? Bọn này hung hăng lắm!

Lương Tiêu mỉm cười:

- Người cứ dịch hộ ta.

Thổ Thổ Cáp không còn cách nào khác, đành y lời mà làm. Binh sĩ thoát nghe thì kinh ngạc, lát sau hiểu ra, không ai không căm giận. Một gã tóc vàng bước lên khỏi hàng:





- Đồ cút chó Lương Tiêu, chúng ta không nghe lệnh ngươi đâu. Ngươi sĩ nhục chúng ta, ta sẽ sống mãi một phen với ngươi.

Lương Tiêu nghe dịch xong, chun chun mũi làm bộ hít ngửi rồi cười giễu:

- Thối quá, thối quá!

Người nọ hỏi Thổ Thổ Cáp:

- Hắn nói gì vậy?

Thổ Thổ Cáp đáp:

- Hắn chê ngươi thối!

Cả bọn tức thì nhớ lại cảnh bẽ bàng hôm qua, tuy đã kỳ cọ tắm rửa trong dòng Hán Thủy rất lâu nhưng mùi xú uế trên người vẫn khó bề sạch hết, lửa giận bùng lên, họ đều chia trường mâu ra.

Hán tử tóc vàng bảo Thổ Thổ Cáp:

- Chắc ngươi là người Khâm Sát? Ta không giết ngươi, tránh xa ra! - Hắn trở Lương Tiêu quát. - Đồ Hán cầu kia, ngươi có bản lĩnh gì mà đòi làm Bách phu trưởng của chúng ta? Ngươi là do A Truật đại nhân phái đến nên ta không giết. Hãy giao đấu một trận công bằng, kẻ nào thua phải tự tận.

Lương Tiêu cười:

- Hạng ngươi không đủ để ta nhét kê răng! - Gã điểm khắp mặt quân sĩ, bảo. - Đừng khách sáo, xông lên hết một lượt đi!

Binh lính nghe Thổ Thổ Cáp dịch xong thấy đều giận dữ. Hán tử tóc vàng hét:

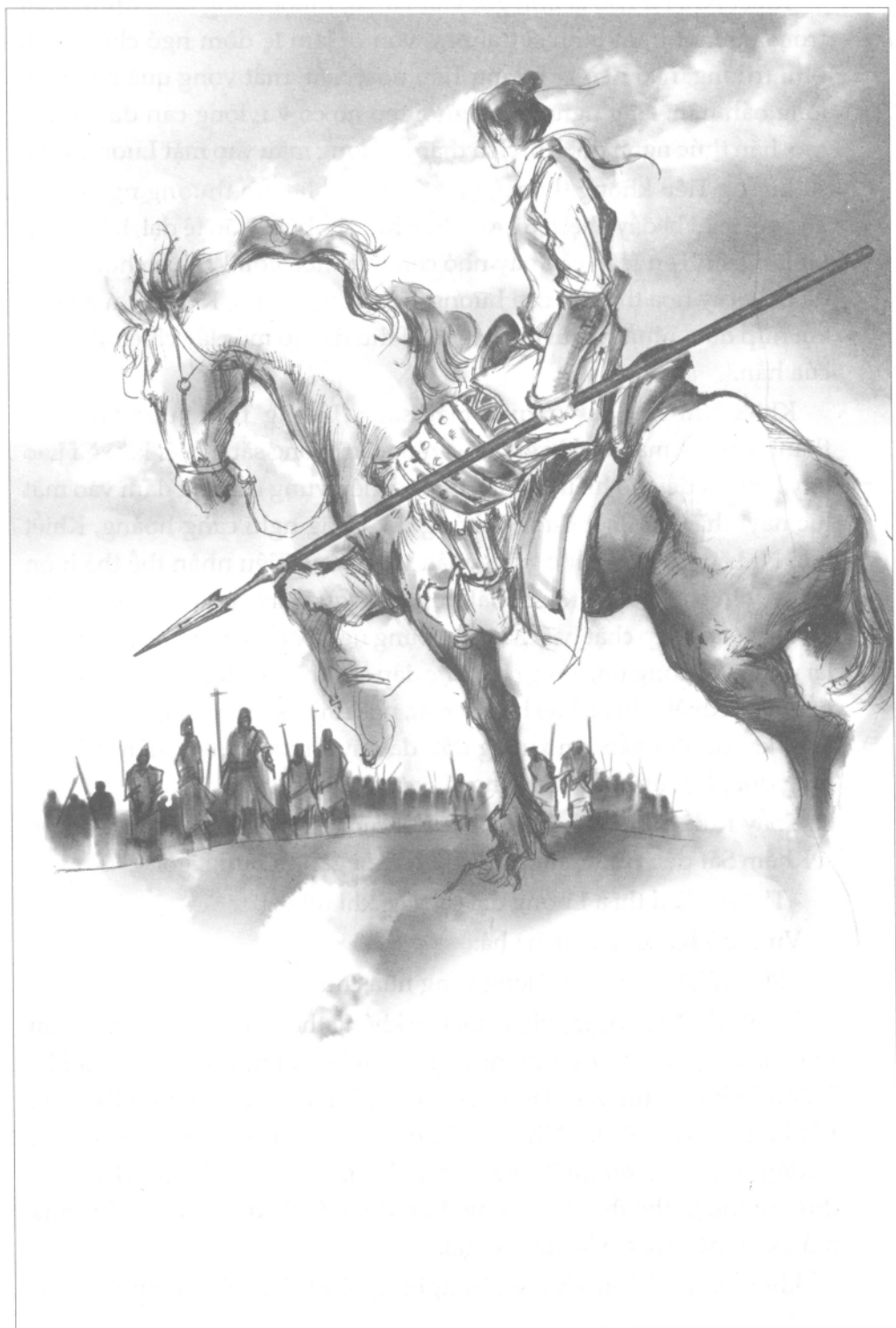
- Đồ Hán cầu khoác lác, đừng vội đánh giá thấp người khác như vậy! Ta đấu đơn với ngươi, không cần cung tiễn cũng vẫn thắng ngươi như thường.

Lương Tiêu cười:

- Được, ta cũng không dùng cung tiễn. - Đoạn gã phóng ngựa tới trước, hán tử tóc vàng bèn giơ trường mâu nghênh chiến.

Biết tin Lương Tiêu đến, binh sĩ Khâm Sát doanh liền bỏ dở buổi thao luyện ca sáng, cưỡi ngựa cầm mâu sang vây kín mít doanh trại của gã. Mấy viên tướng Khâm Sát còn dạn dò thuộc hạ phải khiến cho tên Hán cầu hết đường trở về. Lúc này thấy hán tử tóc vàng khiêu chiến, đám đông vây quanh bèn chúc ngón tay cái xuống dưới, nhao nhao la ó:

- Khiết Nhĩ Ni Lão, giết chết hắn đi, giết chết đi!





Khiết Nhĩ Ni Lão là lính gốc Oát La Tư, thuộc dạng kiêu dũng nhất trong số một trăm binh sĩ trại này, vốn dĩ lăm le dòm ngó chức Bách phu trưởng, nào ngờ bị Lương Tiêu đoạt mất, thất vọng quá nên sinh lòng oán hận. Nay nghe mọi người reo hò cổ vũ, lòng can đảm dâng cao, hấn thúc ngựa phi lên, chia thẳng trường mâu vào mặt Lương Tiêu.

Lương Tiêu không thúc ngựa xáp lại, chỉ hoành thương ngăn đón. Trường mâu bị đẩy chệch đi, cánh tay Khiết Nhĩ Ni Lão tê dại, hấn thẳm kinh ngạc: "Tên Hán cầu này nhỏ con mà khỏe gớm!". Vừa chớm nghĩ đã thấy cây hoa thương của Lương Tiêu đâm vút tới, Khiết Nhĩ Ni Lão vội hụp đầu, nhưng mũi thương địch thủ đã kịp móc lấy chiếc khôi sắt của hấn.

Khiết Nhĩ Ni Lão vội quét mâu sang, Lương Tiêu vung tay tóm, thanh trường mâu liền bị ghì chắc như cắm trong sắt, Khiết Nhĩ Ni Lão đẩy hay rút đều vô hiệu. Nếu bị Lương Tiêu vung thương đâm vào mặt lúc này, chắc hấn hết đường chống đỡ. Càng nghĩ càng hoảng, Khiết Nhĩ Ni Lão gắng vận lực giằng mâu về. Lương Tiêu nhân thế thả luôn tay ra, tên chiến binh Khâm Sát dùng sức quá lạm, suýt nữa bật ngựa, liền vội vàng kẹp chặt hai chân vào bụng ngựa để trụ vững. Lương Tiêu lại phóng thương tới, gồng chân lực đập cái khôi ở ngọn thương xuống đầu hấn, Khiết Nhĩ Ni Lão hoa cả mắt, ngã nhào khỏi lưng ngựa. Lương Tiêu không đợi hấn lăn xuống đất, đã đẩy thương theo, xiên vào đai lưng đối phương, treo hấn lủng lẳng trên đầu thương.

Thấy Khiết Nhĩ Ni Lão thất bại một cách chóng vánh như thế, binh sĩ Khâm Sát đều nhón nháo. Lý Đình cười gập cả bụng, gọi:

- Thế mà là tí thí à Lương đại ca, xiếc khỉ thì có!

Vương Khả cũng cười ha hả:

- Phái rồi, lại còn là khỉ lông vàng nữa chứ!

Khiết Nhĩ Ni Lão giãy giụa mãi vẫn không thoát được, chỉ mong chui được xuống đất mà trốn né những cặp mắt chòng chọc theo dõi kia. Thình lình hấn rút yêu đao quệt vào cổ, Lương Tiêu lắc mũi thương, hất hấn lên cao. Khiết Nhĩ Ni Lão quơ cào chân tay, yêu đao chệch hướng. Lương Tiêu quét ngang cây thương gạt bay thanh đao, cán thương thuận thế thúc vào bụng dưới Khiết Nhĩ Ni Lão, dụng lực vừa mức, đập hấn rơi trở lại lưng ngựa.

Khiết Nhĩ Ni Lão không kịp nghĩ ngợi nhiều, cứ thế ngồi phịch

xuồng yên, bấu chặt hai tay vào cổ tuần mã, cặp mắt thô lỗ. Lương Tiêu cười:

- Người nhận thua chưa?

Thổ Thổ Cáp dịch xong, Khiết Nhĩ Ni Lão tức giận hỏi:

- Ta thua rồi, tại sao người không để ta tự sát?

Lương Tiêu lắc đầu:

- Ngoài việc chống đối thượng cấp, người chỉ còn biết tự sát thôi sao? - Gã nhỏ nước bọt, nhếch mép. - Chỉ mong thắng mà không dám đối diện với thất bại thì đâu đáng mặt nam nhi? Đồ đốn hèn, đồ vô tích sự!

Khiết Nhĩ Ni Lão nghe mắng cứng họng, mặt đỏ bầm lên. Lương Tiêu trở thương khắp lượt binh sĩ Khâm Sát, quát to:

- Các người tưởng mình ghê gớm lắm sao? Cùng lên cả đi!

Binh lính ngơ ngác nhìn nhau, nhất thời không ai nhúc nhích. Lương Tiêu lại mắng:

- Các người không lên thì để ta!

Dứt lời, gã thúc ngựa lao sầm sập vào đám quân sĩ, trường thương múa như gió quất. Người hàng đầu mới giờ cao mâu, Lương Tiêu đã rung tit mũi thương khiến hắn hoa mắt, không biết nên đỡ chỗ nào. Lương Tiêu thừa thế phóng mạnh thương tới trước, hất rơi khỏi sắt đối thủ, đoạn lật tay quét cán thương vào huyệt Thái dương của hắn, tên lính ngã nhào khỏi lưng ngựa.

Cứ thế, Lương Tiêu thúc chiến mã phi như bay, người nhấp nhô tựa lông hồng trên lưng ngựa, hoa thương xoay trái đảo phải như rồng lượn trong mây, như rần cuối mù sa, thoát bên đông thoát bên tây, chuyên nhằm đâm vào khôi đội đầu của binh lính, đâm rơi khôi xong lại đánh họ choáng váng ngã ngựa. Quân sĩ Khâm Sát nổi giận, hùng hổ phản kích, thương qua mâu lại kịch liệt, giao đấu đến bất phân thắng bại.

Lương Tiêu rắp tâm dùng tài năng để trấn áp ba quân nên vận dụng hết bản lĩnh, di chuyển thần tốc, thương pháp nhanh như gió, trong thời gian chừng cạn hai tuần trà, gã đã đánh ngã đến tám phần mười đội ngũ. Song quân sĩ Khâm Sát vốn kiên cường dũng mãnh, gặp phải cường địch cũng không hề lùi bước, họ hò hét vây kín trước sau, tấn công từ hai cánh lại, hoàn toàn không rối loạn đội hình.

Lương Tiêu thầm tán thưởng, đồng thời tính hiệu thắng trở dậy, gã





hú một tràng dài, múa thương thật rộng, lướt khắp từ trái sang phải, lại từ phải sang trái, thương đâm tới đâu hàng quân tan tác tới đó. Lương Tiêu mau chóng đập vỡ vòng vây của binh lính, cuối cùng chỉ còn hai người liều mạng chống cự. Một kẻ bị gã múa thương quật ngã, còn một kẻ đâm mâu từ đằng sau tới, Lương Tiêu không buồn ngoảnh đầu, chỉ hơi trợn người sang bên, nắm lấy đầu mâu hét to một tiếng, hất bổng kẻ đó khỏi yên ngựa, đoạn giật mạnh cánh tay, tên lính bắn vọt lên cao đến sáu trượng rồi rơi vào xuống. Gió rít vù vù bên tai, tim đập thành thành như muốn vỡ, hần kinh sợ la oai oái. Lương Tiêu thúc ngựa phi như bay, kịp tới nơi trước khi tên lính tiếp đất, vươn tay túm lưng hần giơ lên quá đầu, đoạn xoay ngựa lại, nhẹ nhàng thả hần xuống. Thỏ Thỏ Cáp và đám bạn cùng hò reo vang dội, quân Khâm Sát thì há hốc mồm, không thốt được một tiếng.

Sau trận kịch chiến, thấy ngựa mình cười đã kiệt sức, mà trong bãi thì còn nhiều ngựa mất chủ đang chạy tán loạn, Lương Tiêu bèn nhảy sang con khác, lại trở thương khắp mặt binh sĩ Khâm Sát của các trại bên đang đứng xúm xít xung quanh, cười nhạt:

- Các người cũng muốn xông vào chứ?

Đám lính tráng nghe gã công nhiên khiêu chiến thì lại râm rĩ cả lên. Một viên Thiên phu trưởng tóc nâu, mắt xanh biếc bước ra khỏi hàng thét:

- Đồ Hán cầu, tưởng có chút bản lĩnh là tự xưng anh hùng được rồi đấy hả?

Hần dùng tiếng Mông Cổ, Lương Tiêu cười đáp:

- Binh sĩ của ta bắt tuân thượng lệnh, ta phải tìm cách giáo huấn, liên quan gì tới người? Nếu không có cáo già khích bác xúi bẩy thì chắc chớ sẵn chẳng dám lờn mặt chủ đâu!

Người kia nổi giận mắng:

- Ta là Thiên phu trưởng, người chỉ là Bách phu trưởng mà dám ăn nói với ta thế sao?

Lương Tiêu thùng thảng đáp:

- Người Hán có câu: "Đại tướng dẫn binh ra tiền tuyến, có thể không nghe cả lệnh vua". Ngoài chiến trường, việc sinh tử treo nơi mũi tên hòn đạn, cần phải ứng biến linh hoạt cho hợp với tình hình. Người nói đúng, cố nhiên ta tuân theo, nhưng nếu sai, dẫu là lời Hốt Tất Liệt

Hoàng đế, chưa chắc ta đã nghe. Giả sử hôm nay đánh trận thật, một trăm tên này lại chống lệnh điều động của ta thì chỉ có nước chết cả nút dưới tay địch nhân mà thôi.

Kẻ kia cười khẩy:

- Từ Diệc Đắc Lặc tới Hán giang, chiến binh Khâm Sát chưa bao giờ thất bại. Cho dù không có đại tướng dẫn dắt thì chúng ta vẫn là quân đoàn vô địch thiên hạ, còn lâu mới cần đến cái đồ Bách phu trưởng cầu trệ như ngươi!

Binh sĩ Khâm Sát giờ cao trường mâu, đồng thanh phụ họa:

- Đúng, còn lâu mới cần cái đồ Bách phu trưởng cầu trệ như ngươi!

Lương Tiêu phì cười:

- Vô địch thiên hạ? Giỏi nhỉ! Ngươi dám thi đấu với ta không?

Người nọ sừng sộ:

- Sao lại không dám? - Dứt lời, hắn cầm trường mâu tể ngựa lao lên.

Lương Tiêu ngăn:

- Đơn đả độc đấu không thể hiện được bản lĩnh. Đấu tập thể đi, không dùng cung nỏ, chỉ sử đao thương. Các người đồng người chứ gì, hãy lập vòng vây! Sáu người bọn ta sẽ tìm cách phá vây, thoát ra khỏi Khâm Sát đại doanh. Nếu thất bại thì tùy các người xử trí, nhưng nếu ta xông ra ngoài được thì phân xử thế nào?

Quân Khâm Sát lại xì xào nhốn nháo vẻ bức tức. Viên Thiên phu trưởng gằn giọng:

- Được, đấu thì đấu, nếu sáu người các người thoát được đại doanh, người cứ việc làm Bách phu trưởng. Nhưng phải thỏa thuận trước, đao kiếm vô tình, chẳng may các người chết thì không liên quan gì đến chúng ta cả!

Lương Tiêu cười:

- Nhất trí!

Đoạn gã giờ trường thương, bọn Thổ Thổ Cáp tiến lại gần bên. Tướng sĩ Khâm Sát tức thì vây chặt bốn mặt, quân số ước chừng ba ngàn người, mỗi ngàn người do một viên Thiên phu trưởng dẫn dắt, tất cả giết cương hô vang, tiếng hô quyện vào nhau tạo nên âm thanh dập dồn như sóng, khí thế hùng hục ngút trời.

Ba viên Thiên phu trưởng phất roi, quân sĩ hò la thúc ngựa lao vào, Lương Tiêu liếc quanh, hô lớn:





- Gió tây nam đến, mây vẫn bên trời.

Sáu người liền khiển ngựa di chuyển, tạo thành một trận thế lạ lùng, tuy nhỏ nhưng rất hoàn chỉnh, xông ra hướng tây nam. Lương Tiêu đi đầu, Thổ Thổ Cáp, Nang Cổ Ngạt chia hai cánh trái phải, Lý Đình, Vương Khả và Dương Giác phóng hàng ngang theo sau, đao thương chia ra như một giàn dùi sắt, mau chóng đâm thủng trùng vây.

Viên Thiên phu trưởng vội vàng ra lệnh vây chặt hướng tây nam, Lương Tiêu hét:

- Trời tây ngập nước, mũi nhọn vươn dài.

Trận thế sáu người lập tức thay đổi, Lương Tiêu trấn giữ hàng đầu, Thổ Thổ Cáp vòng về đoạn hậu, bốn người bọn Lý Đình xếp hình vuông ở chính giữa, tạo dáng con thoi đầu đuôi nhọn hoắt, chính thân vững chắc, cùng tiến về phía tây, lại vượt ra xa thêm mấy trượng. Lương Tiêu nhắc:

- Dồn sức hướng bắc, thi triển hướng nam, lập hình rồng cuộn.

Ngay lập tức, trận thế hóa thành hình long xà, ngoằn ngoèo dịch chuyển, giả vờ nhằm tiến mặt bắc nhưng thực chất xung phá mặt nam, nhìn về hướng đông mà chạy hướng tây, lúc trải dài lúc co ngắn, lúc mở ra lúc khép vào, chỉ trong khoảnh khắc mà biến hóa liên mấy lượt, vượt đi xa hơn hai mươi trượng nữa. Thành linh Lương Tiêu hô:

- Sấm rền đông bắc.

Gã vừa dứt lời, năm người kia liền di chuyển theo chỉ dẫn, chợt xoay mình như mãnh hổ hạ sơn, uy thế hung mãnh, tốc độ sấm sét, hùng dũng xông ra hướng đông bắc. Trận thế tràn đến đâu, quân Khâm Sát ngã ngựa tới đó, không ai chống cự nổi.

Lát lát, tiếng Lương Tiêu hô lệnh lại vang lên, trận thế sáu người cũng biến hóa theo sát, lúc như rồng cuộn lúc như hổ ngồi, di chuyển khắp bốn phương tám hướng như thủy ngân chảy tràn, thấm vào mọi chỗ. Chỉ trong nháy mắt, lực lượng kỵ binh vô địch thiên hạ đã rời rạc, đầu đuôi không ứng cứu được nhau. Ba viên Thiên phu trưởng liên tục ra hiệu lệnh mà không thể cải thiện được tình hình, trong lòng kinh hãi cùng cực. Họ đã từng phóng ngựa tung hoành đại mạc, thành thạo kỹ năng chiến đấu trên đồng rộng nhưng chưa được nếm mùi lợi hại của thuật dụng binh trung nguyên. Trận thế Lương Tiêu sử dụng chính là *Lục hoa trận* do đại gia binh pháp thời Đường là Lý Tĩnh sáng tạo ra.

Trận pháp này thoát thai từ Bát trận đồ của Gia Cát Võ Hầu, nhưng mức tinh vi ảo diệu thì hơn hẳn. Áp dụng những phép biến hóa vô tận cho một đội sáu người có binh khí là phương pháp hết sức độc đáo để đối phó với lực lượng thiết kỵ nơi tái ngoại. Thuở xưa Lý Tĩnh đã từng dựa vào trận pháp này để lấy ít thắng nhiều, phá tan hơn hai mươi vạn thiết kỵ Đột Quyết dưới chân núi Âm Sơn, bắt sống khả hãn Hiệt Lợi, từ đó trở đi, người Đột Quyết suy sụp, không còn khả năng kinh chống với Đại Đường nữa.

Trận pháp thường gắn liền với số học. Lương Tiêu tinh thông toán thuật vượt xa tiền nhân nên tiếp cận binh thư không mấy khó khăn. Sau khi bị Văn Thù cướp lương, Lương Tiêu rút kinh nghiệm xương máu, bắt đầu nghiên cứu phép dùng binh để giảm thiểu tổn thất khi hành quân mai sau. Bọn Thổ Thổ Cáp vừa bình phục, gã đã gọi ra thao luyện *Lục hoa trận*, tính thêm bản thân là vừa đúng sáu người, phù hợp với số lượng cần thiết. Khi tập luyện gã còn chú ý khai triển thêm nhiều hướng, cải tiến trận pháp cho tăng phần uy lực.

Sau hôm bị thuộc hạ làm cho bẽ mặt ở thao trường, Lương Tiêu kiểm chế cơn giận, bảo Thổ Thổ Cáp lên vào Khâm Sát doanh dò xét tình hình. Biết được nguyên do quân sĩ không chịu đến, gã hiểu rằng muốn khuất phục đám này thì khó tránh khỏi một phen ác đấu. Vậy là, gã vừa tìm chỗ vắng vẻ để luyện tập trận thế, vừa lập mưu chọc giận binh sĩ khích họ tị thí với mình, định bụng dùng *Lục hoa trận* để khuất phục ba quân. Bây giờ thì triển ra, quả nhiên thế như chẻ tre, lính Khâm Sát tinh nhuệ là vậy mà cũng không tài nào chống cự nổi.

Chỉ giao đấu trong chốc lát mà Lương Tiêu biến đổi liên tục mười sáu hình trận, cả nhóm dần dần áp sát cổng doanh trại. Chợt nhận ra hai bên tây nam và tây bắc đều có chỗ sơ hở về trận pháp, gã thét:

- Chuyển trận trường kinh!

Sáu người thúc ngựa, thế như cá kình lao đi trong nước, phóng đến vị trí Quy muội, các tướng vội vã xua quân bủa vây chặn đường. Lương Tiêu vốn nhắm đến mục tiêu khác, liền dẫn bạn bè lách xéo về hướng tây nam, trận thế đổi thành *Côn bằng*¹. Hình trận từ cá hóa chim, bay xoáy lên chín tầng trời. Sáu người vừa hò la vừa cắt đứt vòng vây phía trước làm hai, đục thủng một chỗ ở vị trí quẻ Vô vọng, lao vút ra khỏi hàng quân. Kỵ binh Khâm Sát đuổi theo không kịp ghìm ngựa, trước



¹ Côn là một loài cá lớn. Bằng là một loài chim lớn.



đẩy sau xô, trái đâm phải va, khung cảnh vô cùng nhốn nháo. Lương Tiêu và bạn bè phóng khỏi cổng trại. Mới lần đầu thử nghiệm sức mạnh của *Lục hoa trận* mà đã giành được thắng lợi tuyệt đối như thế, ai nấy đều hứng khởi, thúc ngựa cười dài. Lương Tiêu hét to:

- Thắng bại đã rõ! Các người tính sao về lời giao ước lúc trước đây?

Quân Khâm Sát khó khăn lắm mới ghìm được ngựa, chỉnh đốn được đội hình, trong lòng kinh hãi khôn tả. Sau trận phá vây, sáu người bên Lương Tiêu vẫn lành lặn khỏe mạnh, ngược lại binh sĩ Khâm Sát bị thương rất nhiều. Cũng may bọn Thổ Thổ Cáp ghi nhớ lời Lương Tiêu nên không có ý đả thương ai, quân Khâm Sát đa phần chỉ sây sát ngoài da, không có vết thương nào nghiêm trọng, ngay cả những kẻ ngã ngựa cũng mau chóng trở lại yên cương. Nghe Lương Tiêu hét, mấy ngàn cặp mắt đều đổ dồn vào ba Thiên phu trưởng, đợi hiệu lệnh của họ. Nhất thời doanh trại im phăng phắc, chỉ có tiếng cờ xí lùa phần phật trong gió.

Ba viên trưởng quan nhìn nhau lúng túng, không biết đối đáp ra sao cho phải. Thừa nhận thất bại thì uy danh hai mươi năm qua của quân Khâm Sát coi như bị hủy hoại trong chốc lát, phủ nhận kết quả thi đấu thì thất tín bội ước, vốn cũng là điều đại kỵ với quân nhân.

Họ đang lưỡng lự, chợt nghe có tiếng cười sảng khoái:

- Đã giao ước cố nhiên nên thực hiện. Thiên tử còn phải giữ chữ tín huống hồ Thiên phu trưởng!

Ba người nhất tề nhảy phắt xuống ngựa thì lễ:

- A Truật đại nhân!

Lương Tiêu ngoảnh ra, trông thấy A Truật đang đứng đỉnh cùng các thân binh cưỡi bảo mã đến, gã cũng xuống ngựa bái chào:

- Chuyện hôm nay là vạn bất đắc dĩ, khổ nỗi không dùng biện pháp mạnh thì Lương Tiêu này thật khó tìm được chỗ đặt chân ở đây.

A Truật xuống ngựa, chìa hai tay nâng gã dậy, cười bảo:

- Nói cho đúng, quân Khâm Sát dùng mãnh đao dài, thiện chiến vô song, không thua gì lực lượng cấm vệ Khiếp Tiết theo hầu đức Thái Tổ năm nào. Chỉ hiềm lâu ngày chưa gặp địch thủ nên họ đâm ra ngang ngược hống hách, coi thường hết cả. Ta điều người đến trại này cốt để khảo nghiệm bản lĩnh của người, nhưng cũng không tin rằng người sẽ trụ lại được. Hôm nay thấy sáu người phá vỡ trùng vây của ba ngàn

quân, mới biết mình nửa đời làm tướng mà nhận định vẫn rất sai lầm!

Lương Tiêu nói:

- Đại nhân quá lời! Cũng nhờ ban đầu giao hẹn với các vị đây là không dùng cung nỏ nên trận pháp mới có cơ thi triển được. Nhược bằng tên bay đạn lạc dày đặc như trên chiến trường thì chẳng mấy chốc mà sáu người chúng tôi đã biến thành nhím rồi!

A Truật gật gù:

- Quà có thể, sở trường của kỵ binh Khâm Sát là cung nỏ chứ không phải đao thương. Nhưng gì thì gì, người vẫn chiến thắng, lại không kiêu ngạo, tốt lắm! - Y đưa mắt sang ba viên Thiên phu trưởng. - Các người có ý kiến gì không?

Ba người nhìn nhau, Thiên phu trưởng tóc nâu nói:

- Kể về cận chiến và bày binh bố trận, chúng tôi thua, không tính nữa, nhưng như A Truật đại nhân đã nhận xét, thiết kỵ Khâm Sát mạnh nhất ở cung nỏ, nên tôi muốn thử tài xạ tiễn của Lương Tiêu.

A Truật mắng:

- Tại sao lại ương ngạnh thế nhỉ?

Lương Tiêu cười:

- Cũng được, xin mang cung tên lại đây!

Các tướng định tháo cung đưa cho gã, A Truật bèn bảo:

- Thôi, dùng của ta! - đoạn gỡ cánh cung dát vàng khỏi yên ngựa.

Lương Tiêu đón lấy, nhìn quanh. Cách họ chừng một trăm bộ về phía bờ kè, có hai thiếu nữ người Hồ áo trắng đang gạn nước. Một cô đeo mạng sa, một cô để mặt trần, tóc cài minh châu lấp lánh.

Lương Tiêu nói:

- Xem ta bắn rời chuỗi ngọc gắn trên đầu người bên trái đó nhé!

Tướng sĩ nghe vậy đều phát hoảng. A Truật nhú mày:

- Lỡ bắn trúng người thì làm thế nào?

Lương Tiêu đáp:

- Hề rụng một sợi tóc thì cứ đầu Lương Tiêu mà chặt.

A Truật không nói gì nữa, Lương Tiêu phóng mình lên ngựa, vừa phi nước kiệu vừa lấp tên kéo cung, mũi tên đuôi lông trắng xẹt ra nhanh như cắt. Người con gái đang cười nói với bạn, chợt thấy gió rít trên đỉnh đầu, chưa hiểu ra sao thì bỗng nghe "sựt" một tiếng, mũi tên





đã cắm phập vào lan can cách đó không xa. Cùng lúc, những hạt ngọc trên búi tóc cô tuột ra, rơi tùm tùm xuống nước. Lương Tiêu ngấm bấn hết sức chính xác, mũi tên vừa khéo xuyên qua giữa hai hạt ngọc làm đứt sợi dây vàng xâu chuỗi, chuỗi ngọc sút dây tức thì rời rã ngay ra. Tướng sĩ Khâm Sát sững sờ một thoáng rồi hoan hô ầm ĩ như sấm động.

Thiếu nữ đang kinh ngạc, nghe tiếng liền quay đầu lại. A Truật nhìn mặt. Ba Thiên phu trưởng đồng thanh nói:

- A Truật đại nhân, chúng thuộc hạ nhận thua! Để hấn làm Vạn phu trưởng cũng được đó!

A Truật cười:

- Nhận thua rồi ư? Hừm, làm Thiên phu trưởng còn chưa nên, Vạn phu trưởng thế nào được? Hấn mới đến chỗ chúng ta, công trạng chưa có gì, vì ơn cứu mạng Hữu thừa đại nhân, cho làm Bách phu trưởng cũng là rộng rãi lắm rồi!

Biết Lương Tiêu đã cứu A Lý Hải Nha, quân Khâm Sát tỏ ra nghiêm túc hấn lên. Viên tướng tóc nâu nói:

- Không ngờ trong đám người Hán lại có một nhân vật đặc biệt thế này!

A Truật lắc đầu:

- Hấn không phải người Hán bình thường đâu, hấn mang trong mình huyết thống Mông Cổ đấy.

Các tướng nghe vậy càng thêm kính trọng, nhìn Lương Tiêu với ánh mắt khác hẳn trước kia.

Lúc này, thiếu nữ chỗ bờ kè cầm mũi tên hăm hăm chạy đến. Thân hình nàng thon cao nở nang, da trắng mịn, mắt hạnh mày ngài, đồng tử xanh biếc như nước biển, mái tóc xám tết bím rủ xuống hai bên tai càng làm nổi bật cái cổ thon cao trắng ngần. Tướng sĩ Khâm Sát nuốt nước bọt đánh ực, nghĩ bụng: "Gái ở đâu mà đẹp thế này, sao trước đây chưa trông thấy bao giờ cả?". Thiếu nữ lại gần, trở vào tiêu ký trên thân tên, hỏi bằng tiếng Mông Cổ:

- A Truật đại nhân, ngài bắn tiện nữ phải không?

A Truật cười xòa, định nhận tội về mình, Lương Tiêu đã xen vào:

- Không liên quan đến ông ấy, ta bắn đấy.

Hàng mày cong cong như đôi cánh chim trả hơi nhướn lên, cô gái cao giọng hỏi:

- Vì sao người lại bắn ta?

Lương Tiêu hỏi lại:

- Chưa bắn trúng cô, cô tức cái gì?

Người con gái cười nhạt:

- Viên dạ mình châu cha ta tặng đã bị người bắn rụng xuống nước. Và chẳng, người dám chắc là sẽ không bắn trúng ta chứ? Người biết nói tiếng Mông Cổ, vậy là người Mông Cổ phải không? Ta nghe đồn nam tử Mông Cổ là chim ưng kiêu hãnh, tại sao cánh chim ấy không dành sức đối phó với hổ lang hung hãn mà lại đi bắt nạt con bồ câu yếu đuối như ta?

Lời lẽ thật khúc chiết và sắc bén. Lương Tiêu tuy giỏi ăn nói mà nhất thời chưa biết đối đáp ra sao. Nghe chừng tình hình có vẻ căng thẳng, A Truật bèn xoa dịu:

- Lan Á! Muội bớt giận, ta đền cho muội viên dạ mình châu khác. Muội nghỉ trong lều cha muội phải không? Lát nữa ta sẽ sai người đưa tới.

Lan Á vút mũi tên xuống đất, bấu môi:

- Muội thêm vào ngọc của huynh, muội thích viên mình châu cha tặng cơ.

A Truật cười:

- Đừng dối nữa, ta đích thân đưa tới vậy. Hòa giả¹ vẫn khỏe chứ?

Lan Á nghe y nhắc đến cha mình thì nguôi giận:

- Cha muội vẫn khỏe! Đa tạ huynh hỏi thăm. - Rồi cùng cô bạn bỏ đi.
Một tướng Khâm Sát nuốt nước bọt:

- A Truật đại nhân, cô gái ấy ở đâu đến đây? Trông xinh xẻo nhỉ!

A Truật nghiêm mặt:

- Mấy cái tên băng nhắng, đừng nhòm ngó này nọ linh tinh. Lan Á là con gái của Trát Mã Lỗ Đình² - nhà tinh tú học người Hồi Hồi, là học trò yêu của Nạp Tộc La Đình³ - bậc trí tuệ của các trí tuệ, mao la⁴ của các mao la đầy ơn phúc, và là nữ hiền triết duy nhất của Y Nhi



¹ Tiếng Ả Rập hoặc Ba Tư, danh từ tôn xưng dành cho các học giả đạo Hồi.

² Tức Jamal al-Din ibn Muhammad al-Najjari, nhà thiên văn học người Ba Tư thế kỷ XIII, phục vụ triều Nguyên dưới thời Hốt Tất Liệt.

³ Tức Nasir al-Din Tusi, học giả lừng danh người Ba Tư thế kỷ XIII, có nhiều thành tựu về thiên văn, vật lý, toán học và sinh hóa.

⁴ Tiếng Ả Rập, danh từ tôn xưng dành cho các học giả đạo Hồi.



hãn quốc¹ đây. Hồi tám tuổi nàng đã từng thề nguyện với thượng đế là cả đời không xuất giá mà sẽ hiến dâng trinh tiết cho tinh tú trên trời, được Y Nhĩ hãn Húc Liệt Ngột ban khen. Quân lỗ mãng các người chỉ biết đánh giết, xách giày cho người ta còn không đáng đâu!

Tướng sĩ nghe nói cô gái cả đời ở giá thì đều xuýt xoa tỏ vẻ tiếc nuối. Lương Tiêu ngẫm nghĩ: "Nhà tinh tú học người Hồi Hồi? Hình như toán thư Thiên Cơ cũng có kể rằng ở Hồi Hồi, các nhà tinh tú học cũng là những nhà đại số giỏi nhất nước, xem giới thiệu qua loa thì cách tính toán của họ khác với số thuật trung thổ, nhưng khác ra sao lại không thấy trình bày cụ thể. Hừ, căn cứ vào đâu mà xưng tụng lão Nạp Tộc La Đình nào đó là trí tuệ của các trí tuệ? Toàn những lời khoa trương bịp bợm!". Gã vừa bị Lan Á mắng mà lặng ngắt không nói được lời nào, vốn đã tức sắn, nghĩ đến đây càng thêm ầm ức, nhất quyết không tin phục.

A Truật ngoảnh lại phủ dụ Lương Tiêu một lúc, chợt nghe có tin chiến trận báo về, bèn vội vã giục ngựa đi. Sau cuộc tử thí, tướng sĩ Khâm Sát đã sinh thiện cảm với Lương Tiêu, lại biết trong mình gã có huyết thống Mông Cổ thì đổi đãi bằng thái độ khác hẳn, không còn khinh miệt như lúc trước nữa. Cả bọn kéo nhau vào lều uống rượu. Được đâm ba bát, hai bên đã thân thiết hơn cả anh em ruột thịt. Cha Thổ Thổ Cáp là người Khâm Sát, mẹ là người Oát La Tư, vào trại này thực như cá gặp nước, lúc thì hào hứng nói tiếng Khâm Sát, lúc thì hồ hởi bá vai bá cổ binh lính hát to những khúc ca du mục Oát La Tư hay nhảy nhót theo điệu múa quê hương. Nang Cổ Ngạt và bọn Lý Đình thấy vui nhộn quá nên cũng tham gia, bầu không khí mỗi lúc một tưng bừng.

Lương Tiêu nâng bát rượu, gọi Khiết Nhĩ Ni Lão đến bên, nhờ người phiên dịch hộ rằng tài sử mầu của hắn rất khá. Khiết Nhĩ Ni Lão vốn ngượng ngùng vì thất bại, nay nghe Lương Tiêu khen thì cũng bớt phần xấu hổ. Họ cùng cạn mấy bát rượu nóng, hóa giải hết những hiểm khích lúc đầu.

Mọi người đang nói chuyện rôm rả, chợt tiếng trống trận rền vang như sấm. Tướng sĩ Khâm Sát đổi sắc mặt, quăng bát rượu chạy ào ra,

¹ Túc Il Khanate (1256 - 1388), một trong tứ đại hãn quốc của nhà Nguyên, đầu tiên là đất phong của Đà Lôi (con trai thứ tư của Thành Cát Tư Hãn), sau này được con trai Đà Lôi là Húc Liệt Ngột kiến thiết, tương ứng với vùng lãnh thổ bao gồm Iran, Iraq, Afghanistan, Turkmenistan, Armenia, Azerbaijan, Georgia, Thổ Nhĩ Kỳ và miền tây Pakistan ngày nay.

vừa chạy vừa mặc áo đội khô, cầm mâu đeo cung, phóng thốc lên lưng ngựa. Hồi trống đầu tiên chưa dứt, ai nấy đã vào hàng ngũ đội mình, cùng tằm tập tập trung về một nơi, hành động nhanh nhẹn gọn ghẽ khác hẳn với lúc ngả ngớn thoải mái khi uống rượu. Lương Tiêu ghép Thỏ Thỏ Cáp, Nang Cổ Ngạt và bọn Lý Đình với năm binh sĩ Khâm Sát khác thành một đội mười người, giao cho Thỏ Thỏ Cáp làm Thập phu trưởng rồi dẫn cả trại ra chỗ tập kết chung.

Chỉ trong nháy mắt, Khâm Sát doanh đã tề tựu đủ, lần lượt rời trại, phóng về phía đài điểm tướng. Chợt tiếng trống nín bật, tiếng tù và rúc lên, một hồi dài, hai hồi ngắn. Viên Thiên phu trưởng tóc nâu, tên gọi Hợp Xuy Man, khua tay. Binh sĩ đều gò cương ghìm ngựa lại. Hợp Xuy Man nói:

- Theo hiệu tù và thì thủy quân xuất chiến! Chắc người Tổng tiền công bằng đường thủy trước!

Khâm Sát doanh nằm dưới quyền điều động trực tiếp của A Truật, có ba Thiên phu trưởng và ba cánh quân, mỗi cánh một ngàn người. Hợp Xuy Man người gốc A Tộc, giữ chức Thiên phu trưởng lâu năm và lập được nhiều chiến công nhất, vì vậy ngày thường hai Thiên phu trưởng kia đều tuân theo hiệu lệnh của hắn.



Hợp Xuy Man suy đoán một lát, trở roi ngựa bảo:

- Tây nam là hướng mà bộ binh Tổng có thể xuất kích phối hợp với thủy quân. Chúng ta lại đó đón lõng.

Tướng sĩ cùng phóng về hướng tây nam. Họ chưa tới gò núi trước mặt, chợt có tiếng pháo nổ bùng trong thành Tương Dương, cổng lớn mở toang, một ngàn khinh kỵ và bộ binh Đại Tổng lao ra. Quân Hán ở thành chữ Nhất phóng lên nghênh chiến, trận thế chưa ổn định, hai bên đã động thủ, tên bắn rào rào, máu chảy lênh láng.

Trên đầu thành Tương Dương có tiếng rầm rầm bất tận, nổ lớn và đại pháo gầm rít liên hồi, trút xối xả xuống trận địa địch. Tiên phong Nguyên quân thương vong nặng nề, số còn lại phải lui về đằng sau. Bộ binh Tổng thừa cơ xông tới, một đội cầm khiên mây đoàn đao lẫn xả vào chém chân ngựa đối phương, một đội giương nỏ bắn bộ binh. Trận thế quân Nguyên bắt đầu chệch choạc. Trên đầu thành vang lên tiếng pháo hiệu, binh mã Tổng lao sâu vào trận địa kẻ địch, kéo cung múa thương, qua lại xung sát một hồi khiến hàng ngũ quân Nguyên rối loạn.



Hợp Xuy Man đứng ngựa trên đồi nhìn ra xa, cười bảo:

- Người Tổng gắng sức thể kia, quân Hán xem chừng thất bại rồi, chúng ta ra thôi!

Binh lính thúc thúc ngựa lao xuống, Lương Tiêu chột hô:

- Khoan đã!

- Vì sao? - Hợp Xuy Man hỏi.

Lương Tiêu đáp:

- Đợi phục binh của người Tổng.

Hợp Xuy Man cau mày:

- Người nói thể là ý gì?

Lương Tiêu đáp:

- Ta quan sát này giờ, nhận thấy một điều khác lạ. Chỗ đạo quân hai bên đang giao chiến kia nằm trong tầm tên đạn mạnh nhất từ đầu thành trút xuống, giàn cung giàn pháo đã chuẩn bị sẵn sàng mà họ không bắn, lại phái binh mã ra kịch chiến với quân ta, rõ ràng là cố ý giả vờ để dẫn dụ tinh kỵ chúng ta đến cứu viện, sau đó trá bại chạy trốn vào thành, bỏ lại thiết kỵ chúng ta phơi mình dưới làn đạn pháo. Khi người Tổng khai hỏa cả đại pháo và Pháo sơn nổ thì kỵ binh có mạnh đến đâu cũng sẽ rối loạn đội hình, và trở tay không kịp khi quân tinh nhuệ của chúng ta tập kích. Ta đoán rằng phía sau cánh quân Tổng kia đang có tinh binh mai phục đợi thời cơ.

Hợp Xuy Man cau mày ngẫm nghĩ, chợt một kỵ sĩ chạy hiệu phi tới gọi:

- A Truật đại nhân có lệnh: ông hãy án binh bất động, đợi phục binh trong thành tấn công ra thì lập tức xông lên cắt đứt đường lui của chúng, tiêu diệt toàn bộ ngay ngoài chân thành.

Hợp Xuy Man nhìn sang Lương Tiêu, trầm lắng làm lạ: "Quái thực, hần phán đoán giống hệt A Truật đại nhân".

Đúng lúc đó, hai cánh kỵ binh Hán từ đằng sau phóng lên, tấn công vào hai mé trái phải của quân Tổng. Giằng co một hồi, người Tổng yếu thế rút lui vào thành. Quân Nguyên chưa kịp truy kích thì nỏ pháo trên cao đã khai hỏa, những tiếng nổ ừng oàng vang lên đình tai nhức óc, đạn đá trút như mưa xuống đám kỵ binh người Hán, quân Nguyên tức thì bị cắt thành hai đoạn. Có tiếng pháo hiệu nổ bùng trong thành, bốn ngàn khinh kỵ Đại Tổng phóng ào ra như cơn lốc, lao vào trận tiền kẻ địch mặc sức chém giết.

Quân Nguyên không chống đỡ nổi phải lùi lại sau, kỵ binh Đại Tổng quyết ý đập tan cả bốn cánh quân của đối phương nên truy đuổi ráo riết, tấn công dồn dập. Lúc này, trong thành có hai ngàn tay cung nỏ sắp hình rẽ quạt tỏa rộng ra, phối hợp với trận thế của kỵ binh xả tên về phía kẻ thù. Quân Nguyên tiến lùi đều khó, trái phải không thông, người ngựa rối ren, thương vong thê thảm.

Lương Tiêu hô:

- Đến lúc rồi!

Hợp Xuy Man ngăn ngừa:

- A Truật đại nhân chưa có lệnh mà!

Lương Tiêu nói:

- Thời cơ không đợi ai đâu! Người Tổng vốn hèn nhất, tập kích thành công là thu quân ngay để ăn chắc. Trông trận thế kia, ta đoán chúng sẽ không truy đuổi kỳ cùng đâu.

Sau màn tỉ thí lúc trước, Hợp Xuy Man ít nhiều cũng đã tin tưởng Lương Tiêu, bèn ra lệnh xuất kích.

Tướng sĩ Khâm Sát nôn nóng chờ đợi này giờ, vừa nhận lệnh là rầm rạp lao xuống núi. Lúc này người chạy hiệu của A Truật mới đưa lệnh truyền tấn công sang, thấy tướng sĩ đã xuất phát rồi thì rất ngạc nhiên. Hợp Xuy Man không kịp dừng ngựa nghe lệnh, dẫn quân phi như bay, đánh vu hồi vào phía trước cửa thành Tương Dương. Lúc này quân Hán đã rời rã, tổn thất trầm trọng, kỵ binh Tổng bắt đầu thu quân. Hai ngàn tay cung nỏ vừa mới bắn xong một lượt, chuẩn bị lắp tên lần nữa bắn yểm hộ cho kỵ binh rút về thành, không ngờ quân Khâm Sát bất thần xuất hiện. Đám xạ thủ hoang mang, không biết nên chống đỡ cách nào, giẫm đạp chen lấn tháo chạy vào thành.

Hợp Xuy Man vẫy roi. Ba cánh quân Khâm Sát vừa phi ngựa cực nhanh vừa tách ra làm ba nhóm, một nhóm tiêu diệt các xạ thủ, một nhóm cắt đường lui của toàn kỵ binh, còn một nhóm do Hợp Xuy Man đích thân dẫn dắt thì xông vào giữa đội kỵ binh Tổng. Chỉ thấy ngựa phi như rồng cuốn, tên rơi như mưa rào, thiết kỵ Khâm Sát quét qua chân thành Tương Dương như gió thu vụn lá rụng, đám quân Hán của Nguyên triều được thể phản kích, chém giết tứ phía. Sau thời gian chừng tàn hai cây nhang, năm ngàn quân Tổng đã rời rã tan tác, hầu như tử thương toàn bộ.





Hợp Xuy Man chiến đấu dữ dội một hồi, nhìn ra xa thấy bại quân đang rút lui, cửa thành Tương Dương chưa kịp khép, cảm thấy đây đúng là thời cơ có thể tận dụng được. Hắn xưa nay ngang tàng hống hách, tự nhủ chiến mã bản bộ khỏe khoắn tuyệt đỉnh, nhanh nhẹn vô song, nhất thời hứng chí ra roi, định nhân cơ thắng xưa quân đánh thẳng vào Tương Dương mong lập đại công.

Lương Tiêu đang dẫn một trăm thuộc hạ bao vây tiêu diệt đám tàn quân Đại Tổng, thấy vậy kinh hãi thét:

- Không được!

Nhưng tiếng thét bị chìm lấp giữa những tràng kêu réo xung phong, Hợp Xuy Man nào đâu nghe thấy. Hắn phi ngựa đi đầu, đằng sau là hai viên Thiên phu trưởng cùng các binh mã thuộc hạ tiến sát tới chân thành Tương Dương. Bất thành linh, sau một tiếng động khủng khiếp, một tảng đá từ cổ đại pháo khổng lồ trên đầu thành đổ ập xuống, vùi lấp bọn Hợp Xuy Man.

Lương Tiêu tái mét mặt, tung mình xuống ngựa, thi triển khinh công lượn lách giữa những tảng đá bay và tên bắn. Khi tới nơi thì chỉ thấy những xác chết nát nhừ, người và ngựa đã trộn nhào vào nhau, không phân biệt được ai với ai nữa.

Đã hết cách cứu vãn, Lương Tiêu đành rút lui, tiếp tục xuyên lách giữa lưới đạn đá quay trở ra. Quân giữ thành đã chuẩn bị sẵn nên bắn pháo xối xả. Mặc dù khinh công tuyệt đỉnh và bộ pháp vô song, Lương Tiêu cũng chỉ né được đá to gỗ nặng chứ sao tránh hết được những viên đá nhỏ dày đặc, kết quả là phải đến bảy tám trăm cân đá nhỏ dội xuống lưng gã. Máu trào lên họng, Lương Tiêu gắng đào người để giảm bớt sức nặng, rồi lác mình tránh khỏi một tảng đá lớn chừng trăm cân, lao đảo chạy trở về đội ngũ, vừa mới nhảy lên mình ngựa đã phóng bạt mạng. Đến khi tách xa khỏi tầm pháo bắn, không gắng gượng được nữa, gã gục xuống mình ngựa, máu tươi trào ra khỏi các vết thương.

Quân Khâm Sát tổn thất nặng nề, ba Thiên phu trưởng và ba trăm binh sĩ đã tử trận dưới thành, để lại mười mấy viên Bách phu trưởng vai vế ngang nhau, mạnh ai nấy hét, quân sĩ như rần mất đầu, nháo nhào hỗn loạn. Thái thú Tương Dương là Lữ Đức vốn thành thạo binh pháp, nhận thấy có thể lợi dụng được tình hình này, lại phái ba ngàn thiết kỵ ra ngoài thành, cắt một phần ba chia rẽ quân Hán và quân Khâm Sát khiến đôi bên không thể ứng cứu được nhau, còn hai phần ba xông

thắng vào Khâm Sát quân, ráp tâm đánh bại hoàn toàn lực lượng tinh binh này để bẻ gãy nhuệ khí của quân Nguyên.

Từ ngày thành lập tới nay, quân Khâm Sát chưa từng chiến bại, khi chiến thắng thì cố nhiên càng đánh càng dũng mãnh, tấn công cực kỳ sắc bén. Nhưng ở đời có câu cứng quá dễ gãy, nhọn quá dễ bẻ, vừa gặp tổn thất đã đánh mất khí thế uy vũ ngày thường, lại thêm nỗi xem trọng tình đồng bào quá mức nên ảnh hưởng đến việc quân. Thấy Hợp Xuy Man và các đồng đội trận vong, ai cũng buồn đau tới mức mù mị đầu óc, chiến đấu không còn theo chương pháp gì nữa, cứ ào ạt xông lên, ý cung cứng ngựa khỏe mà tiện đâu đánh nấy, bất chấp sống chết lẫn xả vào quân Tống, vốn là điều đại kỵ trong phép dùng binh. Tướng Tống thấy thời cơ đã đến bèn lập trận thế dày đặc, xông ra cắt lẻ quân Khâm Sát, khiến họ trước sau trái phải không ứng cứu được nhau, kể đó lại chia quân công kích, mặc sức tung hoành. Bình thường binh sĩ Khâm Sát luôn lẫn lút dị tộc, không coi ai ra gì, vì vậy lính tráng người Hán đều căm ghét thói huênh hoang hống hách của họ, nay thấy họ đại bại lại mừng thầm, hỗ trợ rất hời hợt, hoàn toàn không có ý cứu viện.

A Truật đang chỉ huy thủy quân và lục quân phòng ngự mặt nam Tương Phần. Lúc này thủy chiến gặp phải đối thủ lợi hại, khó lòng phân tâm lo đến nơi khác, chợt nghe cấp báo binh tình, y nhìn ra xa thì thấy cục diện thắng lợi trên bộ đã thay đổi tự khi nào. Kinh hãi quá độ, không còn lòng dạ nào điều động thủy chiến nữa, y lập tức rời soái đài, phát lệnh hỏa tốc triệu tập kỵ binh, định tự mình đến cứu. Nhưng trong quãng thời gian ấy, tướng sĩ Khâm Sát đã mất thêm hai phần mười lực lượng nữa rồi.

Đúng lúc đó, trận thế quân Tống bỗng rối loạn. Một trăm kỵ binh Khâm Sát hàng ngũ ngay ngắn, trận thế chỉnh tề thành hình vượt qua trùng vây, càn quét xông xáo giữa trùng trùng kẻ địch, người dẫn đầu chính là Lương Tiêu.

Gã bị thương nặng, vốn định trao quyền chỉ huy cho Thổ Thổ Cáp, đúng lúc quân Tống lại đánh tới mà binh mã bên mình đang lộn xộn, gã đành tể ngựa ra hò hét, gắng sức ổn định đội ngũ. Sau mấy ngày ném đòn cân não của Lương Tiêu, một trăm kỵ binh trại gã đã bớt thói ngông nghênh, lúc này lại được năm người bạn Thổ Thổ Cáp cùng Khiết Nhĩ Ni Lão toàn lực hỗ trợ, cuối cùng đội hình đã rầm rập đi vào khuôn phép.





Lương Tiêu quan sát kỹ sơ hở của địch rồi tập trung đánh vào những chỗ yếu mỏng. Sau khi giữ yên lòng quân, gã liền cùng Thổ Thổ Cáp và bốn người kia kết thành *Lục hoa trận*, dùng trận pháp làm hạt nhân dẫn dắt một trăm người còn lại tìm chỗ sơ hở mà tấn công, liên tục phá tan trận thế của địch, đồng thời bảo Thổ Thổ Cáp, Nang Cổ Ngạt, Khiết Nhi Ni Lão dùng tiếng Khâm Sát hô hào cổ vũ các đội khác gia nhập trận thế của mình.

Quân sĩ Khâm Sát nhất thời phấn khích nên trận thế loạn choạc, lúc này thương vong thế thảm quá mới tỉnh ngộ, biết rằng nếu không đồng lòng hợp sức thì chắc chắn chuốc lấy thất bại, bèn sát nhập vào trận pháp của Lương Tiêu. Lương Tiêu vừa chiến đấu vừa kêu gọi chỉ dẫn, sắp xếp vị trí và giao nhiệm vụ thích hợp cho toàn quân, kể cả những người đã bị thương nhẹ. Mấy viên Bách phu trưởng may mắn sống sót cũng nhân cơ hội này thu thập binh sĩ của mình. Chỉ sau dăm ba lượt di chuyển, Lương Tiêu đã tái lập lực lượng từ các nhóm quân rồi rạc tan tành. Hai ngàn kỵ sĩ hò reo xung phong, nhíp nhàng phóng theo ngựa của gã.

Quân Khâm Sát vốn thiện chiến, nay được người tổ chức tài ba nên trăm lòng như một, gắng sức chiến đấu. Lương Tiêu quan sát trận thế của địch, thấy binh mã quân Tống di chuyển theo hướng đâm chéo vào hai sườn bên mình, bèn ra lệnh cho quân Khâm Sát tản thành hai cánh, chặn đường tập kích của kẻ địch, lại lệnh cho Thổ Thổ Cáp dẫn tinh binh bản bộ rời trận, đâm thẳng vào giữa đội hình đối phương, dùng cung cứng tên nhọn bắn chết liền mấy viên tướng Tống. Ba ngàn quân Tống như rắn mất đầu, lại bị quân Khâm Sát tấn công liên tục nên mau chóng tan vỡ, ngã chết la liệt.

Lữ Đức cả sợ, thân dẫn bốn ngàn bộ binh ra cứu viện, vớt vát được hai nghìn tàn quân, vừa đánh vừa lui về chân thành. Lương Tiêu biết đối phương sẽ trút đạn pháo xuống, liền ra lệnh thu binh, lúc điểm danh mới biết đã ngót mất hơn bảy trăm người.



A Truật toan lên ngựa xuất phát, chợt thấy Lương Tiêu đang gom lượm tàn quân, dẫn dắt đồng đội phá vòng vây lao ra thì mừng rỡ vô cùng. Y vốn tin tưởng khả năng của Lương Tiêu, lập tức xuống ngựa, quay trở lại đài chỉ huy. Lúc này đội thuyền chiến của Đại Tổng đã kết nối được với nhau, cùng ngược dòng tiến lên. Tướng Nguyên là Trương Hoàng Phạm điều động chiến hạm gắng sức ngăn cản. Thống soái thủy sư là Lưu Chính thì dàn trận dọc hai bờ sông, khởi động nỏ pháo tấn công quân Tổng, pháo nổ rền vang, tên bay tới tấp trên dòng Hán Thủy, ưu thế át hẳn địch nhân, khác xa tương quan giao chiến trên bộ.

Thủy quân Tổng có chừng một ngàn thuyền chiến, nhưng không phải loại bễ thế hay kiên cố gì cho lắm, chỉ có vài chiếc thuyền lớn, xem chừng chở nặng hàng vì mớn nước rất sâu, còn phần đông là thuyền nhẹ, nhìn kỹ có thể nhận ra là thuyền đánh cá cải tiến lại. Thoáng trông thì đội

¹ Sóng cồn Hán Thủy.



thuyền này không hề có dáng vẻ gì chung với một chiến đoàn thủy sư, tưởng như đánh một trận là tan, nhưng trận thế của chúng rất kỳ lạ, thoát tiên thì giống vịt bầu xòe cánh, sau lại biến thành cá chép quẫy đuôi, đang giữ hàng ngũ hình vuông bỗng lại đổi sang hình tròn, vừa tiến lui vừa liên tục biến hóa. Mỗi lần Trương Hoàng Phạm xua quân tấn công, người Tổng đều để mặc tiên phong của hãn tiến sâu rồi khép chặt hai cánh, cuốn mười mấy cổ chiến hạm vào giữa trận, chặn đứng các thuyền theo sau bên ngoài, sau đó châm lửa bắn cung, tàn sát một hồi, đập tan hết các tàu chiến vừa bao vây được. Cứ thế, thủy quân Tổng y hệt một con cá kình lớn, liên tục há miệng thè lưỡi cuốn nuốt thủy sư Đại Nguyên, dần dần áp sát mười sợi dây xích sắt chằng ngang dòng Hán Thủy.

Thình lình, một nam tử áo trắng giữa thủy trận Tổng giơ cao lệnh kỳ. Lập tức một tráng hán lực lưỡng và một lão già tóc bạc chia nhau dẫn mấy mươi hán tử ăn bận nhô nham cầm rìu ngồi thuyền nhẹ lao ra khỏi trận. Tráng hán rẽ trái, lão già rẽ phải, yểm hộ lẫn nhau, len lỏi giữa tên và đá của người Nguyên, chui xuống dưới xích sắt, vung rìu chém mạnh. Kim loại va nhau tóe lửa, tiếng nghe chan chát. Chỉ thoáng chốc, mười sợi xích sắt đều bị chặt đứt. Đã trừ bỏ được chướng ngại trên dòng Hán Thủy, lính Tổng hò reo vang dội, cấp tốc xông lên, thủy sư Tương Phần cũng thừa thế theo dòng xuôi xuống, trong ngoài hợp sức tấn công quân Nguyên.

A Truật thấy tình hình không ổn, vội sai Trương Hoàng Phạm quay lên thượng lưu chống cự thủy sư Tương Phần, lại ra lệnh khởi động pháo đài giữa sông để phá tan thủy trận của quân Tổng.

Pháo đài này và dây xích sắt chằng ngang sông là do quân Nguyên sắp sẵn từ năm ngoái. Đạo đó, sau khi chiếm được mặt nam Tương Phần, để đề phòng người Tống cứu viện theo đường thủy, Bá Nhan đã ra lệnh cho quân sĩ lên núi Hiện Sơn kéo mấy chục vạn cân đá tảng xuống lòng Hán Thủy, xây thạch đài cao một trượng, trong đài đặt chín cỗ nỏ lớn và tám khẩu đại pháo, đồng thời đóng bảy tảng đá ngầm dưới lòng nước trước thạch đài và chằng mười dây xích dày nặng ngang sông, tạo thành một thủy trận đồ sộ, cho dù quân Tống có tàu lớn chịu được đạn đá cũng khó lòng tiếp cận thạch đài. Bá Nhan sắp xếp như thế là đã chặt chẽ hết mức. Tống tuy mạnh về thủy chiến hơn Nguyên, nhưng bắt đầu từ năm ngoái, họ đã nhiều lần bị trận thế này ngăn chặn, không thể vào tiếp viện Tương Phần.

Được lệnh của A Truật, binh sĩ trên đài lập tức khởi động nỏ pháo. Tên lớn và đá tảng vùn vụt bay ra, bắn nát thuyền tiền bộ của quân Tống, lính Nguyễn reo hò ầm ĩ.

Lương Tiêu chinh đồn đám bại binh, ra lệnh cho họ chặn giữ những chỗ hiểm yếu để phòng quân Tống trong thành ra phối hợp tác chiến. Chợt nghe ngoài sông có tiếng hò la rung chuyển trời đất, không biết đang xảy ra chuyện gì, lại đoán chắc là sau đợt giao tranh vừa rồi, Lữ Đức tạm thời chưa dám tái xuất kích ngay, gã bèn dặn dò các Bách phu trưởng ai trông nom bộ hạ người nấy, còn mình và Dương Giác thúc ngựa về soái đài nắm bắt tình hình thiết kỵ Khâm Sát với A Truật, tiện đường xem xem thủy chiến ra sao.

Khi Lương Tiêu tới nơi thì cũng là lúc pháo đài giữa sông đang nhà đạn, thuyền Tống trúng phải vỡ tan tành. Lương Tiêu lên gặp A Truật. Nghe thuật lại sự tình, A Truật không khỏi buồn rầu, nhưng đang lúc thủy chiến kịch liệt, không tiện nói nhiều, y chỉ vỗ vai Lương Tiêu, gật đầu bảo:

- Được rồi, may mà có người...

Thình lình ngoài mặt sông, tuyến tiên phong của quân Tống thụt xuống, trận thể chuyển thành dàn hàng dọc, trườn tới như rắn, miệng rắn há to, lúc ngậm lúc ngoác, biến đổi vô cùng nhanh chóng và phức tạp, khiến cho không chỉ đạn đá của Lưu Chính từ hai bờ sông khó chạm tới nơi, mà pháo đài phía trước cũng toàn bắn trượt. Lương Tiêu chăm chú quan sát, đoạn ngạc nhiên thốt lên:

- Thủy cầm ngư long trận!

A Truật ngăn người, vội hỏi:

- Người biết trận thể này ư?

Lương Tiêu gật đầu:

- Nguyên lý của nó dựa trên ngũ hành, hình thể mô phỏng các động vật như thủy điểu, rùa, rắn, cá, cua, phần tiên phong biến hóa rất ảo diệu, lúc thì như mồm cá, lúc thì như miệng rắn, mò chim, dần dần nuốt chửng binh mã đối phương rồi dùng quân tinh nhuệ ở tâm trận đón đánh tiêu diệt. Trước đây tôi đã từng đọc về các biến thể của trận này trong cuốn *Ngũ hành thuyên binh*¹, nhưng đây là lần đầu chứng kiến



¹ Dùng ngũ hành luận binh pháp.



ứng dụng thật. Sách còn chú thích: "*Thủy cầm ngư long* biến hóa tương đối chậm, phù hợp với thủy chiến quy mô lớn hơn là giao tranh thần tốc trên bộ".

A Truật không hiểu gì về toán số ngũ hành, nay nghe Lương Tiêu thuật lại những lời hàm ẩn trí tuệ cao siêu của các bậc hiền triết trung thổ thì cố nhiên chưa thể nắm bắt được hoàn toàn ý nghĩa, nhưng nghe điều Lương Tiêu mô tả cũng tương đối sát với hiện trạng thì mừng rỡ hỏi:

- Thế có phép phá nó không?

Lương Tiêu nhìn lại trận thế quân Nguyên rồi lắc đầu:

- Tiên phong của họ biến hóa khôn lường, không thể giao đấu chính diện, chỉ còn cách đánh vu hồi vào phía sau kẻ địch mới tìm được cơ hội phá trận. Nhưng hiện giờ thủy sư bên ta đã lui lên thượng du, khó lòng xuôi xuống đánh vòng lại nữa. Cũng may mà còn thạch đài ở giữa sông, đài ấy là đủ để chống đỡ rồi.

Gã vừa dứt lời, chợt thấy hai mươi chiếc khoái đỉnh¹ tách khỏi thủy trận quân Tống, nhanh chóng tản rộng thành hình rẽ quạt, phóng vun vút tới như sắp lao thốc lên thạch đài. Quân Nguyên đâu để kẻ địch hoành hành ngang ngược, nã đạn đá veo véo, lập tức bắn chìm hai chiếc.

Chỉ trong khoảnh khắc, tốp thuyền chiến đã tiêu hao quá nửa. Lương Tiêu bỗng cau mày, lòng gờn gợn nghi ngại:

- Gớm thật, minh tu sạ đạo, ám độ Trần Thương² đây mà!

A Truật không biết điển cố ấy, nghe vậy kinh ngạc hỏi:

- Là sao?

Lương Tiêu trở về phía sau tốp khoái đỉnh:

- Đại nhân trông kìa!

A Truật dỗi mắt nhìn kỹ thì thấy một con thuyền lớn chở máy bắn đá lặng lẽ trôi theo sau toán thuyền nhẹ, thừa lúc đối phương dồn hết sự chú ý vào những chiếc thuyền phía trước thì cấp tốc áp sát thạch đài. Khi tới gần, một người vận đồ trắng, tay cầm sào tre từ sau khoang đi ra, chính là nam tử áo trắng vừa xua quân biến trận. Thân pháp y lanh lẹn vô cùng, vụt một cái đã bật cao hơn năm thước, nhảy lên cỗ máy bắn

¹ Thuyền nhẹ và nhanh.

² Giả vờ tu sửa sạ đạo mà thực chất dẫn quân đánh úp Trần Thương, ý nghĩa là giấu mục tiêu thật của mình rồi đưa ra mục tiêu giả mà lừa đối phương.

đá. Khi y điểm chân xuống, năm tên lính Tổng đồng thời bật dậy, người áo trắng lập tức bắn vút đến thạch đài như một mũi tên. Lương Tiêu đã nhìn rõ tướng mạo địch nhân, giận dữ kêu lên:

- Hấn!

Người áo trắng chính là Văn Thù chứ nào phải ai xa.

Văn Thù tận dụng đà bắn của cổ nỏ, băng qua khoảng không lao tới. Quân Nguyên cũng bất ngờ trước cách thâm nhập ấy, ai nấy kinh ngạc bội phần, nhao nhao hò hét. Trên dãy chiến thuyền phòng vệ quanh đài, các xạ thủ Nguyên triều đang giương sẵn cung chuẩn bị tiếp đón toán khoái đỉnh, lúc này liền chuyển hướng trút tên ào ạt vào Văn Thù.

Vẫn ở trên không, Văn Thù múa tít cây sào tre tạo thành một tấm khiên lớn chu vi đến ba trượng, tầng tầng dày đặc, tên bị chặn rơi hết xuống sông. Tuy thế, do độ nảy của mây bắn đá quá cạn, Văn Thù đã dùng hết sức bật mà vẫn khó lòng bay xa, lại bị làn tên cản trở làm chậm đà lao, chỉ còn cách thạch đài chừng năm trượng mà không sao tiếp tục được, gã rớt xuống sông. Nơi này nhiều đá ngầm lộ xô nên dòng chảy xiết vô cùng, người vừa chạm nước là lập tức bị cuốn phăng xuống hạ du. Quân Tổng thấy sắp thành công rồi mà còn thất bại, thấy đều thốt lên thất vọng, quân Nguyên thì hoan hô rầm rĩ, chấn động cả mặt sông.

Đúng lúc chạm nước, Văn Thù phóng ngang cây sào tre, cộng thêm chiều dài của cánh tay là vừa vịn chạm tới rìa đài. Gã đẩy mạnh nội kinh, cây sào thụ lực oằn lại. Văn Thù mượn sức đàn hồi lộn một vòng, bật lên cao lần nữa, khê lắc mình là đã đến được khoảng không bên trên thạch đài. Trước khi đáp xuống, gã vung sào quật ngã hai tên lính Nguyên. Ở đài này, ngoài đám pháo binh thì còn hơn hai mươi vệ binh, trông thấy Văn Thù liền tuốt đao giương mâu rầm rập lao đến tấn công gã.

Văn Thù hét vang, giơ sào nghênh đón, xông xáo như hổ giữa đàn dê. Binh khí tuy chỉ là một cây sào, nhưng vào tay gã thì khác nào trường thương đại mâu. Văn Thù đánh giết dữ dần, máu địch nhân nhuộm đỏ lờm tấm áo trắng. Thời gian chưa cạn một tuần trà, binh lính trên thạch đài đã bị tiêu diệt quá nửa. Quân Tổng thấy không còn đạn pháo uy hiếp nữa, bèn đổi sang *Thủy xà hình* ngược dòng tiến lên.

Trương Hoàng Phạm vội phái thuyền chiến đến giành lại pháo đài, vừa áp sát vừa trút tên dày đặc về phía Văn Thù. Không ngờ đá tảng





chất đồng vốn để nạp pháo và bắn nỏ trên đài lúc này lại trở thành bình phong cho Vân Thù. Gã lẩn vào sau đồng tên đá, hể thấy người tới nơi là xông ra giết chết. Liên tục mấy lần như thế, đội thuyền Tống đã đến được gần thạch đài, thủy sư Tương Dương cũng sẵn số lao vào chém giết, quân Nguyên bị giáp kích hai mặt, chống đỡ rất gian nan.

A Truật không ngờ bên Tống lại có một nhân vật lợi hại dường ấy, càng ngấm càng kinh ngạc. Lúc này, thạch đài đã bị chiếm cứ, đành quyết một trận sống mái chứ không còn lựa chọn nào khác. Y khua lệnh kỳ, chiêng trống nổi lên vang rền, trợ uy cho thủy quân. Chợt Dương Giác kinh hãi kêu to:

- Lương đại ca!

A Truật giật mình, nhìn theo hướng mắt Dương Giác thì thấy Lương Tiêu đang cưỡi chiến mã phi như bay dọc bờ sông, A Truật ngạc nhiên hỏi:

- Hắn định làm gì vậy?

Dương Giác nói:

- Tên áo trắng nọ là cứu nhân của bọn thuộc hạ, hắn đã đón đường tấn công đội lương, giết chết huynh đệ của thuộc hạ.

- Ra thế! - A Truật nhú mày.

Trong lúc họ nói chuyện, Lương Tiêu đã tể ngựa chạy xa hơn ba trăm trượng, thành linh gã xoay phất mình, thúc ngựa lao thẳng lên con dốc cao trên bờ sông. Mọi người nhìn theo không hiểu ý định ra sao, chỉ thấy gã lại đột ngột giật cương xoay ngựa phóng thốc xuống mí nước, gò vằm múa roi. Chiến mã Khâm Sát đau đớn hí dài, giậm mạnh vó sau, chồm mình lướt qua đỉnh đầu đám lính Nguyên bên bờ sông, phi vút xuống dòng Hán Thủy.

Trong các loài bảo mã từ cổ chí kim thì Đại Uyển¹ và Nguyệt Chi² là hai giống thượng phẩm. Quốc đô sản sinh ra chúng cùng nằm trong lãnh địa Khâm Sát. *Sử Ký chính nghĩa*³ chép: "Xứ ngoài có ba nước gọi là

¹ Tên một nước cổ, ngày nay là vùng thung lũng Fergana của Uzbekistan. Nơi này có một giống ngựa dai sức, chạy nhanh, mồ hôi đỏ như máu, gọi là hãn huyết mã.

² Tộc Indo-sthyc, một tộc cổ phân bố rải rác ở Trung Á. Vào thời điểm của câu chuyện này, vùng họ sống là biên giới Afghanistan ngày nay.

³ Chú thích và bình giải về *Sử Ký Tư Mã Thiên*. Tác giả là Trương Thủ Tiết, sống vào những năm Khai Nguyên thời Đường.

đông, Trung Quốc¹ đông dân, Đại Tần² đông của, Nguyệt Chi đông ngựa". Những giống danh câu tuyệt thể như hãn huyết, yên chi... đều xuất xứ từ Khâm Sát. Con ngựa Lương Tiêu đang cưỡi là ngựa tuyển trong muôn vàn, khỏe khoắn và dũng mãnh, lại lao từ tầm cao xuống, được đà băng đi trên mặt nước đến mười trượng, đáp xuống một thuyền chiến của quân Nguyên. Chiếc thuyền bị lún mạnh, suýt nữa lật sập, lính thủy mất thăng bằng, nhón nháo ngã nghiêng. Lương Tiêu không dừng lại, tiếp tục té ngựa nhảy sang thuyền khác. Cứ thế, gã biến thuyền chiến của cả quân Tống và quân Nguyên làm điểm tựa đặt chân, thúc ngựa phi nước đại như trên đất bằng, chỉ thoáng chốc đã tới được thạch đài giữa dòng sông. Thủy sư của cả hai bên thấy vậy, kẻ hoảng hốt người vui mừng, tiếng la ó xen lẫn tiếng reo hò ồn ã.

Vân Thù đang giao đấu kịch liệt, vừa phóng cây sào đâm xuyên tảo qua hòng hai tên lính thì nghe có tiếng vút rất buốt tai, bèn ngoái đầu lại nhìn, thấy bóng tối đổ sầm xuống trước mắt, rồi một con ngựa chiến xé gió bổ nhào tới. Vân Thù vội vàng vận mình, phóng cây sào đâm thủng bụng ngựa. Chiến mã hí vang đau đớn, rơi thành xuống.

Lương Tiêu nhún một tay xuống lưng ngựa, lấy đà bật khỏi yên cương, tay kia nhắc trường thương nhảy xổ vào Vân Thù. Vân Thù đẩy sào sang, Lương Tiêu xoay nghiêng mình tránh được, rung tit hoa thương gạt cây sào rồi phóng thương đâm Vân Thù.

Thấy thương pháp tuyệt diệu quá, Vân Thù ngạc nhiên nhìn kỹ đôi phương, chợt tái người vì giận, thét to:

- Quân ác tặc, lại là người!

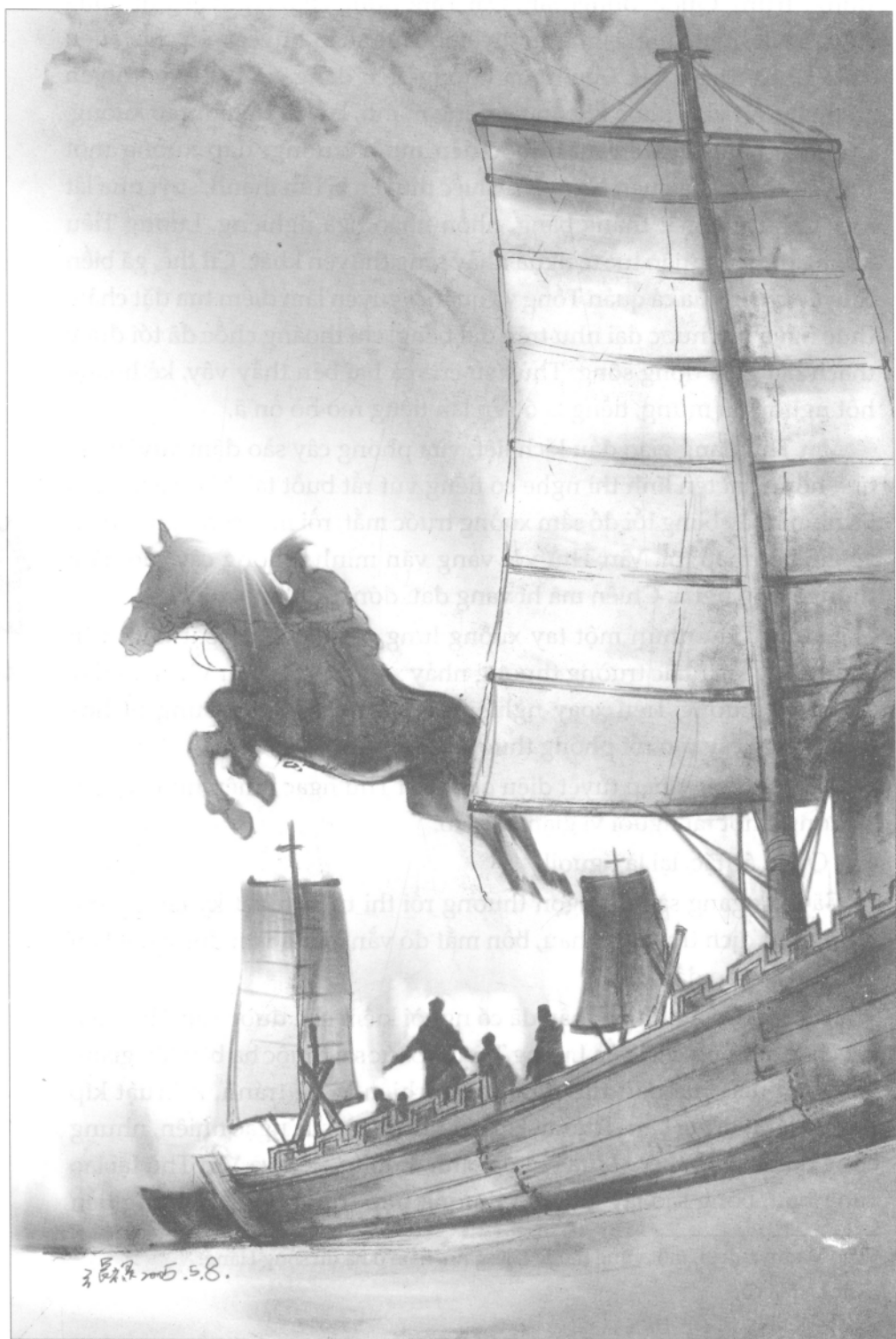
Gã trở ngang sào đỡ ngọn thương rồi thi triển tuyệt kỹ chống trả. Kỳ phùng địch thủ gặp nhau, bốn mắt đỏ vằn, cùng vận dụng hết bản lĩnh lẫn xả vào đầu đá.

Trương Hoàng Phạm thấy đã có người kiềm chế được Vân Thù, liền bất chấp sự sống chết của Lương Tiêu, lập tức sai thuộc hạ bắn tên giành lại thạch đài. Hai đấu thủ đành đành chiến lo né tránh. A Truật kịp truyền lệnh dừng bắn. Trương Hoàng Phạm hết sức ngạc nhiên, nhưng cũng đành vâng theo. Mưa tên đã tạnh, Lương Tiêu và Vân Thù lại lao vào nhau, bóng sào lay láy, ánh thương trập trùng, song phương tiến

¹ Tức Madhya-desa, một vùng thuộc Trung Ấn, nằm ở hạ du sông Hằng.

² Tức La Mã cổ.





thoái nhanh như chớp, binh lính hoa cả mắt, hò hét vang trời để trợ uy đầu sĩ bên mình.

Đấu được hai ba mươi hiệp, vì sào tre to dài mà thạch đài lại quá hẹp, Vân Thù xoay trở tương đối khó khăn. Cây hoa thương thì vô cùng linh động, chiếm hẳn ưu thế về chiêu số, hiềm nỗi Lương Tiêu bị nội thương chưa khỏi, kinh lực giảm sút, hai bên tạm thời không phân thắng bại.

Trong lúc Vân Thù đánh chiếm thạch đài, Cận Phi thay gã chỉ huy thủy chiến. Vì đã luyện tập *Thủy cầm ngư long trận* nhiều lần, lại đang đà thượng phong, y cũng gương ứng phó được một lúc, nhưng dần dần, sau mấy đợt bị quân Nguyên xuôi dòng đánh tía, trận pháp bắt đầu chệch choạc. Phương Lan vội ngời thuyền nhẹ đến gần thạch đài, gọi với vào:

- Thù nhi về mau, sư huynh ngươi không cầm cự nổi nữa rồi.

Vân Thù nghe gọi giật mình, đâm nhanh vài nhát đẩy lui Lương Tiêu, đoạn nắm đầu sào chống mạnh xuống đất, thân sào oằn lại rồi bật đánh "tưng", Vân Thù mượn sức đàn hồi bắn đi xa chừng mười trượng, đáp xuống thuyền Phương Lan. Lương Tiêu thiếu dụng cụ tương tự, không thể nhảy theo, cứ giương mắt ngó địch thủ rút chạy, nghĩ ngợi một hồi, định dùng nỏ pháo để truy kích, khôn thay Vân Thù đã dùng nội kinh đập gãy hết các lẫy bắn, trong lúc gấp gáp không sao sửa chữa kịp.

Vân Thù trở về bên quân Tổng, nổi trống biển trận. Đội thuyền tiên phong chia làm hai toán, tạo thành *Song đầu ngao hình*¹, vòng qua thạch đài tiến dần lên. Lương Tiêu lăm le nhảy xuống thuyền quân Tổng, nhưng Phương Lan đã đề phòng sẵn, ra lệnh cho các tay cung nỏ liên tục bắn cản. Lương Tiêu thử mấy lần đều không áp sát được, phũ tạng bắt đầu ngâm ngấm đau, máu trào lên họng lơ lửng, gã biết nội thương tái phát, đành co mình nấp vào sau đồng đạn đá, thở lấy sức.

Trong tiếng chiêng trống vang lừng, người Tổng vòng qua thạch đài, hai tốp thuyền nhập lại làm một, biến thành *Tê tượng hình*² với mũi tiên phong nhọn sắc và hai cánh vũng vàng. Chỗ tinh diệu của biến thể này là đi qua rồi không để lại vết tích, hết như tê giác rẽ nước, có thể nói là phản biến hóa lợi hại nhất trong *Thủy cầm ngư long trận*, mau chóng làm



¹ Hình ba ba hai đầu.

² Hình tê giác.



rồi tung đội ngũ Nguyên triều, đưa thuyền Tống ngược dòng tiến thêm hai dặm, nhập vào thủy sư Tương Phần. Hai đạo quân hợp nhất, sức mạnh và uy thế tăng cao bội phần.

Lữ Đức đứng trên đầu thành quan chiến, thấy vậy mừng rỡ vô cùng, phát hiệu thừa thắng tấn công, định tiêu diệt toàn bộ thủy quân Đại Nguyên, phá sạch vòng vây ở mặt nam Tương Phần. Chiêng trống liên nổi lên rầm rĩ, vị trí hai bên thay đổi, đến lượt quân Tống theo dòng đánh xuôi xuống, quân Nguyên không chống đỡ nổi, thất bại lùi về hạ du.

Trước thế nguy, A Truật ra lệnh cho Lưu Chính pháo kích từ hai bờ sông, nhưng không hiệu quả, đành phái người về trướng soái cấp báo. Bá Nhan hay tin, một mặt cùng A Lý Hải Nha dẫn kỵ binh giáp kích Tương Dương, mặt khác phái Sử Thiên Trạch dẫn thủy quân từ thượng du tràn xuống tấn công quân Tống, buộc thủy sư Tương Phần phải quay lại cứu viện.

Lữ Đức lập tức truyền lệnh cho binh sĩ bảo vệ chặt chẽ thành trì, lại kê giàn pháo hướng ra sông, bắn xả xuống quân đoàn của Sử Thiên Trạch, đồng thời bày binh bố trận trên cầu nổi giữa hai thành, dùng nó pháo tấn công kẻ địch. Trong đợt phản công này, quân Tống sử dụng Phi hỏa thương và Chấn thiên lôi, hai thứ vũ khí khiến quân Nguyên táng đờm kinh hồn. Phi hỏa thương là loại thương chứa thuốc nổ trong ruột rồi châm lửa, bắn xa đến hơn mười trượng, có thể xuyên thủng cả khôi giáp. Chấn thiên lôi là ống bơ sắt đổ đầy thuốc nổ, châm lửa ném ra, có thể làm banh xác cả người và vật trong phạm vi nửa mẫu xung quanh. Giữa những âm thanh ùng oàng như sấm vang động mặt sông, mấy chục vạn binh lính thủy bộ hai bên bắt chập sống chết, lẫn xả vào nhau quần thảo dữ dội.

Thủy quân của Sử Thiên Trạch phải chống đỡ khắp ba mặt, thuyền bè bị Chấn thiên lôi bắn vỡ nát. Sử Thiên Trạch bất đắc dĩ phải rút lui lên thượng du. Thủy quân Tương Phần trừ bỏ được mối lo sau lưng, liền xuôi dòng tổ chức tấn công thần tốc, đập tan rã binh đoàn của Trương Hoảng Phạm.

Quân Nguyên sắp thất bại hoàn toàn, chợt một tiếng nổ lớn phát ra từ pháo đài giữa sông, rồi một hòn đạn khổng lồ rớt bùm xuống giữa thủy trận Tống, đánh chìm một chiến thuyền. Quân Nguyên phản chấn ngoảnh nhìn thạch đài thì thấy Lương Tiêu đang gồng lực kéo lấy nó đẩy tiếp một hòn đạn nữa, đánh thủng thuyền khác của quân Tống.

Số là nhân lúc đôi bên đại chiến, Lương Tiêu đã đi xem xét tình hình nỏ pháo tổn thất ra sao. May thay Văn Thù mới hủy các lũy nỏ chứ chưa kịp phá hỏng những bộ phận khác. Vồn nhảy bén với các cơ cấu máy móc, Lương Tiêu lập tức nhặt đao cắt gọt đôi hồi là sửa xong một cỗ nỏ pháo, lắp tên đá khởi động lại. Trương Hoàng Phạm liền phái mấy chục tên lính bơi thuyền đến thạch đài hỗ trợ Lương Tiêu.

Văn Thù bèn dùng cách cũ, biến đổi trận pháp định áp sát thạch đài lần nữa. Lương Tiêu làm ra vẻ không hay biết, mặc gã đến gần mới khai hỏa, bắn vỡ tan chiếc thuyền khiến Văn Thù và bọn đi theo ngã dúi dụi xuống nước. Văn Thù vội lặn sâu xuống, nhưng đạn đá truy đuổi đã tới nơi, bật trúng lưng làm gã học máu mồm. Phương Lan vội vàng phái mấy chiến thuyền liều chết len vào cứu. Văn Thù bị thương khá nặng, đành phải quay về trận, Lương Tiêu thấy địch thủ thoát chết trong gang tấc thì giậm chân than tiếc luôn miệng.

Lúc này, Trương Hoàng Phạm đã chinh đồn tàn quân, tổ chức một đợt tấn công mới. Thủy chiến kịch liệt trải khắp mặt sông. Lương Tiêu chữa xong tất cả nỏ pháo rồi đứng chỉ huy, mười mấy cỗ nỏ lớn và đại pháo cùng khai hỏa một lúc, bắn tan tành thuyền chiến của đối phương. Quân Nguyên phấn khởi, cất tiếng hò reo theo mỗi đợt tên pháo, khí thế rất rầm rộ. Lữ Đức thấy tình hình không ổn, ra lệnh cho thủy quân rút về. Trương Hoàng Phạm đuổi đến dưới chân hai tòa thành mới hăm hực thu binh.

Trận ác chiến diễn ra từ sáng sớm tới tận lúc mặt trời lặn về tây, thủy bộ của hai bên đều xuất quân, lúc thắng lúc thua, mấy lần đảo chuyển. Kể từ dạo bắt đầu vây hãm Tương Phàn tới nay, quân Nguyên chưa từng tổn thất nặng nề đến mức này. Đội thiết kỵ Khâm Sát của Hợp Xuy Man và đội thủy sư người Hán của Trương Hoàng Phạm thường mang danh là thủy lục song hùng của Nguyên quân, hôm nay đều thất bại thảm hại, riêng Khâm Sát quân còn mất trắng ba Thiên phu trưởng dưới chân thành Tương Dương. Người Tống tuy cũng sút mẻ lực lượng, nhưng Văn Thù đã cắt đứt được dây xích chằng ngang sông, đưa một nghìn con thuyền xông phá trùng vây, vận chuyển vô số khô, giáp, lương thảo và dụng cụ phòng thủ vào thành, có thể nói tổn thất cũng xứng đáng, tính ra quân Nguyên vẫn thiệt hại nhiều hơn.

Từ hồi Bá Nhan lĩnh ấn Nguyên soái tới nay, quân Tống ở Tương





Phàn thua trận liên miên, tinh thần bại hoại, đến hôm nay mới cảm thấy được bù đắp phần nào. Trông thấy Trương Hoàng Phạm rút quân, binh sĩ trên thành hò reo ầm ĩ. Lữ Đức mặc nguyên giáp sắt, phấn khởi ra ngoài thành nghênh đón, gặp Cận Phi thì níu tay cười lớn:

- Hay quá, mong mỗi mãi cuối cùng tiếp viện cũng đến! Người là thuộc hạ của ai mà bản lĩnh thế?

Cận Phi vòng tay thi lễ:

- Chúng tôi không thuộc quân đội chính quy, chỉ là nghĩa quân do Lý Đình Chi đại nhân chiêu mộ mà thôi.

Lữ Đức ngăn người, nhíu mày bảo:

- Tháo nào trong đội ngũ các người còn lẫn cả thuyền chài. Chà, Phạm Văn Hổ và Hạ Quý có mười vạn tinh binh và hàng ngàn chiến hạm mà chẳng làm nên công cán gì. Lần trước họ đến tiếp viện, vừa giao chiến với quân Thát, mới yếu thế một chút là vội vã tháo chạy luôn, khiến binh sĩ của ta kẹp giữa hai mặt địch, bị A Truật đánh cho tơi tả. Quân hèn nước nhục đến thế là cùng! - Y thờ dài, lại hỏi. - Tình hình hậu phương ra sao?

Cận Phi chưa kịp trả lời, Văn Thù đã cười nhạt xen vào:

- Có bài từ mô tả đây.

Lữ Đức ngạc nhiên:

- Mô tả thế nào?

Văn Thù háng giọng đọc:

Tương Phàn bốn hạ nổi can qua, bật tiếng tiêu ca, bật tiếng ngư ca.

Thành lũy lao đao chẳng còn xa, kho dựn tiêu ma, lương thảo tiêu ma.

Đế đô mê mãi khúc tỳ bà, nhắm mắt làm ngư, ngoảnh mặt làm ngư.

Cầm ca rộn rã nhịp mau thuta, quốc nạn ơ hồ, dân nạn ơ hồ.¹

Bài từ lên án sự truy lạc cuồng hoan của đám quyền quý nơi triều dã trong khi tiền tuyến đang lâm cảnh lửa bóng nước sôi. Văn Thù đọc xong, không gian bỗng tĩnh lặng đến nỗi nghe thấy cả tiếng lá rơi trên cầu nổi. Từ Lữ Đức trở xuống, tướng sĩ Tương Phàn không ai là không lộ vẻ tuyệt vọng bi phẫn.

Cận Phi thấy tình hình không ổn, bèn giận dữ mắng:

- Bài từ bóp méo sự thật đó chẳng qua là lời ca cảm rối hơi của một

¹ Bài từ theo điệu *Nhất tiến mai*, tác giả là một viên thư lại họ Dương thời nhà Tống.

tên văn nhân nửa mùa, vốn chẳng đáng tin, sao để lại đọc ra để gây rối loạn lòng quân?

Văn Thù hừ khê, quay mặt đi. Lữ Đức lắc đầu:

- Thôi, sự thực thế nào thì chẳng hỏi cũng biết, người đừng trách cứ nữa. - Y đưa mắt nhìn khắp đám hào kiệt. - Các vị có vài ngàn người mà lập được công lao không kém gì mấy vạn quân, thật đáng kinh ngạc, thật đáng khâm phục! Phụ lão Tương Phần cảm kích khôn xiết. Xin nhận của Lữ một mọt lạy.

Y chực cúi xuống vái, Cận Phi giật mình vội tiến đến đỡ dậy:

- Đại nhân đừng làm thế. Ngài tử thủ Tương Phần, bảo vệ được hai tòa thành nhỏ bé trước vài chục vạn quân Nguyên, đó mới thực là đáng kinh ngạc, đáng khâm phục.

Lữ Đức cũng chỉ làm bộ thế thôi, thực ra đã biết nhất định đối phương không để mình phải quỳ xuống, y bèn nhân thế đứng dậy cười lớn, truyền lệnh thiết yến mừng công. Lần này nghĩa quân đưa đến rất nhiều y giáp gạo lương, bách tính trong thành mừng vui khôn tả, bèn đốt pháo hoa vui vẻ một phen.

Trong khi đó, bên đại doanh Khâm Sát tiếng khóc tiếng hờ vẳng trời. Quân Nguyên đối xác quân Tống lấy di thể Hợp Xuy Man và đồng đội đưa về. Hơn hai ngàn hán tử Khâm Sát ôm di thể bấy nát của đồng hương khóc rung rúc. Lương Tiêu buồn rầu vô hạn, không chịu đựng nổi bèn rời doanh trại đi lang thang. Sực nhớ đến nghĩa muối, gã định lại tướng A Lý Hải Nha thăm nom, vừa lúc thân binh của A Truật đến truyền gã lên tướng soái.

Lương Tiêu cưỡi ngựa vào trung quân, nơi đóng đại tướng, thấy mười mấy vị Lạt ma đang ngồi xếp bằng ở khoảng đất trống trước tướng, tay xoay ống chuyển kinh, miệng niệm kinh văn, xung quanh thấp mấy chục ngọn đèn cháy bằng mỡ, khói tỏa lên mùi thơm là lạ. Lương Tiêu đã từng chứng kiến cảnh lễ nghi tương tự, biết rằng họ đang siêu độ cho các vong linh, bất giác nghĩ thầm: "Người chết rồi còn có hồn phách thật chẳng? Nếu thế, cha hay Tam Cấu Nhi ở trên trời vẫn nghe được tiếng ta, trông thấy mặt ta đấy nhỉ?". Nghĩ đi nghĩ lại, biết chuyện quỷ thần chỉ là hoang đường, gã buồn rầu thở dài, đi vào trong tướng.

Trướng rất rộng, thấp hai cây nến đại bằng mỡ bò mà vẫn chưa đủ sáng. Những người có mặt đều là hạng trọng thần, đại tướng. Tất cả





đang ngồi xếp bằng. Lương Tiêu bước vào mà không một ai liếc mắt nhìn. Lương Tiêu bái chào, Bá Nhan gật đầu bảo:

- Chỗ người phía sau hóa giả Lan Á!

Lương Tiêu đưa mắt tìm, thấy Lan Á ngồi hàng cuối cùng bên trái, cạnh nàng là một lão già người Hồ râu tóc đen nhánh, mắt xanh nước biển, đầu quấn khăn trắng, vận tấm trường bào cũng trắng như tuyết. Bất gặp ánh mắt gã, mặt nàng lạnh băng. Lương Tiêu im lìm ngồi xuống.

Mọi người nín lặng hồi lâu, không khí trong trường thật nặng nề. Cuối cùng, Bá Nhan chậm rãi lên tiếng:

- Hôm nay xích sắt đã đứt, quân cứu viện đã vào thành, Tương Phàn đã cùng cô được lực lượng. Các người còn gì để nói không?

A Truật bước ra khỏi hàng:

- Đều do thuộc hạ chỉ huy không đến nơi đến chốn, xin Nguyên soái trách phạt!

Bá Nhan hừ mũi:

- Nhóm Trương Hoàng Phạm thất bại thì còn đi một nhẽ. Bởi đối phương bày trận thế kỳ lạ, người chưa gặp bao giờ, kể cũng khó lòng phá giải. Nhưng Khâm Sát doanh thì sao? Đám khi mắt xanh đó được người nuông chiều thái quá, biến thành giống cứng đầu cứng cổ hết rồi! Lại được cái tên Hợp Xuy Man kia, đường đường là Thiên phu trưởng mà hồ đồ nông cạn, chẳng thêm động não cứ xông thẳng vào thành địch. Nếu Tương Dương dễ hạ như thế, việc gì đại quân ta phải hao tâm tổn sức ngần ấy tháng năm? Hắn tướng hắn là ai, là Thành Cát Tư Hãn ư?

A Truật nín thinh, không phân trần được một tiếng, mồ hôi túa đầm đìa. Sứ Thiên Trạch đứng lên bước ra khỏi hàng:

- Đại Nguyên soái, thứ cho Sứ mạo tham gia đôi câu. Chiến binh Khâm Sát tuy ngang tàng, nhưng đó cũng là ưu điểm của họ. Khí thế lâm liệt dữ dằn có thể giúp quân ta áp đảo nhuệ khí đối phương, đôi khi không cần đánh cũng tiêu diệt được địch thủ. A Truật đại nhân thuận theo họ, cốt để giữ gìn khí thế ấy.

Bá Nhan trầm tư một thoáng rồi gật đầu:

- Ông nhận xét cũng có lý! A Truật đứng lên đi!

A Truật khẽ khàng lui về chỗ. Bá Nhan nói:

- Binh thư người Hán có câu: kiêu binh tất bại. Tuy không chính xác

hoàn toàn, nhưng cũng có chỗ đúng. Binh lính có thể kiêu ngạo, nhưng tướng quân thì phải trầm tĩnh. Binh sĩ xung phong giết địch, đôi khi bột chộp xúc nổi, nhưng tướng quân luôn phải cân nhắc cho kỹ, lọc từ cảnh hỗn loạn ra cơ hội chiến thắng địch nhân.

A Truật gật đầu vâng dạ. Bá Nhan tiếp:

- Hiện thời Khâm Sát doanh còn lại bao nhiêu quân?
- Theo như Bách phu trưởng Lương Tiêu điểm danh, còn hai ngàn hai trăm ba mươi sáu người.

Bá Nhan lộ vẻ suy tư:

- Bây giờ đại quân đang đổ về tập kết, binh mã của người sẽ càng ngày càng đông, chắc chắn chăm lo không xuể. Ngay như hôm nay nếu người rảnh tay, đích thân thống lĩnh thì làm gì Khâm Sát doanh thất bại nặng nề đến thế? Tuy vậy tục ngữ có câu: khu nào quan lang ấy! Người thử tìm ai đó thích hợp để dẫn dắt bấy khi đó xem!

A Truật máy môi, nhưng không nói ngay. Bá Nhan nhìn khắp các tướng, nhắc lại:

- Ai chỉ huy được Khâm Sát doanh?

Trong trường im phăng phắc. Sử Thiên Trạch chợt đằng hắng:

- Khâm Sát doanh ý công to nên kiêu ngạo, xưa nay chẳng coi dị tộc ra gì. Tướng lĩnh Sắc Mục và tướng lĩnh Mông Cổ bình thường đều không thể khiến họ vâng phục. Chỉ những bậc anh kiệt công trùm vũ trụ như Nguyên soái hay A Truật đại nhân mới cảm cương họ được.

A Truật nói ngay:

- Cũng không hẳn, thiết kỵ Khâm Sát tuy ngạo mạn nhưng trọng nghĩa khí và luôn khâm phục kẻ mạnh. Đối với một người đã dùng bản lĩnh chế ngự được họ, rồi lại có ơn cứu mạng cả đội, thì việc điều khiển dẫn dắt họ dễ như trở bàn tay thôi.

Không gian lặng ngắt, mọi ánh mắt đổ dồn vào Lương Tiêu. A Truật đứng dậy cất giọng rành rọt:

- Thuộc hạ đài cử Bách phu trưởng Lương Tiêu đảm nhiệm chức Thống soái Khâm Sát doanh.

Lương Tiêu kinh ngạc. Trong trường ồn ào. Tướng quân A Lạt Hân cổ nói to cho át những tiếng xôn xao:

- Không ổn đâu! Hắn mới đến vừa đầy một tháng thôi mà.

Lưu Chính góp lời:





- Hần chưa từng trải việc quân, hôm nay lập được đại công thật đấy, nhưng e rằng còn hơi đuối so với chức Thống soái.

Sứ Thiên Trạch cũng tỏ ra dăm chiêu:

- Đúng, hẳn còn ít tuổi, khó tránh xúc nổi.

Ngoài A Truật và A Lý Hải Nha, hầu như ai cũng lắc đầu quầy quậy. Nguyên do rất đơn giản, các tướng đã lăn lộn biết bao chiến trận, tạo lập vô vàn công lao mới giành được địa vị hôm nay. Lương Tiêu chẳng qua chỉ là kẻ mới đến, luận về thành tích thì thậm chí không đáng xách dép cho bọn họ, căn cứ vào đâu mà nghiêm nhiên bước lên ghế Thống soái của đội kỵ binh tinh nhuệ nhất Đại Nguyên? Làm gì có chuyện cá chép nhảy một bước thành rồng, tốt đến bỗng chốc bằng vai phải lứa với các danh tướng trọng thần? Không ai chấp nhận nổi.

A Truật đợi cho những tiếng ồn ào huyền não lắng hẳn mới cười nhạt bảo:

- Thế đấy! Các người đều phản đối, vậy ta xin hỏi: ai đột phá được trùng trùng vòng vây của ba ngàn chiến binh Khâm Sát chỉ với sức sáu người? Ai có thể khiến một quân đoàn đang suy sụp phần chấn tinh thần trở lại? Ai đủ kiến thức để nhận ra trận pháp hôm nay của thủy sư nhà Tống? - Y nhìn Lan Á, mỉm cười. - Và ai bắn đứt được sợi dây vàng xoắn chuỗi ngọc ở cách xa một trăm bộ?

Lan Á liếc nhanh Lương Tiêu, khuôn mặt trắng trẻo hẳn sắc giận.

Trong trường lặng ngắt như tờ, mọi người đưa mắt nhìn nhau, giọng A Truật vang lên rõ ràng:

- Nếu có người tự nhận làm được hai trong ba điều đó thôi, ta xin thu lại những lời lúc trước.

Trong trường vẫn lặng ngắt. A Truật nhìn xoáy vào mặt từng người, cặp mắt sáng quắc:

- Dân Hán có câu: cốt nên đại sự, đừng nệ tiểu tiết. Muốn đánh bại người Tống thì phải nghĩ thoáng ra, chớ ngủ quên trên quá khứ. Các người nam chinh bắc chiến đã nhiều, lập được vô khối công lao, hôm nay chẳng phải cũng thua trận đấy ư? Hỏi ta làm Vạn phu trưởng, tuổi chỉ xấp xỉ Lương Tiêu bây giờ, nhưng thành tích có kém sút chút nào so với các người không?

Đám tướng lĩnh im bặt, Bá Nhan cau đôi mày rậm, ngẫm nghĩ một lúc rồi lên tiếng:

- A Truật nói đúng! Ta đồng ý! - Y nhìn sang mé bên, giọng sang sảng.
- Lương Tiêu nghe lệnh!

Lương Tiêu đứng dậy. Bá Nhan nói:

- Người tạm giữ quyền Vạn phu trưởng Khâm Sát! Nếu làm việc mẫn cán, lập nhiều chiến tích thì ta sẽ tâu thánh thượng chính thức phong người làm Thống soái Khâm Sát doanh.

Lương Tiêu vốn ngang ngạnh cố chấp, bị thái độ phản đối của những người xung quanh kích thích ngạo khí, gã bèn đứng ngay dậy chấp tay, đường hoàng nhận lệnh.

Bá Nhan bảo gã ngồi xuống, chuyển chủ đề:

- Người Tổng đã tăng cường lực lượng phòng thủ, cuộc chiến mà kéo dài thì hết sức bất tiện cho chúng ta, chư vị có kế nào phá thành không?

A Lý Hải Nha đưa ý kiến:

- Chi bằng đợi Hồi Hồi pháo¹ chế tạo xong rồi tấn công một thế.

Bá Nhan nhìn sang lão già mắt xanh:

- Trát Mã Lỗ Đình, bao nhiêu ngày nữa thì hoàn thành đại pháo?

Trát Mã Lỗ Đình đáp:

- Ta không rõ lắm, vì hỏa giả Nạp Tốc La Đình thầy ta, bậc trí tuệ của các trí tuệ, vẽ sơ đồ thiết kế pháo này đã lâu nhưng chưa tiến hành chế tạo thử bao giờ. Tuy vậy theo lời người, đây là loại pháo đá công thành rất đáng sợ, tầm bắn cực xa, sức sát thương vô cùng lớn, bất luận thành trì kiên cố thế nào cũng phải sụp đổ.

Bá Nhan mừng rỡ:

- Ông chắc chắn chứ?

Trát Mã Lỗ Đình lắc đầu:

- Vũ khí chưa thành hình thì uy lực của nó chỉ thể hiện trong lời nói của thầy ta thôi.

Bá Nhan bối rối, cau mày im lặng. Lương Tiêu đứng dậy cười bảo:

- Tôi không tin trên thế gian có cỗ pháo thần diệu đến thế, bởi máy móc tinh vi cỡ nào cũng có cách phá giải hết. So với việc chế tạo một thứ vũ khí trên giấy thì việc nghĩ ra mưu kế thích hợp còn hữu ích hơn.



¹ Còn gọi là Tây Vực pháo hay Tương Dương pháo, một loại vũ khí có sức sát thương lớn được người Nguyên cải tiến từ máy bắn đá thông thường, xuất hiện lần đầu trong sáu năm diễn ra trận chiến Tương Phàn (1267 - 1273).



Bá Nhan nhướn mày, giọng trầm trầm:

- Người nói rõ xem!

Lương Tiêu nói:

- Hôm nay tôi đứng trên thạch đài quan sát Tương Dương và Phàn Thành, nhận ra rằng tuy chúng ta tấn công một tòa thành, nhưng thực chất phải tác chiến với tướng sĩ của cả hai bên.

Sử Thiên Trạch hỏi xen vào:

- Ý người là dây cầu nối nổi hai bờ phải không?

- Đúng vậy, - Lương Tiêu đáp. - Hai thành dễ dàng cứu viện cho nhau nhờ dây cầu nối ấy, người đời thường bảo: hai đánh một chẳng chột cũng què...

Bá Nhan gật đầu:

- Khá lắm, người mới đến mà đã nhận ra chỗ cốt yếu trong việc tấn công thành lũy ở đây. Chúng ta biết chứ, và từng phái thủy quân đánh phá nhiều lần, nhưng đều thất bại vì người Tống bảo vệ cầu nối rất chặt chẽ.

Lương Tiêu hỏi:

- Thủy quân không tiếp cận được, vậy nếu lặn ngầm thì sao?

Sử Thiên Trạch cau mày:

- Nói nghe đơn giản quá, hàng bao nhiêu người bơi xa như thế mà không bị quân Tống phát hiện chắc?

A Lý Hải Nha thoáng ngẫm nghĩ rồi nói:

- Nhân gọi lại việc này, tôi bỗng nghĩ ra một cách. Nguyên soái còn nhớ hồi thánh thượng chinh thảo Đại Lý, quân ta đã từng vượt sông Lan Thương thế nào không?

Bá Nhan cười:

- Ý người nhắc đến mớ túi da chứ gì? Ta hiểu rồi! Hay người và Lưu Chính thử nghiệm xem sao.

Sau đó, y dặn dò thêm một số điều về đội ngũ luyện tập, cuối cùng cho mọi người lui. Lương Tiêu cưỡi ngựa về trại, sắp vào cổng lớn liền nghe có người hô:

- Đứng lại!

Lương Tiêu ngoảnh đầu trông thì thấy Lan Á đang hăm hăm phi ngựa tới, gã hơi cau mày. Gần đến nơi, Lan Á gò cương ngựa, tức giận hỏi:

- Người dựa vào đâu mà dám khinh thường người khác?

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Ta khinh thường ai?

- Người chê bai Hồi Hồi pháo do thầy ta thiết kế.

Lương Tiêu điềm tĩnh đáp:

- Ta chỉ nói năng hơi thẳng thắn chút thôi, không hề có ý coi nhẹ ai.

Mặt đỏ lựng, hàng mày liễu nhướng cao, Lan Á hằm hằm mắng:

- Người xem thường thầy ta, ta phải quyết đấu với người.

Lương Tiêu phì cười:

- Đấu cái gì? Cưỡi ngựa hay đánh nhau?

Lan Á hừ mũi:

- Những môn đó người rành rẽ quá mà, ta đấu sao lại? Ta chỉ hỏi thể này thôi, người có hiểu gì về hình học Âu Cơ Lý Đắc¹ không? Có hiểu gì về chiêm tinh, thủy lợi, thuật chế tạo cơ quan không? Có biết dùng cát khai triển ma phương không?

Lương Tiêu nhú mày, ngoài thủy lợi và thuật tạo cơ quan ra, gã chưa bao giờ nghe đến những môn còn lại, lưỡng lự đôi hồi rồi hỏi:

- Cô nói sao cơ?

Lan Á được thể chì chiết:

- Người không biết chữ gì? Đó là những kiến thức mà thầy ta thông hiểu nhất đấy. Một kẻ vô tri như người mần kiếp cũng không thấm thía được sự vĩ đại của người. Trí tuệ trác tuyệt của Nạp Tắc La Đình khác nào gió lớn cuốn khắp mặt đất. Còn người chẳng qua chỉ là một tên nô tài của hoàng đế nhà Nguyên mà thôi.

Nạp Tắc La Đình là hiền triết người Hồi vĩ đại nhất thời bấy giờ, Lan Á vô cùng tôn kính ông nên không tha thứ bất cứ kẻ nào dám thốt ra những lời khinh mạn. Trong lúc tức giận nàng không cân nhắc cách nói năng, thành ra lãng nhục Lương Tiêu hết mức. Lương Tiêu siết chặt tay trái, máu nóng dồn lên mặt. Lan Á thấy mặt gã đỏ bầm, mắt long sòng sọc thì cũng hơi khiếp sợ, nhưng vì gã đã xúc phạm đến sự tôn nghiêm của bậc thầy Hồi Hồi nên nàng quyết không lui bước, lại quát to:

- Ngoài việc đánh giết và bắt nạt đàn bà con gái, người còn hiểu biết những gì? Được lắm, người lấy cung ra bắn đi, ta không sợ đâu!



¹ Tức hình học Euclid.



Lương Tiêu sống người, hồi tưởng chuyện hôm trước cũng hơi hổ thẹn, bèn từ từ thả lỏng nắm tay:

- Cô là nhà tinh tú học Hồi Hồi?

- Tinh tú học thì sao?

Lương Tiêu nói:

- Nghe nói tinh tú gia Hồi Hồi rất giỏi toán số, biết đặt ra những cơ quan sâu xa ảo diệu, nắm được sự vận hành của sao trời, có thể thay đổi dòng chảy của sông biển, xây dựng nên những ngôi nhà không bao giờ mục nát, phải vậy không?

Lan Á hơi thắc mắc, nhưng vẫn gật đầu:

- Vậy là người cũng biết.

Lương Tiêu cười nhạt, dần từng tiếng:

- Được, học trò của Nạp Tắc La Đình, ta nhận lời khiêu chiến. Chúng ta đấu thiên văn, cơ quan và thủy lợi. Những gì liên quan đến toán học thì tùy cô chọn.

Lan Á nghe với vẻ sững sốt, đoạn bấu môi vẻ miệt thị, nàng lạnh lùng bảo:

- Đúng là tự chuốc lấy nhục nhã!



Lương Tiêu cười nhạt:

- Được, cô cùng ta lại đằng này hăng!

Gã thúc ngựa đi. Lan Á tuy không muốn, nhưng nghĩ mình thách thức trước, nay lâm trận thoái lui thì thật chẳng ra sao, bèn ruổi ngựa theo sau.

Tới một căn lều lớn, Lương Tiêu chui vào trong, Lan Á phân vân đôi chút rồi cũng bước theo. Vừa vén rèm lên, nàng chợt nghe một giọng con gái reo to bằng tiếng Hán:

- Ca ca đã về!

Lan Á bấm tính thông minh nên học được ngôn ngữ của rất nhiều dân tộc khác nhau. Nhìn theo hướng phát ra âm thanh, nàng trông thấy một thiếu nữ đang nhóm dậy trên giường, khuôn mặt vằn vện sẹo roi.

Lương Tiêu gạt hai ả Sắc Mục ra, kéo tay cô gái cười bảo:

¹ Trận chiến Tương Dương.



- A Tuyết, mấy ngày rồi không đến thăm muội được, nhớ ghê cơ!
Cô gái nhào vào lòng gã khóc hu hu. Lương Tiêu luống cuống đỡ:

- Sao thế? Sao thế?

A Tuyết nghẹn ngào:

- Ban ngày nghe tiếng la lối chém giết rừng rợn quá, muội sợ đứng tim.
Cô khóc nức nở. Lương Tiêu cũng cay cay mắt, thở dài vỗ về:

- Ngốc ạ, nín đi! - Nhắc trông Lan Á đứng sững một bên, gã sực nhớ ra: "Mãi lo A Tuyết, quên bếng mất cô ả này". Vừa lúc A Tuyết cũng ngẩng đầu lên, gạt lệ trở mắt:

- Cô nào đây huynh?

Lương Tiêu đáp:

- Một cô đến thi toán với ta.

A Tuyết kinh ngạc ra mặt, trân trân nhìn Lan Á:

- Thi toán à? Tiểu thư ơi, ca ca ta là người thông minh tuyệt đỉnh, trên đời không ai sánh kịp đâu.

Lan Á bực mình bảo Lương Tiêu:

- Nhà các người tuyển một giuộc ba hoa khoác lác!

Lương Tiêu gắng nín nhịn, ôn tồn hỏi:

- Cô biết lối tính toán của trung thổ chứ?

- Cũng vô vẽ ba bảy đường.

Lương Tiêu phì cười:

- Khá quá, biết cả ba với bảy kia đấy!

Gã rút bảo kiếm, vạch soàn soạt ba đầu bài xuống đất. Biết Lan Á là tinh tú gia Hồi Hồi, năng lực toán nhất định không tầm thường nên Lương Tiêu cố ý ra đề thật khó. Bài thứ nhất là *Thất diệu chu liên toán*¹ đề cập đến thiên văn; bài thứ hai là *Đại Vũ trị thủy đồ*² đề cập đến thủy lợi. Bài thứ ba là *Lỗ Ban thụ hạ vấn*³ đề cập đến kích thước trong thuật chế tạo cơ quan, nội dung như sau: có một cây to năm vòng tay ôm, cao sáu trượng, Lỗ Ban hỏi chặt cây cách nào để làm được chiếc thang mây lớn nhất⁴.

¹ Bài toán chuỗi về mặt trời, mặt trăng và năm sao: kim, mộc, thủy, hỏa, thổ.

² Sơ đồ cải tạo sông ngòi, điều tiết dòng chảy và tận dụng sức nước của vua Đại Vũ.

³ Câu hỏi bên gốc cây của Lỗ Ban.

⁴ Tương tự với bài toán sử dụng nguyên lý cực hạn ngày nay (chú thích của tác giả).

Ba đề toán đều sâu xa rắc rối. Vừa nhìn lướt mấy hàng, Lan Á đã tái mặt, nàng ngồi xổm xuống, nhặt một viên đá thuôn thuôn, vạch ra các góc nhọn, hình vuông, hình tròn và những ký hiệu kỳ quặc như "12... 5 7", vừa luôn tay viết vừa tính toán. Đề đầu tiên, nàng chỉ khai triển được mấy bước là dừng, ôm trán suy tư.

Lương Tiêu chú ý theo dõi, nhận ra cách tính của Lan Á vô cùng mới lạ, khúc chiết ngắn gọn, không rườm rà như của trung thổ, bất giác phải gật gù: "Hẳn đây là toán pháp Hồi Hồi? Quả có chỗ đặc sắc riêng!". Gã thầm nghĩ giá đừng xích mích với cô ta thì bây giờ có thể thỉnh giáo được ngay, nhưng chuyện đã rồi, đành tiếc nuối thờ dài, quay sang kể với A Tuyết những việc xảy ra trong mấy hôm xa cách. Nghe đoạn tước phân và nước tiểu lên quân Khâm Sát, A Tuyết cười khúc khích, tới đoạn đại chiến Tống Nguyên, cô căng thẳng ghì chặt lấy tay Lương Tiêu, cuối cùng hay tin huynh trưởng đã được bổ làm thủ lĩnh quân doanh, cô sưng sờ hồi lâu, cứ ngỡ chuyện trong mơ.

Lan Á bứt tai bứt tóc suy nghĩ suốt một canh giờ vẫn không dứt điểm nổi bài thứ nhất, đành dừng lại sau bước hai mươi, thần thờ nhìn đầu đề. Lương Tiêu thuờ thiếu thời đã từng chết đi sống lại vì toán khó, lúc này thấy Lan Á nhăn nhó khổ sở, gã sinh mỗi đồng cảm, bao nhiêu tức bực bay biến hết, bèn hạ giọng hỏi:

- Không giải được hả?

Lan Á nghiêng răng đáp khế:

- Người... người cố ý bày ra toàn những đề quý, quái không lời giải để hại người ta chứ gì?

Lương Tiêu tủm tủm cười, một tay ôm A Tuyết, một tay cầm kiếm vạch cách giải xuống đất. Gã biết Lan Á rất nhạy bén nên chỉ trình bày sơ lược, viết ra những chỗ cốt yếu mà thôi. Thoáng chốc đã hoàn thành đề thứ nhất, gã tiếp tục đề thứ hai. Lan Á càng xem càng thấy kỳ diệu, vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, gật đầu lia lịa. Khi Lương Tiêu sắp chuyển sang đề thứ ba, nàng vội ngăn:

- Thôi! Đừng làm nữa!

Lương Tiêu ngạc nhiên:

- Sao? Cô giải được rồi ư?

Lan Á đỏ mặt:

- Tạm thời thì chưa. Nhưng để ta nghĩ, thế nào cũng ra.





Lương Tiêu nghe vậy, cảm thấy như gặp được tri kỷ, nghiêm túc nói:

- Tốt lắm, nếu cuối cùng vẫn bí thì cô cứ bảo, ta sẽ trình bày tiếp.

A Tuyết bật cười:

- Lần này không mắng mò à? Chả bù mỗi lần muối tắc tị toàn phải nghe huynh ca cảm nặng nề.

Lương Tiêu lườm cô gái:

- Bởi vì huynh nói sơ sơ người ta đã hiểu. Còn muối đầu óc bã đậu, đầu giảng giải chi tiết đến hàng trăm lần cũng vẫn tịt mít.

A Tuyết bấu môi:

- Tại muối bầm sinh tôi dạ mà!

Lương Tiêu trừng mắt:

- Tôi dạ thì còn tị nạnh nổi gì?

A Tuyết tựa vào vai gã cười hì hì.

Nhìn hai huynh muội chuyện trò thân thiết, Lan Á bỗng xúc động trong lòng, thở dài bảo:

- Ta phải về kéo cha lo.

Lương Tiêu đứng dậy:

- Để ta tiễn cô, - đoạn ngoảnh đầu dặn A Tuyết. - Ngoan ngoan dưỡng thương, ngày mai ta lại tới thăm muội.

A Tuyết gật đầu, ánh mắt đầy quyến luyến.

Lương Tiêu và Lan Á cưỡi ngựa ra khỏi đại doanh. Đến cổng trại Trát Mã Lô Đình, Lan Á gò cương, ngập ngừng hồi lâu, cuối cùng thu hết can đảm hỏi:

- Lương Tiêu đại nhân là nhà toán học vĩ đại nhất của trung thổ phải không?

Lương Tiêu lắc đầu:

- Chắc không phải, nhưng ta cũng chưa gặp ai giỏi toán hơn ta.

Lan Á mỉm cười, cặp mắt ngời sáng:

- Người đánh bại ta, nhưng chưa chắc đã thắng được thầy ta đâu.

Lương Tiêu điềm tĩnh hỏi:

- Nạp Túc La Đình ấy hả? Hiện ông ở đâu?

Lan Á đáp với vẻ sùng kính vô hạn:

- Người ở đài thiên văn Mã La Gia¹ thuộc Y Nhĩ hân quốc. Mã La Gia

¹ Đài thiên văn ở thành Maragheh, thuộc Iran ngày nay.

là đài thiên văn đồ sộ và tráng lệ nhất thiên hạ, nơi chứa đựng vô số sách vở và dụng cụ quan trắc tối tân. Ngày nào thầy ta cũng ở đó, lắng nghe âm thanh của tinh tú trên trời.

Sau một thoáng trầm ngâm, Lương Tiêu thông thả bảo:

- Nếu cô về Y Nhĩ, nhờ cô chuyển lời tới Nạp Túc La Đình: sau khi xong việc ở trung thổ, ta sẽ đến Mã La Gia thỉnh giáo ông ấy, để xem ai mới là nhà tinh tú học vĩ đại nhất và ai mới là bậc trí tuệ của các trí tuệ!

Lan Á choáng váng, vội hỏi:

- Người nói thật chứ?

- Nói thật.

Lan Á nhìn gã trần trần, thình lình nàng nhoẻn cười, hai lúm đồng tiền loang ra như sóng gợn mặt hồ:

- Ta những mong người đi ngay bây giờ!

Lương Tiêu nhướn mày:

- Cô hào hứng đến thế ư? Không sợ thầy cô bị ta đánh bại hay sao?

Ánh mắt Lan Á đầy ngưỡng vọng:

- Thầy luôn hoan nghênh các bậc trí giả đến giao lưu, chẳng bao giờ bận lòng việc thắng thua. Ta muốn chứng kiến cảnh người gặp người biết mấy. Không biết trí tuệ trác việt nhất Hồi Hồi và bộ óc vĩ đại nhất trung thổ sẽ thấp sáng ngọn lửa nào đây?

Lương Tiêu thờ dãi, ngoái đầu nhìn đèn đuốc tung bùng phía thành Tương Dương, khuôn mặt tối lại:

- Bây giờ thì chưa được!

Lan Á liếc theo hướng mắt gã, buồn buồn quay ngựa đi vào trại. Được mấy bước, nàng bỗng ngoảnh đầu nhìn Lương Tiêu dăm dăm.

- Gì nữa? - Lương Tiêu hỏi.

Lan Á rùng mình, ấp úng đáp:

- Không, không có gì! - Dứt lời, nàng hồi hã thúc ngựa phóng nhanh như chạy trốn, hai má nóng bừng, tâm trạng có phần hoảng loạn: "Lan Á, người làm sao thế? Chẳng phải người đã quyết đem trinh tiết và sinh mệnh dâng hiến cho tinh tú rồi ư? Người làm sao thế?". Ý nghĩ ấy vẫn không khiến nàng bình tĩnh được, tim cứ đập thon thót.

Hôm sau, Lương Tiêu nhậm chức quyền Thống soái Khâm Sát doanh. Trong mười mấy ngày kế tiếp, gã chuyên tâm rèn cặp sĩ tốt và





nguyên cứu trau dồi cách làm tướng, đồng thời nhờ Thổ Thổ Cáp dạy tiếng Khâm Sát để tiện bề chỉ đạo binh lính.

Cũng từ hôm ấy, tối nào Lan Á cũng đến lầu A Tuyết để học toán với Lương Tiêu. Lương Tiêu say mê số thuật, lại sẵn lòng chia sẻ kiến thức, hễ Lan Á thắc mắc, gã đều giảng giải tận tình, càng đi sâu vào bài toán càng khai mở được vô vàn đường lối cách thức khác nhau. Lan Á vừa bàng hoàng vừa khâm phục, đôi lúc than thầm số học trung thổ có khi cao siêu hơn số học Hồi Hồi mất rồi, nhưng nghĩ đi nghĩ lại, tự an ủi rằng Nạp Túc La Đình trí rộng tài cao, chắc chắn không đời nào thua sút Lương Tiêu.

Trong quá trình trao đổi, Lương Tiêu không kìm được lòng ham hiểu biết, cũng hỏi Lan Á về toán học Hồi Hồi. Thì ra toán học Hồi Hồi bắt nguồn từ một xứ cực tây tên là Hi Lạp. Hơn một ngàn năm trước, ở đó đã xuất hiện rất nhiều bậc thầy số thuật như Âu Cơ Lý Đắc¹ với môn hình học, Tắt Đại Ca La Tư¹ với môn đại số, Tẩn Lặc Tư² với môn thiên văn, và đặc biệt nổi bật là A Cơ Mễ Đắc³ vĩ đại với vô vàn thành tựu khoa học rực rỡ. Tiếc thay về sau chiến tranh nổ ra liên miên, người Đại Tẩn chặt đầu A Cơ Mễ Đắc, đẩy Hi Lạp vào thảm họa diệt vong, những kiến thức quý giá bị đánh đồng với các tà thuyết dị đoan, một phần thất lạc, một phần bị thiêu trụi, chỉ còn sót lại rất ít.

Thời kỳ sau đó, người Hồi Hồi trở nên lớn mạnh, cắt quân thảo phạt Đại Tẩn và tràn sang đất Hi Lạp. Những thành tựu sót lại từ một thời tinh hoa tụ hội do đó rơi cả vào tay các học giả Hồi Hồi, được họ dày công nghiên cứu và dần dần đưa tới đỉnh cao. Hiện nay, những gì tinh túy nhất của học vấn Hồi Hồi đều được chung đúc ở triết giả vĩ đại Nạp Túc La Đình.

Lan Á kể đến đây, trầm mặc hồi lâu mới tiếp:

- Khi Mông Cổ tiến hành bành trướng, vương triều A Bạt Tư⁴ bị Húc Liệt Ngột Hãn tiêu diệt. Nạp Túc La Đình muốn truyền lại học vấn cho

¹ Tức Pythagoras.

² Tức Thales.

³ Tức Archimedes.

⁴ Tức Abbasid (750 - 1258), triều đại thứ hai của Đế quốc Ả Rập và cũng là vương triều tạo dựng nên thời đại hoàng kim của đất nước này. Trong các vị khaliپ Abbasid có Harun al-Rashid trứ danh.

hậu thế nên lăn lộn găng tìm đường sống giữa cơn chiến hỏa. Sau bình định, người bắt đắc dĩ phải dùng thuật luyện kim và chiêm tinh cầu thân với quý tộc Mông Cổ để tìm kiếm sự bảo vệ từ phía họ. Húc Liệt Ngột đại hân rất tôn trọng thầy. Hân xây riêng cho thầy một đài quan sát thiên văn, nhưng không phải vì mục đích nghiên cứu khoa học mà ép thầy tập trung vào lĩnh vực chiêm tinh để suy đoán phúc họa cho ông ta. Thay vì để thầy tự do chế tạo Tinh tượng nghi¹ xảo diệu, Hân bắt thầy thiết kế vũ khí tấn công để chinh phạt những thành bang không thần phục mình, - nàng thờ dài, mắt đỏ hoe. - Thực ra người đời chỉ nhìn thấy địa vị cao quý của Nạp Túc La Đình mà không biết lòng thầy dần vật khổ sở tới bậc nào.

Lương Tiêu hồi tưởng nổi vất vả đạo ở Thiên Cơ cung, tự nhiên sinh mối thông cảm sâu sắc với Nạp Túc La Đình. Bên cạnh đó, lòng gã cũng trào lên niềm sung sướng vô bờ. Nói gì thì nói, suốt sáu năm qua gã đã ngốn ngấu mọi sách vở về toán thuật trung thổ, tưởng chừng không còn gì để học thêm nữa, lúc này chợt biết ở hải ngoại đang tồn tại một hệ thống toán học bác đại tinh thâm khác thì làm sao không khỏi vui mừng. Gã bèn nhờ Lan Á giới thiệu thêm cho, Lan Á vui vẻ nhận lời. Toán Hi Lạp hướng đến sự đơn giản rõ ràng, nhưng lập luận vẫn chặt chẽ, khác xa cung cách lê thê dài dòng của toán học trung thổ. Lan Á nhận xét:

- Toán trung thổ giống như khay ngọc, khiến người ta rối mắt khi nhìn vào. Toán Hi Lạp thì giống như chuỗi hạt trai, tuy chưa hẳn đẹp như trung thổ, nhưng hạt nào hạt nấy đều được đặt ở vị trí thích hợp.

Nghe mô tả thì thật đơn giản, nhưng Lương Tiêu phải mất mười mấy ngày trời mới nắm được yếu quyết của toán học Hi Lạp. Gã thông minh tuyệt đỉnh mà vẫn phải gian nan như thế, chẳng may là người khác thì không biết còn chật vật tới đâu. Ngoài ra, số thuật Hồi Hồi vốn có cách tính đặc biệt, muốn tiếp cận khối kiến thức tinh thâm ấy, trước tiên phải nắm bắt được văn tự của họ. Lương Tiêu dẫu sáng dạ, nhưng thành thạo một ngôn ngữ không thể chỉ trong ngày một ngày hai, gã đành kiên nhẫn theo lối tuần tự nhi tiến.

Hôm ấy, trong giờ học, Lan Á dùng văn tự Hồi viết *Kim tự tháp bút toán* xuống khay cát, nội dung là yêu cầu tìm thể tích đất đá xây dựng



¹ Kính viễn vọng.



nên tháp Hồ Phu¹. Kế đó, nàng lại ra đề *Ni La hà điền mẫu tượng lượng*², yêu cầu tính diện tích ruộng đất khai khẩn bên bờ sông Ni La. Hai bài này rút trong cuốn *Kỷ hà nguyên bản*³ của Âu Cơ Lý Đắc. Lan Á bảo Lương Tiêu dịch ra tiếng Hán rồi làm.

Cùng đầu bài này, Lương Tiêu có thể xử lý rất dễ dàng bằng toán pháp trung thổ. Nay vừa phải chặt vật thông dịch vừa suy nghĩ vận dụng toán pháp Hi Lạp để giải, quả thực là một vấn đề nhức đầu.

Lương Tiêu kết hợp cả suy luận và đoán mò, cuối cùng cũng tính xong *Kim tự tháp bút toán*. Khi xem lại bài, gã thốt lên ngạc nhiên:

- Cái tháp nhọn này đồ sộ quá nhỉ, dùng làm gì vậy?

Lan Á đáp:

- Dùng làm lăng mộ cho quốc vương Ai Cập, - đoạn nàng giới thiệu sơ qua về phong tục và dân cư đất nước ấy.

A Tuyết thường theo dõi các bài học mỗi tối với tâm trạng buồn chán, lúc này được nghe những chuyện thú vị như vậy thì rất thích thú. Hể Lan Á tạm ngừng, cô lại hỏi dồn: "Rồi sao? Rồi sao?".

Lan Á kể xong, Lương Tiêu hình dung cảnh vật và con người ở một lãnh thổ khác, bất giác ngậm ngùi:

- Hàng ngàn hàng vạn người lao lực để xây hầm mộ cho một cá nhân. Xem chừng các quốc vương Ai Cập cũng tương tự Tần Thủy Hoàng ở xứ ta!

A Tuyết háo hức nói:

- Đợi ca ca đánh giặc và trả thù xong, huynh muội mình đi Ai Cập nhé? Đến Kim tự tháp, rồi đến cả chỗ ngọn hải đăng⁴ bên bờ biển mà Lan Á thư thư vừa kể nữa!

Lương Tiêu cười:

- Hay nhỉ, lúc trước đã dự tính đi Khâm Sát, bây giờ lại đòi đi cả Ai Cập, tới khi đến được chân Kim tự tháp thì chắc chúng ta thành ông già bà lão hết rồi!

¹ Tức Khuфу (còn gọi là Cheops).

² Đo đạc ruộng đất bên sông Nile.

³ Tức cuốn *Cơ sở* của Euclid.

⁴ Tức ngọn hải đăng Pharos nằm trên lối vào cảng Alexandria, một trong bảy kỳ quan thế giới cổ đại, đã sụp đổ hoàn toàn vì động đất vào thế kỷ XIII (chú thích của tác giả).

A Tuyết mỉm cười, tự nhủ: "Chỉ cần ở bên ca ca, dầu đi như thế cả đời, muối cũng không ngại ngần gì cả".

Lan Á nhìn A Tuyết hồi lâu, cuối cùng dùng tiếng Hồi Hồi hỏi một điều vẫn nên giữ trong lòng bấy nay:

- Lương Tiêu, muối từ người dễ thương lắm, nhưng vì sao trên người chỉ chít vết roi như vậy?

Lương Tiêu cười buồn, dùng tiếng Hồi Hồi ngắt kể lại những chuyện đã xảy ra. A Tuyết thấy hai người xì xà xì xồ, tưởng họ lại bàn luận toán học nên cũng không để ý đến. Lan Á nghe xong, nói về đêm chiêu:

- Con gái mà bị thương khắp người như vậy, sau này sẽ ảnh hưởng đến ngoại hình lắm đấy.

Lời nàng đâm trúng nỗi đau của Lương Tiêu, gã đỏ bầm mặt, không thốt nên lời. Lan Á nhướn mày ngẫm nghĩ, đoạn bảo:

- Ta có phương thuốc đây, bào chế xong đem xoa ngoài chừng vài tháng thì tẩy được mọi vết sẹo sần sùi.

Lương Tiêu mừng rỡ xoa tay:

- Lan Á, Lan Á, mong... mong...

Gã định nhờ nàng giúp đỡ, nhưng không biết mở lời thế nào. Lan Á bĩu môi, lấy giấy bút thảo phương thuốc, bỗng lại chau mày:

- Phương thuốc này là do thầy ta ngộ ra trong quá trình luyện kim, vì vậy nguyên liệu dùng toàn thứ quý hiếm, không phải phú gia địch quốc thì rất khó kiếm đủ vị. Để ta cầu xin cha nghĩ cách gom góp xem có được không.

Lương Tiêu đọc kỹ phương thuốc, thấy toàn vàng đỏ ngọc đen, trân châu bảo thạch, linh chi thai báo, gã lặng người đi, nhưng bấm tính kiêu ngạo, không muốn nhận ơn huệ của người khác, bèn từ tạ:

- Được phương thuốc này là đội ơn cô lắm lắm rồi, còn vị phối thì ta sẽ tự nghĩ cách kiếm lấy.

Lan Á ngờ vực nhìn từ đầu xuống chân Lương Tiêu, toan khuyên nhủ thêm thì nghe có tiếng vó ngựa khua động ngoài trướng, rồi một thân binh của A Truật đi vào. Lương Tiêu buông khay cát, hỏi:

- Tình hình sao rồi?

Thân binh đáp:

- Đêm nay A Lý Hải Nha đại nhân tập kích cầu nổi, mời tướng quân ra quan chiến.





Lương Tiêu gật đầu đứng dậy. Lan Á nói với theo:

- Ta đi cùng luôn!

Ba người cưỡi ngựa ra sông, có thuyền nhẹ chờ sẵn bên bờ. Lúc họ rời thuyền lên tàu chiến thì gặp đủ mặt thống lĩnh đại tướng ở đó. Bá Nhan đang nhìn thẳng ra phía trước, thần sắc nặng nề. Trên trời mây đen nặng trĩu, bọc kín trăng sao, không để lọt một chút ánh sáng nào. Đột nhiên, đầu đó trên tàu vọng ra một khẩu lệnh khe khẽ, liền đó là tiếng nước vỗ bùm bùm, hai trăm tử sĩ Nguyên triều ôm túi da nhảy xuống sông, lặn lờ bơi về phía cầu nổi nổi hai thành Tương Phàn.

Loại túi này tên gọi Hồn thoát hoặc Hốt luân thoát, thực chất là da dê nguyên tấm được lột bằng thủ pháp hết sức khéo léo, chỉ để hở sáu chỗ là cổ dê, bốn chân và đuôi, hễ may kín thì đựng được cả chất lỏng. Hồn thoát là vật dụng bất ly thân của kỵ binh Mông Cổ khi viễn chinh, bình thường dùng để chứa rượu hoặc nước, khi phải bơi qua sông thì thổi căng lên kết mảng với nhau làm bè. Thời trước, mỗi chiến binh của Thành Cát Tư Hãn chỉ mang theo người hai tấm Hồn thoát mà đánh đông dẹp bắc không ai cản trở nổi, tiêu diệt vô số quốc gia. Hoàng đế Hốt Tất Liệt cũng từng dùng Hồn thoát để vượt qua quãng nước chảy xiết trên sông Lan Thương, kéo quân sang tấn công Đại Lý.

Trong đợt phá cầu nổi đêm nay, mỗi tử sĩ cưỡi lên ba tấm Hồn thoát, hai tấm bơm căng khí, tấm ở giữa đóng đầy dầu hỏa. Chưa tới một canh giờ sau, họ đã lặn lờ chui sang được mé bên kia hàng xích sắt chằng ngang sông của quân Tống.

Tướng sĩ nhà Nguyên nín thở. Thuyền cảnh giới của quân Tống vẫn chưa phát hiện ra động tĩnh. Khi túi da còn cách cầu nổi gần hai mươi trượng, Lương Tiêu nghe binh lính xung quanh bắt đầu hoan hô khe khẽ. Đúng lúc đó, ở mạn cầu đằng xa có tiếng chuông rung leng keng. Bá Nhan rít qua kẽ răng:

- Nguy rồi!

Đám tướng lĩnh đều biến sắc mặt.

Cùng lúc, nhóm tử sĩ cũng nhận ra mình đã mắc vào một chiếc lưới đánh cá khổng lồ, tiến thoái lưỡng nan. Mất lưới gần lưới câu dày đặc, hai mép lưới treo đầy chuông, vừa chạm vào là khua lên lách lách.

Trên thành nghe động, đèn đuốc lập tức rực sáng hai bờ. Trông thấy quân Nguyên giãy giụa trong lưới, tướng sĩ Tống cười hô hố, tới tập xả

tên bản, tiêu diệt phần lớn lực lượng đối phương. Nhóm tử sĩ đều dũng mãnh gan góc, tuy đã rơi vào cảnh huống bất lợi, vẫn còn hơn năm mươi người đội tên đội đá liều chết leo khỏi lưới, trèo lên cầu nổi, tuốt bội đao đâm thủng Hồn thoát chứa dầu, xối ào ra mặt cầu, sau đó châm bùi nhùi mang theo trong túi giấy dầu, lửa bắt đầu cháy bùng bùng trên cầu nổi.

Cổng lớn hai thành mở toang, chừng một trăm quân Tổng từ tả ngạn và hữu ngạn ủa xuống cầu, nhóm tả hươ binh khí giao đấu với kẻ địch, nhóm hữu tất bật xách nước dập lửa.

Toán tử sĩ cũng chia làm ba, tốp thứ nhất vung đao nghênh chiến, thi triển thân thủ nhanh nhẹn chém chết ngay mười lính Tổng; tốp thứ hai căng túi da chắn tên; tốp còn lại tháo rìu trên lưng xuống chặt trụ cầu chan chát, chỉ thoáng chốc, mấy cây trụ chống gãy gục, kéo theo một đoạn cầu sụp rầm rầm.

Gió từ mặt sông quạt lên lồng lộng, lửa trên cầu bốc ngọn rần rật, nghe rõ cả tiếng gỗ cháy lép bép, thủy sư Nguyên triều hoan hô rầm rĩ. Lưu Chính cho là cơ hội đã đến, bèn dẫn quân tiến công. Tương Dương, Phần Thành liền xối xả đội pháo ngăn chặn, tiếng nổ ừng oàng phá tan sự tĩnh lặng của trời đêm.

Thình lình giữa ánh lửa, có một bóng trắng xé đám đông lướt ào ra cầu nổi, múa kiếm loang loáng, đâm ngã liên tiếp mấy tên tử sĩ. Lương Tiêu đã nhả mặt cừu nhân, lòng bùng bùng nổi giận. Các tướng lĩnh khác cũng mau chóng nhận ra tên cao thủ mới đến Tương Phần, A Truật lắm bầm:

- Gớm thật, lại là hắn!

Vân Thù vận kiếm như gió quét lá rụng, chạy qua lướt lại vài lượt là khiến số tử sĩ còn lại lao đao điêu đứng, kẻ chết, đứa bị thương. Quân Tổng thừa cơ phi thân ào ào xuống cầu, hất nước sông dập lửa, dựng lại trụ chống, thay ván lát cho các chỗ hư hại. Lưu Chính hiểu rằng hôm nay khó lòng gặt hái được kết quả tốt đẹp, đành ủ rũ thu binh.

Vân Thù mặc nguyên tấm áo nhuộm máu quay lên đầu thành, Lữ Đức cười đón:

- May nhờ Vân công tử tính toán như thần, đoán biết bọn Thát sẽ giờ trò này nên đã giăng sẵn lưới đánh cá khiến chúng tự chui đầu vào rọ. Ha ha, đúng là khi đi trai tráng khi về bưng beo!





Vân Thù vòng tay đáp:

- Thái thú quá khen. Nói cho đúng, hôm nay người Nguyên thua là do vận rủi, bởi lối đánh úp bằng túi da vốn không gây động tĩnh nên rất khó đề phòng. Thật tình cờ và thật bất ngờ, năm xưa gia sư từng nhắc đến phương pháp này, lại nhấn mạnh rằng cách phòng chống hiệu quả nhất là dùng lưới găng lưới câu. Vân Thù chẳng qua chỉ thực hành lời sư phụ dạy mà thôi! - Gã bỗng thở dài, sắc mặt u ám. - Sư phụ thông thái sáng suốt, sáu năm nay đã truyền dạy tại hạ vô vàn sách lược tấn công, trong đó có cả *Thủy cầm ngư long trận* thi triển hôm nọ. Đạo ấy Vân Thù không hiểu rõ ý kín, còn tỏ ra chán chường lơ đãng vì cho rằng học binh pháp làm gián đoạn thời gian luyện võ, bây giờ mới vỡ lẽ, lão nhân gia đã sớm tiên liệu tình hình ngày nay nên dồn bao tâm huyết rèn luyện tại hạ hầu phò tá thái thú thành công.

Lữ Đức gật gù:

- Lệnh sư nhìn xa trông rộng, quả đúng là cao nhân, nhưng vì sao người không đích thân đến? Nếu Tương Phàn được người tương trợ thì quân Nguyên hết dám ngạo mạn ngông cuồng.

Vân Thù cười buồn:

- Tại hạ không tường nguyên do.

Lữ Đức lộ vẻ suy nghĩ, đoạn hỏi:

- Vân công tử đã nhiều lần lập được đại công, Lữ mỗ muốn tiến cử công tử làm thống chế, ý công tử thế nào?

Vân Thù lắc đầu:

- Gia sư có dặn, không được làm quan nhà Tống. Vân Thù nào dám cãi lời, chỉ mong giữ một chân tham mưu nho nhỏ là mãn nguyện lắm rồi.

Lữ Đức nghe giọng gã rất cương quyết, cũng đành bỏ qua không nhắc tới nữa.

Phía cầu nổi, ánh lửa tắt dần, màn đêm yên ả lại phủ xuống hai tòa thành. Bá Nhan lăm lè đứng nghe tiếng sóng vỗ ộp ộp dưới sông hồi lâu, chợt buông từng từ:

- Ai phá được dây cầu này, ta sẽ trọng thưởng!

Cả tàu lặng đi, các tướng lăm lét nhìn nhau. Giọng Lương Tiêu bỗng phá tan bầu không khí nặng nề:

- Thật chứ?

Bá Nhan sững người, ngoái lại nhìn gã:

- Người có cách hả?

Lương Tiêu đáp:

- Tôi vừa nghĩ ra một mẹo, chẳng phải mạo hiểm tính mạng binh sĩ mà có thể phá tan tành cầu nổi, hơn thế còn khiến kẻ địch không tài nào dựng lại được. Khốn nỗi thực hiện hơi tốn kém, phải huy động vô khối sức người sức của.

- Tốn sức không thành vấn đề. Mệt còn nghỉ ngơi được chứ chết là hết. Hễ người thành công thì bất kể người muốn gì, miễn là trong phạm vi khả năng, ta sẽ đáp ứng đầy đủ.

Lương Tiêu gật đầu:

- Được, đầu tiên phải cắt đứt dòng chảy Hán giang, tích đầy nước trên thượng lưu.

Các tướng đều kinh ngạc. Sử Thiên Trạch cau mày:

- Lương tướng quân muốn tích nước để cuốn trôi cầu ư? Khó đấy. Một là vì khi xây dựng, người Tống đã đóng móng gỗ sâu đến mấy trượng dưới lòng nước nên cầu nổi vững chãi vô cùng. Hai là vì dòng chảy Hán Thủy tương đối êm lạng, mặt sông lại rộng rãi, khó lòng trữ đủ sức nước để xô đổ cầu. Và nan giải nhất là, sông lớn thế kia, làm sao ngăn được dòng chảy?



Họ Sử là danh tướng từ thời kỳ đầu nhà Nguyên, từng trải vô vàn chiến trận, suy nghĩ thấu đáo, lại thống lĩnh thủy quân đã lâu, thông hiểu thủy tính, phân tích quả nhiên xác đáng.

Lương Tiêu lắc đầu:

- Tôi không định dùng nước xô cầu nổi, chỉ mượn đà dòng nước thôi!

Các tướng vẫn chưa hiểu, Bá Nhan hỏi:

- Mượn đà là sao?

Lương Tiêu mỉm cười:

- Cho phép tôi tạm giữ bí mật. Đợi tôi khảo sát sức nước rồi sẽ trình bày với các vị sau. - Gã nhìn Bá Nhan. - Thưa Nguyên soái, chẳng hay ai là người kiến tạo thạch đài?

Bá Nhan cau mày:

- Người hỏi chuyện đó làm gì?

Lương Tiêu giải thích:

- Người dựng được một pháo đài như vậy giữa dòng nước xiết chắc chắn sẽ đủ khả năng ngăn dòng chảy.



Bá Nhan đáp:

- Người đó đang ở Đại Đô, không ở đây đâu.

Lương Tiêu nhíu mày, Lan Á chợt xen vào:

- Ta hiểu biết đôi chút về thủy lợi, không chừng có thể giúp người!

Lương Tiêu cả mừng:

- Cô mà giúp thì hơn hẳn vạn mã thiên quân rồi.

Tự nhiên nghe Lương Tiêu tán dương mình trước mặt mọi người, Lan Á thẹn thùng nhìn xuống, mặt đỏ lựng. Bá Nhan ngẫm nghĩ một hồi rồi bảo:

- Việc này quả thực tốn sức. Nếu xôi hỏng bỏng không thì sao?

Lương Tiêu đáp ngay:

- Thì cứ đầu tôi mà chặt.

Mọi người đều rợn mình, đem tính mạng ra đảm bảo cũng tức là đã lập quân lệnh trạng. A Truật máy môi, nhưng giọng Bá Nhan đã át đi:

- Được, việc quân không nói chơi, ta cũng không thể nung nhẹ. Từ lúc này trở đi, người toàn quyền điều động sĩ tốt thợ thầy trong doanh, người cần bao nhiêu ngày?

Lương Tiêu bấm đốt nhẩm tính:

- Hai tháng là đủ.

Bá Nhan sững sờ một thoáng, đoạn nói rành mạch:

- Được, sau hai tháng, ta sẽ đợi tin người. - Dứt lời, y quay mình đi thẳng lên bờ.

Các tướng liếc mắt về phía Lương Tiêu, số đông lộ vẻ hí hửng. Họ vốn bất mãn về việc Bá Nhan phá lệ nâng đỡ người mới, nay thấy Lương Tiêu nôn nóng lập công mà liễu lĩnh gánh vác một việc đầy rủi ro như thế thì đều mừng quýnh: "Ngăn sông chặn dòng mà chỉ cần hai tháng ư? Tên oắt này háms công danh nên bất chấp tất cả, đáng chết!". A Truật liếc Lương Tiêu, thờ dài rồi rũ tay áo bỏ đi.

A Lý Hải Nha cùng Lương Tiêu lên bờ. Hai người im lìm sóng vai bước hồi lâu, cuối cùng A Lý Hải Nha không nhịn được, cất tiếng:

- Rốt cục người chắc chắn được bao nhiêu phần?

- Bảy tám phần gì đấy! - Lương Tiêu đáp.

A Lý Hải Nha sững sốt:

- Nghe cái giọng như dao chém đá, ta tưởng người phải chắc chắn hoàn toàn rồi chứ!

Lương Tiêu cười:

- Trên đời này có gì tuyệt đối đâu.

A Lý Hải Nha sống người, rồi gặt đầu:

- Nói cũng phải, nếu cần ta giúp thì cứ bảo.

Lương Tiêu đáp: "Đa tạ!", đoạn đi thẳng về Khâm Sát doanh.

Hôm sau, gã chế tạo Ba động nghi, cùng Lan Á đi trắc đạc ngoài bờ sông, đo lường độ sâu và bề rộng của dòng Hán Thủy. Người có công trời chẳng phụ, tới ngày thứ ba, họ đã tìm thấy chỗ thích hợp để đắp kè. Sau khi quay về doanh trại, Lương Tiêu vắt óc suy nghĩ suốt một đêm, vẽ phác sơ đồ hồ chứa và các loại máy móc, rồi bàn bạc với Lan Á để quyết định.

Hai người ấy, một là kỳ tài tuyệt thế của Đông Thổ, một là đệ tử của bậc thầy Tây Vực, bây giờ đồng tâm hợp công, đồng tâm hiệp lực, thừa đủ sức mạnh để xoay chuyển tạo hóa. Bàn bạc mấy ngày, lựa ra được bản vẽ đề kè phù hợp, Lan Á liền triệu tập thợ thầy, chế tạo máy móc và cải tạo chiến hạm theo sơ đồ.

Lương Tiêu vẫn ung dung như thường, ban ngày thao luyện binh mã, tối xuống học toán Hồi Hồi, sau đó mới nghe Lan Á thuật lại tình hình công việc. Gã có dặn Lan Á đừng để A Tuyết biết về vụ quân lệnh trạng nên trước mặt cô gái, nàng cố tránh đả động tới, song sốt ruột sốt gan đến nỗi không sao tập trung được vào bài giảng, thi thoảng lại ra sai đề. Lương Tiêu tinh mắt nhận biết, liền thừa cơ chọc ghẹo chê trách nàng, khiến thiếu nữ dờ khóc dờ cười.

Thời gian trôi vùn vụt, thấm thoát đã hết mười ngày. Một hôm, Lương Tiêu tiến hành thao luyện kỵ binh bằng trò mã cầu. Mã cầu vốn là thú chơi của quý tộc người Hán lúc nhàn rỗi. Cứ một quả bóng với sáu cầu môn là các kỵ sĩ có thể chia đội thi đấu với nhau, mỗi người cầm một cây gậy buộc lụa nhiều màu, bên nào đưa bóng vào khung thành nhiều hơn là thắng. Trò chơi này rất thích hợp để đánh giá thuật phi ngựa của người tham gia, vì vậy sau khi học được cách chơi, người Mông Cổ liền áp dụng làm bài tập rèn luyện kỵ binh. Một trận mã cầu thường có hai đội, nhưng Lương Tiêu muốn sát hạch trận hình của binh sĩ Khâm Sát nên đặt bốn khung thành, chia hơn hai ngàn người ra chừng ba trăm bảy mươi đội, mỗi đội sáu người, yêu cầu họ dùng *Lục hoa trận* tranh cướp ba quả bóng, bản thân gã đứng trên đài cao điều khiển.





Hiệu lệnh khai cuộc vừa vang lên, lập tức bụi bốc mù mịt dưới thao trường. Các đấu thủ xúm vào giành giật ba quả bóng đỏ tươi, mỗi đội sáu người di chuyển nghiêm cẩn, không dám rối loạn mảy may, vì hễ chệch bước trận thì coi như thua. Hơn ba trăm toán nhân mã đan qua xuyên lại trên cầu trường, kéo theo trận thế liên tục biến hóa, từng đôi một vây đuổi cản đường, tranh bóng của nhau. Đương thời có người làm bài thơ tả trò mã cầu:

*Gậy múa dài màu giỡn ánh trăng
Bóng xoay đỏ rực tựa sao băng
Bên đình liễu biếc reo khe khẽ
Trên ngựa roi vàng quất rộn vang.¹*

Ý thơ bay bổng thanh thoát như vậy, bởi nó chỉ tái hiện cảnh chơi đùa nhàn nhã của mười mấy người, còn nơi đây đang là trường tranh đoạt khắc nghiệt giữa hai ngàn kỵ sĩ. Để thắng cuộc, ngoài khả năng phi ngựa siêu tuyệt, họ còn phải ứng dụng linh hoạt trận pháp *Lục hoa*. Có thể nói, trận mã cầu ở Khâm Sát doanh chú trọng trí lực và sự khéo léo hơn là tài cưỡi ngựa đơn thuần.

Lương Tiêu đứng trên cao quan sát. Ba chấm bóng qua lại tựa thoi đưa ở bốn khung thành, thật khó nhớ mỗi tích tắc bóng vào ra bao nhiêu lần, phải như người khác làm trọng tài thì có khi đã đếm sót số bàn thắng, và rất có thể sẽ khiến cuộc thi đấu sôi nổi kết thúc bằng sự ầm ục của các bên. May thay Lương Tiêu vốn sở trường tính toán, bóng chuyển động tuy rối mắt song gã theo dõi rất tinh, ghi nhận rõ ràng, không để lỡ quả nào. Cũng vì vậy mà, mặc dù mã cầu là phương pháp ưu việt để luyện kỵ binh, nhưng e rằng trên đời chỉ mình Lương Tiêu áp dụng được.

Đấu một hồi, hơn hai trăm đội nhân mã bị vỡ trận phải nhận thua, lui ra ngoài biên. Còn hơn một trăm đội vẫn giao chiến kịch liệt trên cầu trường. Theo như Lương Tiêu quan sát, hai đội Thổ Thổ Cáp và Lý Đình vào bóng nhiều nhất, hầu như ngang ngửa nhau, kế tiếp là các đội của Nang Cổ Ngạt, Dương Giác và Vương Khả. Năm người này theo Lương Tiêu đã lâu, hiểu biết khá nhiều về *Lục hoa trận*, vì vậy trận thế biến hóa tốt hơn so với các binh sĩ Khâm Sát khác. Ba khắc nữa trôi qua, trong bãi đấu chỉ còn mười đội trụ được. Lương Tiêu ra lệnh rút bớt một quả bóng.

¹ Trích bài thơ *Đá cầu* của Trương Hoàng Phạm.

Năm đội kia lần lượt bị bọn Thổ Thổ Cáp đánh tan. Đến lúc ấy, tính ra đội Thổ Thổ Cáp đưa bóng vào cầu môn nhiều nhất, đội Lý Đình ít hơn ba quả. Chỉ thoáng chốc, các đội Nang Cổ Ngạt, Dương Giác và Vương Khả cũng theo nhau vỡ trận, trên sân chỉ còn hai đội Thổ Thổ Cáp và Lý Đình giao tranh. Lương Tiêu lại ra lệnh rút bớt một quả bóng.

Đội Thổ Thổ Cáp có cả thầy ba viên Bách phu trưởng, tài phi ngựa đều vào hạng tuyệt luân. Đội Lý Đình tuy chỉ gồm toàn binh sĩ bình thường, nhưng được Lý Đình thông minh cơ trí, luôn đưa ra đối sách thích hợp, xoay trận theo những biến hóa khôn lường, nhất thời rất khó đánh bại. Hai đội đều có thể mạnh riêng nên thi đấu hồi lâu vẫn không phân thắng phụ, chỉ thấy bóng dật vu vu trên sân.

Xung quanh, các sĩ tốt Khâm Sát thấy hai đội giằng co mãi mà không dứt điểm được thì chán ngấy, bắt đầu có kẻ nằm ườn ra, gạ nhau cá cược kết quả trận bóng, có kẻ ê a hát hò, kẻ uống nước, kẻ đi vệ sinh. Khi luyện quân, Lương Tiêu nghiêm khắc bao nhiêu thì ngoài khoảng thời gian đó, gã dễ thuộc hạ rề rà tự tiện bấy nhiêu, vì vậy những người đã rời sân đấu thích gì làm nấy, không khí rất nhộn nhạo.

Lương Tiêu theo dõi hồi lâu, thấy Thổ Thổ Cáp tuy thắng Lý Đình non một nước nhưng không dễ mà áp đảo được ngay, bắt giác gật gù, hài lòng tự nhủ: "Thật bổ công ta đổ bao tâm huyết, nếu hai người này chịu khó mài mài thêm, mai sau nhất định sẽ cùng trở thành tướng tài". Đang mải nghĩ, chợt có linh tính là lạ, gã bèn liếc mắt nhìn ra thì thấy Bá Nhan, A Truật và đám thân binh đang dừng ngựa phía xa, lặng lẽ quan sát mình. Sau lưng hai người còn có một viên quan văn tộc Hán, tuổi ước tam tuần, râu đen dài tới ngực, khuôn mặt gầy tóp, đôi mắt rực sáng dõi vào thao trường.

Lương Tiêu đứng dậy, phất roi ngựa lên không, tiếng roi rít xé gió vang vọng toàn bãi, Lý Đình và Thổ Thổ Cáp lùi sang bên. Lại vút một tiếng roi nữa, toàn quân Khâm Sát lần lượt dừng hết mọi việc đang làm, kể cả những người đi vệ sinh cũng không kịp lau chùi, kéo vội quần nháy phóc lên ngựa, phóng rầm rập về trước đài chỉ huy. Nhịp roi ngựa thứ ba vừa dứt, quân Khâm Sát đã tề tựu dưới đài, đội ngũ chỉnh tề, hàng lối ngay ngắn.

Bá Nhan dẫn mọi người phi ngựa vào bãi, Lương Tiêu tiến tới nghênh đón. Bá Nhan mỉm cười:





- Trận cầu thật sôi nổi, hay lắm! - Y lướt nhìn khắp các hàng quân. - Vừa rồi mất trật tự thế cơ mà, đã đến đủ chưa?

Lương Tiêu nghe hỏi đưa mắt liếc qua, chợt thắc mắc:

- Ô, thiếu đâu hai người rồi?

Một viên Bách phu trưởng bước ra khỏi hàng:

- Đãi Vật Lão đau bụng, Tiết Tư Đà dìu hắn đến chỗ đại phu khám bệnh, vừa báo với tôi xong. Đúng lúc tôi định trình lên thì thống lĩnh ra lệnh tập hợp.

Lương Tiêu gật đầu:

- Người lại xem tình hình hắn thế nào? Lát nữa ta cũng tới thăm.

Viên Bách phu trưởng lĩnh mệnh, lập tức rời đi.

Bá Nhan ngạc nhiên hỏi:

- Người chưa điểm binh, vì sao đã biết thiếu người?

Lương Tiêu định giải thích, viên quan văn người Hán bỗng cười ha hả:

- *Ba gã cùng đi nhân bảy mươi, Năm cây hăm một nhành mai tươi, Bảy người đoàn tụ đêm giữa tháng, Trăm lẻ năm trừ sẽ biết thôi¹.*

Lương Tiêu giật mình vòng tay:

- Xin được hỏi cao danh quý tính?

A Truật cười đáp:

- Đây là Quách Thủ Kính đại nhân, một người Hán thông minh hiếm có, hiện đang giữ chức Đô thủy thiếu giám của triều đình. Lần này ông ấy thừa chỉ xuống nam để xây dựng trạm cấp nước cho đại doanh.

Quân số Nguyên triều đang đóng ở Tương Phàn là hai mươi vạn, việc lo nước uống cũng quan trọng không kém gì công tác tiếp vận lương thảo. Chẳng may nguồn nước dùng ô nhiễm, làm lây lan bệnh dịch ra người và vật thì tổn thất không thể đo đếm. Xây trạm nước cho ngăn ấy người là một công việc gian nan, bắt buộc phải tinh thông thủy lợi.

A Truật quay lại vẫy roi bảo quân Khâm Sát:

- Các người về đi!

Nào ngờ toàn quân vẫn đứng im lìm, không mảy may phản ứng. A Truật cau mặt, sắp tỏ thái độ gay gắt thì Lương Tiêu đã khua roi đánh vút, cười bảo:

¹ Nội dung Định lý phần dư Trung Hoa. Định lý này được đề cập lần đầu trong *Tôn Tử toán kinh* của Tôn Vũ, về sau gắn liền với giai thoại nổi tiếng *Hàn Tín điểm binh*.

- Giải tán thôi!

Lúc bấy giờ quân Khâm Sát mới dạ ran, dần dần tản đi. A Truật vụt đắm Lương Tiêu, mắng:

- Gớm thật, người rèn bọn hung tợn ấy cái kiểu gì thế? Đến ta mà chúng cũng không nghe lời.

Lương Tiêu mỉm cười:

- Họ nghe lời tôi, tôi nghe lời đại nhân là ổn mà!

A Truật ngó người một thoáng, đoạn vỗ vai gã cười ha hả. Bá Nhan hắng giọng hỏi Quách Thủ Kính:

- Bài thơ ông vừa đọc có ý nghĩa gì vậy?

Họ Quách mỉm cười:

- Đó là một khẩu quyết giải toán, tên gọi *Vật bất tri số*¹ hoặc *Tôn Tử toán đề*, do Binh thánh Tôn Vũ Tử truyền lại. Các ông nghe thử bài toán sau đây: "Có một số chưa biết, nếu chia ba thì dư hai, chia năm dư ba, chia bảy cũng dư hai. Hỏi số đó là bao nhiêu?". Sử dụng bài thơ bên trên để giải, ta được đáp số hai mươi ba.

A Truật nhăn mặt:

- Rắc rối quá tôi chẳng hiểu được, giỏi lắm thì biết đại danh Tôn Vũ thôi. Nhưng đề toán này liên quan gì đến điểm binh?

Quách Thủ Kính liếc Lương Tiêu ra ý xin lỗi:

- Lương tướng quân, ta đành múa rìu qua mắt thợ vậy!

Lương Tiêu xua tay:

- Đại nhân quá lời!

Quách Thủ Kính tiếp tục:

- Tôn Vũ là bậc thầy binh pháp, khẩu quyết người truyền lại cố nhiên cũng phù hợp với phép dùng binh. Bài thơ ấy diễn tả một cách tính toán hết sức tuyệt diệu, chỉ cần xếp binh sĩ theo hàng ba, hàng năm và hàng bảy là có thể suy ngược ra tổng quân số. Chắc các ông đều biết danh tướng Hàn Tín thời Hán và Thái Tông Lý Thế Dân thời Đường chứ? Hai vị ấy dụng binh như thần, đồng thời cũng là đại hành gia về toán học. Cách đếm số lính trên còn được gọi là *Hàn Tín điểm binh* hoặc *Tần Vương ám điểm binh*, ám điểm binh có nghĩa là bất luận bao nhiêu nhân mã, chỉ cần xếp đúng theo trận hình, đại tướng trông lướt qua trận thế là tức



¹ Ẩn số.



khắc tính nhắm được số lượng. - Y nhìn Lương Tiêu, giọng ý nhị. - Lý thuyết đơn giản vậy thôi, nhưng vận dụng khá phức tạp, vì chẳng ai liếc mắt một cái mà đếm nhanh thế được, trừ phi là người nhạy bén trong tính toán. Sau Đường Thái Tông và Lý Tĩnh, thuật điểm binh đặc biệt trên hầu như đã thất truyền. Đến thời cận đại, nghe đồn Nhạc Vũ Mục thông hiểu, nhưng cũng chỉ là đồn đại thế thôi. Và từ khi Nhạc Phi chết oan trong ngục, không truyền lại binh thư cho hậu thế thì phương pháp ấy đã vắng bóng hẳn. Chẳng ngờ đời này kiếp này, Quách mỗ còn được tận mắt chứng kiến nó tái xuất ở chỗ Lương tướng quân!

Bá Nhan gật gù, nghiêm nghị bảo Lương Tiêu:

- Người trình bày ra giấy cho thật mạch lạc, xong xuôi đưa lại chỗ ta phổ biến ra toàn quân để giúp các tướng cùng nắm bắt được. Binh quý ở chỗ thần tốc, cách điểm binh này hữu dụng đấy.

Lương Tiêu vâng lời. Quách Thủ Kính nghĩ bụng: "Tướng khác đâu đọc hiểu cũng chưa chắc vận dụng được đâu".

Họ vừa trò chuyện vừa tiến vào lều. Khi tất cả đã an tọa, Lương Tiêu sai người dâng rượu pha sữa ngựa. Bá Nhan uống một ngụm rồi dặng háng:

- Mấy hôm trước cậu có hỏi ta ai dựng thạch đài giữa sông phải không?

Lương Tiêu đưa mắt nhìn Quách Thủ Kính, tủm tỉm:

- Hẳn là Quách đại nhân chứ không sai.

Bá Nhan thở dài:

- Việc quân không thể nói chơi. Ranh con mà gan to bằng trời, dám lập quân lệnh trạng với ta trước mặt các tướng, cậu chán sống rồi ư? Cũng may trời dun dúi cho Quách đại nhân đến kịp.

Lương Tiêu lại tủm tỉm:

- Khéo thế nhỉ!

Quách Thủ Kính cau mày dăm chiêu:

- Kỳ hạn hoàn thành là hai tháng. Bây giờ còn chừng tháng rưỡi nữa, tướng quân chuẩn bị đến đâu rồi?

- Tôi không rõ lắm, toàn nhờ một tay Lan Á cả. - Lương Tiêu đáp.

Ba người kia đưa mắt nhìn nhau. Bá Nhan trầm ngâm:

- Rủi có bề nào, chính cậu là kẻ bị xử trảm chứ đâu phải Lan Á.

Lương Tiêu khê lắc đầu, nghiêm nghị nói:

- Tôi tin cô ấy.

A Truật tỏ vẻ nghi hoặc:

- Một đứa con gái? Đáng tin không đây?

Lương Tiêu dỗi mắt ra xa, hờ hững đáp:

- Cô ấy là phận gái thật, nhưng lại là học trò của Nạp Tộc La Đình.

Bá Nhan và A Truật nghe câu ấy đều sầm mặt, toan trách cứ thì Quách Thủ Kính đã cười xòa:

- Đại Nguyên soái còn bận nhiều việc, xin cứ về trước đi! Để tôi nói chuyện với Lương tướng quân là đủ!

Bá Nhan liếc nhanh họ Quách rồi đứng dậy. Lương Tiêu tiễn y đến cửa lều, chợt nói nhỏ:

- Đa tạ!

Bá Nhan hừ mũi, chẳng nói chẳng rằng tung mình lên ngựa, cùng A Truật phóng vút khỏi cổng trại. Được một thời đường, A Truật phì cười:

- Rõ là cây nào quả nấy! Huynh thì ngoài lạnh trong nóng, mang tiếng làm việc công, thực chất ngấm ngấm lo lót mọi đường cho gã su diệt ấy. Ha ha, viện cớ xây trạm nước phái mấy chục khoái mã đi liên tục ngày đêm rước Quách thiếu giám từ Đại Đô về doanh trại. Còn tên tiểu tử kia ngoài miệng cố ý không nhắc nhòm đến nhưng trong lòng hẳn đều biết hết.



Bá Nhan cau mặt hồi lâu rồi thở dài:

- Thằng nhóc tài hoa tuyệt đỉnh, ta và đệ đều không sánh bằng, nhưng bấm tính nó kiêu ngạo, thích thể hiện, ta lo nó bị người đời ganh ghét.

A Truật hừ mũi:

- Kẻ nào muốn động đến lông chân hắn thì phải bước qua xác đệ đây.

Bá Nhan lắc đầu:

- Hết hai tháng mà nó không phá xong cầu thì chẳng ai cứu nổi đâu!

A Truật cười:

- Huynh yên tâm, đệ biết rõ tính Lương Tiêu. Hắn kiêu ngạo quá mức, đúng, nhưng không phải hạng khoác lác đâu.

Bá Nhan im lặng ngoái nhìn về phía Khâm Sát doanh, thở dài thườn thượt.

Lương Tiêu sai người mời Lan Á vào trại, đưa sơ đồ hồ chứa cho



Quách Thủ Kính xem. Họ Quách xem xét kỹ càng hồi lâu, chợt thờ phù, chậm rãi buông bản vẽ xuống, Lan Á hoang mang:

- Không ổn à Quách đại nhân?

Quách Thủ Kính lắc đầu:

- Đầu có, sơ đồ quá hoàn hảo, xem chừng đến thấy cô, Nạp Túc La Đình, cũng chưa chắc đã phê bình được ở điểm nào. Ta thờ dài là vì chuyện này ta đến mất công rồi, chẳng giúp rập được gì nữa.

Lan Á mừng rỡ:

- Tốt quá trời ạ, thế mà tôi thấp thỏm đêm ngày, chỉ sợ không ổn. - Nàng nguyệt Lương Tiêu. - Người thì cứ giấu biệt, một mực bảo không sao, không sao, thực làm người ta lo chết đi được!

Quách Thủ Kính cười:

- Lương tướng quân đã sắp xếp đầu vào đó, cố nhiên phải yên tâm rồi.

Lương Tiêu xua tay:

- Nói yên tâm là nói dối, nhưng so với việc cứ thấp thỏm hồ nghi thì chẳng thà xắn tay vào thử xem còn hơn. Lan Á là nhà tinh tú học, giỏi về thủy lợi hơn tôi nhiều. Bây giờ được thêm Quách tiên sinh là bậc thầy thủy lợi đến tương trợ, tin chắc chưa đầy một tháng sẽ thành công.

Quách Thủ Kính mỉm cười:

- Lương đại nhân quá lời, Quách mỗ chỉ biết gắng hết sức thôi.

Sau đó, Lương Tiêu cáo từ ra ngoài, đi xử lý các sự vụ trong doanh, để họ Quách và Lan Á ở lại bàn bạc kỹ càng.

Nửa tháng trôi qua mau chóng. Quách Thủ Kính và Lan Á chỉ huy năm ngàn thợ đóng mười chiếc tàu lớn hình dạng kỳ quặc, đặt rải rác trên bờ sông, trong số đó có tám chiếc rất rộng, trên dưới bằng nhau và hai chiếc rất hẹp, chở đầy máy móc kỉnh cang.

Hay tin tàu bè đã xong, Lương Tiêu bèn nhờ A Truật trông nom giúp Khâm Sát doanh rồi ra bờ Hán Thủy cùng Quách Thủ Kính chỉ huy việc dựng khung tàu và lắp đặt các loại cơ quan. Dưới mỗi con tàu, họ sai đào một hố to, đào cho tới khi tàu chỉ còn đổ tựa trên gờ hố thì lại đem các cọc gỗ ngắn dài khác nhau trồng đầy lòng hố, sau đó lần lượt chặt bỏ cọc gỗ, hạ dần tàu xuống. Khi đỉnh tàu ngang bằng với mặt đất, họ bèn nhồi khối đất đã đào vào đầy chặt ba tầng khoang tàu.

Lan Á thì hướng dẫn binh lính dựng các lan can dọc bờ sông. Trong vòng ba ngày ngấn ngủ, gần một vạn sĩ tốt được huy động, họ dùng các con lăn gỗ đẩy đất đá từ trên núi bên hai bờ sông xuống đến sát lan can. Cũng từ chỗ này, Quách Thủ Kính sai nện đất đá để đắp đê.

Xong phần đất đá, Lương Tiêu cho người đào sơ các đoạn mương ngăn từ mũi tàu dẫn chếch ra dòng Hán giang, nước sông theo mương chảy vào hồ sâu, con tàu lập tức nổi lên. Binh sĩ thuận thể nước đẩy tàu ra. Tám con tàu rộng lần lượt hạ thủy, di chuyển đến khu vực đắp đê, quãng này hẹp hơn so với những vùng nước khác, Lương Tiêu đã thả sẵn tám cái phao mé ngoài để đánh dấu địa điểm.

Tới gần phao, Quách Thủ Kính thả mỏ neo neo thuyền lại. Lan Á chỉ huy thủy quân khởi động cơ quan, kéo mở đáy tàu. Nước sông tràn vào ổ ổ, tám con tàu khổng lồ chở nặng đất đá từ từ chìm xuống sông, bốn xếp dưới bốn xếp trên, tổng độ cao lên đến mười mấy trượng, chặn ngang dòng sông làm móng đắp đê. Hai con tàu hẹp dài còn đậu trên hai bờ. Lương Tiêu cho đào mương thẳng dẫn thông xuống nước, rồi cùng Quách Thủ Kính, mỗi người điều khiển một chiếc tiến ngang ra sông, đổ trên móng đê, hai bên chỉ còn cách nhau chừng mười trượng, sàn tàu cao hơn mặt nước hẳn mấy trượng. Dòng nước trở nên xiết hơn khi chảy qua giữa hai tàu.

Đến đây, Lan Á chỉ đạo binh lính ủi đất xuống mười con mương, lấp hết những chỗ hở của dãy đê. Lương Tiêu và Quách Thủ Kính cho căng hai mươi sợi xích sắt to dày từ đầu tàu nọ sang đầu tàu kia rồi treo một cái lồng gỗ khổng lồ chu vi cỡ mười trượng dựng đầy đá tảng lên vào khoảng giữa hai tàu. Sông bị ngăn dòng làm nước thượng lưu đột ngột dâng cao thêm mười mấy trượng. Khi tràn qua chiếc lồng khổng lồ, nước xiết động dữ dội. Cũng may con đê khá vững chãi, không đến nỗi tức nước vỡ bờ.

Thấy quân Nguyên xãng xái tất tả suốt ngày, chẳng hiểu đang âm mưu gì, lực lượng phòng thủ Tương Phàn đâm chột dạ. Mãi đến khi nhánh đê nổi kín, họ mới biết quân Nguyên muốn chặn đứng sông Hán Thủy, ai nấy đều kinh ngạc. Lữ Đức lắm bảm:

- Cắt dòng chảy làm gì nhỉ? Nếu muốn xả nước làm lụt thành thì nên chặn hạ du để nước tràn vào Tương Phàn, có điều hai cổng thành đều trên mực nước rất xa, dòng Hán Thủy lại quá rộng, ngâm thành khó hơn lên trời. Định xả nước cuốn trôi cầu nổi lại càng bất khả hơn





nữa, vì tới gần vị trí cầu nổi thì thể nước đã yếu rồi, nhiều lắm là bảy tung ván cầu chứ tuyệt đối không thể phá hủy trụ cầu được.

Vân Thù ngẫm cũng có lý, bèn nói:

- Để tránh nước mạnh xô mất ván lát, thái thú nên phái người dắt thêm súc vật thồ nặng xuống đứng trấn cầu nổi.

Lữ Đức mừng rỡ, cho rằng kế này thế là vẹn toàn.

Đắp đê xong, Lương Tiêu cho đem ra một trăm con lăn gỗ vót nhọn, lấy da trâu buộc thêm vài tảng đá cỡ trăm cân quanh mỗi con lăn, rồi đẩy tạt xuống sông. Gỗ và đá nặng quá không nổi được, đều chìm ngay xuống lòng nước, lặn lơ theo dòng trôi đi, đến cửa lồng thì bị cản lại, cứ va đập xô đẩy mãi. Lương Tiêu bèn sai quân kéo căng các xích sắt nâng cao lồng để tháo nước. Tức thì, đám con lăn theo dòng chảy gầm rít nối đuôi nhau lao ra, sau đó lần lượt tỏa rộng, bập bênh dưới mặt sóng trôi thẳng xuống hạ du.

Lúc này, lính Tổng đã phụng mệnh dẫn trâu ngựa xuống trấn cầu nổi. Nhìn dòng nước cuộn cuộn xô tới, lòng căm giận kẻ địch trời dậy, họ bèn cởi áo cho nước tấp vào mình, hét lên thống khoái. Thành linh dây cầu chấn động kịch liệt, liền đó là âm thanh trầm đục như tiếng nghiêng gỗ từ lòng nước vọng lên liên hồi. Chưa ai kịp hiểu tình hình, mấy trăm cột trụ chống cầu đã gãy gục phân nửa, mặt cầu sụp rầm rầm, quân Tổng lũ lượt rơi tòm xuống sông.

Đám tướng lĩnh Tương Phàn há hốc miệng, nhất thời vô kế khả thi. Họ suy đoán bao nhiêu khả năng, nhưng không ai ngờ Lương Tiêu khổ công tích nước cốt để mượn thủy lực mạnh mẽ dẫn động con lăn tránh giàn lưới trên mặt sông và chui ngầm bên dưới phá hủy trụ cầu. Lương Tiêu lại tích nước lần nữa rồi xả mạnh, đợt con lăn thứ hai lặn lẽ xô tới. Lần này, trụ cầu gãy toàn bộ, chỉ còn trơ ván lát bên trên, nhưng ván lát cũng bị nước xiết bao bọc, quay tít một hồi thì trôi phăng xuống hạ du.

Mười mấy vạn quân Nguyên hoan hô rầm trời. Bá Nhan đứng trên cửa đập cùng các tướng, xem đến đây không kìm được niềm vui điên cuồng, liền thét to:

- Lương Tiêu, ngươi làm tốt lắm! Muốn thưởng gì cứ nói đi!

Các tướng nhìn Lương Tiêu, vừa đố kỵ vừa thắc thỏm, chỉ sợ gã đòi thăng quan tấn tước, không ai chịu nổi ý nghĩ cái tên oắt con miệng còn hôi sữa ấy sẽ lên ngôi ngang hàng với mình.

Lương Tiêu lấy trong ngực ra một tờ giấy đưa cho Bá Nhan:

- Nguyên soái có thể cấp cho tôi các vị thuốc này đủ dùng trong vòng nửa năm không?

Các tướng trở mắt. Bá Nhan đón tờ giấy liếc nhanh, cụt hứng bảo:

- Lê ra người cứ nói riêng với ta, lúc nào ta cũng có thể đáp ứng mong muốn của người, việc gì phải vẽ vờ làm phần thưởng? - Đoạn cau mày, y lại hỏi. - Chỉ thế này thôi hả?

- Chỉ thế thôi. - Lương Tiêu xác nhận.

Bá Nhan thở dài, quay lại bảo thân binh đem giao cho y quan mau mau bốc thuốc. Lương Tiêu mừng tượng một mai sẽ xóa được các vết sẹo trên thân thể A Tuyết, khôi phục làn da trắng nõn khi xưa thì mừng không thốt nên lời.

Bá Nhan nhìn khắp các tướng, cặp mắt sáng ngời, cất giọng sang sảng:

- Hôm nay đã đập tan hoàn toàn cầu nổi, cắt lìa mối liên thông giữa hai thành. Phàn Thành tường thấp, binh lực mỏng, chỉ cần phá xong nó thì Tương Dương sẽ trở nên cô lập, chẳng mấy chốc mà hạ được. Trừ Lương Tiêu, các tướng ai về chỗ nấy, lập tức dẫn quân tiến đánh Phàn Thành.

Tướng lĩnh tủa đi thực hiện mệnh lệnh. Bá Nhan hỏi Trát Mã Lỗ Đình:

- Hồi Hối pháo làm xong chưa?

- Đã xong hai khẩu, đôi ba ngày nữa là dùng được.

Bá Nhan cười lớn:

- Trời phù hộ Đại Nguyên ta rồi! Thường cho ông hai trăm lạng vàng. Mau dẫn người đi chuyển pháo sang Phàn Thành, bắn nát nó ra cho ta.

Trát Mã Lỗ Đình vâng lệnh, vội vã đi ngay.

Bá Nhan ngoái đầu lại cười bảo Lương Tiêu:

- Ta đoán sau khi mất cầu nổi, Lữ Đức nhất định sẽ điều thủy sư sang cứu viện Phàn Thành. Tuy tốc độ tiến quân chậm hơn trước, nhưng cũng không dễ đối phó. Cậu có cách nào không?

Lương Tiêu trầm ngâm:

- Định dùng thuyền thì phải tháo bỏ các lưới đánh cá, thế mới chèo được.

Bá Nhan hiểu ngay:

- Hay lắm, mau phái người đi chặt gỗ làm con lăn nhọn, trước tiên





ta giao cho cậu ba ngàn người và súc vật, nếu không đủ sẽ giao năm ngàn người. Nhớ này, dứt khoát phải chặt đứt đường dây cứu trợ giữa hai thành!

Lương Tiêu vâng lệnh.

Chẳng bao lâu, tiếng pháo hiệu nổ vang, binh lính bắt đầu áp sát Phàn Thành. Bá Nhan rời bờ đê, nhảy lên ngựa thân chinh đốc chiến.

Quả nhiên khi Phàn Thành gặp nguy khốn, Lữ Đức lập tức thu lưới, điều động thủy sư chở quân sang cứu viện. Văn Thù hiến kế cắt mỏ neo, khóa các đầu xích sắt với nhau tạo thành cầu nổi tạm thời. Lữ Đức theo kế thi hành, ra lệnh cho một trăm thuyền kết chuỗi nối liền hai thành.

Thấy lưới đánh cá đã được gỡ, Lương Tiêu liền tháo đá tảng khỏi các con lán, thả chúng nổi bập bềnh trên mặt sông. Quách Thủ Kính kéo lòng tháo nước, sóng lớn cuốn thẳng đám con lán xuống đâm nát các đáy thuyền của quân Tống, nước sông theo đó chảy vào, làm đắm hết thuyền này đến tàu khác.

Lữ Đức và Văn Thù hoảng hồn, kíp cho lính thủy giăng lưới đánh cá như cũ. Nhưng Lương Tiêu không để cho họ có cơ hội thực hiện, cứ liên tiếp trút con lán đến càn quét chiến hạm. Chỉ trong một ngày, tàu lớn thuyền nhỏ của quân Tống bị gỗ đánh chìm liên tục, dạt xuống hạ du.

Trương Hoảng Phạm thừa cơ lợi dòng tấn công lên, quân Tống mắc kẹt giữa con lán và đạn pháo, mọi chống đỡ đều vô hiệu, đành nhón nháo chạy trốn. Thêm một đêm kịch chiến, thủy sư Tống bị đánh tan, tàu thuyền gãy đổ vạ vật khắp sông. Từ đó, hai thành Tương, Phàn bị cắt đứt mọi liên hệ, rơi vào thế cô lập hoàn toàn.

Bá Nhan thân chinh chỉ huy, thúc quân ráo riết đánh chiếm Phàn Thành bất kể ngày đêm. Lực lượng phòng thủ bên Tương Dương vô cùng lo lắng, nhưng không ai dám nghĩ đến việc gửi tiếp viện sang lần nữa. Mấy chục vạn quân dân Tương Dương chỉ biết dôi trông Phàn Thành mà la khóc dậy đất. Lữ Đức đại bại, đau đớn khôn cầm, hiềm nỗi đang làm chủ soái nên đành cứng rắn nuốt lệ để tìm đối sách. Bàn bạc với Văn Thù xong, y phái mấy tên giỏi bơi lặn lên vượt sông đến Dĩnh Châu cầu viện triều đình.

Ba ngày sau, quân Nguyên đưa Hồi Hồi pháo vượt dòng Hán Thủy sang lấp đặt bên ngoài dãy tường thấp của Phàn Thành, cách tường chừng một ngàn bộ. Lương Tiêu dôi mắt trông, thấy khẩu pháo cao

chùng chín trượng, thân to bằng hai vòng tay ôm, để dài mười trượng, ở giữa có thanh trục nằm lệch về mé sau khẩu pháo, chỉ nhô ra phía trước một chút; đằng trước pháo có lõi tới sắt treo đến mấy vạn cân đá tảng, đằng sau có chùng vài chục bánh răng cưa. Mười mấy người nắm lấy bánh lái, quay các đĩa răng cưa bóp chặt đám đá tảng lại rồi thả túi lưới đằng đuôi pháo rủ xuống bọc lấy chúng.

Trát Mã Lỗ Đình ra một mệnh lệnh, những người đang ghi đá nhất loạt buông tay, lõi tới sắt liền cuộn lóc rọc, kèm theo một tiếng nổ rền. Lương Tiêu ở cách xa đến mấy dặm mà còn nghe rõ mồn một. Lập tức hàng vạn cân đá trĩu xuống, ba trăm cân đá thì bay vút lên không, hất cả sang tường lũy Phàn Thành. Đúng lúc đá rơi, quân Tống lần đầu tiên chứng kiến một chuyện đáng sợ nhất trong đời. Vọng gác to lớn cao ngất tan rã trong nháy mắt, mấy chục tên lính Tống bị đá vằm nát như. Tiếng rung chuyển, tiếng la thảm, tiếng kêu gào kinh hãi hòa lẫn vào nhau tạo nên một màn hỗn loạn trên đầu thành.

Hai cỗ pháo Hồi Hồi từ mặt đông luân phiên nã đạn vào Phàn Thành, tường lũy đoạn mẻ đoạn vỡ, không còn chỗ nào mà đặt chân. Đám tướng lĩnh dẫn bộ và kỵ binh mở cổng đánh ra, toan phá hủy cỗ pháo, nhưng quân Nguyên đã đề phòng trước, liền dàn trận đón đánh. Hai bên lẫn xả vào huyết chiến, quân Tống người đơn lực mỏng, được một lúc thì yếu thế phải lùi vào thành. Quân Nguyên thấy đối phương không đủ lực chống trả, liền hăm hở dịch cỗ pháo lại gần mục tiêu thêm năm trăm bộ, từ cự ly này, đá trút vào thành dày đặc, ầm ầm như sấm, rào rào như mưa.

Tấn công dữ dội như thế suốt nửa tháng, Phàn Thành chống trả mỗi ngày một yếu ớt. Quân Nguyên thừa thắng dựng thang mây xâm nhập ngoại vi Phàn Thành. Tám ngàn lính phòng thủ phải lùi vào nội thành. A Lý Hải Nha và Lưu Chính cùng lĩnh đại quân bao vây nội thành.

Tin Tương Phàn bị cắt đứt liên hệ bay về Lâm An, triều đình vô cùng khiếp đảm. Giả Tự Đạo gấp rút điều động mười vạn lục quân và mười vạn thủy quân, giao cho Hạ Quý và Phạm Văn Hổ đi cứu viện Tương Phàn. Bá Nhan nhận được tin từ thám báo bên Đại Tống, vừa lúc thấy thủy sư đã bị phá, bèn triệu hồi Lương Tiêu, ra lệnh đem quân Khâm Sát đến trấn giữ Bách Trượng sơn cản đường Phạm Văn Hổ, lại ra lệnh cho A Truật, Sử Thiên Trạch đưa thủy sư đi phong tỏa bốn mặt thủy đạo ngăn bước Hạ Quý.





Hơn mười ngày sau, Phạm Văn Hồ kéo mười vạn kỵ binh đến gần Bách Trượng sơn. Người này bầm tính nhu nhược, cất quân đi chỉ cốt phục lệnh triều đình chứ không muốn cứu viện thật sự, hấn hạ trại cách Tương Phàn năm mươi dặm để nghe ngóng động tĩnh. Lương Tiêu nhận được tin mật báo, đang đêm dẫn luôn thuộc hạ đến đánh úp. Phạm Văn Hồ vẫn chưa ổn định được doanh trại, vừa gặp tập kích là thất bại. Chiến binh Khâm Sát tung hoành giữa mười vạn quân Tống, chém giết dữ dội, máu chảy thành sông. Phạm Văn Hồ thu thập bại binh hốt hải rút về Dĩnh thành.

Lương Tiêu mau chóng phán đoán tình hình, quyết định thừa thắng đuổi đánh. Trước tiên gã phái Thổ Thổ Cáp cùng năm trăm quân về trấn giữ Bách Trượng sơn, bản thân dẫn số còn lại vượt núi băng đèo truy kích kẻ thù. Cứ thế, hơn một ngàn thiết kỵ Khâm Sát, mỗi người dắt theo hai ngựa và năm mươi túi tên, ba ngày hai đêm không ngơi giáp không rời lưng ngựa, tiến thoái xuất quỷ nhập thần khiến đối phương hoảng loạn. Đám bại binh tan tác như trúc chẻ tro bay. Phạm Văn Hồ phải vứt áo bào, giả trang làm nông dân, chui lủi trong núi mới thoát chết, số binh sĩ tháo chạy được về Dĩnh Châu còn chưa tới một trăm. Trước cảnh thất bại thê thảm ấy, lực lượng trấn thủ Dĩnh Châu đều ớn lạnh.

Thiết kỵ Khâm Sát đuổi tới chân thành Dĩnh Châu, quân Tống đóng chặt cửa, chĩa cung nỏ xuống, im lìm lập trận chờ đợi. Lương Tiêu thấy khó lòng xoay chuyển được tình thế, lại thêm toàn quân đã mệt mỏi, bèn giục ngựa quay về. Tướng Tống là Trương Thế Kiệt đứng trên cao quan sát, cho rằng có cơ hội thủ thắng, bèn mở cổng thành đuổi theo. Biết quân Khâm Sát hết sức kiêu dũng, y đặc phái đến bốn ngàn tinh kỵ, hai ngàn đuổi đằng sau, hai ngàn đánh úp hai cánh.

Lương Tiêu cùng thuộc hạ chạy về phía bắc, kỵ binh Tống đeo bám không rời. Đã mấy lần Khâm Sát quân chục quay lại giao chiến, khổ nổi ít không chọi được nhiều, thậm chí hàng ngũ còn có dấu hiệu tan rã. Khi đã cách xa bình nguyên Dĩnh Châu, cuối cùng quân Tống cũng bắt kịp, quân Khâm Sát chia làm bốn đội, bỏ chạy tứ tán ngay trong đợt tấn công đầu tiên. Kỵ binh Tống bèn xé lẻ truy sát, vô tình làm hỏng trận thế, lúc này Lương Tiêu chợt quay lại rút tù và. Tướng sĩ Khâm Sát vừa phóng diên cuồng vừa đổi ngựa, từ bốn hướng phản kích vào, trận thế *Lục hoa* bắt đầu chuyển động, tên bắn như gió táp mưa sa. Ngay tức

khắc, bốn ngàn kỵ binh Tống rối loạn, xác người xác ngựa la liệt đồng dã núi đồi.

Trương Thế Kiệt đứng trên vọng lâu quan sát, thấy thế kinh hãi vô cùng, gấp rút dẫn đại quân ra khỏi thành cứu viện. Nào ngờ chiến binh Khâm Sát vẫn sung sức và hùng hực khí thế, Lương Tiêu vừa vung roi trò, toàn quân đã lập tức quay lại hùng dũng đón đánh đạo quân tiếp viện. Một mặt phi nước đại, một mặt họ tách dần ra làm các *Lục hoa trận* theo hiệu lệnh chủ tướng, sáu trận nhỏ kết thành một trận vừa, sáu trận vừa kết thành một trận lớn, trận lớn kết thành hình mũi kiếm vươn dài xuyên suốt trung quân kẻ địch. Thiết kỵ Khâm Sát tả xung hữu đột như vào chỗ không người. Toàn thể quân Tống thua chạy tan tác, Trương Thế Kiệt chỉ thu nhặt được một nhóm sống sót chừng ba ngàn người chạy trốn về Dĩnh Châu.

Lương Tiêu quát roi thu binh. Nhìn các túi tên sắp cạn, người ngựa vẫn tỏ ra tráng kiện nhưng thực chất đều đã kiệt sức, gã ước lượng khó bề tiếp tục tái chiến, bèn kéo quân trở về đại doanh Bách Trượng sơn. Trương Thế Kiệt là danh tướng thời nay mà mới hai trận đã tổn thất trăm trọng, đành trăn trăn nhìn kẻ địch lính mỏi ngựa chồn chậm rãi rời đi, không dám phái thêm một sĩ một tốt nào đuổi theo nữa.

Sau trận chiến này, quân Tống tổn thất năm vạn. Uy thế đám quý tộc vàng chán động Đại Tống đến nỗi dọc bờ Hán giang, dân tình thường dùng tên chúng để dọa cho trẻ con nín khóc ban đêm.

Hay tin bộ binh và kỵ binh của Phạm Văn Hổ gánh thất bại thảm hại, Hạ Quý sồn gai ốc, đứng ngồi không yên. Thủy sư của Trương Hoàng Phạm vừa đến tấn công, hẳn đã quay đầu thuyền tháo chạy về Dĩnh Châu, không để kẻ địch kịp bắn một mũi tên tổng tiến. Về tới nơi, tận mắt chứng kiến đội ngũ tơi tả của Phạm Văn Hổ, Hạ Quý mừng thầm rằng mình còn may mắn.

Nửa tháng sau, cuối cùng quân Nguyên cũng đột nhập được vào nội thị Phàn Thành. Tính đến thời điểm này, hai nước Tống, Nguyên đã ở thế giằng co suốt sáu năm ròng rã. Phàn Thành thất thủ, Tương Dương bị cô lập triệt để.

Cũng trong tháng ấy, Nguyên triệu ban chỉ phong chức Đô thống Khâm Sát cho Lương Tiêu vì đã lập được nhiều chiến công xuất sắc. Bá Nhan gửi thêm cho gã bốn ngàn tinh kỵ Khâm Sát mới động viên, đưa





quân số trong doanh lên gần bảy ngàn, binh lực hùng hậu, mạnh mẽ vô cùng.

Bá Nhan cho ba quân nghỉ ngơi một tháng rồi tiếp tục tiến đánh Tương Dương. Theo đúng trận thế tấn công Phàn Thành, y sai Lưu Chính ngược dòng đi lên, áp sát cửa thủy đạo Tương Dương, lại lệnh cho A Truật vây mặt nam, A Lý Hải Nha đón mặt tây, còn tự mình dẫn quân chặn mặt bắc, bao kín tòa thành đơn độc, kín đến nỗi nước cũng không lọt.

Bá Nhan biết rõ tường lũy bên này rất kiên cố, lính giỏi lương nhiều, dù có Hồi Hồi pháo cũng không dễ mà hạ được ngay. Sau khi thương nghị với các tướng, y muốn thử thuyết phục đối phương, bèn bao vây chứ chưa tấn công vội, xong xuôi phái Lưu Chính đi chiêu hàng Lữ Đức.

Lưu Chính vốn là hàng tướng nhà Tống, với Lữ Đức cũng là chỗ có giao. Y khoan thai cuời ngựa đến chân thành, vừa cất tiếng gọi, tên đã trút xuống như mưa. Lưu Chính trúng tên vào vai, thất thểu tháo chạy. Tướng lĩnh Nguyên triều đều tức giận, riêng Lưu Chính còn thề độc rằng, phá được thành rồi, nhất định sẽ tiêu diệt toàn bộ Tương Dương, gà chó cũng không tha.

Bá Nhan thấy không chiêu hàng được, bèn phái mười vạn quân từ bốn mặt áp sát Tương Dương. Y thân dẫn đại quân dụng pháo Hồi Hồi ở mặt bắc thành, lệnh cho Lương Tiêu cùng Khâm Sát quân canh giữ pháo đài, đề phòng quân Tống phái kỵ binh đến tấn công, sau đó đích thân chỉ huy hai vạn binh mã đứng dàn hàng, phía sau đặt sẵn các thang mây cỡ lớn, đợi quân Tống trên thành trúng pháo rối loạn rồi sẽ trèo lên.

Bá Nhan phát hiệu lệnh, Trát Mã Lỗ Đình khởi động pháo Hồi Hồi. Thành Tương Dương lừng lững kiên cố hơn hẳn Phàn Thành, Trát Mã Lỗ Đình bắn liền ba phát đều chỉ trúng lưng lưng tường, nhưng lực đạo hùng hậu khiến cả thành trì rung chuyển. Trát Mã Lỗ Đình bèn tháo cổ pháo, ra lệnh di chuyển lên trước chừng một trăm bộ, dùng đá nhỏ hơn để bắn, cuối cùng một phát pháo đã bật được tới đầu thành, bắn chết hai tên lính Tống. Quân giữ thành nhón nháo kinh hoàng. Hồi Hồi pháo lại nhả mười phát đạn nữa, đều bắn tới đầu thành, tiêu diệt một phần lực lượng phòng thủ, hàng ngũ quân Tống tức thì rối loạn. Bá Nhan cả mừng, trọng thưởng cho Trát Mã Lỗ Đình, đoạn chỉ huy bộ binh dùng một ngàn con trâu mộng kéo hai mươi chiếc thang mây

khổng lồ, trên chõ một ngàn tay nỏ, đi vượt qua Hồi Hồi pháo, tiến lại gần Tương Dương.

Đúng lúc này, hai mé tường thành Tương Dương chột nhô lên hai vật kỳ quái, cao chừng mười trượng, rộng chừng hai mươi trượng, cứ ngóc lên hụp xuống một hồi như đôi chim ưng sóng bay, cuối cùng chia hẳn xuống chân thành.

Trát Mã Lỗ Đình đang ra lệnh thít đá, nhác thấy trên thành xuất hiện những giống lạ lùng như vậy thì sửng sờ. Ngay lập tức, hai vật quái gở ấy nhất tề nổ đùng, phụt hai tảng đá nặng chừng trăm cân xuống Hồi Hồi pháo. Các lực sĩ đang xiết dây pháo thấy vậy đều kinh hoàng rú lên chạy trốn. Lương Tiêu gấp rút ra lệnh cho Khâm Sát quân né tránh, mới phát lệnh đã nghe một tiếng nổ đùng, đất đá văng tứ tung. Khi bụi mù lắng xuống, hai khẩu pháo Hồi Hồi chỉ còn là một đồng nát vụn. Trát Mã Lỗ Đình bị đá vỡ bắn vào đầu, máu chảy đầm đề, ngất lịm đi.

Bá Nhan căng mắt nhìn, nhận ra hai vật quái lạ đó là hai giàn nỏ khổng lồ, y kinh hãi ra lệnh thu binh, nhưng đã muộn rồi. Văn Thù chỉ huy quân Tổng lấp đá bắn tiếp, lần này họ dùng tên đá châm lửa, mỗi đợt mười phát, mỗi phát mười cân, luân phiên trút xuống. Hai mươi chiếc thang mây lần lượt gãy sụm và bốc cháy, các tay cung nỏ bị lửa bén vào người, la gào ngã gục xuống, kẻ chết, kẻ bị thương. Đàn trâu mộng gặp lửa thì phát cuồng, vùng thoát khỏi mọi sự kiểm chế, kéo những chiếc thang mây đã gãy nát xông rầm rập vào giữa đám quân Nguyên. Quân Nguyên tuy toàn mãnh tướng tinh binh nhưng cũng khó lòng chống đỡ, đội hình bát nháo hết cả. Văn Thù thừa thế liên tục ra lệnh, hai giàn nỏ xoay chuyển tứ phía, bắn phá dữ dội, khiến quân Nguyên ngã chết ngổn ngang.

Lương Tiêu vội vàng dẫn quân Khâm Sát mở đường lao lên trước, dùng cung cứng nỏ mạnh bắn đàn trâu đang lỏng lộn, cốt để ổn định lại hàng ngũ. Văn Thù liền ra lệnh chia cao giàn nỏ lên ngắm bắn quân Khâm Sát. Sau những tiếng lầy "bựt bựt", mười mấy tên lính Khâm Sát lăn nhào khỏi ngựa, máu thịt nát nhừ. Quân Tổng đã mấy lần đại bại trước cánh thiết kỵ vô địch này nên căm hận thấu xương cốt, nay thấy đối thủ yếu thế thì vui sướng vô cùng, nhất tề reo hò:

- Thiên Cương phá trận! Thiên Cương phá trận!

Tiếng hô như sấm dậy, lồng lộng khắp vòm trời.

Giữa những tiếng reo hò, Văn Thù lại ra lệnh nã pháo thêm mấy đợt





nữa, đều nhằm vào quân Khâm Sát. Kỳ binh Khâm Sát tuy có ngựa nhanh nhưng bị hãm giữa muôn trùng quân lính vỡ trận đang trốn chạy nháo nhác, không phát huy được sự linh hoạt nên bị tử thương rất thê thảm. Lương Tiêu thấy khó lòng xoay chuyển được tình hình nữa, bèn tức tốc hạ lệnh thu binh, nhưng vừa cất lệnh, một mũi tên khổng lồ đã lao xẹt tới, nhằm thẳng mặt gã. Lương Tiêu thi triển thân thủ phi phàm, bỏ ngựa lăn xuống đúng khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc. Chiến mã chỉ kịp hí thảm một tiếng là bị mũi tên đá bắn đứt đôi thân mình, đổ ập xuống người Lương Tiêu. Lúc này mấy con trâu mộng điên cuồng rầm rầm xộc đến, mép ngầu bọt trắng, sấp sửa xéo nát Lương Tiêu dưới những bộ móng guốc gớm ghiếc.

Thổ Thố Cáp vội vàng phát tiễn liên châu, bắn chết bốn con trâu mộng phóng hàng đầu. Lương Tiêu thoát nạn, chui ra khỏi mình con ngựa chết, thái dương bị đá đâm rách, máu chảy đầm đìa, hai mắt mờ cả đi. Thấp thoáng nhìn thấy những chiếc sừng cong lay động, nhận ra một con trâu điên đang lồng lộn lao tới, gã lập tức lắc mình tránh, đồng thời vươn tay vỗ chưởng vào đầu con vật. Con trâu mộng trúng kinh, ngã thành xuống đất. Lúc này Nang Cổ Ngạc cũng dắt ngựa tới nơi, Lương Tiêu nhảy lên ngựa, luôn miệng hò hét, dẫn quân Khâm Sát rút lui.

Thấy thiết kỵ Khâm Sát đã vỡ trận, Lữ Đức vui mừng dẫn đại quân ra ngoài thành. Ở giữa là năm ngàn tinh kỵ, bên phải là hai ngàn tay nỏ, Cận Phi và Phương Lan cùng bọn hào kiệt cấp đao giương khiên phi theo bên trái. Ba cánh nhân mã hăm hở truy sát đám bại binh của đối phương. Quân Nguyên máu tràn đầy đất, trận thế đổ vỡ hoàn toàn. Bá Nhan giết liền mấy tên sĩ tốt hoảng loạn chạy trốn để làm gương mà vẫn không ngăn cản được tình thế đang dần dần xấu đi.

Quân Tống truy đuổi một mạch hai ngàn bộ, đã ra khỏi phạm vi hỗ trợ của nó giàn trên đầu thành, nhưng quân Nguyên lớp chết lớp bị thương, hàng ngũ rời rã, ý chí chiến đấu cũng kiệt quệ, mặc tình đối phương chém giết. Mười vạn quân dân trên thành Tương Dương hò reo vang dội để trợ uy. Bá Nhan từ thuở cầm quân chinh phạt đến nay chưa từng gặp phải trận nào thảm bại thế này, vừa kinh hãi vừa tức giận, không biết ứng phó ra sao cho phải. A Lý Hải Nha ở mặt tây chạy đến cứu viện, Sử Thiên Trạch cũng sai thủy quân nã pháo lên bờ tương trợ, nhưng đều bị giàn nỏ trên cao bắn phá tan tác không còn đội hình gì. Quân Tống rấp tâm báo thù cho Phàn Thành nên dốc hết lực lượng

từ ba cửa ulla ra, ai nấy hết lòng chiến đấu bất chấp sống chết, lại ý có thần nó nên càng phấn khởi giết địch.

Lúc này, Lương Tiêu đã cách xa Tương Dương hai ngàn bộ, thấy tên đá không bắn tới nơi nữa, bèn giật ngựa quay lại, cất tiếng hú to. Tiếng hú như trận gió lùa qua chiến trường, át hẳn muôn vàn tiếng hò la chém giết. Quân Khâm Sát vốn rất trọng kỷ luật, nghe hiệu lệnh lập tức dừng chạy, quay ngựa lại kết trận. Dầu có nhóm chưa được sáu người, nhưng may thay *Lục hoa* là trận thể linh động, dù số người chênh lệch cũng có cách biến hóa phù hợp. Tình huống nhón nháo hôm nay gọi binh sĩ Khâm Sát nhớ tới trận hỗn chiến mã cầu trên thảo trường hôm nào. Giữa cảnh hỗn loạn, họ vừa ổn định đội hình vừa tiến hành tấn công đối thủ.

Phương pháp thao luyện đặc biệt của Lương Tiêu bắt đầu tỏ rõ hiệu quả tuyệt diệu. Mới hết thời gian vắt đầy một thùng sữa, các chiến binh Khâm Sát sống sót đã chia ra làm sáu nhóm, do Lương Tiêu, Thổ Thổ Cáp, Nang Cổ Ngạt, Lý Đình, Vương Khả và Dương Giác dẫn dắt. Quân Tổng từ trên thành nhìn xuống, thấy hình trận giống hệt sáu đóa hoa lớn nở bung trên chiến trường.

Lữ Đức cấp tốc ra lệnh cho quân sĩ liệu chết ngăn cản, không để *Lục hoa trận* hợp nhất. Lương Tiêu lại hú dài, trận pháp chuyển động thành hình tuyết xoáy, trận thể phiêu linh lạ thường, lúc tụ lúc tán, xuyên đan xông xáo giữa hàng ngũ địch, phá tan mọi chướng ngại, hòa vào làm một.

Lúc này quân Khâm Sát chỉ còn hai ngàn, Lữ Đức bèn cử đại quân bao vây tiêu diệt. Lương Tiêu quát roi ngựa vun vút, binh lính hiểu ý, di chuyển nghiêm cẩn theo bước trận, trong nháy mắt đã tạo thành hình chữ thập theo dạng sao Nam Đẩu, cố ý để quân Tổng bao vây. Đợi đến khi kẻ địch khép vòng vây, họ vụt đổi thành hình gió lốc xoay quanh trục chính là Lương Tiêu, ai nấy giương cung múa xà mâu, quay ào ào như cơn lốc giữa trùng trùng địch nhân, gần một vạn quân Tổng tức thì hỗn loạn. Lữ Đức thấy tình hình không ổn, cấp tốc ra lệnh lui binh. Quân Tổng nhón nháo xô đẩy chạy về theo đường cũ.

Lương Tiêu rất ngại hai ngàn nó nên không dám truy kích, lại vẫy roi, quân Khâm Sát dịch chuyển thành hình cầu vòng. Trận thể biến đổi theo hình cong với đỉnh đằng trước, hai cánh mé sau, từ từ lùi ra xa hai trăm bộ, tên đá bay vù tới, rơi bịch xuống trước trận. Lương Tiêu giật cương vung roi, binh sĩ nhất loạt ghim ngựa, hàng ngũ chỉnh tề.





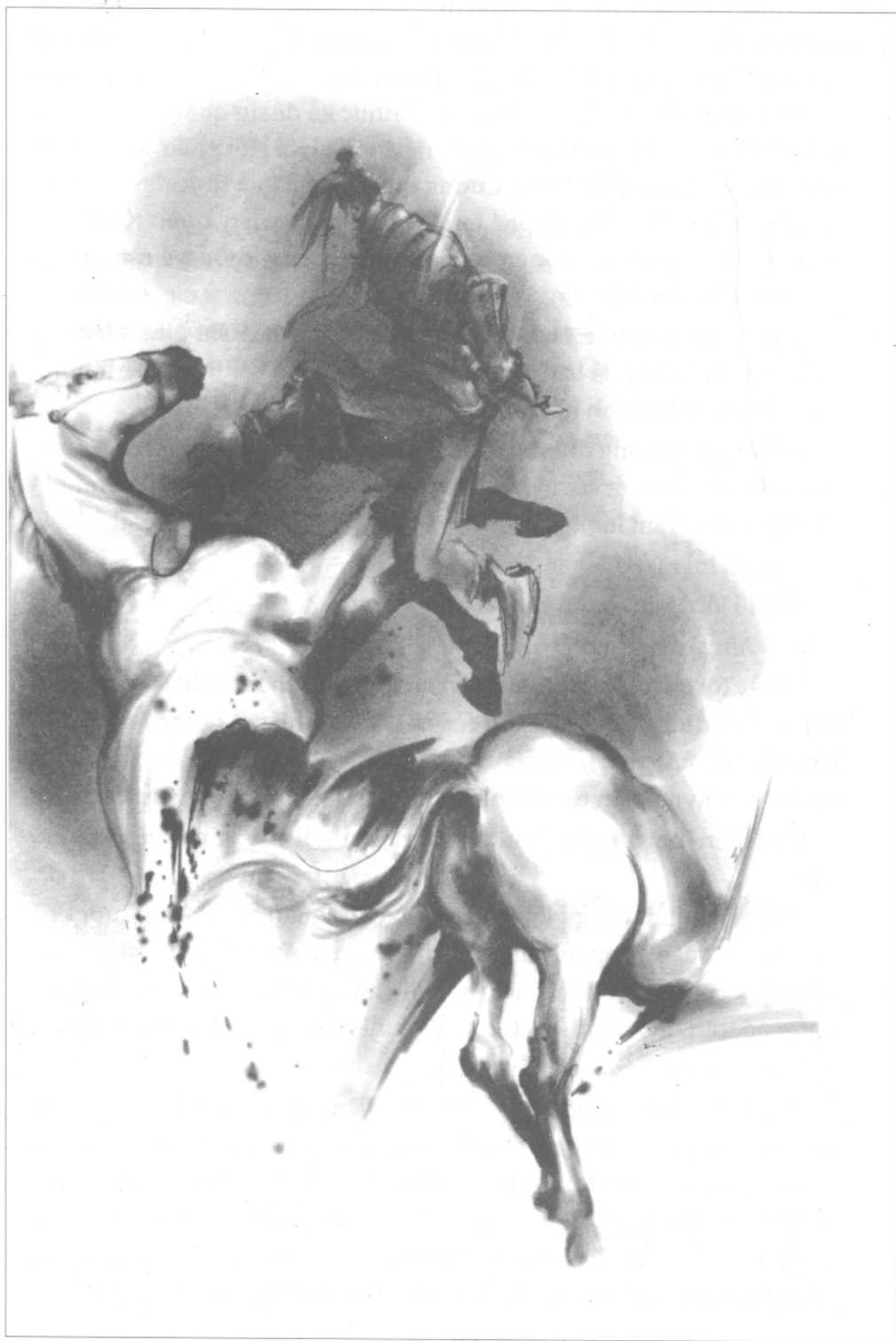
Lương Tiêu thăm tính tên đá khó lòng bắn tới chỗ mình, bèn gò cương tại đó nhìn ra xa. Đàng chân thành, xác người và ngựa quân Nguyên trải đầy mặt đất, cờ xí đổ rạp, khói xanh nghi ngút bốc lên từ những chiếc thang mây. Ngoài ra còn nhiều binh sĩ gãy chân cụt tay nằm bệt, kêu la thảm thiết.

Lương Tiêu trông thấy, lòng đau như dao cắt, vội dẫn ba trăm quân tinh nhuệ phóng thật nhanh vào trận quân Tống, lao đến gần thành cứu những binh sĩ bị thương lên mình ngựa. Văn Thù thầm kêu: "Đến đúng lúc lắm!", rồi khua lệnh kỳ cho bắn đá, nhưng lần này Lương Tiêu đã có phòng bị, bèn cùng thuộc hạ thi triển tài phi ngựa tuyệt luân và trận pháp huyền diệu, người ngựa lúc xấp gần lúc tách xa, biến hóa khôn lường. Văn Thù bắn liền mười mấy đợt đều không trúng được một ai, ngược lại còn làm bị thương khá nhiều lính Tống, đành ngừng lại.

Mãi đến lúc này, trận thế quân Nguyên mới hơi ổn định được. Bá Nhan không dám tái chiến, thu gom tàn quân theo hướng bắc chậm chạp rút về đại doanh. Quân Tống hôm nay đã tỏ rõ được uy phong, tiếng hoan hô bất tận như núi rền biển réo vang xa. Lữ Đức tươi cười hớn hờ, ngay đêm ấy sai lính hỏa tốc lên rồi thành báo tin về triều để Lâm An giữ vững quyết định tiếp viện Tương Dương, đồng thời mở tiệc khao thưởng quân sĩ.

Hai giàn nỏ của quân Tống thực chất không phải loại nỏ pháo tầm thường. Chúng được chế tạo theo bản thiết kế của Cùng Nho Công Dương Vũ, mà để có được bản thiết kế ấy, ông này đã phải tham khảo đúc rút ưu điểm và nhược điểm của vô số nỏ pháo cổ kim. Giàn nỏ không chỉ có uy lực mạnh mẽ vô song mà còn chuyển động rất linh hoạt, có thể nâng lên hạ xuống hay xoay chuyển bốn phương tám hướng rất nhanh chóng dễ dàng, mũi ngấm chuẩn xác khác thường và bộ phận lắp tên thì vô cùng tiện lợi, loạt đá thứ nhất vừa rời dây, loạt đá thứ hai lập tức nảy lên vị trí chuẩn bị. Số tên bắn mỗi đợt là ba mươi sáu mũi, hợp với số Thiên Cương tinh nên giàn nỏ này được gọi là Thiên Cương phá trận nổ, so ra là một thứ vũ khí lợi hại vô song để giữ thành thời ấy.

Từ hôm vào Tương Dương, Văn Thù đã vẽ sơ đồ, xin Lữ Đức sắp xếp thợ để chế tạo, nhưng họ Lữ không mấy coi trọng, lại thêm kết cấu nỏ phức tạp, gá lắp tốn sức nên tiến-độ rất chậm chạp, mãi mà không hoàn thành. Cho tới khi Hồi Hồi pháo công phá Phàn Thành, Lữ Đức hết





cách mới nghĩ đến việc thử nghiệm Thiên Cương phá trận nổ, bèn phái ngay thợ khéo lại giúp Văn Thù thi công đêm ngày, cuối cùng mười hôm trước đã làm xong hai cỗ, lắp trên đầu thành. Lúc lâm chiến, thoát tiên Lữ Đức chưa dùng nổ, y thi hành khổ nhục kế để dụ quân Nguyên tới sát thành rồi mới khai hỏa, trước tiên bắn nát Hồi Hồi pháo, sau đó tấn công hàng ngũ kẻ thù. Thiên Cương phá trận nổ quả thực danh bất hư truyền, vừa khởi động đã phá tan kẻ địch. Cũng may quân Khâm Sát đã gắng gượng chèo chống qua phong ba, bằng không e rằng quân Nguyên còn tổn thất nặng nề hơn.

Đạo quân thất trận lếch thếch trở về doanh trại. Bá Nhan lập tức triệu tập các tướng để bàn bạc kế sách. Trát Mã Lỗ Đình ôm vết thương cùng Lan Á đến thỉnh tội, nhưng Bá Nhan lắc đầu:

- Không trách ông được, chỉ tại ta thiếu cẩn trọng, hấp tấp tiến quân mới dẫn đến kết cục tồi tệ này. - Đoạn y sai thưởng thêm cho Trát Mã Lỗ Đình một trăm lượng vàng và bảo lão về nghỉ ngơi dưỡng thương.

Lão già lui ra, Bá Nhan hỏi Lan Á:

- Hồi Hồi pháo có thể bắn xa hơn không?

Lan Á ngập ngừng:

- Thầy tôi thiết kế cái gì cũng cân nhắc ở mức ổn thỏa thích đáng, khó mà cải tiến được. Với khả năng của cha con tôi hiện nay, tăng cự ly bắn hầu như là một việc ngoài tầm tay. Hướng hỏ Hồi Hồi pháo dưới từ dưới lên, còn nó giàn từ trên nã xuống, cố nhiên họ nhiều ưu thế hơn.

Sứ Thiên Trạch nghe đến đây, tự nhiên hồi tưởng chuyện cũ, bùi ngùi nói:

- Năm xưa tấn công Hợp Châu, Mông Ca Hãn bị thương dưới Phá sơn nổ của quân Tống rồi băng hà, không cứu chữa nổi. Vậy mà giàn nó hôm nay còn mạnh hơn nhiều so với chiếc nổ ngày ấy. Bọn Tống cứ dựng nó trên đầu thành rồi bắn xuống thì chắc chẳng ai đến gần được.

Lưu Chính cũng lộ vẻ trầm ngâm:

- Quân Tống rất giỏi chế tạo cung nổ. Thuở phá Nam Đường, Tống Thái Tổ từng huy động nó mạnh cung cứng bắn xuyên bụng voi, phá vỡ tượng trận của nước này. Khi Tống và Liêu đánh nhau ở Thiển Uyên, Khấu Bình Trọng chỉ huy quân Tống giương nổ từ khoảng cách một nghìn bộ, bắn chết danh tướng Khiết Đan là Tiêu Thiên Tá ngay giữa trận tiền, buộc người Liêu phải lui binh. Nhưng chưa thấy cung nổ thời

nào đáng sợ bằng giàn nỏ quái lạ hôm nay. Tôi nghĩ muốn phá được nó thì nhất định phải có pháo đá mạnh hơn.

Các tướng đều lo lắng, mỗi người một câu bàn tán xôn xao, nhưng không ai đưa ra được kế sách nào. Bá Nhan cau rúm mày, sắc mặt mỗi lúc một sa sầm, Quách Thủ Kính suy tư hồi lâu, bỗng đứng dậy hỏi:

- Vì sao không thấy Lương tướng quân?

Bá Nhan đáp:

- Khâm Sát quân xông pha nơi đầu tên mũi đạn, thương vong rất nặng nề. Lương Tiêu cũng bị thương, ta bảo hắn về trại nghỉ rồi.

Quách Thủ Kính nói:

- Lương tướng quân đa mưu túc trí, nên triệu ông ấy đến, biết đâu có cách.

Bá Nhan nhớ tới cảnh đánh cầu nổi, gật đầu, sai người đi gọi.

Lương Tiêu vào trướng, nghe mọi người bàn bạc, ngẫm nghĩ chốc lát rồi nói:

- Hôm nay tôi có lại gần nhìn, Hồi Hồi pháo có ưu điểm là thân pháo lắp đặt rất hợp lý, răng cưa xích sắt chuyển động khá kiên sức. Trong một cuốn sách Hồi Hồi mà Lan Á cho tôi xem có nhắc đến nhà toán học Hi Lạp A Cơ Mễ Đắc, ông đã truyền lại một số quy tắc về đòn bẩy, răng cưa và quả quyết rằng, chỉ cần khéo léo vận dụng điểm tựa thì cánh tay đòn càng dài, lực đạo sẽ càng lớn. Ngoài ra còn nhiều luận giải rất tinh diệu về bánh xe răng cưa, đĩa lệch tâm, tay đòn hay trục quay. Tôi nghĩ chỉ cần kéo dài thân pháo, tăng số răng cưa trên bánh xe truyền động là nhất định bắn được xa hơn.

Lan Á bàng hoàng lắm lắm:

- Ta cứ định ninh Hồi Hồi pháo là dụng cụ chiến trận, chưa từng nghĩ rằng nó liên quan đến học thuyết của A Cơ Mễ Đắc. Nhưng nếu tăng thêm răng cưa thì cũng phải thay đổi cả hình dáng đại pháo nữa.

Bá Nhan nghe ra có cách thì mừng lắm, nhưng ngoài mặt vẫn lầm lẫm, yêu cầu Lương Tiêu phải cải tiến thạch pháo trong hai tháng, lại nhờ Lan Á, Quách Thủ Kính và Trát Mã Lỗ Đình làm phụ tá cho gã.

Luôn đêm ấy, Trát Mã Lỗ Đình đem sơ đồ thiết kế pháo Hồi Hồi ra bàn bạc. Bốn người thảo luận suốt hai ngày, sửa đổi bản vẽ, đặt tên là Tương Dương pháo rồi sai thợ khéo thi công.

Khi thạch pháo hoàn tất, Lương Tiêu đem lên thử trên Bách Trượng





son, bắn đá tảng nặng cỡ trăm cân, so với trước thì bay xa hơn được hai trăm bộ, nhưng vẫn chưa bằng Thiên Cương phá trận nổ. Bốn người thương thảo lẫn nữa rồi quyết định tăng thêm kích thước pháo. Lần này chế tạo xong, cần hẳn một trăm người mới điều khiển được tám tay quay. Nào ngờ mới xiết khế, dây lòi tới rền bằng sắt tinh không chịu nổi sức căng đã lần lượt đứt rời từng đoạn. Tất cả sững sờ. Quách Thủ Kính nhắc nhở:

- Sức người có hạn, sức vật cũng thế thôi.

Trát Mã Lỗ Đình tiu nghỉu than:

- Bậc thầy ta đặt cỡ to chừng ấy tức là chỉ to được chừng ấy thôi, không làm hơn người được đâu.

Nghĩ đến hạn kỳ Bá Nhan ấn định, ai nấy đều buồn rầu.

Lương Tiêu im lìm vạch vẽ tính toán một hồi, chợt nói:

- Hay là xây một đài cao trước thành Tương Dương, xong treo lên đó mà bắn, chỉ cần đài cao bằng một nửa tường thành là có thể bắn xa một ngàn sáu trăm bộ.

Lan Á bắn khoả:

- Khẩu pháo nặng đến mấy chục vạn cân, cao quá làm sao nâng lên được? Dù người thông minh, nghĩ ra được công cụ nào đó để đưa lên thì trong quá trình ấy, pháo đài đã bị giàn nỏ kia bắn sụp rồi.

Lương Tiêu nín lặng, đặt một khối đá chừng mười cân lên lưới bắn thử, đá văng đi xa hơn một ngàn tám trăm bộ. Trát Mã Lỗ Đình cau mày:

- Đá nhỏ thế, chẳng đủ thương được ai đâu.

Lương Tiêu sực nghĩ ra một điều, chợt hỏi:

- Nếu không dùng đá thì dùng gì?

Trát Mã Lỗ Đình ngơ ngác:

- Không dùng đá thì dùng gì?

Lương Tiêu nhướng mày, nhìn về phía lầu thành Tương Dương hồi lâu. Lan Á nhắc lại câu hỏi của cha, gã mới trả lời:

- Ta có cách đây rồi, nhưng dữ dội hơn một chút!

Ba người kinh ngạc gặng hỏi. Lương Tiêu lưỡng lự hồi lâu, cuối cùng trình bày cho họ nghe. Nghe xong, Trát Mã Lỗ Đình, Lan Á và Quách Thủ Kính ngẩn ngơ nhìn nhau, không ai thốt được một tiếng.



Hôm sau, Lương Tiêu cầm cờ cách thành Tương Dương chừng hai ngàn bộ, đánh dấu vị trí xây đài. Cùng lúc, quân Tống cũng dỡ nhà lấy gỗ, chế tạo giàn nổ Thiên Cương phá trận thứ ba để tăng uy lực tấn công. Văn Thù nhìn quân Nguyên lũ lượt chuyển đất đến đắp thì hiểu ngay mục đích của họ, lập tức cho lính đánh phá, hiềm nỗi hai bên cách nhau đến mấy dặm, thay đủ mọi loại tên đạn mà nổ giàn đều không bắn tới nơi. Lương Tiêu còn phái kỵ binh ra khiêu khích Thiên Cương phá trận nổ, thử xem cự ly xa nhất đến đâu thì vẽ vạch trắng ở đó, hễ thấy quân Tống vượt qua vạch là xáp lại tấn công, còn chưa thì chỉ đối kháng từ xa bằng cung nỏ.

Trong ba ngày hai bên giằng co, pháo đài cũng được cấp tốc hoàn thành, hiện lên sừng sững trên đồng trống. Đài cao bốn trượng, rộng tám trượng, bên trên còn dựng thêm một bệ gỗ cao bốn trượng, chỉ sáu

¹ Cùng đường bí lối.



trượng nữa là ngang bằng với mặt thành. Trát Mã Lỗ Đình tháo rời Tương Dương pháo, kéo lên đài rồi ráp vào như cũ. Khẩu pháo cao mười trượng, lắp đặt xong đã vượt hẳn bờ tường Tương Dương.

Vân Thù đoán ra ý đồ của quân Nguyên, vội chạy đi báo Lữ Đức. Họ Lữ hoảng hồn dốc hết lực lượng tấn công, Lương Tiêu bèn lập trận chống trả. Hai đạo quân hò hét vang lừng. Chiến binh Khâm Sát dũng mãnh vô song, quân Tống có Vân Thù, Cận Phi và đám hào kiệt phương nam trợ giúp mà vẫn không sao lay chuyển được trận thế của họ. Vân Thù định đưa Thiên Cương phá trận nổ ra ngoài thành, nhưng giàn nỏ quá kình cồng, xoay ngang xoay dọc đều không lọt qua cổng. Cấu tạo của nó lại phức tạp, gá lắp rất tốn thời gian, nếu tháo rời đem xuống chân thành ráp lại, chẳng may Lương Tiêu dẫn thiết kỵ lao ập tới như lần trước thì nhất định nó sẽ bị phá hủy ngay tại chỗ.

Dưới đồng hai bên lẫn xả vào chém giết, trên đài cao pháo đã chuẩn bị xong. Tương Dương pháo đối mặt với Tương Dương thành, vị thế hai bên hoàn toàn đảo ngược. Khẩu pháo ung dung chia xuống, thay vì phải ngóc lên cao như xưa.

Trát Mã Lỗ Đình phát lệnh khai hỏa. Quân Nguyên thả một khúc gỗ nhồi đầy thuốc nổ và phết đầy dầu mỡ vào lưới, châm lửa bắn. Khúc gỗ nhẹ vạch một đường sáng rực trên không, băng qua khoảng cách hai ngàn bộ, lao vù về phía thành Tương Dương. Lửa mạnh bắt đầu cháy rất nhanh, xuống gần vọng lâu, nó đã ăn qua lớp vỏ gỗ, liếm vào phần thuốc nổ bên trong. Khúc gỗ kêu "đoành" một tiếng như pháo Tết, vọng lâu bốc cháy phừng phừng.

Lữ Đức vội vã cứu hỏa, nhưng quân Nguyên liên tục bắn pháo, cứu chữa không kịp, ngược lại rất đông binh lính bị thương thêm. Chưa đến một canh giờ, mặt thành Tương Dương đã cháy ngùn ngụt như biển lửa. Ba giàn nỏ Thiên Cương phá trận đều gấn cố định tại chỗ, không di chuyển ngay được, hứng một đợt pháo hồng mắt hai. Vân Thù liều chết đỡ giàn cuối cùng xuống, nhưng phần lầy đã bị cháy, dễ phải mất nhiều thời gian mới sửa xong.

Pháo kích liên miên mấy ngày, quân Tống thương vong nặng nề. Khi cỗ pháo thứ hai hoàn thành, Lương Tiêu đưa nó vào gần mục tiêu hơn một ngàn bộ, trong lúc đó cỗ thứ nhất vẫn tiếp tục oanh tạc, gây sức ép ngăn cản quân Tống lắp lại Thiên Cương. Với sự bảo vệ của quân Khâm Sát, một đài cao sáu trượng được đắp lên để đặt cỗ pháo mới.

Pháo mới lắp xong liền phát huy tác dụng cao độ. Hàng trăm cân đá tảng cứ tạt thẳng vào thành Tương Dương như sét đánh. Đã mấy lần Văn Thù dẫn bọn hào kiệt phương nam lao ra khỏi thành toan cướp pháo, song phương huyết chiến đến hơn chục trận, nhưng quân Tống mỗi đánh mỗi bại, không tài nào địch nổi thiết kỵ Khâm Sát.

Trước sự chống trả ngoan cường của đối phương, Lương Tiêu quyết định phải dùng biện pháp cứng rắn hơn. Gã cho thợ mộc đẽo những con lăn thật to, khoét rỗng ruột, nhồi đầy thuốc nổ, châm lửa xong bắn vào thành. Thứ đạn bắn này gọi là Mộc phích lịch¹, hễ phát nổ là hủy diệt hoàn toàn sự sống trong phạm vi ba mẫu xung quanh, uy lực khủng khiếp gấp nhiều lần Chấn thiên lôi của quân Tống.

Sau hai ngày đêm tấn công dai dẳng, sáng tinh mơ ngày thứ ba, một phát Mộc phích lịch bắn trúng kho hỏa khí của Tương Dương, đâm thủng mái kho, dẫn nổ toàn bộ quân dụng bên trong. Những tiếng nổ đình tai nhức óc làm rung chuyển cả thành trì, phá nát mọi vật xung quanh, gây chấn động đến hơn trăm dặm. Lửa được thể gió mau chóng lan rộng, cháy rừng rực khắp thành Tương Dương.

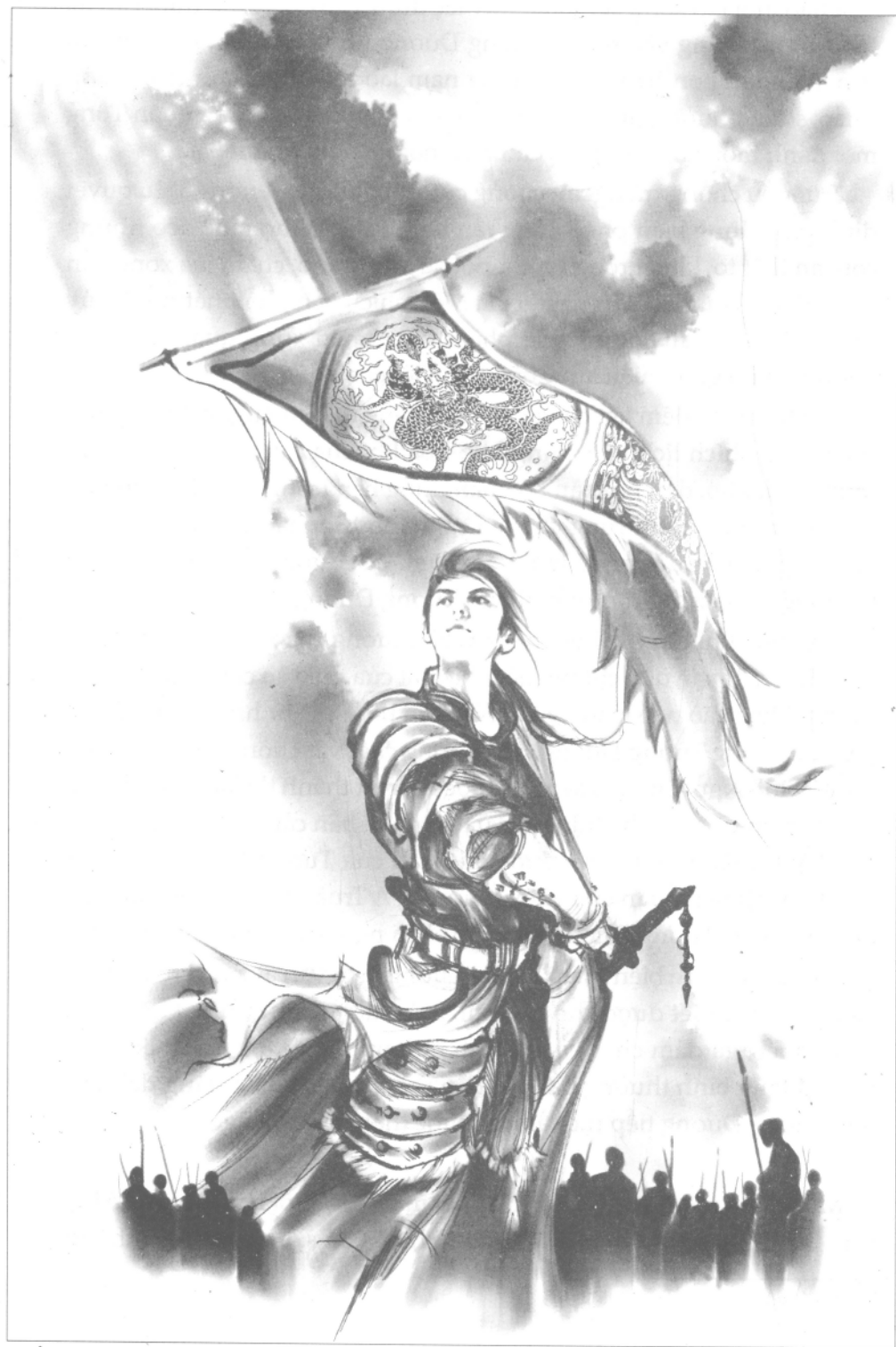
Kho hỏa khí cháy rụi hoàn toàn, kho lương thảo bị thiêu hủy gần hết. Hơn một vạn dân chúng mất nhà mất cửa, rơi vào cảnh ăn gió nằm sương, khóc gào náo loạn. Quân Nguyên thừa thế từ hai hướng tây và nam tiến công Tương Dương, quân Tống chật vật chống cự. May thay, khi bộ binh Nguyên triều sắp leo được lên mặt thành thì Văn Thù đã sửa xong Thiên Cương phá trận nổ, vừa kịp đem bắn cản bước kẻ thù. Lúc này Dinh thành mới nhận được tin khẩn của Tương Dương, Trương Thế Kiệt vội tiến quân cứu viện, nhưng bị A Truật đánh lui hết lần này đến lần khác. Tương Dương lâm vào cảnh ngộ tuyệt vọng hoàn toàn.

Từ lúc thi hành biện pháp mạnh, Lương Tiêu vẫn áy náy không yên. Sau hôm tiêu diệt được kho hỏa khí, nghe tiếng dân chúng khóc than nháo nhác, gã đâm chột dạ, hạ lệnh ngừng dùng Mộc phích lịch, chỉ nạp đá tảng bình thường bắn lên đầu thành. Khổ chiến dài dai như thế, Tương Dương tiếp tục cầm cự được thêm một tháng.

Mùa đông rét mướt tràn tới, thời tiết mỗi ngày một lạnh, tuyết đổ lấp xấp, bay phiêu phát trên đất Tương Phàn. Chỉ sau mấy đêm, không

¹ Sấm sét gỗ.





gian đã nhuộm một màu trắng toát. Bị cướp đi mái ấm che thân cũng như lương thực thực phẩm, vô số người chết vì đói, vì rét, nhiều người may mắn sống sót thì nghĩ quẩn, bắt đầu vật các xác chết ra nấu ăn.

Lương Tiêu đánh mãi không hạ được thành, thường bắn khoản tự hỏi không hiểu Tương Dương còn sức mạnh bí mật gì mà vẫn khăng khăng chống cự. Một hôm, gã trèo lên đỉnh pháo nhìn sang quan sát tình hình, chợt chứng kiến hành động rùng rợn đó thì choáng váng như bị sét đánh. Từ lúc hạ quyết tâm công phá tòa thành hồng bất giết Văn Thù, gã chưa bao giờ ngờ rằng mình sẽ gián tiếp tạo nên một thảm cảnh như vậy. Nhất thời, Lương Tiêu đứng chết trân trên đỉnh pháo, vừa ăn năn vừa căm hờn, đồng thời không lý giải nổi vì sao đã đến nước này mà quân Tổng còn ngoan cố tử thủ không hàng. Thần thờ hồi lâu, gã tụt xuống khỏi pháo đài, cưỡi ngựa đến gặp Bá Nhan, thỉnh cầu chiêu hàng Lữ Đức.

Bá Nhan nghe Lương Tiêu thuật lại, suy nghĩ một thoáng rồi triệu các tướng vào trướng thương nghị. Lưu Chính vẫn ôm mối hận trúng tên hôm trước, cứ điều một điều hai là phải bắn tan tành Tương Dương, giết sạch dân chúng mới hả dạ. Đa số tướng lĩnh chôn chân ở đất này đã lâu, vất vả đã nhiều, cũng muốn nhân cơ xả giận nên cùng gật đầu hưởng ứng. Chỉ có Sử Thiên Trạch và A Lý Hải Nha là không nói một lời, nét mặt nặng nề.

Lương Tiêu thấy mọi người đều tán đồng Lưu Chính thì rất bức xúc, lớn tiếng hỏi:

- Người sống hữu dụng hay là xác chết đây, hả? Đập vỡ bát sứ thì ai chả làm được, nhưng mấy kẻ biết nặn một cái cho ra hồn? Huy hoại thành trì sẽ rất nhanh thôi, nhưng bao lâu mới có thể tái kiến thiết?

Các tướng nghe phân tích hợp lý, tự dưng đắn đo.

Lưu Chính thực ra chỉ nói bừa cho đỡ tức, nào ngờ Lương Tiêu còn trẻ, tính tình nóng nảy nên phản ứng gay gắt, khiến họ Lưu ngượng quá hóa giận. Y đường đường là đại tướng, chiến công hiển hách, đời nào cho phép một tên tiểu tử trèo đầu cưỡi cổ mình, bèn sừng sộ mắng ngay:

- Người thì hiểu cái gì? Hôm nay làm có Tương Dương, ngày mai các thành trì khác đều táng đờm kinh hồn, không ai dám chọc giận đại quân ta nữa. Người chẳng qua mới nhập ngũ dăm ba bữa, lập được một dùm công lao mà tướng mình ghê gớm lắm sao? Hừ, thời lão phu thống lĩnh thiên quân vạn mã đánh đông dẹp bắc, người còn bú tí mẹ kia kìa!





Lương Tiêu cười nhạt:

- Đã nói thì nói rõ hẳn ra, ông thống lĩnh thiên quân vạn mã nào? Tổng hay Nguyên? Ông phản bội Đại Tổng thì được, mà người khác đầu hàng Nguyên triều thì không được hay sao?

Những lời cay độc ấy làm các tướng tái mặt. Bá Nhan quát:

- Lương Tiêu!

Lương Tiêu giật mình, tạm thời ngừng lại. Lưu Chính nhảy nhồm lên như phải bóng, mặt mày xanh lét:

- Chính này sống nửa đời người, hôm nay mới biết có thứ hậu sinh vừa nứt mắt mà miệng lưỡi đã đầy nanh nọc! Tre già măng mọc, Lưu mỗ không những già lại còn vô dụng, đành nhường thiên hạ cho người trẻ tuổi vậy! Mong Đại Nguyên soái rón tay làm phúc để thuộc hạ được về quê cày ruộng!

Lưu Chính ngoài miệng nói nhún, thực chất đầy ý hăm dọa: "Hoặc là Lưu Chính này đi, hoặc là Lương Tiêu bị phạt. Bá Nhan, người hãy tự chọn đi!".

Bá Nhan không trả lời thẳng, chỉ gọi:

- Na Tóc!

Một thân binh đáp lời bước ra. Bá Nhan nghiêm nghị nói:

- Lột mũ áo Lương Tiêu, đánh ba trăm hèo thật nặng rồi treo lên cổng doanh thị chúng một ngày.

Na Tóc vâng lệnh, cùng các thân binh khác chạy lên định bắt giữ. Lương Tiêu một tay chống nạnh, quát to:

- Kẻ nào dám?

Đám quân sĩ biết gã kiêu dũng tuyệt luân nên tạm thời chưa dám đến gần. Bá Nhan biến sắc, lừ lừ đứng dậy:

- Người dám chống lệnh ta ư?

Tất cả đều nín thở. Chống lại quân lệnh, chỉ có một con đường chết!

Lương Tiêu cao giọng:

- Tôi chả làm gì sai cả!

A Truật thấy gã quá ương bướng, chỉ sợ tình hình xấu thêm, vội khuyên nhủ:

- Kê cưỡng lệnh Nguyên soái sẽ bị chém đầu, không cân nhắc nhiều.

Lương Tiêu vẫn khăng khăng:

- Tôi chả làm gì sai!

A Truật mắng:

- Người ăn nói ngông cuồng, là kẻ dưới mà vô lễ với người trên, chẳng sai thì đúng vào đâu? Đã tòng quân phải trọng kỷ luật. Thổ Thố Cáp hiểu, Lý Đình cũng hiểu, vậy mà ngươi không hiểu hay sao?

Lương Tiêu nghe giọng A Truật, hiểu ngay điều y ngầm nhấn nhủ. Gã chết là yên phận gã, nhưng còn A Tuyết và đám bạn bè đang ở trong doanh trại, tất đều bị liên đới.

Lương Tiêu cụp mắt xuống, muốn vờ ý nghĩ quay cuồng trong đầu, sự hung hăng lúc trước dần dần bay biến cả. Đám thân binh chực tiến lại, gã nghiêng răng bảo:

- Để ta tự làm lấy! - đoạn bỏ mũ cỡi giáp, bước ra khỏi trướng.

Binh sĩ ủa lại ấn dúi gã xuống, tiếng gậy vụt đen đét vang lên. Bá Nhan lắng nghe một lúc, chợt cau mày bảo:

- Na Túc, mạnh tay vào, nếu không sẽ bị xử theo quân pháp!

Quả vậy, Na Túc biết Bá Nhan và A Truật rất yêu mến Lương Tiêu nên cố ý nường nhẹ, ngờ đâu Bá Nhan là cao thủ võ học, vừa nghe đã phân biệt ngay thực giả. Na Túc vâng lời, đành toàn lực nện xuống.

A Truật nghe tiếng gậy nặng hẫp, chỉ sợ Lương Tiêu có bề gì, vội van nài:

- Bẩm thừa tướng, bây giờ Tương Dương chưa...

Bá Nhan quát:

- Im ngay! Nếu không phải tại ngươi dung túng, tên tiểu tử ấy dám ngang ngược thế không?

A Truật nghe thét, nín thít ngồi xuống. Lưu Chính thấy Bá Nhan giữ thể diện cho mình, cũng hài lòng quay lại chỗ ngồi, nghiêng tai lắng nghe, tự đắc nghĩ: "Đánh mạnh thật! Chịu đủ hình phạt xong chắc cũng thân tàn ma dại. Nhưng hấn là ái tướng tâm phúc của A Truật, chiến công lừng lẫy, rui có mệnh hệ gì, chỉ e A Truật sẽ để bụng thù mình. Bản thân mình là hàng tướng, vốn đã thiếu bề cánh cội rễ ở triều ca, trong khi gia đình A Truật ba đời danh tướng đánh đông dẹp bắc uy chấn vạn dặm, chẳng may để y đem lòng oán hận, rắp tâm trừ diệt thì mình gay go to".

Họ Lưu già đời từng trải, suy nghĩ chín chắn, bụng dạ thâm sâu, lập tức vuốt râu lạng lẽ đếm cho đủ một trăm hèo mới từ tốn đứng dậy, vòng tay cười nói:





- Bẩm Nguyên soái, Lương tướng quân trẻ tuổi thiếu kinh nghiệm, khó tránh khỏi có lúc nóng nảy. Bây giờ chưa diệt được Đại Tổng, còn cần nhiều sức người. Suy cho cùng Lưu Chính cũng có chỗ không phải, mong Nguyên soái tha cho Lương tướng quân lần này.

Bá Nhan không muốn làm họ Lưu bề mặt, bèn bảo:

- Lưu đại nhân đã khoan dung độ lượng như vậy, thôi thì tha phạt đòn Lương Tiêu, nhưng nhất định phải treo hần lên thị chúng một ngày.

Bá Nhan biết Lương Tiêu tâm cao khí ngạo, đem gã ra bêu xấu còn khiến gã khó chịu hơn bị đánh roi gấp bội, nhưng nếu không tỏ ra nghiêm khắc, cái tên cứng đầu cứng cổ coi thường thiên hạ ấy sẽ mỗi ngày một vô kỷ luật, có khi đến lúc bắt buộc phải xử hần tội chết không chừng. Y bèn sai Na Tộc trói Lương Tiêu lên cột cờ, muốn gã chịu nhục để nhứt bớt ngạo khí đi.

Lưu Chính được thỏa mãn cả hai đảng, vô cùng hả hê, vuốt râu cười nói:

- Vừa rồi quả tình tôi có hơi mất kiểm chế, nghĩ đi nghĩ lại, chiêu hàng vẫn là thượng sách.

Các tướng đều bực: "Đúng là lưới không xương trăm đường lắt léo, gió hướng nào lựa hướng ấy che".

Sử Thiên Trạch lúc này mới lên tiếng, giọng ôn hòa:

- Lưu đại nhân nói rất đúng. Từ cổ chí kim, công thành là hạ sách, công tâm là thượng sách, không đánh mà khuất phục được địch thủ mới là cảnh giới tối thượng của binh gia. Hiện nay lòng người Tương Dương đang dao động, chính là thời cơ tốt để chiêu hàng.

Họ Sử tuổi tác đã cao, công lao cũng lắm, lời nói lại đầy sức thuyết phục, ai nghe cũng phải gật đầu. Lưu Chính phát tay áo, cười nhạt:

- Lưu mỗ kiên quyết không đi.

Bá Nhan trầm ngâm hồi lâu rồi hỏi:

- Muốn Lữ Đức tin thì phải cử một đại tướng có uy tín, ai đồng ý đi?

Sử Thiên Trạch cau mày im lặng. A Truật ngáp ngừng. A Lý Hải Nha chợt đứng dậy:

- Tôi đi!

Bá Nhan nhìn sang ra ý hỏi. A Lý Hải Nha nói rành mạch:

- Vừa rồi tôi vào yết kiến thánh thượng, người có dạy: "Trong những kẻ chinh phục Giang Nam thì Tào Bân thời Tống Thái Tổ là viên đại

tướng xuất sắc nhất. Ông ta bình định được dải đất ấy mà giết rất ít người. Nếu người không tàn sát mà vẫn đoạt được Giang Nam thì người cũng chính là Tào Bân của ta vậy". Tôi nhớ nằm lòng lời thánh thượng, càng ngẫm càng thấm thía. Dân Mông Cổ, Sắc Mục chúng ta, lẽ nào không bằng người Hán?

Bá Nhan gật đầu:

- Thánh thượng dạy rất phải, nhưng chuyến đi này quả thực quá hung hiểm!

A Lý Hải Nha nói ngay:

- Tôi biết. Nhưng nếu đánh đổi sinh tử của bản thân mà cứu sống được cả một thành trì thì cũng chẳng phải công đức to lớn gì cho lắm. - Y mỉm cười. - Hơn nữa, tôi không nghĩ Lữ Đức dám nặng tay với tôi khi đang lâm vào hoàn cảnh bi đát thế kia.

Bá Nhan bóp trán suy nghĩ. A Lý Hải Nha cười:

- Nếu Nguyên soái vẫn chưa yên tâm thì phải thêm một người hộ tống, nhất định hẳn sẽ đảm bảo cho tôi bình yên vô sự.

- Ai? - Bá Nhan ngẩng lên.

- Lương Tiêu.

- Thật thế ư? - Bá Nhan ngạc nhiên.

- Mạng tôi còn là nhờ Lương Tiêu vượt bao sóng chết cứu khỏi tay người Tống. Với bản lĩnh của hẳn, cho dù cả vạn mũi tên từ trên thành trút xuống cũng chưa chắc làm tôi sút mẻ được.

Bá Nhan ngần ngừ:

- Hẳn đang phải chịu hình phạt!

A Lý Hải Nha mỉm cười:

- Vậy thì mong Nguyên soái rón tay làm phúc!

Lưu Chính toát mồ hôi, bụng bảo dạ: "Hú hồn hú vía, thiếu chút nữa là đắc tội cả với A Lý Hải Nha". Bá Nhan phì cười:

- Người vòng vèo mãi hóa ra cốt xin hộ hẳn à? Được, nể mặt bách tính thành Tương Dương, ta tha cho hẳn để đi hộ tống người.

A Truật lầu bầu:

- Lĩnh ngân ấy hèo, chả chắc còn cưỡi ngựa nổi không!

Bá Nhan lắc đầu:

- Dăm ba roi thế thì hể hẳn gì với hẳn! A Lý Hải Nha, người thả Lương Tiêu xuống, dẫn hẳn theo sang Tương Dương.





Y bảo A Lý Hải Nha thả Lương Tiêu, ngụ ý là muốn Lương Tiêu cảm ơn đức ấy mà sẵn sàng liều chết báo đáp.

A Lý Hải Nha cưỡi ngựa ra cổng doanh, thấy binh lính đang xúm đông xúm đỏ, một số đứng gần cột cờ, chỉ chỉ trỏ trỏ. Lương Tiêu bị trôi trên cao, mắt khép hờ, mặt lấm lì. A Lý Hải Nha than thầm: "Nguyên soái dùng cách này hơi quá đáng, một đại tướng bị lãng nhục trước ba quân thì mai sau làm sao để binh lính khâm phục?". Y vội bảo thân binh giã đám đông, tuyên lệnh Bá Nhan thả Lương Tiêu xuống.

Lương Tiêu nội lực thâm hậu, lĩnh đòn roi cũng chẳng đau đớn mấy, chỉ căm giận vì bị làm nhục. Đang lúc hờn oán ngập lòng, nghe tin Bá Nhan chấp nhận kế sách dụ hàng, gã mới cảm thấy dễ chịu đôi chút.

Hai người cưỡi ngựa sang Tương Dương. Bọn Thổ Thổ Cáp nghe nói chuyển đi đầy hung hiểm thì lảng nhãng đi theo, nhưng bị Lương Tiêu quát về hết. Khi Lương Tiêu và A Lý Hải Nha đến chân thành, bên trên tên nó đã chia ra tua tủa, ngấm sẵn vào bọn họ.

A Lý Hải Nha hít một hơi, định thần gọi to:

- A Lý Hải Nha, Hữu thừa Nguyên triều cầu kiến Lữ Đức đại nhân.

Lữ Đức vẫn lấy làm thắc mắc về việc quân Nguyên ngừng pháo kích. Lúc này y đang đứng lẫn trong đám sĩ tốt, nghe A Lý Hải Nha xưng danh thì cau mày, vội giơ tay ngăn Vân Thù bắn tên:

- Ta đây! Hải Nha đại nhân, ông đến dụ hàng chứ gì?

A Lý Hải Nha đáp:

- Đúng, hiện tại Tương Dương hoàn toàn trợ trọi, mọi mối liên lạc với bên ngoài đều bị cắt đứt. Bách tính trong thành đói rét cùng quẫn, người người ăn thịt lẫn nhau, hoàn cảnh tuyệt vọng đến thế, tướng quân không hàng thì còn đợi tới bao giờ?

Lữ Đức trầm giọng:

- Nhà ta đời đời hưởng lộc Đại Tống, nay gánh trọng trách Thái thú Tương Dương, sẵn sàng da ngựa bọc thây, sống chết với thành để báo đáp ơn vua. Hải Nha đại nhân, ta không bắn ông. Hãy về mau đi, chỉ mong khi phá thành, đại nhân nể việc hôm nay mà nhẹ tay với bách tính, đừng giết chóc nhiều! Được thế thì Lữ mỗ cảm kích khôn cùng!

A Lý Hải Nha toan lựa lời thuyết phục thì Lương Tiêu hét lớn:

- Lữ đại nhân, ông đã muốn chết thì chết ngay đi!

Tướng sĩ trên thành nổi giận, A Lý Hải Nha sống sờ sờ tự nhủ: "Thôi

hồng, chữa lợn lành thành lợn què rồi. Ta không nên cho hắn theo mới phải". Văn Thù chuẩn bị bắn tên, Lữ Đức trầm giọng bảo:

- Khoan, nghe hắn lái nhái xong rồi giết cũng chưa muộn!

Lương Tiêu nói:

- Chắc ông muốn chết mà vẫn được lưu danh sử sách chứ gì? Tính toán hay lắm, ông chết thì còn thanh danh, nhưng dân chúng thành này chết rồi thì còn lại cái gì? Bật tiếng vợ dậu dằng thủ thi, vắng con thơ riu rít nô đùa, cha mẹ hiền từ mất cả, bạn bè vui vẻ không còn... Họ chết rồi thì chỉ còn xương trắng mà thôi.

Quân dân trên thành cũng biến sắc, không ai nén được nổi thê lương.

Lữ Đức nổi giận mắng xuống:

- Đồ kẻ cướp chó má kia, ta tha chết mà ngươi lại dám cuồng ngôn để rối loạn lòng quân ta!

Y giơ tay, các cánh cung nhất loạt kéo căng. Lương Tiêu cười nhạt:

- Lòng quân cái con khỉ. Trong vòng mười ngày nữa thôi, Tương Dương sẽ bị phá. Ngươi mắng ta là cướp, nhưng có biết đâu chính bản thân ngươi mới là một tên kẻ cướp đối với dân đen! Cướp thường chẳng qua chỉ nhằm lúc tối trời mưa gió đào tường khoét ngạch nằng ỉt vàng bạc đối lấy sự phê phỡn nhất thời, còn ngươi mồm hô khẩu hiệu trung hiếu nhân nghĩa, bụng lại rình rình ăn mòn tính mạng muôn dân để đối lấy tiếng thơm thiên thu vạn tải của mình.

Từ lúc chứng kiến cảnh ăn thịt người gớm ghiếc, Lương Tiêu dần vật suốt về quyết định phá thành Tương Dương. Hôm ở núi Phục Ngưu gã đã từng thề độc diệt Tống, nay mà mũi lòng bỏ cuộc thì lại thành nuốt lời thề. Phá hay không phá? Gã đang khổ sở với nan đề ấy thì nghe Lữ Đức quyết ý tử thủ, giận quá không nhịn được bèn tuôn lời khích bác. A Lý Hải Nha tim đập chân run, bụng bảo dạ: "Thôi thôi, hắn đã cứu ta một lần, mạng này đành trả cho hắn vậy!".

Quân Tống trên thành cũng bị Lương Tiêu tác động, bắt đầu xôn xao bàn tán. Văn Thù nóng nảy xen vào:

- Kẻ này không đáng tin. Mong Lữ đại nhân mau hạ lệnh bắn chết hắn, tránh để hắn nói năng nhăng nhít làm dao động lòng quân.

Lữ Đức thần thờ hạ tay xuống, trầm ngâm hồi lâu rồi nói:

- Từ thời Thành Cát Tư Hãn tới nay, quân Nguyên có thói quen cướp bóc tàn sát bằng hết sau khi hạ xong một thành trì. Các ông bị Tương





Phản cảm chân mười năm trời, hao công mất sức, thương vong vô số, ắt không khỏi ôm lòng oán hận. Hải Nha đại nhân, nếu ta đầu hàng, ông có dám đảm bảo rằng đồng đội ông sẽ không giết bất cứ một binh sĩ hay một dân lành nào của Tương Dương không?

A Lý Hải Nha thở phào, đáp:

- Thánh thượng nói hễ các ông chịu hàng, chúng ta sẽ không xâm phạm dầu là chân tơ kẽ tóc. Lê ra ta có thể đưa thánh chỉ ra chứng minh, nhưng trên đường mang về đã bị người áo trắng bên cạnh ông cướp mất, ông hỏi hấn mà xem!

Lữ Đức nhìn Văn Thù. Văn Thù miễn cưỡng thừa nhận:

- Tôi xem thánh chỉ đấy rồi, Hoàng đế Thát quả tình có viết vài lời đầy đưa xoa dịu để dụ hàng đại nhân!

Lữ Đức cau mày suy nghĩ. Lương Tiêu thấy y đã dao động, bèn rút một mũi tên ra hỏi:

- Ông có biết lời thề độc nhất của người Nguyên là gì không?

Lữ Đức nhìn xuống:

- Là bẻ tên thề!

Lương Tiêu bèn đưa mũi tên cho A Lý Hải Nha. A Lý Hải Nha gật đầu:

- Được! - Y giơ mũi tên lên cao. - A Lý Hải Nha xin thề với trời đất, chỉ cần Lữ đại nhân đầu hàng, ta dùng tính mạng mình đảm bảo sự an toàn cho tất cả quân dân thành Tương Dương. - Nói đoạn y bẻ gãy đôi mũi tên, ném xuống đất.

Lữ Đức hơi đổi sắc mặt, thở dài bảo:

- Để Lữ mỗ suy nghĩ đã, ba ngày nữa ta sẽ có câu trả lời cho đại nhân.

A Lý Hải Nha gật đầu, cùng Lương Tiêu quay ngựa về bẩm báo. Bá Nhan ra lệnh cho các tướng chuẩn bị vũ khí, nếu sau ba ngày mà Lữ Đức không đầu hàng thì dốc toàn lực tấn công, nhất quyết phá thành.

Đêm hôm đó trong thành Tương Dương, tướng lĩnh Tổng tranh cãi không dứt, có kẻ cho rằng sự thế đã đến nước này, đành phải đầu hàng, có kẻ khẳng khẳng kiên cường đến chết để giữ tiếng thơm. Lữ Đức ngồi một mình trên lầu thành nhìn về phía nam, đập vào mắt y là đèn đuốc sáng trưng trong doanh trại quân Nguyên và thuyền chiến san sát trên sông, lòng y buồn khổ khó tả.

Từ khi búi tóc tòng quân tới nay, Lữ Đức đã khổ chiến nửa đời người, đánh từ Hợp Châu đến Tương Dương, di chuyển liên tục mấy ngàn dặm,

tử thủ suốt mười năm, tuy biết khó lòng tránh được cục diện hôm nay, nhưng y luôn quyết chí tử thủ với thành. Vậy mà khi ngày ấy đến thực, y lại không biết nên xử sự thế nào. Đầu hàng thì mất tiết tháo, không đầu hàng thì coi như chôn sống hàng vạn dân chúng trong thành. Hàng hay không hàng? Hai ý nghĩ giằng xé tim y. Đột nhiên, chuyện mấy chục năm trước bỗng trở về trong trí óc, nhớ năm xưa sát cánh bên Văn Tĩnh đánh lui cường địch, giết chết Đại hân Mông Cổ dưới chân thành Hợp Châu, nhớ những buổi yến ẩm đối ca, y lại nhường mây thớ dài. Tình thế hiện tại quần bách quá đổi, sống chết hai đường đều khó quyết.

Y ngửa mặt nhìn trời, không nhìn được nghẹn ngào khóc than: "Hoài An, Hoài An, người ở đâu? Đại Tổng vua hèn quan gian, phụ lòng trung của Lữ Đức, muốn báo đền nợ nước cũng chật vật biết bao. Nếu có người ở đây thì làm gì đến nỗi này? Hoài An, người ở đâu? Có nghe thấy Lữ Đức gọi không?". Nước mắt viên tướng lăn chã tuôn rơi, thấm ướt chiến bào.

Chợt có người hỏi:

- Lữ đại nhân phải không?

Lữ Đức luống cuống gạt lệ, quay ra thấy Văn Thù và Cận Phi đang đi tới. Y đứng dậy. Cận Phi vòng tay hành lễ:

- Đại nhân định thế nào?

Lữ Đức lắc đầu im lặng. Cận Phi hạ giọng:

- Đại nhân đừng để bọn chúng lung lạc.

Văn Thù tiếp lời:

- Đúng thế, quân Nguyên hung tàn vô đạo, không nên tin tưởng chúng.

Cận Phi lắc đầu:

- Điều cốt yếu không phải ở quân Nguyên, mà ở bản thân Lữ đại nhân. Người đời có câu: "Sống chết là chuyện nhỏ, tiết tháo là chuyện lớn". Từ xưa tới nay các bậc trung liệt đều lưu danh sử xanh, những kẻ đầu hàng bị phi nhổ đời đời. Trương Công Tuấn thời Đường tử thủ Thư Dương, tuy thành bị phá, bản thân ông ta hi sinh, nhưng ngàn năm sau vẫn còn có người tế bái. Bọn phản bội thì có kẻ nào được hậu thế nhớ tới đâu? Đại nhân sống chết với thành đến nay kẻ cũng đã lập công đức vô lượng cho Đại Tổng, tiến một bước thì vẹn danh thơm, lui một bước thì sẽ để lại hai chữ gian thần trong sử sách. Cố gắng tới lúc này rồi, đừng để kiếm củi ba năm thiêu một giờ.





Lữ Đức liếc y, điềm tĩnh nói:

- Nhưng nếu ôm khur khur lấy bó củi ấy thì phải đốt thay bằng bao nhiêu xương máu của nhân dân toàn thành?

Cận Phi cười nhạt:

- Nếu đại nhân lùi một bước thì xương máu của bách tính hậu phương cũng sẽ bị đốt trụi. Thêm nữa, cổ nhân có câu: *Khuyên người chớ nhắc chi chức tước, Một tướng danh thành vạn cốt khô*¹. Đại nhân đã là tướng tòng quân, cũng nên hiểu đạo lý này mới phải.

Mắt Cận Phi rực sáng, giọng nói mỗi lúc một gay gắt. Văn Thù siết chặt đốc kiếm, mắt đảo rất nhanh. Lữ Đức giật mình. Bao nhiêu năm ứng biến sa trường đã luyện cho y khả năng cảm nhận hết sức nhạy bén. Nhìn thần sắc hai người, y đã đoán được ba bốn phần. Quả thực, Cận Phi thấy Lữ Đức dao động nên cố ý đến dò xem ý tứ y thế nào, nếu y hé ra nửa chữ "hàng" thôi, họ Cận sẽ lập tức cùng Văn Thù uy hiếp y, buộc y từ thủ.

Lữ Đức cân nhắc rất nhanh, vụt đứng bật dậy, bước vài bước rồi nói:

- Cận Phi huynh nói đúng lắm, Lữ mỗ đã quyết! Tận trung báo quốc, ngọc vỡ còn hơn ngói lành, nhất định sẽ sống chết với Tương Dương. Chỉ có điều...

Cận Phi nghe giọng Lữ Đức dứt khoát thì rất mừng:

- Thái thú có gì khó khăn chăng?

Lữ Đức đáp:

- Thức ăn áo mặc thiếu thốn, khí cụ công thủ cũng sắp cạn rồi. Cứ thế này mãi thì Tương Dương sớm muộn cũng bị phá, mà bị phá thì có khác gì đầu hàng đâu? Ta sờ dĩ rầu rĩ không vui chính là vì việc này.

Cận Phi và Văn Thù nhìn nhau, cùng cau mày buồn bã. Lữ Đức lại nói:

- Mấy năm nay ta giữ Tương Dương, chỉ có Văn công tử và Cận môn chủ là vượt được phong tỏa vào thành, hừm... - Y ngừng lại, vẻ lưỡng lự.

Cận Phi khẳng khái nói:

- Việc nghĩa không thể từ nan, tôi cũng có ý đó. Mong Lữ đại nhân viết một bức thư cho đại tướng Đinh thành. Tôi và Thù nhi sẽ lập tức dẫn thủy quân ra ngoài, dùng *Thủy cầm ngư long trận* vận chuyển lương thảo khí giới vào tiếp viện Tương Dương.

¹ Trích bài thơ *Kỷ Hối tuế nhị thủ* của Tào Tông thời Đường.

Lữ Đức trừ trừ:

- Văn công tử là trợ thủ đắc lực của ta, công tử mà đi, coi như Lữ mất một cánh tay. Và chẳng Lưu Chính đã đặt thủy trận ở Phàn Thành, dòng Hán giang đang bị quân Nguyên khống chế, bơi ra không phải dễ.

Vân Thù nói:

- *Thủy cầm ngư long trận* biến hóa rất vi diệu, phi tôi không ai điều khiển nổi. Nếu đường thủy khó khăn thì chuyển lên bộ, chúng tôi sẽ mang ít người hơn, tận dụng bóng đêm để ra khỏi thành. Mong Thái thú gắng giữ thêm một tháng nữa, đợi tôi luyện xong trận thế cho bộ binh.

Lữ Đức lại kê ra một số nguy hiểm khác, hai huynh đệ Thần Ung môn vẫn kiên quyết ý định đi tìm quân tiếp viện, cuối cùng y đành đồng ý. Vì tình hình khẩn cấp, luôn đêm ấy Cận Phi triệu tập nhân thủ, cùng Vân Thù, Phương Lan thắt dây thừng vào hông, nhảy ra ngoài thành.

Lữ Đức nhìn theo toán người cho đến khi bóng họ tan nhòa trong màn đêm, bỗng thở dài quỳ xuống đất, nghẹn ngào nói:

- Văn công tử, tình thế khốn quẫn không thể cứu vãn được nữa. Lữ mạo suy nghĩ rất lung, cuối cùng vẫn không nhẫn tâm hãm chết con dân trong thành. An nguy của hậu phương đành giao phó cho công tử vậy.

Nước mất hai hàng, y lạy theo hướng đám hào kiệt ba lạy, đoạn đứng dậy, nói với tên thân binh đang ngự ngác:

- Truyền ý ta: niêm phong các kho, phá hủy Thiên Cương phá trận nổ. Ra lệnh cho ba quân: giờ Ngọ ba khắc ngày mai mở cổng thành đầu hàng!

Lương Tiêu từ trưởng soái trở về doanh trại, lồng ngực trĩu nặng, tâm trạng buồn bực khôn tả. Tiếng khóc than của bách tính Tương Dương cứ văng vẳng bên tai, hể nhắm mắt là cảnh tượng bi thảm lại lộ hiện lên trước mặt. Gã trầm nghĩ: "Đại Tổng có muôn vạn thành trì, lẽ nào mỗi khi công thành đều nổ ra chiến tranh? Trên sa trường, lính đánh lính, tướng đánh tướng, một sống một chết đã đành, nhưng tại sao lại để liên lụy đến những người dân vô tội? Binh thư viết: *không đánh mà khuất phục được kẻ địch là cảnh giới tối thượng của binh gia*, nhưng thực tế có phương pháp nào không đánh mà thắng, bảo đảm an toàn cho bách tính không?". Gã vò đầu bứt tai hồi lâu, vẫn không nghĩ ra kế nào toàn vẹn cả. Trong lúc khổ sở, một mối nghi ngại bỗng nhen nhóm:





"Ta thề độc diệt Tống, lẽ nào là sai...". Nhưng mỗi nghi ngại vừa mạnh mẽ đã tắt lịm ngay: "Mẹ thường dạy: đại trượng phu đã nói phải làm, không thể tự xéo lên lời nói của mình, ta đã bẻ cung thề, cũng như A Lý Hải Nha bẻ tên thề, đều là thề độc...".

Gã buồn phiền, không muốn về doanh chạm mặt quân sĩ, bèn rong ngựa đến lều A Tuyết, nghe thấy bên trong vọng ra tiếng Lan Á trầm bổng, tựa hồ đang kể chuyện gì. Gã bước vào. A Tuyết nằm trên giường, mắt mở to, chăm chú nghe như uống từng lời. Trông thấy Lương Tiêu, cô cười tươi:

- Ca ca đến đúng lúc quá! Lan Á thư đang kể chuyện, nhan đề là *Nghìn... nghìn một đêm...*

Lan Á đỡ lời:

- *Nghìn lẻ một đêm.*

- Đúng rồi, *Nghìn lẻ một đêm.* - A Tuyết cười xòa.

Lương Tiêu ngấm nụ cười rạng rỡ và vẻ mặt tươi tắn của cô gái, lòng bỗng nhẹ hẫng đi:

- Lan Á, đa tạ cô đã quan tâm em ta.

Lan Á gạt đi:

- Cứ ra về khách sáo làm gì thế! - Nàng xoa vai A Tuyết. - Muội đáng yêu thật, ta mến lắm.

Lương Tiêu cười méo xệch:

- Tiếc rằng dốt kinh khủng, nếu lây được chút thông minh của cô thì đỡ biết bao.

A Tuyết bĩu môi, lại thù thỉ:

- Muội thích nghe kể chuyện, thư thư kể cho A Tuyết nghe một ngàn lẻ một buổi tối nhé.

Lan Á cười, nụ cười có phần miễn cưỡng, nàng dịu dàng nói:

- Tiếc rằng ta chỉ kể được lẻ một buổi tối thôi.

A Tuyết không hiểu. Lương Tiêu kinh ngạc ra mặt, hỏi:

- Cô định đi đâu à?

Lan Á buồn buồn thở dài:

- Tương Dương pháo đã xong, chỉ nay mai là phá được thành, ta không muốn trông thấy thảm cảnh ba ngày sau, cứ đi trước là hơn.

Lương Tiêu nói:

- Ba ngày sau họ đầu hàng chưa biết chừng.

Lan Á nhìn sâu vào mắt gã, thông thả hỏi:

- Người chắc không?

Lương Tiêu máy môi, nhưng không thốt ra lời. Gã ngồi sững trên thảm một lúc rồi đứng bật dậy, loay hoay đi lại. Lan Á ngậm ngùi:

- Phá thành đồng nghĩa với chém giết, đây là thông lệ của quân Mông Cổ. Năm xưa khi tây chinh công phá thành Bát Đa, Húc Liệt Ngột Hãn cho lính thả sức chém giết liền ba ngày, tới khi trong thành không còn tráng niên nào mới thôi. Mỗi khi nhắc lại chuyện ấy thầy ta lại đau lòng, nước mắt giàn giụa. - Giọng nàng tuy gắng giữ bình tĩnh, nhưng mắt đã đỏ hoe.

Lương Tiêu ớn lạnh:

- Thầy cô căm thù người Mông Cổ đến thế, vì sao vẫn thiết kế Hồi Hồi pháo cho họ? Vì sao cha con cô lại đến đây?

Lan Á thở dài:

- Hoàng đế Đại Nguyên thống trị cả bốn hãn quốc, một ý chỉ nhỏ nhoi của ông ta truyền xuống Y Nhĩ có thể khiến ánh sáng trí tuệ ở Mã La Gia vĩnh viễn lịm tắt. Lần này lẽ ra thầy đến, nhưng tuổi tác người đã cao, không chịu đựng được một hành trình xa xôi như vậy, cha con ta mới đi thay cho người.

Lương Tiêu lặng thinh. Lan Á nhìn gã đăm đăm, nghiêm nghị nói:

- Tương Dương pháo là cánh tay của ma quỷ, Mộc phích lịch là lửa địa ngục. Người đã để ma quỷ hỏa ngục phục sinh, nếu còn tiếp tục sai lầm đó, sau này khi chết đi, linh hồn sẽ không được yên ổn đâu.

Lương Tiêu hơi giận, to tiếng:

- Cô nguyên rửa ta đây à?

Lan Á cười buồn:

- Người thông minh tuyệt đỉnh, đừng giả vờ không hiểu lời ta. Nạp Túc La Đình tuổi tác đã cao, người bây giờ giống như tuyết đọng trên đỉnh núi, một cơn gió to bất thần thổi qua là lả tả rơi xuống. Người hãy buông thương vút cung, cùng ta đến Mã La Gia. Người là người xuất sắc nhất trong các toán gia xuất sắc hiện nay, nhất định có thể kế tục sự nghiệp của thầy ta, trở thành bậc trí tuệ của các trí tuệ.

Hai người nói chuyện bằng tiếng Hồi Hồi, A Tuyết không hiểu gì hết, chỉ thấy nét mặt họ nặng nề, bầu không khí trong trường đường





như đông cứng, khiến người ta khó thở. Cô vừa cúi đầu về về chéo áo vừa lén liếc mắt nhìn họ, tim đập thình thịch. Trên trán Lương Tiêu, gân xanh đập phập phồng, sắc mặt lúc đỏ lúc trắng, mấy lần định lên tiếng nhưng cuối cùng chẳng thốt ra được một từ. A Tuyết đang thấp thỏm theo dõi, thỉnh thoảng Lan Á nhướn mày, nhoẻn cười với cô:

- Muội còn muốn nghe chuyện không?

A Tuyết gật đầu.

Lan Á lại kể hai chuyện rất hay. Đêm dần buông, A Tuyết nghe mãi, nghe mãi, đến khi mắt díp lại thì ngủ thiếp đi ngay trong lòng Lan Á. Nàng bèn đặt cô gái nằm ngay ngắn trên giường, đắp chăn thật kín. A Tuyết ngủ say, mặt vẫn vương nụ cười, tựa hồ đang đi vào thế giới kỳ ảo của *Nghìn lẻ một đêm*.

Lan Á biết A Tuyết chưa lâu nhưng rất mến tính hồn nhiên trong sáng của cô. Nghĩ tới lúc phải rời khỏi đây, lòng chua xót, nàng cúi xuống chạm môi lên má A Tuyết, nước mắt rớt nhẹ xuống mặt cô gái. A Tuyết khẽ ú ớ như thể linh cảm được. Lan Á vội thấm khô cho cô, xong xoay mình đi ra khỏi trướng. Lương Tiêu cũng ra theo:

- Để ta đưa cô về.

Hai người ruổi ngựa đến cổng trại Trát Mã Lô Đình. Lương Tiêu mấy lần ngập ngừng muốn nói, nhưng lại thôi. Khi gã quay ngựa đi, Lan Á gọi:

- Lương Tiêu!

Lương Tiêu ngoái đầu nhìn. Lan Á nhảy xuống ngựa, sắc mặt nàng hiện lên khổ sở dưới ánh trăng. Lương Tiêu hỏi:

- Gì vậy?

Đôi mắt xanh biếc của người thiếu nữ lấp lánh sáng, nàng lặng lẽ nhìn Lương Tiêu, chậm rãi nói:

- Bên đường cái đi về phía đông có một ngôi đình nhỏ, sáng mai ta đợi người ở đó. Mong rằng người thay đổi quyết định.

Tim Lương Tiêu trĩu nặng. Lan Á quay đi, chạy thật nhanh vào trại.

Lương Tiêu đưa mắt dõi theo cho đến khi bóng người thiếu nữ chìm hẳn trong đêm dày, ruột rối như tơ. Gã thốt nhớ đến cảnh cha chết thảm, đến ánh mắt náo nức của mẹ lúc biệt li, lát sau lại nhớ tới dáng vẻ mềm yếu nhút nhát của Hiếu Sương, nụ cười duyên dáng của Oanh Oanh. Thời gian dần trôi, vầng trăng từ từ bò lên giữa trời, gió rét căm

cầm, Lương Tiêu rung mình vì lạnh, nhận ra khoe mắt ướt nhòen tự bao giờ. Gã nhảy lên ngựa, nhìn về phía Tương Dương, lòng buồn chán khôn tả: "Ba ngày sau, nếu quân Tống không hàng, tình hình sẽ ra sao đây? Bất kể thế nào, nếu bọn Lưu Chính lạm sát người vô tội, ta chỉ còn cách cùng quân Khâm Sát chém chết chúng mà thôi".

Ra quyết định xong, trong lòng cũng dễ chịu hơn một chút, Lương Tiêu thúc ngựa quay về đại doanh Bách Trượng sơn. Chưa đến gần đã nghe thấy âm thanh huyền ảo, đoán biết trong doanh xảy ra việc lớn, gã bèn thúc ngựa phi nhanh vào. Một kỵ binh chạy ào ra đón:

- Bọn Tống tập kích!

- Có đông không? - Lương Tiêu hỏi.

- Ít thôi, nhưng thân thù lợi hại lắm. Thổ Thổ Cáp và mấy người nữa nổi giận, đang truy sát rồi!

Lương Tiêu nhói tim, vội hỏi:

- Đi về hướng nào?

Tên lính giơ tay trỏ về hướng đông nam.

Lương Tiêu không kịp hỏi thêm, hấp tấp thúc ngựa đuổi theo, chưa đầy hai dặm đã gặp rất nhiều xác người ngựa ngổn ngang dưới đất, đủ cả lính Tống, lính Nguyên, có thi thể găm mười mấy mũi tên tua tủa; có kẻ đang bóp cổ một lính Khâm Sát, phần bụng bị loan đao đối phương đâm thủng, cả hai đã tắt thở, mắt lồi tướng; có kẻ bị trường mâu Khâm Sát xuyên từ người xuống ngựa, ghim cứng một chỗ. Dù mọi kiểu chết bi thảm, chắc hẳn hai bên đã gặp nhau ở đây rồi diễn ra ác chiến.

Lương Tiêu té ngựa phi điên cuồng, ruột nóng như lửa đốt, được một quãng thì gặp chừng hai trăm kỵ binh chậm chậm đi ngược lại, người dẫn đầu chính là Thổ Thổ Cáp, Vương Khả đang ẵm một người, thi thoảng lau nước mắt. Lương Tiêu điểm qua hàng ngũ, thấy vắng bóng Dương Giác, tức thì trái tim trĩu nặng. Mọi người vỗ ngựa chạy lại gần chủ tướng, mắt ai cũng sưng húp. Lương Tiêu nhìn người đang nằm trong lòng Vương Khả, nhận ra đúng là Dương Giác, mặt mũi xám ngoét, hẳn đã tắt thở từ lâu.

Lương Tiêu thấy trước mắt tối sầm, đầu óc trống rỗng, trong lúc lơ mơ chỉ nghe Vương Khả nghẹn ngào:

- Lương đại ca, lại... lại tên khốn kiếp đó...

Dù Vương Khả không nói, Lương Tiêu cũng nhận ra. Thanh kiếm





trên người Dương Giác xuất phát từ vị trí Đại hữu, lật kinh hộ tâm đâm vào huyết Đản trung, chính là thủ pháp của *Quy Tàng kiếm*.

Thổ Thổ Cáp động mạnh trường mâu, gằn giọng nói:

- Nếu không giết được tên khốn đó, Thổ Thổ Cáp này quyết không quay về quê hương.

Lý Đình, Nang Cổ Ngạt và Vương Khả đều quắc mắt, cao giọng:

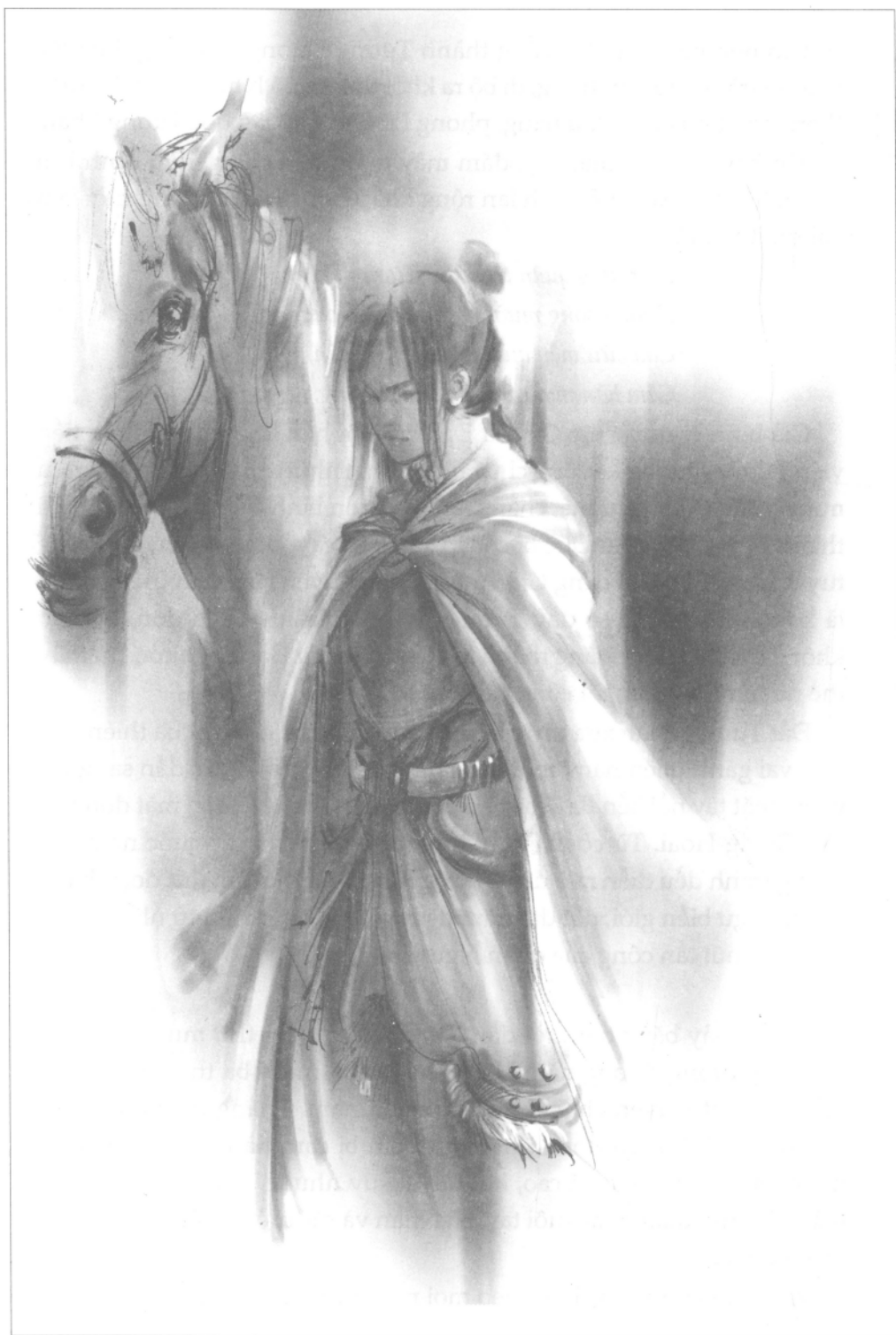
- Đúng, không trả được thù này, quyết không về quê hương.

Lương Tiêu là đại tướng, không tiện tỏ thái độ yếu đuối trước mặt thuộc hạ, bèn xua xua tay, giục ngựa quay đầu. Nhưng vừa thúc ngựa, gã đã mất kiểm chế, nước mắt ròng ròng tuôn rơi.

Đang canh khuya không kịp chuẩn bị hậu sự, mọi người để tạm xác Dương Giác trong lều Lương Tiêu rồi ngồi im lìm xung quanh, đèn thấp sáng suốt đêm. Giờ ngọ hôm sau, A Tuyết sang, thương xót khóc lóc vạt vĩa một hồi, lại thấy mọi người chưa có hột cơm nào vào bụng bèn nấu nhanh nồi cháo, không ai nỡ chối từ nên đều ăn một ít. Lương Tiêu sức nhớ lời Lan Á nói đêm qua, vội vàng lên ngựa đuổi theo. Gã tưởng nàng đã đi mất rồi, không ngờ đến gần tiểu đình vẫn thấy cha con họ ngồi đợi, bên ngoài có chừng một trăm binh sĩ đang nghỉ ngơi, ánh chừng đi theo hộ tống.

Lương Tiêu tản ngán một thoáng, cuối cùng xuống ngựa lùi sang bên đường, dõi mắt quan sát. Lan Á ngồi suy tư, thỉnh linh đứng lên đi đi lại lại. Trát Mã Lỗ Đình cũng đứng dậy, thì thào với con gái một hồi. Lan Á xoay mặt đi, đôi vai run bần bật. Trát Mã Lỗ Đình thở dài, lại vỗ vỗ vai nàng, an ủi vài câu. Sau một hồi thẩn thờ, Lan Á đưa tay áo lau nước mắt, nhảy lên con ngựa Á Rập đi về hướng bắc, nhưng được mấy bước, nàng lại ngoái đầu nhìn phía sau. Cứ thế mười mấy lần cho đến khi khuất hẳn cuối con đường.

Lương Tiêu lên ngựa dướn nhìn theo, bụi vẫn chưa lắng mà bóng người đã xa, nhất thời trong lòng trống rỗng. Gã và Lan Á mới quen biết nhau nhưng ý hợp tâm đầu, cứ nhắc đến toán học là quên hết thời gian. Khổ nỗi Triệu San mất chưa lâu thì lại tới Dương Giác, oán thù mỗi ngày một sâu, gã không thể tìm đường giải thoát như nàng gợi ý. Mà chưa biết chừng, chẳng bao lâu nữa đến lượt gã cũng sẽ mất mạng nơi sa trường, vĩnh viễn nằm lạnh trong côi u minh. Nghĩ đến đây, Lương Tiêu chán nản cùng cực, ủ rũ cưỡi ngựa về doanh.





Giờ Ngọ ngày thứ ba, cổng thành Tương Dương mở rộng, Lữ Đức mặc áo trắng, đội mũ trắng, đi bộ ra khỏi thành. Bá Nhan được tin, đích thân sang tiếp nhận đầu hàng, phong Lữ Đức làm Đô đốc Tương Phàn.

Tin bay vào nội địa, một đám mây u ám bao trùm triều đình Đại Tống, tiếng ai oán chê trách lan rộng khắp nơi. Người đương thời làm bài thơ than rằng:

*Lữ tướng quân trấn thủ Tương Dương,
Xương sống mười năm giữ biên cương.
Cầu cứu viện quân không thấy đến,
Căm hờn mặt sát Giả bình chương.*

Giả bình chương tức Giả Tự Đạo, kết tội hấn không gửi quân tiếp viện Tương Dương kể cũng chưa thỏa đáng, nhưng hấn dụng binh ngu muội, triều đình lại u mê, chẳng lần nào viện binh tới nơi, khiến cả hai thành bị vây hãm, Lữ Đức bị cô lập, chỉ biết vây vùng chiến đấu trong tuyệt vọng. Suy cho cùng Giả Tự Đạo lộng quyền làm loạn triều chính, là kẻ tội phạm đầu sỏ đẩy Tương Phàn vào cảnh khốn đốn, bài thơ không trách Lữ Đức dâng thành mà trách Giả Tự Đạo hại nước, dù thấy thể nhân nhìn nhận rất công bằng.

Đất Tương Phàn xưa rày vẫn được gọi là "xương sống của thiên hạ", một vai gánh miền nam, một vai gánh miền bắc, mặt bắc dẫn sang Hà Nam, mặt tây nối liền Ba Thục, mặt nam áp sát Hồ Quảng, mặt đông kề cận Giang Hoài. Từ cổ chí kim, trận khởi đầu của các cuộc nam bắc tương tranh đều diễn ra ở đây. Tương Phàn thất thủ làm đứt đoạn hàng phòng ngự biên giới, đất đai trăm dặm vùng Giang Hán tự nhiên phơi ra trước mũi tấn công của quân Nguyên.

Tuyết chảy băng tan, trời dần dần ấm lên. Năm thứ mười một nhà Nguyên, tương đương năm Hàm Thuần thứ mười ba theo lịch Tống, Hốt Tất Liệt truyền chỉ chinh thảo miền nam. Tháng ba năm ấy, Sử Thiên Trạch đi tuần doanh trại ban đêm bị cảm hàn, từ đó đổ bệnh nặng. Họ Sử tuổi tác đã cao, khí huyết suy nhược, nằm li bì hai ngày một đêm thì nhắm mắt xuôi tay. Bá Nhan và các tướng đến tế vọng, an ủi gia quyến.

Viếng xong, Lương Tiêu theo mọi người rời Sử phủ, trong lòng rầu

ri: "Sử Thiên Trạch công toại danh thành là thể, chết đi cũng chỉ hai bàn tay trắng. Thổ Thổ Cáp và Lý Đình đang hăm hở gây dựng sự nghiệp, nhưng một mai lia đời, liệu có mang công danh theo mình được không?". Đang mãi trầm tư, chợt nghe Bá Nhan gọi:

- Lương Tiêu!

Lương Tiêu ngược mắt nhìn. Cặp mắt uy nghiêm của Bá Nhan xoáy vào mặt gã:

- Cậu lại đây với ta!

Y giật mạnh cương, tể ngựa chạy thẳng ra cổng thành. Lương Tiêu không hiểu ra sao, liền vội vàng thúc ngựa chạy theo.

Bên ngoài thành là đồng ruộng bao la, nhưng chỉ lơ thơ vài nông dân bộ dạng lam lũ đang chậm chạp bước trên luống cày. Mười năm đại chiến Tương Phàn, nhà cửa ruộng vườn quanh vùng bị bỏ hoang, hàng vạn mẫu đất tốt đều biến thành chiến trường.

Đột nhiên, một con thỏ rừng nhảy phốc ra khỏi bụi cây, tung bốn chân chạy như bay, một con sói vàng cong đuôi đuổi theo, thỉnh linh nhún móng trước xuống đất, bắn mình lên chụp lấy đầu con thỏ. Đúng lúc này, một mũi tên rít gió lao tới, cắm phập vào cổ con sói, đâm xuyên xuống cả lưng thỏ.



Bá Nhan bắn xong thỏ dài, định hạ cung, chợt nghe gió đưa tiếng nhận kêu trong trẻo, y lại nghiêng người giương cung. Một bầy nhận xếp thành mũi nhọn bay về phương bắc. Bá Nhan kéo cung hồi lâu nhưng không phát tên, dăm dăm nhìn đàn chim bay đi xa, chùng tay thỏ dài:

- Cậu bắn chim ưng bao giờ chưa?

Lương Tiêu lắc đầu. Bá Nhan cười:

- Tể ngựa hăng chạy lồng đại mạc, giương cung bắn tan tác chim muông. Cuộc sống ấy thực là thống khoái! Hiềm nỗi chưa diệt Tống thì chưa trở về bắc được. Không biết đánh trận bao giờ mới xong?

Lương Tiêu lúc này mới hiểu ban nãy Bá Nhan giương cung mà không bắn là vì chạnh lòng nhớ quê hương. Gã chợt xót xa:

- Thế thì đừng đánh nữa, - vừa dứt lời, chợt cảm thấy không ổn chút nào, lại tự vấn: "Không đánh thì làm sao trả thù được đây?".

Bá Nhan liếc mắt nhìn gã, cười hỏi:

- Lần trước ta hạ lệnh phạt cậu, còn giận ta không?



Lương Tiêu nhú mày im lặng, Bá Nhan biết gã vẫn âm ức chưa nguôi, bèn cười ha ha:

- Thôi, đều tại ta không tốt, nhưng cậu là tiểu tướng mà xúc phạm đại tướng, cũng quá đáng lắm. Lúc đó chỉ có hai lựa chọn, một là xử phạt, hai là xử trảm, đành chọn cách ít tổn thất nhất, nên để cậu phải chịu âm ức.

Lương Tiêu nghe phân tích hợp tình hợp lý, cũng nguôi nguôi giận. Bá Nhan chợt trò roi về một tòa miếu cổ:

- Lại kia xem đi!

Khi tới gần, họ thấy tường miếu đã đổ nát, cổng vào có dựng một tấm bia. Bá Nhan xuống ngựa, cho tả hữu lui ra sau, xoa xoa mặt bia, im lặng trầm ngâm. Tấm bia chạm chỉ chút chữ, lốm đốm bạc màu, dựng trên lưng một con rùa đá mòn, chừng như niên đại xa xưa lắm rồi.

Bá Nhan chợt hỏi bằng tiếng Hán:

- Cậu biết lai lịch của tấm bia này không?

Lương Tiêu lắc đầu. Bá Nhan trò tòa miếu đất trước mặt:

- Đây là miếu Dương Thái phó, nơi thờ Dương Cổ nhà Tấn. Dương Cổ là danh tướng người Hán. Họ Tư Mã diệt Đông Ngô và thống nhất ba nước đều xuất phát từ gợi ý của ông ta. Đáng tiếc, người này soạn kế diệt Đông Ngô mà không sống được tới ngày bình định thiên hạ, thuở sinh tiền đã mấy lần dâng biểu phạt Ngô nhưng đều bị Hoàng đế bác đi, ông ta không thỏa tráng chí, mỗi khi nhìn về phương nam đều sa lệ, vì vậy tấm bia này còn gọi là Đọa lệ bi¹. - Ý nhìn Lương Tiêu, nghiêm chỉnh hỏi. - Cậu có biết vì sao trên đời cứ luôn xảy ra chiến tranh không?

Lương Tiêu thần người, cuối cùng thành thật đáp:

- Tôi không biết!

- Đơn giản lắm, cứ nhiều nước cùng tồn tại là sinh chiến sự.

- Nhiều nước cùng tồn tại ư?

Bá Nhan mỉm cười:

- Nhớ năm xưa, các bộ lạc Mông Cổ phân tranh, binh lửa ngùn ngụt ngàn năm không dứt. Mãi cho đến khi Thái Tổ xuất thế, bằng sự anh minh trời phú, cơ trí mưu lược, người đã khắc phục muôn vàn gian khổ, đầu tiên thống nhất Mông Cổ, chấm dứt nội chiến, sau đó mở rộng

¹ Bia rơi lệ.

phạm vi chinh phạt. Chắc cậu cũng biết người Hán đánh nhau dữ dội nhất vào thời các chư hầu cát cứ, trước tiên là Xuân Thu Chiến Quốc, kế đến Tam Quốc Lưỡng Tần, sau thời Đường thì các triều đại thay nhau trị vì nhanh như thay áo, hết Ngũ đại thập quốc đến Tống Liêu giao phong, kế tiếp là chiến tranh giữa năm nước Tống, Kim, Tây Hạ, Đại Lý và Thổ Phồn, chém giết vô cùng thê thảm. Hiện tại, Kim, Tây Hạ, Đại Lý và Thổ Phồn đều đã bị diệt, nhưng Tống Nguyên còn đang tranh hùng. Bốn trăm năm qua liên tục loạn lạc, chưa từng có một ngày bình yên.

Lương Tiêu không kìm được hỏi:

- Tức là phải thống nhất toàn bộ thiên hạ thì mới chấm dứt được chiến tranh?

- Đúng thế! Từ cổ chí kim, những người có chí cứ thích chọc trời khuấy nước, nhưng thực chất, tứ hải một nhà mới đem lại thái bình cho thiên hạ. Dương Cổ rơi lệ không phải vì vinh nhục cá nhân mà vì dân chúng cả nước! Đại Tống hiện nay cũng tương tự Đông Ngô thuở nào, chưa diệt được nó thì chiến tranh giữa hai miền nam bắc còn dai dẳng mãi, và hứng chịu tổn thất trước tiên chính là bách tính đời bên.

Lương Tiêu cau mày:

- Vì sao phải giết? Vì sao phải đánh? Hòa hảo chẳng tốt hơn ư?

Bá Nhan xua tay:

- Cá lớn nuốt cá bé, ấy là lẽ thường tình ở đời! Cậu đã thấy hồ nào không ăn thịt dê chưa? Dẫu chúng ta để yên cho người Hán, khi họ mạnh lên chắc gì đã tha chúng ta? Tướng Hán là Hoắc Khứ Bệnh từng nói: "Hung Nô chưa diệt, chuyện nhà đáng chi?". Đại Hán hùng cường, kéo lên bắc tiêu diệt Hung Nô. Đại Đường hưng thịnh, cất quân chinh phạt Đột Quyết, làm cỏ Cao Ly. Ngay thời Tống đây, chẳng phải Thái Tông cũng đã từng tấn công Khiết Đan đấy ư? Chỉ tội hãn không tự lượng sức, đánh không lại người ta mà thôi.

Lương Tiêu băn khoăn:

- Tóm lại là, hễ lắm quốc gia tất chia mạnh yếu, đã có mạnh yếu tất sinh chiến tranh ư?

Bá Nhan không trả lời thẳng vào câu hỏi của gã, nói lảng sang chuyện khác:

- Nghe nói bạn cậu mất.

Lương Tiêu dầu dầu gật đầu. Bá Nhan thở dài:





- Cậu là người trọng tình cảm, cũng tốt. Nhưng tính mệnh một cá nhân so với tính mệnh ức vạn dân lành thì bên nào nặng bên nào nhẹ?

Lương Tiêu ngẩn người. Bá Nhan bước mấy bước, vụt xoay phắt lại nói to:

- Cuộc đời lắm nỗi đoạn trường, đường đường một đấng nam nhi thân cao bảy thước, nếu gương cánh cung cứng, cưỡi ngựa khỏe bình định thiên hạ thì ngàn năm nữa vẫn còn tiếng thơm lưu truyền. Nếu vì cái chết của một cá nhân mà suốt ngày đau đớn, sụt sùi khóc than rên rĩ thì thử hỏi chỉ trăm năm sau thôi, còn ai nhớ đến Lương Tiêu nữa? - Y trở đăm nông dân. - Thế thì có khác gì đăm thôn phu thô kệch kia đâu?

Lương Tiêu chưa bao giờ ôm chí lớn, làm việc đều theo cảm hứng nhất thời, hoàn toàn hững hờ với những lý tưởng như trị quốc bình thiên hạ, nay nghe những lời này, trong lòng bỗng hoang mang. Bá Nhan càng nói càng sôi nổi:

- Trông da trâu tốt, gõ khê là phát ra âm thanh vang rền. Một người thông minh dứt khoát không cần ta phải phân tích quá nhiều. Trong huyết quản cậu có dòng máu của Thành Cát Tư Hãn, tài năng cậu khiến người đời đổ kỵ. - Y xòe tay, cười nhạt. - Một hàng tướng nhỏ nhoi như Lưu Chính thì đáng kể gì?

Lương Tiêu tuổi còn trẻ, máu nóng đương căng, nghe vậy bật thốt:

- Đại Nguyên soái... - rồi hống nghẹn lại, không thốt nên lời.

Bá Nhan xua tay cười:

- Hiểu là được, không cần phải nói ra. Sử Thiên Trạch đã chết, ta giao binh mã của ông ấy cho cậu. Dám nhận không?

Lương Tiêu đáp ngay không nghĩ ngợi:

- Càng nhiều càng tốt.

Bá Nhan cười mắng:

- Tiểu tử nhà ngươi, đúng là đại ngôn không biết ngượng mồm! - Nghĩ sao y lại đưa mắt nhìn về phương nam, buồn bã thở dài. - Chỉ mong lần này thống nhất thiên hạ để ngàn năm vạn năm sau vĩnh viễn không còn chiến tranh nữa.

Lương Tiêu nghe dứt, bỗng rùng mình lạnh bầm:

- ... ngàn năm ngàn vạn năm sau vĩnh viễn không còn chiến tranh

Gã lạnh bầm câu ấy mấy lần, giọng mỗi lúc một mong mỏi, mắt đăm đăm dõi ra đồng dã nơi xa.

MỤC LỤC

Nhân vật	3	Chiết cung vi thế	222
Vạn vật quy tàng	5	Lục hoa diệu thuật	244
Bạch mai hàm hương	38	Hán Thủy kinh đào	271
Lăng không nhất vũ	61	Tương Dương công phòng	291
Băng thán gia thân	86	Cùng đồ mật lộ	329
Xích mao chi hổ	139		
Xa mã lân lân	190		



Câu Luan

Chịu trách nhiệm xuất bản: Mai Quỳnh Giao

Chịu trách nhiệm bản thảo: Nguyễn Thu Hà

Biên tập: Cẩm Linh

Bìa: Nguyễn bản

Sửa bản in: Thanh Vân

NHÀ XUẤT BẢN PHỤ NỮ

39 Hàng Chuối - Hà Nội.

ĐT: (04) 39717979 - 39717980 - 39710717 - 39716727 - 39712832.

FAX: (04) 39712830

E-mail: nxbphunu@vnn.vn

Chi nhánh:

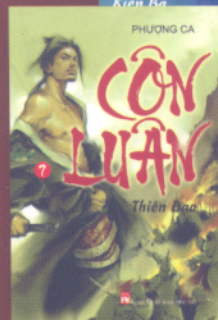
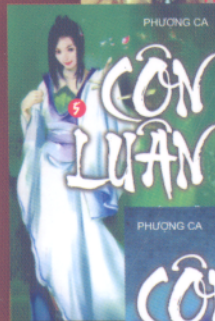
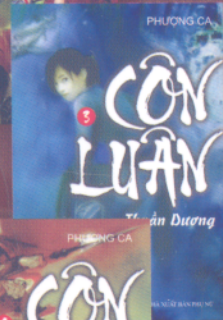
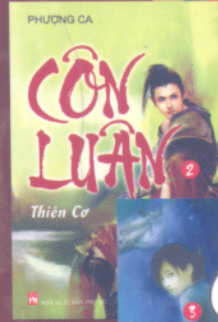
16 Alexandre De Rhodes - Q. 1 - TP Hồ Chí Minh. ĐT: (08) 38234806

In 2000 cuốn, khổ 16x24cm, tại Công ty CP In & TM Thống Nhất, HN.

Số in 500/TN. Giấy xác nhận KHXB số: 236-2008/CXB/11-14/PN.

Ký ngày 19/3/2008. Giấy QĐXB số: 84/QĐ-PN.

In xong và nộp lưu chiểu quý 3 năm 2009.





Côn Luân xuất hiện như một vì sao, báo hiệu thời tái sáng thế của tiểu thuyết võ hiệp.

Nhật báo Bắc quốc Khán thư

Côn Luân của Phụng Ca là tác phẩm được các độc giả của văn học võ hiệp truyền thống đón nhận nhiều nhất, thậm chí đã được coi là “kinh điển”

Báo Độc sách Trung Hoa

Côn Luân lấy bối cảnh lịch sử thời Tống diệt Nguyên sơ. Thông qua những trải nghiệm của nhân vật chính Lương Tiêu, *Côn Luân* trải ra trước mắt độc giả một bức họa giang hồ rộng lớn đầy khí thế. Ân oán tình thù, thù nhà nợ nước cuộn trào trên từng con chữ, nhân vật có đến hàng trăm, tính cách diện mạo đều được miêu tả sống động vô chùng. Thắt mở dồn dập, dẫn dắt tài tình, xứng đáng là một tác phẩm kinh điển trên văn đàn tân võ hiệp.

Tạp chí Kim cổ Truyền kỳ Võ hiệp



Côn Luân



8 935069 908672

Giá trị nội bộ: 422.000đ